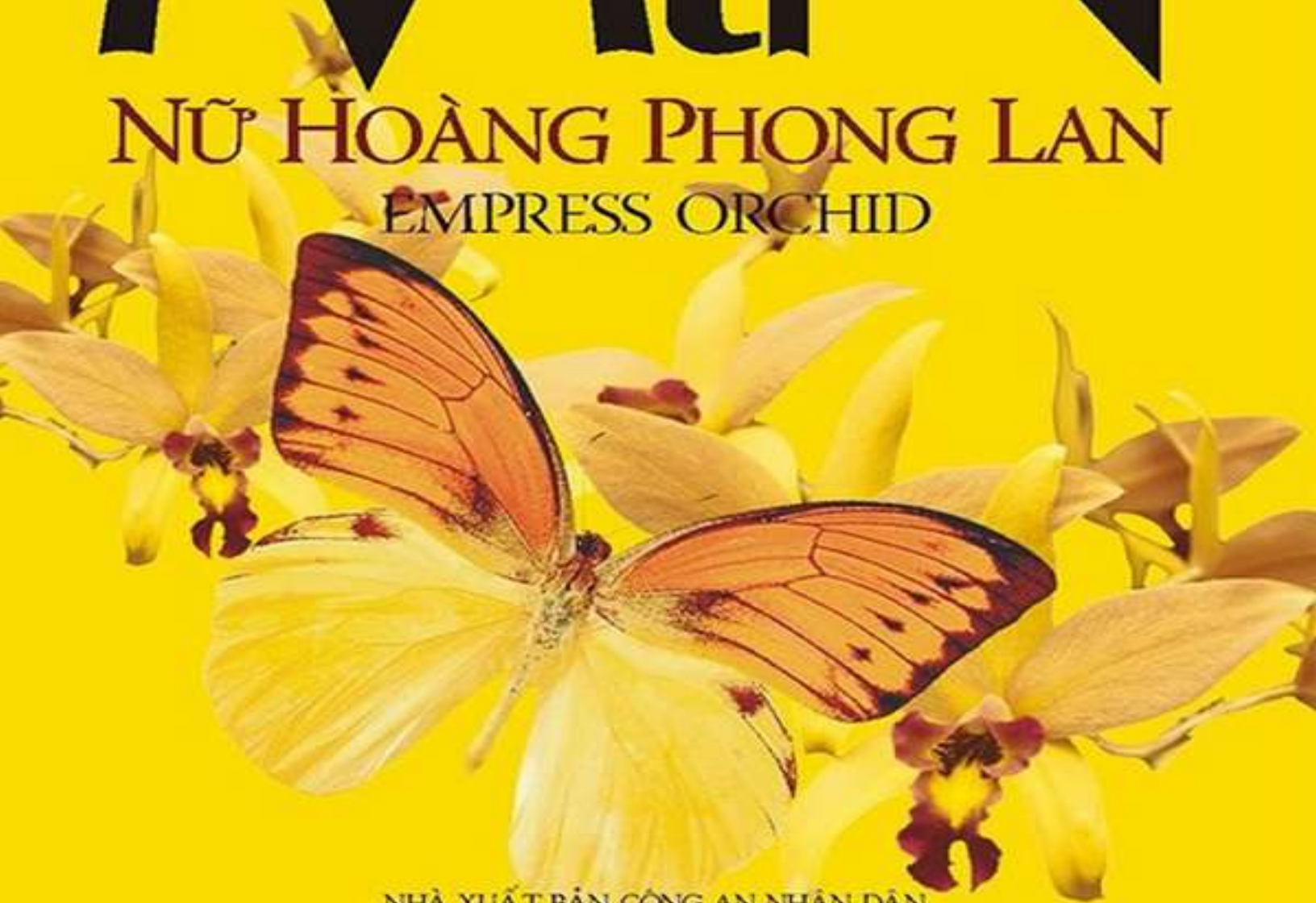


NATIONAL BESTSELLER

ANCHEE MIN

NỮ HOÀNG PHONG LAN
EMPRESS ORCHID



NHÀ XUẤT BẢN CÔNG AN NHÂN DÂN

Nữ hoàng Phong Lan

Anchee Min

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách : Fanpage :

<https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Table of Contents

[Trích dẫn](#)

[Lời bạt](#)

[Một](#)

[Hai](#)

[Bốn](#)

[Năm](#)

[Sáu](#)

[Bảy](#)

[Tám](#)

[Chín](#)

[Mười](#)

[Mười một](#)

[Mười hai](#)

[Mười ba](#)

[Mười bốn](#)

[Mười lăm](#)

[Mười sáu](#)

[Mười bảy](#)

[Mười tám](#)

[Mười chín](#)

[Hai mươi](#)

[Hai mươi mốt](#)

[Hai mươi hai](#)

[Hai mươi ba](#)

[Hai mươi tư](#)

[Một cuộc trao đổi với Anchee Min](#)

[Giới thiệu](#)

Từ một cuốn sách hàng đầu về tiểu thuyết lịch sử, Nữ hoàng phong lan nhanh chóng cuốn độc giả vào tận tim gan Tử Cấm Thành để kể một câu chuyện cực kỳ thú vị, hấp dẫn về một phi nữ

trở trở thành hoàng hậu cuối cùng của Trung Hoa. Min giới thiệu mỹ nhân Từ Hy với cái tên quen thuộc là Phong Lan và đan dệt nên một thiên sử thi về một cô gái quê nắm lấy quyền lực thông qua việc quyến rũ, sát hại và mưu đồ vô tận. Khi Trung Hoa bị quân thù đe dọa, người đàn bà này đã tựa như một mình mình thống nhất và giữ vững đất nước.

“Sự thật là ta chưa từng bao giờ là chủ mưu của bất cứ chuyện gì. Ta buồn cười khi nghe mọi người nói đó là tham vọng thống trị Trung Hoa của ta từ lúc còn trẻ. Cuộc đời ta đã bị khuôn hình bởi những lực tác động từ trước khi ta được sinh ra. Những âm mưu của triều đình già nua cũ kỹ và đàn ông, đàn bà dẫu không muốn đã trở thành những đối thủ cắt họng nhau trước khi ta vào Tử Cấm Thành và trở thành phi nữ. Triều đại của ta, nhà Thanh vẫn đang khó lòng cứu vãn từ khi chúng ta bị thua trong cuộc chiến nhà phiến với Anh quốc và đồng minh của họ. Thế giới của ta vốn từng là một nơi đang quá mức phiền nhiễu của nghi thức, nơi mà quyền riêng tư duy nhất cũng ở trong đầu ta.

Trong khi những người đàn ông trong triều tìm cách gây ấn tượng lẫn nhau bằng trí thông minh của họ, ta che giấu sự sáng suốt của ta. Công việc triều đình của ta vốn là cuộc chiến triền miên với các viên cố vấn đầy tham vọng, các viên thượng thư xảo quyệt và những tướng lĩnh chỉ huy quân đội không bao giờ tham gia chiến trận. Trải qua hơn bốn mươi sáu năm như thế. Mùa hè vừa rồi, ta nhận ra ta đã trở thành một ngọn nến cháy đến tận chân trong một cung điện không cửa sổ - sức sống của ta đang lìa bỏ ta, và ta hiểu điều ta đang đếm từng ngày.

Ta đau lòng thừa nhận triều đại của chúng ta đã cạn kiệt sinh khí. Trong những thời khắc như thế này ta không thể làm gì cho đúng. Ta đã buộc phải chứng kiến sự sụp đổ không những của con trai ta ở tuổi mười chín, mà của bản thân Trung Hoa nữa.

Còn điều gì có thể tàn nhẫn hơn thế? Nhận thức đầy đủ những lý do làm tăng thêm cảnh ngộ của ta, ta cảm thấy bị nghẹt thở tới mức gần kề miệng lỗ. Trung Hoa sẽ trở thành một thế giới bị đầu độc trong sự phí hoại của chính nó. Thần kinh của ta héo tàn đến nỗi các tu sĩ từ những ngôi đền thiêng nhất không có khả năng làm cho hồi phục.

Đây không phải phần tồi tệ nhất, phần tồi tệ nhất là thần dân của tiếp tục tỏ ra tin tưởng vào ta, còn ta theo tiếng gọi của lương tri, ta phải phá huỷ lòng tin của họ. Ta vẫn đang làm tan nát những tấm lòng trong vòng mấy tháng vừa qua, ta làm tan nát chúng bằng chỉ dụ vĩnh biệt. Ta làm tan nát chúng bằng việc bảo cho thần dân của ta viết sự thật rằng cuộc đời của họ không có ta sẽ trở nên tốt đẹp hơn. Ta nói với các thượng thư của ta rằng ta sẵn sàng đi vào cõi vĩnh hằng trong yên bình, không quan tâm đến dư luận của mọi người. Nói cách khác ta là một con chim đã chết không sợ nước sôi.

Khổng giáo đã từng tỏ ra nhằm lẫn nghiêm trọng. Trung Hoa đã từng bị bại trận. Ta chẳng nhận được sự kính trọng nào, sự biết điều nào, sự ủng hộ nào từ phần thế giới còn lại. Những đồng minh thân cận của ta chứng kiến chúng ta đổ vỡ một cách vô cảm và hờ hững. Tự do là cái gì khi không còn danh dự? Sự lãng mạ đối với ta không phải cung cách chết không chịu nổi này, mà là về sự mất danh dự và sự bất lực của chúng ta khi nhìn vào sự thực.

“Một tiểu thuyết nước ngoài sôi động, phong phú, tràn trề, là một khoái cảm lớn cho nhận thức và trí năng” - Los Angeles Times

“Tuyệt vời... một nhân vật nữ không thể nào quên nổi” - People

“Phong phú về tình tiết và bối cảnh lịch sử, cuốn tiểu thuyết đậm đà màu sắc, mùi vị, và lối sống kiêu sa của Tử Cấm Thành” - *Los Angeles Times*

“Một cuốn tiểu thuyết nắm bắt con tim (độc giả) về một người phụ nữ sẽ là Nữ hoàng... hấp dẫn tận cuối truyện - *O. The Oprah Magazine*

“Một sự mô tả bất ngờ, thấm đẫm tình dục về đế Triều Trung Hoa với những cảnh đau lòng của sự tuyệt vọng và một sự đam mê nhục dục nổi lên từ những trang sách nóng bỏng” - *Elle*.

Tặng con gái tôi, Lauryann và tất cả các cô gái yêu quý của đất nước Trung Hoa

Trích dẫn

Việc giao tiếp của tôi với Từ Hy bắt đầu từ 1902 và tiếp tục mãi tới khi bà chết. Tôi đã giữ được một bản ghi chép rất sát thực về cuộc hội kiến của tôi với Nữ hoàng và những người khác, sở hữu những bức thư ngắn và những thông điệp nữ hoàng viết cho tôi, nhưng đã không may để mất tất cả những bản thảo và giấy tờ này.

Ngài EDMUND BACK HOUSE

Đồng tác giả cuốn *Trung Hoa dưới quyền Nữ hoàng kế vị (1910)* và *Các niên giám và những hồi ký của Triều đình Bắc Kinh (1914)*

Năm 1974, trước sự lúng túng của Oxford và sự bực bội riêng tư của học giả Trung Quốc khắp nơi, Backhouse bị phát hiện ra là một kẻ giả mạo... kẻ giả mạo đã bị phanh phui, nhưng tài liệu giả mạo của ông vẫn còn là cơ sở của học thuật.

STERLING SEAGRAVE

Long phu nhân: Cuộc đời và huyền thoại của vị nữ Hoàng cuối cùng của Trung Quốc (1992).

Một trong những nhà thông thái Trung Hoa đã tiên đoán rằng: “Trung Hoa sẽ bị hủy diệt bởi một phụ nữ... Lời tiên tri ấy đang hoàn toàn gần sự thực”.

Tiến sĩ ERNEST MORISSON

Thông tin viên Trung Hoa của London thời báo (1892 - 1912)

(Từ Hy) tự bản thân tỏ ra đại lượng và tiết kiệm. Phẩm hạnh của bà không một vết nho.

CHARLES DENBY

Sứ thần Mỹ tới Trung Hoa 1898

Bà là chủ mưu của những chuyện thuần túy đồi bại và âm mưu.

Sách giáo khoa Trung Quốc (ấn bản 1949 - 1991)

Lời bạt

SỰ THẬT là ta chưa từng bao giờ là chủ mưu của bất cứ chuyện gì. Ta buồn cười khi nghe mọi người nói đó là tham vọng thống trị Trung Hoa của ta từ lúc còn trẻ. Cuộc đời ta đã bị khuôn hình bởi những lực tác động từ trước khi ta được sinh ra. Những âm mưu của triều đình già nua cũ kỹ và đàn ông, đàn bà dẫu không muốn đã trở thành những đối thủ cắt họng nhau trước khi ta vào Tử Cấm Thành và trở thành phi nữ. Triều đại của ta, nhà Thanh vẫn đang khó lòng cứu vãn từ khi chúng ta bị thua trong cuộc chiến nha phiến với Anh quốc và đồng minh của họ. Thế giới của ta vốn từng là một nơi đang quá mức phiền nhiễu của nghi thức, nơi mà quyền riêng tư duy nhất chỉ ở trong đầu ta. Không một ngày qua đi mà ta lại không cảm thấy như một con chuột nhắt đang thoát khỏi thêm một cái bẫy nữa. Gần nửa thế kỷ, ta tham dự vào cái lễ nghi rắc rối của triều đình trong toàn bộ chi tiết tỉ mỉ của nó. Ta như một bức họa trong phòng triển lãm chân dung của Hoàng gia. Khi ta ngồi lên ngai vàng, vẻ bề ngoài của ta duyên dáng, vui và điềm đạm.

Trước mắt ta là một tấm màn the, một tấm màn the trong suốt có tính biểu trưng phân cách giống cái và giống đực. Giữ gìn bản thân, tránh chuyện bình phẩm, ta lắng nghe, còn nói thì ít thôi. Rèn luyện triết để theo cảm quan của đàn ông, ta hiểu rằng một cái nhìn ranh mãnh thôi cũng đủ gây náo động đám hội đồng cố vấn và thượng thư. Đối với họ, ý nghĩ về một người đàn bà là một bậc quân vương thật đáng sợ. Đám hoàng thân tị hiềm bị ám ảnh bởi những nỗi sợ hãi xa xưa về đàn bà can dự vào chính trị. Khi chồng ta chết và ta trở thành nhiếp chính toàn quyền cho đứa con trai năm tuổi của ta, Đồng Trị, ta thoả mãn triều đình bằng cách nhấn mạnh trong chỉ dụ của ta rằng chính Đồng Trị, vị Hoàng đế trẻ, sẽ là người trị vì, chứ không phải mẹ nó.

Trong khi những người đàn ông trong triều tìm cách gây ấn tượng lẫn nhau bằng trí thông minh của họ, ta che giấu sự sáng suốt của ta. Công việc triều đình của ta vốn là cuộc chiến triền miên với các viên cố vấn đầy tham vọng, các viên thượng thư xảo quyệt và những tướng lĩnh chỉ huy quân đội không bao giờ tham gia chiến trận. Trải qua hơn bốn mươi sáu năm như thế. Mùa hè vừa rồi, ta nhận ra ta đã trở thành một ngọn nến cháy đến tận chân trong một cung điện không cửa sổ - sức sống của ta đang lìa bỏ ta, và ta hiểu đời ta đang đếm từng ngày.

Gần đây, ta vẫn đang buộc ta trôi dạt vào lúc bình minh và thiết triều trước bữa điểm tâm sáng. Tình trạng của ta, ta vẫn giữ kín. Hôm nay ta quá yếu không dậy nổi nữa. Thái giám của ta đến giục ta. Các quan và lũ chuyên quyền đang sừng gối quỳ đợi ta trong điện thiết triều. Họ không tới đây để bàn luận những vấn đề trọng đại của quốc gia sau khi ta chết, mà để ép ta phong một trong số con trai họ là người kế vị.

Ta đau lòng thừa nhận triều đại của chúng ta đã cạn kiệt sinh khí. Trong những thời khắc như thế này ta không thể làm gì cho đúng. Ta đã buộc phải chứng kiến sự sụp đổ không những của con trai ta ở tuổi mười chín, mà của bản thân Trung Hoa nữa.

Còn điều gì có thể tàn nhẫn hơn thế? Nhận thức đầy đủ những lý do làm tăng thêm cảnh ngộ của ta, ta cảm thấy bị nghẹt thở tới mức gần kề miệng lỗ. Trung Hoa sẽ trở thành một thế giới bị đầu độc trong sự phí hoại của chính nó. Thần khí của ta héo tàn đến nỗi các tu sĩ từ những ngôi đền thiêng nhất không có khả năng làm cho hồi phục.

Đây không phải phần tồi tệ nhất. Phần tồi tệ nhất là thần dân của ta tiếp tục tỏ ra tin tưởng vào

ta, còn ta, theo tiếng gọi của lương tri, ta phải phá huỷ lòng tin của họ. Ta vẫn đang làm tan nát những tấm lòng trong vòng mấy tháng vừa qua, ta làm tan nát chúng bằng chỉ dụ vĩnh biệt. Ta làm tan nát chúng bằng việc bảo cho thần dân của ta biết sự thật rằng cuộc đời của họ không có ta sẽ trở nên tốt đẹp hơn. Ta nói với các thượng thư của ta rằng ta sẵn sàng đi vào cõi vĩnh hằng trong yên bình, không quan tâm đến dư luận của mọi người. Nói cách khác ta là một con chim đã chết không sợ nước sôi.

Ta đã từng bị mù loà, khi thị lực của ta đang hoàn hảo. Sáng nay, ta phát buồn thấy những gì ta đang viết, nhưng con mắt trí tuệ ta vẫn tinh tường. Thuốc nhuộm Pháp làm được điều tuyệt vời là làm cho tóc ta vẫn đen như nó vốn đen như đêm nhung. Và nó không làm như bấn đầu ta như thuốc nhuộm Trung Hoa ta vẫn dùng nhiều năm trời. Đừng nói với ta rằng so với bọn mọi rợ phương Tây, chúng ta thông minh hơn xiết đỗi. Đúng là tổ tiên chúng ta đã chế tạo ra giấy, ấn phẩm, la bàn và thuốc nổ, nhưng tổ tiên chúng ta, hết triều này sang triều khác cũng không chịu xây dựng các hệ thống phòng thủ ra hồn cho đất nước. Họ tin rằng Trung Hoa quá văn minh đối với bất kỳ ai không thêm nghĩ đến khó khăn thử thách. Hãy nhìn xem chúng ta bây giờ đang ở đâu. Triều đại giống như một con voi đã gục ngã đang dùng thời gian còn lại của mình để trút hơi thở cuối cùng.

Khổng giáo đã từng tỏ ra nhằm lẫn nghiêm trọng. Trung Hoa đã từng bị bại trận. Ta chẳng nhận được sự kính trọng nào, sự biết điều nào, sự ủng hộ nào từ phần thế giới còn lại. Những đồng minh thân cận của ta chứng kiến chúng ta đổ vỡ một cách vô cảm và hờ hững. Tự do là cái gì khi không còn danh dự? Sự lãng mạ đối với ta không phải cung cách chết không chịu nổi này, mà là về sự mất danh dự và sự bất lực của chúng ta khi nhìn vào sự thực.

Nó làm ta ngạc nhiên vì không ai nhận ra thái độ của chúng ta đối với sự cáo chúng thật hài hước trong sự vô lý của nó. Trong buổi thiết triều cuối cùng, ta không thể kìm nổi khỏi hét lên: "Ta là người duy nhất biết rằng tóc ta đã thưa và bạc trắng".

Triều đình không chịu nghe thấy ta. Các viên thượng thư của ta nhìn thuốc nhuộm Pháp và kiểu chải tóc tinh tế của ta là thật. Rập đầu xuống đất, họ hô "Ơn nhờ Thượng đế! Vạn thọ vô cương! Bệ hạ vạn tuế".

Một

Cuộc sống đế vương của tôi bắt đầu bằng một mùi hôi thối. Một mùi hôi thối thoát ra từ chiếc quan tài của cha tôi. Ông đã mất được hai tháng và chúng tôi vẫn đang khiêng ông, cố mong về tới Bắc Kinh, nơi chôn rau cắt rốn của ông để mai táng.

Mẹ tôi chán nản. Bà bảo những người làm thuê khiêng quan tài:

- Chồng tôi là quan cai trị ở Vu Hồ.

- Vâng, thừa phu nhân, - Người trưởng nhóm làm thuê trả lời khiêm tốn, và chúng tôi thành thực mong quan lớn có một hành trình tốt đẹp về quê hương.

Trong ký ức của tôi, cha tôi không phải là một người hạnh phúc. Ông từng bị cách chức đi cách chức lại bởi tại việc điều hành kém cỏi của ông trong sức ép của những cuộc nổi dậy của nông dân Thái Bình. Mãi về sau tôi vẫn không hiểu rằng cha tôi không hoàn toàn đáng trách. Nhiều năm trời Trung Quốc đã từng bị rối loạn liên miên bởi nạn đói và ngoại xâm. Ai thử ở vào hoàn cảnh của cha tôi, sẽ hiểu rằng thực hiện lệnh của Hoàng đế để khôi phục hoà bình ở miền quê này là bất khả - những người nông dân thấy cuộc sống của họ chẳng hơn gì cõi chết.

Tôi được chứng kiến những cuộc đấu tranh và chịu đựng của cha tôi từ lúc tuổi thơ. Tôi được sinh ra và lớn lên ở An Huy, tỉnh nghèo nhất Trung Quốc. Chúng tôi không sống trong nghèo khổ, nhưng tôi được biết những người láng giềng của tôi đã từng ăn giun đất thay cho bữa tối và bán con của họ để trả nợ. Cuộc hành trình chậm chạp của cha tôi về nơi âm phủ, và cố gắng của mẹ tôi để chống lại điều đó chiếm giữ tuổi thơ tôi. Giống như con đẽ cẳng dài, mẹ tôi cố giữ không để cho chuyến chuyên chở này làm lụn bại gia đình bà.

Hơi nóng mùa hè như nung đốt đường đi. Quan tài được khiêng nghiêng ngả bởi vì những người phu khiêng cao thấp khác nhau. Mẹ tôi hình dung ra cha tôi nằm trong quan tài bất ổn thế nào. Chúng tôi bước đi lặng lẽ và lắng nghe tiếng những đôi giày đã rách của chúng tôi nện trên đất bụi. Hàng đàn ruồi đuổi theo quan tài. Mỗi lần những người phu dừng lại để nghỉ, ruồi bậu kín nắp áo quan như một tấm chắn. Mẹ tôi yêu cầu em gái tôi *Rong*, em trai tôi *Quế Hương* và tôi xua lũ ruồi đi. Nhưng chúng tôi quá kiệt sức không nhấc nổi cánh tay. Chúng tôi vẫn đang đi bộ về phía bắc, dọc theo con sông đào lớn bởi vì chúng tôi không có tiền thuê thuyền. Hai chân tôi phủ đầy vết rộp phồng. Cảnh vật hai bên đường ảm đạm. Nước trong sông đào cạn và đục ngầu. Ngoài ra là những đồi trọc trải ra xa tắp. Càng ít thấy những quán trọ hơn. Những quán chúng tôi tình cờ tìm thấy đều nhúc nháy rận.

- Bà nên trả công cho chúng tôi thì hơn - Người phu trưởng bảo mẹ tôi khi anh ta nghe thấy bà phàn nàn rằng ví tiền của bà đã gần cạn - hoặc là bà sẽ phải tự khiêng lấy quan tài đấy, phu nhân ạ.

Mẹ tôi lại khóc nức nở và nói chồng bà không đáng phải thế này. Bà không nhận được sự thông cảm nào. Sáng sớm hôm sau, những người phu bỏ rơi chiếc quan tài.

Mẹ tôi ngồi xuống một tảng đá bên đường. Bà bị một vòng những mụn viêm loét trời lên xung quanh miệng. *Rong* và *Quế Hương* bàn là chôn cha chúng tôi ở đâu chả được. Tôi không có lòng dạ nào để ông ở lại một nơi không một bóng cây. Dẫu lúc mới sinh, tôi không phải là đứa được

cha tôi ưa thích - ông thất vọng thấy tôi, đưa con đầu lòng không phải là con trai - ông vẫn đem hết sức mình ra nuôi dưỡng tôi. Chính ông là người đã một mực đòi tôi học đọc. Tôi không học ở trường chính quy, nhưng tôi đã có đủ vốn từ ngữ để suy ngẫm và hiểu được những truyện cổ điển đời Minh và đời Thanh.

Lúc năm tuổi, tôi nghĩ mình sinh ra vào năm con Dê^[1] là một điều không may. Tôi kể cho cha tôi nghe rằng các bạn tôi ở trong làng bảo rằng điềm sinh của tôi là một điềm xấu. Có nghĩa tôi sẽ bị xẻo thịt.

Cha tôi không đồng ý. Ông nói: “Con dê là một sinh vật được ngưỡng mộ nhất. Đó là biểu tượng của tính giản dị, hài hoà và tận tâm”. Ông giải thích điềm sinh của tôi thật ra rất đẹp.

- Con có hai lần số mười. Con sinh vào ngày mồng mười tháng Mười âm lịch (tức 29 - 11 - 1885). Con không thể may hơn thế đâu!

Cũng có những ngờ vực liên quan đến việc tôi cảm tình con dê. Mẹ tôi đem một ông thầy tướng số địa phương đến để tham vấn. Ông thầy tin rằng hai số mười là quá mạnh, “quá đầy”, ông phù thủy già này nói:

- Có nghĩa “quá dễ tràn ra”. Con gái bà sẽ lớn lên như một con dê ương ngạnh, dẫn tới một kết cục khốn khổ.

Thầy tướng số nổi đến mức sùi bọt trắng hai bên mép:

- Ngay đến cả Hoàng đế cũng tránh số mười, sợ sự quá toàn vẹn.

Cuối cùng, theo sự gợi ý của thầy tướng, cha mẹ tôi đặt cho tôi cái tên đảm bảo tôi sẽ “ưỡn mình”.

Chính vì thế mà tôi được gọi là Phong Lan.

Sau này mẹ bảo tôi rằng Phong Lan cũng từng là chủ đề những bức hoạ mực nho của cha tôi. Ông thích sự thể là thứ cây đó xanh tươi cả bốn mùa và hoa thì nhã nhặn về màu sắc, yêu kiều về hình dáng và dịu dàng hương thơm.

Tên cha tôi là Huệ Chân Yehonala. Mỗi khi nhắm mắt, tôi lại nhìn thấy một ông già trong chiếc áo thụng dài vải bông màu xám. Người ông thon thả với dáng dấp nho gia. Khó có thể tưởng tượng nổi từ cái nhìn nho nhã của ông rằng tổ tiên Yehonala của ông lại là những người Mãn Châu Bát kỳ sống trên lưng ngựa. Cha tôi bảo tổ tiên tôi vốn từ nguồn gốc nhân dân *Nữ chân* trong quốc gia Mãn Châu ở phía Bắc Trung Quốc giữa Mông Cổ và Triều Tiên. Cái tên *Yehonala* có nghĩa cội nguồn của chúng tôi có thể lần theo dấu vết tộc *Yeho* của bộ lạc *Nala* thế kỷ thứ mười sáu. Tổ tiên tôi chiến đấu vai kề vai với thủ lĩnh bát kỳ *Nurhachi* đã chinh phục Trung Hoa năm 1644 và trở thành Hoàng đế đầu tiên của triều đại nhà Thanh. Nhà Thanh lúc này đã bước vào đời thứ bảy. Cha tôi được thừa kế danh hiệu của người Bát kỳ Mãn Châu ở hạng cờ xanh, dấu danh hiệu cho ông ít thôi nhưng vinh dự.

Khi tôi mười tuổi, cha tôi trở thành tri huyện^[2], hoặc quan cai trị của một thị xã nhỏ tên là Vu Hồ ở tỉnh An Huy. Tôi có những ký ức đáng yêu của thời kỳ đó, đầu nhiều người coi Vu Hồ là một nơi khủng khiếp. Suốt trong những tháng mùa hè, nhiệt độ luôn ở trên 37°C cả ngày lẫn đêm. Những quan cai trị khác thuê phu quạt cho con cái họ, nhưng cha mẹ tôi không thể chu cấp nổi một người. Sáng nào chần tôi cũng đầm đìa mồ hôi. Em trai tôi thường trêu chọc tôi:

- Chì dãi dầm ra giường.

Tuy nhiên tôi yêu Vu Hồ như một đứa trẻ. Chiếc hồ ở đây là một nhánh của sông lớn Dương Tử chảy xuyên qua Trung Hoa tạo nên những khe núi, những vách đá tai mèo, và những thung lũng rậm rạp cây dương xỉ và cỏ. Nó đổ vào một đồng bằng phong phú nước mênh mông, sáng ngời, nơi đây rau cỏ, lúa gạo và muối đều phồn vinh. Nó chảy mãi cho đến khi gặp biển Đông Trung Hoa tại Thượng Hải. *Vu Hồ* có nghĩa “chiếc hồ cỏ mọc um tùm”.

Ngôi nhà của chúng tôi, nhà lâu của quan cai trị có mái ngói bằng sứ màu xám với hình ảnh của các vị thánh đứng ở bốn góc mái. Mỗi sáng tôi thường đi bộ ra hồ để rửa mặt và chải đầu. Hình ảnh tôi in trên mặt nước sáng như gương. Chúng tôi uống và tắm ở sông. Tôi chơi đùa với các em tôi và lũ trẻ hàng xóm trên các lưng trâu bóng mượt. Chúng tôi chơi trò nhảy cá và nhảy ếch. Những bụi cỏ dại dài là nơi trốn nấp ưa thích của chúng tôi. Chúng tôi ăn vặt ruột cây nước ngọt có tên là *Chiao pai*.

Buổi chiều, lúc cái nóng không chịu nổi nữa, tôi thường tổ chức lũ trẻ giúp tôi làm mát ngôi nhà. Em gái và em trai tôi thường đổ đầy xô và tôi thường kéo lên mái rồi đổ nước lên ngói. Sau đó chúng tôi thường trở lại hồ nước. Những bè mảng tre trôi lênh bênh gần đó. Chúng tôi xuống sông như một chiếc vòng cổ lỏng lẻo khổng lồ. Các bạn tôi và tôi thường nhảy lên các bè đó để lướt đi. Chúng tôi tham gia hát những bài ca cùng những người chở bè. Giai điệu ưa thích nhất của tôi là “*Vu hồ là một chốn tuyệt vời*”. Lúc trời tà, mẹ thường gọi chúng tôi về nhà. Bữa tối đã được dọn trên bàn ở ngoài sân dưới một giàn cây đậu tía.

Mẹ tôi được nuôi dưỡng theo phong cách Trung Hoa, dẫu bà là người Mãn Châu từ huyết thống. Theo như mẹ tôi nói, sau khi Mãn Châu đã chinh phục Trung Hoa, họ phát hiện ra rằng hệ thống cai trị của Trung Hoa nhân từ và hiệu quả hơn, nên họ đã làm theo hoàn toàn. Các Hoàng đế Mãn Châu học nói tiếng quan thoại. Hoàng đế *Đạo Quang* ăn bằng đũa. Ông là một người hâm mộ kịch Bắc Kinh và ông thuê những gia sư Trung Hoa dạy các con ông. Người Mãn cũng học cách ăn mặc của người Trung Hoa. Điều duy nhất vẫn còn là Mãn Châu là kiểu tóc. Hoàng đế cạo trọc đầu phía trước và một mớ tóc đen như chiếc thừng thả xuống sau lưng gọi là chiếc đuôi sam. Hoàng hậu buộc tóc của mình bằng một dải vải đen mỏng lên đỉnh đầu, phô diễn nữ trang.

Ông bà ngoại tôi được nuôi dưỡng theo đạo thiên, một đạo phối hợp Phật giáo và Đạo giáo. Mẹ tôi được dạy quan niệm về hạnh phúc theo đạo thiên, là tìm sự thoả mãn trong những điều nhỏ nhất. Tôi được dạy coi trọng không khí tươi mát ban mai, màu lá chuyển sang đỏ vào mùa thu và sự mượt mà của nước khi tôi vục hai bàn tay vào chậu.

Mẹ tôi không tự coi mình là được học hành, nhưng bà khâm phục Lý Bạch, nhà thơ đời Đường. Mỗi lần bà đọc thơ ông, bà thường phát hiện ra những ý nghĩa mới. Bà thường đặt sách xuống và nhìn ra ngoài cửa sổ. Khuôn mặt trái xoan của bà đẹp đến ngẩn ngơ.

Tiếng quan thoại Trung Hoa là thứ tiếng tôi nói khi còn là đứa trẻ. Mỗi tháng một lần, chúng tôi lại thuê một gia sư đến dạy chúng tôi tiếng Mãn. Tôi chẳng nhớ được gì về các tiết học mà chỉ phát ngán. Có lẽ tôi đã không ngồi học hết các bài học nếu việc đó không làm cha mẹ tôi hài lòng. Sâu trong lòng, tôi biết cha mẹ tôi cũng không quan tâm lắm đến việc bắt chúng tôi phải thông thạo tiếng Mãn. Đó chỉ là vẻ bề ngoài để mẹ tôi có thể nói với khách khứa của bà: “*Đấy lũ*

trẻ nhà tôi đang học tiếng Mãn đấy”. Sự thật là thứ tiếng Mãn ấy vô dụng. Nó như một dòng sông chết không ai uống nước ở đấy nữa.

Tôi mê mẩn với kinh kịch Bắc Kinh. Thêm nữa, cũng do ảnh hưởng của mẹ tôi. Bà mê mẩn đến nỗi giành dụm tiền suốt cả năm để có thể thuê một gánh hát địa phương trình diễn tại nhà mình suốt tết Trung Hoa. Mỗi năm đoàn lại diễn một vở khác. Mẹ tôi mời tất cả những người hàng xóm và con cái họ đến xem cùng chúng tôi. Năm tôi mười hai tuổi đoàn diễn vở *Hoa Mộc Lan*.

Tôi đem lòng yêu nữ chiến binh Hoa Mộc Lan. Sau buổi diễn, tôi chạy tới hậu trường sâu khấu dốc hết ví tiền của tôi thưởng cho nữ diễn viên, người đã cho tôi mặc thử trang phục của mình. Cũng dạy tôi hát đoạn lĩnh xướng “*Tạm biệt tấm áo dài của tôi*”. Suốt những ngày còn lại của tháng tết đó, mọi người ở cách xa hồ tới một dặm có thể nghe thấy tôi hát “*Tạm biệt tấm áo dài của tôi*”.

Cha tôi lấy làm thích thú được nói về lai lịch của những vở kinh kịch. Ông thích phô bày tri thức của ông. Ông nhắc nhở chúng tôi rằng chúng tôi là người Mãn, giai cấp thống trị của Trung Hoa. “Chính là người Mãn đề cao và thúc đẩy văn hoá và nghệ thuật Trung Hoa”. Khi rượu đã ngấm vào trí não, ông thường trở nên sôi nổi hơn. Ông thường bắt các con xếp hàng lại và kiểm tra chúng tôi về các chi tiết của hệ thống bát kỳ cổ xưa. Ông thường không chịu thôi cho đến khi mọi đứa con hiểu được mỗi một người bát kỳ đều được nhận ra theo đẳng cấp của mình như: Biên cương, Đồng bằng, Trắng, Vàng, Đỏ, và Xanh.

Một hôm cha tôi mở cuộn bản đồ Trung Hoa ra cho tôi xem. Trung Hoa giống như một chiếc mũ, đeo một vòng các quốc gia nhiệt tình và quen với việc cam kết trung thành với Thiên tử, tức Hoàng đế. Trong số các nước đó có Lào, Thái Lan, Miến Điện ở phía Nam, Nepal ở phía Tây, Triều Tiên, quần đảo *Ryukyu* và *Sulu* ở phía Đông và Đông Nam, Mông Cổ và Tuốc Kétxtăng ở phía Bắc và Tây Bắc.

Những năm sau này khi nhớ lại cảnh đó, tôi hiểu ra tại sao cha tôi lại chỉ tấm bản đồ cho tôi xem. Hình thù của Trung Hoa đã sớm thay đổi. Vào lúc cha tôi gặp phải số phận của ông, suốt mấy năm cuối của Hoàng đế Đạo Quang, những cuộc nổi dậy của nông dân đã tệt hại thêm. Giữa cơn hạn hán mùa hè, cha tôi hàng mấy tháng liền không về nhà. Mẹ tôi lo lắng cho sự an toàn của ông, vì được nghe thấy những tin tức từ tỉnh lân cận về chuyện những người nông dân giận dữ đốt cháy dinh sở của quan cai trị. Cha tôi vẫn đang sống trong nhiệm sở và đang cố kiểm soát những cuộc phiến loạn. Một hôm một lệnh chỉ đưa đến. Mọi người đều choáng váng vì Hoàng đế cách chức ông.

Cha tôi trở về nhà vô cùng hổ nhục. Ông tự nhốt mình trong thư phòng và từ chối tiếp khách. Trong vòng một năm, sức khoẻ ông suy sụp. Điều đó không lâu dẫn ông đến chỗ chết. Những đơn thuốc xếp thành đống. Ngay cả sau khi ông chết. Mẹ tôi bán hết mọi tài sản của gia đình, nhưng chúng tôi vẫn không thể thanh toán được hết nợ nần. Hôm qua mẹ tôi bán nốt khoản cuối cùng của bà: kỷ niệm ngày cưới của bà từ cha tôi, chiếc trâm cài đầu bằng ngọc bích.

Trước khi rời bỏ chúng tôi, những người phu khiêng quan tài tới bờ con sông đào lớn để chúng tôi có thể trông thấy những chiếc thuyền bơi qua, chúng tôi có thể được giúp đỡ.

Cái nóng thêm tệt hại và không khí càng tĩnh lặng. Mùi thối rữa từ quan tài càng nặng hơn.

Chúng tôi qua đêm ở ngoài trời, bị cái nóng và muỗi hành hạ. Lũ em tôi và tôi có thể nghe thấy bụng của nhau sôi réo.

Sớm tinh mơ tôi thức dậy và nghe thấy tiếng vó ngựa ở xa xa. Tôi nghĩ mình đang mơ. Ngay sau đó, một kỵ sĩ hiện ra trước mắt tôi. Tôi cảm thấy hoa mắt vì mệt và đói. Người đàn ông xuống ngựa và bước thẳng tới chỗ tôi. Không nói một lời, ông ta đưa cho tôi một gói buộc bằng dải lụa. Ông ta nói đó là của ông tri huyện ở thị xã địa phương. Giật mình tôi chạy tới mẹ tôi. Bà mở cái gói. Bên trong là ba trăm lạng bạc.

- Ông tri huyện chắc hẳn là bạn của cha con - Mẹ tôi khóc. Với sự giúp đỡ của kỵ sĩ, mẹ tôi thuê lại những người phu. Nhưng vận may của chúng tôi không kéo dài. Vài dặm xuôi theo sông đào chúng tôi bị chặn lại bởi một nhóm người trên lưng ngựa, dẫn đầu chính là ông tri huyện. Ông nói:

- Có một sự nhầm lẫn. Người kỵ sĩ của tôi đã trao số nén bạc nhằm cho một gia đình khác.

Nghe nói vậy, mẹ tôi quỳ xuống. Ông tri huyện lấy lại số bạc.

Tôi hoàn toàn bị kiệt sức và ngã gục lên quan tài cha tôi. Ông tri huyện bước tới quan tài và ngồi xổm xuống như thể nghiên cứu vân gỗ. Ông ta thấp bé, vạm vỡ, tính cách thô thiển. Một lúc sau ông ta quay lại phía tôi. Tôi cứ nghĩ ông sẽ nói, nhưng ông không nói.

- Cô không phải người Hán, phải không?

Cuối cùng thì ông cũng hỏi. Đôi mắt ông nhìn xuống đôi chân không bó của tôi.

- Không, thưa ngài - Tôi đáp - Cháu là người Mãn.

- Cô bao nhiêu tuổi? Mười lăm à?

- Mười bảy.

Ông gật đầu. Đôi mắt ông nhìn xuống, quan sát tôi. Ông nói:

- Đường đi đầy cướp. Một cô gái xinh đẹp như cô không nên đi bộ.

- Nhưng cha cháu cần được về quê hương. Nước mắt tôi trào ra.

Ông tri huyện cầm lấy tay tôi và đặt gói bạc vào lòng bàn tay tôi. "Lòng kính trọng của tôi đối với cha cô".

Tôi không bao giờ quên ông tri huyện. Sau khi tôi trở thành Nữ hoàng Trung Hoa, tôi đã tìm ra ông. Tôi tạo một ngoại lệ thăng cấp cho ông. Tôi phong ông chức quan tổng đốc và ông được ban một khoản lương hưu hậu hĩ cho cuộc đời còn lại của ông.

Hai

Chúng tôi vào Bắc Kinh qua cửa Nam. Tôi sửng sốt trước những dãy tường đồ sộ màu hồng. Tường ở khắp mọi nơi, bức nọ sau bức kia vây quanh toàn thành phố. Những dãy tường đều cao chừng mười hai mét và dày mười lăm mét. Tại trung tâm kín đáo của thủ đô thấp ngang mực nước biển, dàn trải, ngự trị Tử Cấm Thành, ngôi nhà của Hoàng đế.

Tôi chưa từng thấy nhiều người đến thế tại một nơi. Mùi thịt quay bốc lên trong không khí. Đường phố trước mặt chúng tôi rộng hơn mười tám mét và dài chừng một dặm thẳng tới Thiên môn. Dọc theo bên đường là những dãy lều quán dựng bằng chiếu, chen chúc nhau và những cửa hiệu giăng cờ kết hoa thông báo các món hàng hoá của mình. Có quá nhiều thứ để xem: những người múa dây, lượn vòng và quay tít. Những người leo dây, nhào lộn, và những nhà tung hứng trình diễn những xảo thuật cùng với lũ gấu và khỉ, những nghệ sĩ dân gian kể những chuyện cổ trong những chiếc mặt nạ, tóc giả và trang phục kỳ dị. Những thợ thủ công làm đồ nội thất hai tay luôn bận rộn. Những cảnh tượng này thật khác hẳn với kinh kịch cổ điển Trung Hoa. Những người bán cây cỏ làm thuốc bày những nắm khô to màu đen. Một nhà châm cứu châm kim vào đầu một bệnh nhân, biến người này giống như một con lợn nhím. Những người làm nghề sửa chữa hàn đồ sứ bằng những đinh tán nhỏ xíu, công việc của họ tinh tế như thể thêu thùa. Những thợ cạo vừa ngâm nga những bài hát mình ưa thích vừa cạo đầu cho khách hàng. Trẻ con reo lên sung sướng trong khi những chú lạc đà mắt xích với những gói thồ nặng trên lưng, lạch lè, lịch sự đi qua.

Mắt tôi bị cuốn vào những xâu quả dâu tằm đường. Có lẽ tôi đã cảm thấy khốn khổ nếu như không trông thấy một toán phu đang khênh những thùng nặng bằng những đòn tre trên những chiếc vai trần của họ. Những người đó đang đi thu phân cho những lái buôn phân bón. Họ di chuyển chậm chạp đến chỗ đợi thuyền bên sông đào.

Một người họ xa mà chúng tôi gọi bằng chú *Mười một* đón tiếp chúng tôi. Ông vóc người nhỏ nhắn, loại đàn ông bản tính so với cha tôi. Ông không hài lòng việc chúng tôi đến. Ông phàn nàn về những rắc rối trong việc điều hành một cửa hàng thực phẩm khô. Ông nói:

- Mấy năm vừa rồi không có mấy thực phẩm để phơi khô. Ăn hết sạch, chẳng còn gì để bán.

Mẹ tôi xin lỗi vì gây phiền phức và nói chúng tôi sẽ đi ngay chừng nào đã hồi phục lại được sức lực. Ông gật đầu và rồi cảnh báo mẹ tôi về chiếc cửa nhà ông:

- Nó đã long ra khỏi khung cửa.

Cuối cùng thì chúng tôi cũng chôn cất cha tôi. Không có chút nghi lễ nào, bởi vì chúng tôi không thể đủ tiền lo liệu. Chúng tôi tạm nghỉ lại ngôi nhà ba gian của chú tôi, trong cả một khu toàn họ hàng trong ngõ hàng chì thiếc. Theo tiếng địa phương, khu họ hàng ấy được gọi là *hootong*. Như một chiếc mạng nhện, thành phố Bắc Kinh được đan dệt bằng những *Ngõ hàng thiếc*. Cấm thành ở trung tâm và hàng ngàn *Ngõ hàng thiếc* tạo thành lưới nhện. Ngõ của chú tôi ở phía đông của một phố gần sông đào của Hoàng thành. Sông đào chạy song song với những dãy tường cao và dùng làm đường thủy riêng cho Hoàng đế. Tôi nhìn thấy những thuyền cùng với những lá cờ vàng bơi đi bơi lại dưới sông đào. Những hàng cây cao lớn rậm rạp sau tường thành như những đám mây xanh bồng bênh. Những người hàng xóm cảnh báo chúng tôi đừng

có nhìn vào hướng của Cẩm thành.

- Có những con rồng trời gửi xuống là bóng ma canh giữ sống ở trong đó.

Tôi đến những người láng giềng và những người bán thuốc phiện lậu ở chợ rau hy vọng kiếm được việc làm. Tôi vác những bó nặng củ khoai mỡ, bắp cải và cọ rửa các quầy hàng sau khi chờ đóng cửa. Mỗi ngày tôi kiếm được vài đồng xu đồng. Một số ngày, chẳng ai thuê tôi và tôi trở về nhà tay trắng. Một hôm, qua chú tôi, tôi kiếm một nghề trong một cửa hiệu chuyên đóng giày cho những phu nhân giàu có người Mãn. Chủ hiệu là một phụ nữ trung niên, tên là chị cả Fann. Fann là một phụ nữ bệ vệ thích son phấn đầy mặt như một ca sĩ kinh kịch. Son phấn trang điểm của bà thường bong ra từng mảng khi bà trò chuyện. Bộ tóc bôi dầu của bà thường chải ngược về phía sau và búi chặt sát gáy. Bà được biết là có một giọng lưỡi bọ cạp nhưng một tấm lòng đậu phụ.

Chị cả Fann tự hào vì vốn được hầu hạ Thái hậu của Hoàng đế Đạo Quang. Bà đã từng chịu trách nhiệm trong phòng y phục của Thái hậu, và tự coi mình là chuyên gia về nghi lễ xã giao. Bà ăn mặc lộng lẫy, nhưng lại không có tiền để thuê giặt quần áo. Trong mùa chấy rận, bà thường bảo tôi bắt rận xung quanh cổ cho bà. Bà thường gãi sồn sột vùng dưới nách. Khi bắt được con vật, bà nghiền nát nó giữa hai hàm răng.

Trong cửa hiệu của bà, tôi làm việc cùng những mũi kim, giày khâu vuốt sáp, kim và búa. Trước hết, tôi trang trí giày bằng những chuỗi hạt trai, khảm giày bằng những viên đá, rồi nâng đế giày lên bằng miếng nệm ở giữa, giống như chiếc guốc gỗ thôn thôn, nâng thêm chiều cao cực đại cho vị phu nhân khi xỏ vào giày. Đến giờ thôi làm việc, tóc tôi thường phủ đầy bụi và cổ tôi sưng lên đau đớn.

Tuy nhiên, tôi thích tới làm việc. Không phải chỉ vì tiền, mà cũng có thể được hưởng thụ sự từng trải của Chị cả Fann về cuộc đời. Bà thường nói: "Mặt trời không chỉ treo trên cái cây của một gia đình". Bà tin mọi người đều có một cơ may. Tôi cũng thích những chuyện kể lể của bà về các gia đình hoàng gia. Bà phàn nàn rằng cuộc đời bà bị Thái hậu làm hại vì đi "thưởng" bà cho một viên thái giám làm một người vợ bù nhìn, bắt bà phải vô sinh.

- Cháu có biết có bao nhiêu con rồng được chạm trổ xung quanh đại sảnh của điện Thái Hoà trong Cẩm thành không?

Vượt qua nỗi khổ tâm của bà, bà bốc lên khoe khoang về vinh quang của thời bà sống trong cung điện:

- Mười ba nghìn tám trăm bốn tư con rồng!

Bà thường luôn luôn tự trả lời câu hỏi của chính bà:

- Đó là công trình tinh xảo nhất qua nhiều thế hệ!

Cũng từ Chị cả Fann mà tôi hiểu được nơi tôi sẽ sớm sống ở đó suốt phần còn lại cuộc đời tôi. Bà bảo tôi chỉ riêng trần nhà thôi đã có tới 2.604 con rồng, và mỗi con đều có ý nghĩa và tầm quan trọng khác nhau.

Phải mất đến một tháng bà mới tả hết Điện Thái Hoà. Tôi không theo kịp Chị Cả và chỉ nhớ số lượng rồng thôi, nhưng bà làm cho tôi hiểu được quyền lực chúng biểu trưng. Những năm về

sau, khi tôi ngồi trên ngai vàng và *đã là* một con rồng, tôi rất lo sợ rằng mọi người sẽ phát hiện ra chẳng có cái quái gì thuộc về những hình ảnh đó. Giống như tất cả những vị tiên đế của tôi, tôi giấu mặt đằng sau những tấm chạm trở rồng tráng lệ và cầu cho trang phục và những đạo cụ của tôi sẽ giúp tôi diễn trò thật tốt.

- Chỉ trong Điện Thái Hoà đã có tới bốn nghìn ba trăm linh bảy con rồng! - Chị Cả Fann hỗn hển quay về phía tôi và hỏi

- Phong Lan, cháu có thể hình dung nổi phần còn lại của vinh quang hoàng gia không? Hãy nhớ kỹ những lời này của thím: chỉ lướt nhìn một vẻ đẹp như thế khiến người ta cảm thấy đời mình cũng đáng rồi. Lướt nhìn một cái thôi, Phong Lan, và cháu sẽ không bao giờ còn là một người bình thường nữa!

Một buổi tối tôi đến nhà Chị Cả Fann ăn tối. Tôi đốt lửa ở lò sưởi và giặt quần áo cho bà trong khi bà nấu nướng. Chúng tôi ăn bánh hấp nhân rau xanh và đồ tương. Sau đó pha trà và chuẩn bị điếu thuốc cho bà. Bà hài lòng và bảo sẵn sàng kể thêm cho tôi nghe nhiều chuyện nữa.

Chúng tôi ngồi trong đêm tối. Chị Cả Fann nhớ lại thời của bà với Hoàng hậu đầu tiên của bà là Hoàng hậu Chu An. Tôi để ý thấy mỗi khi bà nhắc tới tên Hoàng hậu của bà, giọng bà đầy vẻ tôn kính:

- Chu An được ướp hương bằng những cánh hồng, cỏ và hương liệu quý từ khi bà còn là đứa trẻ. Và bà là nửa phụ nữ, nửa nữ thần. Khi bà chuyển động, người bà toả ra hương thơm của thượng giới. Cháu có biết tại sao không có thông báo và nghi lễ nào khi bà chết không?

Tôi lắc đầu.

- Điều đó liên quan đến con trai Hàm Phong của Hoàng hậu và người em khác mẹ Hoàng tử *Kung* - Chị Cả hít một hơi dài rồi tiếp tục - việc đó xảy ra đã mười năm nay. Hàm Phong mười một tuổi và *Kung* chín tuổi. Ta là một trong nhóm nô tỳ giúp việc Hoàng đế *Đạo Quang*, Hàm Phong là thứ tư và *Kung* là thứ sáu. Ba vị Hoàng tử đầu đều chết bệnh khiến Hoàng đế còn lại sáu người thừa kế. Hàm Phong và *Kung* tỏ ra là những người hứa hẹn nhất. Mẹ của Hàm Phong là chủ nhân của Thím, Hoàng hậu Chu An, và mẹ *Kung* là phi nữ Jin, người được Hoàng đế ưa thích nhất.

Chị Cả Fann hạ giọng thành tiếng thì thào:

- Mặc dầu Chu An là Hoàng hậu và vì vậy được hưởng những quyền lực lớn hơn, bà vẫn cực kỳ bất an về những cơ may Hàm Phong kế vị.

Theo truyền thống, người con trai lớn tuổi hơn sẽ được coi là người kế vị. Nhưng Chu An có lý do thực tế để lo lắng. Vì sự vượt trội về tài năng cả thể chất lẫn trí tuệ nơi Hoàng tử *Kung* bắt đầu bộc lộ ra và triều thần dần dần đều thấy rõ nếu Hoàng đế *Đạo Quang* có đầu óc xét đoán tốt thì phải chọn Hoàng tử *Kung* trên Hàm Phong.

- Hoàng hậu sắp đặt một âm mưu để loại bỏ Hoàng tử *Kung*, - Chị Cả Fann tiếp tục - Một hôm chủ nhân của thím mời hai anh em tới ăn trưa. Thức ăn chính là cá hấp. Hoàng hậu sai nữ tỳ Mai cho thuốc độc vào đĩa của *Kung*. Giờ thì thím có lẽ phải nói Trời chắc hẳn định ngăn hành động đó. Đúng lúc trước khi Hoàng tử *Kung* nhắc đĩa lên, con mèo của Hoàng hậu nhảy lên bàn ăn. Trước khi các nô tỳ có thể làm được điều gì, con mèo đã ăn mất phần cá của Hoàng tử *Kung*.

Ngay tức khắc, con vật tỏ ra có dấu hiệu bị đầu độc. Nó lão đảo rồi ngã vật xuống sàn nhà.

Mãi sau thím mới hiểu rõ những chi tiết của cuộc điều tra tiến hành bởi nội cung Hoàng gia. Những nghi can đầu tiên là những người làm việc trong bếp. Đặc biệt bếp trưởng bị tra hỏi. Biết mình còn rất ít cơ may để sống, ông ta tự tử. Tiếp đến những người bị thẩm vấn là các quan hoạn. Một hoạn quan thú nhận đã trông thấy Mai lén lút nói với bếp trưởng buổi sáng hôm xảy ra sự cố. Tới mức đó thì sự liên quan của Hoàng hậu Chu An được phanh phui. Vấn đề được trình lên Thái hậu.

- Mời Hoàng thượng đến đây cho ta! - Chị Cả Fann nhại giọng Thái hậu - giọng bà vang vang khắp cung điện. Thím đang theo hầu chủ nhân của thím và thế là được chứng kiến mặt của Lệnh bà từ hồng bông trắng nhợt ra.

Hoàng hậu Chu An bị phát hiện ra có tội. Lúc đầu, Hoàng đế Đạo Quang không đủ sức ra lệnh hành hình bà. Ông trừng phạt nữ tì Mai. Nhưng Thái hậu kiên quyết và bảo Mai không thể hành động một mình “ngay cả nếu có mượn oai hùm”. Rốt cục Hoàng đế phải chịu.

- Khi Hoàng đế Đạo Quang bước vào cung của chúng ta, cung Thuần Khiết, Lệnh bà cảm thấy đến lúc hết đời. Bà quỳ xuống đón chông mình và sau đó không đứng dậy nổi nữa, Hoàng thượng đỡ bà dậy. Đôi mắt sưng vù của ông chứng tỏ ông đã khóc. Rồi ông nói, biểu lộ sự tiếc nuối của ông không còn thể che chở cho bà được nữa, và bà phải chết.

Chị Cả Fann hút tẩu thuốc, không biết rằng thuốc đã hết:

- Như thể chấp nhận số phận của mình, Hoàng hậu Chu An thối khóc. Bà bảo Hoàng thượng bà biết nỗi ô nhục của bà và chấp nhận sự trừng phạt. Nhưng bà xin một ân huệ cuối cùng.

Đạo Quang hứa ban cho bất cứ thứ gì bà mong muốn. Bà muốn giữ bí mật lý do dẫn đến cái chết của bà. Khi ý nguyện của bà được chấp nhận, Hoàng hậu nói lời chào vĩnh biệt chông mình. Rồi bà sai thím tìm con trai mình lần cuối.

Nước mắt bắt đầu trào lên đôi mắt của Chị Cả Fann.

- Hàm Phong là một cậu con trai trông ẻo lả. Nhìn mặt mẹ mình ông cảm thấy bi kịch. Tất nhiên có lẽ ông đã không đoán ra điều đó mấy phút sau khi mẹ mình rời khỏi thế gian. Cậu con trai mang theo con vẹt, con vật cưng của mình. Cậu muốn làm mẹ mình vui lên bằng cách bắt con vẹt nói. Hàm Phong đọc lại bài học mới của mình, bài học mà cậu vẫn đang gặp khó khăn. Bà hài lòng và ôm chặt lấy con trai mình.

- Chuỗi cười của cậu càng làm cho người mẹ buồn hơn. Cậu con trai rút khăn tay của mình lau nước mắt cho bà. Cậu muốn biết điều gì làm bà khổ tâm. Bà không trả lời. Thế rồi cậu ngừng chơi và bắt đầu hoảng sợ. Đúng lúc đó, tiếng trống giục vọng đến từ sân triều. Đó là dấu hiệu giục Hoàng hậu Chu An trên đường đi của mình. Bà lại ôm con trai. Tiếng trống đánh to hơn. Hàm Phong trông có vẻ kinh hoàng. Mẹ cậu giấu mặt vào trong chiếc áo nhỏ của cậu và thì thào: “Mẹ sẽ cầu phúc cho con, con trai”.

- Giọng của viên tổng trưởng nội cung vang vọng hành lang: “Lệnh bà Hoàng hậu, xin lên đường”. Để ngăn không cho con trai nhìn thấy cảnh tượng hãi hùng, Hoàng hậu Chu An lệnh cho thím mang Hàm Phong đi nơi khác. Đó là điều khó khăn nhất thím chưa bao giờ làm. Thím đứng ngậy ra như một thân cây chết đứng. Lệnh bà đến và lay hai vai thím. Từ cổ tay bà, bà rút

ra chiếc vòng ngọc và ấn vào túi thím. “*Làm ơn, Fann*”. Bà nhìn thím cầu khẩn. Thím tỉnh trí ra và lôi Hàm Phong đang kêu khóc rời khỏi mẹ mình. Ngoài cổng, viên tổng trưởng đang đứng. Ông ta đang cầm một dải lụa trắng gấp lại, chiếc dây treo cổ. Đằng sau ông là mấy vệ sĩ.

Tôi khóc thương cậu trai trẻ Hàm Phong. Mấy năm sau cậu đã trở thành chồng tôi, và vẫn giữ một dấu ấn triền miên đối với ông trong lòng tôi cả sau khi ông đã lìa bỏ tôi.

- Một bi kịch báo hiệu vận may. Phong Lan, để thím kể cho cháu nghe. - Chị Cả Fann rút tẩu thuốc khỏi môi và gõ tàn thuốc xuống bàn. - Và điều này đã ứng đúng với những gì xảy ra về sau.

Trong bóng mờ của cây đèn nến, câu chuyện về người chồng tương lai của tôi tiếp tục. Vào mùa thu, Hoàng đế Đạo Quang nhiều tuổi đã sẵn sàng chọn người kế vị. Ông mời các con trai tới Nhiệt Hạ, miền đất săn của Hoàng gia ở phía bắc, bên ngoài trường thành. Ông muốn thử các khả năng của họ. Sáu Hoàng tử tham gia cuộc hành trình.

Người cha bảo các con trai rằng người Mãn nổi tiếng là những tay săn đại tài. Khi ông ở vào tuổi họ ông đã giết chết hơn một tá thú hoang trong nửa ngày, sói, nai, lợn lòi và đủ mọi loại. Một lần ông đem về nhà mười lăm con gấu và mười tám con hổ. Ông bảo các con trai rằng cụ nội, Hoàng đế Khang Hi còn giỏi hơn. Ngày nào cụ cũng cưỡi sáu con ngựa đến kiệt sức. Rồi người cha ra lệnh cho các con trai chứng tỏ mình có thể làm được những gì.

Biết được yếu điểm của mình, Hàm Phong thất vọng. - Chị Cả Fann ngừng lại một lúc - Cậu biết cậu sẽ không tồn tại lại trong cuộc đua. Cậu quyết định rút lui nhưng bị gia sư của mình, nhà học giả *Tu Shou tien* nổi tiếng ngăn lại. Thầy cậu bày cho cậu một cách để chuyển bại thành thắng. Thầy cậu bảo, khi Hoàng tử thua hãy báo cáo lại cho phụ hoàng, đấy không phải là Hoàng tử không thể bắn. Hãy bảo việc không định bắn là sự lựa chọn của mình. Đó là do lý do đạo đức, lòng nhân từ chẳng hạn, mà Hoàng tử từ chối việc thực hiện kỹ năng bắn của mình một cách hoàn hảo nhất.

Theo lời kể của Chị Cả Fann cảnh tượng cuộc săn mùa thu thật vĩ đại. Những bụi cây và cỏ dại đều cao ngang lưng. Những ngọn đuốc được đốt sáng gây náo động thú hoang. Thỏ, báo, chó sói và nai chạy thực mạng. Bảy mươi ngàn người trên lưng ngựa tạo thành một vòng tròn. Miền đất săn ầm ầm như sấm động. Người ta từ từ khép lại vòng vây. Mỗi Hoàng tử đều có những quân cấm vệ đi theo.

Người cha đứng trên đỉnh ngọn đồi cao nhất. Ông cưỡi trên lưng con ngựa ô. Đôi mắt ông theo dõi hai đứa con ông yêu nhất. Hàm Phong mặc chiếc áo lụa màu tía và Hoàng tử Kung áo trắng. Kung rượt đuổi tới đuổi lui. Đàn thú hết con này tới con khác gục ngã trước những mũi tên của chàng. Quân cấm vệ reo vang.

Tiếng kèn gọi các tay săn trở về vào lúc trưa. Các Hoàng tử lần lượt đệ trình cha mình những con thú họ đã bắn được. Hoàng tử Kung được hai tám con. Bộ mặt khô ngô của chàng còn in dấu vết móng hổ cào. Vết thương vẫn còn đang rỉ máu. Chiếc áo trắng của chàng đã vấy bẩn. Chàng mỉm cười phấn khởi biết rằng mình đã hoàn thành tốt. Những chàng trai khác đến. Họ dâng cha mình những con thú được buộc chặt dưới bụng ngựa.

- Hàm Phong, con trai thứ tư của ta đâu? - Người cha hỏi. Hàm Phong được triệu đến. Chàng

không mang theo thứ gì dưới bụng ngựa của chàng. Áo chàng vẫn sạch.

- Con không sẵn? - Người cha thất vọng. Người con đáp lại như thầy mình đã dạy:

- Đứa con hèn mọn nhất của phụ hoàng không nỡ giết lũ thú vật. Đó không phải tại con từ chối lệnh của phụ hoàng hoặc thiếu tài. Đó là tại vì con xúc động bởi vẻ đẹp của tạo hoá. Phụ hoàng dạy con rằng mùa thu là thời gian khi vũ trụ thai nghén mùa xuân. Khi con nghĩ tới tất cả lũ thú vật này có lẽ đang mang thai nhi của chúng, lòng con thấy cảm thương cho chúng.

Người cha ngấn người ra. Ngay lập tức ông quyết định chàng là người kế vị.

Nến đã tàn. Tôi ngồi lặng đi. Trăng sáng ngoài cửa sổ. Mây dày đặc và trắng như những con cá khổng lồ bơi qua bầu trời.

- Theo quan điểm của thím, thì cái chết của Hoàng hậu Chu An đóng một vai trò lớn trong việc lựa chọn người kế vị. - Chị Cả Fann nói - Phụ hoàng Đạo Quang cảm thấy có tội khi ông tước mất người mẹ của đứa con bà. Sự thể ông không bao giờ ban cho phu nhân Jin ý nguyện được phong Hoàng hậu sau Chu An là bằng chứng. Rút cục chủ nhân của thím đã đạt được điều gì bà muốn.

Tôi hỏi:

- Chẳng phải phu nhân Jin là Hoàng Thái hậu ngày nay sao?

- Phải, nhưng bà không nhận được danh hiệu đó từ Đạo Quang. Hàm Phong đã ban danh hiệu đó cho bà khi ông lên ngôi Hoàng đế. Thêm nữa, đây cũng là lời khuyên của thầy Tu. Hành động đó giúp tăng thêm sự vĩ đại cho cái tên Hàm Phong. Hàm Phong hiểu công chúng đều biết Jin phu nhân là kẻ thù của Chu An. Ông muốn nhân dân tin tưởng vào lòng khoan dung của ông. Cũng là để bịt lại những nghi ngờ của quốc gia, bởi vì Hoàng tử Kung vẫn còn trong tâm trí mọi người. Người cha không xử sự công bằng. Ông không giữ lời hứa.

- Còn về Hoàng tử Kung thì sao? - Tôi hỏi - Rút cục thì ông đạt được kết quả cao nhất trong cuộc săn. Ông cảm thấy thế nào về việc cha mình tôn vinh một người thua cuộc?

- Phong Lan, cháu không bao giờ được phép phán xử con trời

- Chị Cả Fann đốt một cây nến khác. Bà thọc bàn tay vào không khí và vạch một đường dưới cổ mình - Bất cứ điều gì con trời làm đều là ý của trời. Việc Hàm Phong được làm Hoàng đế là ý của trời. Hoàng tử Kung cũng tin điều này. Và đó cũng là lý do tại sao ông lại tận tâm phù tá anh mình đến thế.

- Nhưng... Hoàng tử Kung lại không ganh tị đôi chút sao?

- Không có chút dấu hiệu nào về chuyện đó. Tuy vậy, Jin phu nhân thì có. Bà cay đắng về việc Hoàng tử Kung bị bãi miễn. Nhưng bà tìm cách che giấu những cảm xúc của mình.

Đó là một mùa đông khủng khiếp. Những thân người chết cóng được tìm thấy ở các đường phố Bắc Kinh sau một trận bão tuyết. Tôi đưa hết những gì tôi kiếm được cho mẹ tôi, nhưng điều đó vẫn không đủ để trả các khoản nợ. Những chủ nợ xếp hàng trước cửa nhà chúng tôi. Cửa bị long đi long lại. Chú Mươi Một khó chịu và ý nghĩ của ông hằn rõ trên khuôn mặt. Tôi biết ông muốn chúng tôi chuyển đi. Mẹ tôi kiếm nghề quét dọn nhưng hôm sau bị đuổi vì bà bắt đầu bị

ồm. Bà phải dựa vào giường mới đứng lên nổi, và thở một cách khó khăn.

Em gái Rong của tôi nhai cỏ thuốc cho bà. Cùng với những lá đắng, thầy làng còn ghi đơn kén tằm. Mùi hôi hám bốc lên trong quần áo tôi và tóc tôi. Em trai Quế Hương được sai đi vay tiền của hàng xóm. Sau một thời gian không ai muốn mở cửa cho nó nữa. Mẹ tôi mua những quần áo mai táng rẻ tiền, chiếc áo thụng đen và mặc nó suốt ngày. Bà nói:

- Con sẽ không cần phải thay áo cho mẹ nếu con thấy mẹ chết trên giường.

Một buổi chiều, chú cùng con trai mình đến, người mà tôi chưa từng bao giờ được giới thiệu. Tên anh ta là Bình có nghĩa là "cái lọ". Tôi biết chú đã từng có một đứa con trai với một mục đích địa phương và ông vẫn giấu kín anh ta bởi vì ông ngượng. Tôi không biết là Bình bị đần độn.

Chú nói với mẹ tôi:

- Phong Lan sẽ là một người vợ tốt cho Bình - Ông đẩy Bình về phía tôi - Tôi phải đưa cho chị bao nhiêu nén bạc để giúp chị trả đủ nợ.

Anh họ Bình là một gã vai xuôi. Khuôn mặt hợp với cái tên. Trông anh ta già như sáu mươi tuổi, dấu mới chỉ hăm hai. Ngoài "đần độn", anh ta còn nghiện thuốc phiện. Anh ta đứng ở giữa phòng mỉm cười với tôi có vẻ thích chí. Hai tay không ngừng xắn hai ống quần lên rồi lại tụt ngay xuống dưới háng như cũ.

- Phong Lan cần áo quần gia giáo.

Chú nói, lờ đi phản ứng của mẹ tôi là nhắm hai mắt lại và đập đầu vào thành giường. Rồi chú nhấc lên một túi vải bông bần thủ, lấy ra một chiếc áo choàng màu hồng trang trí hoa Phong Lan xanh.

Tôi chạy khỏi nhà, lao vào tuyết rơi. Chẳng mấy chốc cả hai chiếc giày của tôi đều sũng tuyết, và tôi không còn cảm thấy tôi có gót chân nữa.

Một tuần sau, mẹ bảo tôi đã được gả cho Bình. Tôi kêu lên với bà:

- Con phải làm gì với hăn?

- Thế là không công bằng với chị Phong Lan - Rong nói giọng lí nhí.

- Chú muốn đòi phòng lại - Quế Hương nói - Ai đó ngỏ ý thuê cao hơn. Chị Phong Lan, cưới Bình đi, chú sẽ không đá chúng ta ra khỏi nhà.

Tôi ước gì có đủ can đảm để nói không với mẹ. Tôi không còn sự lựa chọn nào. Rong và Quế Hương đều quá nhỏ không giúp đỡ nổi gia đình. Rong vẫn đang trải qua những cơn ác mộng. Nhìn nó ngủ mà như nhìn nó đang đi qua phòng tra tấn. Nó xé chăn ra như thể bị quỷ cưỡng đoạt. Nó vẫn hằng lo sợ, bối rối và ngờ vực. Nó bước đi như một con chim hoảng loạn, mắt mở to, đông cứng lại giữa lúc đang chuyển động. Nó tạo những tiếng kêu loạt soạt khi ngồi xuống. Trong bữa ăn, nó thường liên tục gõ ngón tay lên bàn ăn. Em trai tôi lại theo hướng khác. Nó bị mất phương hướng, vô tâm, và lười biếng. Nó bỏ sách vở và thường chẳng làm gì để giúp đỡ gia đình.

Suốt ngày tại nơi làm việc, tôi lắng nghe những chuyện Chị Cả Fann kể, về những người đàn

ông quyền rũ và thông minh, những người đàn ông suốt đời trên lưng ngựa, chinh phục quân thù và trở thành Hoàng đế. Tôi trở về nhà chỉ để đối mặt với thực tế tôi sẽ phải cưới Bình trước mùa xuân.

Từ trên giường mẹ gọi tôi, và tôi ngồi xuống bên mẹ. Tôi không chịu nổi khi nhìn vào mắt mẹ. Mẹ gầy trơ xương.

- Cha con thường nói: "Một con hổ ốm lạc vào đồng bằng còn yếu hơn một con cừ non. Nó không thể chiến đấu chống đàn chó hoang đến để mở tiệc". Không may thay, đấy lại là số phận của chúng ta, Phong Lan ạ.

- Một buổi sáng tôi nghe thấy một người ăn mày hát ngoài đường phố trong khi tôi đang chải tóc :

Từ bỏ nó là chấp nhận số phận của bạn

Từ bỏ nó là tạo yên bình

Từ bỏ nó là chiếm được thế thượng phong, và

Từ bỏ nó là có toàn bộ nó.

Tôi chăm chú nhìn người ăn mày khi ông ta đi bên cửa sổ. Ông giơ chiếc bát rộng về phía tôi. Những ngón tay ông khô như những cành cây chết. Ông nói:

- Xin bát cháo. Tôi nói:

- Chúng tôi hết cả gạo rồi. Tôi vẫn đang đào đất sét trắng ngoài sân để trộn với bột mì làm bánh bao. Ông có muốn một chiếc không?

- Thế cô không biết rằng đất sét trắng làm tắc ruột ư?

- Tôi biết, nhưng không còn gì khác để ăn.

Ông nhận chiếc bánh bao tôi cho ông rồi biến mất ở cuối ngõ. Buồn và thất vọng, tôi bước đi trong tuyết tới nhà Chị Cả Fann. Khi đến nơi, tôi nhật dụng cụ lên, ngồi xuống chiếc ghế dài và bắt đầu làm việc. Thím bước vào miệng vẫn còn đang ăn dở điểm tâm. Bà rất phấn khích và nói bà thấy một thông tư dán trên tường thành "Hoàng thượng Hàm Phong đang kiếm bạn tương lai. Ta không hiểu ai sẽ là những thiếu nữ may mắn!". Thím tả lại sự kiện được gọi là Tuyển cung phi.

Làm việc xong, tôi quyết định đi đến và xem qua thông tư. Con đường đến thẳng bị tắc nghẽn vì vậy tôi phải len lỏi qua các ngõ ngách và đến đó vào lúc chiều tà. Cáo thị viết bằng mực đen. Các nét chữ bị nhoà đi vì tuyết ướt. Đọc cáo thị, những ý nghĩ của tôi đã bắt đầu chạy đua. Các thí sinh phải là người Mãn, để giữ sự thuần khiết của dòng máu Hoàng gia. Tôi nhớ cha tôi một lần bảo tôi trong số bốn trăm triệu người ở Trung Hoa, năm triệu là người Mãn. Cáo thị cũng nói rằng cha của các cô gái ít nhất phải ở đẳng cấp *Kỳ xanh*. Đó là để bảo đảm dòng dõi thông minh của các cô gái. Cáo thị còn đi xa hơn tuyên bố tất cả các cô gái Mãn từ mười ba đến mười bảy tuổi phải đăng ký hoàn cảnh của mình để tuyển chọn. Không một thiếu nữ người Mãn nào được phép cưới chồng cho tới khi Hoàng đế loại bỏ họ.

- Thím có nghĩ cháu có cơ may không? - Tôi hét lên với Chị Cả Fann - Cháu là người Mãn và

mười bảy tuổi. Cha cháu ở đẳng cấp *Kỳ xanh*.

Thím lắc đầu:

- Phong Lan, cháu là một con chuột nhắt xấu xí đen so với các phi nữ và các phu nhân triều đình ta đã từng thấy.

Tôi uống nước trong thùng và ngồi xuống nghỉ. Những lời lẽ của Chị Cả Fann làm cho tôi nản lòng, nhưng ước vọng của tôi không giảm. Từ thím Fann tôi được biết triều đình sẽ duyệt xét các thí sinh vào tháng Mười. Các quan phủ huyện khắp cả nước sẽ phái quân do thám đi thu thập các cô gái đẹp. Quân do thám được lệnh lập các danh sách.

- Họ bỏ quên cháu! - Tôi nói với Chị Cả Fann. Tôi phát hiện ra nội chính hoàng gia chịu trách nhiệm việc tuyển lựa năm nay, và các mỹ nhân từ mỗi tỉnh đang được gửi tới Bắc Kinh cho ủy ban nội cung duyệt xét. Tổng thái giám, đại diện cho Hoàng đế mong sẽ kiểm tra hơn năm nghìn cô gái và chọn lấy khoảng hai trăm trong số họ. Những cô gái này sẽ được ra mắt Hoàng Thái hậu Jin và Hoàng đế Hàm Phong để xem xét.

Đại tể Fann bảo tôi rằng Hàm Phong sẽ tuyển chọn bảy người vợ chính thức và ông sẽ tự do "ban thưởng ân huệ" cho bất kỳ phu nhân triều đình hoặc nô tì nào trong Cấm Thành. Sau khi những người vợ chính thức đã được chọn, số còn lại của những người lọt vào chung khảo sẽ bị giữ lại và sẽ sống trong Cấm Thành. Họ có thể chẳng bao giờ gặp được cơ may ân ái với Hoàng thượng, nhưng họ được đảm bảo suốt đời hưởng số lượng bạc hàng năm. Số lượng ban cho dựa vào danh hiệu và phẩm chất. Nói tóm lại, Hoàng đế sẽ có ba nghìn phi nữ.

Tôi cũng được Đại tể Fann cho biết ngoài việc tuyển chọn các phi nữ, năm nay hoàng gia còn tuyển chọn nữ tì nữa. Không giống như các phi nữ được ban cho các lâu đài nguy nga để sống trong đó, nữ tì sống trong các trại tập trung sau các lâu đài. Nhiều khu nhà ở như thế rơi vào cảnh mục nát và gần như không đáng để sống ở trong đó.

Tôi hỏi Chị Cả Fann về các thái giám, hai nghìn số họ sống trong Cấm Thành. Bà bảo tôi phần lớn họ đến do nghèo khổ. Gia đình họ tuyệt đối không còn hy vọng. Trong khi chỉ có những con trai bị thiếu mới đủ tư cách được tuyển dụng vào vị trí đó nhưng không phải mọi đứa con trai bị thiếu đều đảm bảo kiếm được một chỗ.

- Ngoài việc tỏ ra nhanh trí, lũ con trai này còn phải có dung mạo trên trung bình - Chị Cả Fann nói. - Đứa tinh khôn nhất và đẹp trai nhất có cơ may tồn tại kể cả trở thành sủng thần.

Tôi hỏi tại sao triều đình lại không thuê những con trai bình thường.

- Đó là để đảm bảo Hoàng đế là người độc quyền gieo giống. - Bà giải thích. Hệ thống này vốn được thừa kế từ triều đại nhà Minh. Hoàng đế nhà Minh sở hữu chín mươi nghìn thái giám. Họ là lực lượng cảnh sát nội thất của Hoàng đế. Đó là một nhu cầu, bởi vì những trường hợp sát hại nhau không phải là không thường xuyên ở một nơi mà hàng ngàn người đàn bà ganh đua nhau để chiếm được sự chú ý của một giống đực.

- Các thái giám là những sinh linh có khả năng căm ghét và tàn bạo cực kỳ và cũng trung thành, tận tâm. Về mặt đời sống riêng tư họ phải chịu đựng rất nhiều. Phần lớn phải mặc quần lót dày bởi họ luôn luôn bị rò nước tiểu. Cháu đã bao giờ nghe thấy câu: "Mày khai khảm như một viên quan hoạn" chưa?

- Làm sao thím biết? - Tôi hỏi.

- Thím đã cưới một thái giám mà, có khổ nạn không! Việc rò ra như thế làm người đàn ông nhục lắm. Chồng thím hiểu sâu sắc về sự tàn nhẫn và sự đau đớn, nhưng điều đó không ngăn ông ta khỏi dữ dằn và ghen tuông. Ông muốn mọi người đều có bi kịch.

Tôi không nói cho gia đình tôi biết những gì tôi định làm bởi vì tôi biết rằng cơ may thành công của tôi chỉ một phần triệu. Sáng hôm sau trước khi đến làm việc tôi đi đến toà pháp đình. Tôi bồn chồn lo lắng nhưng dứt khoát. Tôi thông báo mục đích của tôi với người bảo vệ và được dẫn tới một văn phòng ở phía sau. Căn phòng rất rộng. Các cột nhà, bàn ghế đều bọc vải điều. Một người đàn ông để râu mặc áo dài đỏ ngồi sau một chiếc bàn lớn bằng gỗ đỏ. Trên bàn là một vương lụa màu vàng. Đó là bản sao sắc chỉ của Hoàng đế. Tôi đi thẳng tới người đàn ông và quỳ xuống. Tôi nói tên và tuổi tôi.

Tôi nói cha tôi thuộc bộ tộc Yehonala và là tri huyện trước đây ở Vu Hồ.

Vị đàn ông có râu đánh giá tôi bằng đôi mắt. Sau một lúc nhìn chăm chú và gay gắt, ông nói:

- Cô có quần áo khá hơn không?

- Không, thưa ngài. - Tôi đáp.

- Ta không được phép cho bất kỳ ai bước vào cung điện trông như một mù ăn mày.

- Vậy, xin phép được hỏi ngài liệu tôi có xứng đáng được bước vào không? Nếu tôi nhận được tiếng *được* của ngài, tôi sẽ tìm cách làm cho vẻ bề ngoài của tôi được chu đáo.

- Cô nghĩ ta phí hơi nếu ta không nhận thấy cô xứng đáng hay sao?

- Được. - Mẹ nói, nhẹ lòng đôi chút - Mẹ sẽ chỉ cần bảo với chú và Bình phải đợi cho tới khi loại bỏ con.

Quế Hương nói:

- Thế thì có lẽ chú sẽ đâm phải xe hoặc Bình sẽ chết vì thuốc phiện quá liều mất.

- Quế Hương! - Rong nói - Em đừng có nguyên rửa người ta như thế. Dẫu sao, họ cũng cho chúng ta nơi trú ngụ.

Tôi luôn thấy Rong có tình hơn Quế Hương. Như thế không phải bảo Rong không lo sợ. Nó tiếp tục mảnh mai và sợ sệt suốt cuộc đời nó. Nó thường trải qua nhiều ngày liền để làm việc thêu thùa rồi bất chợt lại loại đi, bảo rằng màu sắc của tấm thêu đang biến đổi. Nó thường đi tới kết luận chắc hẳn phải có ma ám lúc làm việc. Nó thường hoang mang và cắt vụn tấm thêu.

- Sao em không học, Quế Hương? - Tôi nói với em trai tôi. - Em có cơ may hơn Rong và chị. Việc nhà vua khảo thí ngành dân sự diễn ra hàng năm. Sao em không thử?

- Em không có thứ nó đòi hỏi - Quế Hương đáp.

Chị Cả Fann ngạc nhiên thấy tôi lọt qua cuộc khảo sát tại văn phòng nội chính hoàng gia. Vợ lấy cây nến, bà nghiên cứu các nét của tôi.

- Ờ, làm sao ta lại không nhận ra nhỉ? - Bà quay đầu tôi sang phải, sang trái. - Đôi mắt hạnh nhân một mí sáng ngời, da mịn, mũi thẳng, miệng đáng yêu và người thon thả. <http://thuvienso.vn>

đã làm giảm vẻ đẹp của cháu đi.

Đặt cây nến xuống, thím khoanh hai tay lại. Bà đi lại quanh căn phòng như một con dế trong một cái vò trước trận đánh:

- Phong Lan, cháu không định để trông như thế này khi bước vào Cấm Thành đấy chứ? - Bà đặt hai tay lên vai tôi và bảo - Lại đây, để thím thay hình đổi dạng cho cháu.

Chính trong phòng trang điểm của Chị Cả Fann, tôi đã biến đổi thành một quận chúa.

Chị Cả Fann chứng tỏ cho tôi thấy danh tiếng của bà, người một lần đã chịu trách nhiệm về y trang cho Hoàng hậu, quần vào người tôi một áo sa tanh màu xanh lục, không tay, thêu chim trĩ trắng như chim thật. Những đường rua viền cổ, gấu, mép sẫm màu hơn.

- Chiếc áo không tay này là của Lệnh bà. Bà tặng thím như là quà cưới! - Chị Cả Fann giải thích.
- Thím hầu như không mặc đến bởi vì sợ bị dây bẩn nhưng bây giờ thím đã già và quá ục ịch. Ta nhượng lại cho cháu, cả cái khăn trùm đầu cô dâu này nữa.

- Liệu Lệnh bà có nhận ra nó không?

- Đừng lo. - Fann lắc đầu - Bà có hàng mấy trăm áo tương tự như thế.

- Chiếc áo này sẽ làm Lệnh bà nghĩ thế nào?

- Nghĩ cháu biết ăn mặc.

Tôi sượng run lên và bảo Chị Cả Fann rằng tôi không biết cảm ơn bà thế nào cho đủ.

- Nên nhớ, sắc đẹp không phải là thứ duy nhất được xem xét chi ly tại cuộc tuyển chọn, Phong Lan ạ - Chị Cả Fann vừa mặc cho tôi vừa nói. - Cháu có thể bị thua bởi vì cháu quá nghèo để đút lót cho bọn thái giám, đổi lại họ sẽ tìm cách moi móc những khuyết tật của cháu ra cho Hoàng thượng và Hoàng Thái hậu xem. Ta đã tận mắt chứng kiến những dịp như thế. Việc đó quá mệt mỏi đến nỗi vào lúc cuối mọi cô gái trông đều như nhau. Mắt của Hoàng thượng và Hoàng Thái hậu đều không ghi nhận nổi sắc đẹp nào nữa, và cũng vì vậy mà phần lớn các bà vợ bà phi của Hoàng đế đều xấu.

Trải qua những tháng dài vô tận mong đợi, tôi hầu như không thể kìm giữ nổi khỏi bị kích động. Tôi ngủ chập chờn và tỉnh giấc từ những giấc mơ đầy khiếp sợ. Rồi thì mong đợi cũng chấm dứt: ngày mai, tôi sẽ vào Cấm Thành thi tuyển.

Những đám mây treo cao trên bầu trời và gió nồm ấm áp khi em gái tôi và tôi sải bước qua các đường phố Bắc Kinh. Rong bảo:

- Em có cảm giác rằng chị sẽ là một trong số hai trăm thứ phi, nếu không phải là một trong bảy bà vợ. Phong Lan, sắc đẹp của chị là không thể có đối thủ.

Tôi chữa:

- Nỗi tuyệt vọng của chị mới không thể có đối thủ.

Chúng tôi tiếp tục bước và tôi nắm chặt tay em gái tôi. Nó mặc một chiếc áo bông dài màu xanh lơ nhạt với những miếng đệm vai khâu gọn gàng trên vai áo. Nó và tôi trông mọi nét đều giống nhau, trừ việc đôi khi nét mặt của nó toát ra vẻ sợ sệt.

- Nếu chị không bao giờ được trải qua một đêm với Hoàng thượng thì sao? - Rong hỏi. Đôi mày nó rướn lên thành một đường dài trên trán.

- Như thế cũng còn hơn cưới Bình, phải không? Rong gật đầu.

- Từ cung điện chị sẽ gửi cho em những quần áo hợp thời trang nhất - Tôi nói cố làm ra vui - Em sẽ là cô gái mặc đẹp nhất trong thành phố này. Những vải đẹp. Những tấm ren thật sang và lông công.

- Phong Lan, chị đừng có phá bĩnh. Ai cũng biết Cẩm Thành có những luật lệ chặt chẽ. Một hành động sai lầm, đầu chị sẽ bị chặt phăng.

Phần còn lại trên đường đi, chúng tôi lặng im. Tường thành trông có vẻ cao hơn, dày hơn. Đó là bức tường đã ngăn cách chúng tôi.

Ba

Tôi đang bước đi giữa mấy ngàn cô gái được tuyển chọn từ khắp đất nước. Sau vòng kiểm tra đầu tiên, con số thu nhỏ lại còn hai trăm. Tôi đã được trong số may mắn này và giờ đây đang đua để trở thành một trong số bảy người vợ của Hoàng đế Hàm Phong.

Một tháng trước ban nội chính đã gửi tôi đến một cuộc khảo sát về hình thể. Tiến trình này có lẽ đã làm tôi choáng váng nếu như tôi đã không tự chuẩn bị. Việc đó tiến hành ở phía nam Bắc Kinh, trong một lâu đài có một khu vườn trang trọng rộng lớn vây quanh. Ngôi nhà và vườn cây ở đây đã từng được sử dụng như lâu nghỉ ngơi cho các Hoàng đế. Có một chiếc hồ nhỏ ở giữa sân rộng.

Tôi gặp nhiều cô gái mà sắc đẹp tôi không đủ lời ngay cả để bắt đầu miêu tả. Mỗi trinh nữ là một vẻ đẹp riêng. Những thiếu nữ từ các tỉnh miền Nam thì yếu điệu, cổ giống như thiên nga, tay chân dài và vú nhỏ. Các thiếu nữ từ miền Bắc như những quả chín. Họ đều vú to như quả bầu, và đôi mắt cỡ quả bí ngô.

Các thái giám kiểm tra vết bớt, vết chàm, số tử vi, chiều cao, cân nặng, khuôn hình, bàn tay bàn chân, và tóc chúng tôi. Họ đếm răng chúng tôi. Mọi thứ đều phải hợp tử vi của Hoàng đế.

Chúng tôi được dạy cách cởi áo và xếp hàng. Từng người một, chúng tôi bị một tổng thái giám sát hạch, ông ta có phụ tá ghi chép những nhận xét của ông ta vào một quyển sổ.

Lông mày không đều, tổng thái giám đọc lên khi đi qua chúng tôi - “vai khòeng, hai bàn tay lao động, dái tai quá nhỏ, hàm quá hẹp, môi quá mỏng, mi mắt húp, gót vuông, chân quá ngắn, đùi quá mập”. Những cô gái như thế lập tức bị loại ra.

Mấy giờ sau, chúng tôi được dẫn đến một phòng lớn với những rèm che trang trí hoa đào. Thân hình tôi được ba thái giám đo. Tôi bị cấu và vạy người.

Không có chỗ nào để nấp. “Co lại hoặc thò đầu ra đằng nào mày cũng không thoát khỏi lưỡi rìu rơi xuống”. Viên tổng thái giám đẩy vai tôi và hét:

- Thẳng người lên!

Tôi nhắm mắt lại và cố thuyết phục mình rằng bọn thái giám không phải đàn ông. Khi tôi mở mắt ra, tôi mới thấy điều này là thực. Ở miền quê đàn ông chảy dãi ra khi nhìn thấy một cô gái hấp dẫn ngay cả khi cô gái mặc kín quần áo. Ở đây, bọn thái giám hành xử như thể sự trần truồng của tôi chẳng gây điều gì khác biệt. Tôi thắc mắc không hiểu họ thực sự vô cảm hay chỉ đơn thuần giả vờ như thế.

Sau khi đã đo đạc chúng tôi được đưa đến một căn phòng lớn hơn và được lệnh bước đi. Những cô gái bị nhận xét là thiếu duyên dáng bị loại bỏ. Những người vượt qua đợi cho việc khám nghiệm tiếp theo. Buổi tối vẫn còn những cô gái đợi bên ngoài để sát hạch.

Cuối cùng tôi được chỉ dẫn mặc quần áo vào và được gửi về nhà. Sáng sớm hôm sau, tôi được mang đến lâu đài. Phần lớn các cô gái tôi đã gặp hôm trước đều bị loại. Những người sống sót được tái nhóm lại. Chúng tôi được chỉ dẫn đọc tên tuổi, nơi sinh và tên cha chúng tôi bằng một giọng rõ ràng. Những cô gái xướng lên quá to hoặc quá nhỏ đều bị loại.

Trước bữa điểm tâm, chúng tôi được dẫn tới phía sau lầu đài, nơi đó có mấy cái lều vừa được dựng lên ở khu vườn trống. Trong mỗi lều có những bàn trúc. Khi tôi bước vào, bọn thái giám bảo tôi nằm xuống một cái bàn. Bốn vị phu nhân trưởng bối hoàng cung hiện ra. Những bộ mặt sơn phấn của họ trông rất vô cảm. Họ chĩa mũi ra và ngửi tôi khắp mọi chỗ. Họ ngửi từ tóc tới tai tôi, từ mũi tới miệng tôi, từ nách tới bộ phận sinh dục của tôi. Họ kiểm tra giữa các móng tay và gót chân tôi. Một người nhúng ngón tay giữa vào một lọ dầu và thọc vào hậu môn tôi. Tôi đau nhưng cố không phát ra một tiếng kêu nào. Khi người này rút ngón tay ra, mấy người kia chồm đến ngửi ngón tay ấy.

Tháng cuối cùng này trôi đi trong nháy mắt. Tôi bảo mẹ:

- Ngày mai, Hoàng thượng sẽ quyết định số phận của con. Không nói một lời, mẹ tôi đi thắp mấy nén hương rồi quỳ xuống trước bức tranh Phật dán trên tường.

Rong hỏi:

- Chị Phong Lan, chị đang nghĩ gì trong đầu?

- Giấc mơ thăm viếng Cẩm Thành trở thành sự thật.

Tôi vừa đáp vừa nghĩ tới câu nói của Chị Cả Fann: *Chỉ lướt nhìn một sắc đẹp như thế cũng đáng một đời.*

- Chị sẽ không còn là một thường dân nữa.

Mẹ tôi thức suốt đêm. Trước khi tôi đi ngủ bà giải thích cho tôi nghĩa của chữ *Nguyện* theo Đạo giáo. Đó là tôi phải tuân theo định mệnh như thế nào và lựa nó như một dòng sông chảy qua các vách đá.

Tôi lặng lẽ lắng nghe và hứa rằng tôi sẽ nhớ tầm quan trọng của việc tỏ ra biết vâng lời và học cách phải "*nuốt sự phỉ nhổ của người khác khi cần thiết*" thế nào.

Tôi được lệnh có mặt tại Thiên môn trước lúc bình minh. Mẹ tôi đã tiêu hết số tiền vay mượn và thuê một cỗ ghế kiệu khiêng tôi. Tôi được khoác vào người quần áo lụa xanh đẹp mê hồn. Mẹ cũng thuê ba cỗ ghế kiệu loại thường cho Quế Hương, Rong và cho mẹ. Họ tiến theo tôi tới cổng thành. Những người phu kiệu phải tới cửa thành trước khi gà gáy sáng. Tôi không quan tâm mấy tới cách mẹ tiêu xài tiền bạc. Tôi hiểu bà muốn tiễn tôi một cách trang trọng.

Ba giờ sáng, mẹ đánh thức tôi dậy. Việc tôi được chọn làm một thứ phi đã đem lại tràn đầy hy vọng và sức lực cho bà. Bà cố cầm nước mắt khi tôi điểm bộ mặt cho tôi. Tôi giữ hai mắt nhắm nghiền lại. Nếu tôi mở, tôi biết nước mắt của tôi sẽ trào ra làm hỏng hết việc trang điểm được tiến hành thận trọng. Khi em gái và em trai tôi thức dậy, tôi đã trong bộ áo đẹp của Chị Cả Fann. Mẹ tôi buộc những viền ren vào. Sau khi đã thu xếp xong mọi việc, chúng tôi ăn cháo điểm tâm. Rong cho tôi hai quả hồ đào nó vẫn để dành từ năm ngoái. Nó nài tôi ăn cả hai để được may và tôi ăn cả hai như nó mong muốn.

Những người phu kiệu tới. Rong giúp tôi giữ áo khỏi quệt đất cho tới khi những người phu kiệu nhắc tôi lên. Quế Hương mặc áo của cha tôi. Tôi bảo trông nó giống như một người Bất kỳ, ngoại trừ việc nó phải học cách cài khuy cho ngay ngắn.

Những cô gái và gia đình họ tụ tập ở Thiên môn. Tôi ngồi trong kiệu. Trời lạnh. Các ngón tay và

gót chân tôi cứng lại. Cổng thành trông uy nghiêm bề thế trước bầu trời tối sầm. Có chín mươi chín chiếc bát nhỏ bằng đồng dính chặt vào cổng thành như những con rùa đậu trên tấm ván khổng lồ. Những chiếc bát này phủ kín những chiếc ốc đờ sộ gắn gỗ lại với nhau. Một phu kiệu bảo mẹ tôi rằng các cổng thành đây đã được làm từ năm 1420. Nó được làm bằng loại gỗ cứng nhất. Trên cổng thành, ở đỉnh bức tường là một tháp đá nhỏ.

Rạng đông. Một nhóm cận vệ Hoàng cung đổ ra ngoài cửa thành. Theo sau là một nhóm thái giám mặc áo dài. Một người trong số thái giám lấy ra một quyển sổ và bắt đầu gọi tên bằng cái giọng the thé. Ông ta là một người đàn ông trung niên cao lớn với bộ dạng của một con khỉ, đôi mắt tròn, mũi tẹt, môi mỏng, miệng rộng tới mang tai và giữa mũi đến môi trên là một khoảng cách rộng. Trán dốc. Khi gọi, ông ta như hát lên các âm tiết. Giọng hát luyến láy trên âm cuối ít nhất đến ba lần. Người phu kiệu bảo chúng tôi ông ta là Tổng thái giám. Tên ông ta là Shim.

Các viên thái giám phân phát những đồng tiền bằng bạc trong một cái hộp vàng cho mỗi gia đình sau khi mỗi tên được gọi.

- Năm trăm lạng bạc được Đức Hoàng thượng ban cho! - Giọng của Tổng thái giám Shim lại rung lên.

Mẹ tôi oà khóc khi tên tôi được gọi:

- Đến giờ đi rồi, Phong Lan. Hãy cẩn thận bước đi của con. Tôi thận trọng ra khỏi kiệu.

Mẹ suýt nữa thì đánh rơi chiếc hộp ban cho mẹ. Bà được quân cấm vệ hộ tống tới chiếc kiệu của bà, và mời bà về nhà.

- Con hãy coi mình như đang lênh đênh trên một chiếc tàu nhân đức trên biển khổ. - Mẹ vừa nói to vừa vẫy tôi. - Vong hồn cha con sẽ ở bên con!

Tôi cắn môi và gật đầu. Tôi tự nhủ như thế là sướng rồi, bởi vì với năm trăm lạng bạc gia đình tôi có thể sống nổi. Tôi nói với Rong và Quế Hương:

- Hãy chăm sóc mẹ.

Rong vẫy tay và nâng khăn tay lên miệng.

- Đợi đã, chị Phong Lan. Đợi một chút đã! Quế Hương đứng ngậy ra như cái biển gồ.

Tôi hít một hơi dài và quay về phía chiếc cửa sơn màu hồng. Mặt trời ló ra khỏi những đám mây khi tôi lên đường tới Cẩm Thành.

Tổng thái giám Shim xướng:

- Các phu nhân hoàng cung đang tiến bước!

Quân cấm vệ ở lối vào xếp hàng phía bên kia tạo một lối đi ở giữa để chúng tôi đi qua.

Lần cuối cùng tôi quay nhìn lại. Đám đông tắm trong ánh nắng mặt trời. Rong rung rung cánh tay vẫy khăn và Quế Hương nâng hộp đựng bạc lên khỏi đầu. Chẳng nhìn thấy mẹ đâu. Chắc hẳn bà chui vào kiệu của bà và đang khóc.

- Tạm biệt!

Nước mắt tôi cứ thế tuôn rơi khi cánh cổng Thiên môn đóng sầm lại.

Nếu đây không phải vẫn là giọng của Tổng thái giám Shim tiếp tục ra lệnh bắt chúng tôi quay trái quay phải, có lẽ tôi đã tin rằng tôi đang trong một thế giới huyền hoặc.

Tôi bước tiếp, một nhóm các toà cung điện nguy nga phô ra. Tất cả đều mang không khí trang nghiêm và đồ sộ về kích cỡ. Những mái ngói vàng trắng men sứ lấp lánh trong ánh mặt trời. Những phiến đá hoa chạm khắc nằm dưới gót chân tôi. Không chờ cho đến khi thấy Điện Thái hoà, tôi mới nhận ra những gì tôi đang thấy mới chỉ là bắt đầu.

Khoảng thời gian chày hết hai cây nến sau đó, chúng tôi đi qua những cổng trang hoàng lộng lẫy, những sân rộng mênh mông và những hành lang với những chạm trổ trên mỗi chiếc xà và điêu khắc ở mỗi góc.

- Mọi người sẽ đi theo lối bên, là đường đi cho bọn người hầu và các quan chức trong triều. - Tổng thái giám Shim vạch rõ. - Không ai, trừ Hoàng thượng vào lối chính giữa.

Chúng tôi đi qua hết những khoảng trống này sang khoảng trống khác. Chẳng có ai ở đây xem những chiếc áo dài phức tạp của chúng tôi. Tôi nhớ tới lời khuyên của Chị Cả Fann “Những bức tường trong hoàng cung đều có tai, có mắt. Cháu sẽ chẳng bao giờ biết bức tường nào che giấu mắt của Đức Hoàng thượng Hàm Phong hoặc Thái hậu Jin phu nhân”.

Không khí như có vẻ nặng nề trong phổi tôi. Tôi liếc mắt nhìn quanh và so sánh tôi với các cô gái khác. Tất cả chúng tôi đều son phấn mặt mày theo cùng kiểu Mãn Châu. Trên môi dưới là một vệt son đỏ và tóc cuộn quanh đầu thành hai phần. Một số cô gái vấn đuôi tóc hết cỡ lên đỉnh đầu và gắn vào đó những đá quý lấp lánh, hoa, chim hoặc côn trùng bằng ngọc. Vài người dùng lụa tạo một chiếc đĩa giả ghim bằng ghim ngà voi. Của tôi là món tóc giả hình đuôi cú, mà Chị Cả Fann phải mất mấy giờ đồng hồ mới buộc chặt được lên một băng đen mỏng. Một hoa hồng bằng lụa tía được ghim vào trung tâm dải băng với hai bông hồng màu hồng mỗi bên. Trên tóc tôi cũng có cả hoa nhài và Phong Lan trắng tươi.

Cô gái đi gần tôi đội một tấm ren phủ đầu, hình con ngỗng bay và được gắn ngọc trai và kim cương. Những sợi màu vàng, và đỏ tươi được viền theo các hình mẫu trang trí. Tấm ren phủ đầu gợi lên những mũ miện trong kinh kịch Trung Hoa.

Là một thợ khâu giày đương nhiên tôi chú ý những gì các cô thợ ở đôi chân họ. Tôi vốn thường nghĩ nếu tôi không biết thứ gì khác, tôi cũng am hiểu giày. Nhưng những gì tôi nhìn thấy khiến tôi xấu hổ về kiến thức của mình. Mỗi đôi giày các cô đi đều khảm ngọc trai, ngọc bích, kim cương và thêu các mẫu hoa sen, mạn, mộc lan, phật thủ và hoa đào. Hai bên má giày đều chập kín những biểu tượng vận may, trường thọ, cá và bướm. Là những phụ nữ người Mãn, chúng tôi cũng không bỏ lỡ cơ hội tỏ ra hợp thời trang, có nghĩa tại sao chúng tôi lại đi giày đế cực kỳ cao. Ý đồ là làm cho chân chúng tôi trông nhỏ nhắn hơn giống như chân phụ nữ người Hán.

Chân tôi bắt đầu sưng tấy. Chúng tôi đi xuyên qua những khoảng trống giữa các bụi trúc và các cây to hơn. Lối đi hẹp dần và lòng cầu thang dốc hơn ở mỗi lối ngoặt. Tổng thái giám Shim giục chúng tôi đi nhanh theo và tất cả các cô gái đều thở dốc. Đúng lúc tôi nghĩ chúng tôi đã đi đến ngõ cụt, thì một quang cảnh lớn bất ngờ lộ ra. Tôi nín thở khi cả một biển những mái ngói bằng vàng bất ngờ trải ra trước mắt tôi. Tôi có thể nhìn thấy những nhà chòi trên cổng đồ sộ của Cẩm Thành ở khoảng cách xa xa.

- Nơi các cô đang đứng được gọi là Đồi Vọng cảnh. Tổng thái giám hai tay chống nạng và thở dốc. - Đây là điểm cao nhất của toàn Bắc Kinh. Những thầy phong thủy xưa tin rằng địa điểm này chứa tiềm năng sinh khí và linh hồn của gió và nước. Các cô gái, hãy dành ra một lúc để nhớ lấy nơi này, bởi vì phần lớn các cô sẽ chẳng bao giờ có cơ hội nhìn lại nơi đây nữa. Chúng ta may mắn có một ngày trời quang. Bão cát từ sa mạc Gô-bi đang ngửi.

Theo ngón tay chỉ của Tổng thái giám Shim, tôi nhìn thấy một ngôi chùa trắng.

- Ngôi đền theo kiểu Tây Tạng đó thờ linh hồn của các vị thánh thần đã che chở cho nhiều thế hệ triều đại nhà Thanh. Các cô gái, hãy thận trọng với những gì các cô làm. Hãy đảm bảo các cô sẽ không bao giờ lãng quên hoặc xúc phạm các linh hồn.

Từ trên đồi đi xuống, Shim đưa chúng tôi đi theo một lối khác dẫn đến vườn Yên bình và Trường thọ. Đây là lần đầu tiên tôi được nhìn thấy cây pipala thật. Đó là những cây khổng lồ và lá xanh rờn như cỏ tươi. Tôi đã từng được nhìn những bức tranh vẽ chúng trong tác phẩm Phật học và những bức hoạ đền đài. Chúng được coi như biểu tượng của Phật và rất hiếm. Ở đây những cây như thế, mấy trăm năm tuổi có ở khắp nơi. Lá chúng sà xuống đất như những chiếc rèm xanh. Trong vườn, những tảng đá lớn, đẹp được sắp xếp thành một hàng làm vui mắt mọi người. Khi tôi ngược mắt lên, tôi nhìn thấy những đỉnh tạ trắng lệ náu trong những cây tuyết tùng.

Sau nhiều lần rẽ tôi mất cảm giác về phương hướng. Chúng tôi chắc đã đi qua chừng hai mươi đình tạ trước khi được dẫn tới một đình tạ màu xanh da trời chạm khắc hoa mạn, có mái hình ốc sên lợp ngói xanh.

- Đình tạ Hoa mùa đông - Tổng thái giám Shim giải thích - Phu nhân Hoàng Thái hậu sống ở đây. Các cô sắp sửa được gặp cả Hoàng thượng lẫn Lệnh bà ngay thôi.

Chúng tôi được bảo ngồi lên những ghế đá dài trong khi Shim dạy chúng tôi một bài học nhanh chóng về lễ nghi phép tắc sắp tới. Mỗi người chúng tôi phải nói một câu đơn giản, chúc Hoàng thượng và Hoàng Thái hậu sức khỏe và trường thọ:

- Chúc xong, phải im lặng và chỉ trả lời khi được nói với mình. Bồn chồn lo lắng lan khắp chúng tôi. Một cô gái bắt đầu không kìm nổi khóc. Cô ta lập tức bị các thái giám đưa đi. Một cô gái khác bắt đầu lẩm bẫm với mình. Cô ta cũng được đưa đi khỏi.

Tôi bắt đầu có ý thức về sự hiện diện liên tục của các thái giám. Phần lớn thời gian, họ đứng dựa tường, câm lặng và phớt lờ. Chị Cả Fann đã cảnh báo tôi rằng những thái giám từng trải thật đáng sợ và họ sống bằng những bất hạnh của người khác.

- Những thái giám trẻ khá hơn, Thím nói - nhất là những người mới tới, họ hãy còn ngây thơ. Sự độc ác xấu xa của hoạn quan còn chưa bộc lộ ra chừng nào họ chưa bước vào tuổi trưởng thành, khi đó họ mới nhận ra tầm quan trọng của sự mất mát của họ.

Theo Chị Cả Fann, những thái giám có quyền thế điều hành Cẩm Thành. Họ là kẻ chủ xướng các âm mưu. Vì họ phải chịu đựng quá nhiều, nên họ có được khả năng chịu đựng kỳ lạ mọi đau khổ và tra khảo. Những kẻ mới tới ngày nào cũng bị roi vọt. Trước khi mang con trai tới cung cấm, cha mẹ của hoạn quan mua cho con ba miếng da bò đỡ roi. Những thái giám mới thường bọc da bò quanh lưng, hông, đùi, che đỡ đòn roi. Những miếng da che ấy được đặt cho các biệt

đanh “Phật sống”.

Mãi sau tôi mới được biết thứ hình phạt đối với những vi phạm luật lệ, nghiêm trọng nhất là xử chết ngay. Việc trừng phạt này thường được thực hiện trước mắt toàn thể thái giám. Thái giám phạm tội thường bị trói vào một chiếc ghế dài, mặt phủ một vuông lụa ướt. Tiến trình diễn ra tương tự như đắp mặt nạ. Trước sự chứng kiến của mọi người, đao phủ phủ thêm vải ướt hết lớp này đến lớp khác trong khi nạn nhân vùng vẫy để thở. Chân tay thái giám bị hành hình thường bị ấn chặt xuống cho tới khi hẳn ngừng giãy giụa.

Lúc đầu sống ở Tử Cấm Thành, tôi nguyên rủa lỗi trừng phạt như thế. Tôi kinh hoàng trước sự tàn bạo của họ. Qua những năm sau, quan điểm của tôi dần dần thay đổi. Bọn thái giám có khả năng phạm trọng tội và tàn bạo như nhau. Nỗi căm giận họ che giấu là không thể kiểm soát tới mức chỉ có cái chết mới có thể ngăn được. Trong những thời xa xưa, thái giám kích động các cuộc bạo loạn và những chuyện tệ hại. Trong triều đại nhà Chu, thái giám đã đốt cháy hoàn toàn một cung điện.

Theo Chị Cả Fann, khi một thái giám tinh khôn làm việc tốt và trở thành sủng ái trong hoàng cung như Shim, ông ta sống dưới một người nhưng trên cả nước. Chính do cái khả năng không phải chỉ để sống còn mà còn có thể trở thành huyền thoại này mà hàng năm hơn năm mươi nghìn gia đình nghèo khổ ở Trung Hoa gửi con trai mình tới Kinh thành.

Cũng từ Chị Cả Fann, tôi đã học được cách nhận dạng địa vị của các thái giám qua cách họ ăn mặc và lúc này là lúc vận dụng kiến thức của tôi. Những người giữ địa vị cao thường mặc áo dài nhung trang trí đá quý và có những phụ tá phục vụ. Họ có những người hầu trà, chăm sóc y phục, phái viên, kế toán, và vợ lẽ nữa. Họ muốn con nuôi để tiếp tục duy trì cái tên của dòng họ và mua bất động sản ngoài Cấm Thành. Họ trở nên giàu có và cai trị các bà nội trợ của họ như những Hoàng đế. Khi một thái giám danh giá phát hiện ra vợ mình đang có chuyện ngoại tình với một gã đầy tớ, ông ta sẽ băm nát vợ mình ra và vớt cho chó ăn.

Lúc này tôi đang đói. Số hai trăm người chúng tôi đã được chia thành nhóm mười người rồi phân tán ra các góc khác nhau trong vườn. Chúng tôi ngồi hoặc đứng trên những bụi gỗ hoặc bụi đá hoặc những tảng đá lớn nhẵn thín. Trước mặt chúng tôi trải ra một chiếc hồ tự tạo điểm những cây sen bông bênh trên mặt nước lặn tẩn. Giữa chúng tôi là những tấm gỗ chạm khắc và những bụi trúc.

Viên thái giám chịu trách nhiệm đối với nhóm chúng tôi có một huy hiệu bằng đồng đen trên mũ và một con chim nhỏ màu nâu trên ngực. Người này làm tôi nhớ đến em trai Quế Hương của tôi. Viên thái giám này có cái miệng màu hồng tự nhiên và những nét con gái. Anh ta gầy trơ xương và có vẻ nhút nhát. Anh ta giữ cách xa bọn tôi, và đôi mắt không ngừng đưa đi đưa lại từ đám cô gái sang cấp trên của mình, một thái giám đeo huy hiệu trắng trên mũ và có một con chim vàng anh trên ngực.

Tôi đi đến chỗ viên thái giám gầy gò, thì thảo tự giới thiệu mình:

- Tên tôi là Phong Lan. Tôi khát quá, và tôi lấy làm lạ...

- Suyt! - Anh ta ấn ngón tay trở lên môi, lo lắng.

- Tên ông là gì? Tôi phải gọi ông thế nào? - Tôi tiếp tục.

- An Thế Hải.

- Vậy An Thế Hải, tôi có thể có một chút nước không? Anh ta lắc đầu:

- Tôi không được nói chuyện. Xin đừng hỏi tôi.

- Tôi sẽ thôi nếu...

- Tôi rất tiếc - Anh ta quay gót và thoát biến mất sau mấy bụi trúc.

Tôi có thể chịu đựng như thế này bao lâu đây? Tôi nhìn quanh và nghe thấy bụng các cô gái khác cũng đang sôi ọc ọc.

Tiếng nước chảy từ dòng suối gần đó làm tôi càng cảm thấy khát hơn. Các cô gái từ từ trở nên đông cứng lại thành một bức hoạ cổ. Đó là bức tranh bao gồm những cây quý, những dây nho đung đưa, thân trúc nghiêng ngả và những trinh nữ trẻ.

Tôi chăm chú nhìn bức hoạ tới khi một bóng người chuyển động như một con rắn luồn qua khóm trúc.

Đó là An Thế Hải. Anh ta quay lại với một cốc trong tay. Bước chân anh nhanh nhẹn và không một tiếng động. Tôi nhận ra các thái giám được huấn luyện phải bước đi như những bóng ma. Để giày mềm của An Thế Hải tiếp đất trong khi bàn chân lắc lư như những con thuyền.

Dừng lại trước mặt tôi, anh ta đưa cho tôi chiếc cốc. Tôi mỉm cười và cúi chào.

An Thế Hải quay đi và bước khỏi trước khi tôi cúi chào xong. Tôi cảm thấy mọi con mắt đều đổ dồn vào tôi từ mọi phía khi tôi nâng cốc nước lên môi. Hiểu rõ họ cảm thấy thế nào, tôi nhấp một nhấp rồi chuyển cốc nước cho mọi người xung quanh.

- Ồ, cảm ơn cô nhiều lắm. - Cô gái đứng gần tôi cầm lấy chiếc cốc. Cô yếu điệu và có khuôn mặt hình trái xoan. Đôi mắt sâu hai mí sáng ngời. Từ giọng nói và điệu bộ duyên dáng của cô, tôi đoán cô thuộc một gia đình giàu sang. Chiếc áo dài lụa của cô được thêu những hình trang trí kiểu cách nhất, và kim cương đeo suốt từ đầu xuống đến ngón chân cô. Mũ miện của cô được làm bằng những hoa bằng vàng. Cô có chiếc cổ dài và tư thế đĩnh đạc của cô tựa như không cần chút cố gắng nào.

Chiếc cốc chuyền tay nhau cho tới khi không còn một giọt sót lại. Mọi cô gái đều tỏ ra thư thái đôi chút. Cô gái có khuôn mặt trái xoan tuyệt đẹp với đôi mắt ngoại lai, từ chiếc ghế dài vẫy tôi. Khi tôi đến gần, cô ngồi nhích sang một bên.

- Tôi là Nuharoo. - Cô mỉm cười.

- Yehonala - Tôi ngồi xuống cạnh cô.

Tôi và Nuharoo đã giới thiệu mình với nhau theo kiểu ấy. Không ai trong chúng tôi lúc đó lại đoán trước được chúng tôi đã vừa tạo nên một sự gắn bó với nhau và sẽ kéo dài suốt cả đời người. Chúng tôi được gọi theo tên họ trong triều, chỉ rõ bộ tộc của chúng tôi. Không cần phải giải thích thêm, chúng tôi đều hiểu rằng chúng tôi thuộc hai bộ tộc quyền thế nhất của chủng tộc Mãn Châu: tộc Yehonala và tộc Nuharoo. Hai bộ tộc này vốn từng là đối thủ và đã chiến đấu trong vô số cuộc chiến qua nhiều thế kỷ. Không phải mãi tới khi vua của bộ tộc Nuharoo cưới con gái của vua bộ tộc Yehonala thì hai bộ tộc mới thống nhất lại và cuối cùng chiếm lấy Trung

Hoa, lập ra Thanh thiên từ triều đại nhà Thanh.

Tôi ngửi thấy hương hoa huệ từ tóc Nuharoo. Cô ngồi im và đang ngắm nhìn những khóm trúc như thể đã vẽ chúng trong đôi mắt cô. Cô phát ra những ánh mắt hài lòng. Cô không nhúc nhích một lúc lâu. Như thể cô đang nghiên cứu những chi tiết của từng chiếc lá. Sự tập trung của cô không hề bị khuấy rối bởi những thái giám đi qua. Tôi thắc mắc không hiểu cô đang nghĩ gì, liệu cô có chia sẻ nỗi mong nhớ gia đình của tôi, nỗi băn khoăn lo lắng về tương lai của tôi không. Tôi muốn hiểu điều gì lôi kéo cô tới thử cuộc tuyển chọn này. Tôi tin chắc không phải vì đói hoặc vì tiền. Cô có mơ ước trở thành một nữ hoàng không? Cô được nuôi dưỡng thế nào? Cha mẹ cô là những ai? Chẳng có một nét băn khoăn lo lắng nhỏ nào trên nét mặt của cô. Như thể cô tới đây chỉ để đón nhận tin này thôi.

Sau một lúc lâu, Nuharoo quay lại phía tôi và lại mỉm cười. Cô có nụ cười của trẻ thơ, ngây thơ và không hề lo lắng. Tôi tin chắc cô chưa hề đau khổ bao giờ. Cô hẳn phải có những thị tì trong nhà cô để quạt cho cô ngủ những đêm hè nóng bức. Những cử chỉ của cô tỏ ra cô được rèn giũa nề nếp. Cô đã từng học những trường cho người giàu? Cô đọc những gì? Cô có thích kinh kịch không? Nếu cô thích cô hẳn phải có một nhân vật hoặc nữ nhân vật mà cô ngưỡng mộ. Giả dụ chúng tôi cùng yêu những vở kinh kịch giống nhau và giả dụ cả hai chúng tôi đều đủ may mắn được lựa chọn...

- Cô nghĩ sao về cơ may của mình được lựa chọn - Tôi hỏi Nuharoo sau khi cô cho tôi biết cha cô là chú họ xa của Hoàng đế Hàm Phong.

- Tôi không nghĩ mấy tới chuyện này - Cô lạnh lẽo nói. Đôi môi cô hé mở như những cánh hoa. - Tôi làm bất cứ điều gì gia đình tôi yêu cầu tôi thôi.

- Như vậy có nghĩa cha mẹ cô biết cách đoán vận số [3].

- Xin lỗi, tôi không hiểu.

- Đoán tương lai người ta ấy mà.

Nuharoo rút lui khỏi chỗ tôi và mỉm cười lịch sự từ một khoảng cách xa:

- Yehonala, cô nhìn cơ may của chúng ta thế nào? Tôi nói:

- Cô sinh ra trong mối họ hàng với Hoàng gia và cô xinh đẹp. Tôi không chắc về cơ may của tôi. Cha tôi chỉ là tri huyện trước khi chết. Nếu gia đình tôi không mang nợ nhiều, và nếu tôi không bị ép buộc gả cho Bình, người anh họ đần độn của tôi, tôi có lẽ đã không...

Đến đây tôi phải dừng lại, bởi vì nước mắt đã tràn đầy mắt tôi. Nuharoo thò tay vào túi lấy ra một chiếc khăn tay viền ren đưa cho tôi:

- Tôi xin lỗi. Chuyện của cô nghe thảm quá.

Tôi không muốn làm bẩn chiếc khăn của cô, vì vậy tôi quệt nước mắt bằng mu bàn tay.

Cô nói:

- Kể nữa cho tôi nghe đi. Tôi lắng đầu:

- Chuyện về nỗi khốn khổ của tôi sẽ làm hại cho sức khỏe của cô.

- Tôi không quan tâm. Tôi muốn nghe mà. Đây là lần đầu tiên tôi bước chân ra khỏi nhà. Tôi chưa bao giờ đi đây đi đó như cô.

- Đi đây đi đó ư? Đó chẳng phải là một việc trải qua vui vẻ gì. - Trong lúc tiếp tục nói trí óc tôi tràn ngập những kỷ niệm về cha tôi. Mùi hôi thối của chiếc quan tài và lũ ruồi nặng bay theo. Để thoát khỏi nỗi sầu đau, tôi chuyển sang những chủ đề khác.

- Nuharoo, khi lớn lên, cô có đi tới trường học không?

- Tôi có những gia sư - Cô trả lời - Ba người tất cả. Mỗi người dạy tôi một chủ đề khác nhau.

- Cô thích môn nào nhất?

- Lịch sử.

- Lịch sử! Tôi nghĩ việc đó chỉ dành cho con trai - Tôi nhớ mình đã giấu một cuốn sách từ chỗ cha mình là cuốn *Tam quốc diễn nghĩa*.

- Không phải lịch sử đại cương như cô tưởng đâu. Đó là lịch sử gia đình Hoàng gia. Nó nói về cuộc sống của Hoàng hậu và các thứ phi. Các khoá học của tôi nhằm vào cuộc đời của những đức hạnh vĩ đại nhất. - Dừng lại một lúc, cô nói thêm - Tôi mong mỗi theo được hình mẫu Hoàng hậu Hiếu Thuận. Cha mẹ đã bảo tôi từ khi tôi còn là một thiếu nữ một ngày nào đó tôi sẽ gia nhập vào các phu nhân mà chân dung họ được treo trong nhà trưng bày của Hoàng cung.

Việc xem cô như đã thuộc về nơi đó chẳng có gì là lạ. Tôi nói:

- Tôi tin chắc cô sẽ là Hoàng hậu. Tôi e rằng tôi là người ít học nhất về mặt này của cuộc sống. Tôi cũng chẳng biết phẩm trật các phu nhân hoàng cung được chia ra như thế nào, tuy tôi hiểu rất nhiều về các thái giám.

- Tôi sẽ rất vui được chia sẻ những hiểu biết của tôi với cô.

- Mắt cô ngời sáng.

Ai đó hét lên:

- Tất cả quỳ xuống.

Một nhóm thái giám nhảy bổ đến và xếp hàng trước mặt chúng tôi. Chúng tôi phủ phục gối xuống.

Tổng thái giám Shim hiện ra qua chiếc cửa cuốn. Ông ta tay phải điệu bộ nâng một bên áo dài lên làm ra vẻ quan trọng.

Từ chỗ tôi quỳ trông thấy đôi ủng hình mũi thuyền màu xanh của Tổng thái giám Shim, ông ta giữ im lặng. Tôi cảm thấy sức mạnh và quyền lực của ông ta. Kỳ lạ thay, tôi lại ngưỡng mộ phong cách của ông ta.

- Đức Hoàng thượng Hoàng đế Hàm Phong và Lệnh bà Hoàng Thái hậu Jin phu nhân triệu... - Dâng cao giọng, Tổng thái giám Shim xưng lên một số tên - ... và Nuharoo và Yehonala!

Bốn

Tôi nghe thấy tiếng lắc lư của chiếc mũ đội và hoa tai.

Những cô gái phía trước tôi duyên dáng trong những áo lụa dài lộng lẫy và giày đế cao. Các thái giám đi đi lại lại quanh bảy người chúng tôi. Các thái giám liên tục làm theo bàn tay chỉ trở của Tổng thái giám Shim.

Chúng tôi đi qua vô số những sân triều và cửa vòm. Cuối cùng chúng tôi đến sảnh vào của cung An Bình và Trường Thọ. Áo trong của tôi đầm đìa mồ hôi. Tôi sợ sẽ tự làm mình hổ thẹn. Tôi liếc nhìn Nuharoo. Cô bình thản như một vàng trắng trên mặt hồ. Một nụ cười yêu kiều nở giữa đôi má cô. Trang điểm trên người cô vẫn không chê vào đâu được.

Chúng tôi được dẫn tới một phòng bên, và được dành cho một ít phút để làm tươi tắn diện mạo mình. Trong điện, Hoàng đế và Hoàng Thái hậu được mời ngự. Khi Shim bước vào và thông báo chúng tôi đã đến, không khí xung quanh các cô gái căng thẳng. Những cử động nhỏ nhất làm cho đồ trang sức của chúng tôi kêu leng keng hơi giống như chùm chuông gió. Tôi cảm thấy hơi choáng váng.

Tôi nghe thấy giọng nói của Shim nhưng quá căng thẳng không hình dung được ông ta đang thông báo gì. Những âm vận của ông ta bị méo đi, giống như những âm vận của một ca sĩ kịch kịch đóng vai một hồn ma, đang nói bằng một giọng kiểu cách.

Cô gái cạnh tôi bất ngờ khụy xuống. Hai gối cô bại đi. Trước khi tôi có thể giúp cô, các thái giám đã tới và nâng cô dậy.

Những tiếng ong ong vang trong tai tôi. Tôi hít sâu mấy hơi để không bị mất tự chủ như cô gái kia. Chân tay tôi cứng đờn và không biết để hai bàn tay vào đâu. Tôi càng nghĩ cách trấn tĩnh bao nhiêu càng mất bình tĩnh bấy nhiêu. Người tôi bắt đầu run lên. Để người ngoài bớt, tôi chăm chú nhìn những công trình nghệ thuật xung quanh khung cửa. Những chữ khổng lồ viết theo thư pháp mạ vàng trên biểu gỗ sơn thên gồm bốn chữ: *Vân, thẩu, tinh, vinh*^[4].

Cô gái bị suy sụp đã hồi phục. Cô trông xanh xao như một búp bê cắt giấy.

- Hoàng thượng và Hoàng Thái hậu - Tổng thái giám Shim vừa bước vào vừa thông báo - Chúc may mắn, các cô gái.

Cùng với Nuharoo dẫn đầu và tôi ở phía cuối, bảy người chúng tôi được dẫn qua một hàng tường thái giám.

Hoàng đế Hàm Phong và Hoàng Thái hậu phu nhân Jin ngồi trên một cái kang, một chiếc ghế cỡ chiếc giường bọc lụa vàng tươi. Hoàng đế ở bên trái và Hoàng Thái hậu bên phải. Gian phòng hình chữ nhật rộng thênh thang, trần cao. Hai chậu cây cam bằng san hô dựa vào tường hai bên phòng. Hai cây trông quá hoàn hảo, cứ như cây thật. Các thị nữ và thái giám khoanh tay trước ngực đứng dựa tường. Bốn thái giám mỗi người cầm một chiếc quạt lông công dài đứng sau ghế ngự. Đằng sau họ là một tấm thảm đồ sộ thêu chữ THỌ bảy sắc cầu vồng. Nhìn gần hơn, tôi để ý thấy chữ đó được kết lại bằng hàng trăm bướm thêu. Gần tấm thảm là một chiếc nắm cổ, cao bằng đầu người, trong một chiếc chảo bằng vàng. Đối diện với chiếc nắm là một bức họa có tiêu đề: Miền đất bất tử của Hoàng Thái hậu của Trung tâm Vương triều. Bức họa vẽ

một Nữ thánh theo Đạo giáo cưỡi một con hạc trên bầu trời, nhìn xuống phong cảnh thần kỳ của những dinh thự, suối sông, động vật và cây cỏ, dưới đó lũ trẻ chơi đùa. Phía trước bức hoạ là một bình bằng gỗ đàn hương màu đỏ chạm trổ một đám rốc rối những chùm đôi quả bầu và hoa lá. Những năm sau này tôi mới biết chiếc bình đó dùng để đựng món quà cung tiến Hoàng đế.

Bảy người chúng tôi hoàn thành nghi lễ khấu đầu bái lạy và vãn quỳ gối. Nó như thể tôi vừa bước lên một bậc sân khấu. Dầu tôi vẫn giữ đầu gục xuống, tôi vẫn có thể trông thấy những chiếc bình đẹp, những chân chạm khắc tráng lệ của những bể nước, những đèn lồng trên sàn với tua ren quệt sàn, và những bó tóc may mắn phủ lụa xung quanh các góc tường.

Tôi đánh liều liếc mắt nhìn thiên tử.

Hoàng đế Hàm Phong trông trẻ hơn tôi vẫn tưởng. Ông hình như mới độ ngoài hai mươi và có nước da đẹp. Đôi tai lớn của ông vểnh lên ở góc tai, vẻ mặt nhã nhặn, quan tâm, nhưng không hiếu kỳ. Ông có chiếc mũi điển hình Mãn Châu, thẳng và dài, và đôi môi cả quyết. Hai má ông ửng đỏ như bị sốt. Ông không mỉm cười khi thấy chúng tôi đi vào.

Tôi cảm thấy như đang mơ. Con trời mặc một chiếc áo thụng thêu vàng. Thêu trên vải là những con rồng, mây, sóng, mặt trời, mặt trăng và vô số vì sao. Một tấm dây lưng bằng lụa quấn vòng thắt lưng ông. Lưng lẳng từ dây lưng là ngọc bích, trân châu, đá quý và một túi thêu nhỏ. Hai ống tay áo may theo hình móng ngựa.

Đôi ủng của Hoàng đế là đôi ủng tráng lệ nhất mà tôi chưa thấy bao giờ. Làm bằng da hổ và nhuộm màu xanh lá chè, được giát những con thú nhỏ bằng vàng đem lại may mắn như: Dơi, rồng bốn chân và kỳ lân - nửa nai nửa sư tử, biểu tượng của phép thần.

Hoàng đế Hàm Phong không tỏ ra quan tâm tới việc gặp gỡ chúng tôi. Ông xô dịch chỗ ngồi của mình như thể chán ngán. Ông ngả người sang trái rồi sang phải. Ông liếc nhìn đi, nhìn lại hai chiếc đĩa để nơi giữa ông và Thái hậu. Một chiếc bằng bạc, chiếc kia bằng vàng. Trên chiếc đĩa bạc là những thẻ bằng tre mang tên chúng tôi.

Hoàng Thái hậu phu nhân Jin là một phụ nữ béo tròn với bộ mặt giống như một quả bầu phơi khô. Dù bà mới chỉ ngoài năm mươi tuổi, những vết nhăn đã hằn suốt từ trán tới cổ. Như Chị Cả Fann đã nói với tôi, bà là ái phi của Đạo Quang, vị Hoàng đế phụ hoàng của Hoàng thượng. Phu nhân Jin cho biết bà đã từng là người phụ nữ đẹp nhất Trung Hoa. Sắc đẹp của bà biến đi đâu rồi? Hai mí mắt bà sụp xuống và chiếc miệng dẩu ra bị kéo lệch về phía bên phải khuôn mặt. Vết son đỏ trên môi được tô quá rộng khiến trông như một chiếc khay đỏ khổng lồ.

Chiếc áo dài Thái hậu mặc được may bằng sa tanh vàng rực rỡ trang điểm rất phong phú những biểu tượng tự nhiên và thần thoại. Đính trên chiếc áo là những viên kim cương, ngọc và đá quý cỡ bằng quả trứng. Hoa hồng ngọc, và đá quý khác đung đưa từ đầu xuống và phủ lên nửa khuôn mặt của bà. Những vòng cổ bạc và vàng của bà chắc hẳn phải nặng, vì Lệnh bà hình như phải ngả đầu xuống phía trước vì trĩu nặng. Những vòng tay chồng chất lên nhau từ cổ tay đến tận khuỷu tay như khoá hai cánh tay của bà lại tại chỗ.

Hoàng Thái hậu nói sau một hồi lâu lặng lẽ quan sát. Những vết nhăn của bà nháy múa và đôi vai bà so lại như thể bị buộc vào một vị trí.

- Nuharoo - Bà nói - Cháu đã được rất nhiều người ca ngợi. Ta biết cháu đã hoàn tất việc nghiên cứu lịch sử nội cung Hoàng gia. Đúng thế không?

- Vâng, tâu Thái hậu - Nuharoo khiêm tốn trả lời - Thần đã nghiên cứu mấy năm dưới sự dạy bảo của các gia sư do ông cậu thần là quận công Chai giới thiệu.

- Ta biết quận công Chai, một người rất uyên bác - Thái hậu gật đầu - Ông là một chuyên gia về Phật học và thi ca.

- Vâng, tâu Thái hậu.

- Cháu thích những nhà thơ nào nhất, Nuharoo?

- Tâu, Lý Bạch, Đỗ Phủ, Bạch Cư Dị.

- Cuối nhà Đường và đầu nhà Tống?

- Vâng tâu Thái hậu.

- Họ cũng là những người ta yêu thích. Cháu có biết tên nhà thơ viết bài “Đá vọng phu” không?

- Tâu Lệnh bà đó là Hoàng...

- Cháu có thể ngâm bài thơ cho ta không? Nuharoo đứng lên và bắt đầu ngâm:

Ở nơi nàng đợi chồng

Sông trôi và trôi mãi Chẳng bao giờ ngoảnh lại Đã hoá đá mất rồi

Ngày ngày trên đỉnh núi

Gió và mưa luân hồi Du khách có trở lạ, Để đá nói lên lời?

Hoàng Thái hậu nâng cánh tay phải mình lên lấy ống tay áo lau mắt. Bà quay về phía Hoàng đế Hàm Phong.

- Con nghĩ sao, con trai ta? - Bà hỏi - Có phải đó là một bài thơ xúc động không?

Hoàng đế Hàm Phong gật đầu vâng lời. Ông nhào người ra và những ngón tay ông mân mê những thẻ tre trên chiếc đĩa bạc.

- Hãy nói cho ta hay, con trai, ta có phải ngồi lì mãi ở đây chờ con quyết định không đấy? - Bà mẹ hỏi.

Không trả lời, Hoàng đế Hàm Phong nhặt thẻ tre có tên Nuharoo trên đó rồi ném sang chiếc đĩa vàng.

Nghe tiếng rơi, các thái giám và các thị tỳ đồng thanh nín thở. Tất cả đều thủ phục xuống dưới chân Hoàng đế và hô:

- Chúc mừng bệ hạ!

- Chính cung Hoàng hậu của Hoàng đế đã được lựa chọn - Tổng thái giám Shim hô to về phía ngoài tường bao.

- Đội ơn bệ hạ - Nuharoo rập đầu vái lạy, trán hơi chạm đất. Nàng chùng chình hoàn tất việc vái lạy. Sau lần vái thứ ba, nàng đứng dậy rồi lại quỳ hai gối xuống. Tất cả những người còn lại

chúng tôi đều quỳ theo. Bằng một giọng đã được rèn giữa hoàn hảo, Nuharoo tiếp:

- Thần chúc Thái hậu và Hoàng thượng vạn thọ, phúc đầy như nước biển Đông Trung Hoa và sức khoẻ xanh tươi như núi phương Nam.

Các thái giám vái lạy Nuharoo và hộ tống nàng ra khỏi điện. Căn phòng trở lại yên tĩnh như trước.

Chúng tôi vẫn quỳ gối, và tôi giữ cho cảm mình trề xuống. Không ai nhúc nhích, nói năng gì.

Không hiểu điều gì sẽ tiếp tục diễn ra, tôi quyết định lại hé nhòm.

Tôi không thở được lúc mắt tôi gặp phải đôi mắt của Thái hậu. Hai gối tôi giật lên và trán tôi đập xuống đất.

- Ai đó đang cố vội vàng - Hoàng đế Hàm Phong nói, giọng ngụ ý vui đùa.

Hoàng Thái hậu không đáp lời.

- Mẫu hậu, con nghe thấy sấm. - Hoàng thượng nói - Cây bông ở miền quê sẽ sớm bị úng ngập trong mưa. Con có thể làm gì trước những tin xấu đó?

- Việc trước làm trước, con trai ạ. Hoàng đế thở dài.

Tôi nóng lòng muốn nhìn lại Hoàng thượng lần nữa. Nhưng tôi nhớ ra Chị Cả Fann đã cảnh báo rằng Thái hậu chúa ghét những cô gái quá xăng xái gây sự chú ý của Hoàng đế. Một lần, Thái hậu đã ra lệnh đánh cho đến chết một phi nữ, bởi cô hình như đang gạ gẫm Hoàng thượng.

- Lại gần hơn, các cô gái - Bà già nói - Nhìn cho tinh vào, con trai ta.

- Không có ve sầu rán cho bữa chiều - Hoàng đế Hàm Phong buột miệng, như thể chỉ có mỗi mình ông ở trong phòng.

- Ta đã nói, lại gần vào - Thái hậu hét lên với chúng tôi. Tôi bước về phía trước cùng với năm người khác.

- Tự giới thiệu đi - Thái hậu ra lệnh.

Hết người này đến người khác, chúng tôi đọc tên mình kèm theo câu “Thần chúc Thái hậu và Hoàng thượng vạn thọ”.

Trực giác bảo tôi rằng Hoàng đế Hàm Phong đang nhìn về phía tôi. Tôi hưng phấn và hy vọng rằng tôi sẽ có thể duy trì được sự chú ý của ông, nhưng lại hiểu tôi không thể cho phép mình làm mất lòng Thái hậu. Tôi vẫn nhìn xuống ngón chân mình. Tôi cảm thấy một cử động nào đó của Hoàng đế và liếc trộm một cái trong lúc Thái hậu đang hỏi Tổng thái giám Shim tại sao mọi cô gái đều tỏ vẻ chậm chạp và không tinh khôn.

- Nhà ngươi đã vợ chúng từ đường phố?

Shim cố giảng giải, nhưng Thái hậu đã ngăn ông ta lại:

- Ta không quan tâm tới việc ngươi kiếm ra như thế nào. Ta chỉ phán xét món hàng ngươi trao, và ta không hài lòng. Ta sẽ chết đuối trong đờm rãi khạc nhổ của các vị tiên đế.

- Tâu Thái hậu. - Viên thái giám quỳ gối - Chẳng phải thần đã nói một chiếc chuông chèn a cũng

cần một người đánh mạnh làm cho nó kêu hay đấy sao? Nó phụ thuộc việc Thái hậu điều chỉnh cung bậc các cô gái như thế nào, một việc mà tất cả chúng thần đều biết Thái hậu vô cùng xuất sắc.

- Xéo cái lười người đi, Shim - Bà già phá lên cười. Hoàng đế búng đi búng lại các thẻ tre như thể bực bội.

- Con trông có vẻ kiệt sức, con trai - Thái hậu nói.

- Vâng, con thế đấy, mẫu hậu. Đừng nghĩ đến chuyện mai con sẽ tới, bởi con sẽ không tới đâu.

- Vậy con phải quyết định hôm nay. Để ý vào và nhìn kỹ hơn.

- Nhưng con đã làm thế rồi, chẳng phải ư?

- Vậy tại sao con không thể quyết định? Hãy hoàn thành nhiệm vụ của con, con trai. Trước khi họ trở thành trinh nữ đẹp nhất để vương quốc có thể ban cho Hoàng đế của họ.

- Con biết.

- Hôm nay là ngày trọng đại của con, Hàm Phong.

- Ngày nào chả là ngày trọng đại. Ngày nào một que sắt dài cũng xuyên qua đầu con.

Thái hậu thở dài. Sự giận dữ của bà như thể muốn tràn ra. Bà thở sâu để kiềm chế mình.

- Con đã thích Nuharoo, chẳng phải thế sao? - Bà hỏi.

- Làm sao con biết được? - Thiên tử trợn mắt lên nhìn trần nhà - Đầu con đầy lỗ thủng.

Người mẹ cắn môi.

Hoàng thượng lùa những ngón tay của mình qua những thẻ tre còn lại, làm thành một tiếng lóc xóc lớn.

- Xương cốt của ta đang kêu gào đòi ta phải để chúng nghỉ ngơi - Thái hậu vươn người trên chỗ ngồi - Ta đã phải bận tâm từ hai giờ sáng nay và chẳng được việc gì.

Shim lê hai gối đến chỗ bà. Hai tay giơ lên cao, bung chiếc khay có một chiếc khăn ướt, một hộp phấn, một bàn chải lông và một chiếc lọ xanh.

Thái hậu cầm lấy chiếc khăn lau hai tay rồi nhặt bàn chải lông thoa phấn lên mặt. Sau đó bà với chiếc lọ xanh và phun một lớp sương mù lên bộ mặt bực bội của bà.

Một mùi thơm hắc tràn ngập căn phòng.

Tôi nắm lấy cơ hội đó, ngẩng mắt lên. Hoàng đế đang nhìn tôi. Ông nhăn mũi cùng miệng như thể cố gây cho tôi cười. Tôi không biết phản ứng lại thế nào.

Việc đùa giỡn tiếp tục. Ông có vẻ quan tâm hơn đến việc gây cho tôi phá lệ.

Lời dạy của cha tôi hiện ra trong đầu: "Người trẻ nhìn thấy cơ hội ở nơi mà người già có thể coi là một mối nguy".

Con trời mỉm cười với tôi. Tôi mỉm cười lại.

- Mùa hè này đang diễn ra tốt đẹp và mát mẻ - Hoàng đế Hàm Phong đùa nghịch với những

chiếc thẻ tre.

Thái hậu quay đầu lại phía chúng tôi cau có và lưng tôi liền đổ vã mồ hôi.

Hoàng đế giơ bàn tay phải lên, chỉ một ngón vào tôi rồi nói:

- Cô này.

- Yehonala? - Tổng thái giám Shim hỏi.

Tôi cảm thấy hơi nóng từ cái nhìn trừng trừng của Thái hậu. Tôi cúp mắt xuống và chịu đựng một sự yên lặng, không chịu nổi kéo dài.

- Mẫu hậu, con đã làm việc được yêu cầu - Hoàng đế nói. Thái hậu không đưa ra lời bình nào.

- Shim, người có nghe thấy ta nói không? - Hoàng đế Hàm Phong quay về phía thái giám.

- Vâng, tâu bệ hạ, thần có nghe thấy, nghe rất rõ - Tổng thái giám Shim mỉm cười khiêm tốn, nhưng cố ý để cho Thái hậu có cơ hội nói lời cuối cùng.

Tiếng “được” cuối cùng cũng thốt ra.

Tôi cảm thấy Hoàng thượng phấn khởi và Thái hậu thất vọng.

- Thần... thần chúc Thái hậu và Hoàng thượng vạn thọ - Tôi vừa nói vừa gắng kiểm soát được đôi gối đang run rẩy - phúc đầy như nước biển đông Trung Hoa và sức khỏe xanh tươi như... phương Nam...

- Hay lắm! Tuổi thọ của ta vừa bị rút ngắn rồi! - Thái hậu ngắt lời tôi.

Hai gối tôi bại hoại và trán tôi trên mặt đất.

- Ta e rằng ta vừa trông thấy một bóng ma - Thái hậu đứng lên khỏi ghế ngồi.

- Bóng ma nào, tâu Lệnh bà? - Tổng thái giám Shim hỏi - Thần sẽ tóm nó cho người.

- Được, Shim, chúng ta hãy để mọi việc lại đấy đã.

Bất chợt, một tiếng keng mạnh của một thẻ tre vừa được ném vào trong chiếc đĩa vàng.

- Đến lúc xướng lên rồi Shim - Hoàng đế ra lệnh.

- Yehonala lưu lại - Shim xướng.

Tôi không thể nhớ mấy những gì diễn ra sau đó, chỉ nhớ đời tôi đã thay đổi.

Tôi giật mình khi Tổng thái giám quỳ hai gối xuống trước mặt tôi và gọi tôi là chủ nhân của hần và tự gọi hần là nô lệ của tôi. Hần đỡ tôi đứng lên. Tôi cũng chẳng để ý tới việc những cô gái khác đã trở thành gì hoặc khi nào họ được hộ tống đi ra.

Đầu óc tôi trong một trạng thái lạ lùng. Tôi nhớ lại một vở kịch kịch nghiệp dư ở Vu Hồ. Đó là sau bữa cỗ tết đầu năm, và mọi người đều uống say, kể cả bản thân tôi bởi cha tôi để cho tôi nhấp rượu gạo nên tôi có thể biết mùi vị nó thế nào.

Các nhạc công đang chỉnh lại nhạc cụ. Lúc đầu tiếng nhạc nghe ảo não lạ lùng. Rồi nó chuyển thành tiếng một con ngựa đang bị đánh. Rồi đứt đoạn và căng thẳng, những âm thanh nghe như tiếng gió rít qua thảo nguyên Mông Cổ. Vở kịch kịch bắt đầu. Các diễn viên bước vào sân

khẩu, mặc những áo đầm dài phụ nữ in hoa trắng và xanh da trời. Các nhạc công gõ những ống tre của họ khi các diễn viên hát và vỗ đùi.

Cách, Cách, Cách! Tôi nhớ âm thanh đó. Nghe không vui tai và tôi không hiểu nổi tại sao mọi người lại thích. Mẹ tôi bảo tôi rằng đây là một lối trình diễn của người Mãn pha lẫn các yếu tố kịch Trung Hoa bắt nguồn từ một hình thức tiêu khiển cho thường dân. Họ hoàn dân giàu có cũng yêu cầu trình diễn “để thưởng thức sự tinh tế mang bản sắc địa phương”.

Tôi nhớ mình ngồi ở hàng đầu. Hai tai tôi tê điếc đi từ tiếng trống lớn. Những âm thanh của que đập xuống các ống tre nghe như một chiếc búa rơi xuống sọ tôi. *Cách, Cách, Cách!* Mọi ý nghĩ của tôi cũng bị đập lại cách cách theo.

Tổng thái giám Shim đã thay đổi y phục. Vải mặc vẽ tay những đám mây hồng bông bành qua một đời thông. Cả hai bên má hấn cũng được vẽ hai hình tròn đỏ như hai quả cà chua. Viên thái giám chắc đã vẽ vội, vì màu sắc lem nhem. Một nửa mũi cũng màu đỏ. Một đường trắng hẹp chạy từ trán xuống sống mũi. Hấn có bộ mặt dê và đôi mắt hấn trông tựa như mọc vượt ra khỏi hai tai. Hấn mỉm cười, để lộ ra một bộ răng bọc vàng.

Bà già được tung hô.

- Shim, nhà ngươi định nói gì đây?

- Thần chúc mừng Thái hậu đã kiếm được bảy cô con dâu. Thái hậu có nhớ câu đầu tiên, bà mẹ chồng nói với nàng dâu mới của mình trong vở *Hoa Tầm xuân* không?

- Ai làm sao quên được? - Bà già lại cười khi ngâm câu hát đó: *Con dâu, hãy xách thùng đựng nước đi ra giếng.*

Tổng thái giám Shim vui vẻ truyền sáu cô gái khác, trong số họ có Nuharoo vào. Những cô gái đi vào như tiên nữ giáng trần. Họ xếp hàng cạnh tôi.

Shim vén một bên áo dài của mình và bước hai bước, tự xếp mình vào trung tâm của đại sảnh đối diện với Hoàng đế Hàm Phong và Thái hậu. Hấn quay mặt về phía đông rồi lại quay lại trung tâm. Thái độ dứt khoát hấn vái lạy và tung hô:

- Cầu cho các cháu của Thái hậu đầy đàn và Thái hậu sống mãi!

Chúng tôi nhắc lại theo Shim khi quỳ hai gối xuống. Từ bên ngoài vọng vào tiếng trống và tiếng nhạc.

Một nhóm thái giám, mỗi người bung một hộp bọc lụa bước vào.

- Đứng dậy - Thái hậu mỉm cười. Tổng thái giám Shim tuyên bố:

- Hoàng thượng triệu các thượng thư của triều đình!

Tiếng của hàng trăm đầu gối va xuống đất, vọng từ ngoài vào.

- Tâu Thái hậu và Hoàng thượng, chúng thần đã tới chầu. Tổng thái giám Shim thông báo:

- Trong sự chứng kiến của linh hồn các Tiên đế, và sự chứng kiến của trời cao và vũ trụ, Đức Hoàng thượng Hoàng đế Hàm Phong đã sẵn sàng tuyên đọc tên các chính thể!

- Zah[5]! - Đám đông hưởng ứng bằng tiếng Mãn.

Các hộp được mở ra từng chiếc một, lộ ra những chiếc *ruyi*. Mỗi *ruyi* là một quyền trượng có ba chiếc nắm lớn hoặc nụ hoa gắn với một chiếc cuống. Những nụ hoa được làm bằng vàng, ngọc thạch, rubi, sa-phia và cuống là ngọc bích chạm khắc hoặc gỗ sơn mài. Mỗi *ruyi* đại diện cho một tước hiệu và một phẩm trật. *Ru* có nghĩa “như” và *ylà* “cô mong ước”, *ruyi* nghĩa là “mọi điều cô mong ước”.

Hoàng đế cầm một *ruyi* trên khay và bước lại phía chúng tôi. *Ruyi* này làm bằng sơn mài khảm vàng với ba bông mẫu đơn quấn lấy nhau.

Tôi tiếp tục nín thở, nhưng không còn lo sợ nữa. Bất kể tôi sẽ nhận được *ruyi* nào, ngày mai mẹ tôi cũng sẽ tự hào. Bà sẽ là mẹ vợ đối với Thiên tử, và các em tôi là thân thích của Hoàng gia! Tôi chỉ tiếc cha tôi không còn sống để thấy việc này.

Những ngón tay của Hoàng đế Hàm Phong mân mê chiếc *ruyi*. Vẻ ve vãn trên mặt ông đã biến mất. Lúc này ông có vẻ đần độn. Ông do dự, mày cau lại. Ông chuyển *ruyi* từ tay này sang tay kia, rồi đỏ mặt quay lại phía bà mẹ.

Bà gật đầu cổ vũ ông. Hoàng đế đi vòng quanh chúng tôi như con ong đang múa lượn quanh những bông hoa.

Bất ngờ, cô gái trẻ nhất trong chúng tôi bật khóc thầm. Cô hình như chưa quá mười ba tuổi.

Hoàng đế vội chạy đến chỗ cô. Cô gái nghẹn ngào, rồi khóc.

Như một người lớn cho một đứa trẻ đang khóc một chiếc kẹo, Hoàng đế Hàm Phong đặt chiếc *ruyi* lên bàn tay cô.

Nắm chặt lấy chiếc *ruyi*, cô gái quỳ phục xuống và nói:

- Đội ơn Người.

Tổng thái giám Shim xướng:

- Phúc Woozawa, cô gái của Yeemечи Woozawa được chọn làm thứ phi hàng ngũ phẩm. Tước hiệu là Thuần khiết Phu nhân!

Từ lúc này, mọi việc diễn ra trôi chảy. Hoàng đế chỉ mất một chút thời gian để ban số *ruyi* còn lại.

Đến lượt tôi, Hoàng đế Hàm Phong bước đến chỗ tôi và đặt chiếc *ruyi* vào lòng bàn tay tôi.

Như một con gà trống Shim hát:

- Yehonala, con gái của Huệ Chân Yehonala được chọn làm Thứ phi tứ phẩm. Tước hiệu là Đại Đức Phu nhân.

Tôi nhìn chiếc *ruyi* của tôi. Nó được làm bằng Bạch ngọc. Thay vì trông giống những chiếc nắm, những chiếc mũ được chạm khắc những lớp mây bồng bênh đan kết với một chiếc roi thiêng. Tôi nhớ cha tôi một lần bảo tôi trong biểu tượng hoàng gia, mây bồng bênh và chiếc roi đại diện cho chòm sao con rồng.

Những chiếc *ruyi* sau đó đến với các cô gái có tên là Vân là Lý. Họ được tuyên là Thứ phi nhị và tam phẩm và cả hai đều được phong Thượng đẳng phu nhân. *Ruyi* của họ có hình nắm Linh Chi,

loại nắm quen biết vì công năng chữa bệnh của nó. Đầu nắm được trang trí những con dơi, biểu tượng của phúc ấm và phồn thịnh.

Sau Vân và Lý là Mỹ và Huệ. Họ được xếp vào trật thứ sáu và thứ bảy, phong Phu nhân Đại Hoà. Tôi khó nhớ nổi ai với ai, bởi vì Mỹ và Huệ trông giống nhau và ăn mặc như chị em sinh đôi. Đầu nắm chiếc *ruyi* của họ gắn một chuông chùm đá, biểu tượng của sự tôn vinh.

Nuharoo là người cuối cùng. Cô được xưng là Hoàng hậu và được ban cho *ruyi* đẹp nhất. Quyền trượng được làm bằng vàng khảm đá quý và ngọc. Chiếc cuống được chạm khắc những biểu tượng của mùa màng: những cành cây trĩu quả và hạt đào, táo và nho. Ba mũ nắm đều là những quả lựu vàng, có nghĩa con đàn cháu đống và bất tử. Mắt Nuharoo ngời sáng và cô cúi sát vái lạy.

Dẫn đầu bằng Nuharoo, bảy người chúng tôi đứng lên rồi lại quỳ gối xuống, hết lượt này đến lượt khác. Chúng tôi khấu đầu tạ ơn Hoàng đế Hàm Phong và Thái hậu. Chúng tôi đồng thanh xưng theo thủ tục:

- Thần chúc Thái hậu và Hoàng thượng vạn tuế, phúc đầy như nước biển đông Trung Hoa, và sức khoẻ xanh tươi như núi non phương Nam!

Năm

Sau lúc chiều tà, tôi được đưa trở lại về gia đình trên một chiếc kiệu do một nhóm thái giám hộ tống. Tôi được quàng một chiếc áo dài kim tuyến như một tặng phẩm đắt tiền. Viên trưởng thái giám bảo mẹ tôi rằng cho đến ngày lễ thành hôn của Hoàng gia, tôi được ở nhà.

Cùng trở về nhà với tôi là những tặng phẩm của Hoàng đế cho cha mẹ tôi, em gái, em trai tôi. Cha tôi được ban cho một bộ khoá tám lông chim cho chiếc mũ quan chức triều đình. Mỗi trục sứ rồng được dùng để khoá chặt một chiếc lông công, với một chiếc vòng trên đỉnh trục để gắn nó vào mũ. Tặng phẩm đó sẽ chuyển cho em trai tôi.

Mẹ tôi được ban một *ruyi* sơn mài đặc biệt, chạm khắc những hoa văn biểu thị triển vọng tốt. Trên đỉnh là ba thánh tinh phúc, lộc, thọ. Trung tâm là một con dơi đeo chuông chùm đá và cá ghép đôi có nghĩa dồi dào no đủ. Dưới đáy là hoa hồng, hoa cúc biểu thị sự phồn vinh.

Rong nhận một chiếc hộp may mắn bằng gỗ đàn hương chạm khắc tráng lệ, đựng một bộ đồ mỹ thuật bằng bích ngọc chạm trổ. Quế Hương được ban một móc cài tráng men của đai lưng trang trí đầu rồng ở phía trên để treo gương, túi nhỏ, ấn tín, vũ khí hoặc túi tiền.

Theo một nhà chiêm tinh trong triều, tôi phải vào Tử Cấm Thành vào một ngày giờ đặc biệt, đội cấm vệ hoàng cung sẽ đến đón tôi khi thời khắc ấy tới. Viên trưởng thái giám nói cho gia đình tôi biết một loạt những chỉ dẫn phải tuân theo liên quan đến lễ nghi và phép tắc của triều đình. Ông ta kiên nhẫn khảo sát kiểm tra các tình tiết cùng chúng tôi. Quế Hương sẽ đứng vào vị trí của cha tôi. Và Rong ngày hôm ấy sẽ được ban một áo dài. Mẹ tôi được ban mười nghìn lạng bạc để sắm đồ nội thất. Miệng bà há hốc khi nhìn thấy bạc được khênh tới hàng thùng vào trong phòng. Bà bỗng chốc trở nên sợ hãi. Bà yêu cầu Quế Hương lúc nào cũng phải khoá cửa và cửa sổ. Trưởng thái giám bảo mẹ tôi đừng lo vì ngôi nhà đã được canh giữ nghiêm ngặt.

- Không một con ruồi lọt vào được, thưa chủ nhân.

Tôi hỏi trưởng thái giám liệu tôi có được phép thăm viếng bạn bè không, tôi muốn được nói lời tạm biệt với Chị Cả Fann.

- Không - Ông ta bảo tôi vậy.

Tôi thất vọng. Tôi yêu cầu Rong trả lại chiếc áo dài tôi đã mượn của Chị Cả Fann, và đem tới cho bà ba trăm lạng bạc như món quà tạm biệt. Rong đi ngay và trở về với lời cầu chúc của Chị Cả.

Nhiều ngày liền, mẹ và Rong đi mua sắm trong khi tôi và Quế Hương quét dọn và trang trí nhà cửa. Chúng tôi thuê những người lao động làm công việc nặng nhọc. Chúng tôi lợp một mái nhà mới, sửa chữa lại những tường cũ, lắp những cửa sổ mới và chữa lại cổng gậy. Chú tôi nắm lấy thời cơ để đặt mua một bộ cửa gỗ đỏ chạm khắc cầu kỳ hình ảnh của thần tài. Chúng tôi thay thế đồ nội thất cũ và sơn lại tường, thuê những thợ làm nhà giỏi nhất và các nghệ nhân trong thành phố. Mọi người đều làm công việc của mình với niềm vinh dự lớn. Những mẫu hoa văn kỳ lạ được tạo trên khung cửa sổ, và bậc cửa đi, bắt chước các kiểu của Hoàng cung. Những thợ lành nghề làm lư hương, bàn thờ và cầu thang. Đôi khi họ phải làm việc với những dao trổ nhỏ như tăm răng để thích hợp với những chi tiết mong muốn.

Trưởng thái giám đến kiểm tra ngôi nhà sau khi công việc đã hoàn tất. Ông ta không bình luận gì và vẻ mặt hé lộ ra rất ít. Hôm sau ông ta lại có mặt, mang theo một nhóm người. Họ phá hủy toàn bộ và nói họ phải bắt đầu bằng việc cào đi. Mái nhà, tường, cửa sổ, ngay cả chiếc cửa đi mới của cậu, tất cả đều phải bỏ đi.

- Sắc dụ sẽ không được trao nếu cửa nhà các vị trông ra hướng xấu - Trưởng thái giám nói với mẹ và chú.

Lo lắng, mẹ và chú cần xin được chỉ bảo.

- Bà nghĩ sẽ quý để cảm ơn Hoàng thượng theo hướng nào?

- Viên thái giám hỏi rồi trả lời câu hỏi của mình - Hướng Bắc! Bởi vì Hoàng thượng luôn ngồi đối diện với phương Nam.

Gia đình tôi đi theo trưởng thái giám khi ông ta bước quanh ngôi nhà tay chỉ trở mọi thứ.

- Nước sơn hỏng rồi - Tay ông ta vạch những đường tròn trong phòng - Thay vì màu nâu hồng lạnh phải là màu nâu hồng ấm. Hoàng thượng đòi hỏi sự mừng vui.

- Nhưng Phong Lan bảo chúng tôi rằng Hoàng thượng sẽ không có mặt tại nhà chúng tôi - Mẹ nói - Phong Lan đã hiểu lầm chẳng?

Thái giám lắc đầu:

- Bà phải học để biết bà không còn là thân già của riêng bà nữa. Bà đã trở thành một phần của Hoàng thượng và bà đại diện cho những thẩm mỹ và các nguyên tắc của Hoàng gia. Những gì bà làm với ngôi nhà của bà có thể làm tổn hại đến diện mạo của Thiên tử! Đầu tôi sẽ không còn ở nơi nó vẫn ngồi nữa nếu tôi cho phép bà thích làm gì thì làm. Thử nhìn các rèm che của bà xem! Đều làm bằng sợi bông! Tôi đã chẳng nói với bà rằng sợi bông là cho thường dân và lụa là cho Hoàng gia hay sao? Lờ lẽ của tôi chẳng lẽ qua tai bà như gió thoảng? Nó sẽ đem lại cho cô gái bà vận xấu nếu bà cố được rẻ tiền!

Trước lời biện hộ lặp đi lặp lại của tôi, trưởng thái giám đồng ý để chúng tôi ra khỏi nhà trong khi đám người của ông ta điều khiển việc tân trang. Mẹ mang chúng tôi đến những tiệm trà uy tín nhất của Bắc Kinh, trong một quận mua sắm đắt tiền gọi là Vương phủ tỉnh. Lần đầu tiên bà tiêu tiền như một phu nhân giàu có. Bà thưởng tiền cho hầu bàn, người nấu bếp và cả thợ đun lò. Các chủ nhà hàng tự mình đem đến bàn ăn chúng tôi loại rượu ngon nhất. Tôi vui mừng thấy mẹ sung sướng qua một đêm, cuộc đời tôi chọn đã làm thay đổi tình trạng sức khỏe của bà. Tôi chẳng có một lý do thật sự nào để tự hào, bởi vì vẻ đẹp hình thể của tôi chẳng đáng gì đến tôi. Nhưng tôi thầm cảm ơn tôi vì đã can đảm. Tôi sẽ để lỡ mất thời cơ nếu tôi do dự hoặc xử sự kém cỏi.

Mẹ muốn biết liệu những thứ phi của Hoàng đế được lựa chọn có sống yên ổn với nhau trong Tử Cấm Thành không. Tôi không muốn làm mẹ lo lắng, vì vậy tôi bảo bà rằng tôi đã kết bạn với họ. Tôi miêu tả sắc đẹp của Nuharoo, kiến thức và cung cách ứng xử đáng ngưỡng mộ của nàng. Tôi cũng miêu tả Vân nương nương. Tôi không biết mấy về tính tình của cô hoặc tiểu sử gia đình cô, vì vậy, tôi tập trung vào sắc đẹp của cô. Tôi cũng đề cập tới Lý. Tôi miêu tả sự khác biệt trong tính tình của họ. Trong khi Vân táo tợn và ít quan tâm đến ý kiến của người khác, Lý bản khoản không hiểu cô có phải là lý do khiến mọi người ho không.

Rong hơi có chút ghen tị khi tôi đề cập đến Phúc nương nương, cô gái trẻ nhất đã khóc trước mặt Thái hậu và Hoàng đế. Tính nhạy cảm của Phúc cần đến sự trù mến và quan tâm. Cô là một trẻ mồ côi, được ông chú nuôi từ lúc năm tuổi, và cô rõ ràng vừa buồn vừa hoang mang sợ sệt. Thái hậu mời ngự y đến khám cho cô. Họ kết luận tâm thần cô bị rối loạn. Việc khóc lóc của cô vẫn không chấm dứt sau khi đã chính thức được lựa chọn. Bọn thái giám gọi cô là cây liễu khóc. Thái hậu trở nên quan tâm đến phẩm chất những “trứng” Phúc sẽ sản sinh. “Không có trứng tốt, không gọi là phụ nữ”, bà đã nói vậy với tất cả chúng tôi. Nếu Phúc vẫn tiếp tục như thế, Thái hậu sẽ đuổi cô đi.

- Khổ thân đứa trẻ - Mẹ thở dài.

Tôi tiếp tục nói về hai nương nương Mỹ và Huệ, hai nàng trông như chị em sinh đôi. Họ không đẹp bằng nhưng cơ thể khoẻ mạnh. Họ là những người được Thái hậu sủng ái. Đôi vú họ to như hai quả dưa hấu và miệng họ ngang cỡ cái chậu giặt. Họ có tài nịnh bợ và ngoe nguẩy quanh Nuharoo như hai con cún con. Mừng vui và sôi nổi trước Thái hậu, họ lại cứng nhắc và làm lý với nhau. Họ không thích đọc, vẽ hoặc thêu thùa. Thú vui duy nhất của họ là ăn mặc giống nhau.

- Jin phu nhân Thái hậu trông có giống như bức hoạ chúng ta đã xem, đẹp và lịch sự không? - Rong hỏi.

- Lúc trẻ chắc bà có nhan sắc - Tôi đáp - Ngày nay, chị muốn nói các hoạ tiết trên áo dài của bà còn thú vị hơn diện mạo của bà.

- Bà giống như cái gì? - Cả mẹ và Rong đều hỏi - Bà yêu cầu gì ở con?

- Đó là một câu hỏi khó. Một mặt, chúng con được yêu cầu tuân thủ các quy tắc coi như “*thành viên của Hoàng gia*”. - Tôi nhại giọng của Thái hậu, - “Các người là những mẫu mực cho đạo lý đất nước chúng ta. Sự trong sạch của các người phản ánh những lời dạy dỗ của các tiên đế. Nếu ta bắt được các người ngó qua các dâm thư, các người sẽ bị treo cổ như những kẻ trước các người”. Mặt khác Thái hậu lại yêu cầu chúng con phải thường xuyên ân ái với Hàm Phong theo khả năng của mình. Bà bảo chúng con rằng thành tích của bà sẽ dựa vào con số những hậu duệ mà chúng con sẽ sinh ra. Hoàng đế được trông đợi sẽ vượt cả cha mình và ông nội mình về chuyện đó. Hoàng đế Khang Hy, tổ phụ của Hàm Phong sinh được năm mươi năm con và Hoàng đế Càn Long, ông nội của Hàm Phong sinh hai mươi bảy con.

- Điều đó sẽ không thành vấn đề - Quế Hương vừa bẽn lễn cười vừa hất cả một vốc lạc rang vào miệng - Hoàng đế có tất cả hơn ba nghìn cung phi cho mình. Em cam đoan ông khó lòng đi hết lượt.

- Nhưng có những trở ngại - Tôi bảo mẹ - Việc thực hiện của Hàm Phong được ghi trong cuốn sổ ghi chép sự sinh sôi của Hoàng gia. Cuốn nhật ký đó do Tổng thái giám Shim giữ, cho thấy hoạt động chăn gối của Hoàng thượng rất thưa thớt. Thái hậu đã phê phán Hoàng thượng “quá thận trọng vung vãi hạt giống rồng”. Hoàng thượng luôn được nhắc nhở chỉ ân sủng duy nhất một phi nữ, quên nhiệm vụ phải vãi hạt giống của mình bằng cách mỗi đêm ngủ với nhiều cô khác nhau. Thái hậu giận dữ nói đến những phi nữ trước đây đã từng độc chiếm Hoàng thượng. Bà xem họ như bị “ma ám” và không ngần ngại trừng phạt họ nghiêm khắc.

Tôi bảo mẹ, Thái hậu đã đem chúng tôi tới phòng trừng phạt, ở đây lần đầu tiên tôi nhìn thấy tuyệt thế giai nhân Fei. Bà vốn là ái phi của Hoàng đế Đạo Quang, nhưng lúc này bà sống trong một cái vò. Khi tôi nhìn thấy vương phi Fei cụt chân, cụt tay, tôi suýt ngất. “Fei nương bị bắt vì tội đã chiếm Hoàng đế hoàn toàn cho bản thân mình, và chẳng lừa nổi ai mà chỉ lừa bản thân mình”. Thái hậu lạnh lùng nói vậy. Lý do duy nhất Fei nương được giữ cho sống sót là để cảnh báo.

Tôi sẽ chẳng bao giờ quên nỗi hãi hùng buổi chiều hôm đó khi nhìn nương nương Fei... Đầu bà tựa trên miệng vại, mặt bà dơ dáy, mắt xanh nhỏ xuống từ cằm bà.

Mẹ ôm lấy hai vai tôi:

- Phong Lan, hứa với mẹ, con sẽ thận trọng và khôn ngoan. Tôi gật đầu.

- Thế còn hàng nghìn mỹ nữ được chọn thì sao? - Quế Hương hỏi - Hoàng đế có được khuyến khích chiếm ngự mỹ nữ tùy hứng không? Ông có thể ngủ với một nô tỳ là một người quét dọn trong triều đình không?

- Ông có thể làm bất cứ điều gì ông muốn, dẫu Thái hậu không khuyến khích ông ngủ với nô tỳ quét dọn trong triều - Tôi trả lời.

Rong quay về phía mẹ:

- Tại sao Hoàng thượng lại muốn một nô tỳ khi ngài có những bà vợ và phi nữ đẹp?

- Chị chỉ có thể nói là Hoàng thượng đã hận vì sự thể ông không có cơ hội để đêm nào ông cũng được ngủ với người đàn bà ông yêu.

Chúng tôi lặng người trong ít lâu. Mẹ tiếp tục:

- Có thể Hoàng thượng căm ghét những nương tử do Thái hậu và bọn thái giám ép đến với ông - Mẹ tiếp tục - ông hẳn cảm thấy như con lợn thiến bị xỏ mũi.

- Phong Lan, chị sẽ định làm gì? - Rong hỏi - Nếu chị tuân theo luật lệ, chị sẽ không thu hút được sự chú ý nào của Hoàng thượng. Nhưng nếu chị cố quyến rũ, và Hoàng thượng thèm khát chị, Thái hậu sẽ cắt bỏ tay chân của chị.

- Chúng ta sẽ đến đền Từ Bi và xin vong hồn cha con khuyên bảo - Mẹ nói.

Chúng tôi phải leo mấy trăm bậc mới tới đến ngôi đền trên đỉnh dãy Nga Sơn. Chúng tôi thắp hương và cung tiến mức cao nhất. Nhưng tôi chẳng nhận được lời khuyên bảo nào từ vong hồn cha tôi. Tâm trí tôi rối loạn và tôi biết tôi rất cô đơn.

Mộ cha tôi ở trên sườn núi trông về phía Bắc của Bắc Kinh. Quan tài ông nằm dưới lớp cỏ cao tới gối. Quản trang là một ông già hút thuốc bằng một cái điếu đất sét, ông bảo chúng tôi đừng lo cướp. “Người chết nổi tiếng vì những món nợ của họ ở khu vực này” - ông nói và khuyên cách tốt nhất để tỏ lòng kính trọng cha tôi là mua chỗ thật cao hơn ở sườn đồi, ở khu vực nhiều nắng hơn.

Tôi cho ông ta năm mươi lạng bạc và yêu cầu ông canh giữ cha tôi khỏi lũ chó hoang thường bới xác để ăn. Ông ta quá choáng bởi sự rộng rãi của tôi đến nỗi để rơi cả cái điếu.

Những tặng phẩm trong những hòm đồ sộ từ Hoàng cung được chở đến. Toàn bộ nhà tôi đều

đầy ắp. Những hòm được chất đống trên bàn, trên giường, không còn chỗ để ngồi, để ngủ. Mà tặng phẩm thì vẫn đổ tới. Một buổi sáng sáu con ngựa Mông Cổ được chuyển giao. Có những bức họa, cổ vật, những tấm lụa và đồ thêu từ Phúc Châu. Ngoài ra còn đá quý trắng lệt, áo quần lông lấy rồi khăn mũ và giày ban cho tôi. Mẹ tôi ban một bộ trà bằng vàng, những lọ bạc và chậu đồng.

Hàng xóm được lệnh cho chúng tôi mượn nhà để cất giữ. Những hố to được đào dưới đất quanh nhà hàng xóm dùng làm hầm mát chứa thịt và rau cỏ cho tiệc mừng sắp tới. Hàng trăm vại rượu lâu năm được đặt mua, thêm tám mươi cừ non, sáu mươi lợn và hai trăm gà dò và vịt.

Tiệc mừng được tổ chức vào ngày mùng tám trong tháng. Trưởng thái giám chịu trách nhiệm mời một nghìn người, trong số họ có quý tộc, thượng thư, quan chức triều đình và họ hàng của Hoàng gia. Mỗi khách được phục vụ hai mươi lượt, và bữa tiệc kéo dài ba ngày.

Dẫu vậy, tôi không chịu nổi những lúc này. Tôi nghe thấy tiếng hát, tiếng cười, tiếng quát tháo của những người say qua những bức tường, nhưng tôi không được phép tham gia bữa tiệc. Tôi còn không được phép phơi mặt ra ngoài. Tôi bị nhốt trong một chiếc phòng trang hoàng bằng những dải lụa đỏ và vàng. Những quả bí khô được vẽ mặt trẻ con treo khắp quanh phòng, và tôi được bảo hãy nhìn chăm chăm vào những khuôn mặt ấy để mất ngủ. Mẹ tôi mang thức ăn và nước cho tôi và em gái tôi đến bầu bạn với tôi. Em trai tôi đang được trưởng thái giám huấn luyện làm nhiệm vụ của cha tôi là tiễn đưa tôi khi ngày đó tới. Cứ mỗi sáu giờ, một tín giả do Hoàng đế phái tới lại báo cho gia đình tôi biết về những gì sắp diễn ra trong Tử Cấm Thành.

Về sau tôi mới biết Nuharoo không phải chỉ do Thái hậu chọn làm Hoàng hậu mà còn do các trưởng bối của bộ tộc. Quyết định cô sẽ là Hoàng hậu thực tế đã được tạo lập từ một năm trước. Triều đình đã phải mất tám tháng tranh luận mới đi tới kết luận đó. Vinh dự được ban cho gia đình Nuharoo gấp năm lần những gì tôi nhận được. Cô sẽ được vào Tử Cấm Thành qua cổng chính trong khi số còn lại chúng tôi sẽ phải qua cổng bên.

Nhiều năm sau người ta vẫn nói tôi ganh tị với Nuharoo, nhưng không phải vào lúc đó, lúc đó tôi tràn trề sung sướng bởi vận may của tôi. Tôi không thể quên nỗi ruồi bâu kín quan tài của cha tôi và mẹ tôi phải bán trâm cài đầu. Tôi không thể quên sự thể tôi đã từng bị hứa gả cho anh họ Bình. Tôi không thể cảm ơn Trời thế nào cho đủ cho những gì đã xảy ra với tôi.

Trong căn phòng nhỏ màu đỏ tôi băn khoăn không rõ tương lai tôi sẽ ra sao. Tôi có khá nhiều câu hỏi liên quan đến việc đời tôi sống ra sao với cương vị là thứ phi thứ tư của Hoàng đế Hàm Phong? Là cô dâu và chú rể, chúng tôi chưa cả nói với nhau.

Tôi mơ trở thành ái phi của Hoàng thượng. Tôi tin rằng tất cả các thứ phi đều mơ giấc mơ ấy. Liệu có sự hài hoà không? Liệu Hoàng thượng có thể phân phối đều tinh khí của ông giữa chúng tôi?

Kinh nghiệm lớn lên trong gia đình Yehonala không giúp gì được tôi trong việc chuẩn bị đường đời của tôi. Cha tôi không có người thiếp nào “ông không kiếm nổi một người”. Mẹ tôi một lần đùa. Thật ra cha tôi không cần thiếp - Ông đã đủ nổi cho mẹ tôi đâu. Tôi vẫn quen nghĩ nên như thế, người đàn ông và người đàn bà hoàn toàn tận nghĩa với nhau. Bất kể họ có thể chịu khổ thế nào, có được nhau là hạnh phúc rồi. Đó cũng là chủ đề những vở kịch tôi yêu thích.

Nhân vật sống còn để hưởng những phần thưởng của hạnh phúc về sau. Tôi vẫn từng hy vọng cao xa cho đến khi anh họ Bình được đẩy vào mặt tôi. Giờ đây đời tôi tựa như bị trượt trên một miếng vỏ dưa hấu - Tôi chẳng nghĩ tới việc nó sẽ dẫn tôi tới đâu. Cố giữ sao cho cân bằng là tất cả những gì tôi có thể làm.

Chị Cả Fann thường nói, trong đời thực, hôn nhân là một cái chợ trong đó đàn bà tranh nhau người trả cao nhất. Và giống như bất cứ công việc kinh doanh nào không ai nhằm con thỏ với con sóc - giá trị của bạn nói lên bạn là ai.

Ngày cha tôi mất, tôi học được cách phân biệt giữa ảo tưởng với thực tế khi bạn bè xô đến đòi nợ. Tôi cũng học được điều gì đó từ chú tôi do cách ông xử sự với chúng tôi. Mẹ có lần bảo tôi - người ta phải cúi đầu khi đi qua mái hiên thấp để khỏi bị thương - “Ảo tưởng không cho tôi phẩm giá”. Chị Cả Fann thường nói, “Không có một người mẹ nào trên thế giới lại hạnh phúc khi đem bán con mình mà là khi bán mình”.

Chú tôi và anh họ Bình đến thăm tôi và họ phải quỳ gối. Khi chú bái lạy và gọi tôi là Nương nương, Bình cười:

- Bố, đó là Phong Lan!

Trưởng thái giám vả vào mặt hấn trước khi hấn nói hết câu. Đã quá muộn để chú hàn gắn mối quan hệ họ hàng giữa chúng tôi. Ông ấy tốt chỉ bởi muốn hưởng lợi từ vị thế hiện thời của tôi. Ông quên quá nhanh những gì ông đã làm. Bất hạnh thay, bởi tôi có lẽ lại thích được giúp đỡ ông.

Chú và Bình vừa bước ra thì Rong đến ngay với tôi. Nó đến để nói thẳng ra:

- Nếu chị thấy có bất kỳ khả năng nào, Phong Lan, em muốn được kết hôn với một hoàng tử hoặc một thượng thư của triều đình.

Tôi hứa, tôi sẽ hết sức để ý đến điều đó vì nó. Nó ôm lấy tôi và khóc. Việc ra đi của tôi nặng nề đối với nó hơn với tôi.

Ngày 26 tháng 6 năm 1852 đã được thông báo là ngày cưới của Hoàng đế Hàm Phong. Đêm hôm trước Quế Hương đã dạo bộ qua các đường phố Bắc Kinh và rất phấn khích bởi những gì nó đã thấy. Em trai tôi thuật lại.

- Đâu đâu cũng nghi lễ. Gia đình nào cũng treo một đèn lồng to trước cửa. Pháo nổ từ đỉnh mái nhà. Mọi người đều mặc áo đỏ, áo xanh tươi. Những đại lộ chính đều trang hoàng đèn lồng dài hàng dặm. Mọi đôi câu đối treo trên cao đều viết: “Chúc tơ duyên của Hoàng thượng vững bền mãi mãi”.

Tử Cấm Thành khởi hành lễ cưới lúc bình minh. Từ cổng nợ tới cổng kia, những tấm thảm đỏ được trải ra để đón cô dâu và khách khứa. Từ Thiên Môn tới điện Thái Hoà, từ điện Thanh Thiên tới cung Vạn Túc treo hàng trăm nghìn đèn lồng bằng lụa đỏ. Các đèn lồng được trang trí bằng những hình ảnh các vì tinh tú và các rìu chiến. Cũng treo cả những ô dù làm bằng sa tanh màu mơ thêu hoa sen. Cột và xà nhà đều phủ lụa đỏ thêu chữ *Hỷ*, có nghĩa vui mừng.

Những bàn ăn sáng này được bày trong Đại điện Thanh Thiên rộng thênh thang, nơi cất giữ sách ghi chép các cuộc hôn nhân trong hoàng cung. Hai dàn nhạc Hoàng cung được dựng lên ở

ngoài điện, một ở phía đông, một ở phía Tây. Cờ lễ tràn ngập điện. Từ cổng Vĩnh Hoà đến Thiên Môn dài khoảng ba dặm, hai mươi tám chiếc kiệu đợi sẵn, sẵn sàng đi đón cô dâu từ nhà họ.

Chiếc kiệu khiêng tôi là chiếc lớn nhất tôi từng thấy. Ba mặt đều có cửa sổ phủ vải đỏ có thêu chữ *Hỷ*. Mái che trên ghế ngồi được đan bằng sợi vàng. Trên đỉnh mái là hai tầng nhỏ giống như hai bực diễm. Trên một bực có hai con công bằng vàng mỏ ngậm bút lông đỏ, biểu tượng của quyền lực tối cao, trí thông minh và đức hạnh. Trên bực thứ hai là bốn con phượng hoàng, biểu tượng của sắc đẹp và nữ tính. Ở chính giữa mái là vũ khúc hài hoà, biểu tượng của sự hợp nhất và vĩnh hằng. Tôi được một trăm thái giám, tám mươi cung nữ triều đình và hai ngàn quân cấm vệ danh dự hộ tống.

Tôi thức dậy trước lúc bình minh và ngạc nhiên thấy phòng tôi đầy người. Mẹ đang quỳ trước mặt tôi. Phía sau bà là tám phụ nữ. Việc họ đến tôi đã được thông báo chính thức từ đêm trước. Họ là các *manfoo*, những nương tử hoàng gia danh dự, vợ của các bồi lạc vô cùng trọng vọng. Họ đến theo yêu cầu của Hoàng đế Hàm Phong để giúp tôi ăn mặc theo nghi lễ.

Tôi cố giữ vẻ mặt hân hoan, nhưng nước mắt cứ trào ra. Các *manfoo* cầu xin tôi cho biết điều gì đang làm tôi buồn bực. Tôi nói:

- Tôi khó có thể đứng lên khi mẹ tôi đang quỳ gối.

- Phong Lan, con phải học làm quen với nghi thức - Mẹ nói - Bây giờ con là Nương nương Yehonala. Mẹ con vinh dự được xem mình là người phục vụ con.

- Đến giờ Lệnh bà đi tắm - Một trong những *manfoo* nói.

- Bây giờ, thần có thể đứng dậy chứ, thưa nương nương Yehonala? - Mẹ hỏi.

- Làm ơn, đứng dậy - Tôi khóc và nhảy ra khỏi giường.

Mẹ từ từ đứng dậy. Rõ ràng là hai gối bà đang làm hại bà. Những phu nhân danh dự nhanh nhẹn chuyển sang một bên phòng, và bắt đầu chuẩn bị việc tắm cho tôi.

Mẹ dẫn tôi tới bồn tắm. Đó là một cái thùng khổng lồ, đã được trưởng thái giám chuyển giao. Mẹ khép màn và dúng tay xuống nước để thử nhiệt độ.

Các *manfoo* ngỏ ý cởi quần áo cho tôi. Tôi đẩy họ ra và nhất định tự cởi lấy.

Mẹ can tôi:

- Hãy nhớ, nếu tự làm bất kỳ công việc lao động vất vả nào sẽ bị coi như làm ngượng Hoàng thượng.

- Con sẽ tuân theo mọi luật lệ một khi con đã ở trong hoàng cung.

Mẹ không muốn nghe, và cuối cùng các *manfoo* lột quần áo tôi ra, rồi cáo lỗi và lặng lẽ rút lui.

Mẹ xát xà phòng lên da tôi. Bà bắt đầu kỳ cọ hai vai và lưng tôi và lùa mấy ngón tay qua móng tóc đen của tôi. Bằng việc vuốt ve tôi, bà cảm thấy như thể đây là lần cuối cùng tôi là của bà.

Tôi ngấm nhìn mặt bà: nước da tái nhợt như cây củ cải, móng tóc chải mượt, những nếp nhăn khắp quanh đôi mắt. Tôi muốn nhảy ra khỏi bồn tắm ôm lấy bà. Tôi muốn nói:

- Mẹ, con sẽ không rời khỏi đây đâu.

Tôi muốn bà biết, không có bà, sẽ không có hạnh phúc. Nhưng tôi không thốt ra nổi lời nào. Tôi sợ làm bà thất vọng. Tôi biết trong tâm trí bà, tôi thể hiện cao giấc mơ của cha tôi và vinh dự cho toàn bộ tộc Yehonala. Đêm trước, trưởng thái giám đã giảng giải các quy phạm cho tôi. Sau khi đã vào Tử Cấm Thành, tôi sẽ không được phép về thăm mẹ tôi. Mẹ tôi phải xin phép và phải được phép mới được đến thăm tôi, nhưng chỉ trong lúc khẩn cấp. Thượng thư Nội chính hoàng cung phải xác minh liệu vấn đề có cấp thiết hoặc khá nghiêm trọng trước khi cho phép. Cũng vẫn quy phạm ấy được áp dụng nếu tôi muốn rời hoàng cung về thăm gia đình.

Ý nghĩ không có khả năng gặp gỡ gia đình tôi làm tôi hoảng sợ, và tôi bắt đầu khóc lóc.

- Phong Lan, gắng vui lên - Mẹ lấy một chiếc khăn lau nước mắt cho tôi - Con nên ngượng vì đã khóc như thế.

Tôi vòng hai cánh tay ướm quanh cổ mẹ:

- Con mong niềm vui này sẽ làm mẹ khoẻ lên.

- Được, được - Mẹ mỉm cười - Chiếc cây tuổi thọ của mẹ đã trôi lên mấy tấc từ đêm qua.

Rong vào phòng trong chiếc áo dài lụa xanh nhạt thêu những con bướm sợi vàng. Nó quỳ xuống và vái lạy tôi. Giọng nó tràn đầy niềm vui khi nó nói:

- Thần tự hào được là người họ hàng của Hoàng gia.

Trước khi tôi nói được với Rong, một thái giám bên ngoài hô:

- Quận công Quế Hương ra mắt Lệnh bà Yehonala.

- Chuẩn tấu - Lần này mấy tiếng ấy từ miệng tôi thốt ra êm ru. Em trai tôi lập cập bước vào:

- Phong Lan - không, Lệnh bà... Nương nương Yehonala. Bệ, không,... Hoàng thượng Hàm Phong đã...

Mẹ chữa cung cách của nó:

- Quỳ trước đã.

Quế Hương vụng về chỉnh lại tư thế của mình. Chân trái nó mắc phải góc áo dài và nó ngã.

Rong và tôi khúc khích cười.

Quế Hương ngượng ngập vái lạy. Hai tay khoanh dưới ngực trông giống như người đang đau bụng ôm bụng.

- Đã hết một tuần nấn rồi - Quế Hương nói sau khi đã tự chủ - Hoàng thượng đã mặc xong quần áo và lên kiệu rồng.

- Kiệu rồng trông như thế nào? - Rong phẩn chấn hỏi.

- Có chín con rồng dưới những lọng bằng sa tanh vàng cán thẳng. Hoàng thượng đến cung Từ An gặp Thái hậu. Lúc này chắc đã hoàn tất nghi lễ ở Điện Thái Hoà và chắc đang kiểm tra sổ ghi chép hôn nhân Hoàng gia. Sau đó sẽ nhận những lời chúc mừng của các thượng thư. Và sau đó...

Một tiếng động lớn rung chuyển bầu trời.

- Nghi lễ ngoại triều đã bắt đầu! - Quế Hương kêu to - Hoàng thượng hẳn đang đặt bút ký vào

sổ ghi chép. Một lúc nữa thôi sẽ hạ lệnh cho quân cấm vệ danh dự đi đón các cô dâu Hoàng gia.

Tôi ngồi như một bông mẩu đơn đang nở trong ánh sáng ban mai. Áo dài của tôi pha trộn nhiều màu đỏ. Màu đỏ tía lấm tấm màu vàng, màu rượu nho đỏ bắn tia màu kem, màu xanh tía oải hương tràn ra gần thành màu da trời. Bộ áo được dựng bằng tám lớp lụa và được thêu những bông hoa mùa xuân bừng nở thực và ảo. Vải lụa được đan lẫn sợi vàng và sợi bạc và được đính những chùm ngọc, ngọc trai và đá quý khác. Tôi chưa bao giờ mặc thứ gì đẹp đến thế mà cũng nặng và bất tiện đến thế.

Đầu tóc tôi chất đống và phủ đầy ngọc trai, ngọc, san hô và kim cương, cao đến hàng tấc. Phía trước là ba bông hoa mẩu đơn lớn mới hái, màu hồng tía. Tôi sợ tất cả sẽ bị tuột ra và những đồ trang sức sẽ rơi xuống. Tôi không dám cử động, và cổ tôi đã cảm thấy cứng đờ. Những thái giám bước đi quanh tôi và trò chuyện nhỏ. Những võ quan trong triều, tôi chưa hề thấy trước đây, vô đầy nhà. Như trên bục diễn, mọi người đều được trang phục và cử động theo một kịch bản vô hình.

Mẹ vẫn nắm lấy hai ống tay áo của trưởng thái giám, không ngừng hỏi liệu có gì đã diễn ra nhằm lẫn không. Cáo giận, viên thái giám phái mấy trợ lý, là những chàng trai mười mấy tuổi đến giải khuây bà. Mấy chàng trai này đỡ bà đến một chiếc ghế. Họ mỉm cười và cầu xin bà đừng làm họ khó xử.

Phòng chính của ngôi nhà đã được dọn sạch cho *chich-an*, một cái bàn được làm đặc biệt để tiếp nhận sổ ghi chép của Hoàng đế và Ấn đá Hoàng gia. Buồng phải và buồng trái cũng được dọn sạch và bày bàn thờ đốt hương. Trước bàn là những chiếc chiếu tôi sẽ phải quỳ trên đó khi tiếp nhận sắc chỉ hôn nhân. Mỗi bên chiếu, các thái giám mặc áo vàng bóng loáng đứng hầu. Tôi cảm thấy kiệt sức, nhưng trưởng thái giám nói chúng tôi vẫn còn một chặng dài phải trải qua trước khi cuộc lễ bắt đầu.

Hai tuần nấn đã trôi qua. Cuối cùng tôi nghe thấy tiếng vó ngựa. Tám phu nhân danh dự mau chóng chỉnh trang lại cho tôi. Họ phun cho tôi một thứ nước hoa cực thơm và kiểm tra áo mũ của tôi trước khi đỡ tôi ra khỏi ghế ngồi.

Lúc nâng người lên, tôi cảm thấy như một chiếc xe chở khách đã hạn gỏi. Những đai lưng dát đầy châu ngọc của tôi kêu loảng xoảng lúc chúng kéo lê qua chiếc ghế và rơi xuống sàn nhà.

Quân cấm vệ Hoàng gia và thái giám đầy đường phố. Quế Hương vẫn đang đứng đợi ở cổng trước tiếp nhận sứ giả của Hoàng đế. Quỳ hai gối, Quế Hương trịnh trọng xưng tên cha tôi và đọc một lời chúc mừng ngắn gọn. Vừa nói nó vừa rập đầu xuống đất ba lần và vái lạy chín lần. Một lát sau, tôi nghe thấy tên tôi được sứ giả đọc, các phu nhân danh dự nhanh nhẩu giàn thành một bức tường cùng phía với tôi. Tôi bước ra khỏi cửa và chậm rãi đi về phía *chích-an*.

Đứng trước tôi là một thái giám mặt thỏ trang điểm đầy mặt. Ông ta, chính là sứ giả. Ông mặc áo choàng dài màu vàng lấp lánh. Trên mũ có một chiếc lông công và một viên kim cương đỏ. Ông tránh không nhìn tôi. Sau khi đã vái tôi ba vái dài, ông mời tôi nhận ba vật. Một là một chiếc hòm nhỏ màu vàng và ông lấy ra một cuộn lụa vàng! Đó là chiếu chỉ. Vật thứ hai là sổ ghi chép hôn nhân hoàng gia. Vật cuối cùng là chiếc ấn đá mang tên tôi khắc trên mặt đá.

Đi theo viên thái giám, tôi thực hiện nghi lễ trước mấy cái bàn. Tôi vái lạy và rập đầu xuống đất

quá nhiều lần khiến tôi trở nên choáng váng. Tôi lo mọi thứ từ đầu tôi bắt đầu rơi xuống. Sau đó, tôi nhận lời cầu phúc của gia đình tôi.

Mẹ tôi đi đầu, theo sau là Rong, chú tôi và anh họ Bình. Họ quỳ gối và vái lạy sứ giả rồi lạy tôi. Mẹ tôi run quá đến nỗi một trong những vật cài đầu bắt đầu trượt ra khỏi chỗ.

- Đứng lên - Tôi nói nhanh, cố ngăn không cho vật đó khỏi bị tuột ra.

Các thái giám bưng sổ ghi chép và chiếc ấn đó qua những bàn đốt hương. Họ căng người dưới sức nặng các vật này.

Tôi cởi chiếc áo choàng cột tay bằng sa tanh ra theo như nghi thức đã chỉ dẫn. Tôi vái về phía quyển sổ và cái ấn đá. Sau đó tôi vẫn giữ tư thế quỳ gối và quay mặt về hướng bắc.

Sứ giả mở cuộn lụa và bắt đầu đọc chiếu chỉ. Ông ta có một giọng trầm âm vang, nhưng tôi không thể hiểu nổi một câu chữ nào ông nói. Phải mất một lúc, tôi mới nhận ra ông ta đang đọc chiếu chỉ bằng hai thứ tiếng, tiếng Mãn và tiếng Quan thoại, cả hai đều bằng một điệu cổ xưa kiểu cách. Cha tôi một bận đã bảo tôi rằng khi ông làm việc trong nhiệm sở của mình, ông thường nháy cóc những phần bằng tiếng Mãn trong báo cáo và chuyển thẳng sang phần tiếng Trung Hoa để đỡ mất thì giờ.

Sức nặng trên đầu tôi làm tôi cảm thấy như một con ốc sên đang vác một ngôi nhà trên lưng. Lúc việc đọc đang tiếp tục, tôi liếc nhìn về phía hành lang đầy quân cấm vệ. Nơi bậc thềm chính giữa hai chiếc kiệu đang đợi. Tại sao lại hai? Tôi thắc mắc. Chẳng phải chỉ có mình tôi được đưa đi khỏi cái nhà này sao?

Khi viên sứ giả kết thúc việc đọc chiếu chỉ tôi mới phát hiện ra lý do của chiếc kiệu thứ hai. Những thái giám đặt chiếu chỉ, cuốn sổ ghi chép và chiếc ấn đá trở lại vào trong những chiếc kiệu thứ hai. Viên sứ giả giải thích những vật đó nay được coi như thuộc về tôi.

- Phụng Hoàng Hoàng gia khởi hành!

Nghe tiếng hô của sứ giả, gia đình tôi quỳ gối lần cuối. Lúc này, những thứ trang điểm của mẹ đã thành một mớ lộn xộn, mẹ lấy hai tay lau nước mắt, quên đi diện mạo của mình.

Một ban nhạc bắt đầu chơi. Tiếng kèn Trung Hoa quá to khiến hai tai tôi nhức nhối. Một nhóm thái giám chạy phía trước tôi ném pháo. Tôi bước lên xác pháo đỏ, rom vàng, hạt đậu xanh và quả khô màu sặc sỡ. Tôi cố giữ cầm ngựa lên để cho mũ măng trên đầu ở nguyên tại chỗ.

Tôi được lễ phép dẫn vào ngòi kiệu. Bây giờ thì tôi là con ốc sên thực sự rồi. Bằng một động tác gần như hất tôi khỏi ghế ngòi, các phu kiệu nhắc bổng kiệu lên.

Ngoài cổng, lũ ngựa cũng bắt đầu cất bước. Quân cầm cờ mang những cờ rồng và long vàng. Trong số bọn họ có những nữ kỵ mã mặc theo y phục của chiến binh người Mãn thế kỷ mười sáu. Từ hai bên sườn ngựa là dải màu vàng buộc đồ dùng nấu nướng.

Phía sau các nữ kỵ mã là một bầy gia súc nhuộm đỏ. Trông như một dòng sông máu đang trôi. Khi tôi nhìn lại, tôi thấy cừu và ngỗng. Nghe nói, những giống vật này tượng trưng cho vận may bền vững, và màu đỏ là sự say đắm cuộc đời.

Tôi hạ rèm xuống để che đi nước mắt. Tôi đang tự chuẩn bị để dừng gặp gia đình tôi trong một

thời gian dài. Tôi tự nhủ, đó là điều mẹ muốn. Một bài thơ bà đọc cho tôi nghe khi tôi còn nhỏ chọt đến trong đầu tôi.

Như một con sông hát, Con bắt đầu thả sức trôi. Mẹ là dãy núi phía sau

Mẹ sung sướng dõi theo con

Kỷ niệm của mẹ con ta

Tràn đầy và dịu ngọt.

Có lẽ những kỷ niệm của tôi cũng tràn đầy và dịu ngọt thật. Chúng là tất cả những gì tôi đã có, và tôi đang mang chúng theo tôi. Đúng lúc tôi cảm thấy chiếc kiệu đang chuyển động một cách vững vàng, tôi hé mở chiếc rèm hậu và nhìn ra ngoài.

Gia đình tôi đã không còn trong tầm mắt. Bụi và quân cấm vệ hành lễ chặn mất tầm nhìn của tôi.

Bất ngờ, tôi nhìn thấy Quế Hương vẫn bò lê đầu dán xuống đất. Tôi không cưỡng nổi lòng mình và tôi bị vỡ ra như cây đàn tì bà bị vỡ giữa lúc đang chơi khúc nhạc hạnh phúc.

Sáu

Tôi không có cơ hội được nhìn kỹ lễ cưới, cái ngày tôi trở thành thứ phi. Tôi ngồi trong kiệu của mình và nghe thấy tiếng rung từ những tháp chuông Cửa Thiên Đỉnh. Nuharoo là người duy nhất đi qua Cửa Thanh Thiên, lối chính vào hậu cung. Số còn lại chúng tôi được khênh qua cửa bên vào các sân triều. Kiệu của tôi vượt qua sông Kim Thủy trên một trong số năm chiếc cầu bắc qua sông. Con sông đánh dấu đường phân giới cảnh quan bị cấm. Mỗi chiếc cầu đại diện cho một trong năm đức hạnh Khổng giáo: Trung, kiên, lương, khiêm, hiếu. Rồi tôi đi xuyên qua cửa Chính Đức vào một cái sân khác, chiếc sân rộng nhất Tử Cấm Thành. Kiệu của tôi vòng vèo quanh Ngự Điện mà những cột khổng lồ chạm trổ và chiếc mái ngói tráng lệ nhiều lớp vươn lên bên trên khoảng trống đá hoa trắng của Thềm Rồng.

Tôi được ra khỏi kiệu tại cửa Nhịp sống thiên đường. Lúc này đã là giữa chiều. Những kiệu khác cũng đã tới. Đó là những kiệu của các nương nương Vân, Lý, Phúc, Mỹ và Huệ. Các cô lặng lẽ ra khỏi kiệu. Chúng tôi tươi cười vẫy chào nhau rồi đợi.

Các thái giám đến nói với chúng tôi rằng Hoàng đế Hàm Phong và Hoàng hậu Nuharoo đã bắt đầu lễ cưới.

Kể cũng lạ. Mặc dầu việc đó đã quá rõ đối với tôi, rằng tôi chỉ là một trong số ba nghìn cung phi của Hoàng đế Hàm Phong, tôi vẫn không tránh khỏi mong muốn được ở địa vị của Nuharoo.

Ngay lúc đó, trưởng thái giám lại hiện ra thông báo cho chúng tôi biết đã đến giờ đi đến nơi sinh sống của riêng mỗi chúng tôi. Cửa tôi được gọi là cung Tố Mỹ, nơi tôi sẽ sống nhiều năm ròng. Chính ở nơi đây tôi mới biết rằng Hoàng đế Hàm Phong sẽ chẳng bao giờ phân phối đều tinh khí của mình giữa những người vợ của ông.

Cung Tố Mỹ được những cây cổ thụ ôm ấp. Khi gió thổi, lá cây thường gào lên. Tiếng gào gọi lại cho tôi một câu thơ tôi ưa thích: "*Gió làm phôi ra tấm thân cây qua những chiếc lá run rẩy*". Tôi cố định vị chiếc cửa tôi đi qua để đến đây. Nó ở phía tây và hình như là lối vào duy nhất. Toà nhà trước mặt tôi giống như một ngôi đền với mái như cánh chim và tường cao. Dưới những lớp ngói tráng men vàng, cột kèo đều được sơn rực rỡ. Cửa ra vào và cửa sổ ván đều được chạm trổ bằng những biểu tượng sinh sôi: quả tròn, rau cỏ, tay Phật, nụ hoa, sóng biển và mây.

Một nhóm đàn ông và đàn bà ăn mặc tử tế lặng lẽ hiện ra trong sân chạy bổ đến trước tôi và quỳ xuống.

Tôi nhìn họ và không hiểu họ mong gì ở tôi.

- Nương nương Yhonala, dịp may đây rồi - Một trong số họ nói - Xin để bọn nô tài giúp nương nương vào phòng của nương nương.

Tôi nhận ra họ là những người hầu của tôi.

Tôi cởi áo dài và đang định bước đi thì nghe thấy một tiếng động kinh hoàng phía ngoài đường.

Chân tôi gần như bị quy và những người hầu xô đến đỡ tôi lên. Tôi được nói cho biết đó là tiếng cồng Trung Hoa. Đó là lúc Hoàng đế Hàm Phong và Hoàng hậu Nuharoo vào đông phòng

hoa chúc.

Tôi đã được Chị Cả Fann nói về các nghi lễ cưới ở hoàng cung. Tôi đã quá hiểu chiếc giường cưới và chiếc màn the màu đỏ rực mặt trời với những hoa văn phồn thực. Tôi vẫn nhớ Fann miêu tả chiếc khăn trải bằng sa tanh vàng láng bóng thêu hàng trăm đóa trẻ đang nô đùa.

Nhiều năm sau, Nuharoo bảo tôi rằng hương thơm trong cung thất là hương thơm dịu ngọt nhất mà nàng chưa hề biết bao giờ. Mùi thơm toả ra từ bản thân chiếc giường cưới, được làm bằng gỗ thơm đàn hương. Nàng miêu tả nàng đã được tiếp nhận thế nào. Nàng có ba con phượng bằng vàng trên mái đầu và nàng được Tổng thái giám Shim hộ tống, mang theo phù hiệu của nàng.

Sau khi nàng bước xuống khỏi kiệu, nàng đi qua Điện Từ Mẫu. Rồi nàng vào buồng cưới trong cung Bình yên Trần thế. Chính trong chiếc phòng ngọt ngào hương thơm đó, Nuharoo thay y phục từ màu vàng lạnh sang màu ấm. Với một tấm khăn lụa đỏ rực như mặt trời trùm đầu và mắt, nàng thề thốt với Hoàng đế Hàm Phong và uống chén rượu giao duyên.

- Những bức tường của căn phòng đỏ đến mức tôi nghĩ rằng tôi đã nhìn nhầm - Nhiều năm sau Nuharoo mỉm cười nhớ lại

- Căn phòng cảm thấy như trống rỗng bởi nó cực kỳ rộng. Phía Bắc là hai chiếc ngai, còn ở phía nam, một chiếc giường lớn màu gạch đỏ được sưởi ấm bằng lò sưởi ở bên dưới.

Tôi đã hình dung đúng tất cả. Việc xếp đặt và lễ nghi hợp với sự mô tả của Nuharoo. Nhưng khi tôi đang sống như thế, tôi chỉ cố để sống sót lúc đó. Tôi không được chuẩn bị cho nỗi thất vọng của riêng tôi.

Tôi tự nhủ không có lý do để khóc. Tôi tự nhủ thế là tham lam khi cảm thấy mình cần nhiều hơn những gì mình được hưởng. Tuy nhiên, sầu não không chịu rời khỏi tôi. Tôi cố hình dung ra Bình và bộ răng cẩu bắn thuốc phiện tởm lợm của hắn. Nhưng trí não tôi vẫn tiếp tục đi con đường riêng của nó. Nó mang đến cho tôi giai điệu vỡ kính kịch tôi yêu thích. *Mối tình của Tiểu Ngọc*, chuyện của một cô tở gái và chàng lính người yêu. Khi tôi nghĩ đến chàng lính mang đến cho cô dâu của mình một miếng xà phòng như là quà cưới ra sao, và cô cảm thấy hạnh phúc đến thế nào, nước mắt tôi tràn ra.

Tại sao đôi mắt tôi không tìm nổi niềm vui trong chiếc phòng đầy châu báu này? Những người hầu của tôi mặc cho tôi chiếc áo dài sa tanh màu mơ lộng lẫy điểm những bông hoa mạn ngọt ngào, chiếc áo nhiều lần tôi mặc trong mơ. Tôi bước về phía chiếc gương trang điểm và thấy một sắc đẹp kinh ngạc. Trên đầu tôi là một chiếc trâm chuồn chuồn khảm ru bi, xa phía, ngọc trai, đá găm, mắt hổ và lông chim bói cá. Tôi quay lại nhìn đồ nội thất trong phòng, những bức tranh khảm đá quý và vẽ những vụ mùa phì nhiêu. Bên trái tôi là những thẻ bằng gỗ đàn hương nạm ngọc và đá quý, bên phải tôi là giá để chậu rửa mặt làm bằng gỗ hồng khảm xà cừ. Phía sau tôi là mấy bức bình phong che giường làm bằng những bức hoạ cổ giá trị nhất.

Lòng tôi hét to: *Phong Lan, mi còn mong, có thể, dám làm gì khác nữa?*

Tôi thấy lạnh, nhưng tôi được bảo để ngỏ cửa suốt ngày. Tôi ngồi xuống giường trải khăn màu nâu hồng. Tám chiếc nệm gấp làm bằng lụa và bông xếp đồng dựa vào tường. Những rèm giường dài sát đất được thêu hoa đậu trắng. Viên rèm màu đỏ in hoa mẫu đơn [hồng và xanh](http://hồngvàxanh.vn)

Tôi trông thấy Tổng thái giám Shim đi bên cửa sổ phòng tôi cùng một nhóm thái giám trẻ theo sau.

- Tại sao không đốt đèn lồng lên?

Ông ta có vẻ không hài lòng. Rồi nhìn thấy tôi qua cửa sổ. Với nụ cười nhã nhặn trên khuôn mặt Shim quỳ hai gối xuống và nói:

- Nương nương Yehonala, kẻ nô tài tới hầu nương nương. Rồi vẫn quỳ Shim hỏi:

- Thưa nương nương Yehonala, các nô tài đã tự giới thiệu mình chưa ạ?

- Chưa - Tôi đáp.

- Vậy họ sẽ bị phạt. Đó là nhiệm vụ của họ - Ông ta đứng dậy và bật mấy ngón tay.

Hai thái giám to lớn hiện ra, mỗi người cầm một roi da dài hơn người.

Tôi bối rối. Tôi không biết Tổng thái giám Shim định làm gì.

- Những kẻ có tội, xếp hàng lại! - Ông ta ra lệnh. Run rẩy, những người hầu của tôi xếp hàng lại.

Hai thùng nước được mang tới. Viên thái giám to con nhúng roi da vào đó.

- Tổng Shim! - Tôi lên tiếng - Xin hiểu cho, nếu những người hầu của ta chưa tự giới thiệu thì đó không phải lỗi của họ. Cho đến lúc này ta vẫn chưa sẵn sàng.

- Nương nương định tha cho các nô tài của người ư? - Tổng thái giám Shim hỏi, một nụ cười hiểm ác đang phản lại bộ mặt của hắn - Nương nương đừng nên mong gì ít hơn sự hoàn hảo ở các nô tài của nương nương. Những nô tài này phải bị trừng phạt. Truyền thống Tử Cấm Thành có thể nói vắn tắt trong bảy chữ: *Tôn kính tăng lên từ chiếc roi*.

- Ta xin lỗi, Tổng Shim, ta không thể cho phép mình chứng kiến việc phạt roi bất kỳ ai không mắc lỗi - Tôi tiếc đã buột miệng nhưng đã quá muộn.

- Nô tài cam đoan bọn người hầu ấy mắc tội - Shim tức tối. Hắn quay ngoắt đi và đá một thái giám trẻ.

Tôi cảm thấy bị xúc phạm và rút lui vào phòng.

Tổng thái giám tóm lấy cơ hội để nói toạc ra mục đích cuộc viếng thăm của hắn. Chúng tôi ngồi trong phòng khách với hơn hai chục người hầu và thái giám có mặt. Với một vẻ quan tâm lì lợm, hắn giải thích cho tôi Tử Cấm Thành được điều hành thế nào. Hắn giới thiệu những ban bộ khác nhau và cửa hàng thủ công, phần lớn xem ra đều dưới quyền hành của hắn. Hắn phụ trách những ban giám sát các kho hầm cất giữ vàng thoi, bạc nén, lông thú, đồ sứ, lụa, trà. Hắn cũng chịu trách nhiệm đối với những ban cung cấp súc vật hiến tế, gạo đỗ, hoa quả cho những ngày lễ, tết của triều đình. Hắn kiểm soát những thái giám trông nom các cũi chó nuôi loại chó Bắc Kinh. Hắn giám sát các ban bộ bảo quản các cung điện, đèn miếu, hoa viên và trại thảo dược.

Tôi vẫn ngồi thẳng lưng và cảm hơi vênh lên. Dầu Tổng Shim thật ra chỉ phô trương quyền lực riêng của hắn, tôi vẫn mừng vì đã được thông tin. Ngoài vị trí các dinh thự và các trường dạy dỗ hoàng tử, hắn còn nói với tôi về Tổng hành dinh cảnh vệ quốc gia được dùng như cung cảnh

sát.

- Nhiệm vụ của nô tài vươn tới cả đến cửa hàng thực phẩm của Hoàng gia, cửa hiệu hàng đan dệt và nhuộm màu, cũng cả các sở chăm lo đến du thuyền, tử giả, trò chơi của Hoàng đế, xưởng in, những thư viện, những trại nuôi tằm và nuôi ong lấy mật.

Trong số những bộ phận nói trên, những buổi trình diễn của Hoàng gia làm tôi thích thú hơn cả. Tôi cũng thích những xưởng làm đồ thủ công của Hoàng gia, nơi sản xuất ra những tác phẩm của những nghệ sĩ và nghệ nhân tài hoa nhất.

- Nô tài có rất nhiều trách nhiệm - Tổng thái giám Shim kết luận - Nhưng trên hết nô tài sống để giữ an toàn cho sự chính tông của dòng dõi Hoàng đế Hàm Phong.

Tôi nhận ra hẳn muốn yêu cầu tôi biết đến quyền lực của hẳn.

- Tổng Shim, mong hướng dẫn ta - Tôi lên tiếng - vì ta chỉ là một cô gái thơ đại miền quê ở Vu Hồ và ta sẽ biết ơn về sự khuyên bảo và che chở của ông.

Hài lòng với cách cư xử của tôi, hẳn tiết lộ hẳn đến đây để làm tròn hai lệnh của mẹ chồng tôi. Trước hết là thưởng cho tôi một con mèo.

- Sống trong Tử Cấm Thành, ngày sẽ dài dặc với nương nương - Hẳn vừa nói vừa vẫy tay bảo một thái giám trẻ mang lại một chiếc hộp - và con mèo sẽ bầu bạn với nương nương.

Tôi mở hộp và thấy một con mèo trắng rất đẹp. Tôi hỏi:

- Tên nó là gì?

- Tuyết - Shim đáp - Nó là mèo cái, tất nhiên.

Tôi nhẹ nhàng bế con mèo lên. Nó có đôi mắt hổ đáng yêu. Nó có vẻ sợ.

- Tuyết, chào mừng!

Thứ hai, Shim thông báo cho tôi biết khoản trợ cấp hằng năm của tôi:

- Sẽ là năm nén vàng, một nghìn lạng bạc, ba mươi tấm sa tanh, lụa và vải bông, mười lăm miếng da trâu, da cừu, da rắn, da thỏ và một trăm chiếc khay bạc. Xem ra có vẻ nhiều, nhưng nương nương sẽ cạn vào lúc cuối năm vì nương nương có trách nhiệm phải trả lương cho sáu thái giám của mình, sáu thị nữ, bốn nô tì và ba người đầu bếp. Các nô tì lo các nhu cầu cá nhân của nương nương trong khi các thái giám quét dọn, làm vườn và trao các chiếu chỉ. Các thái giám cũng chịu trách nhiệm chăm lo giấc ngủ của nương nương. Năm đầu họ sẽ thay phiên, năm người ngủ ngoài và một người trong phòng của nương nương. Nương nương sẽ không phải chọn thái giám sẽ ngủ trong phòng mình cho đến khi Thái hậu nghĩ nương nương muốn vậy.

Những người hầu ngây ra nhìn tôi. Tôi không biết họ nghĩ gì trong đầu.

- Nô tài đã phân công những người hầu tốt nhất cho nương nương - Shim nở một nụ cười nham hiểm - Những tên nào ngáy, nô tài tổng đến cho Mỹ nương nương, những tên lười biếng, nô tài đưa đến cho nương nương Huệ. Nô tài phân những tên quái quỷ cho Vân nương nương và... - Hẳn liếc nhìn tôi và dừng lại như thể chờ tôi nói một điều gì.

Việc thưởng cho một thái giám về những biểu hiện và lòng trung thành như thế đã là truyền thống bất thành văn của triều đình. Tất nhiên tôi biết điều này, nhưng mối nghi ngờ của tôi về Shim đã ngăn tôi nắm lấy cơ hội. Tôi không rõ liệu hẳn nói những gì về tôi trước mặt Nuharoo và các nương nương Vân, Lý, Phúc, Mỹ, Huệ. Tôi tin chắc hẳn có đủ trò ma mãnh trong chiếc túi đeo của hẳn để lừa tất cả mọi người.

- Liệu tôi có thể biết cách đối xử với các bà phi khác của Hoàng thượng không? Họ sẽ sống ở đâu? - Tôi hỏi.

- Ồ, Hoàng hậu Nuharoo sẽ trải qua phần còn lại của tuần này với Hoàng đế Hàm Phong trong cung Bình yên Trần thế. Rồi Hoàng hậu sẽ chuyển đến cung Thuận Thiên để sống. Vân nương nương được trao cho cung Toàn Hưởng, Lý nương nương cung Vĩnh An, Mỹ nương nương cung Đại Từ và Huệ nương nương cung Phúc Mãn.

- Thế còn Phúc nương nương?

- Phúc nương nương được gửi về cha mẹ ở miền Nam, sức khoẻ của nương nương cần được giải quyết. Cung Nhật Quang được dành để cho nương nương khi trở lại.

- Tại sao các cung của các nương nương khác đều ở phía Đông Tử Cấm Thành. Ngoài ta ra còn có ai khác sống ở phía Tây?

- Nương nương là người duy nhất sống ở phía Tây.

- Ta có thể biết tại sao không?

Tổng thái giám Shim hạ giọng xuống như tiếng thì thào:

- Thừa nương nương, nương nương có thể gây phiền phức cho mình do hỏi quá nhiều đấy. Nô tài tuy nhiên sẵn sàng liều mất lưỡi để thoả mãn nương nương. Nhưng trước hết, nô tài cần được hoàn toàn tin tưởng. Nô tài có thể được nương nương hứa không?

Tôi ngập ngừng rồi gật đầu.

Shim ngả người về phía tôi và ghé miệng gần tai tôi:

- Có thể là Hoàng đế Hàm Phong hoặc Hoàng thái hậu có ý xếp nương nương ở nơi nương nương đang ở. Nương nương biết đấy, nếu là ý của Thái hậu... Tha lỗi cho nô tài, nô tài rất lo khi kể ra cho nương nương điều này... Thái hậu có thói quen xếp những người mình ưa thích ở phía Đông. Như thế để cho thuận tiện, để Lệnh bà có thể triệu họ bất cứ khi nào cần một người bầu bạn.

- Ông định nói, Lệnh bà không ưa ta và không muốn ta ở gần?

- Nô tài không nói thế, nương nương tự suy diễn ra thôi.

- Không phải thế sao?

- Nô tài không trả lời thế.

- Còn Hoàng đế Hàm Phong thì thế nào? Đấy là ý của Hoàng thượng thì sao?

- Nếu đấy là ý của Hoàng thượng, thì đấy là dấu hiệu Người ngưỡng mộ nương nương, do đó Người muốn càng ở xa Thái hậu bao nhiêu càng tốt, Người làm cho việc rình rập của Thái hậu

không thuận lợi nếu Người quyết định đến thăm nương nương. Hãy tiếp tục và tự chúc mừng, thừa nương nương.

Ngay sau đó hắn bỏ đi. Tôi sai một người hầu mang hai trăm lạng bạc tặng hắn như một món quà. Cũng nhiều, nhưng tôi cảm thấy cần thiết. Không có Tổng thái giám Shim, tôi sẽ là một người mù trên con đường đầy chạm bẫy. Tuy nhiên, tôi cảm thấy hắn là một con người đáng sợ.

Chiều buông. Trời tối dần. Lá cây trở thành màu đen như thể màu xanh bị vấy mực. Những viên mây nhàn nheo và xếp từ hình thù này thành một hình thù khác. Những con quạ trở về tổ trên các cành cây cao. Chúng kêu lạnh lạnh như thể ngày vừa qua của chúng khó khăn.

Tôi gọi những người hầu của tôi vào và nói tôi muốn ăn cơm. Những thái giám và những cung nữ sẵn sàng đợi lệnh vái lạy và đem lệnh của tôi đến nhà bếp. Viên thái giám đứng cuối hàng không đứng dậy. Hắn vẫn quỳ gối yêu cầu được chú ý. Tôi bực mình bảo hắn hãy đứng dậy.

Nhưng khi hắn ngược mắt lên. Tôi nhận ra hắn. Hắn chính là viên thái giám trẻ tôi đã gặp vào cái ngày tuyển chọn tôi, người đã mang nước đến cho tôi.

- An Thế Hải? - Tôi gọi, hầu như hào hứng.

- Vâng, thưa nương nương - Y trả lời với nhiệt tình không kém - An Thế Hải, kẻ nô tài trung thành của nương nương.

Tôi đứng lên và giang cả hai tay ra cho y.

Y lùi lại phía sau mấy bước, như nhắc tôi về địa vị của tôi. Tôi lại ngồi xuống và cả hai chúng tôi đều mỉm cười.

- Vâng, An Thế Hải, ngươi muốn gì?

- Yehonala nương nương, nô tài hiểu nương nương có thể ra lệnh cho nô tài chết bất cứ lúc nào, nếu những điều nô tài nói khiến nương nương nổi giận. Nhưng có điều nô tài phải nói.

- Ta cho phép.

Y lưỡng lự rồi ngược mắt nhìn thẳng vào mắt tôi:

- Nô tài sẽ hữu dụng cho nương nương - Y nói.

- Điều đó ta biết rồi.

- Nương nương sẽ dùng nô tài làm người hầu cận tin cẩn nhất của nương nương chứ?

Tôi đứng lên:

- Làm sao ngươi dám đưa ra yêu cầu như thế khi ta vừa mới tới đây?

An Thế Hải rập đầu xuống đất:

- Yehonala nương nương, xin trừng phạt nô tài - Y giơ tay lên và vả vào mắt trái, má phải.

Tôi không biết làm thế nào. Y vẫn vả, như thể cái y đang vả là mặt của người nào khác chứ không phải mặt y.

- Đủ rồi! - Tôi hét lên.

Viên thái giám dừng lại. Y nhìn tôi với ý mong muốn lạ kỳ, đôi mắt tràn nước mắt của một tín đồ.

- Điều gì làm người nghĩ người có thể phục vụ ta tốt hơn những người khác? - Tôi hỏi.

An Thế Hải ngược đôi mắt từ dưới sàn nhà lên và nói:

- Bởi vì nô tài hiến dâng cái mà người khác không có.

- Là thứ gì vậy?

- Lời khuyên, thưa nương nương. Theo thiên ý của nô tài, lúc này về phía nương nương cơ hội may mắn là không mấy chắc chắn. Lời khuyên của nô tài có thể giúp nương nương khá hơn ở chốn này. Nô tài là chuyên gia về nghi lễ Hoàng cung chẳng hạn.

- An Thế Hải, người rất đáng tin.

- Nô tài là người đáng tin nhất trong Tử Cấm Thành.

- Ta làm thế nào để khẳng định được điều đó?

- Nương nương cứ thử nô tài đi. Nương nương sẽ thấy.

- Người đã vào Tử Cấm Thành được bao nhiêu năm?

- Bốn năm.

- Người đã đạt được điều gì?

- Lòng tin, thưa nương nương.

- Lòng tin ư?

- Tin rằng cái quả dưa lớn nô tài mang giữa hai vai là một quả dưa bèn bĩ vững vàng. Nô tài đã tự trang bị cho mình kiến thức của xã hội hoàng cung. Nô tài biết hết tên của những người xây dựng Tử Cấm Thành, cung điện Mùa hè và Đại Hoa viên. Nô tài biết vị trí của họ cả ở trên bản đồ thiên văn. Nô tài có thể giải thích tại sao lại không có cây trồng giữa Điện Thái Hoà, Điện Chính Hoà và Điện Bảo Hoà.

- Tiếp tục đi, An Thế Hải.

- Những phi nữ của phụ hoàng và tổ phụ của Hoàng đế Hàm Phong đều là bạn của nô tài. Họ sống ở cung An Từ. Nô tài biết từng chuyện riêng của họ và mối quan hệ của họ với Hoàng thượng. Nô tài có thể nói cho nương nương rõ các cung điện được sưởi ấm mùa đông và làm mát về mùa hè thế nào, nước uống của nương nương lấy từ đâu. Nô tài thân quen với những kẻ sát nhân và ma quỷ của Tử Cấm Thành, những câu chuyện đằng sau những vụ bùng cháy bí hiểm và những vụ người biến mất bất ngờ. Nô tài biết những lính tuần canh tại các cửa, và nô tài là bạn riêng tư của nhiều quân cấm vệ, có nghĩa nô tài có thể đi ra đi vào các cung điện như một con mèo.

Tôi cố không tỏ ra tôi rất có ấn tượng.

Y bảo tôi Hoàng đế Hàm Phong có hai chiếc giường trong phòng ngủ của mình. Mỗi đêm, cả hai chiếc đều được sắp xếp và buông rèm để không ai biết Hoàng thượng nằm trong chiếc giường

nào. An Thế Hải cho tôi biết kiến thức của y vượt ra khỏi nội chính cung đình đến triều đình bên ngoài và guồng máy của chính phủ. Bí mật của y để kiếm được thông tin là khiến mọi người tin y vô hại.

- Vậy ngươi là một tên gián điệp bẩm sinh.

- Vì nương nương, nô tài sẵn sàng làm bất cứ điều gì.

- Chính xác ngươi bao nhiêu tuổi?

- Vài tháng nữa là nô tài đủ mười sáu tuổi.

- An Thế Hải, sự thật đằng sau việc đề cập này là cái gì? Viên thái giám ngừng một lúc rồi trả lời:

- Nô tài muốn một cơ hội. Nô tài từ lâu vẫn đang tìm một chủ nhân xứng đáng. Là một thái giám, nô tài hiểu mình không nên nghĩ đến tương lai của mình, bởi vì chẳng có bất kỳ tương lai nào. Nhưng nô tài không muốn sống trong địa ngục trong phần đời còn lại. Thừa nương nương, tất cả những gì nô tài đang yêu cầu là được ban cho một cơ hội để chứng tỏ lòng trung thành của mình.

- Đứng dậy - Tôi nói - An Thế Hải, bây giờ hãy đi đi.

Y đứng dậy và lặng lẽ bước lùi lại về phía cửa. Tôi nhận thấy y hơi đi khập khiễng và tôi nhớ ra y là người đã bị Tổng thái giám Shim đá ở sân.

- Đợi đã - Tôi gọi - Kể từ nay ngươi sẽ là người hầu hạng nhất của ta.

Tôi thay và mặc chiếc áo dài màu nâu hồng trước khi được dẫn tới chiếc ghế ăn. Bàn ăn lớn như cổng nhà của tôi. Những nét chạm khắc trên mặt bàn và chân bàn thật đặc biệt. Trong lúc chờ được phục vụ, tôi biết được tên của các thái giám và cung nữ đứng hầu.

Các thái giám của tôi đều có một cái tên độc nhất. Đó là Hà Đông, sông phía Đông, Hà Nam, sông phía nam, Hà Tây, sông phía Tây và Hà Bắc, sông phía Bắc, Hà Nguyên, đầu sông, và Hà Vĩ, cuối sông. Dấu tên của họ bắt đầu bằng Hà, tức sông, họ chẳng liên quan gì đến sông. Tên của mấy cung nữ của tôi bắt đầu bằng Xuân, có nghĩa mùa xuân. Họ là Xuân Mai, buổi sớm mùa xuân, Xuân Tà, chiều xuân, Xuân Nguyệt, trăng xuân, Xuân Mộng, giấc mộng xuân. Tất cả đều có thể coi như xinh xắn và sạch sẽ. Nghe tôi gọi họ đều trả lời ngay và không thể hiện tính cách đặc biệt gì. Tóc họ đều vấn theo một kiểu thống nhất. Trong khi các thái giám đeo đuôi tóc, các cung nữ lại để những búi tròn phía sau đầu. Trước mặt tôi, họ kẹp hai tay bên đùi và mắt gằm xuống sàn nhà.

Tôi ngồi tại chiếc bàn khổng lồ, vây quanh là các thái giám và các cung nữ đứng hầu, khiến bụng tôi bắt đầu sôi lên. Bữa chiều tối vẫn chưa nhìn thấy đâu. Tôi để ý tới căn phòng. Phòng rộng và thiếu ấm cúng, ngoại trừ chiếc tường đối diện có treo một bức họa miêu tả một gia đình làng quê. Một bài thơ đẹp được viết ở góc phải phía trên.

Chiếc mái rơm, đang nghiêng xuống thấp. Bên dòng suối nhỏ, cỏ mọc xanh rờn.

Ai đang trò chuyện bằng một giọng miền Nam

Chén choáng say mà ngọt ngào đến thế?

Một người đàn ông tóc hoa râm và người vợ trong nơi ở ẩn. Phía Đông con suối, người con trai cả đang xới cỏ

Người con trai thứ làm chiếc lồng cho gà mái mình nuôi. Tôi thích người con trai út, đang chẳng có việc gì để làm Nằm bên con suối bóc vỏ hạt sen từng hạt, từng hạt một.

Ai đã sống ở đây trước tôi? Tôi thắc mắc. Chắc phải là một trong số các phi nữ của Tiên đế Đạo Quang. Bà hẳn yêu hội họa. Phong cách giản dị, tươi mát. Tôi hết sức ngạc nhiên trước sự tương phản giữa bối cảnh vĩ đại và hình ảnh khiêm tốn.

Bức họa gợi cho tôi sự ấm cúng gia đình của chính tôi. Tôi bỗng nhớ khi em gái, em trai và tôi thường tụ tập trước bàn ăn chiều đợi cha tôi về. Tôi nhớ cái lần khi cha tôi buông một câu đùa, cả nhà đều phá lên cười, cơm bắn ra khỏi miệng tôi. Rong sặc canh óc đậu, và em trai tôi ngã xuống gập bàn và đánh vỡ chiếc bát men sứ. Mẹ tôi không giữ nổi được điềm nhiên. Bà cũng phá lên cười và gọi chồng mình là “cái xà cong khiến cả nhà bị đổ”.

- Thưa nương nương, bữa chiều đã dọn - Giọng An Thế Hải làm tôi bừng tỉnh khỏi hồi ức.

Như thể trong hoang tưởng, tôi thấy một toán người đang diễu hành qua khỏi nhà bếp. Một hàng thái giám, mỗi người bung một đĩa đang bốc hơi, tiến lại một cách duyên dáng về phía tôi. Những chiếc âu và thớt xay đập vung bạc. Chẳng mấy lúc bàn đã đầy các món ăn.

Tôi đếm các món. Con số là chín mươi chín.

Chín mươi chín món cho tôi?

An Thế Hải thông báo những gì tôi được phục vụ: “Móng gấu hầm, rau trộn gan nai, tôm hùm rán sốt xì dầu, ốc dầm tỏi và dưa chuột, gà gô quay sốt chua ngọt, thịt hổ băm viên bao bột hấp, tiết nai hầm nhân sâm và thảo dược, da vịt rán dòn sốt hành, hạt tiêu, thịt lợn, bê, gà dò, hải sản...”.

Có những món tôi chưa bao giờ trông hoặc nghe thấy.

Nhóm diễu hành tiếp tục. Về mặt những người hầu như bảo tôi đây là chuyện bình thường. Tôi cố giấu sự choáng váng của mình. Sau khi các món đã được bày xuống, tôi vẫy tay. Những người hầu rút lui, và lặng lẽ đứng dựa tường.

Tôi cảm thấy lúng túng đối mặt với chiếc bàn quái vật này.

- Bọn nô tài chúc nương nương bữa ăn ngon miệng - Những người hầu của tôi đồng thanh xướng lên.

Tôi nhấc đũa.

- Thưa nương nương, khoan đã - An Thế Hải chạy bổ đến bên tôi.

Viên thái giám này đi quanh bàn, với một đôi đũa và một đĩa nhỏ. Y gắp mỗi đĩa thức ăn một miếng và tống vào miệng y.

Trong khi tôi xem An Thế Hải nhai, tôi chợt nhớ đến câu chuyện mà Chị Cả Fann kể cho tôi nghe về mẹ đẻ của Hoàng đế Hàm Phong, bà Chu An, người định đầu độc Hoàng tử Kung. Nghĩ đến điều đó làm tôi mất ngon.

- Bây giờ ăn được rồi - An Thế Hải lau miệng và rời xa khỏi bàn.
- Ta không buộc phải một mình ăn tất cả các món chứ? - Tôi hỏi.
- Thừa nướng nướng, nướng nướng không buộc phải như thế. Đây chỉ là nghi thức của triều đình, mỗi bữa nướng nướng được phục vụ chín mươi chín món.
- Nhưng thế thì lãng phí lớn quá.
- Không nướng nướng sẽ không lãng phí thứ gì. Nướng nướng luôn có thể ban thưởng các món cho những người hầu nướng nướng. Các nô tài đều đói khát, họ chẳng bao giờ ban cho đủ để ăn.
- Họ có nghĩ sao không?
- Không, họ cảm thấy vinh dự.
- Nhà bếp cũng không chuẩn bị việc cơm nước cho người à?
- Bọn nô tài chúng thần ăn thứ ngựa ăn. Chỉ có số lượng nếu đem so sánh là ít ỏi hơn. Ba củ mỡ một ngày là phần của nô tài.

Tôi kết thúc chừng nào tôi có thể. Tôi nghe thấy tiếng xương hàm tôi nghiền dưa chuột, nhai gân gấu và mút sườn lợn. Những người hầu tiếp tục nhìn xuống chân họ. Tôi lại thầm thắc mắc cái gì đang được vạch ra trong đầu họ. Khi đã no, tôi đặt đĩa xuống và nhắc đồ tráng miệng lên, một chiếc bánh ngọt làm bằng đồ đỏ và vùng đen.

An Thế Hải đến gần, như thể y biết tôi có điều gì muốn nói.

- Ta cảm thấy không thích có người nhìn ta trong khi ta đang ăn - Tôi nói - có cách nào ta có thể giải nhiệm họ không?
- Không, thưa nướng nướng, nô tài e rằng không.
- Các chủ nhân của cung khác cũng được phục vụ như vậy ư?
- Vâng, họ cũng vậy.
- Bởi cùng một bếp?
- Không, bởi bếp riêng mỗi người. Mỗi cung đều có bếp riêng và bếp trưởng.
- Lấy một cái ghế đầu rồi đến đây bầu bạn với ta trong khi ta ăn.

An Thế Hải vâng lời.

Khi tôi nhắc chiếc tách lên, An Thế Hải lại gần bình trà ở góc xa bàn ăn. Y rót đầy tách trà hoa cúc cho tôi.

Không cần phải lâu, tôi mới thấy An Thế Hải có tài năng thiên bẩm tiên đoán những nhu cầu của tôi. Y là ai? Tôi không rõ. Điều gì đã khiến một chàng trai tốt và tinh khôn như y trở thành thái giám? Gia đình y như thế nào? Y lớn lên như thế nào?

- Thừa nướng nướng - Lúc tôi vừa cắn xong miếng bánh cuối cùng, An Thế Hải ngả người qua. Giọng y mềm mại - Có thể là một ý hay cho nướng nướng nếu nhắn gửi tới Hoàng đế Hàm Phong và Hoàng thượng Nuharoo lời chúc một bữa chiều ngon lành.

- Liệu Nuharoo có không muốn thời gian của mình với Hoàng đế Hàm Phong không bị quấy rầy không?

Từ sự trả lời câm lặng của An Thế Hải tôi nhận ra tôi nên theo lời khuyên của y sẽ tốt hơn.

- Không phải chỉ là việc gửi một lời chúc tốt lành - An Thế Hải giải thích sau một lúc ngừng - mà là để tạo một ấn tượng. Là để có tên của nương nương hiện lên trên một chiếc thẻ bài của Hoàng đế Hàm Phong. Là để nhắc nhở Hoàng thượng về sự tồn tại của nương nương. Các nương nương khác trong cung điện của mình cũng làm như vậy.

- Làm sao người biết?

- Nô tài đã bắt các người anh em thề sẽ báo lại cho nô tài từ tất cả các cung khác.

Tôi súc miệng bằng một tách nước trà xanh. Tôi phải chớp mắt sau bữa ăn, nhưng tâm trí tôi vẫn không thoải mái. Tôi mừng tượng một trận đánh trong đó mỗi thứ phi là một người lính nguy trang. Theo An Thế Hải, các đối thủ của tôi đã khởi động xây dựng công trình phòng thủ. Nhiều người trong số họ đã ra mắt Thái hậu với những món quà nhỏ nhưng sâu sắc cảm ơn vì đã chọn họ.

Tôi hy vọng Hoàng đế Hàm Phong là một người đàn ông biết điều. Rất cuộc, ông được gọi là người đàn ông thông thái nhất trong thế gian kia mà. Tôi sẽ thoải mái nếu như ông triệu tôi đến một tháng một lần. Tôi sẽ chẳng bao giờ trông mong có ông hoàn toàn cho bản thân tôi. Tôi sẽ tự hào được giúp ông xây dựng triều đại, giống như những người đàn bà đức hạnh được trưng bày trong phòng tranh chân dung Hoàng gia. Đem lại cho Hoàng thượng một mái ấm hài hoà quả là một ý tưởng hấp dẫn. Tôi mong muốn thấy bảy người chúng tôi đoàn kết chống lại những người còn lại của đám dân cung nữ triều đình. Là những người vợ được chọn, tôi hình dung ra chúng tôi tôn trọng và giúp đỡ nhau cốt để tạo lập một mái ấm chung cho tất cả chúng tôi.

An Thế Hải không nói y không đồng ý với tôi. Nhưng tôi đã hiểu ra cảm xúc của y bởi cách y đập đầu xuống sàn. Nếu tiếng đập kêu *tăng, tăng, tăng* có nghĩa hơi bất đồng. Chúng tôi sẽ có một cuộc tranh luận. Nhưng nếu là *pân, pân, pân*, tốt nhất tôi nên lắng nghe, bởi nó có nghĩa tôi chẳng có được ý tưởng gì về điều tôi đang nói. Lần này, tiếng kêu là *pân, pân, pân*. An Thế Hải cố thuyết phục tôi rằng những nương nương ở các cung khác là những kẻ thù tự nhiên của tôi. "Giống như rệp trên thân cây, họ cần ăn thịt nương nương để tồn tại". Y đề nghị tôi phải làm thế nào chiếm được thế thượng phong. Y nói:

- Ngay lúc này vẫn có người đang nghĩ đến việc bóp cổ chết tươi nương nương.

Tôi hầu như không thể cử động khi các thái giám tới dọn bàn ăn. Giấc chớp mắt bị bỏ quên, việc sau đó là tôi mong được tắm. Bồn tắm của tôi được kê cao gần một mét bên trên sàn nhà như một chiếc sân khấu với các thùng nước nóng và nước lạnh và mấy chồng khăn tắm ở xung quanh. Bồn tắm quá to đến mức có thể gọi là cái ao ở làng quê tôi. Nó được làm bằng gỗ tốt hình một chiếc lá sen khổng lồ. Bức hoạ trên bồn tắm rất đẹp. Những tình tiết của hoa sen sinh động lạ lùng.

Tôi không có thói quen tắm hàng ngày. Ở Vu Hồ về mùa đông, tôi tắm rửa hai tháng một lần, và tôi bơi trong hồ về mùa hạ. Tôi hỏi An Thế Hải liệu tôi có thể bơi trong chiếc hồ của hoàng

cung khi thời tiết ấm lên không.

- Không - Viên thái giám đáp - Hoàng thượng muốn thân thể các phi nữ của mình lúc nào cũng được che kín.

Những thị nữ hầu tôi báo việc tắm đã sẵn sàng.

Thật kỳ cục khi bị nhiều bàn tay ôm ấp đến thế. Những người này cầu xin tôi đừng nhấc một ngón tay. Nếu tôi phải tự giúp mình trong bất cứ cách nào, thì cũng xem như một sự lãng nhục.

Nước ấm và dịu mượt. Lúc tôi ngả người tựa vào bờ bồn tắm, thì các nữ tì cũng quỳ gối xuống. Ba trong số bọn họ cùng một lúc đưa tay lên người tôi. Họ chà xát, kỳ cọ. Họ tin là tôi phải thích thú việc đó, nhưng tâm trí tôi vẫn thấy như một con gà mái bị nhúng vào nước sôi rồi bị vặt lông.

Bàn tay các nữ tì đưa lên đưa xuống trên tấm thân tôi. Mặc dầu rất nhẹ nhàng, nhưng thân thể tôi vẫn như bị xâm phạm. Tôi cố nhớ những gì An Thế Hải đã bảo tôi rằng tôi sống để làm vui lòng Hoàng đế Hàm Phong chứ không phải để vừa lòng tôi. Tôi ước gì Hoàng đế có thể thấy cảnh này. Tôi không rõ khi nào thì ông xuất hiện.

Thân thể tôi phồng phao lên như một chiếc bánh hấp. Các nữ tì vã mồ hôi. Họ vẫn đang xoa bóp hai vai tôi, ngón tay và ngón chân tôi. Áo họ ướt, tóc họ rối tung. Chỉ cần theo dõi họ đủ làm tôi mệt mỏi, tôi đã không thể đợi nổi cho đến khi kết thúc. An Thế Hải đã cảnh báo tôi rằng tôi không cần phải cảm ơn các nữ tì. Y nhấn mạnh tôi không được biểu lộ lòng thương cảm. Tôi không được gọi cho họ nghĩ tôi là người bình thường như họ.

Sau khi đã lau khô và mặc cho tôi một áo choàng ngủ đỏ, các nữ tì rút lui. Rồi các thái giám quần cho tôi những tấm mềm ấm, và dẫn tôi về phòng ngủ.

Cung điện của tôi chia làm ba khu. Khu thứ nhất là nơi sinh sống gồm ba phòng rộng với cửa sổ hướng nam. Các phòng kết nối với nhau thành một hình chữ nhật. Phòng giữa là sảnh lớn tiếp khách với một chiếc ngai cỡ nhỏ để chông tôi ngồi mỗi khi ông đến. Sau ngai, tựa vào tường là chiếc bàn thờ. Trên bàn thờ là một bức tranh lớn vẽ phong cảnh Trung Hoa. Phòng bên trái được gọi là Tây phòng. Đây là nơi tôi ngủ. Trong đó kê một cái bàn và hai ghế tựa hai bên, cạnh cửa sổ. Hai cây trúc xanh đặt bên hai chiếc ghế. Bên phải là Đông phòng. Đó là phòng trang điểm của tôi. Có một chiếc giường trong đó. Tôi sẽ ngủ ở đó nếu Hoàng thượng lưu lại qua đêm. Quy pháp nhấn mạnh để Hoàng thượng có một giấc ngủ ngon, ông không được chung giường với bất kỳ người vợ nào suốt đêm. Chiếc giường ở Đông phòng luôn luôn được chuẩn bị sẵn, được làm mát hoặc làm ấm tùy theo mùa. Phía sau những phòng này là phòng ăn, phòng tắm, phòng sinh hoạt và kho chứa đồ.

Khu thứ hai trong cung là hoa viên, trở thành nơi yêu thích nhất của tôi. Ở đây có những đồng cỏ tự nhiên, khe suối nhỏ và cả một chiếc hồ xinh xắn gọi là hồ Thiên Thai. Tôi chủ tâm để những cây sậy nước mọc hoang dã trên đó bởi tôi thích được gọi nhớ đến Vu Hồ. Tôi đã từng luôn luôn ngưỡng mộ cây cỏ và là một người làm vườn say mê. Tôi làm cho hoa viên của tôi ngập tràn vẻ huy hoàng tự nhiên. Ngoài những cây to nở đầy hoa, như cây bông lựu đỏ [6] và cây mộc lan, tôi còn có mẫu đơn, hoa to bằng cái bát đủ mọi sắc màu đẹp nhất. Tôi cũng có những cây hồng hoa đỏ thắm với nhị tía, hoa huệ tây hình vỏ ngựa, hoa sơn trà màu đỏ lửa và hoa mạn mùa đông màu vàng mà tôi gọi là "những kẻ níu chân". Hoa mạn có những cánh hoa như sáp ong và chỉ nở vào những ngày tuyết rơi, như thể chúng yêu cái lạnh. Hương thơm nức của

Chúng phủ vào phòng ngủ của tôi vào buổi sáng sớm khi An Thế Hải mở cửa sổ. Chúng “*núu chần tôi*” đi tới vườn hoa, và tôi không thể làm gì khác ngoài việc ngưỡng mộ vẻ đẹp của chúng trong khi tôi vẫn còn đang mặc quần áo ngủ. Để tránh cho tôi khỏi bị cảm lạnh trong những ngày giá rét, An Thế Hải thường cắt một cành mận đông trước khi tôi dậy, hoặc đặt một bông hoa trong một cái bình gần bàn điểm tâm của tôi.

Khiếu thưởng hoa của tôi rất rộng. Tôi yêu những loài hoa trang nhã cũng như những loài hoa mà tôi gọi là những “con người bé nhỏ”. Tôi yêu vẻ đẹp rực rỡ của hoa bướm nở vào buổi sáng, hoa mặt hổ màu tím tía như kín đất. Chuyên môn tinh tế của tôi là mẫu đơn và cúc. Dẫu xã hội Hoàng gia coi hoa cúc chỉ hợp với dân quê, tôi trồng chúng một cách mê say. Tôi có đủ mọi loại cúc. Cúc “móng vàng” là thứ tôi đánh giá cao nhất. Những bông hoa của nó nở ra như những bàn tay của vũ nữ, đang nắm lấy ánh sáng ban mai trong lòng bàn tay. Chưa ai từng thấy ở bất cứ đâu khác đủ loại cúc ngoài vườn hoa của tôi. Những cây hoa vươn cao lên tận vai tôi vào lúc cuối thu và tôi ngắm chúng không bao giờ chán mắt.

Ban đêm khi không ngủ được tôi lại ra thăm vườn. Tôi có thể nghe thấy những âm thanh của tuổi thơ tôi. Tôi có thể nghe thấy tiếng cá chuyện trò dưới nước. Tôi lang thang quanh các bụi cây, hai bàn tay tôi quệt vào lá vào hoa. Tôi thích cảm thấy sương đêm trên đầu ngón tay tôi.

Nhiều năm sau, một chuyện được kể về một thái giám một lần được gặp tiên trong vườn của tôi giữa đêm khuya. Cô “tiên” ấy có thể là tôi. Có một thời kỳ, tôi cảm thấy tôi không thể tiếp tục sống. Có thể là một trong những đêm khi tôi vẫn đang đặt kế hoạch kết thúc đời tôi.

Phần thứ ba cung điện của tôi là một khu nhà ở tổ hợp cùng một phía của các phòng chính. Khu này là để cho thái giám, thị nữ và nữ tì. Cửa sổ của họ trông ra sân, có nghĩa nếu tôi đi về phía cổng, họ sẽ chú ý tới ngay và cũng là để thấy bất kỳ ai có ý đồ đi vào. Bọn thái giám thay phiên nhau kiểm soát cung điện của tôi, vì vậy luôn có ai đó thức.

An Thế Hải ngủ rất say ở trên sàn nhà. Tổng thái giám đã dối tôi, khi nói hẳn cho tôi những người không ngáy. An Thế Hải ngáy như một bình trà đang sôi réo. Tuy nhiên mọi việc về sau cũng thay đổi, sau những năm cô đơn, đau đớn và sợ hãi, tiếng ngáy của An Thế Hải trở thành tiếng hát thiên đường đối với tôi. Không nghe thấy tiếng ngáy đó, tôi không thể nào ngủ được.

Lúc tôi nằm thức, tôi nghĩ tới Hoàng đế Hàm Phong. Tôi thắc mắc liệu ông và Nuharoo có đang ân ái nhau không. Tôi thắc mắc không rõ khi nào ông mới triệu đến tôi. Tôi cảm thấy hơi lạnh, và tôi nhớ rằng An Thế Hải đã bảo tôi y gặp rắc rối trong việc sưởi ấm chiếc giường của tôi. Lò sưởi dưới giường tôi hoạt động không tốt. Y tin đó là do Shim làm, đó là tổng thái giám đang gửi cho tôi một thông điệp: hoặc tôi sẽ sống một cuộc sống yên ổn bằng cách ban tiền thưởng cho hắn ta đều đặn, hoặc tôi sẽ lạnh về mùa đông, nóng về mùa hè. Dễ hoặc khó, Shim đang nói với tôi, là do tôi lựa chọn.

- Chùng nào nương nương là một trong ba nghìn phi nữ, nương nương không thể thoát nổi hẳn
- An Thế Hải đã nói như vậy.

Tôi chẳng thấy chút rắc rối nào khi ngủ trên một cái giường không được sưởi ấm theo tiêu chuẩn Hoàng gia. Tuy nhiên, đạt được mục đích trở thành ái phi của Hoàng đế Hàm Phong là điều quan trọng. Đó là con đường duy nhất để đạt được sự tôn kính. Tôi không có thời gian để mất. Tôi đã sang tuổi mười tám. Trong hoa viên hoàng cung mỹ nữ, mười tám được coi như bông hoa đang đến lúc tàn.

Tôi cố không nghĩ về những gì tôi thực sự khao khát từ cuộc đời. Tôi dậy và chép một khổ thơ trong một cuốn sách thơ:

Nhánh đông dòng Dương Tử vẫn đang trôi

*Những hạt giống tình yêu chúng ta có lần đã gieo,
vẫn mãi lớn lên*

Khuôn mặt anh trong những giấc mơ nhòa dần trong đôi mắt em.

Em lên giường muộn và lắng nghe tiếng chim đêm kêu,

Mùa xuân còn chưa xanh

Mà tóc em đã xám bạc

Cuộc chia ly của chúng ta quá lâu khiến lòng em đau đớn

Quá khứ hiện ra, lại hiện ra

Trong đêm lễ hội đèn lồng huyền thoại.

Bảy

Tháng đầu tiên trôi qua nhanh chóng. Mỗi sáng khi ánh trăng chiếu tới rèm che, tôi vùng dậy để thấy con mèo của tôi, Tuyết, ở bên tôi. Tôi đã trở nên gắn bó với con vật dịu dàng này. Tôi biết ngày tháng của tôi sẽ trôi đi như thế nào. Sẽ lại là ngày mong đợi và hy vọng Hoàng thượng đến thăm.

An Thế Hải nói, tôi nên tìm ra những việc để làm để lấp kín thời gian. Thêu thùa, câu cá, chơi cờ, y đề nghị như thế. Tôi học chơi cờ, nhưng chỉ được vài ván đã mất hứng thú. Bọn thái giám lần nào cũng để tôi thắng. Tôi cảm thấy trí thông minh của mình bị xúc phạm, nhưng họ quá sợ không dám chơi bình đẳng với tôi.

Tôi trở nên bị mê mẩn với những chiếc đồng hồ của hoàng gia, vốn là một phần của nội thất và là những vật trưng bày lên tường khắp Tử Cấm Thành. Chiếc đồng hồ tôi ưa thích hơn cả là chiếc chim gõ kiến. Nó sống trong một thân cây bằng sứ và chỉ nhô ra để gõ báo giờ. Tôi yêu những tiếng chuông chòm của nó. An Thế Hải thích động tác gõ của nó, bởi vì nó gọi cho y cái đầu vái lạy. Khi nào y có thể, y thường cố ở đây để nhận những cái “vái lạy”.

Chiếc đồng hồ ưa thích khác của tôi có hình thù kỳ lạ. Trông giống như một gia đình các bánh xe ôm ấp lấy nhau. Nó được đặt trong một chiếc hộp thủy tinh trong suốt, cho phép tôi nhìn được cách vận hành nội tại của nó. Giống như một gia đình hòa thuận, mỗi bánh xe thực hiện một nhiệm vụ của nó và chuyển giao năng lực của nó sao cho giờ giắc có thể hát lên.

Tôi nghiên cứu những chiếc đồng hồ và thắc mắc về cội nguồn xứ sở của chúng. Phần lớn từ những đất nước xa xôi. Chúng là những món quà tặng của các ông vua và Hoàng tử nước ngoài cho các Hoàng đế Trung Hoa của những triều đại trước. Những thiết kế của chúng chứng tỏ tình yêu cuộc sống của những người chế tác khiến tôi thắc mắc liệu có phải tất cả những chuyện tôi đã được nghe kể về những con người thuộc những bộ tộc man rợ là có thật hay không.

Những thiện cảm của tôi đối với những cỗ máy thời gian mau chóng qua đi. Tôi bắt đầu bực bội khi nhìn vào những chiếc kim như những bàn tay của chúng. Cung cách chúng bò đi quá chậm khiến tôi muốn đẩy chúng về phía trước. Tôi bảo An Thế Hải lấy vải che kín mặt chúng đi. “Không vái lạy nữa!”, tôi nghe thấy y nói với chim gõ kiến.

Hôm nay, tôi buồn chán ngay cả trước khi ra khỏi giường.

- Nương nương tối qua ngủ có ngon không? - Giọng An Thế Hải vọng tới từ ngoài sân.

Tôi ngồi lên giường và không buồn trả lời.

- Thừa nương nương - Viên thái giám bước vào với một nụ cười dịu dàng - Bọn nô tài đã sẵn sàng hầu hạ nương nương việc tắm rửa.

Việc tắm rửa buổi sáng của tôi là cả một sự kiện. Trước khi tôi ra khỏi giường, bọn thái giám và nữ tỳ làm một cuộc diễu hành các áo dài. Tôi phải chọn một chiếc trong ba tá. Có quá nhiều áo đẹp, dẫu một nửa số đó không hợp với khẩu vị của tôi.

Rồi tôi còn phải chọn giày, mũ và đồ trang sức. Sau khi ra khỏi giường, tôi đi tới một phòng

dùng bô đi tiểu. Sáu thị tỳ đi theo tôi. Tôi có yêu cầu được một mình cũng vô ích. Những con người này đã được Tổng thái giám huấn luyện phải câm và điếc trong những tình huống này.

Đó là một phòng rộng không nội thất. Một chiếc bô được chạm khắc tinh tế, sơn vàng đặt ở giữa phòng, trông giống như một quả bí ngô lớn. Những chiếc đèn lồng nhỏ đặt ở các góc phòng. Các bức tường đều được phủ rèm thêu hoa trắng và xanh lơ.

Tôi vội vội vàng vàng nhưng không đi được. Không có cửa sổ để mùi thoát ra ngoài. Bọn nữ tỳ đứng quanh tôi, chăm chú. Tôi bảo họ nữa rồi lại nữa, hãy để một mình tôi, nhưng họ không chịu. Họ cầu xin tôi để họ được hầu hạ. Một trong số họ cầm một chiếc khăn ướt để sau đó lau cho tôi, người khác cầm một đĩa xà phòng, người thứ ba một khay đầy giấy lụa, người thứ tư một chiếc chậu bằng bạc.

Hai người còn lại, mỗi người một thùng đầy nước, một nóng, một lạnh.

- Hãy để đồ ba vạ của các người lên trên sàn nhà - Tôi nói - rồi xéo đi.

Ai nấy đều lí nhí:

- Vâng, thưa nương nương. Nhưng không ai động đây.

Tôi to giọng: "Ta sắp phát thối đây".

- Không, nương nương không phát thối - Họ đồng thanh đáp lại.

- Làm ơn đi! - Tôi quát lên - Cút!

- Chúng thần không sao. Chúng thần thích mùi thối của nương nương.

- An Thế Hải!

An Thế Hải nhào vào:

- Vâng, thưa nương nương.

- Gọi ngay Tổng thái giám Shim và bảo hấn bọn nô tì không vâng lời ta.

- Không làm thế được, thưa nương nương - An Thế Hải khum tay lại làm thành một cái ống thì thào vào vai tôi - Nô tài sợ rằng Tổng thái giám Shim sẽ không làm bất cứ điều gì về việc này.

- Tại sao?

- Đó là luật các phu nhân của Hoàng đế được hầu hạ như vậy.

- Bất kỳ ai bịa ra cái luật như vậy hẳn là một tên ngốc.

- Ồ, không, nương nương, đừng bao giờ nói như vậy - An Thế Hải choáng người. - Đó là Hoàng Thái hậu đã đặt ra những luật ấy!

Tôi hình dung ra Hoàng Thái hậu đang ngồi lên trên cái bô của mình, đầy phòng những thị nữ đang chầu:

- Bà ta nghĩ cứt của mình là kim cương, và rắm của mình là nước hoa hãn. Vậy Thái hậu có những luật về kích cỡ, hình thù, độ dài, màu sắc và mùi vị của những cục phân không?

- Xin nương nương - An Thế Hải trở lên lo lắng - Nương nương không muốn gây rắc rối cho

nương nương và nô tài đẩy chửi.

- Rắc rối ư? Tất cả những gì ta muốn là có thể tự ta ngồi ỉa!

- Thừa nương nương, đây không phải là chuyện đại tiện. - An Thế Hải thăm thì như thể mồm y bị tọng đầy thức ăn.

- Vậy thì về cái gì?

- Về tước vị, thừa nương nương. Ai cũng có thể được đại tiện duyên dáng thế sao?

Việc trang điểm bộ mặt tôi, bôi dầu và uốn chải tóc tôi, mặc áo dài cho tôi, thắt chặt thắt lưng tôi, chỉ được dứt ra vào lúc chiều, trở nên không chỉ nhàm chán mà còn mệt mỏi. Bọn thái giám và thị nữ châu chực, bưng các khay tiến tiến lui lui trước mặt tôi với những áo dài, quần áo lót, phụ liệu, đồ trang sức, đai lưng và trâm cài tóc. Tôi không thể mong nổi nghi thức đó chấm dứt. Tôi những mong được họ bảo tôi từ đâu ra những thứ đó và dứt họ ra khỏi tôi. Nhưng tôi không được phép thay đổi các luật lệ. Tôi bắt đầu nhận ra cuộc sống hoàng cung chả là cái gì ngoài chi tiết rắc rối. Vấn đề lớn nhất của tôi là kiên nhẫn.

An Thế Hải vẫn ngồi bầu bạn với tôi, khi tóc tôi đang được uốn chải. Y đứng đằng sau tôi khi tôi ngồi đối diện với chiếc gương.

Đầu tiên, thợ uốn tóc làm mượt tóc tôi bằng nước thơm. Rồi y bôi dầu hướng dương núi. Sau khi chải mượt, y uốn cong. Y cố tạo dáng một con thiên nga vào buổi sáng đặc biệt này.

Việc tiến hành làm tôi bực mình và trở nên cáu giận.

Để làm dịu bớt căng thẳng, An Thế Hải hỏi tôi có muốn biết các chi tiết về chiếc đai lưng của Hoàng đế Hàm Phong không?

Tôi bảo tôi không quan tâm.

- Chiếc đai lưng có màu hoàng gia, màu vàng tươi, đương nhiên rồi. - An Thế Hải lờ đi, bắt đầu, - Một công trình thủ công nguồn gốc Mãn Châu, mang tính thực dụng nhưng tinh xảo - Thấy tôi không phản đối, y tiếp tục - Nó được gia cố bằng lông ngựa và trang trí bằng những giải lụa trắng gấp nếp. Chiếc đai lưng được truyền từ các vị Hoàng đế tổ tiên và được thắt trong những dịp lễ quan trọng. Quan chiêm tinh trong triều có những chỉ dẫn chi tiết và chính xác về việc Hoàng thượng nên đeo những khoản như thế ra sao. Thường thì Hoàng đế Hàm Phong cũng sẽ đeo một ống ngà voi đựng tăm răng, một con dao chuôi sừng tê giác và hai túi thêu hương thơm đính ngọc trân châu nhỏ. Nguyên những túi đó được làm bằng sợi lanh bền dùng để thay thế chiếc cương ngựa bị đứt.

Tôi mỉm cười cảm kích ý đồ của viên quan hoạn. An Thế Hải luôn luôn biết khơi lên sự ham hiểu biết của tôi. Tôi hỏi:

- Nuharoo có biết những gì người biết không?

- Có, thừa nương nương, Hoàng hậu có biết.

- Có phải đó là một phần nguyên nhân bà ấy được chọn không? An Thế Hải im thin thít. Tôi hiểu An Thế Hải không muốn làm tôi bực dọc.

Tôi bỏ qua chuyện đó và nói:

- An Thế Hải, từ nay người có trách nhiệm làm ta hiểu biết thêm về đời sống Hoàng cung.

Tôi tránh nói “dạy ta”. Tôi nhấn mạnh rằng An Thế Hải sẽ được thoải mái hơn và cung cấp cho tôi những thông tin tốt đẹp hơn nếu như tôi xử sự như chủ y thay vì học trò y.

- Ta muốn người khuyên ta nên mặc những gì trong ngày Tết năm mới sắp tới của Trung Hoa.

- Ồ, trước hết nương nương phải tin chắc nương nương không bao giờ mặc trên mức phẩm trật của mình. Tuy nhiên, nương nương cũng không tỏ ra thiếu suy xét. Nghĩa là, nương nương phải có khả năng tiên đoán Thái hậu và Hoàng hậu Nuharoo có thể mặc những gì.

- Được, nghe được lắm.

- Ý nô tài muốn rằng những chuỗi ngọc thạch họ đeo sẽ có hình lá sen, và những đồ trang sức khác bằng ngọc trai và hồng thạch. Họ sẽ giữ ý không vượt qua Hoàng đế Hàm Phong. Chuỗi hạt của Hoàng đế được chạm khắc bộ ba dê, một dấu hiệu thành đạt ngài chỉ đeo vào hôm trước ngày Tết năm mới.

- Ta nên đeo cái gì?

- Bất cứ biểu tượng nào nương nương ưa thích, chùng nào nương nương đừng choáng ngợp hai Lệnh bà. Như nô tài đã nói, nương nương cũng đừng ăn mặc kém, bởi nương nương không muốn làm giảm sự chú ý của Hoàng đế. Nương nương phải làm mọi điều trong phạm vi quyền lực của mình để trỗi lên trong số hàng ngàn thứ phi. Nương nương có thể không gặp nỗi đức lang quân của mình bao giờ, ngoại trừ vào những cơ hội này.

Ước gì tôi có thể mời An Thế Hải được cùng tôi ăn điểm tâm thay vì hầu hạ tôi, nhìn tôi ăn và rồi trở về khu ở của mình để chỉ ăn củ khoai lạnh.

Y cảm kích trước những cảm xúc của tôi và sung sướng tự nguyện làm nô tài. Tôi biết y đang đan dệt tương lai vào quanh tôi. Nếu tôi trở thành ái phi của Hàm Phong, địa vị của y sẽ được nâng lên. Nhưng tôi đang không được Hoàng thượng để ý chút nào. Tôi đã phải chờ đợi bao lâu rồi? Liệu có bao giờ tôi có được vận may không? Tại sao lại đang không chịu nghe bất cứ điều gì từ Tổng thái giám Shim?

Thế là đã bảy tuần kể từ khi tôi vào Cung Tố Mỹ, tôi không còn nhìn tới những mái nhà vàng rực nữa. Vẻ hào nhoáng của nó đã tàn lụi trong mắt tôi. Công việc chọn ra những chiếc áo dài để mặc vào buổi sáng làm tôi buồn chán ứa nước mắt. Bây giờ tôi mới nhận ra tôi thường mặc áo vào chẳng để ai khác ngắm. Ngay cả những thái giám và thị nữ của tôi làm việc hầu hạ cũng không ở đó để chứng kiến sự hoàn hảo sắc đẹp của tôi. Họ đã được dạy bảo phải giấu mình đi nếu không được gọi. Kết quả là tôi thường đơn côi sau khi đã được ăn mặc đầy đủ.

Ngày nào tôi cũng thấy mình đứng giữa cái cung điện lộng lẫy nhưng trống rỗng, cổ tôi vươn dài và cứng đờ từ sáng đến trưa. Vô số lần tôi mơ thấy Hoàng đế Hàm Phong đến thăm. Trong cơn huyền hoặc của tôi, ông đến, cầm tay tôi và ôm hôn tôi say đắm.

Gần đây, tôi vẫn thường ngồi bên chiếc hồ của tôi. Ăn mặc như một con ngỗng, tôi ngắm nhìn những con rùa và những con cóc. Buổi sáng, mặt trời nấn ná mãi trên hoa viên và đôi rùa thường uể oải bơi lên. Chúng nổi lên trên mặt nước rồi bò lên một phiến đá phẳng để thư giãn. Một con từ từ trèo lên lưng con kia. Chúng thường nằm bất động như thế hàng giờ, và tôi

thường ngồi cùng với chúng.

Đôi mắt đẹp mở to trông như chết, mặc dầu dáng nằm của nàng vẫn dướn lên và áo quần nàng lỏng lẫ. Mấy câu hát trong vở kịch kịch cổ cứ tự lập đi lập lại trong đầu tôi.

An Thế Hải hiện ra từ một bụi cây bưng một cái khay có tách trà.

- Nương nương đang có một ngày dễ chịu chứ?

Vừa nói y vừa đặt tách trà trước mặt tôi. Tôi thở dài và bảo y rằng không cảm thấy thích uống trà. An Thế Hải mỉm cười. Y mỉm cười và ngả người nhẹ nhàng đẩy đôi rùa xuống nước:

- Nương nương quá lo lắng. Đừng thế.

- Đòi quá dài ở Tử Cấm Thành, An Thế Hải - Tôi nói - Ngay cả giây phút trôi đi cũng khó khăn.

- Ngày ấy sẽ tới - An Thế Hải nói. Về mặt y biểu lộ một niềm tin chân thực - Hoàng thượng sẽ triệu nương nương.

- Sẽ chứ?

- Nương nương phải tin ngài sẽ triệu.

- Tại sao ngài lại sẽ?

- Tại sao lại không? - An Thế Hải đang quỳ đứng thẳng hai gối lên.

- An Thế Hải, đừng nói tới hy vọng hão nữa.

- Nương nương không nên để mất niềm tin. Nương nương có được cái gì khác ngoài hy vọng? Hoàng thượng đặt nương nương ở phía Tây cung điện của người. Nô tài tin đó là dấu hiệu rất quan tâm. Tất cả các thầy bói nô tài đã hỏi đều tiên đoán người sẽ triệu nương nương tới.

Tôi nhẹ người và nhắc tách trà lên.

- Nô tài có thể hỏi - Viên thái giám mỉm cười như thể cũng cảm thấy dễ chịu hơn - liệu nương nương đã chuẩn bị chưa nếu như lệnh triệu vời gửi đến tối hôm nay? Nói cách khác, nương nương đã hiểu rõ lễ hợp cần chưa?

Tôi ngưng ngập đáp:

- Dĩ nhiên ta hiểu.

- Nếu nương nương muốn giải thích rõ ràng, nô tài sẵn sàng giúp.

- Người ư? - Tôi không nhận được cười - xem bộ dạng của người kìa, An Thế Hải.

- Chỉ cần nương nương biết liệu nô tài có đang làm trò gì hay không thôi.

Tôi im mất.

- Nô tài sẵn lòng uống chén thuốc độc nương nương trao cho - An Thế Hải dịu dàng nói.

- Hãy làm nhiệm vụ của người, đừng dài dòng nữa - Tôi mỉm cười.

- Nương nương hãy đợi một chút. Nô tài sẽ cho nương nương xem trò này - An Thế Hải nhanh chóng thu dọn bộ trà và bỏ đi. Ít phút sau, y quay lại với một hộp giấy trong tay. Trong hộp là

một cặp ngài tằm.

- Nô tài lấy thứ này từ cung Từ An, nơi các phi nữ lớn tuổi sống, hai mươi tám người bọn họ do phụ hoàng và tổ hoàng của Hoàng đế Hàm Phong bỏ lại. Đây là lũ con cung của họ.

- Họ làm gì với những con ngài này? - Tôi hỏi - Ta nghĩ họ tiêu dao ngày tháng bằng việc thêu thùa.

- Ồ, các bà xem và chơi với lũ ngài - An Thế Hải trở nên hưng phấn - Các phu nhân thích xem lũ ngài cặp nhau, và rồi họ tách chúng ra giữa chừng lễ hợp cẩn của chúng. Nương nương có muốn nô tài phô diễn cho nương nương xem không?

Tưởng tượng ra những gì An Thế Hải sẽ làm, tôi giơ hai bàn tay lên trời:

- Không, cất cái hộp đi, ta không thích thú!

- Được thôi, nô tài sẽ không cho nương nương xem hôm nay. Nhưng hôm nào đó nương nương sẽ muốn xem chuyện này. Rồi nương nương sẽ hiểu trò vui của chuyện đó, giống như các phu nhân kia.

- Điều gì xảy ra khi người tách hai con ngài ra? - Tôi hỏi.

- Chúng chảy máu cho đến chết.

- Và đấy là trò vui người đang nói tới?

- Chính xác như thế - An Thế Hải mỉm cười, lần đầu tiên hiểu nhầm ý nghĩ của tôi.

- Bất kỳ ai làm điều này hẳn đều có đầu óc bệnh hoạn - Tôi vừa nói vừa quay đầu về phía dãy núi xa xa.

- Ồ, với những ai đang thất vọng, nó giúp chữa lành - Viên thái giám nói khe khẽ.

Tôi quay đầu lại và nhìn chăm chăm vào trong cái hộp đã mở. Hai con ngài đã trở thành một. Nửa thân con đực đã ở trong thân con cái.

- Nương nương có muốn nô tài cất cái hộp đi không?

- An Thế Hải, người đi đi và để cặp ngài lại đấy cho ta.

- Vâng, thưa nương nương. Lũ ngài cũng dễ nuôi. Trong trường hợp nương nương cần hơn một cặp, người bán tằm đến cung điện vào ngày mồng bốn hàng tháng.

Cặp ngài vẫn thoải mái bình yên trên bện rơm. Bên chúng là đôi kén bị cắn thủng. Hai tấm thân trắng nhỏ bé có đôi chút phủ lớp phấn dày màu tro. Họa hoàn cánh của chúng mới run lên. Chúng đang thích thú?

Mặt trời chuyển dịch. Phiến đá phẳng đã trong bóng râm. Hoa viên ấm áp và dễ chịu. Tôi nhận ra bóng tôi trên mặt nước. Hai má tôi màu như hoa đào, và tóc tôi phản chiếu lại ánh sáng.

Tôi cố ngăn tâm trí tôi đi xa hơn. Tôi không muốn làm hỏng khoảnh khắc này bằng cách hình dung ra tương lai của tôi. Nhưng tôi biết tôi ghen với cặp ngài và đôi rùa. Tuổi xuân tôi bảo tôi rằng không thể dập tắt thèm khát của tôi, hết như tôi không thể ép mặt trời không chiếu sáng hoặc gió không thổi.

Chiều ròi. Một chiếc xe rệu rã do một con lừa kéo hiện ra trong tầm mắt của tôi. Đó là chiếc xe nước han rỉ. Một ông già với một chiếc roi bước phía sau. Có một lá cờ vàng nhỏ trên đỉnh chiếc thùng gỗ khổng lồ. Ông già đến để đổ đầy những chum nước ở cung điện của tôi. Theo An Thế Hải chiếc xe nước đã ngoài năm mươi tuổi. Nó đã phục vụ từ thời Hoàng đế Càn Long. Để kiểm soát thứ nước suối ngon nhất, Hoàng đế đã ra lệnh cho các chuyên gia đến Bắc Kinh nghiên cứu và so sánh chất lượng các mẫu nước thu được từ các con suối khắp đất nước. Hoàng đế đích thân điều khiển việc đo đạc, cân mẫu nước, và phân tích hàm lượng khoáng chất của mỗi mẫu.

Nước ở suối Núi Ngọc được cho có phẩm chất cao nhất. Từ đó, con suối được dành riêng cho các cư dân trong Tử Cấm Thành sử dụng. Các cổng của Bắc Kinh, đều đóng kín lúc mười giờ đêm và không ai được phép đi qua trừ chiếc xe nước với lá cờ vàng. Con lừa rong ruổi trong trung tâm của đại lộ. Nghe nói ngay cả một Hoàng tử đang trên lưng ngựa cũng phải nhường lối cho con lừa.

Tôi theo dõi ông già nước làm xong công việc của mình rồi biến mất ở phía sau chiếc cổng. Tôi lắng nghe tiếng chân bước nhỏ dần của con lừa. Tôi cảm thấy bị hút trở lại vào bóng đêm. Nỗi khốn khổ ngự trị dai dẳng như sự ẩm ướt của mùa mưa.

Lần sau khi tôi mở chiếc hộp giấy đựng ngài tằm, tôi thấy chúng đã bay mất. Thay vào chỗ chúng bây giờ là hàng trăm những chấm nâu nhạt khắp trên mặt rơm.

- Lũ con! Lũ con của tằm ngài! - Tôi kêu lên như một con mẹ rồ.

Lại một tuần khác trôi đi và chẳng có tin tức gì. Cũng chẳng có ai đến thăm tôi. Tĩnh lặng quanh cung điện tôi tăng lên ghê gớm. Mỗi khi Tuyết luồn vào hai cánh tay tôi, tôi xúc động ứa nước mắt. Suốt ngày tôi cho mèo ăn, tắm cho nó và chơi với nó cho đến khi phát chán. Tôi đọc sách và chép lại nhiều bài thơ thời xa xưa hơn. Tôi cũng bắt đầu vẽ nữa. Những bức vẽ phản ánh tâm trạng của tôi. Chúng thường là một thân cây đơn độc trong phong cảnh hoặc một nhánh hoa trong một đồng tuyết mênh mông.

Cuối cùng, vào ngày thứ năm mươi tám sau khi tôi đến Tử Cấm Thành, Hoàng đế Hàm Phong cho triệu tôi. Tôi hầu như không tin nổi tai mình khi An Thế Hải mang đến cho tôi lời mời của Hoàng thượng, yêu cầu tôi cùng ông tham dự một vở kịch kịch.

Tôi nghiên cứu lời mời. Chữ ký của Hàm Phong và dấu ấn đều to và đẹp. Tôi cất thiệp mời dưới gối, mân mê mãi cho tới khi ngủ mất. Sáng hôm sau tôi dậy sớm trước lúc bình minh. Tôi ngồi suốt để trang điểm và thay quần áo, cảm thấy mình còn sống và phấn khích. Tôi mừng tượng bản thân được Hoàng thượng đánh giá cao. Lúc mặt trời mọc, mọi chuyện đã xong. Tôi cầu cho nhan sắc sẽ mang lại hạnh phúc cho tôi.

An Thế Hải bảo tôi rằng Hoàng đế Hàm Phong sẽ cho kiệu đến đón tôi. Tôi đợi, lo âu đến bồn chồn. An Thế Hải miêu tả tôi sẽ đi tới chỗ nào và sẽ gặp ai. Y cho biết việc biểu diễn trên sân khấu đã từng là trò ưa thích của hoàng gia trước đây của nhiều thế hệ, đã từng được ưa chuộng suốt triều đại đầu đời Thanh thế kỷ XVI. Những sân khấu lớn được xây dựng trong những biệt thự hoàng gia. Riêng trong cung điện Mùa hè, nơi tôi sẽ tới hôm nay, đã có bốn sân khấu, sân khấu lớn nhất cao ba tầng: được gọi là Đại sân khấu, âm thanh đẹp *chang yi*.

Theo An Thế Hải, việc trình diễn được tổ chức vào mỗi năm Tết âm lịch và sinh nhật của Hoàng đế và Hoàng hậu. Những buổi trình diễn này không bao giờ lại không cực kỳ tốn kém, thường thường kéo dài từ sáng sớm cho tới đêm khuya. Hoàng đế mời các Hoàng tử và các đại thần, và việc đó được xem như một vinh dự lớn lao. Vào ngày sinh lần thứ tám mươi của Hoàng đế Càn Long, mười vở kịch được trình diễn. Vở được ưa chuộng nhất là vở *Vua Khỉ*. Nhân vật khỉ được chuyển thể từ cuốn tiểu thuyết cổ điển đời Minh.

Hoàng đế yêu thích vở kịch đến mức ông sử dụng hết mọi biến thiên của câu chuyện. Đó là vở kịch dài nhất đã từng sản xuất, kéo dài mười ngày. Việc giới thiệu một thiên đường tưởng tượng phản ánh cuộc sống nơi trần thế của nhân loại làm mê mẩn khán giả, không dứt nổi cho tới khi kết thúc. Thế mà, nghe nói vẫn có một số muốn đoàn diễn lại một số cảnh ngay lập tức.

Tôi hỏi An Thế Hải liệu những người trong Hoàng gia có thực sự hiểu biết hay chỉ đơn thuần là những người hâm mộ nhiệt tình.

- Phần lớn số họ, nô tài có thể nói, vốn là những chuyên gia rôm - y đáp - ngoại trừ Hoàng đế Khang Hy, tổ phụ hoàng của Hàm Phong. Theo sách ghi chép lại Khang Hy duyệt kịch bản và nhạc đệm, và Càn Long giám sát việc viết phần nhạc kịch. Tuy nhiên, hầu hết mọi người đến vì miếng ăn và đặc quyền được ngồi cùng Hoàng đế. Tất nhiên vẫn luôn luôn quan trọng để chứng minh việc cảm thụ văn hóa. Rồi để phô bày khẩu vị của mình trong thứ văn hóa tinh tế cũng là hợp thời trang.

- Liệu có ai dám phô trương kiến thức của mình với Hoàng đế đang có mặt? - Tôi hỏi.

- Vẫn luôn có người không hiểu rằng những người khác sẽ coi mình như con chim câu đeo vàng làm trò lộn nhào, vạch ra trò ngớ ngẩn của mình ở phía sau.

An Thế Hải kể cho tôi một chuyện làm ví dụ. Chuyện xảy ra vào thời trị vì của Hoàng đế Ung Chính. Hoàng đế thích thú xem diễn, chuyện về một quan cai trị một thị trấn nhỏ đã chiến thắng sự mềm yếu của mình bằng trừng phạt đứa con trai hư hỏng. Diễn viên sắm vai quan cai trị diễn rất đạt đến mức Hoàng đế ban thưởng cho một buổi tiếp kiến riêng sau khi đã diễn xong. Người đó được thưởng nhiều nén bạc và quà tặng, và Hoàng đế không ngớt lời khen ngợi. Diễn viên hào hứng liền hỏi liệu Hoàng thượng có biết tên thật của viên quan cai trị đó trong lịch sử không.

- Sao nhà ngươi dám hỏi! - An Thế Hải bắt chước Hoàng đế, tay phải vỗ mạnh vào chiếc áo rồng tưởng tượng - Ngươi quên ngươi là ai à? Nếu ta cho phép mình để cho một tên ăn mày như ngươi thách đố, làm sao ta có thể điều hành đất nước?

Một sắc chỉ được ban ra và diễn viên bị lôi ra đánh cho đến chết trong bộ trang phục của hần.

Câu chuyện làm tôi thấy được bộ mặt thật của Tử Cấm Thành tráng lệ. Tôi ngờ rằng việc hành quyết người diễn viên có lợi cho hình ảnh của Hoàng đế. Sự trừng phạt như thế chẳng đem lại điều gì ngoài việc khủng bố, và khủng bố chỉ làm tăng khoảng cách giữa Hoàng đế và lòng dân. Khủng bố cuối cùng thường đem lại sự mất mát lớn nhất. Ai sẽ ở mãi với anh trên cùng một con đường, nếu tất cả những gì anh được biết chỉ để gieo nỗi sợ hãi.

Hỏi tưởng lại, câu chuyện chắc đã ảnh hưởng tới những hành động của tôi trong một số những sự cố không nghiêm trọng lắm trong thời tôi trị vì, một trong những sự cố đó, tôi đặc biệt tự

hào. Tôi được mời ngồi trong Đại sân khấu âm thanh đẹp *Chang yi*, kỷ niệm sáu mươi năm ngày sinh của tôi. Vở kịch có tên *Đại sảnh Yu Tang*. Diễn viên nổi tiếng Trần Nhất Chiêu đóng vai cô nương Shoo. Ông ta hát:

*Tới phòng quan án, tôi ngược nhìn lên,
Cả hai bên, đao phủ đứng, mang những đao dài cỡ cánh tay
Tôi như một con cừu thấy mình trong hàm sư tử...*

Nhưng đến từ “cừu”, ông Trần bất ngờ dừng lại. Ông ta nhận ra tôi cầm tinh con “cừu” [7], và nếu ông tiếp tục hát hết câu, người khác có thể nghĩ ông ta đang nguyên rửa tôi. Ông Trần cố nuốt đi từ ấy, nhưng đã quá muộn, mọi người đã đều nghe thấy, bởi đó là một vở kịch nổi tiếng và những câu hát đã quá quen thuộc. Người đàn ông tội nghiệp cố thử cứu mình bằng việc uốn lại vần “cừu”. Ông ta kéo dài giọng ngâm và dùng âm tiết cuối cho đến khi hoàn toàn kiệt hơi. Dàn nhạc bối rối và các tay trống gõ át đi sự chệch choạc. Thế rồi Trần Nhất Chiêu đã chứng tỏ mình là tay lão luyện trên sân khấu. Ông ta nghĩ kịp ngay một câu khác để thay thế “con cừu thấy mình trong hàm sư tử” bằng “con cá sa vào lưới của người đánh cá”.

Trước khi tòa án có cơ hội để báo cáo một “tai họa” đã xảy ra tại chỗ và diễn viên phải bị trừng trị, tôi khen ngợi Trần vì sự sáng suốt của ông ta. Đương nhiên không ai đề cập đến việc thay đổi câu hát. Để kỷ niệm lòng tốt của tôi, nghệ sĩ quyết định giữ mãi câu hát mới trong vở của mình. Ngày nay trong vở “*Sảnh Yu Tang*”, bạn sẽ thấy “con cá sa vào lưới của người đánh cá” thay vì “con cừu thấy mình trong hàm sư tử”.

Trong khi tiếp tục đợi khiếu của Hoàng thượng, tôi hỏi An Thế Hải loại kịch nào được ưa chuộng ở Tử Cấm Thành.

- Kịch Bắc Kinh - Mắt An Thế Hải sáng lên - Những giai điệu chính của nó đã được rút ra từ những vở Kun và Nhất Dương. Mỗi Hoàng đế hoặc Hoàng hậu đều có vở ưa thích riêng của mình. Những phong cách kịch phát triển từng bước qua thời gian, nhưng nhạc kịch vẫn giữ phần lớn Kun.

Tôi hỏi y những vở kịch mà Hoàng gia ưa thích là những vở nào và hy vọng sẽ có một vở mà tôi biết.

- *Chuyện tình của Xuân và Thu* - An Thế Hải đếm theo những ngón tay - *Mỹ nữ đòi Thương*, *Văn chương thời bình*, *Một chàng trai thắt mắc ai thắng trong thi đình*, *Trận chiến của bộ tộc Thiết kỳ*... - Y đếm xấp xỉ ba mươi vở.

Tôi hỏi An Thế Hải hôm nay diễn vở nào. Y đoán *Trận chiến của bộ tộc Thiết kỳ*.

- Đó là vở Hoàng đế Hàm Phong ưa thích - Y giải thích - Hoàng đế không quan tâm lắm đến cổ điển. Ngài nghĩ chúng buồn chán. Ngài thích những vở chứa đựng nhiều nghệ thuật thượng võ và kỹ năng nhào lộn.

- Thái hậu có thích cùng thứ đó không?

- Ồ, không - Thái hậu ưa những giọng kiểu cách và những ngôi sao diễn xuất. Bà tự học những bài học về kịch và được xem như một chuyên gia. Có khả năng Hoàng đế Hàm Phong cũng sẽ thích như vậy để làm hài lòng mẹ mình. Nô tài nghe nói Hoàng hậu Nuharoo đã uốn ông theo những ý nghĩ hiếu nghĩa. Hoàng thượng có thể ra lệnh cho đoàn biểu diễn vở Thái hậu ưa

thích, *Hạnh phúc vạn năm*.

Việc An Thế Hải đề cập đến Nuharoo với Hoàng đế Hàm Phong khuấy lộn những ý nghĩ của tôi và làm nổi lên sự ghen tuông của tôi. Tôi không thích bản thân nhỏ nhen, nhưng tôi không ngăn nổi những cảm xúc của mình.

Tôi thắc mắc không hiểu những thứ phi khác đang kìm giữ lòng ganh ghét của họ như thế nào. Họ đã chung giường với Hàm Phong chưa?

- Hãy kể cho ta nghe về ước mơ của người đi, An Thế Hải - Tôi ngồi xuống. Tôi bất chợt nhận ra con đường dẫn tới sự cứu rỗi là không đến được. Thất vọng rò rỉ khắp người tôi. Tôi cảm thấy mình đã bị đẩy vào trong một căn phòng niêm kín, nơi việc hít thở của tôi đã trở nên khó khăn. Tôi sẽ được hạnh phúc một khi bụng tôi được đầy, điều đó không đúng. Tôi không thể thoát nổi ý nghĩ tôi là ai, một người đàn bà cảm nghĩ mình sống là để yêu. Là vợ một ông vua đem lại cho tôi mọi thứ trừ điều đó.

Viên thái giám gieo mình xuống sàn nhà và cầu xin tôi tha lỗi.

- Nương nương đang giận, nô tài có thể nói vậy. Nô tài đã nói điều gì sai ư? Xin hãy trừng phạt nô tài, kéo giận dữ làm hại sức khỏe của nương nương.

Cảm giác của một người thua cuộc tràn qua người tôi. Tuyệt vọng chuyển thành đau buồn. Từ đây tôi sẽ đi tới đâu? *Nhưng tôi vẫn muốn trồng cà chua vào tháng tám, dẫu đã quá muộn*, một giọng hát hát lên trong đầu tôi.

- Người không nói điều gì sai cả - Tôi nói với An Thế Hải - Nào, chúng ta hãy nghe những ước mơ của người.

Sau khi đã tin chắc tôi không giận mình, viên thái giám bắt đầu kể:

- Nô tài có hai ước mơ. Nhưng cơ may để thực hiện chúng giống như bắt cá sống trong nước sôi.

- Miêu tả những ước mơ đó xem nào.

- Ước mơ thứ nhất của nô tài là lấy lại được bộ phận của mình.

- Bộ phận ư?

- Nô tài biết rất rõ ai đang sở hữu dương vật^[8] của mình và nơi hẩn cất giữ - An Thế Hải nói. Khi y kể, y biến thành một chàng trai trẻ tôi chưa hề trông thấy. Mắt y long lanh, hai má ửng hồng. Có cả một sự lạ thường trong giọng nói nữa. Nó chứa chan hy vọng và quả quyết.

Người đàn ông xẻo thịt nô tài đã thu giữ rất nhiều dương vật. Hẩn cất giữ chúng trong những cái vò bảo tồn và đem giấu ở xa. Hẩn mong đợi bọn nô tài thành đạt để hẩn có thể bán lại những dương vật này lấy một tài sản. Nô tài muốn được chôn cất nguyên vẹn khi chết. Tất cả các thái giám đều muốn thế. Nếu nô tài không được chôn cất nguyên vẹn, nô tài sẽ trở lại kiếp sau như một kẻ tàn phế.

- Người thực sự tin điều đó à?

- Thừa nương nương, nô tài tin thực sự.

- Còn ước mơ kia là gì?

- Ước mơ kia là làm cha mẹ nô tài được vinh dự. Nô tài muốn chỉ cho bố mẹ thấy nô tài đã thành đạt. Cha mẹ nô tài có mười bốn đứa con. Tám đứa chết đói. Bà nô tài nuôi nấng nô tài, chưa bao giờ có được một bữa ăn đầy đủ trong đời. Nô tài không biết liệu có bao giờ gặp lại bà không... Bà rất ốm yếu và nô tài nhớ bà ghê gớm - An Thế Hải gắng gượng cười trong khi đang cố kìm nước mắt - Nhưng Nương nương thấy đấy, nô tài là một con sóc có tham vọng của một con rồng.

- Chính vì thế mà ta thích ngươi, An Thế Hải. Ta chỉ ước sao em trai ta có được tham vọng như thế.

- Nương nương quá khen.

- Ta cho rằng giờ thì ngươi biết ước mơ của ta rồi - Tôi nói.

- Thừa nương nương, một chút thôi. Nô tài mạo muội nhận như vậy.

- Có vẻ không thể vói tới như của ngươi, có phải thế không?

- Nương nương, hãy kiên nhẫn và tin tưởng.

- Nhưng Hoàng đế Hàm Phong không gọi ta đến giường mình. Và ta quá đau đớn và hổ nhục - Tôi chẳng buồn lau nước mắt đang dòng dòng tuôn xuống hai má tôi - Ta đã chọn con đường vào Tử Cấm Thành, nhưng lại cảm thấy như chưa bao giờ có khoảng cách lớn hơn giữa chiếc giường của ta và giường của Hoàng thượng. Ta chẳng biết làm thế nào.

- Nương nương, mỗi ngày nương nương một gầy hơn. Nhìn nương nương đẩy bữa ăn đi, nô tài đau xót lắm.

- An Thế Hải, ngươi thấy ta biến thành người như thế nào?

- Chẳng phải bông mẫu đơn đang nở ư, thưa nương nương?

- Đúng vậy. Nhưng ta đang héo tàn, chẳng bao lâu mùa xuân sẽ tàn lụi, và bông mẫu đơn sẽ chết.

- Có một cách khác để xem xét việc đó, thưa nương nương.

- Chỉ cho ta xem.

- Được, theo nô tài, nương nương không phải là một bông hoa chết mà là một con lạc đà thì đúng hơn.

- Lạc đà ư?

- Nương nương chưa bao giờ được nghe ngạn ngữ: Một con lạc đà chết còn lớn hơn một con ngựa sống ư?

- Thế nghĩa là gì?

- Có nghĩa nương nương vẫn có cơ may lớn hơn những con người bé nhỏ hơn.

- Nhưng sự thật là ta chả có gì.

- Nương nương có nô tài - Y lê gối lại gần, ngược mắt lên nhìn chăm chăm vào tôi.

- Ngươi ư? Ngươi có thể làm gì?

- Nô tài sẽ tìm ra phi nào đã chung giường với Hoàng thượng và họ làm thế nào để đến được đây.

Tám

Thứ trước hết đập vào mắt tôi tại Đại sân khấu âm thanh đẹp *Chang Yi* không phải là Hoàng đế Hàm Phong, hoặc khách khứa của ông, hoặc những thiết bị sân khấu lộng lẫy và trang phục diễn viên, mà đó là chiếc vương miện trên đầu Nuharoo, được làm bằng ngọc trai, san hô và lông chim bó cá kết thành chữ *thọ*. Tôi phải nhìn đi nơi khác để tránh khỏi nụ cười trên mặt.

Tôi được dẫn qua một chiếc cửa canh gác nghiêm ngặt và hành lang rồi vào một nhà hát ngoài trời trong một chiếc sân, các ghế ngồi đã đầy người. Khách giả ăn mặc lộng lẫy. Các thái giám và thị tì đi đi lại lại giữa các lối đi, tay bưng những khay ấm tách trà và thức ăn. Vở diễn đã bắt đầu, cồng và chuông rung lên, nhưng đám đông không chịu im lặng. Về sau tôi mới biết đó là tục lệ cho khán giả được tiếp tục chuyện trò trong khi trình diễn. Tôi thấy loạn xạ, nhưng đó là truyền thống hoàng cung.

Tôi nhìn quanh. Hoàng đế Hàm Phong đang ngồi cạnh Nuharoo ở giữa hàng đầu. Cả ông và Nuharoo đều mặc hoàng bào bằng lụa vàng thêu rồng phượng, vương miện của ông có những dải và tua đính bạc. Đai cầm làm bằng da chồn.

Hàm Phong xem diễn rất thích thú. Nuharoo ngồi lịch sự, nhưng không chú ý tới sân khấu. Nàng liếc nhìn quanh, không quay đầu. Bên phải nàng là mẹ chồng chúng tôi, Thái hậu. Bà mặc chiếc áo dài lụa đỏ thắm thêu bướm xanh và tím tía. Việc trang điểm của bà còn kịch hơn cả các diễn viên trên sàn diễn. Đôi lông mày được tô quá đen và đậm trông giống như hai mẩu than củi. Hai xương hàm bà đưa đi đưa lại như đang nhai hạt dẻ. Cái miệng tô đỏ của bà gọi cho tôi nghĩ tới một quả hồng thối. Như chiếc chổi cán, mắt bà quét đi quét lại khắp khán giả. Phía sau bà là những nàng dâu của Hoàng cung, các nương nương Vân, Lý, Mỹ, Huệ. Tất cả đều ăn mặc tráng lệ, họ ngồi trơ như phỗng. Sau lưng và hai bên là các hoàng thân, gia đình họ và những khách khứa khác.

Tổng thái giám đến chào đón tôi. Tôi xin lỗi vì đến muộn, dẫu đó không phải lỗi của tôi, mà là kiêu không đến kịp. Hắn bảo tôi chùng nào tôi ngồi vào chỗ mà không gây phiền chồng và mẹ chồng tôi, thì không sao cả.

- Hoàng thượng thực sự yêu cầu các phi của mình có mặt - Shim nói thế và điều đó làm tôi thất vọng đến nát lòng nhận ra mình tới đây chỉ theo thủ tục.

Tổng thái giám giúp tôi vào chỗ ngồi giữa nương nương Lý và Mỹ. Tôi xin lỗi vì làm phiền họ và họ vái lại tôi nói không sao cả.

Chúng tôi chuyển sang chú ý tới vở diễn có tên là *Ba trận chiến giữa Hầu vương và Bạch cốt tinh*. Tôi bị cuốn hút bởi tài năng của các diễn viên mà nương tử Mỹ bảo tôi đều là thái giám. Tôi đặc biệt bị Bạch cốt tinh cuốn hút. Giọng “nàng” thật đẹp và độc nhất vô nhị và vũ đạo của “nàng” gọi cảm tới mức tôi quên hẳn “nàng” là đàn ông. Để đạt được tới tầm cỡ kỹ năng và sự mềm mại ấy, các diễn viên chắc phải được huấn luyện từ khi còn là những đứa trẻ.

Việc trình diễn đang tới thời điểm cao trào. Lũ khỉ biểu diễn các kỹ năng nhào lộn. Quay tròn tại chỗ và lộn nhào, Hầu vương nhảy vọt qua vai lũ khỉ nhỏ hơn. Cuối cùng nó tung người lên cao rồi êm ái hạ xuống một cành cây, một cái cột chống bằng gỗ sơn.

Quần chúng hoan hô.

Hầu vương nhảy vọt lên mây, một tấm bảng treo lên trần bằng thừng. Một tấm vải trắng lớn thể hiện thác nước thiên đường được cuốn đi, mây được nâng lên và diễn viên ra khỏi sân khấu.

- Thưởng! Thưởng cho hẳn! Thưởng - Hoàng đế Hàm Phong vỗ tay và hét lên.

Đám đông hô to theo.

- Thưởng! Thưởng! Thưởng!!!

Đầu Hàm Phong lắc lư như chiếc trống của lái buôn. Mỗi tiếng cồng đánh, ông lại đá chân, cười:

- Tuyệt vời! - Ông vừa chỉ vào các diễn viên - Dũng cảm lắm! Rất dũng cảm!

Những đĩa hạt dẻ và những món ăn hợp mùa được Thái hậu chuyển cho. Đang không ăn gì từ tối hôm trước, tôi cứ việc thoải mái ăn bánh anh đào, chà là, đồ tẩm đường và hạt dẻ. Tôi hình như là Vương phi duy nhất thích thú vở diễn, không kể Thái hậu. Số còn lại các phi có vẻ buồn chán. Nuharoo cố tỏ ra thích thú. Lý phi ngáp và Mỹ phi chuyện gẫu với Huệ phi.

Như để động viên các nàng dâu của mình, Thái hậu ban cho những chiếc quạt giấy.

Chúng tôi đứng dậy và vái tạ về hướng Thái hậu rồi lại ngồi xuống xòe quạt ra.

Đây là lúc tới màn kịch tính. Lũ khỉ được Hầu vương dẫn đầu lồm cồm vây quanh kẻ thù, con cáo trắng đã chết, hát lên cho khán giả:

Nếu mi muốn có lời khuyên, cô bạn, Đừng quan tâm đến sự giàu sang,

Mà trong khi tuổi xuân phơi phới hãy còn Mỗi khoảnh khắc quý giá, đừng phung phí. Khi hoa đến thì để hái

Hãy hái lấy chừng nào có thể.

Ôi! Đừng đợi tới lúc sắc hoa rụng rở mất đi. Cuốn theo cả nhánh cây.

Khán giả vỗ tay, và Vân phi đứng dậy. Tôi cho cô buồn đi tiểu. Nhưng có cái gì đó trong động tác của cô đập vào mắt tôi. Cô đang vắn hông và bụng cô hơi phình lên.

Cô đã có thai! Nuharoo, Lý, Mỹ, Huệ và những người khác đều thốt ra câu ấy.

Sau cái nhìn khó chịu, Nuharoo quay ngoắt đi. Nàng nhặt quạt lên và ngoáy cổ tay của mình một cách dữ dằn. Số còn lại các Vương phi đều làm như vậy.

Tâm trạng tôi trở nên u tối. Chiếc vương miện của Nuharoo và cái bụng của Vân phi giống như hai que củi cháy dùi vào da tôi.

Hoàng đế Hàm Phong cũng chẳng buồn buồn một lời chào tôi. Ông đứng dậy và rời bỏ lúc giữa chừng. Tôi dõi theo ông đi ra, theo sau là những thái giám và cung nữ theo hầu bê những chậu rửa, ống nhổ, đĩa bánh bích quy, nôi súp và các khay thức ăn khác.

Tổng thái giám Shim bảo chúng tôi rằng chờng chúng tôi sẽ quay lại ngay thôi. Chúng tôi đợi, nhưng Hoàng thượng không quay lại. Đám đông lại chú ý xem vở kịch. Tâm trí tôi giống như một cái thùng đang sôi những ý nghĩ cực kỳ chán chường. Tôi ngồi đến phút cuối, hai tai ong

ong tiếng trống.

Thái hậu hài lòng với việc trình diễn.

- Vở này hay hơn vở gốc Hầu vương rất nhiều! - Bà nói với trưởng đoàn - Vở cũ khiến ta buồn ngủ. Nhưng vở này làm ta vừa cười vừa khóc.

Bà khen ngợi việc diễn xuất và bảo Shim tháo hầu bao tiền của mình ra.

Thái hậu yêu cầu gặp mấy người diễn vai chính, hai chàng trai trẻ sắm vai Hầu vương và Bạch cốt tinh. Hai diễn viên vẫn còn nguyên hóa trang từ hậu trường sân khấu đến. Mặt họ trông như bị chìm vào trong nước tương.

Thái hậu lờ Hầu vương đi và thao thao bất tuyệt với Bạch cốt tinh:

- Ta yêu giọng hát của ngươi.

Bà lôi một túi bạc nén ra đặt vào tay người này.

- Nó làm ta sung sướng mê mê.

Bà nắm lấy bàn tay anh ta và không muốn rời ra.

- Đúng là tiếng chim hót. Tiếng chim hót của ta - Bà chăm chăm nhìn vào diễn viên bằng đôi mắt của một tình nhân trẻ thắm thì - Một chàng trai xinh đẹp! Một sinh linh thật đáng yêu!

Diễn viên này theo ý tôi trông chỉ trung bình thôi, dẫu tôi vô cùng khâm phục giọng và vũ đạo của y. Nàng cáo trắng của y có được cái tinh hoa của nhan sắc đàn bà. Tôi chưa từng bao giờ được xem một người đàn ông đóng vai nữ cảm động đến như vậy. Thật là kỳ lạ về những gì nghệ thuật có thể làm được vì Thái hậu được biết như là một người kỳ thái giám.

Thái hậu quay lại phía chúng tôi:

- Các ngươi thưởng thức vở diễn thế nào?

Chúng tôi hiểu lời gợi ý: đây là lúc chúng tôi cung tiến phần của chúng tôi. Các Vương phi và thứ phi, kể cả tôi đều thò tay vào chiếc túi lưới nhỏ mà tất cả đều mang theo.

Các diễn viên khấu đầu và rút lui.

Thái hậu đứng lên khỏi ghế ngồi và chúng tôi hiểu đến lúc rời khỏi đây.

Chúng tôi quỳ xuống và nói:

- Xin hẹn lần sau, chúng thần chúc Thái hậu một mùa yên bình. Mẹ chồng chúng tôi bước ra không một cái gật đầu.

- Kiệu rờng tiến bước!

Tổng thái giám Shim hô và các phu kiệu đến cùng với các kiệu của chúng tôi.

Chúng tôi vái Nuharoo rồi lặng lẽ vái nhau.

Chiếc rèm của kiệu tôi buông xuống. Tôi đấu tranh khó khăn với nỗi cay đắng của tôi và tủi nhục vì sự mềm yếu. Chẳng được tích sự gì khi tôi tự nhủ vào Tử Cấm Thành vốn là sự lựa chọn của tôi, và tôi không có quyền phàn nàn hoặc cảm thấy khốn khổ

Hình ảnh An Thế Hải hiện ra trong gương khi tôi đang gỡ bỏ hóa trang. Y hỏi tôi có cần người trang điểm cho tôi cởi áo không. Trước khi tôi kịp trả lời, y nói có thể phụ giúp tôi nếu tôi không thấy sao.

Tôi để y làm.

An Thế Hải cầm một chiếc lược lên và thận trọng bắt đầu gỡ những vật trang sức ở tóc tôi ra.

- Nương nương mai có ý đến khu vườn phía đông không? Nô tài phát hiện ra một số cây rất thú vị...

Tôi chặn y lại bởi vì tôi cảm thấy nổi giận của tôi đang tìm cách thoát ra.

An Thế Hải im miệng. Những ngón tay của y vẫn tiếp tục càn mẫn luồn qua mớ tóc tôi. Y gỡ chiếc hoa ngọc ra rồi tháo chiếc vòng cổ kim cương, xếp cái nọ sau cái kia lên bàn trang điểm.

Không chịu nổi những cảm xúc của mình, tôi bắt đầu khóc.

- Trí tuệ minh mẫn đủ sức để cứu ta khỏi tai họa - An Thế Hải nói như thể nói với mình.

Con dê trong tôi vỡ và nước giận dữ trào sôi:

- Nhưng với ta, càng hiểu biết càng đau.

- Thừa nương nương, đau là sự bắt đầu lạnh lẽo.

- Cứ nói tiếp đi và làm sâu thêm vết thương của ta, An Thế Hải. Sự thật là ta đã hoàn toàn thất bại.

- Không nương nương nào ở chốn này có thể làm mọi điều xảy ra mà không phải trả một cái giá.

- Nuharoo đã có thể làm và Vân Phi cũng đã có thể làm!

- Nhưng đó không phải là toàn bộ sự thật. Triển vọng của nương nương cần sự điều chỉnh.

- Người đang nói đến triển vọng nào vậy? Đời ta đã bị bật rễ bởi một trận cuồng phong. Ta đã bị ném tung lên cao, và giờ ta đang đâm sầm xuống. Ta có thể làm gì ngoài việc từ bỏ.

An Thế Hải chăm chăm nhìn vào tôi trong gương:

- Thừa nương nương, không gì tệ hại hơn từ bỏ.

- Vậy ta sẽ tiếp tục thế nào?

- Bằng cách nghiên cứu cơn cuồng phong sẽ đi theo đường nào - Y cầm bàn chải lên và lại tiếp tục chải tóc tôi.

- Đường đi nào?

- Một trận cuồng phong thường mạnh nhất ở quanh bờ - Viên thái giám bằng một tay nâng tóc tôi lên, tay kia chải bằng động tác nhanh - Gió có sức mạnh nâng bổng những con bò, xe tải và quật mạnh chúng xuống đất. Nhưng ở trong tâm trận cuồng phong thường tĩnh lặng - Y dừng lại, mắt y bám theo chiều dài mớ tóc tôi - Nương nương, bộ tóc tuyệt đẹp. Đó là màu đen lụa, hứa hẹn một sức khỏe dồi dào. Đó là niềm hy vọng trong ý nghĩa cơ bản nhất của nó.

- Còn trận cuồng phong thì thế nào?

- Ồ, cuồng phong, vâng, vùng tâm lặng. Đó là nơi tương đối tĩnh lặng, là nơi nương nường nên ở. Nương nường phải tránh một số con đường mà mình biết ít có cơ hội, và tập trung tạo những con đường mới không ai bước tới và có vẻ như đầy gai góc.

- An Thế Hải, người vẫn suy nghĩ tốt lắm.

- Đa tạ nương nường. Nô tài đã nghĩ về một cách cho nương nường tạo ra một vở diễn đời thực, với chính nương nường là vai chính.

- Nói cho ta nghe đi, An Thế Hải.

Như một quân sư hiến kế cho một vị tướng, An Thế Hải bộc lộ mưu kế của mình. Nó đơn giản thôi nhưng có vẻ đầy hứa hẹn. Tôi sẽ thực hiện một lễ hiến tế của Hoàng cung, một nhiệm vụ thuộc về Hoàng đế Hàm Phong.

- Nô tài nghĩ nương nường nên đi và thực hiện nhân danh Hoàng thượng - An Thế Hải vừa nói vừa đẩy những hộp nữ trang của tôi lại. Ý ngời xuống và đối diện với tôi - việc hiến tế này sẽ gia tăng sự hiếu nghĩa của Hoàng thượng và rất hữu dụng cho ngài trên thiên đường.

- Người có tin chắc Hoàng thượng muốn thế không?

- Chắc chắn - Viên thái giám đáp - Không những chỉ Hoàng thượng mà cả Thái hậu nữa.

An Thế Hải giải thích những ngày mà tổ tiên Hoàng gia phải được cúng giỗ là rất nhiều và Hoàng gia thường để trễ - Hoàng thượng hiếm khi có đủ tinh thần tham dự các cuộc lễ.

- Thái hậu và các phi khác đã làm như vậy?

- Họ đã làm, nhưng họ không quan tâm làm việc đó hàng năm. Hoàng đế Hàm Phong chỉ e làm tổ tiên nổi giận, vì vậy ngài yêu cầu Tổng thái giám Shim giao việc đó cho Hoàng hậu Nuharoo và Vân Phi. Nhưng họ từ chối yêu cầu do Vin có sức khỏe yếu.

- Tại sao Shim không giao cho ta?

- Ồ, ông ta không muốn cho nương nường bất cứ cơ hội nào làm hài lòng Hoàng thượng.

- Ta đã cố làm hết sức để vừa lòng hấn ta!

- Vậy, đó là quyền của nương nường làm lễ cho chồng mình.

- Ngày mai, việc đầu tiên là chuẩn bị kiệu cho ta.

- Vâng, thưa nương nường.

- Khoan, An Thế Hải. Làm thế nào Hoàng đế biết được hành động của ta.

- Viên thái giám trông coi ngôi đền sẽ ghi tên nương nường. Đó là nhiệm vụ của hấn để thông báo cho Hoàng thượng mỗi khi có ai nhân danh ngài tỏ lòng tôn kính tổ tiên ngài.

Tôi chẳng có chút hiểu biết gì về việc tôn vinh các vị tổ tiên của Hoàng gia thế nào. Theo An Thế Hải, tất cả những gì tôi phải làm là gieo mình xuống đất và vái lạy về phía các bước chân dung và tượng đá khác nhau. Nghe không đến nỗi khó khăn lắm.

Sáng sớm hôm sau, tôi ngồi kiệu cùng với An Thế Hải bước bộ lên tôi. Chúng tôi đi qua chòi gác

Hương thơm tươi mát rồi qua cổng Can trường thiêng liêng. Trong vòng một giờ chúng tôi đến Đền Vĩnh An. Trước mặt tôi là một tòa nhà rộng thênh thang với hàng trăm chim làm tổ dưới mái hiên.

Tôi được một thầy tu trẻ cũng là một thái giám đón tiếp. Anh ta có đôi má ửng đỏ và một nốt ruồi giữa hai lông mày. An Thế Hải nói tên và tước hiệu của tôi, và người thầy tu mang ra một cuốn sách ghi chép lớn. Anh ta lấy một chiếc bút lông chấm mực rồi viết tên tôi theo lối chữ in khắc vào cuốn sách.

Tôi được hướng dẫn vào ngôi đền. Sau khi đi qua mấy cửa tò vò, viên thầy tu nói y có một công việc nào đó phải trông nom và biến mất sau một hàng cột. An Thế Hải đi theo.

Tôi nhìn quanh. Một lâu đài khổng lồ cao mấy tầng, đầy ắp tượng thếp vàng. Mọi thứ đều được sơn son thếp vàng. Có nhiều đền bên trong ngôi đền này. Những ngôi đền nhỏ đều phù hợp với thiết kế của ngôi đền chính.

Một thầy tu trưởng lão hiện ra từ một cửa tò vò bên. Ông có bộ râu trắng như tuyết dài gần tới gối. Không nói năng gì ông đưa cho tôi một chiếc bình đầy que hương. Tôi đi theo ông đến hàng loạt các bàn thờ.

Tôi thắp hương, quỳ gối và vái lạy các pho tượng khác nhau. Tôi không hiểu mình đang vái lạy vị tổ tiên nào. Dịch chuyển khắp ngôi đền, tôi lặp đi lặp lại mãi hành động của mình như thế. Sau khi kính lễ một tá các pho tượng tổ tiên, tôi thấy mệt. Vị thầy tu ngồi ở một góc hai mắt nhắm nghiền. Ông vừa tụng, một tay vừa vỗ vào chiếc mõ là con cá gỗ, tay kia lần tràng hạt. Lời tụng không thành tiếng của ông gọi cho tôi nhớ đến người chuyên khóc mướn, chúng tôi thuê ở trong làng trong việc tang lễ.

Trong đền rất ấm. Vì không có ai theo dõi, tôi tự cho phép mình vái lạy bớt sâu. Dần dần những vái được thay thế bằng những cái gật đầu. Mắt tôi tin chắc vị thầy tu không phát hiện ra trò quấy quả của tôi. Tôi vẫn nhìn vào ông cho đến khi tiếng mõ của ông nhạt dần vào câm lặng. Ông chắc hẳn đã ngủ mất. Tôi lau mồ hôi nhưng vẫn giữ tư thế vái lạy để phòng xa. Mắt tôi đưa đi từ góc này sang góc khác. Ngôi đền đầy những tượng thánh đủ loại. Ngoài tượng thánh Mãn Châu chính thức được gọi là Pháp sư, còn có những tượng thánh Đạo giáo, Phật giáo và Quan Công, một tượng thánh Trung Hoa theo văn hóa dân gian.

- Có một ông Hoàng trong khi hành lễ phát hiện ra con ngựa đất sét của Quan Công đã đổ mồ hôi - Vị thầy tu đột nhiên nói lên như thể ông vẫn đang theo dõi tôi - Ông Hoàng kết luận vị thánh này hẳn đang vất vả cưỡi ngựa, tuần tra các cung điện. Kể từ đó Quan Công trở thành hình ảnh chính cho các tín đồ trong Tử Cấm Thành.

- Tại sao mỗi vị thánh lại ngồi trong các bệ riêng của mình? - Tôi hỏi.

- Bởi họ xứng đáng đối với việc họ là ai - Vị thầy tu đáp - Ví dụ Tsong Kapa đáng kính là người sáng lập giáo phái vàng của Phật giáo. Ngài là vị ngồi trên chiếc ghế mạ vàng dựa vào tường có hàng trăm bản sao hình bản thân ngài. Dưới chân ngài là một vị bồ tát ở Mãn Châu.

Tôi đưa mắt nhìn sâu tít bên trong điện thờ nơi có một bức họa bằng lụa lớn theo chiều đứng được trưng bày. Đó là chân dung Hoàng đế Càn Long trong bộ áo cà sa. Tôi hỏi vị thầy tu liệu Càn Long, ông nội chồng tôi có từng là một tín đồ không? Ông ta cho tôi biết không những ngài

là một phần tử nhiệt tín, mà còn là người tinh thông về *Mee Tsung* giáo vốn là một nhánh của Phật giáo - Hoàng thượng nói được tiếng Tây Tạng và cũng đọc kinh Phạn bằng chữ Tây Tạng - Vị thầy tu nói rồi lại tiếp tục gõ mõ.

Tôi bị kiệt sức. Giờ thì tôi hiểu tại sao các thứ phi không muốn đến.

Vị thầy tu đứng lên khỏi chiếc chiếu tụng và nói đã đến lúc chuyển đi. Tôi theo ông tới một bàn thờ trong một chiếc sân trống. Ông hướng dẫn cho tôi quỳ trước một khối đá hoa và lại bắt đầu tụng.

Đã trưa, và mặt trời chiếu thẳng lên lưng tôi. Tôi cầu cho cuộc lễ kết thúc.

Theo An Thế Hải, đây có lẽ là hành lễ cuối cùng. Vị thầy tu quỳ gối bên tôi, râu quét đất sau ba vái dài, ông đứng dậy. Ông mở một bản viết tay những thành tích được ghi chép và bắt đầu đọc bằng tiếng quan thoại những tên của các vị tổ tiên cùng với việc miêu tả cuộc đời của họ. Những miêu tả ấy hầu như đều cùng một kiểu, tất cả đều ngợi ca và không có phê phán. Những từ như “đức hạnh” và “vinh quang” đều có trong mỗi đoạn. Vị thầy tu bảo tôi phải rập đầu xuống đất năm lần đối với mỗi cái tên mới. Tôi tuân theo sự chỉ dẫn của ông.

Những tên trên bản danh sách của vị thầy tu hình như dài vô hạn và trán tôi bị sầy da. Sức chịu đựng để tiếp tục chỉ đến từ lúc tôi hiểu đã sắp kết thúc.

Nhưng tôi đã nhầm.

Vị thầy tu tiếp tục đọc. Mũi tôi chỉ cách chân ông vài tấc và tôi có thể nhìn thấy các vết chai chân của ông. Trán tôi chắc đã chảy máu lúc này, tôi nghĩ vậy. Tôi cắn môi. Cuối cùng thì ông cũng đọc xong danh sách của ông, nhưng rồi ông nói rằng tôi phải lặp đi lặp lại lễ này bằng tiếng Mãn.

Tôi cầu cho An Thế Hải sẽ cứu tôi, y đang ở đâu?

Vị thầy tu đã bắt đầu bằng tiếng Mãn. Giọng ông lại đều đều và tôi chẳng hiểu nổi điều gì ngoài những tên của các vị Hoàng đế. Tôi gần như bất tỉnh khi tôi trông thấy An Thế Hải. Y chạy bổ lại phía tôi và đỡ tôi dậy.

- Nô tài xin lỗi, thưa nương nương. Nô tài không biết ông thầy tu này vẫn cứ đọc cho đến khi nạn nhân của ông ta ngất đi. Nô tài cứ nghĩ các anh em của nô tài nói đùa khi họ kể cho nô tài về ông ta.

- Bây giờ ta đã về được chưa? - Tôi hỏi

- Thưa nương nương, e rằng chưa. Công đức của nương nương sẽ không được ghi lại trừ phi được hoàn tất nghiêm chỉnh.

- Ta sẽ không sống nổi vì chuyện này!

- Đừng lo - An Thế Hải thăm thì - Nô tài vừa biểu một món hối lộ đẹp. Ông ta cam đoan với nô tài phần còn lại của cuộc lễ chỉ mất chút ít thời gian thôi.

Những tượng thánh bằng đá xếp thành hàng theo mép địa điểm đó một khoảng đất trống với một bức tường ở phía Tây. Một cột cờ cao chừng mười lăm mét dựng ở phía Đông Nam. Trên đỉnh cột là một cái bình cho chim ăn. Chim được nói là để chuyển giao những thông điệp của

Hoàng đế cho các linh hồn. Có một vật kỳ lạ treo trên bức tường. Lúc bước lại gần hơn, tôi có thể nói nó là một cái túi vải bông màu sặc sỡ đầy bụi.

- Cái túi này thuộc về ông tổ sáng lập triều đại, Vua Nurhachi - Vị thầy tu già giảng giải - Trong túi là xương cốt của thân phụ và ông nội nhà vua. Nurhachi đem theo về bộ tộc để được chôn cất sau khi hai người bị quân thù giết hại.

Thầy tu già vỗ tay. Hai người đàn bà mặt trát đầy bùn hiện ra. Ông ta giới thiệu:

- Các phù thủy của các bộ tộc Pháp sư.

Những áo dài của hai người đàn bà đầy hoa văn nhện đen. Mũ của họ phủ vảy cá bằng đồng. Dung đưa trên đầu, tai và cổ họ là những hạt đeo làm từ hạt quả cây. Nhạc đeo ở chân tay. Những chiếc trống nhiều cỡ khác nhau được đeo từ cổ và thắt lưng. Mỗi người bọn họ có một chiếc “đuôi” màu nâu dài gần một mét làm bằng dây da tết lại đeo ở sau mông. Bắt đầu nhảy múa là họ quay quanh tôi. Miệng họ đầy mùi tỏi. Họ hát bắt chước tiếng thú vật.

Tôi chưa bao giờ được xem một điệu múa xáo động như thế. Hai người đàn bà phần lớn thời gian ở tư thế ngồi xổm. “Đuôi” họ trông càng giống phân tuôn ra.

- Đứng động đây - Thầy tu già hô lên khi thấy tôi định duỗi chân ra.

Các vũ công nhảy vọt ra xa và tới vây quanh cột cờ. Họ xoay quanh như những con gà con không đầu, với các cánh tay vẫy vẫy lên trời. Họ hét lên: “Lợn! Lợn!”.

Một con lợn bị trói được bốn thái giám khênh ra. Con vật kêu thét. Các vũ công nhảy tới nhảy lui qua người nó. Con lợn được khênh đi. Một chiếc đĩa bằng vàng được bung ra trên đó một con cá giãy đành đạch. Ông thầy tu bảo tôi rằng con cá được bắt từ một chiếc hồ gần nhất. Viên thầy tu trẻ trở lại và khéo léo trói con cá lại bằng một dải đỏ.

- Kiễng gót lên - Thầy tu già kéo tôi lên và vợ lấy bàn tay phải tôi. Trước khi tôi kịp nhận ra điều gì tiếp theo sẽ xảy ra một con dao được đặt vào tay tôi và tôi buộc phải mổ bụng con cá.

An Thế Hải và thầy tu trẻ dùng đầu gối và cánh tay đỡ tôi để tôi khỏi bị ngã gục.

Một chiếc thủ lợn cạo trắng được bung đến trong một cái khay lớn. Thầy tu già bảo tôi rằng đó là con lợn kêu thét tôi đã thấy vừa nãy.

- Chỉ có con lợn mới giết thịt và đem đúng nước sôi mới đảm bảo phép thuật.

Tôi nhắm mắt lại và thở sâu. Ai đó nắm chặt bàn tay trái tôi và cố giữ những ngón tay cứng đờ của tôi. Tôi mở mắt và thấy hai vũ công đưa cho tôi một chiếc bát bằng vàng.

- Cầm lấy - Thầy tu già ra lệnh. Tôi không đủ sức để phản đối.

Một con gà trống được mang đến trước mắt tôi. Lại một lần tôi được đưa cho con dao. Con dao cứ luồn qua những ngón tay tôi. Thầy tu cầm chiếc bát trong hai tay mình và bảo tôi tóm lấy con gà.

- Cắt cổ nó và hứng tiết vào chiếc bát này

- Tôi... không thể... - Tôi cảm thấy sắp ngất.

- Vững lên nào, nương nương - An Thế Hải nói - Đấy nữa là xong!

Việc cuối cùng tôi còn nhớ là tôi tưới rượu lên trên đồng đá cuội nơi con cá, chiếc thủ lợn và con gà trống nằm trên vũng máu của chúng.

Trên đường trở lại chiếc kiệu, tôi nôn mửa. An Thế Hải bảo tôi ngày nào một con lợn cũng được đem qua cổng Sấm chớp và Bão tố và bị hiến sinh vào buổi trưa. Những con lợn không đầu được yêu cầu đem vứt loại sau khi hành lễ, nhưng thường không được làm như thế. Các thái giám của ngôi đền giấu chúng, xả thịt chúng và đem bán với giá cao.

- Đã hơn hai trăm năm, thứ nước lèo trong chiếc chảo khổng lồ mà những con lợn được cho vào luộc vẫn chẳng bao giờ thay đổi - An Thế Hải bảo tôi - Lửa trong lò không bao giờ được phép tắt. Bọn thái giám rao bán thịt lợn: “Đây không phải thịt tầm thường. Đó là thịt được nấu trong nước canh thiên đường! Nó sẽ đem lại cho bạn, gia đình bạn may mắn và thịnh vượng!”.

Chẳng có gì thay đổi sau lần viếng thăm đền. Vào cuối mùa thu, hy vọng của tôi để chiếm được sự chú ý của Hoàng đế Hàm Phong đã hoàn toàn tan vỡ. Suốt đêm dài tôi lắng nghe tiếng dế kêu. Những con dế trong sân sau Hoàng cung không kêu giống như những con dế ở Vu Hồ. Dế Vu Hồ giọng gáy ngắn với ba lần đập cánh mỗi quãng dừng. Dế Hoàng cung gáy liền không nghỉ.

An Thế Hải bảo tôi những phi nữ già sống ở cung Từ An nuôi dế. Vào mùa ấm nóng, dế bắt đầu kêu ngay sau lúc tối. Hàng ngàn con dế sống trong những *yoo-hoo,loo*, tức những quả bầu khô do các phi làm.

Năm nay, mùa mưa bão đến sớm, và hoa bị đập nát. Những cánh hoa trắng phủ kín mặt đất, và hương thơm của chúng quá ngát đến mức tràn ngập phòng tôi. Rễ những cây mẫu đơn của tôi sưng nước do những trận mưa kéo dài suốt ngày và bắt đầu thối. Những bụi cây ồm yếu với những đốm nâu.

Những vũng lầy ở khắp nơi. Tôi ngừng đi bộ ra ngoài sau khi An Thế Hải giẫm phải một con bọ cạp nước. Gót chân y sưng lên cỡ một củ hành.

Ngày nào, tôi cũng bắt tay vào vãn cái lệ ấy. Tôi trang điểm và ăn mặc vào buổi sáng rồi lại cởi bỏ ra hết vào buổi tối. Tôi mong đợi Hoàng thượng và chẳng làm gì khác. Tiếng dế kêu ngày càng sầm thảm hơn trong tai tôi. Tôi cố không nghĩ đến gia đình tôi.

An Thế Hải đến cung Từ An và trở lại với một rổ đầy những *yoo-hoo-loo* chạm khắc rất đẹp. Y muốn chỉ cho tôi cách trồng và khắc chạm quả bầu thế nào. Y cam đoan việc đó sẽ giúp tôi trút bỏ được nỗi cô đơn, như nó đã từng giúp nhiều phi khác. Quả bầu, y chỉ rõ, là một biểu tượng đầy triển vọng ngụ ý một ước muốn “đông con, nhiều cháu”.

- Đây là những hạt giống từ năm ngoái - An Thế Hải đưa cho tôi một nắm đầy trông giống như những hạt vừng đen - Nương nương trồng vào mùa xuân. Sau khi ra hoa, những quả bầu sẽ bắt đầu kết trái. Nương nương thiết kế một cái lồng để buộc quả bầu hình thành theo hình dạng thiết kế, tròn, chữ nhật, vuông hoặc phi cân đối. Khi bầu chín, vỏ nó sẽ khô cứng.

Nương nương hái bầu xuống, dốc hết hạt và khắc nó thành một công trình nghệ thuật.

Tôi nghiên cứu những quả bầu An Thế Hải mang tới. Hoa vãn và màu sắc rồi ren và phong phú. Những họa tiết mùa xuân được sử dụng tràn lan. Tôi đặc biệt xúc động bởi một chiếc thể hiện những đứa trẻ chơi đùa trên một cái cây.

Sau bữa ăn chiều, An Thế Hải đưa tôi tới thăm cung Từ An. Chúng tôi, mỗi người đều đem theo những quả bầu. Đáng lẽ gọi kiệu, tôi đi bộ. Chúng tôi đi qua nhiều chiếc sân. Lúc tới gần, có mùi hương đốt thơm phức. Chúng tôi đi vào những lớp mây khói hương. Tôi nghe thấy tiếng những âm thanh như than khóc và nhận ra có thể là tiếng tụng của các thầy tu.

An Thế Hải ngỏ ý trước tiên chúng tôi hãy dừng lại ở ngôi lầu bên suối để gửi lại các quả bầu. Lúc chúng tôi qua cổng và đi vào khu vườn, tôi bị bất ngờ bởi những ngôi đền lớn bao phủ các dãy đồi. Tượng Phật ở khắp nơi. Những tượng nhỏ cỡ quả trứng. Tôi có thể ngồi lên chân các pho tượng lớn. Tên các ngôi đền được khảm những lá vàng: Cung Khang Cường, Cung Vĩnh An, Điện Nhân Từ, Lầu Hạnh Vân, Lầu Tĩnh Hằng. Một số được xây dựng từ những đình tạ đã lâu ngày, số khác từ những phòng hoặc khu vườn trước được sử dụng vào việc khác. Chỗ nào cũng đầy chùa và bàn thờ.

- Các phi già đã biến đổi nơi sinh sống của mình thành đền thờ - An Thế Hải nói thầm với tôi - Họ sống qua ngày chẳng làm gì ngoài việc tụng niệm. Mỗi người có một chiếc giường nhỏ phía sau tượng Phật.

Tôi muốn biết trông họ như thế nào, vì vậy tôi lần theo tiếng tụng niệm của họ. Tôi rẽ xuống lối đi dẫn đến Điện Thanh Xuân. An Thế Hải bảo tôi đó là ngôi đền lớn nhất trong số đó. Vừa bước vào tôi đã thấy sàn nhà đông kín những người đang cầu kinh. Khói hương dày đặc. Các con hương đệ tử đứng lên quỳ xuống như sóng biển. Họ tụng không thành tiếng, hai tay lần tràng hạt sâu trong giây bện sáp ong.

Tôi nhận ra An Thế Hải không vào cùng tôi. Tôi quên rằng hoạn quan không được phép vào những nơi linh thiêng ấy.

Tiếng tụng niệm trở nên to hơn. Pho tượng Phật ở chính giữa điện mỉm cười một cách mơ hồ. Trong một khoảnh khắc, hiện thực thoát khỏi tôi. Tôi trở thành một trong những phi ở trên sàn nhà. Tôi như thấy chính tôi đang chạm khắc những quả bầu. Tôi như thấy da tôi nhăn nheo rồi xếp nếp lại. Tóc tôi trở nên bạc trắng và như cảm thấy rằng mình rụng hết.

- Không! - Tôi hét lên.

Chiếc *yoo-hoo-loo* mang theo tuột khỏi tay tôi. Tiếng tụng niệm dừng lại. Hàng trăm cái đầu quay về phía tôi.

Tôi đứng ngây như phỗng.

Các phi chăm chú nhìn tôi. Những hàm răng móm há hốc ra. Tóc họ quá thưa trông như bị hói.

Tôi chưa từng thấy những phụ nữ như dưới mồ chui lên như thế. Lưng họ gù, tay chân gọt cho tôi nhớ đến cành cây xương xẩu trên các đỉnh núi. Không còn dấu vết gì của nhan sắc xưa kia trên khuôn mặt. Tôi không thể tưởng tượng nổi bất kỳ ai trong số họ từng là đối tượng đắm say của Hoàng đế.

Những người đàn bà giơ những cánh tay gầy như que củi lên trời. Những bàn tay như móng vuốt làm những động tác cào cấu.

Tôi cảm thấy tràn đầy thương xót họ:

- Tôi là Phong Lan - Tôi nghe thấy mình nói - Các bà có khỏe không?

Họ đứng lên, nheo mắt lại. Nét mặt họ có vẻ ăn tươi nuốt sống.

- Chúng ta bị một kẻ xâm nhập! - Một giọng già nua run run cất lên - Chúng ta phải làm gì với mụ đây?

- Cào cấu chết nó đi! - Đám đông the thé đáp lại.

Tôi quỳ sụp xuống vái lạy lia lịa. Tôi thanh minh mình đã sai khi vào đây. Tôi xin lỗi và hứa với họ sẽ không bao giờ thấy tôi nữa.

Những phụ nữ này quyết định xông tới tôi và xé xác tôi ra. Một người giật tóc tôi lên và người khác đâm vào cằm tôi. Tôi vừa van xin được tha thứ vừa lùi lại về phía cửa.

Những người phụ nữ này cười điên dại, đá, đẩy, quăng tôi đi quăng tôi lại.

Tôi bị ghì chặt vào một bức tường. Mấy bàn tay khỏe bóp cổ tôi. Tôi cảm thấy những ngón tay móng dài bóp chặt và ngắt hơi thở của tôi ra. Những khuôn mặt già nua bâu vào tôi như những đám mây đen cuộn cuộn qua bầu trời.

- Đồ đĩ! - Họ chửi - Nào cầu Phật trước khi chết đi.

Bất chợt, đám đông đó rối loạn. An Thế Hải đã trèo lên nóc cửa và lúc này ném những quả bầu đựng đá xuống.

- Lũ ma móm! - Y hét lên - Cút đi! Cút xuống mồ đi!

Chín

Tôi sai An Thế Hải mời Tổng thái giám Shim. Khi Shim tới. Tôi tiếp hấn trong bộ áo triều phục, trang điểm tươm tất và mũ miện. Hấn ngạc nhiên:

- Nương nương Yehonala! - Shim quỳ sụp xuống, mắt nhìn xuống sàn nhà - Nương nương không cần trịnh trọng như thế. Là nô tài của nương nương, Shim không xứng với sự trịnh trọng như thế - Hấn dừng lại và ngược mắt lên nhìn hai gối tôi. Hai đồng tử hé ra một nửa làm hấn giống như một con thằn lằn - Nô tài không có ý bình phẩm, nhưng nương nương Yehonala nên thận trọng. Nương nương có thể gây rắc rối cho cả hai chúng ta.

- Tổng Shim, ta đang cần ông - Tôi nói - Đứng dậy đi và mời ngồi. Vừa nói tôi vừa ra hiệu cho An Thế Hải mang chiếc hộp nạm vàng ra.

- Tổng Shim, ta có món quà tặng ông - Tôi mở hộp lấy ra chiếc *ruyi* mà Hoàng đế Hàm Phong đã ban cho tôi.

Nhìn thấy chiếc *ruyi*, Shim gằn như chồm lên. Đôi mắt gương to tới mức con người muốn tòi ra khỏi hốc mắt:

- Đó là... đó là tặng phẩm đỉnh ước của Hoàng thượng cho nương nương. Nương nương Yehonala! Đó là một tín vật, một sự cam kết. Nếu nương nương không rõ giá trị của nó, cho phép nô tài...

- Ta rất vui vì ông nhận ra giá trị của nó - Tôi mỉm cười - Tuy nhiên, ta vẫn cứ muốn ông có nó.

- Tại sao, nương nương Yehonala? Tại sao?

- Ta muốn trao đổi để có được một sự ưu ái, tổng Shim - Tôi khiến hấn phải nhìn thẳng vào mắt tôi - Nói thật với ông, chiếc *ruyi* này là vật cuối cùng ta có. Ta muốn cho ông bởi vì ta hiểu giá trị sự giúp đỡ của ông.

- Xin nương nương Yehonala, nô tài... không thể nhận được

- Hấn đứng lên, chỉ để lại quỳ sụp xuống.

- Đứng dậy, tổng Shim.

- Nô tài không dám.

- Ta xin đấy.

- Nhưng nương nương Yehonala!

Tôi đợi cho tới khi hấn đứng hấn lên:

- Chiếc *ruyi* này - Tôi rành rọt nói rõ từng từ - sẽ còn giá trị hơn khi ta trở thành mẹ đẻ con của Hoàng đế Hàm Phong.

Vẻ mặt của Tổng thái giám Shim hơi đóng băng lại. Hấn có vẻ bị sững sờ bởi khả năng có thể.

- Vâng, thưa nương nương Yehonala - Hấn rạp trán xuống nền nhà.

Tôi để yên cho hấn như thế một lúc rồi nói:

- Cảm ơn ông vì việc giúp ta.

Tổng thái giám Shim từ từ đứng dậy. Hắn phất hai ống tay áo và thở sâu. Một lát sau, hắn trở lại là hắn. Hắn có vẻ hài lòng, đồng thời vừa run sợ. Hắn cầm lấy chiếc *ruyi* từ tay tôi và ôm vào ngực hắn.

- Ngày hôm nào, nương nương muốn nô tài sắp đặt cùng Hoàng thượng - Hắn vừa nói vừa dứt chiếc *ruyi* vào túi áo trong.

- Ngày giờ có quan trọng không? - Tôi chưa chuẩn bị cho một câu trả lời nhanh như thế.

- Thừa nương nương, tối quan trọng. Nương nương muốn gặp Hoàng thượng vào những ngày dễ thụ thai nhất, phải không ạ?

- Đúng vậy - Tôi nhanh chóng tính ngày.

- Vào ngày nào?

- Ngày mười bốn tuần trăng tới.

- Hay lắm, nô tài sẽ ghi ngay bây giờ ngày ấy vào sổ của nô tài. Nếu nương nương không thấy nô tài nói gì, ta cứ như thế. Nếu mọi việc thuận lợi với Hoàng thượng, nương nương sẽ được triệu đến vào ngày mười bốn tuần trăng tới. Hẹn tới khi đó, nương nương.

Hắn bước lui một bước rồi đi về phía cửa.

- Khoan! - Tôi không tin hắn. Làm sao một cuộc hẹn với Hoàng đế Hàm Phong có thể được thu xếp dễ dàng? - Tổng Shim, xin chịu khó nghe ta hỏi mấy câu - Nếu Hoàng thượng muốn gặp các phi khác vào ngày ấy thì sao? Làm sao ông có thể tin chắc làm cho ngài muốn ta thay vì muốn họ?

- Đừng lo, thừa nương nương - Hắn mỉm cười - Nô tài có một cách uốn cong ngọn gió trong Tử Cấm Thành này.

- Vậy có nghĩa là...

- Có nghĩa nếu Hoàng đế Hàm Phong biểu lộ ý muốn gặp phi khác, ví dụ Lý phi, nô tài sẽ nói với ngài: thưa Bệ hạ, Lý phi không sạch.

- Tốt lắm, còn Mỹ phi?

- Thần xin lỗi, thưa Bệ hạ, Mỹ phi cũng không sạch.

- Vậy ai cũng đang kỳ kinh, trừ người ông muốn ngủ với Hoàng đế?

- Vâng, nô tài đã thành công nhiều lần rồi.

- Tổng Shim, ta tin ông sẽ làm được cho ta.

- Nương nương không cần lo. Nô tài sẽ gọi sự thèm khát của Hoàng thượng bằng cách nói cho ông biết nương nương ngon lành đến thế nào.

Nhưng tôi vẫn lo, và giờ đây tôi chỉ còn mười hai ngày để sẵn sàng. Tôi không biết làm thế nào để làm một người đàn ông chung giường hài lòng. Tôi cần được chỉ dẫn ngay. Tôi nghĩ đến Chi

Cả Fann và ước gì tôi có thể nói với bà, nhưng chả có cách nào để ra khỏi Tử Cấm Thành. Để xin phép được về nhà, tôi phải nói dối. Tôi sai An Thế Hải đến nội chính Hoàng cung báo cáo mẹ tôi bị ốm và tôi cần về nhà. Hai hôm sau, tôi được cho phép về nhà mười ngày. An Thế Hải bảo tôi là tôi gặp may. Mới chỉ vài tuần trước Lý phi cũng yêu cầu như thế, mẹ bị ốm thật sự, và đã bị từ chối. Hoàng đế Hàm Phong đang thích Lý phi và không chịu rời ra. Mẹ Lý phi đã chết.

- Điều đó chỉ rõ ta chẳng có ý nghĩa gì đối với Hoàng thượng - Tôi nói một cách cay đắng.

Tôi về tới nhà vào buổi trưa và sai ngay An Thế Hải đi kiểm Chi Cả Fann. Mẹ tôi, Rong và Quế Hương mừng rơn lên được gặp tôi. Mẹ tôi định mang tôi đi mua sắm, nhưng tôi xin bà hãy ở nhà và đừng rời khỏi giường cho tới khi việc thăm viếng của tôi qua đi. Tôi cắt nghĩa rằng tôi đã nói dối Hoàng đế, và có thể bị chém đầu nếu bị phát hiện ra.

Mẹ tôi choáng người và nghĩ việc xử sự của tôi là không thể tha thứ. Nhưng sau khi tôi tả lại cảnh ngộ của tôi, bà không thấy bức dọc phải ở lì trên giường nữa. Bà bảo bà cảm thấy ốm và yêu cầu Rong để mấy chiếc khăn bên cạnh giường. Rong đặt một bình thảo dược thơm phức lên lò phòng xa Tử Cấm Thành phái do thám tới.

Chi Cả Fann tới:

- Rất ấn tượng, Phong Lan! Ấn tượng lắm! Cháu như ót mùa thu ấy, mỗi ngày một đỏ hơn, cay hơn!

Bà không có thời gian để bảo tôi bà nhớ tôi biết mấy.

- Thím có một chỗ để cháu học những gì cháu yêu cầu, nhưng cháu phải cải trang đi.

Tôi đổi quần áo cho Rong. Chi Cả Fann trao một bộ quần áo đàn bà cho An Thế Hải và bảo mẹ tôi:

- Tôi mang Phong Lan đến thăm một người bạn.

Ra ngoài đường phố, Fann mới bảo tôi là chúng tôi đến *Nhà Sen*.

- Chi Cả Fann! - Tôi biết thực chất của loại nhà đó và ngần ngại.

- Thím ước gì chúng ta có một sự lựa chọn, Phong Lan - Bà nói như thể phân bua.

Tôi đứng ở giữa đường, không quyết định nổi.

- Phong Lan, cháu đang nghĩ gì?

- Chiếm được trái tim của Hoàng thượng! - Những từ đó buột khỏi miệng tôi.

- Vậy phải đến đấy thôi, Phong Lan. Chúng ta chỉ sử dụng ngôi nhà ấy vào những gì nó có thể dạy chúng ta, những cách làm đàn ông hài lòng.

Chúng tôi thuê một chiếc xe lừa kéo. Sau nửa giờ chúng tôi đến góc phía Tây Bắc Kinh. Đường phố hẹp lại và không khí có mùi chua. Chúng tôi xuống xe ở phía sau một dãy phố đông đúc, nơi các chủ cửa hàng chất đống những thùng rau quả thối. Tôi che mặt sau một chiếc khăn quàng và nhanh nhẹn bước theo Chi Cả Fann và An Thế Hải. Chúng tôi dừng lại trước một tòa nhà cũ. Một đèn lồng biểu trưng treo từ tầng hai xuống có chữ *Nhà Sen*.

Cả ba chúng tôi đi vào một hành lang nhờ nhờ sáng. Bên trong treo đầy những bức tranh tường

miêu tả những buồng ngủ phức tạp, ở đó những con người ăn mặc phóng đãng buông thả mình đủ mọi cách hết mức tưởng tượng. Những nhân vật trong tranh được vẽ một cách thời thượng. Sau khi tôi đã làm quen với ánh sáng, tôi bắt đầu thấy nước sơn tồi tàn long tróc và vữa bong khắp chỗ. Nơi đó có một mùi lạ thường, pha trộn giữa mùi thơm và mùi thuốc lào lưu cữu.

Một người đàn bà mặt ếch hiện ra sau quầy hàng. Mụ ta rút tẩu thuốc ra khỏi miệng. Mụ chào Chị Cả Fann bằng nụ cười toe toét:

- Ngọn gió nào đưa bà tới đây, bà bạn tôi?

- Gió nam, bà chủ ạ - Fann trả lời - Tôi đến nhờ bà một việc đây.

- Thôi đi đừng có nhún nhường vờ vịt nữa - Mụ chủ vỗ vào vai Chị Cả Fann - Tôi biết thừa bà đi cùng với con ma của thần tài nếu không bà đã chẳng đến đây. Ngôi đền của tôi quá nhỏ đối với một đại đệ tử như bà.

- Bà cũng đừng khiếm tốn nữa, bà chủ - Chị Cả Fann nói - ngôi đền nhỏ của bà lại có một ông thần tôi đang cần nói chuyện đấy. Lại đây! - Bà kéo tôi đến và giới thiệu là cháu gái mình ở quê lên và An Thế Hải là chị gái tôi.

Mụ chủ nhìn lên nhìn xuống tôi, rồi quay lại chị cả Fann:

- Tôi e tôi không thể giúp được nhiều. Cô gái này gầy quá. Làm sao bà có thể mong một con nhện có thể ngoáy khi nó không có mông? Để vỗ béo nó, tốn nhiều tiền của tôi lắm.

- Ô, đừng lo! - Chị Cả Fann ngả người về phía mụ chủ. Bà kéo tai mụ và thăm thì - Cháu gái tôi tới đây chỉ để xin tư vấn thôi.

- Xin lỗi, tôi không còn làm những việc cò con nữa - Mụ chủ lấy một chiếc tăm trên kệ phía sau quầy hàng và xỉa răng - Bà biết đấy, thị trường tồi tệ lắm.

Đại tử Fann nháy tôi. Tôi thẳng giọng.

An Thế Hải bước lên và chuyển cho tôi một cái túi.

Chiếc trâm hình chuồn chuồn nạm đá quý và ngọc trai của tôi lấp lánh trong ánh sáng. Tôi đặt nó lên quầy.

- Ôi, trời ơi! - Mụ chủ thở phào và cố không tỏ ra ngạc nhiên. Che miệng bằng cả hai tay, mụ ngắm chiếc trâm. Ngửa cằm lên, mụ nhìn tôi một cách ngờ vực - Cô ăn cắp của này!

- Không, tôi không ăn cắp - Tôi điềm tĩnh nói - Đó là của thừa kế.

- Đúng đấy! - Chị Cả Fann hưởng ứng - Gia đình nó từng là những nhà chế tác châu báu nhiều... thế kỷ nay.

- Tôi không nghi ngờ nó có phải đồ thật hay không - Mụ chủ nói khi mắt mụ tiếp tục thăm dò tôi - Tôi chỉ thắc mắc tại sao một đồ quý hiếm như thế lại lọt được ra khỏi Tử Cấm Thành.

Để tránh cái nhìn xoi mói của mụ chủ, tôi quay sang nhìn những bức tranh tường.

- Như thế có đủ để xin tư vấn của bà không? - Chị Cả Fann hỏi.

- Bà quá tốt - Mụ chủ cầm tẩu thuốc lên và nhồi mấy lá khô vào - Sự ngại ngùng duy nhất của

tôi chỉ là có an toàn cho tôi khi giữ nó không. Nếu nó là của trộm cắp... - Mẹ đừng lại. Tay mẹ kéo chiếc dây thừng treo lủng lẳng.

- Ta đi nhà khác thôi, thím - Tôi vớ lấy chiếc trâm.

- Khoan đã! - Mẹ chủ đặt tay lên tay tôi. Nhả nhận nhưng kiên quyết, mẹ nhặt chiếc trâm lên. Mặt mẹ đỏ lên tươi cười - Ồ, cô bé quý mến, đừng có mà biến thím cô thành trò ngốc. Tôi có nói tôi không muốn cái đó đâu, phải không nào? Cô mang đến cho tôi là tốt đấy. Bởi vì tôi là người phụ nữ thị thành duy nhất có thể giúp những gì cô ấy muốn. Con gái, ta sẽ cho con những bài học của cả cuộc đời. Ta sẽ xứng đáng với chiếc trâm vô giá của con.

Chúng tôi ngồi trong chiếc phòng chính, có một chiếc giường lớn với những cọc giường trang trí cao tới trần nhà. Được làm bằng gỗ hồng đào, chiếc giường được chạm khắc mẫu đơn, cà tím, cà chua, chuối và anh đào, đều gợi ý những cơ quan sinh dục nam và nữ. Rèm che được giặt trắng và xức nước hoa. Những tường bên được xây thành các kệ trưng bày những đồ điêu khắc tỉ mỉ. Phần lớn là những tượng Phật đang giữa lúc giao hợp. Những động tác đều được diễn tả một cách khéo léo, các kiểu dáng lịch sự. Những nữ giới trèo lên nam giới trong những tư thế trầm tư. Đôi mắt các cặp tình lang hoặc nửa hé mở hoặc nhắm lại. Giữa mỗi cặp là những tranh minh họa được vẽ bằng những bông hoa mẫu đơn và cà tím cá nhân. Những bông hoa mẫu đơn đều có nhụy hoa giống như lông đen và những quả cà tím đầu như mũ nồi vẽ màu tía nhẹ.

- Tất cả thứ đó là để kích thích lòng người - Mẹ chủ vừa pha trà vừa bình giải - Khi những cô gái mới đến nhà tôi, tôi dạy họ một kỹ năng, gọi là múa quạt - Mẹ chủ mở một chiếc hòm và lấy ra một bộ đồ nghề: một chiếc gối tròn, một xếp tiền giấy, và một tá trứng trên một khay tre.

- Tôi đặt những vật này thứ nọ lên thứ kia, xếp tiền ở dưới cùng, chiếc gối ở giữa và trứng ở trên cùng. Cô gái ngồi lên mớ đồ đó. Cô ta được cho một phút để xếp tiền xòe ra như cái quạt. Nguyên tắc là trứng không được vỡ.

- Làm sao có thể thế được? Mẹ chủ bật ngón tay.

Hai cô gái bước vào từ cửa bên. Họ đều xấp xỉ đôi mươi và mặc những áo dài thêu mỏng. Dẫu họ đều có dáng dấp vui vẻ nhưng tỏ ra không hiểu khách. Họ nhổ ra vỏ hạt hướng dương, đá dế đi và trèo tót lên giường. Dạng chân ra, họ ngồi xồm lên trên những quả trứng như hai con gà mái.

Mẹ chủ lại bật ngón tay, và hai cô gái bắt đầu lắc mông. Cảnh tượng hài hước không thể chịu nổi và tôi không nhịn được cười khúc khích.

Chị Cả Fann hích khuỷu tay vào người tôi.

Tôi xin lỗi nhưng hầu như không thể kiềm chế nổi.

- Cô sẽ không cười được đâu khi chính mình bắt đầu thực hành, tin tôi đi - Mẹ chủ nói - Phải nỗ lực rất nhiều mới thạo được trò này.

Tôi hỏi động tác ấy để làm gì?

- Để giúp cô thu được năng lực, và kiểm soát được cơ thể mình - Mẹ chủ đáp - Đó là để tăng thêm độ nhạy cảm đôi môi dưới của cô.

- Môi dưới?

- Hãy tuân theo lời khuyên của tôi và thực hành đi, và cô sẽ hiểu dùng để làm gì. Khi đã thạo nghề, cô sẽ dìm người đàn ông bên dưới cô đắm chìm trong khoái lạc và anh ta sẽ nhớ mãi tên cô.

Mấy câu chữ này thu phục tôi. Đúng, tôi vẫn muốn Hoàng đế Hàm Phong phải nhớ tên tôi. Tôi vẫn muốn Hoàng thượng nhớ mãi người sinh con cho ông.

Tôi ngấm nhìn những đôi mông màu trắng ngà đang lắc và cố hình dung ra cô gái này trên giường đối với đàn ông. Má tôi bắt đầu nóng bỏng. Điều đó chẳng phải do hổ thẹn mà là do chính bản thân tôi đang sắp muốn thử nhận biết nó.

- Chúng tôi từng trong nghề lâu rồi - Mụ chủ cố gạt đi những nghi ngờ của tôi - Đàn ông đến bằng đủ mọi giá. Chúng tôi làm cho họ hồi sinh. Chúng tôi giải thoát thú tính cho những người đàn ông trẻ và làm cho những người đàn ông già hơn thấy lại được tuổi thanh xuân.

Hai mắt tôi vẫn dán vào hai cô gái lúc này đang đứng đưa tay chân.

- Đây là tư thế thử nghiệm thời gian - Mụ chủ nở một nụ cười bí ẩn - Cô thấy đấy, những cô gái con nhà tử tế được dạy dỗ khinh miệt ngôi nhà của tôi. Những cô gái như thế không biết chính bởi họ mà tôi kinh doanh. Những cô gái tử tế chẳng bao giờ biết được những gì các cô gái của tôi biết, do đó họ đành chỉ giữ nhà, còn các cô gái của tôi thì có được chồng và tiền của họ.

- Phải mất bao lâu để thạo nghề... múa? - Tôi hỏi mà lòng lại muốn ra khỏi đây càng sớm càng tốt.

- Ba tháng - Mụ chủ kéo chiếc ghế tựa ra và ngồi xuống. Tôi chỉ có mười ngày!

- Ngày nào cô cũng phải ngồi xổm lên trên những quả trứng và lắc mông cô - Sau ba tháng, môi dưới cô sẽ dày hơn và béo hơn của một phụ nữ bình thường một chút. Khi một người đàn ông đeo đôi môi ấy, cô sẽ khiến hắn ta trở nên hoang dã. Hắn sẽ muốn chết vì cô và cô sẽ có thể vét cạn túi hắn.

Tôi cố quên đi mình đang ở nơi đây, nhưng khó quá.

Chị Cả Fann ném cho tôi cái nhìn ý nói tôi - không - nghe - thấy - gì hết.

An Thế Hải chăm chú nhìn một cách táo tợn. Y như bị mê hoặc bởi những gì y đang chứng kiến.

Những cô gái nâng người lên khỏi những quả trứng. Thân thể họ lấp lánh mồ hôi.

- Hãy lại xem những gì họ đã làm xong - Mụ chủ vẫy tôi. Tôi đi tới để xem.

Mụ chủ nhắc khay trứng và cái gối ra. Một cái quạt hoàn hảo hiện ra - Xếp tiền giấy đã được xòe ra theo hình thù mong muốn.

- Bây giờ cô tự mình thử đi - Mụ chủ vừa nói đặt cái gối và cái khay xuống.

Tôi không nhúc nhích nổi.

- Tốt nhất cô cần phải đối mặt với chuyện này - Mụ chủ nói - Đó là thế giới của đàn ông!

Hai cô gái ngỏ ý giúp tôi cởi quần áo.

Tôi cảm thấy phát điên. Cơ thể tôi trở nên căng thẳng.

- Tương lai của cô phụ thuộc vào việc thực hiện của cô - Giọng mũi thơn thớt không chút cảm xúc - Cô phải làm cho người đàn ông nghĩ về cô như bị phù phép nếu không hẳn sẽ không gọi cô lại nữa.

- Vâng - Tôi đáp bằng một giọng yếu ớt.

- Vậy đừng băn khoăn nữa và làm đi. Một cuộc sống tốt đẹp không đến không đâu - Mụ chủ dẫn tôi đến giường và ra hiệu cho tôi ngồi xổm - Sự thật là đời không dễ dàng với bất kỳ ai.

Ngượng ngập, tôi bảo An Thế Hải và Chị Cả Fann rời khỏi căn phòng.

Hai người đi ra không nói một lời.

Tôi ngồi xổm xuống như một con gà mái. Tư thế đó quá rắc rối khiến tay chân tôi đau nhức ngay. Tôi lắc mông theo những đường tròn. Việc tiếp xúc của những quả trứng mang lại một cảm giác bất thường. Tôi cố giữ cho hai gối và mắt cá chân ở nguyên tư thế đó.

- Tiếp tục đi - Mụ chủ với tay ra, xếp ngay ngắn khay trứng phía dưới tôi - Sự hoàn hảo cần có thời gian.

- Tôi không có thời gian - Tôi lắc mông và bắt đầu thở hổn hển - Mười ngày là tất cả những gì tôi có.

- Cô sắp phát rồ hay sao mà lại nghĩ có thể thạo trò trong vòng mười ngày.

- Nếu không điên, tôi đã không đến đây.

- Chỉ có một người điên mới mong húp cháo nóng liền một hơi.

- Tôi hiểu, nhưng tôi phải đạt được điều đó trước khi... Trước khi tôi nói xong, có tiếng vỗ dưới mông tôi. Đó là những quả trứng. Tôi đã nghiền nát chúng.

Mụ chủ vợ lấy một chiếc khăn để ngăn cho lòng trứng khỏi tràn ra. Mụ nhanh chóng thay thế những trứng vỡ bằng trứng mới.

Trở lại tư thế ấy, tôi lắc người bằng cả hai tay. Cơ thể tôi cảm thấy như một vật kỳ lạ. Tôi lắc, chịu đựng cái đau của các cơ mỗi lúc càng tăng.

- Mười ngày nhất định là một sự tra tấn rồi - Mụ chủ lúc này đang khâm phục sức khỏe của tôi - Cô cần phải có lúc nghỉ. Cô không định làm nát trứng nữa chứ?

Tôi gật đầu.

Hai cô gái đến và trao cho tôi chiếc khăn nóng. Tôi bò ra khỏi giường và lau mông.

- Tôi không thể dạy cô tránh khỏi số phận - Mụ chủ nhồi lại tẩu thuốc và châm hút - Bởi vì cô không thể. Nhưng nó giúp được cô rất nhiều nếu cô có được sự hiểu thấu đàn ông như những sinh linh. Cô phải đạt đến mức thấy được tại sao "Hoa hồng ở vườn nhà lại không thơm bằng hoa hồng hoang dại".

- Bà làm ơn nói tiếp đi! - Tôi nói.

- Cô là một cô gái xinh đẹp, đúng thế, nhưng khi tắt đèn, một phụ nữ hoặc một cô gái xấu như

ma cũng chẳng có gì khác nhau đối với một người đàn ông. Trải qua nhiều năm tháng, tôi đã thấy biết bao nhiêu đàn ông lìa bỏ những người vợ ưa nhìn của mình đến với những người vợ lẽ xấu xí, rồi lại bỏ những vợ lẽ để đến với những gái điếm còn xấu xí hơn.

- Vậy người đàn bà có thể tạo ra sự khác biệt thế nào?

- Tôi bảo cho cô biết nhé, đó là trò đấu trí. Sự thật là đàn ông họ cần kích lệ bất kể họ tỏ ra mạnh mẽ thế nào.

Vừa nhìn một bức tranh gợi tình trong đó một người đàn ông khao khát nhìn chăm chăm đôi vú của một phụ nữ, mục chủ vừa tiếp tục:

- Làm như mù về những cái nhìn và những thói tật của hần ta. Cũng cố lờ đi những trò của hần ta. Hãy sẵn sàng dù hần ta có thể có những cung cách của một con báo, mùi hôi của một vựa thóc, dương vật của hần có bé như quả óc chó, hoặc quá to thay vì bằng củ cà rốt. Hần có thể đòi hỏi phục vụ hàng giờ trước khi đạt được thỏa mãn. Cô phải tập trung vào nhạc điệu bên trong đầu hần. Cô phải giữ cho cái bình tiếp tục sôi.

Cô phải nhớ lấy những bức vẽ trong nhà tôi. Chúng sẽ giúp để tạo nên ma thuật. Hãy nhìn quý ông này đang nắm hai vú quý bà của mình như thể chúng là những quả đào ngon. Tầng bốc hần chiếu lệ. Không một lời cụ thể nào. Chỉ những âm thanh thôi. Chà nó lên người hần như mật ong ấy. Tạo ra những hương vị. Biến ừ thành gạ gẫm và ngược lại. Để hần biết hần thật sự tuyệt vời.

- Hần lại chưa biết ư? Sự sẵn lòng của tôi lại không bảo hần thế sao? Tôi vẫn muốn bảo hần thế cả nghìn lần lúc tôi ngủ với hần, phải không nào?

- Cô sẽ bị ngạc nhiên đấy, tiểu thư ạ.

- Nó như thế nào?

- Cô chưa nói bằng môi dưới, phải không nào?

- Ồ, đúng thế.

Hãy sử dụng nghề của cô.

- Vâng, tất nhiên rồi - Nỗi ngược ngạt của tôi biến thành vui thích.

Mục chủ mỉm cười:

- Rút cục cô có thể làm hài lòng chính cô nữa.

- Nếu... thì... - Tôi dừng lại bởi không biết liệu tôi có thể làm cho câu hỏi của mình dễ hiểu không. Tôi quyết định cứ nói - Nếu hần không thích những gì tôi làm thì sao?

- Không có chuyện thế đâu. Đàn ông thích thế mà - Mục chủ nói một cách tin tưởng - Nhưng chọn lúc cũng quan trọng lắm, và tất nhiên điều kiện sức khỏe của hần nữa.

- Nếu tôi không thích hần thì làm thế nào?

- Tôi đã chẳng nói với cô ư? Chú ý tới việc làm ăn thôi. Cô không theo đuổi hần mà là túi tiền của hần.

- Nếu hắt lảng mặt tôi và bảo tôi rút khỏi giường hắt thì làm thế nào? Nếu tôi không che giấu được cảm giác tởm lợm của tôi thì sao?

- Nghe đây, cái công việc này không phải chuyện cảm thấy thế nào. Nó đã, đang và sẽ không bao giờ thế cả. Số phận của một người đàn bà là như thế. Cô phải làm một món ăn với bất kỳ thứ gì cô có ở trong bếp. Cô không thể chỉ mơ đến rau tươi ở chợ!

- Làm sao tôi có thể giả vờ hưng phấn khi không thấy?

- Phìa ra! Đó là một trò vờ kiểu chó con mà! Điều tệ nhất là vào lúc cô đạt tới sự hoàn hảo, cô đã quá già. Tuổi thanh xuân bay hơi như sương sớm, sinh ra vào buổi sáng, chết lúc buổi chiều.

Mụ chủ buồng mình xuống ghế tựa. Ngực mụ phồng lên như thể mụ vừa được hồi sinh sau khi gần như chết đuối.

Hai cô gái ngồi sát vào nhau, giữ bộ mặt như đá. Tôi mặc lại quần áo vào và chuẩn bị ra về.

- Một điều cuối cùng - Mụ chủ ngồi nguyên trong ghế nói thêm - Đừng bao giờ nói ra nỗi thất vọng của mình, bất kể cô bị tổn thương hoặc giận dữ thế nào. Đừng bao giờ cố tranh cãi với hắt.

- Tôi cũng không biết liệu có chuyện trò không nữa.

- Một số đàn ông sau đó mới thích chuyện gẫu.

- Ồ, chừng nào hắt còn hứng thú, tôi định tiếp tục trò vờ của mình.

- Tốt

- Tôi cũng muốn... nếu hoàn cảnh cho phép, hỏi hắt mấy câu. Tôi có thể không?

- Hãy hỏi những câu hỏi cam.

- Những câu hỏi cam? Sao vậy?

- Không có ngoại lệ, một người đàn bà mà cứ cố tỏ ra có đầu óc tổ bị bỏ rơi.

- Tại sao?

- Tại sao ư? Đàn ông họ ghét bị thách đố. Đơn giản là làm hạ phẩm giá của họ.

- Vậy tôi nên diễn trò cam?

- Thế là cô đang làm phúc cho cô đấy.

- Nhưng... - Tôi không thể tưởng tượng nổi chính tôi diễn trò cam có chủ định - Cái đó không nằm trong bản chất của tôi.

- Thì tạo ra nó cho cô - Mụ chủ trợn mắt nhìn tôi trừng trừng. Da mụ trắng bệch ra trong ánh sáng rồi tái nhợt đi gần như màu xanh nhạt.

- Cám ơn bà chủ - Tôi nói.

Lôi chiếc trâm từ túi áo trong ra, rồi lấy ống tay áo lau, mụ nói:

- Chúng ta đang nói về chuyện sinh tồn. Như tôi đã nói, tôi muốn phải xứng đáng với chiếc trâm này của cô.

- Đây là một bài học quý - Tôi nghiêng đầu - Tạm biệt và cảm ơn.

Mụ chủ thè lưỡi liếm chiếc trâm.

- Loại đàn ông cô đang tìm là ai vậy, nếu cô thấy tôi hỏi không sao?

- Ước gì tôi biết!

Tôi bước về phía cửa và vén rèm che.

Mười

Hoa đậu tía rụng như thác đổ từ mái nhà xuống. Chim chóc, giun dế và các côn trùng khác lúo l, riu rít trong các bụi rậm. Thời khắc ấy đã đến. Hoàng đế Hàm Phong đã triệu vời tôi.

Để làm dịu sự phấn khích, tôi đến ngồi bên vườn mẫu đơn. Hiên thêm là phần kiến trúc trang trí đẹp nhất cung điện của tôi. Những loài hoa có màu sắc đậm màu hơn được trồng bên bờ hồ. Những bông hoa nở nhạt màu hơn khi mà khu vườn nhô lên trên sườn đồi tạo ra ảo ảnh của một cảnh quan mờ dần trong khoảng cách xa xa. Cảnh tượng đó gợi ra cho tôi như một ví dụ về những gì mà người ta có thể thực hiện được bằng những gì đã được ban tặng trong đời.

Bữa trưa, tôi gọi những món ăn ưa thích, miến Giang Châu. An Thế Hải và tôi tổ chức ăn mừng vận may của tôi. Tôi viết một bài thơ có tiêu đề “Miến Giang Châu”.

Một chiếc lá liệng vào trong chảo, những lá khác nhảy múa trong không trung.

Những chiếc lá trở thành quá cỡ với đầu mũi dao của đầu bếp. Lúc này, tôi thấy những con cá bạc vùng vẫy

trong những làn sóng bạc.

Lúc khác, lá liễu lại cưỡi gió đông.

Sự chuẩn bị cho đúng nghi thức của tôi kéo dài mấy giờ đồng hồ. Những thái giám được phái từ cung điện Hoàng đế đến để giúp tôi. Các thái giám và thị tỳ cùng nhau tắm và xức thơm cho tôi. Tấm thân trần truồng của tôi được quấn trong một tấm lụa trắng và được bốn thái giám khênh lên một cái cáng. Tôi đang trên đường tới phòng ngủ của Hoàng đế Hàm Phong trong điện Dưỡng Tâm, cách cung Tố Mỹ nơi tôi sống ba cung về phía Nam.

Chúng tôi đi qua cung Đại Hòa và cung Quang Hạnh rồi chuyển qua cung An Thọ. Nhiệt độ hạ xuống khi đêm buông và tôi thấy rét dưới tấm lụa mỏng. An Thế Hải đã nghĩ trước mang thêm một chiếc chăn và đắp cho tôi.

Lúc chúng tôi tới những phòng trong của Hoàng thượng, An Thế Hải được lệnh rút lui. Tổng thái giám Shim đón tiếp tôi và lặng lẽ dẫn các phu cáng khênh vào. Sau vài lần rẽ, tôi vào một căn phòng sáng rực những cây nến lớn màu đỏ và những rèm vàng che từ tường này sang tường khác. Giữa phòng là giường của Hoàng thượng.

Những thái giám đã khênh tôi đi khỏi và được thay thế bằng một nhóm thái giám của Hàm Phong, đều mặc áo dài lụa tốt màu vàng. Họ nhanh chóng lôi ra những khăn trải giường, chăn thêu và khăn choàng. Sau khi đã chuẩn bị xong giường, họ lịch sự bế tôi lên chiếc giường đồ sộ rồi rời khỏi căn phòng.

Một nhóm thái giám khác đi vào. Mỗi người bưng một bình sứ bằng đồng trong tay. Họ ủ khăn trải giường và khăn choàng bằng những cái bình ấy. Rồi họ lột tấm vải lụa của tôi ra. Đặt tôi nằm lên cạnh giường gần tường nhất, rồi đắp cho tôi khăn ấm. Từ đầu đến cuối, vẻ mặt họ vẫn trơ trơ. Khi hai tay họ chạm vào cơ thể tôi, nó làm tôi cảm thấy hết như một chiếc gối khác. Khi mọi việc đã xong xuôi, họ buông rèm xuống và rút lui.

Căn phòng vô cùng tĩnh lặng. Mùi hương đốt mỗi lúc càng thơm phức. Nhìn qua rèm tờ quan

sát căn phòng, đầy những bức họa và thư pháp. Bức họa lớn nhất là Phật qua sông. Phật được vẽ bằng vàng ròng. Ông là một người khổng lồ với cái bụng đồ sộ và đang cười trên một chiếc lá sen mỏng. Ông tỏ ra không chút quan tâm đến khả năng bị chìm vì hai mắt nhắm nghiền và miệng hé một nụ cười hư ảo. Trong hai tay là chiếc bình thông tuệ nổi tiếng. Bên phải bức họa là một kệ sách màu xanh xếp đầy sách. Hai chiếc đèn lồng dài sát đất treo từ trên trần được trang trí bằng thư họa. Mọi thứ đều được chạm trổ và dát vàng. Câu đối hai bên một trong những cửa sổ viết: *Năm may mắn vào, năm lại ra. Bình an với mọi cảnh ngộ khó*. Một chiếc đàn bảy dây bằng gỗ nhãn bóng, đặt trên chiếc kệ phía sau giường.

Tôi khát và nhận ra mình hầu như không ăn ngày hôm ấy. Gần đây tôi vẫn khó ăn và khó ngủ. Mọi sức lực đều dồn vào việc tưởng tượng xem ngủ với Hoàng thượng sẽ giống như thế nào. Tôi thắc mắc ông sẽ bắt đầu với tôi như thế nào, phần nào trên cơ thể tôi ông sẽ khảo sát trước, và liệu mọi thứ về tôi có đủ làm ông hài lòng không. Tôi thắc mắc liệu ông có so sánh tôi với những người đàn bà khác không. Điều gì sẽ xảy ra nếu ông thấy tôi không hợp với khẩu vị của ông? Liệu ông có ra lệnh cho tôi rời khỏi đây không? Liệu ông có bỏ tôi không?

Tổng thái giám đã nói rõ, một khi tôi bị thấy không thích hợp, việc bỏ rơi hoàn toàn thuộc trách nhiệm của tôi. Mới đây thôi, Hoàng thượng nghe nói có khuynh hướng biến đổi tâm lý. An Thế Hải nghe từ một thái giám khác, một buổi tối, Hoàng đế đã triệu sáu thứ phi đến, người này tiếp đến người kia, và tất cả đều thấy đang thèm muốn. Ông đá họ ra và bảo Shim rằng ông không bao giờ muốn gặp đàn bà nữa. Tiếng “không bao giờ” từ miệng Thiên tử mang theo trọng lượng lớn, bọn họ bị lôi ra khỏi cung điện và bị trục xuất đến vùng sâu xa cuối Tử Cấm Thành, nơi họ lại sẽ gieo trồng và chạm khắc *yoo - hoo - loo* hết phần đời còn lại.

Liệu vẫn điều đó có xảy ra với tôi đêm nay không? Tôi sẽ hoặc có thể làm gì nếu nó xảy ra? Tôi nhớ Chi Cả Fann bảo tôi rằng Hoàng thượng coi các phi thứ như những món ăn bị buộc phải nuốt trôi xuống cổ họng ngài. Ý nghĩ ấy làm tôi rối loạn đến mức tôi không cầu trời phù hộ nổi. Tôi nằm quay mặt vào tường. Tôi lạnh từ đầu tới gót chân.

Những cây nến đỏ tỏa ra mùi thơm dịu ngọt của hoa nhài. Sự kiệt sức treo trên người tôi như một cái nấp nặng. Tại sao lại thêm sức nặng vào một gánh nặng đã quá nặng rồi? Tuổi thanh xuân trong tinh thần tôi trôi dạt. Nó gọi tôi là một “chiếc gậy chống bằng băng”. Tôi trách bản thân vì đã tạo ra thời tiết băng giá của riêng tôi. Hãy cảm nhận ánh nắng mặt trời! Sự khôn ngoan trẻ trung của tôi kêu lên. Phong Lan, tại sao lại phản bội lòng dũng cảm của mày! Từ khi cha mày chết, chẳng còn con đường nào cho đến khi mày bước đi trên cỏ dại.

Tôi nghe thấy giọng một người đàn ông. Giọng nói cất lên từ bên phải của đại sảnh nổi lên. Chẳng thể là ai khác ngoài Hoàng đế Hàm Phong.

Nỗi sợ của tôi tăng lên. Giọng nói nghe không vui, như thể Hoàng thượng đang tranh cãi với ai đó. Những từ ngữ căng thẳng và cung cách gắt gỏng. Một lát im lặng, rồi giọng nói mắng rủa: “Đồ mờ thái của Hoàng cung!”.

Tôi nghe thấy những bước chân lại gần. Tôi quẩn chân gối vào người, cố thu hết can đảm để chào đón chồng tôi lần đầu tiên. Đã trải qua nhiều tuần kể từ lần cuối tôi gặp ông. Thành thực mà nói, tôi không thể nhớ nổi nét mặt của ông. Tổng thái giám Shim đã dặn tôi đừng có chào đón chồng tôi. Sự trần truồng của tôi chỉ làm tăng sự bồn chồn. Chiếc váy áo của tôi đặt trên

chiếc ghế đầu cạnh giường. Bên cạnh nó là áo ngủ xanh của Hoàng thượng mà ông sẽ thay vào ban đêm.

- Không! Chúng nghĩ ta là ai? Cút xuống địa ngục! Ta không cho phép việc đó!...

Người đàn ông lúc này tôi tin chắc là Hoàng đế Hàm Phong quát to từ phòng khác.

- Được, nếu chúng không kéo quân đến. Bọn Anh và bọn Pháp đã làm gì? Chúng đã ép ta phải trả tám trăm ngàn lạng nhiều hơn ta đã yêu cầu trả. Bây giờ chúng muốn ta mở cửa Thiên Tân. Thiên Tân là cửa ngõ của Bắc Kinh, thế đấy. Chúng đang thít cổ ta bằng một chiếc thùng... Chúng có ý định gì bằng việc sửa đổi hòa ước? Đó là cái cớ của lũ mọi rợ! Ta đã mở những cảng ở Quảng Đông, Thượng Hải, Phúc Châu và Đài Loan. Ta chẳng còn gì để mở...

Dần dần giọng ông trở nên yếu ớt. Ông không giữ nổi nữa và ông kêu lên:

- Ta nhục nhã quá... Phẩm giá của Trung Hoa đã bị hy sinh. Ta không còn mặt mũi nào đến trước bàn thờ tổ tiên nữa. Ta vẫn đang uống, phải. Ta phải khác thế nào để thoát khỏi ác mộng! Ý người là gì, đó là trách nhiệm của ta?

Ông dừng lại, sau đó là tiếng đồ sứ vỡ.

Gió bắc rít bên ngoài cửa sổ. Sau một hồi dài im lặng, tôi nghe tiếng Hàm Phong hí mũi. Rồi đến tiếng chân lê bước. Tôi thấy bóng của Hoàng thượng lại gần rèm giường và đẩy cái nệm về phía đầu tôi. Ông ngồi xuống bờ giường vừa cởi quần áo vừa thở dài thườn thượt.

- Trà, tâu Hoàng thượng? - Giọng Tổng thái giám từ ngoài hành lang.

- Ta sẽ uống nước đá của ta!

- Chúng thần chúc Hoàng thượng một đêm tuyệt vời! Tiếng chân bước ngoài sân lui dần.

Tôi không chắc liệu Hoàng đế Hàm Phong có biết tôi đang ở trên giường của ông không. Tôi nhất định không làm ông ngạc nhiên. Tôi có nên động dậy một chút để ông biết ông không một mình không?

Ông đá văng đôi ủng và ném đai lưng sang bên cạnh cùng với chuỗi hạt và vòng đeo tay. Ông trong một chiếc áo lót trắng. Đuôi tóc đen quấn quanh cổ như một con rắn. Không thay áo ngủ, ông trườn vào giường và ngả người lên gối.

Ông quay đầu sang và mắt chúng tôi gặp nhau.

Chẳng có một chút nhỏ nào tỏ ra ngạc nhiên ở ông. Có một người con gái trong giường ông giống như có một cái nệm đặc biệt. Tôi chẳng thấy chút hứng thú nào lấp lánh trong đôi mắt xếch, to của ông. Ông vẫn đẹp trai như lúc này tôi mới nhớ ra từ lần đầu giáp mặt, cái cằm cạo nhẵn, chiếc mũi thẳng Mãn Châu và cái miệng hình con thuyền với đôi môi cả quyết. Tôi chưa hề trông thấy một người đàn ông có nét mặt hoàn hảo và nước da mịn đến thế.

Chúng tôi tiếp tục chăm chú nhìn nhau, và tôi như cảm thấy máu bơm căng trong tĩnh mạch.

- Chúc Hoàng thượng sống lâu muôn tuổi và con cháu đầy đàn - Tôi đọc lên những gì tôi được dặn bảo.

- Lại một con vẹt nữa! - Ông quay phắt đi và hai tay dụi mặt - Những con vẹt do cùng một tên

thái giám huấn luyện... Cả lũ các người đều làm ta chán chết.

- Hoàng thượng...

- Đừng liêu lại gần ta!

Tôi nên làm gì đây? Vận may của tôi đã bị hủy hoại trước khi tôi có thể bắt đầu. Nước mắt tôi trào ra. Tôi sợ không dám nhúc nhích.

Người đàn ông nằm gần tôi đang mải mê với những ý nghĩ riêng của mình và tôi có thể cảm thấy không gì khác ngoài nỗi đau và sự giận dữ khủng khiếp trong ông.

Tôi quyết định thôi không nghĩ đến chuyện hấp dẫn ông. Làm sao chỉ một nước cờ có thể xoay chuyển nếu toàn cục đã thua? Suốt chín hôm trước đêm nào tôi cũng đi ngủ muộn để luyện tập điệu múa quạt. Tôi cũng đã nhờ An Thế Hải dạy chơi đàn. Tôi đã cố xoay xở để học được cách vừa đàn vừa hát một vài bài hát. Giọng tôi chẳng phải giọng họa mi, nhưng thoải mái và ngọt ngào một cách tự nhiên. Tôi không bao giờ thiếu niềm tin vào giọng tôi. Nếu cha mẹ tôi cho phép, có lẽ tôi đã theo đuổi một đời kinh kịch. Lúc tôi khoảng mười tuổi, một ca sĩ trình diễn trong nhà tôi đã bảo rằng tôi có triển vọng nếu chịu khó tập luyện.

Tôi sẽ nói gì với cha? Không biết bao lần ông đã nói: “Không dám vào hang hùm làm sao bắt được cọp con?”. Tôi đã ở trong hang không có cọp con. Tôi cũng nhớ một chuyện khác ông kể cho tôi. Chuyện nói về một gia đình khi cố bắt ánh trăng phản chiếu trên mặt nước. Những con khỉ tụ tập trên một cái cây lớn và nối đuôi nhau tạo thành một chuỗi xích từ trên cây với tới mặt nước. Con khỉ ở thấp nhất cố vớt ánh trăng lên bằng một cái rổ. Đó là một kế hoạch khéo léo, nhưng quan điểm của cha tôi có một số điều là bất khả, và nếu khôn ngoan thì hãy chấp nhận những giới hạn của nó.

Tôi phải quyết định điều gì lúc này đây? Tôi cảm thấy chiếc gối lụa mềm và lạnh nơi má tôi. Tôi không thể kéo lê ý nghĩ của mình theo con đường này nữa. Tôi nghe thấy giọng đơn ca không nhạc đệm trong đầu tôi: *như đá sông lăn ngược lên trên, như gà sống mọc răng...*

Một cái vỗ nhẹ lên vai làm tôi thức dậy.

- Sao ngươi dám ngủ trong khi Hoàng thượng đang thức! Tôi ngồi dậy. Tôi hoàn toàn không thể hiểu nổi tôi đang ở đâu.

- Trước ngươi ở đâu? - Người đàn ông trước mặt tôi giễu - Tô Châu hay Hàng Châu?

Tôi choáng người.

- Hoàng thượng, thứ lỗi cho thần thiếp, thần thiếp đã không giữ đúng bổn phận. Thần thiếp không có ý làm Hoàng thượng bực mình. Thần thiếp mệt và vô tình ngủ mất.

- Thật không thể hiểu nổi!

Tôi cầu đui tôi, cố làm cho tâm trí mình trở lại bình thường.

- Sao ngươi có thể mệt được? - Hoàng đế Hàm Phong mỉa - Ngoài việc thêu thùa, ngươi vẫn làm gì?

Tôi giữ im lặng, nhưng bánh xe tâm trí tôi lăn.

- Trả lời ta - Hoàng thượng ra khỏi giường và bắt đầu đi đi lại lại, áo lót mở phanh ra - Nếu vẫn đang thêu thùa, hãy nói cho ta về việc đó. Ta cần khuây khỏa.

Tôi cảm thấy Hoàng thượng không quan tâm đến việc nghe tôi nói về thêu thùa hoặc bất cứ điều gì khác. Tôi sẽ chỉ chuốc lấy rắc rối, bất kể tôi nói gì. Người đàn ông này là một túp lều đang bốc khói. Tôi muốn nói với ông rằng tôi đã mong việc giao hợp của chúng tôi chứ không phải chuyện trò.

Hoàng thượng nhìn tôi.

Nhận ra tôi đang trần truồng, ông vươn tay tới chiếc ghế tóm lấy chiếc váy ngủ của tôi.

Ông đá chiếc ghế đầu và áo ngủ của tôi xuống sàn nhà.

- Chả lẽ người lại không thích không quần áo trong ít lâu sao? Tôi nhìn ông, sững sốt vì những câu chữ ấy. Giọng nói của ông gọi cho tôi nhớ đến một số chàng trai làng nào đó mà tôi quen biết, những chàng trai tuổi xấp xỉ đôi mươi mà vẫn còn gầy như những chú gà trống non.

- Ta muốn - Con trời trả lời câu hỏi của chính mình - Ta cũng có thể sung sướng trong ít phút chứ.

Tôi hoàn toàn bị lấn át bởi tính hiếu kỳ và quyết định đánh liều:

- Hoàng thượng, thiếp có thể được phép hỏi một câu không ạ?

- Được, người có thể yêu cầu bất cứ điều gì trừ hạt giống của ta.

Tôi hiểu ông định nói gì và cảm thấy bị xúc phạm. Tôi mất hứng thú không muốn nói nữa.

- Nói đi nô tỳ. Ta đã cho phép người rồi mà.

Tôi nói gì được nữa. Thất vọng tràn bờ trái tim tôi. Tôi nghĩ về những gì tôi đã làm để kiếm được cơ may độc nhất này. Tôi như thể nghe thấy tiếng đồng hồ tích tắc và giọng của tổng Shim: "Thời gian của nương nương đã hết, nương nương Yehonala".

Tôi cố thuyết phục mình hãy dần hòa với sự thua thiệt, nhưng tinh thần tôi không chịu tuân theo. Mọi giây thần kinh trong người tôi đều nổi loạn chống lại ý muốn thực hiện những gì tôi đã được dạy.

- Ta sẽ cho gọi một ai đó đến thay thế người - Hoàng thượng ngả người qua tôi. Ông sực mùi vỏ cam - Ta đang trong lúc muốn được thỏa lòng - Hơi thở của ông phả vào má tôi và ông có vẻ thích thú việc hăm dọa - Ta muốn một con vẹt. Cúc cu! Cúc cu! Gáy hoặc chết chìm. Cúc cu!

Sự vô vọng dần đến vây bọc tôi và tôi vẫn không thể tìm nổi một lời.

- Tổng thái giám Shim đang đợi ngay sau cửa - Hoàng thượng tiếp tục - Ta sẽ cho gọi hẳn mang người đi - Ông chỉ tay về phía cửa.

Tôi cho phép bản chất tôi được làm chủ. Thất vọng đã kích thích lòng thèm khát được chiến đấu của tôi và nỗi sợ hãi bỗng tiêu tan. Trong con mắt của tâm trí tôi, tôi đã thấy chiếc thùng tự vẫn treo từ xà nhà của Hoàng cung, múa may như ống tay áo của Tiên nữ Hằng Nga. Niềm vui kiếm chế được là vô vọng nhưng có thực. Tôi ra khỏi giường và chui vào váy áo ngủ.

- Chúc Hoàng thượng một đêm tuyệt vời! - Tôi nói và chạy vòng về phía cửa. <https://thuviensach.vn>

Có lẽ tôi đã thấy tiếc làm việc đó nếu tôi nhiều tuổi hơn hoặc trải nghiệm nhiều hơn, nhưng tôi lại còn trẻ và máu tôi như một dòng suối nóng. Tình cảnh đã làm tôi điên dại. Hiểu rằng tôi sẽ bị chém đầu vì việc xử sự của mình, tôi muốn trình diễn trò diễn cuối cùng theo cách của tôi.

- Dừng lại! - Hoàng đế Hàm Phong gọi từ phía sau tôi - Người vừa xúc phạm Thiên tử đấy.

Tôi ngoảnh lại và thấy nụ cười nhăn nhó trên khuôn mặt ông.

- Nếu bệ hạ định ra lệnh trừng phạt - Tôi nói và đứng thẳng người lên - mong ước duy nhất của thiếp là bệ hạ hãy gia ân làm cho thật nhanh.

Vừa nói, tôi vừa thắt chặt dây áo ngủ. Tôi có thể làm gì hơn nữa. Từ khi chuyển vào Tử Cấm Thành tôi đã không còn là một người bình thường. Liệu Chị Cả Fann sẽ phản ứng thế nào khi bà biết tôi đã ăn nói với Thiên tử như một người bình đẳng với người khác? Tôi mỉm cười chột nhớt tới bộ mặt của Chị Cả Fann. Bà chắc sẽ thêm bớt câu chuyện về “Phong Lan huyền thoại” cho tới khi hai môi bà mọc sẹo.

Gần như với niềm kiêu hãnh, tôi bảo Hoàng thượng tôi sẵn sàng để các thái giám lôi tôi đi.

Hàm Phong không nhúc nhích. Ông có vẻ sững sờ trước tình huống ấy. Nhưng những gì ông cảm thấy không thành vấn đề với tôi nữa. Tất cả mong đợi cho hạnh vận ngày mai đã qua rồi. Tâm hồn tôi đã được tự do.

- Người làm ta hứng thú đấy - Hoàng đế nói, và một nụ cười lướt qua đôi môi đang mím lại.

Việc này có vẻ như một kiểu tra tấn của Hoàng cung.

- Nói cho ta hay người cảm thấy ân hận về những gì người đã làm - Ông bước đến chỗ tôi cho tới khi mặt ông chỉ còn cách gang tấc. Có một sự lịch lãm trong cái nhìn xoi mói của ông - Cũng đã quá muộn nếu như thấy hối tiếc. Van xin cũng vô ích. Ta đang trong tâm trạng không muốn ban ơn. Không một tấc. Ta không còn lòng nhân từ để ban nữa.

Chính vì mỗi lễ ấy thôi mà thiếp thấy thương bệ hạ. Tôi phát ra những câu chữ ấy nhằm vào ông bằng hai mắt tôi. Tôi mừng vì không ở trong địa vị của ông. Ông có thể ra lệnh cho tôi chết, nhưng ông không thể ra lệnh chết cho chính ông. Vậy quyền lực của ông là loại quyền lực nào? Ông là tù binh của chính ông.

Hoàng thượng khăng khăng đòi biết những ý nghĩ của tôi. Sau một lúc do dự, tôi quyết định nói tuột ra. Tôi bảo ông tôi thương ông, dẫu ông tỏ ra đầy quyền lực. Tôi bảo ông thật không ấn tượng việc ông không chọn được một kẻ ngang tầm mà lại chọn tôi, một nô tỳ, không sức chống đỡ để trừng phạt. Tôi bảo ông sẽ không hận ông vì đã trừng phạt tôi, bởi tôi có thể thấy ông phải tìm một ai đó để trút sự thất vọng của ông, và không có gì dễ hơn là chém đầu một phi nữ.

Khi nói, tôi mong ông phát điên lên. Tôi mong ông gọi ngay thái giám lôi cổ tôi ra ngoài và các vệ sĩ xĩa gươm vào người tôi. Nhưng Hoàng thượng lại làm ngược lại. Thay vì bùng cơn điên rồ, ông trở nên trầm lặng. Ông hình như thực sự bị ảnh hưởng bởi những lời nói của tôi. Nét mặt ông trở thành một tác phẩm đất sét nặn tồi mà tác giả định tạo ra một bộ mặt hân hoan nhưng hóa ra lại tạo một bộ mặt cay đắng.

Hoàng thượng từ từ tự mình ngồi xuống mép giường và vẫy tôi tới ngồi cạnh ông. Tôi vâng lời. Tiếng *yoo - hoo - loo* bên ngoài cửa sổ vang to nhưng không vui. Ánh trăng đổ bóng cây mộc hương lên sàn nhà. Tôi cảm thấy yên bình kỳ lạ.

- Trò chuyện một lúc chứ?

Tôi không cảm thấy thích đáp ứng, vì vậy giữ im lặng.

- Nàng không còn gì để nói nữa ư?

- Tâu Hoàng thượng, thiếp đã nói cả rồi.

- Nàng... đang tùm tùm.

- Hoàng thượng có giận không?

- Không. Ta thích thế.... Cứ cười đi... Nàng có nghe ta nói gì không?

Tôi cảm thấy nét mặt tôi đóng băng lại trước lệnh của ông.

- Sao thế? Nụ cười của nàng biến mất rồi. Cười lại đi. Ta muốn thấy nụ cười ấy trở lại trên khuôn mặt nàng. Nào, cười lại đi!

- Tâu Hoàng thượng, thiếp đang cố!

- Không phải thế! Nàng đã làm biến mất nụ cười của ta rồi! Sao dám...

- Tâu Hoàng thượng, thế này được không?

- Không, đó không phải là một nụ cười. Đó là cái cười nhăn nhó. Một cái cười xấu xí. Nàng có cần giúp không?

- Có ạ.

- Vậy, bảo cho biết làm thế nào.

- Hoàng thượng có thể nói cho thiếp biết tên thiếp là gì không?

- Tên nàng hả?

- Hoàng thượng có biết tên thiếp không?

- Một câu hỏi tuyệt làm sao! Không, tất nhiên ta không biết.

- Thiếp là vợ Hoàng thượng. Thiếp là vợ hàng thứ tư của Hoàng thượng.

- Thật thế à?

- Tâu Hoàng thượng, tên thiếp?

- Nàng làm ơn nhắc ta được không?

- Thiếp làm ơn ư? Ai trong vương quốc này có được cái hạnh phúc nghe thiên tử nói: “Nàng có thể làm ơn?”

- Thôi nào, tên nàng là gì?

- Tại sao phải bận tâm?

- Hoàng thượng muốn được bận tâm!

- Tốt hơn là không nên. Nó sẽ đem lại cho Người những ác mộng.

- Sao thế được?

- Thiếp không biết tên thiếp có biến thành con ma tốt hay không. Và một con ma xấu thì vội vã đuổi theo người sống. Thiếp cho là Hoàng thượng biết điều đó.

- Ta biết - Ông đứng dậy và đi chân không lại chỗ chiếc khay vàng trên bàn giấy của ông. Trên khay là một thẻ tre với tên tôi trên đó.

- Nương tử Yehonala.

Ông nhặt chiếc thẻ lên và nắm nó trong tay.

- Gia đình nàng gọi nàng là gì, Yehonala?

- Phong Lan.

- Phong Lan - Ông gật đầu, vừa thềm thì nhắc đi nhắc lại cái tên vừa ném lại cái thẻ lên khay - Được, Phong Lan, có thể nàng muốn yêu cầu ta ban cho nàng một nguyện vọng cuối cùng.

- Không, thiếp muốn được kết liễu đời mình càng sớm càng tốt.

- Chắc chắn ta sẽ giữ lời hứa làm điều đó. Còn gì khác nữa?

- Không.

- Vậy được rồi - Hoàng đế nói - Có lẽ trước khi chết nàng có thể mong được biết nàng đến để ở đây đêm nay như thế nào? - Cố gắng của Hoàng đế để tỏ ra nghiêm nghị không thể giấu nổi nụ cười không rõ nét.

- Không, thiếp không quan tâm.

- Được, tất cả bắt đầu bằng việc tổng thái giám Shim kể cho ta một câu chuyện... Lại đây, Phong Lan, nắm đây với ta. Không làm đau đâu, phải không nào? Có thể như thế sẽ làm nàng biến thành một con ma tốt đấy.

Lúc tôi trèo lên giường, váy áo ngủ trở nên vương vãi.

- Cởi ra, cởi váy áo của nàng ra - Hàm Phong chỉ tay vào váy áo của tôi.

Tôi ngượng ngập để lộ người ra. Một tấn trò để tham dự đến lạ lùng.

- Đó là chuyện về Hoàng đế Nguyên Ty đời Hán - Giọng Hoàng thượng ấm cúng và đầy nhiệt tình - Giống như bản thân ta, ông sở hữu hàng ngàn phi mà ông chẳng bao giờ trông thấy. Ông chỉ có thời giờ để chọn họ từ những bức chân dung của họ, được Mao Diên Thọ, một họa sĩ triều đình vẽ. Các phi trút quàn như mưa rào lên người họa sĩ hy vọng sẽ vẽ về họ càng khêu gợi càng tốt. Người đáng yêu nhất trong các phi là một cô gái mười tám có tên là Vương Chiêu Quân. Nàng có một tính cách mạnh mẽ và không tin vào việc hối lộ. Nàng nghĩ nếu họa sĩ vẽ nàng như thực là được rồi. Nhưng tất nhiên Mao Diên Thọ vẽ một chân dung gớm ghiếc về nàng. Bức họa không được công bằng với nhan sắc của nàng. Kết quả là Hoàng đế Nguyên Ty không biết tới nàng.

Trong những ngày đó, nhiều Vương Công đến để tỏ lòng cung kính trước triều đình, trong số họ có Shang Yu, một Đại Hãn trị vì khắp vùng TurKoman của người Hung Nô. Mong muốn tăng cường mối dây giao hoan với lân quốc hùng mạnh, Hoàng đế Nguyên Ty gả cho ông ta một trong những phi của mình làm vợ. Và Hoàng đế đã gả Vương Chiêu Quân mình chưa hề gặp cho ông ta.

Khi cô dâu đến để chào từ biệt hiện ra trước Nguyên Ty, Hoàng đế lặng người trước sắc đẹp của nàng. Ông không biết ông đã từng có một cô trinh nữ có một vẻ yêu kiều tuyệt thế đến vậy. Ông thèm khát nàng ngay lúc ấy, nhưng đã quá muộn. Vương Chiêu Quân không còn là của ông nữa.

Ngay khi cặp vợ chồng đi khỏi, Nguyên Ty hạ lệnh chém đầu Mao Diên Thọ. Dẫu vậy Hoàng đế vẫn bị ký ức về người trinh nữ ám ảnh mãi mãi và tiệc nuối cho hạnh phúc nhẽ ra đã là của mình.

Hoàng đế Hàm Phong chăm chăm nhìn tôi:

- Ta triệu nàng bởi vì ta không muốn phải chịu nỗi tiếc nuối như Nguyên Ty. Nàng đẹp đúng như Tổng thái giám Shim miêu tả. Nàng là Vương Chiêu Quân tái sinh. Nhưng Shim lại bỏ không nói cho ta biết nàng cũng là một nương tử có tính cách nữa. Nàng ngon hơn trà vỏ cam họ làm cho ta uống. Trà ấy ngon, nhưng ta không thích mùi vị của nó.

Những ngày này mọi thứ vẫn cứ như thế. Ta có lẽ chẳng hưởng thụ nỗi Vương Chiêu Quân nếu nàng tồn tại. Và ta đang ngạc nhiên về nàng. Tất cả những gì ta có thể nghĩ tới, ta e rằng, là tấm bản đồ Trung Hoa đang bị teo lại. Kẻ thù đến từ mọi phía. Chúng đã bóp họng ta và nhổ vào mặt ta. Ta bị đánh túi bụi và chạy trốn. Tại sao ta phải - làm sao ta có thể - ngủ với nàng hoặc bất cứ phi nào? Để làm mất đi ác mộng tồi tệ nhất của một người đàn ông đang sống ư? Ta bất lực về việc tạo ra người kế vị. Ta chẳng khác gì một thái giám.

Ông bắt đầu cười. Có một nỗi đau buồn quặn xoắn trong dáng điệu và giọng nói của ông khiến tôi cảm động. Tôi hiểu tấm bản đồ ông đang nói tới. Vẫn là cái bản đồ cha tôi đã chỉ cho tôi. Người đàn ông trước mặt gọi cho tôi nhớ đến cha tôi. Ông cũng đã ước ao một cách vô vọng lấy lại danh dự cho người Mãn. Nhưng ông lại từ chức. Tôi cảm thấy nỗi nhục Hoàng thượng phải chịu. Vẫn cũng nỗi nhục đã giết chết cha tôi.

Tôi nhìn Hàm Phong và nghĩ ông là một người Bất Kỳ chân chính. Ông có thể đã ngồi thư giãn và vui thú chốn hoa viên và tiệc tùng với các phi, nhưng ông chọn cách tự mình lo âu về sự bất lực.

Sự thôi thúc an ủi ông vượt qua nỗi sợ hãi của tôi. Tôi ngồi sát lại giang hai cánh tay kéo ông vào ngực tôi như một người mẹ kéo đứa con nhỏ. Ông để mặc không kháng cự, và tôi cứ ôm ông như thế rất lâu.

Ông thở dài và gỡ ra nhìn tôi.

Tôi vén chiếc khăn che đôi vú trần.

- Cứ để thế - Ông vừa nói vừa kéo cái khăn ra - Ta thấy thích những gì ta trông thấy.

- Còn việc xử tử thiếp?

Ông toét miệng:

- Nàng sẽ có cơ may được sống nếu nàng giúp ta có được một đêm ngủ ngon.
- Ánh nắng mặt trời lọt qua cái phòng tối nhất của trái tim tôi, và tôi mỉm cười.
- Nụ cười đã trở lại - Ông reo lên sung sướng như một đứa trẻ phát hiện một sao băng.
- Đã đến giờ Hoàng thượng đi ngủ chưa?
- Đó không còn là một việc dễ dàng nữa - Ông thở dài.
- Nó sẽ giúp nếu Hoàng thượng đừng nghĩ ngợi nữa.
- Không thể được, Phong Lan.
- Hoàng thượng, có thích chơi cờ không?
- Cờ không còn làm ta hứng thú nữa.
- Hoàng thượng có biết “niềm vui gặp gỡ” không?
- Đó là một bài ca cổ. Do Chu Tum Fu đời Tống phải không?
- Hoàng thượng có trí nhớ tuyệt vời làm sao!
- Phong Lan, để ta cảnh báo nàng, không lương y nào giúp ta ngủ được đâu.
- Thiếp có thể dùng cây đàn của Hoàng thượng không? Ông vớ lấy cây đàn chuyển cho tôi.

Tôi gảy dây và bắt đầu hát:

Ta tựa người vào hàng rào phía Tây bức tường thành

Của ching - ling, lúc mùa thu,

Mặt trời buông thấp, rải những tia nắng khắp mặt đất, Để nhìn con sông lớn trôi

Đồng bằng trung tâm là một cảnh hỗn độn. Những quan chức tan tác trong cảnh khốn cùng

Bao giờ mới giành lại được biên thùy của chúng ta? Gió của Hàng Châu đến thổi bay đi nước mắt của ta.

Hoàng đế Hàm Phong yên lặng lắng nghe và bắt đầu khóc. Ông yêu cầu tôi hát bài khác.

- Nếu nàng là một nghệ sĩ thuộc đoàn của Hoàng gia ta đã thưởng cho nàng ba trăm lượng - Ông vừa nói vừa nắm lấy tay tôi.

Tôi hát. Tôi không còn muốn nghĩ đến mọi sự đã chuyển đổi một cách lạ kỳ như thế nào nữa. Sau khi hát xong “*Vĩnh biệt, Hắc Giang*” và “*Thứ phi say*”, Hoàng thượng lại muốn nữa. Tôi xin lỗi ông và thanh minh tôi không được chuẩn bị.

- Bài cuối cùng thôi - Ông ghì chặt tôi - Bất kỳ bài nào nàng chợt nhớ ra.

Những ngón tay tôi lướt trên dây đàn. Một lát sau, một giai điệu đến với tôi.

- Bài này có tên “*Bất tử trên cầu Ô Thước*” do Chi’in Kuan sáng tác - Tôi hăng giọng và bắt đầu.

- Khoan, Phong Lan “*Bất tử trên cầu Ô Thước*” ư? Tại sao ta chưa bao giờ được nghe bài này?

Có phổ biến không?

- Có chứ.

- Thế thì không công bằng rồi, nương nương Yehonala. Hoàng đế của Trung Hoa phải được biết mọi điều.

- Ồ, tâu Hoàng thượng, chính vì thế mà thiếp ở đây. Đối với thiếp bài hát trữ tình này làm lu mờ tất cả những bài thơ khác. Nó nói về chuyện cổ tích Ngưu Lang và Chức Nữ, hoặc cô thợ dệt, hai ngôi sao bị chia lìa bởi sông Ngân Hà. Họ phải gặp nhau trên cầu mỗi năm một lần vào ngày mồng bảy tháng bảy âm lịch, khi gió thu ôm ấp sương thu.

- Nỗi đau khổ của chia ly, nhiều người trải qua - Hoàng đế nói khẽ - Câu chuyện này gợi cho ta nhớ đến mẹ ta. Bà tự treo cổ khi ta còn là đứa trẻ. Bà là một phụ nữ rất đẹp, và mẹ con ta cũng bị chia cắt bởi giải Ngân Hà.

Tôi thấy xúc động khi nghe ông nói vậy, nhưng giữ không bình luận. Thay vì thế, tôi hát:

Những lớp mây trôi như những tác phẩm nghệ thuật, Những ngôi sao băng với nỗi đau buồn trong tim. Vượt qua sông Ngân, Ngưu Lang gặp nàng Chức Nữ. Khi gió thu vàng ôm ấp sương ngọc.

Mọi cảnh yêu đương trên trần thế, dẫu nhiều, vẫn phai mờ

Sự say đắm của họ tuôn trào như một dòng suối. Cái ngày hạnh phúc này chỉ tựa như một giấc mơ

Họ có thể chịu nổi con đường chia ly trở về nhà không?

Nếu tình yêu giữa hai phía có thể kéo dài.

Tại sao cần phải lưu lại mãi cùng nhau không dứt.

Trước khi hát xong câu cuối, Hoàng đế Hàm Phong đã ngủ mất.

Tôi đặt chiếc đàn xuống cạnh giường, mong khoảnh khắc này sẽ trôi qua mãi mãi. Nhưng đã đến giờ tôi phải ra đi. Theo tục lệ, tôi phải được trả lại cung của tôi vào lúc nửa đêm. Những thái giám chẳng mấy chốc sẽ đến và mang tôi đi. Liệu tôi có được triệu đến nữa không? Rất có thể Hoàng đế Hàm Phong sẽ quên tôi khi ông thức dậy.

Một cảm giác buồn man mác buông xuống. Vận may đã không dẫn đến chuyện ân ái. Tôi cố không nghĩ đến chiếc *ruyi* của tôi, chiếc trâm bị mất và sức lực hy vọng bỏ ra trong sự chuẩn bị của tôi. Tôi đã không được trao cho một cơ hội để thực hiện điệu múa quạt. Nếu Hoàng đế Hàm Phong thèm muốn tôi, tôi cảm thấy tôi có thể đã làm ông sung sướng.

Nằm bên ông, tôi dõi nhìn cây nến bên trong những chiếc đèn lồng đỏ tắt dần, ngọn nọ sau ngọn kia. Tôi cố không cảm thấy mình bị bại. Nếu có chuyện ân ái, mà tôi cho phép mình bị suy sụp liệu có hay ho gì không? Hoàng đế sẽ chỉ nổi giận.

Sầu buồn chìm tôi vào tĩnh lặng. Tim tôi bồng bềnh trên một đại dương kẹt chặt rong biển. Cây nến trong chiếc đèn lồng cuối cùng lập lờ rồi tắt hẳn. Căn phòng tối đen. Tôi đã không để ý đến lúc này mây đã che kín vàng trăng. Tiếng gáy của những *yoo - hoo - loo* hòa vào những côn trùng khác. Bản giao hưởng của đêm nay thật tuyệt diệu. Tôi nằm trong bóng tối và theo dõi

Hoàng đế Hàm Phong thở một cách yên bình trong giấc ngủ. Như chiếc bút, mắt tôi vạch theo những đường viền của cơ thể ông. Một vệt ánh trắng cắt sàn nhà, màu trắng hơi điểm màu vàng. Nó gọi cho tôi nhớ đến nước da của mẹ tôi lúc bà ngắm nhìn cha tôi chết. Mỗi ngày, những nếp nhăn lại nhai mất một ít da bà, cắn sâu hơn vào da bà. Rồi bỗng một ngày những đường nhăn này biến đổi diện mạo mặt bà. Da bà thông như bị kéo xuống đất. Mẹ đã không còn là một thiếu phụ nữa.

Từ từ và lặng lẽ, tôi tuồn ra khỏi giường. Tôi đặt chiếc đàn lên trên chiếc bàn kê sát giường. Tôi mặc váy áo ngủ vào và nhìn ra ngoài cửa sổ. Tôi chăm chú nhìn vầng trăng và thấy bản thân mình trên đó, một khuôn mặt to đã sạch nước mắt.

Hàm Phong nằm co ngủ, một người đàn ông đang mơ những giấc mơ của một người đàn ông. Như mọi người Trung Hoa, tôi vẫn nghĩ về con trời như một con người giống như thần thánh, một con rồng lọt vào vũ trụ. Hôm nay tôi thấy một người đàn ông với đôi vai mảnh dẻ đang gặp khó khăn trong khi gánh vác gánh nặng của quốc gia. Tôi thấy một người đàn ông thối thức trên những bài hát của tôi, một người đàn ông lớn lên không có tình yêu của mẹ. Bất hạnh là gì, nếu không phải điều này? Chắc hẳn phải khủng khiếp biết bao đối với ông khi mẹ ông treo cổ trong hổ nhục và ai ai cũng đối ông trong khi ngay từ đầu ông đã biết sự thực! Điều trớ trêu là ông sẽ chẳng bao giờ đạt được điều ông là một người đàn ông đơn giản như ông mong muốn. Sáng mai, trước mặt triều thần, ông lại phải đóng giả vai mình.

Đêm nay cũng xứng với chiếc ruyi và chiếc trâm của tôi rồi. Tôi vui mừng về những gì đã đạt được. Nếu ngày mai Hoàng thượng có quên tôi, thì ông cũng không thể xóa bỏ được ký ức về tôi đêm nay. Nó thuộc về tôi. Nếu ngày mai tôi phải nhìn thấy nắm mồ của tôi, tôi sẽ mang đêm nay theo tôi.

Ánh trăng dịch chuyển và lúc này chiếu qua khung cửa sổ chạm trổ. Những bóng trăng trông giống như thêu tràn ra lên trên mặt sàn nhà. Tôi tựa má vào tấm nệm lụa màu của chiếc giường của Hoàng đế và da tốt chạm vào tấm thân của con trời. Tôi muốn cảm ơn ông đã lột bỏ tước vị khỏi chúng tôi và cho phép chúng tôi tiếp xúc với nhau theo cách tiếp xúc thông thường của tâm hồn.

Nghĩ tới đây, tôi thấy thoải mái, dẫu nỗi sợ của tôi vẫn còn quanh quất. Tôi đã sẵn sàng rời khỏi điện Dưỡng Tâm và không bao giờ trở lại.

Hoàng đế Hàm Phong xoay người. Hai cánh tay mở ra. Trong ánh trăng trông mảnh dẻ như một chàng trai trẻ. Tôi muốn để ông ngủ. Lúc này ông đang quay mặt vào tôi. Đôi mày của ông không còn nhăn lại nữa. Giấc mơ của ông hẳn ngọt ngào.

Tiếng *yoo - hoo - loo* gáy đã trở nên chói tai. Đó là dấu hiệu (như An Thế Hải bảo tôi) những con đực đã kết thúc việc giao hoan và lúc này đang cố rời ra khỏi cơ thể những con cái. Những âm thanh cao đến tột đỉnh, tiếng gáy của những con cái trở nên rối loạn. Càng ngồi lâu thêm, càng phải chịu đựng những tiếng ấy khó khăn hơn. Tôi buộc phải thừa nhận tôi đã đem lòng yêu cái khoảnh khắc này, tôi đang sợ nó kết thúc. Một sự nhức nhối bắt đầu xâm nhập vào tôi. Mỗi phút giây trôi qua tôi càng thêm thất vọng.

Tôi nghĩ, tôi có thể hôn ông. Tôi có thể hôn ông theo cách tôi đã học ở Nhà Sen. Tôi ước ao Hoàng thượng tương tự như những khách hàng viếng thăm ngôi nhà đó, vì họ biết đến khoái

lạc và mỗi khi có cơ hội đều dò tìm nó. Tôi không hiểu liệu Hoàng đế Hàm Phong đã bao giờ trải qua khoái lạc thực sự chưa. Tôi cảm thấy ông chưa. Ông không tỏ ra quen thuộc với yêu đương. Nhưng làm sao tôi có thể trách ông? Ông phải điều hành đất nước, và đêm nào ông cũng có nghĩa vụ phải phân phối hạt giống của mình vào hết dạ con này đến dạ con khác. Liệu tôi cũng có không bất lực hay không?

Tôi nghe thấy những tiếng bước chân nhẹ. Bọn thái giám đang đến với tôi.

Hoàng đế Hàm Phong vẫn thêm thiệp. Tôi thềm chào vĩnh biệt. Có tiếng gõ cửa nhẹ.

Tôi đứng trong ánh trăng.

Cửa được nhẹ nhàng đẩy ra. Hình dạng Tổng thái giám Shim che khuất mặt trăng. Hắn quỳ sụp xuống sàn nhà và vái lạy về phía Hoàng thượng đang ngủ.

- Tâu Hoàng thượng, đã đến giờ nô tài đón nương nương Yehonala về.

Không có tiếng trả lời từ chiếc giường. Tổng thái giám nhắc lại.

Chỉ có tiếng ngáy của Hoàng đế Hàm Phong đáp lại.

Không chút ngần ngại, Shim vẫy tay và bốn thái giám bước vào. Họ cùng với chiếc cáng lại gần tôi. Họ cầm hai cánh tay tôi và đặt tôi lên cáng rồi khênh ra ngoài.

Vừa lúc Shim định khép cửa lại, bỗng một tiếng rên to:

“Không!” tràn ngập căn phòng.

Ra hiệu cho người của mình dừng lại. Shim quay vào và thò đầu vào trong phòng ngủ:

- Tâu Hoàng thượng? Không có tiếng trả lời.

Hắn lưỡng lự một lúc rồi ra hiệu cho mấy viên thái giám bỏ tôi ra.

Tôi ra khỏi chiếc cáng và chân trần trở lại phòng của Hoàng thượng.

Tổng thái giám Shim khép cửa lại.

Tôi trần trụi những cảm giác tốt lành. Hoàng thượng nằm sát vào phía tôi. Việc tiếp xúc với da thịt ông làm tôi kích thích. Hoàng thượng có vẻ vẫn đang ngủ. Tôi vẫn thức khoảng một giờ nữa trước khi tôi thiếp đi. Trong cơn mơ, tôi bị một con rồng nuốt bằng một cái mồm cá mập. Mây quấn quanh tôi. Tôi vùng vẫy để thoát khỏi con quái vật. Hai vai tôi bị tóm lấy và ngực tôi bị ép chặt. Con rồng ôm lấy tôi trong móng vuốt của nó, nó thì thào:

- Ta đang cương dương.

Tôi tỉnh giấc. Hàm Phong đang ve vuốt tôi. Tôi có cái cảm giác khi đang ngồi trên các quả trứng. Hai tay ông lạnh, nhưng người ông ấm nóng và những cử động nhẹ nhàng. Ông khám phá.

Tôi ôm lấy ông như một dây leo quanh một thân cây. Ông cố gắng cưỡng và hơi thở mỗi lúc càng dồn dập.

Ông như bị ngạc nhiên bởi sự kích thích của bản thân ông. Có lúc ông đẩy tôi ra, rồi ông lại lao mình vào người tôi.

Tôi cố nhớ lại các bước tôi đã học được từ Nhà Sen. Nhưng đầu tôi là một chiếc nồi hầm trong đó những ý nghĩ của tôi biến thành hạt đậu ninh nhừ.

- Làm đi - Ông thì thào - Nàng sẵn sàng chưa?

- Sẵn sàng... làm gì, tâu Hoàng thượng?

- Đừng làm ta chán ghét. Dươn mông lên. Nàng không mong kiếm được hạt giống của ta ư?

- Hoàng thượng muốn thiếp nói gì?

- Những bài thơ.

- Những bài thơ ư? Những bài thơ nào? Thiếp đã... quên hết thơ rồi. Hoàng thượng không muốn phát ngán với thứ mà Hoàng thượng đã nghe nói hàng trăm lần rồi ư?

- Liệu hồn im mồm đi! - Hàm Phong lùi người ra.

Tôi nhìn ông và thấy ông hấp dẫn trong nét trần truồng của mình. Tốt nhất tôi nên hưởng thụ nó, tôi nghĩ vậy, vì từ nay tôi không bao giờ được phép thấy một người đàn ông trần truồng nào khác trên đời nữa.

Ông hỏi tôi đang nghĩ gì, và tôi thành thực nói lại.

- Một tâm tính mới tuyệt sao! - Ông nói chậm rãi - Nàng bình tĩnh và không biết sợ. Nàng nhìn con trời như nhìn một thân cây ấy.

Tôi quyết định không dừng lại.

- Nghe đây, ta có nghĩa vụ phải tạo ra chiếc khăn thấm máu. Shim đang đợi để thu lượm nó. Hắc đang đợi để chuyển nó cho những quan chức nội cung để giám định và ghi vào sổ sách. Rồi họ sẽ trông đợi dấu hiệu của một người kế vị. Họ sẽ bấm đốt ngón tay tính ngày. Các thái y được gọi tới ngày đêm chầu chực, chờ dấu hiệu của thai nghén.

Giọng giảng giải đều đều của ông không hiểu tại sao lại kích thích tôi và tôi trở thành không biết sợ.

- Các người kéo đến đông nhưng nhúc - Ông tiếp tục - Các người không quan tâm đến ta cảm thấy thế nào. Các người kéo đến đầy phòng ta và cướp đi tinh khí của ta. Các người, lũ sói cái ích kỷ, tham lam, hút máu!

- Thiếp muốn thưởng thức việc làm của chúng ta - Những tiếng đó buột ra khỏi lồng ngực như thể cho một sức mạnh kỳ lạ.

Ông sững sờ:

- Nàng... muốn?

- Thiếp không sợ dươn mông lên - Giọng nói của tôi đòi hỏi tôi giải thoát nó - Thiếp đến đây để là người yêu của Hoàng thượng. Thiếp đã phải trả đắt cho giờ phút này. Nó không chỉ đáng giá chiếc *ruyi* và chiếc trâm của thiếp, mà còn đã dứt bỏ thiếp khỏi gia đình mình - Nước mắt tôi trào ra và tôi không muốn tìm lại - Thiếp đã không cho phép mình mong nhớ mẹ và các em mình, nhưng bây giờ thiếp nhớ, nhớ ghê gớm! Thiếp đã không khóc dấu sự thật là thiếp đã trải qua những ngày trong nỗi cô đơn, nhưng bây giờ thiếp khóc. Thiếp có thể ích kỷ, nhưng thiếp

không tham lam hoặc là một con sói hút máu! Thiếp không cố tìm hoặc vợ lấy tinh khí của ai, nhưng thiếp đang đói yêu thương!

- Nàng... - Ông đến sát tôi và nhẹ nhàng kéo tôi về phía ông - Những câu nói đó không phải là câu hợp thức. Ai đã sắp xếp những câu đó cho nàng? Nàng nghĩ? Tự mình ư? Nàng có nữa không?

Sự thôi thúc thực hiện khoái lạc nổi dậy trong tôi:

- Hoàng thượng, hãy buông tha thiếp khỏi việc trả lời câu hỏi đó. Thiếp đang nghĩ... nếu Hoàng thượng thích, có những điệu múa mà thiếp biết.

Cưỡng lại ý muốn của tôi, tâm trí tôi bắt đầu hình dung ra cặp ngài tầm đang giao hoan, lúc mà nửa thân con ngài đực nuốt vào thân con ngài cái. Tôi nằm ra nửa kích thích, nửa trong chán ghét.

Nằm lên trên tôi, ông vừa rên vừa thăm thì những lời mà tôi không hiểu. Tôi không thể tin nổi cái đau đã nghĩ tới sẽ không xảy ra. Cơ thể tôi chào đón cái xâm nhập vào nó.

Hoàng đế HAm Phong vật vã như thể đang thực hiện một việc khó khăn. Tôi cũng lúng túng. Dưới mộng lên không phải là phần việc của điệu múa quạt. Chúng tôi giống như hai con khỉ đang thăm dò mọi cách để vừa lòng chính bản thân chúng tôi. Rốt cuộc tôi bị kiệt sức và nằm bệt lưng xuống. Mặt ông hiện ra trên mặt tôi. Mồ hôi ông nhỏ xuống miệng tôi. Tôi vồng ngực lên và ưỡn đôi vú ra.

- Tiếp tục đi - Ông kêu lên như hơi thở mình sắp dứt.

Tôi như nghe thấy ý nghĩ của riêng tôi: *Ứng dụng những gì mà đã được học ở Nhà Sen!* Nhưng tôi không thể cử động nổi mộng tôi. Tôi lóng ngóng nẩy người lên và thềm muốn.

Hàm Phong nằm soài người trên tôi như một chiếc chăn. Tôi ngạc nhiên cảm thấy thoải mái và dễ chịu quá đổi đến mức tôi khóc.

Cử động của ông tạo một nhịp điệu. Những câu hát từ một vở kịch lọt vào đầu tôi: *Hãy ngừng khao khát tương lai, em yêu, vì mặt trời sẽ không sáng hơn và ngày sẽ không sung sướng hơn...* Khoái lạc tăng lên và từng bước chiếm lấy tôi.

Con trời thì thảo giữa những hơi thở gấp. Tôi không chắc liệu có phải tôi nghe thấy tiếng “những hạt giống” không.

Trước rạng sáng, ông lại muốn nữa. Vậy là tôi đã có cơ may để thử điệu múa quạt. Tôi tò mò muốn biết hiệu quả. Đúng là có hiệu quả. Hoàng thượng ca ngợi tôi như có phép thần kỳ. Ông đặc biệt khen việc tôi gọi ông là “chàng” giữa lúc đang mê đắm thay vì gọi bằng “Hoàng thượng”.

Mấy đêm sau, tôi tiếp tục được triệu vời. Người yêu của tôi ngạc nhiên là ông vẫn tiếp tục có khả năng gieo cấy hạt giống của mình. Buông thả mình, ông cầu xin tôi khai thác. Tôi trở nên lo lắng về Thái hậu. Bà sẽ tố cáo tôi giữ ông tất cả cho bản thân tôi, và cướp đoạt các cháu nội bà “đếm ra tới hàng trăm”. Khoái lạc yêu đương làm chúng tôi thức suốt đêm. Hoàng thượng ôm ghì tôi. Sức lực của tôi như không thể cạn kiệt, và tôi phó mặc bản thân bị cuốn đi nữa và lại nữa.

Sáng ra, chúng tôi nhìn nhau như thể chính tôi đã từng là tình nhân từ lâu rồi.

- Cầu Ô Thước, - một hôm Hoàng thượng nói - Đó là câu chuyện đẹp nhất mà ta chưa bao giờ được nghe đấy. Các gia sư của Hoàng cung có lẽ đã chẳng bao giờ muốn dạy ta chuyện đó. Đầu ta đã bị nhồi nhét chỉ toàn những thứ rác rưởi. Những bài làm của ta đã bị hạn chế ở những bức tranh của một đế quốc bị suy vong. Những bài học chẳng bao giờ tạo được ý nghĩa cho ta. Làm sao tất cả có thể bị mất khi mỗi Hoàng đế đã từng thông thái. Các thầy giảng chẳng bao giờ có thể giải thích nổi làm sao chúng ta đến nỗi phải mang nợ quá nhiều những kẻ đã đánh cắp của chúng ta.

Tôi chăm chú lắng nghe.

- Các gia sư bảo ta rằng nhiệm vụ của ta trên đời này là phải báo thù - Ông tiếp tục - Vì vậy ta được dạy căm hờn. Họ đe dọa ta, ta sẽ không được ban cho chỗ nào trong ngôi đền của tổ tiên ta, nếu ta không hoàn thành nhiệm vụ. Nhiệm vụ của ta là phải khôi phục lại tấm bản đồ Trung Hoa. Nhưng làm sao ta có thể thực hiện được việc đó. Trung Hoa bị xâu xé và ta được phái ra trận không có vũ khí! Đời ta thực sự như thế nào? Là thế này: bị bọn mọi rợ làm nhục.

Ông làm cho tôi cảm thấy tôi như bạn ông. Thế rồi một đêm ông hỏi tôi:

- Nàng muốn ta ban cho nàng thứ gì nào?

- Thiếp không muốn nói “được gặp lại Hoàng thượng” nhưng thiếp e rằng thiếp đang bắt đầu ước ao được thế.

Tôi cố kìm giữ mình nhưng nước mắt đã phản lại tôi.

- Phong Lan, đừng lo âu. Ta có quyền lực cho nàng bất cứ điều gì.

Lòng tôi yên trước lời hứa của ông, nhưng đầu tôi cảnh báo tôi đừng tin những lời hứa của ông trong lúc mê đắm. Tôi tự nhủ ngày mai một phi khác sẽ được gửi tới. Một phi khác đã từng thất vọng như tôi, một phi khác cũng đã cống những của dành dụm trong đời mình cho Tổng thái giám Shim.

Vào lúc mặt trời mọc, tôi được đưa trở lại về cung Tố Mỹ. Sau khi tắm rửa tôi bước ra ngoài vườn.

Thời tiết quang đãng và mặt trời chiếu sáng. Những cây hồng và mộc hương vừa mới trở hoa. Ngoài sân hàng tá lồng chim treo trên những cành cây. Vào giờ này, bọn thái giám đến để huấn luyện chim của Hoàng cung. Chim từ khắp đất nước.

Sau một thời kỳ huấn luyện những con hót hay nhất sẽ được gửi đến cho Hoàng đế Hàm Phong. Rồi ông sẽ phân phát chúng như những món quà cho những phi của phụ hoàng ông trong những cung của họ.

Bọn thái giám dạy chim hót, trò chuyện và làm trò. Phần lớn chim đó đều là ngoại nhập và có những cái tên lạ đời như Học giả, Nhà thơ, Lương y và Đường Tăng. Những con nào trình diễn được, được thưởng yến và sấu. Những con nào không làm được bị bỏ đói. Có cả hai con chim câu nữa. Cả hai đều trắng tuyết và được phép bay tự do. Thú tiêu khiển ưa thích của An Thế Hải là huấn luyện bồ câu. Y buộc sáo và nhạc vào cổ chân chim rồi để chúng bay. Chúng lượn vòng trên cung điện của tôi và tạo những âm thanh đáng yêu. Khi gió mạnh, những âm thanh đó làm

tôi nghĩ đến một bản nhạc cổ.

Có một con vet cực kỳ thông minh, An Thế Hải đặt tên là Khổng Tử. Con chim có thể đọc những câu ba chữ ở Tam Tự Kinh. Ví dụ, nó nói: “Nhân chi sơ, tính bản thiện” [9]. An Thế Hải tặng Tổng thái giám Shim như là quà sinh nhật và Shim lại tặng lại Hoàng đế Hàm Phong như quà sinh nhật, và rồi Hoàng đế lại thưởng cho tôi con chim. Vào thời điểm đó con chim không biết mình đang nói về cái gì. Nó vô tình làm méo một từ làm vãn nghĩa đi. Những gì con vet Khổng Tử lúc này đang nói là “Nhân chi sơ, tính bản ác” [10]. Tôi thắc mắc không hiểu liệu đó có phải là tác phẩm của Hoàng thượng không. Tôi bảo An Thế Hải tha cho con chim khỏi phải sửa lại cho đúng.

Tôi cũng yêu những con công đực An Thế Hải nuôi. Công đi lang thang khắp nơi trong cung tôi. An Thế Hải huấn luyện chúng đi theo tôi. Y gọi chúng là “Các nương nương Hoàng cung của tôi”. Chúng sống và giao phối sinh sản trong hoa viên của tôi. Khi An Thế Hải thấy tôi bước ra, y huýt một tiếng sáo và lũ công sẽ tụ tập lại và chào đón tôi. Thật tuyệt vời. Chúng cực cực kêu lên âm ì nghe như chúng đang chuyện gẫu. Nếu chúng đang lúc hứng khởi, chúng sẽ xòe những “vá áo” xanh lơ và xanh lục của chúng ra và thi nhau phô sắc đẹp của mình.

- Nương nương, có thể vận may đã ở lại với nương nương - Sáng nay An Thế Hải đón chào tôi với những vái dài.

- Có thể vận may đã ở lại với nương nương - Các thái giám khác, các thị nữ, nô tì và cả những đầu bếp cũng hưởng ứng tình cảm đó. Ở mọi chốn trong cung, mọi người đều biết lúc này tôi đã trở thành ái phi của Hoàng thượng.

- Chiếc thuyền sáng được đưa ra trên kênh đào chưa? - Tôi hỏi An Thế Hải - Ta muốn đến thăm ngôi đền trên đồi Viễn Vọng.

- Nương nương có thể đi bất cứ đâu, bất cứ lúc nào. Sáng nay Hoàng thượng đã ra lệnh đêm nào nương nương cũng phải được gửi tới Hoàng thượng. Nương nương đã đứng đầu Tử Cấm Thành rồi. Nếu nương nương muốn, triều đình sẽ làm cho một cái cây chết cứng trở hoa, một cây leo chết thối leo được.

Chính từ đỉnh đồi Viễn Vọng mà kinh đô Bắc Kinh bí mật, yên tĩnh và hào hoa mới được phơi ra rõ nhất. Ngọn đồi thực tế là một mô đất nhân tạo được đắp lên để ngăn cản sự tràn xuống của những con ma quấy phá và độc hại của miền Bắc lên Tử Cấm Thành. Từ đỉnh đồi, thành phố giống như một khu rừng thần kỳ đầy những cây cối đang nở hoa và những bụi cây um tùm hơn cả đồng quê. Qua tán lá, những lớp ngói vàng cổ lấp lánh phô ra, và cả những mái đền, cổng nhà, và cung điện tráng men sáng rực. Những đình tạ đỏ thắm và màu ngọc bích trưng ra những mái ngói được đặt trang trí và cong lên một cách huyền ảo.

Đứng trên đỉnh đồi, lòng tôi tràn ngập ý nghĩ tôi đã được súc trời phù hộ. Tôi đã được con trời làm tình. Quan trọng hơn, điều đó vẫn đang tiếp tục.

Lúc tôi hít sâu không khí tươi mát, chiếc mái vàng của cung Từ An đập vào mắt tôi. Tôi nhớ tới những phi già ghen tuông. Tôi nhớ cách họ trừng trừng nhìn tôi như những con kèn kèn đói. An Thế Hải kể lại chuyện về số phận của một ái phi đời Minh sau khi Hoàng đế chết. Câu chuyện đó không rời khỏi tâm trí tôi. Cô bị rơi vào bẫy của một âm mưu trong triều do các phi nữ bạn bè bí mật sắp đặt và cô bị thiêu sống.

Tôi đón tiếp một vị khách không mời: Nuharoo. Trước đó, chị không bao giờ đến thăm. Tôi tin

chắc phải có chuyện với việc Hàm Phong qua nhiều đêm với tôi. Tôi không chút nghi ngờ rằng các thái giám của chị đã do thám tôi, cũng như An Thế Hải đã do thám cho tôi.

Bồn chồn nhưng không chút hoang mang, tôi đón chào chị. Sừng sững như một cây mộc hương trắng lệt, chị hơi nghiêng gối chào tôi. Tôi không tránh khỏi ngưỡng mộ vẻ đẹp của chị. Nếu tôi là một người đàn ông, tôi sẽ không ngừng thèm khát chị. Trong chiếc áo dài sa-tanh màu vàng mơ, chị yêu kiều như một tiên nữ từ trên mây giáng xuống. Cốt cách quý phái của chị như thể bẩm sinh. Mớ tóc đen như sơn then của chị được chải ngược về phía sau thành hình chiếc đuôi ngỗng. Một chiếc trâm vàng với chiếc dây ngọc trai đung đưa mấy phân trước trán. Trước sự hiện diện của chị, tôi mất tự tin vào nhan sắc của tôi. Tôi không tránh khỏi tin rằng sẽ mất sự yêu thương của Hàm Phong, nếu ông nhìn lại chị.

Theo tục lệ, tôi phải quỳ gối và khấu đầu đón chị. Nhưng chị bước tới và giữ lấy hai cánh tay tôi trước khi tôi kịp quỳ lạy.

- Em thân mến của chị - Chị nói, như thể thích hợp với phẩm trật của chị. Thật ra chị ít hơn tôi một tuổi - chị mang cho em một ít trà thảo dược và nắm hoang, đều được gửi từ Mãn Châu đến. Em sẽ cần đến đấy.

Chị vẫy tay, các thái giám của chị bước tới và tặng tôi một hộp bọc giấy vàng.

Tôi quan sát, không một dấu hiệu ghen tuông. Giọng chị không chút bối rối.

- Đây là loại đường quế tốt nhất - Nuharoo vừa giải thích vừa nhặt một chiếc rễ khô lên - Nó được lấy từ những vách đá cao hơn mây. Nó mọc lên từ không khí và nước mưa tươi mát nhất. Mỗi cái đều ba mươi năm tuổi hoặc hơn.

Chị ngồi xuống và cầm lấy tách trà An Thế Hải dâng mời.

- Em đã cao lớn hơn kể từ lần cuối cùng chị gặp em - Chị mỉm cười với An Thế Hải - Ta cũng có quà cho người đây - Chị lại vẫy tay và một thái giám của chị lại mang tới một hộp lụa xanh.

An Thế Hải quỳ sụp xuống sàn và khấu đầu trước khi cầm hộp. Nuharoo giục y mở hộp. Trong hộp là một túi bạc thoi. Tôi tin chắc An Thế Hải chưa bao giờ được cho cùng một lúc nhiều tiền đến thế. Y ôm cái hộp, lê gối về phía Nuharoo:

- Tâu Hoàng hậu, nô tài không xứng được thế này. Nuharoo mỉm cười:

- Đi đi và hãy hài lòng với nó.

Tôi trông chờ chị nói về người chồng chúng tôi cùng chia sẻ. Tôi đợi được nghe những lời biểu thị sự thất vọng của chị. Tôi những mong chị sẽ nói một điều gì đấy để lắng nhục tôi. Nhưng chẳng có điều gì xảy ra. Chị ngồi trầm tĩnh nhấp trà.

Tôi lấy làm lạ là điều gì đã khiến chị giữ được mình đàng hoàng và điềm tĩnh đến thế. Nếu tôi là chị, tôi sẽ thấy khó giữ được thế. Tôi sẽ căm hận đối thủ của tôi và ước mong mình được vào vị thế của đối thủ. Chị đang dựng nên một trận tuyến chẳng? Hoặc chị đã nghĩ ra một kế hoạch hủy hoại tôi, và lúc này đang chơi trò hòa bình để đánh lừa tôi?

Sự kín đáo của chị làm tôi bứt rứt. Cuối cùng tôi không thể chịu nổi nữa. Tôi bắt đầu thú nhận. Tôi nói ra Hoàng đế Hàm Phong đã qua đêm nhiều lần với tôi. Tôi cầu xin Nuharoo tha lỗi, và

tôi lo giọng tôi thiếu sự chân thực.

- Em không làm điều gì sai cả - Chị nói bằng một giọng điềm tĩnh.

Bối rối, tôi tiếp tục:

- Nhưng em đã. Em đã không hỏi xin lời khuyên của chị - Tôi thấy khó nói tiếp. Tôi không quen giả bộ xúc động - Em e... e sợ. Em không biết nói lại với chị thế nào. Em không có kinh nghiệm về những nghi thức trong triều. Nhẽ ra em phải kể cho chị biết. Em sẵn sàng chấp nhận sự khiển trách của chị - Miệng tôi khô đi và tôi cầm tách trà lên rót xuống cổ họng tôi.

- Yehonala - Nuharoo đặt tách trà của mình xuống, khẽ lau miệng bằng đầu chiếc khăn tay - Em lo lắng không đâu rồi. Chị không đến đây để đòi lại Hoàng đế Hàm Phong - Chị đứng dậy, hai tay nắm lấy tay tôi - Chị đến đây vì hai chuyện. Trước hết, tất nhiên để chúc mừng em.

Một giọng nói nhỏ bật lên trong đầu tôi: *Nuharoo, chị không đời nào đến để cảm ơn tôi vì đã nắn nết mất Hàm Phong đâu. Tôi không tin chị thành thực.*

Như thể đọc được ý nghĩ trong đầu tôi, Nuharoo gật đầu: - Chị mừng cho em và cả chị nữa.

Theo nghi lễ, tôi cảm ơn chị. Nhưng nét mặt tôi phản lại tôi. Tôi sợ nó nói lên: *Tôi không tin chị đâu, một tình cảm chị có thể đã phát hiện ra, nhưng chị chọn cách không đáp lại.*

- Em thấy đấy - Giọng Nuharoo nhã nhặn, dịu dàng - Ở địa vị là Hoàng hậu, trách nhiệm của chị rộng lớn hơn em có thể tưởng tượng. Chị đã được dạy dỗ một khi chị vào cung, chị không những kết hôn với Hoàng thượng mà còn cả với xã hội Hoàng cung - Phúc lợi của triều đại là mối quan tâm duy nhất của chị. Nhiệm vụ của chị là thấy chồng chị sống để làm tròn những nhiệm vụ của ông. Và một trong những nhiệm vụ ấy là tạo ra càng nhiều những người thừa kế càng tốt.

Chị dừng lại và nói bằng mắt: *Yehonala, giờ thì em có thể thấy chị đến để cảm ơn em chứ?*

Tôi vái chị. Tôi tin chị đang diễn tiết mục đó cho đỡ đau khổ. Tôi sẽ sẵn sàng nói ra với chị những lời thông cảm, nếu không phải điều gì khác.

Như thể biết tôi đang sắp nói gì, chị giơ tay phải lên:

- Vấn đề thứ hai của chuyện tới thăm của chị là để báo cho em biết tin Vân Phi đã sinh con.

- Đã ư? Tuyệt vời... biết mấy!

- Con gái - Nuharoo thở dài - và triều đình thất vọng. Thái hậu cũng vậy. Chị cảm thấy buồn cho Vân Phi, nhưng còn buồn hơn cho chính bản thân chị. Chị đã không được trời thương ban cho chị được thai nghén - Nước mắt ứa ra và chị lấy khăn ra chấm chấm.

-Ồ, còn thời gian mà - Tôi nắm lấy tay chị an ủi - Rốt cuộc, Hoàng đế mới cưới được một năm.

- Điều đó không có nghĩa ông đã không được hiến dâng đàn bà từ lúc mười mấy. Vào tuổi hăm hai của Hàm Phong, Hoàng đế Đạo Quang đã đẻ được mười bảy người con. Điều khiến chị lo... - chị nhìn quanh và ra hiệu đuổi bọn thái giám ra - là Hoàng thượng bất lực. Điều này không phải chỉ là cảm nghiệm của chị mà còn cả của Lý phi và Mỹ phi nữa. Chị không biết em nghiệm thấy thế nào. Có kể cho chị biết được không? Chị nhìn tôi háo hức và tôi cảm thấy chị sẽ không chịu thôi chừng nào sự tò mò của chị chưa được thỏa mãn.

Tôi không muốn chia sẻ những gì đã xảy ra vì vậy tôi gạt đầu ngằm khẳng định tình trạng của Hoàng đế.

Khuây khỏa, Nuharoo ngả người ra:

- Nếu Hoàng đế vẫn không có con trai, đó sẽ là trách nhiệm và bất hạnh của chị. Chị không thể tưởng tượng ngôi báu lại được truyền cho một bộ tộc khác vì chuyện đó. Nó sẽ là thảm họa cho cả hai chúng ta - Chị gỡ tay tôi ra và đứng lên - Chị muốn tin em sẽ sinh cho Hoàng thượng một người thừa kế, Yehonala.

Tôi thấy mình không sẵn sàng tin những lời của chị. Một mặt chị muốn được là người chị thích được như thế - một Hoàng hậu sẽ đi vào lịch sử như một người đàn bà tiết hạnh - Mặt khác, chị không thể che giấu nỗi sợ voi nhẹ khi chị phát hiện ra Hoàng đế Hàm Phong cũng đã bắt lặc khi với tôi. Sẽ xảy ra chuyện gì nếu tôi kể sự thật?

Cái đêm sau khi Nuharoo tới thăm, tôi trải qua một loạt ác mộng. Sáng ra, An Thế Hải đánh thức tôi dậy bằng một cái tin khủng khiếp:

- Thừa nương nương, con mèo Tuyết của nương nương đã biến mất.

Mười một

Tôi kể cho Hoàng đế Hàm Phong chuyện mất tích con mèo Tuyết và tôi bất lực không tìm ra bí ẩn này. Ông đáp:

- Kiếm con khác.

Tôi chỉ tiết lộ sự việc xảy ra sau khi tôi cảm thấy quá lo lắng không vâng theo nỗi yêu cầu của Hoàng đế hát cho ông nghe. Ông nói:

- Không thể là Nuharoo được. Hậu có thể không cực kỳ thông minh, nhưng không phải là hạng người độc ác.

Tôi đồng ý với ông. Đã nhiều lần Nuharoo làm tôi sửng sốt về những cách nói năng hoặc ứng xử của chị. Sau một buổi thiết triều tuần trước, Hoàng đế bảo chúng tôi rằng một phần lớn của đất nước đang trong cơn đại hạn. Nhân dân các tỉnh Hồ Bắc, Hồ Nam và An Huy đang chết đói.

- Từ mùa đông đến nay thêm bốn nghìn người chết - Hoàng thượng đi đi lại lại giữa cái chậu đứng và ngai ngồi - Bốn nghìn! Ta có thể làm gì khác ngoài việc ra lệnh chém đầu lũ quan cai trị. Nông dân đã bắt đầu trộm cắp và cướp bóc. Chẳng mấy lúc sẽ thành cuộc nổi loạn khắp nước.

Nuharoo tháo bỏ vòng cổ, vòng tay và trâm cài đầu ra:

- Hoàng thượng, từ nay, đây là của Hoàng thượng. Dem đầu giá chúng để cho nông dân ăn.

Chị nói với một vẻ cao quý ngời sáng trên khuôn mặt.

Tôi cho rằng Hàm Phong không muốn làm tổn thương lòng tự ái của chị. Ông xin chị cầm lại những đồ trang sức của mình. Rồi ông quay lại hỏi tôi:

- Nếu ở địa vị ta, nàng sẽ làm gì?

Tôi nhớ lại ý tưởng một lần tôi nghe thấy cha tôi bàn cãi với bạn bè: “Tôi sẽ tăng thuế đối với các địa chủ, Thương nhân và quan lại giàu có. Tôi sẽ nói với họ rằng giờ đây là tình trạng khẩn cấp và đất nước cần sự ủng hộ của họ”.

Dẫu Hoàng đế không khen lời gợi ý của tôi trước mặt Nuharoo, nhưng sau đó ông thưởng tôi. Đêm đó chúng tôi trò chuyện rất lâu. Ông nói ông cảm thấy được tổ tiên phù hộ mới có được một thứ phi không những chỉ đẹp mà còn thông minh. Tôi sững run, dẫu hơi thẹn. Tôi quyết định phải làm việc để sống xứng đáng với lời khen của Hoàng thượng.

Đó là đêm đầu tiên tôi không phải thực hiện điệu múa quạt. Chúng tôi ngồi trên giường và trò chuyện. Hoàng thượng nói về mẹ mình và tôi nói về cha mình. Chúng tôi nhỏ lệ cùng nhau. Ông hỏi tôi rằng tôi nhớ nhất điều gì về thời thơ ấu ở miền quê. Tôi kể cho ông nghe về một trải nghiệm đã làm thay đổi cách nhìn của tôi về nông dân. Khi tôi mười một tuổi, tôi tham gia vào một sự kiện, do cha tôi, một tri huyện tổ chức, để cứu vụ mùa khỏi nạn châu chấu cắn phá.

- Mùa hè nóng và ẩm ướt - Tôi kể lại - Màu xanh trải rộng ra hết tầm mắt. Lúa má cao ngang lưng. Lúa gạo, lúa mì, kê mỗi ngày một tươi tốt. Mùa màng chỉ còn trong gang tấc. Cha thiếp sung sướng, bởi ông hiểu nếu mọi chuyện diễn ra êm thấm cho tới khi mùa màng thu hoạch

xong, thì nông dân sống trong gần năm trăm làng có thể sống đủ cả năm.

Thế rồi tiếng bầy đàn châu chấu đổ đến. Chúng đậu xuống mùa màng bắt đầu chín. Suốt đêm cả vùng bị cắn phá. Cứ như thể chúng từ trên trời rơi xuống và dưới đất chui lên. Những chị em họ hàng loài để màu nâu này có hai cái trống nhỏ như vỏ bọc sát vào đôi cánh. Khi cánh chúng vỗ vào trống, nghe như ngón tay gõ vào vỏ hộp sắt tây. Loại sâu hại này như những đám mây đen che lấp cả mặt trời đổ tới. Chúng kéo từng bầy trên khắp ruộng đồng và cắn lá bằng những chiếc răng sắc như răng cưa. Trong vài ngày những cánh đồng xanh tươi đã biến mất.

Cha thiếp tập trung tất cả người của mình để giúp dân làng chống lại châu chấu. Mọi người rút giày dép ra đập châu chấu. Cha thiếp thấy việc làm đó là phù phiếm và thay đổi chiến thuật.

Ông tuyên bố tình trạng khẩn cấp và bảo nông dân đào những cái hào. Ông cắt cử mọi người theo đường đi của châu chấu khi chúng di chuyển trên các đồng lúa. Khi hào đã đào xong, cha thiếp ra lệnh cho một nhóm nông dân xua đuổi châu chấu. Cha thiếp nói:

- Xắn quần xắn áo lên, và xua đi!

Kế hoạch là xua châu chấu về phía hào, trong khi nhóm khác xếp hàng phía sau hào, còn hào thì đã chất đầy rơm khô.

Hàng nghìn người vừa xua vừa hét hết hơi, và thiếp là một trong số họ. Chúng tôi xua đuổi châu chấu vào hào rồi cha thiếp ra lệnh đốt rơm. Châu chấu bị nướng. Thiếp đập châu chấu nhanh hết khả năng không cho chúng bay thoát. Chúng tôi chiến đấu suốt năm ngày đêm và có thể cứu được một nửa mùa vụ. Lúc ông tuyên bố chiến thắng, người ông phủ đầy châu chấu và những cánh rụng. Thiếp thậm chí phải moi châu chấu khỏi những túi áo ông.

Hoàng đế Hàm Phong nghe tôi kể một cách say sưa. Ông nói ông có thể hình dung ra được cha tôi. Ông ước gì đã biết cha tôi.

Hôm sau tôi được lệnh chuyển vào ở với Hoàng thượng. Tôi lưu lại với ông cho đến hết năm. Ông xếp tôi vào khu kín cổng cao tường gắn liền với điệu thiết triều, và ông đến với tôi trong lúc nghỉ và giữa hai buổi chầu.

Tôi không dám mong vận may của tôi kéo dài mãi mãi. Tôi hết sức cố không mong đợi bất cứ điều gì. Nhưng sâu trong lòng, tôi thèm khát được giữ những gì tôi đã gieo mầm.

Khi Hoàng đế Hàm Phong rời khỏi tôi để làm việc, tôi rất nhớ ông. Tôi trở nên dễ buồn chán và sốt ruột mong ông trở lại. Đi bộ loanh quanh trong vườn, tôi có thể nghĩ ít đến việc phải làm, nhưng lại nghĩ sâu, nghĩ kỹ về những gì đã xảy ra đêm trước. Tôi nhắm nháp các tình tiết những giờ phút cùng nhau.

Mỗi ngày, tôi lại xem lịch để nhắc nhở mình rằng tôi đã lại có một ngày may mắn. Tháng 5 năm 1854 là thời gian đẹp nhất đời tôi. Mọi việc đều quá tốt để thành sự thực đối với một người con gái với gia thế của tôi. Tuy nhiên, tôi chưa bao giờ cho phép sự ngưỡng mộ của Hoàng đế làm giảm đi ý thức của tôi về thực tế. Bất cứ khi nào tôi quá phấn khích, tôi lại kìm giữ mình như lúc gặp Nuharoo hoặc các phi khác. Tôi tự nhủ phải nhớ rằng vận may của mình có thể kết thúc trong giây lát. Tôi cố tận dụng thời cơ tốt nhất của mình.

Khi đã chuyển mùa, Hoàng thượng chuyển tới Viên minh Viên, một đại hoa viên hình tròn, và

mang tôi theo. Đó là nơi thích nhất trong những cung điện mùa hè của ông. Nhiều đời Hoàng đế đã đến đây để di dưỡng tình trạng cô đơn. Bản thân nơi đó vốn là một huyền thoại. Nó khu trú ở phía Bắc Tử Cấm Thành, cách Bắc Kinh mười tám dặm. Ở đó có hoa viên trong những hoa viên, hồ nước, đồng cỏ, những hồ sương mù, chùa chiền đền đài và dĩ nhiên cả cung điện đều tuyệt đẹp. Người ta có thể lang thang từ lúc mặt trời mọc đến lúc trời tà mà không bao giờ gặp lại cùng một cảnh tới hai lần. Tôi phải mất ít lâu để nhận ra Viên minh Viên trải ra tới hai mươi dặm!

Những hoa viên chính đã từng được xây dựng từ đời Khang Hy năm 1709. Có một chuyện về việc Khang Hy đã phát hiện ra nơi này như thế nào. Một hôm cưỡi ngựa ra ngoài, ông đã tìm thấy một phế tích bí ẩn. Ông mê say trước vẻ hoang dã và mệnh mông của nó và tin chắc đó không phải là một sự kiện thông thường. Và ông đã đúng. Đó là một công viên cổ đã từng bị bão cát thổi từ sa mạc Gô bi vùi lấp. Ông phát hiện ra nó đã thuộc về một Hoàng tử triều Minh và đã từng là công viên săn bắn của Hoàng tử.

Sung sướng vì sự khám phá của mình, Hoàng đế quyết định xây dựng một cung hoa viên trên phế tích. Về sau, nó trở thành nơi ẩn cư yêu thích của mình, và ông sống ở đó cho đến khi chết. Từ đó, những người kế vị ông đã tiếp tục trang điểm và tăng thêm các kỳ quan của nó. Từ đó, nhiều năm sau càng ngày nhiều đình tạ, cung điện, đền đài và hoa viên được xây thêm.

Điều làm tôi sững sờ là không một cung điện riêng lẻ nào giống chiếc nào. Tuy vậy, toàn bộ không gây ra cảm giác không hài hòa nào. Nghĩ ra một việc gì đó quá hoàn hảo đến mức trông như thể là tình cờ là cái đích của nghệ thuật và kiến trúc Trung Hoa. Viên minh Viên phản ánh tình yêu đạo giáo đối với sự ngẫu hứng của tạo hóa và niềm tin Khổng giáo vào khả năng của con người cải thiện tự nhiên.

Càng nhận thức được về kiến trúc và nghề thủ công, tôi càng bị thu hút bởi những tác phẩm nghệ thuật của cá nhân. Chẳng mấy chốc phòng khách của tôi trở thành một phòng trưng bày. Nó được xếp đầy những đồ mỹ thuật sắp xếp từ những bình để sần đến những chạm khắc hạt, tức những điêu khắc từ một hạt gạo riêng rẽ. Trong phòng tôi cũng có những chậu chân dài nạm kim cương. Những đồng hồ treo tường trở thành những tủ kính trưng bày, cắm đầy những mớ tóc người may mắn, những đồng hồ đeo tay lạ lùng, những hộp bút, và những lọ nước hoa trang trí. An Thế Hải đóng khung mỗi vật lại cho vừa mắt tôi. Vật tôi ưa thích nhất trong số đó là một bàn trà nạm ngọc trai cỡ hòn bi.

Hoàng đế Hàm Phong bị ngã bệnh do căng thẳng trong việc điều hành. Sau những buổi thiết triều ông đến với tôi, mặt sầu buồn. Tâm trí ông trở lại u tối. Ông ghét dậy sớm và ông mong ước được tránh khỏi nhiệm vụ thiết triều. Ông đặc biệt miễn cưỡng khi phải ký lên các sắc lệnh và chỉ dụ.

Khi đào bắt đầu nở hoa, thềm khát ái ân của Hoàng thượng bắt đầu nhạt dần. Nông dân bắt đầu công khai nổi loạn, ông thông báo cho tôi biết thế. Ông thấy nhục vì sự bất lực của ông để đảo ngược tình thế. Con ác mộng tồi tệ nhất của ông đã trở thành một thực tế. Nông dân đã bắt đầu gia nhập cuộc nổi dậy của Thái Bình. Những báo cáo về cướp bóc và phá hoại đến từ khắp nơi. Trên tất cả và có lẽ nhức nhối nhất, là các lực lượng ngoại quốc tiếp tục đòi hỏi mở cửa nhiều hải cảng hơn nữa để buôn bán. Trung Hoa đang chậm trả những khoản bồi thường chiến tranh thuốc phiện và đang bị đe dọa những cuộc xâm lược nhiều hơn.

Chẳng mấy chốc, Hoàng đế Hàm Phong quá chán nản đến mức không muốn rời khỏi phòng mình. Thời gian duy nhất ông đến với tôi là để yêu cầu tôi đi cùng ông đến những địa điểm tôn kính. Vào những ngày quang đãng, chúng tôi tổ chức những chuyến đi ra ngoài Bắc Kinh. Tôi trải qua hết giờ này sang giờ khác trong chiếc kiệu của tôi và chẳng thể ăn uống gì ngoài một bữa ăn kiêng lá đắng, do nghi lễ yêu cầu “một tấm thân tinh khiết”. Khi chúng tôi tới chúng tôi cầu xin tổ tiên hoàng tộc giúp đỡ. Tôi theo chồng tôi quỳ sụp xuống đất và vái lạy cho tới khi hai đầu gối tôi bầm dập.

Hoàng thượng luôn cảm thấy tốt hơn trên đường trở về cung điện. Ông tin tưởng những lời cầu nguyện của ông sẽ được nghe và ông mong sớm có những tin tức tốt lành. Nhưng tổ tiên không giúp nổi ông. Ông được báo cáo những hạm tàu của bọn man rợ đã áp sát những hải cảng Trung Hoa với những vũ khí có khả năng quét sạch quân đội của chúng ta trong thời gian ăn xong một bữa cơm.

Lo sợ cho sức khỏe của Hàm Phong, Thái hậu ra lệnh ông bớt làm việc đi:

- Hoàng nhi, hãy để triều chính đấy. Những cốt khí ốm yếu của con cần được hồi xuân.
- Phong Lan, nàng lên giường với ta chứ? - Hoàng thượng để rơi chiếc áo long bào nặng trĩu xuống và kéo tôi lên giường. Nhưng ông không còn là ông trước đó nữa. Những cảm giác khoái lạc đã rời bỏ ông. Tôi không thể làm ông hưng phấn.
- Không còn dương khí trong ta nữa. Ông thở dài và chỉ vào ông - Đây là cái túi da. Nhìn xem nó trĩu xuống cổ ta thảm hại thế nào!

Tôi cố thử mọi điều. Tôi thực hiện điệu múa quạt và biến chiếc giường của chúng tôi thành một sàn diễn gợi dục. Mỗi đêm, tôi lại tạo ra một tiên nữ khác. Tôi cởi truồng ra và làm trò nhào lộn trong phòng ngủ. Những kiểu này đều được vay mượn từ một cuốn sách đầu giường của Hoàng cung An Thế Hải tìm được cho tôi.

Chẳng điều gì tôi làm có hiệu quả. Hoàng thượng đành chịu. Cái nhìn trên khuôn mặt ông làm tan nát trái tim tôi: “Ta là một hoạn quan rồi”. Nụ cười của ông còn tệ hại hơn nước mắt.

Sau khi ông đã ngủ, tôi tới làm việc với các đầu bếp. Tôi muốn Hoàng thượng có một chế độ ăn kiêng bổ dưỡng, hồi phục sức khỏe hơn. Tôi nhất định đòi thay những thực phẩm rán kỹ và bảo tồn bằng thịt và rau tươi ở miền quê và thuyết phục Hoàng thượng hãy cầm đũa lên và đó là cách tốt nhất làm tôi vui lòng. Nhưng ông không thấy ngon miệng nào chút. Ông phàn nàn rằng mọi thứ trong người ông đều đau. Các thái y bảo ông:

- Hỏa trong Hoàng thượng bốc lên tệ hại đến mức Hoàng thượng có những chai sọ mọc lên suốt dọc thực quản.

Hoàng thượng nằm lì trên giường suốt ngày:

- Phong Lan, ta sẽ không kéo dài được lâu đâu, ta tin chắc thế - Ông nói, hai mắt đăm đăm nhìn trần nhà - Có thể đó là cách tốt nhất.

Tôi nhớ cha tôi cũng nói như thế sau khi ông bị huyền chức. Ước gì tôi có thể nói với Hoàng đế Hàm Phong ông ích kỷ và nhẫn tâm đối với thần dân của mình biết mấy!

- Chết là hạ sách, sống mới là thượng sách - Tôi rên lên như một người đàn bà say. <https://thuviensach.vn>

Cổ làm ông vui, tôi ra lệnh diễn những vở kịch ông ưa thích. Những đoàn kịch trình diễn ngay trong phòng khách của chúng tôi. Những kiếm gươm, côn gậy, và ngựa tượng trưng của diễn viên chỉ cách mũi của Hoàng thượng gang tấc. Nó khiến ông chú ý. Ông vui thích giải khuây được trong ít ngày. Nhưng không được lâu. Một hôm ông bước ra khỏi giữa lúc đang trình diễn. Không còn kịch nữa.

Hoàng đế vẫn đang sống bằng cháo nhân sâm. Ông như vô hồn và thường ngủ say trên ghế tựa. Ông thường thức dậy lúc nửa đêm và ngồi một mình trong bóng tối. Ông không còn mong ngủ được vì sợ những ác mộng. Ông sợ không dám nhắm mắt. Khi không chịu nổi nữa, ông thường đi tới những đống tài liệu của triều đình, do những thái giám tối tối mang tới. Ông thường làm việc cho tới khi kiệt sức. Đêm đêm tôi nghe thấy ông khóc trong nỗi thất vọng hoàn toàn.

Một con gà trống tốt mã được mang tới hoa viên của ông để đánh thức ông lúc trời sáng. Hàm Phong thích tiếng gáy của gà trống hơn là tiếng chuông chòm của đồng hồ. Con gà trống có chiếc mào to đỏ thắm, lông đen và lông đuôi màu ngọc bích. Nó có cái nhìn của một kẻ ưa bắt nạt, với đôi mắt dữ dằn và cái mỏ như chiếc lưỡi câu. Móng chân nó to như của con chim kền kền. Con gà trống của Hoàng cung đánh thức chúng tôi bằng những tiếng gáy của nó nhắc nhở tôi nhớ đến ai đó đang hoan hô: ồ, ố, ô... ôi, ồ, ố, ô. Nó đánh thức Hoàng thượng dậy, đúng thế, nhưng ông có còn sức để dậy nổi.

Một đêm, Hàm Phong ném một đống văn thư lên giường và yêu cầu tôi xem qua. Ông vỗ vào ngực mình và hét lên.

- Có chiếc cây nào chịu đeo chiếc thùng cho ta không? Ta còn chần chừ gì nữa?

Tôi bắt đầu đọc. Việc học hành hạn chế của tôi không cho phép tôi đi sâu nhiều hơn những nghĩa sơ đẳng của ngôn từ. Tuy vậy hiểu rõ các vấn đề không khó lắm. Đó là những điều mà ai ai cũng đã nói tới từ khi tôi vào Tử Cấm Thành.

Tôi không nhớ rõ khi nào thì Hoàng đế Hàm Phong bắt đầu đều đặn yêu cầu tôi đọc những văn thư của ông. Tôi bị nỗi khát khao được giúp ông lôi cuốn đến mức tôi lờ đi cả cái luật lệ là một quý phi bị cấm hiểu biết những công việc của triều đình. Hoàng đế quá mệt mỏi và ốm yếu chẳng quan tâm tới những hạn chế nữa.

Một tối ông bảo tôi:

- Ta vừa hạ lệnh chém đầu một tá thái giám đã trở thành những con nghiện thuốc phiện.

- Chúng đã làm gì? - Tôi hỏi.

- Chúng cần tiền mua thuốc, vì vậy chúng trộm cắp kho báu. Ta không thể tin nổi cái căn bệnh ấy đã xâm nhập vào cả sân sau của ta. Tưởng tượng xem việc đó đang gây gì cho quốc gia!

Ông vùng ra khỏi giường và đi tới bàn giấy. Ông lật trang một tập tài liệu dày và nói:

- Ta đang giữa lúc duyệt xét lại một hiệp ước mà bọn Anh đang ép chúng ta, và ta không ngớt bị rối trí bởi những điều gì xảy đến tình cờ.

Tôi nhẹ nhàng hỏi liệu tôi có thể giúp được không. Ông quăng bản hiệp ước cho tôi:

- Nàng sẽ phát ốm đến chết nữa, nếu nàng đọc quá nhiều thứ này.

Tôi đọc một mạch tài liệu đó không nghỉ. Tôi vẫn luôn thắc mắc cái gì cho bọn ngoại quốc cái quyền ép buộc Trung Hoa làm những gì chúng muốn, như mở cửa các cảng hoặc bán thuốc phiện. Tại sao, tôi tự hỏi, chúng ta không thể nói thẳng ra không và tổng cổ chúng đi? Bây giờ tôi bắt đầu hiểu. Chúng không tôn trọng Hoàng đế Trung Hoa. Có vẻ như chúng thừa biết Hàm Phong yếu ớt và không đủ sức kháng cự. Tuy nhiên, điều thực sự khiến tôi không hiểu được là cách triều đình ta xử lý tình thế. Những người được coi như là trí tuệ bậc thầy của đất nước chỉ khẳng khẳng văn minh năm nghìn năm Trung Hoa là một sức mạnh tự thân. Họ tin tưởng Trung Hoa không thể bị hiếp đáp. Tôi không ngừng nghe thấy họ gào khóc trong những bài viết của họ: “Trung Hoa không thể thua, bởi vì nó đại diện cho những nguyên tắc và đạo lý của Trời!”.

Tuy nhiên sự thật quá rành rành ngay cả tôi cũng có thể thấy: Trung Hoa đã không ngừng bị tấn công và Hoàng đế của nó bị nhục nhã. Tôi muốn hét lên vào mặt họ. Những sắc dụ của Hoàng đế Hàm Phong có sức mạnh để chấm dứt được sự xâm lược của ngoại bang hoặc đoàn kết được nông dân lại không? Hoàng thượng đã không cho đủ thời gian để các cố vấn của mình tạo nên những kế hoạch thần kỳ ư?

Tôi nhìn chòng tôi hết ngày này sang ngày khác khi ông nghiên cứu các bản hiệp ước. Mỗi câu đều gây đau đớn cho ông. Những cơ mặt của ông co giật, ngón tay ông cũng thế và tay ông ấn vào bụng như thể muốn moi gan ruột của mình ra. Ông yêu cầu tôi đun sôi trà của ông lên. Ông rót nước nóng bỏng xuống cổ họng ông.

- Hoàng thượng đang nấu chín mình đấy! - Tôi khóc.

- Nó giúp ta - Ông nói với cái nhìn mệt mỏi trong nước mắt. Tôi trốn vào phòng đi tiểu và khóc mỗi khi tôi đun sôi trà của Hàm Phong. Tôi nhìn thấy nỗi đau trở lại lúc ông lại làm việc.

- Ta đang làm gì với cái đồng phân này của ta đây? - Đêm nào ông cũng nói thế trước khi đi ngủ.

- Sáng mai con gà trống lại sẽ gáy và ánh nắng mặt trời sẽ làm cho mọi sự tốt hơn - Tôi giúp ông chui vào chăn.

- Ta không chịu nổi tiếng gà trống gáy chút nào nữa. Thực tế, ta đã không nghe thấy nó khá lâu rồi. Ta nghe thấy tiếng cơ thể ta ngừng hoạt động. Ta nghe thấy cổ ta kêu kéo kẹt khi nó quay. Ngón chân ngón tay ta cảm thấy như gỗ. Những lỗ thủng trong hai phổi ta chắc đã bị to hơn. Có cảm giác như có những con sên bậu ở đó.

Tuy vậy chúng tôi phải tiếp tục giữ vẻ bề ngoài cao quý. Chừng nào Hàm Phong còn sống, ông còn phải thiết triều. Tôi bỏ bữa và bỏ ngủ để đọc các tài liệu và tóm tắt cho ông. Tôi muốn được là cổ, là tim, là phổi của ông. Tôi muốn ông lại nghe gà trống gáy và cảm thấy hơi ấm của ánh nắng mặt trời. Khi tôi ủng hộ và đồng ý với những gì Hoàng thượng nói ông bỗng thấy thoải mái hẳn lên, tôi thường hỏi ông những vấn đề phải giải quyết.

Tôi hỏi ông về nguồn gốc của thuốc phiện. Với tôi hình như sự suy vong của triều Thanh đã khởi đầu bằng việc nhập khẩu thuốc phiện. Tôi biết rất rõ một phần câu chuyện đó, phần còn lại chẳng biết chút gì.

Hoàng thượng giải thích nạn sâu bọ cắn phá mùa màng khởi đầu trong suốt năm thứ mười sáu thời cha ông, Hoàng đế Đạo Quang trị vì:

- Mặc dầu cha ta cấm ngặt thuốc phiện, bọn thượng thư tham nhũng và lái buôn vẫn xoay sở tiếp tục công việc buôn lậu. Vào năm 1840, tình thế đã trở nên không thể kiểm soát được đến mức một nửa triều thần nếu bản thân không là con nghiện thì cũng là kẻ ủng hộ chính sách hợp pháp hóa thuốc phiện. Hoặc cả hai. Cha ta giận điên lên gia lệnh chấm dứt thuốc phiện, dứt khoát một lần cho xong. Ông triệu Viên Tổng đốc tin cậy nhất của ông đến giao cho nhiệm vụ này... - Hoàng thượng dừng lại nhìn tôi - Nàng có biết tên ông ta không?

- Khâm sai Lâm phải không?

Hoàng thượng nhìn tôi khâm phục khi tôi kể cho ông phần hấp dẫn nhất về chuyện Lâm Lắc Từ, khi ông ta bắt giữ hàng trăm những kẻ buôn bán thuốc phiện và tịch thu hơn một trăm ngàn cân thuốc phiện lậu. Không phải là do Hoàng thượng không biết về những chi tiết này. Tôi chỉ cảm thấy điều đó sẽ đem lại cho ông sự vui thích lúc này.

- Nhân danh Hoàng đế ông định thời hạn cuối cùng và ra lệnh cho tất cả các thương nhân nước ngoài phải đem hết thuốc phiện về - Giọng tôi rành mạch như một nhà kể chuyện chuyên nghiệp - Nhưng ông bị lừa đi. Ông không chịu nhượng bộ. Khâm sai Lâm tịch thu thuốc phiện bằng sức mạnh. Ngày 22 tháng Tư năm 1840, Lâm cho đốt hai mươi ngàn thùng thuốc phiện. Ông thông báo Trung Hoa sẽ ngừng giao thương với Anh quốc.

Hoàng đế gật đầu:

- Theo như cha ta, cái hố đốt rộng như một chiếc hồ. Lâm thật đúng là một anh hùng!

Bất thành linh ông bị khó thở, ông đấm đấm vào ngực và ho rồi ngã lên gối. Đôi mắt nhắm nghiền lại. Khi lại mở mắt ra, ông hỏi:

- Có chuyện gì xảy ra với con gà trống ư? Shim bảo ta, hôm qua quân cấm vệ trông thấy những con chồn.

Tôi gọi An Thế Hải vào và choáng người được biết con gà trống đã biến mất.

- Thừa nương nương, một con chồn đã bắt nó. Sáng nay chính nô tài đã tận mắt trông thấy. Một con chồn béo cỡ một con lợn con.

Tôi kể lại cho Hoàng thượng về con chồn, và nét mặt ông trở nên sầm tối.

- Những dấu hiệu của Thượng đế đã có ở cả đây. Chỉ động một ngón tay, cả triều đại sẽ không tồn tại - Ông cắn môi dưới rất mạnh đến mức bật máu. Có tiếng rít trong phổi ông.

- Nghe đây, Phong Lan, ta muốn nói với nàng một điều gì đó.

Tôi ngồi xuống bên ông, lặng lẽ.

- Nàng phải nhớ những điều ta đã nói với nàng. Nếu chúng ta có một đứa con trai, ta mong nàng sẽ truyền lại những lời nói của ta cho nó.

- Vâng, thiếp hứa - Tôi ôm hai chân Hoàng thượng và hôn lên đấy - Nếu như chúng ta sẽ có một đứa con trai.

- Nói với nó điều này - Ông như cố đẩy những câu nói ra khỏi ngực - Sau hành động của Khâm Sai Lâm, lũ mọi rợ tuyên chiến chống Trung Hoa. Chúng vượt qua các đại dương cùng với mười sáu chiến hạm kèm theo bốn nghìn quân lính.

Tôi không muốn ông tiếp tục, vì vậy tôi bảo ông tôi đã hiểu rõ tất cả điều này. Khi ông không tỏ ra tin tôi, tôi quyết định khẳng định bản thân tôi:

- Những chiến hạm ngoại bang bơi vào cửa sông Châu Giang và bắn vào vệ binh của chúng ta ở Quảng Đông - Tôi vừa nói vừa nhớ lại những gì cha tôi đã kể cho tôi nghe.

Đôi mắt Hoàng thượng trừng trừng nhìn vào khoảng không. Hai đồng tử ông như gắn lên chiếc đầu rồng chạm trổ treo trên trần, rồi thốt ra:

- Ngày 27 tháng Bảy là một ngày đau buồn nhất trong đời cha ta. Đó là ngày... khi bọn mọi rợ phá tan hải quân của chúng ta và chiếm lấy Côn Lôn.

Hoàng đế co người lại trong hai vai và ho không dứt được.

- Hoàng thượng, xin hãy nghỉ ngơi đã.

- Cứ để ta nói hết, Phong Lan. Con chúng ta phải biết điều này... Trong mấy tháng thôi, bọn mọi rợ đã chiếm được các cảng của Ao Môn, Thiều Sơn, Ninh Phố và Thanh Hải... không ngừng lại...

Tôi kết thúc hộ ông:

- Không ngừng lại, bọn mọi rợ tiến về phía Bắc tới Thiên Tân và chiếm thành phố này.

Hoàng đế gật đầu:

- Nàng nắm các sự kiện rất tốt, Phong Lan, nhưng ta muốn nói thêm một chút về cha ta. Ông đã ngoài sáu mươi tuổi... Ông vốn rất khỏe, nhưng những tin xấu đã hủy hoại ông như không một bệnh tật nào có thể hủy hoại như thế. Ông không thể lau khô nước mắt. Cha ta không nhắm mắt nổi khi ông chết. Ta là đứa con bất hiếu vì đã chẳng mang lại cho ông được điều gì ngoài sự nhục nhã hơn...

- Hoàng thượng, khuya quá rồi - Tôi ngồi dậy cố làm cho ông dừng lại.

- Phong Lan, ta e rằng chúng ta chẳng thể còn cơ hội nào khác - Ông vợ lấy hai bàn tay tôi và đặt vào ngực ông - Nàng phải tìm ta khi ta bảo nàng rằng ta đang trên nửa đường tới mồ rồi. Gần đây ta trông thấy cha ta hơn bao giờ hết. Mắt ông đỏ và sưng lên, to như hai hạt đào. Ông đến để nhắc nhở ta về những nghĩa vụ của ta... Kể từ khi ta còn là một đứa trẻ, cha ta thường mang ta theo khi ông điều khiển các phiên châu. Ta nhớ các phái viên bước vào trong những chiếc áo xanh ướt đẫm mồ hôi. Ngựa họ cưỡi chết vì kiệt sức. Quá nhiều tin xấu. Ta vẫn nhớ tiếng oang oang của các phái viên. Họ hét lên những câu như thế đây là những câu nói cuối cùng của đời họ: "Bảo Sơn thất thủ!" "Thượng Hải thất thủ!" "Giang Minh thất thủ!" "Hàng Châu thất thủ!". Là đứa con, ta làm một bài thơ gieo vần bằng câu "thất thủ". Cha ta chỉ có thể mỉm cười một cách cay đắng. Khi ông không thể chịu nổi thêm nữa, ông thường bỏ đi giữa lúc đang thiết triều. Vào những ngày cuối đời, ông thường quỳ trước chân dung ông nội ta. Ông tập trung chúng ta lại, tất cả các con, vợ và các thứ phi trong điện Dưỡng Tâm. Rồi ông thừa nhận nỗi nhục của mình. Đó là lúc sau khi ông đã ký hiệp ước, bao gồm những khoản bồi thường chiến tranh đầu tiên của Trung Hoa cho Anh Quốc. Tổng số lên tới hai mươi một triệu lạng bạc. Bọn Anh cũng đòi quyền sở hữu Hồng Kông trong một trăm năm. Từ lúc đó, thương nhân nước ngoài ra vào thoải mái. Cha ta chết vào ngày mùng năm tháng Giêng năm 1850. Jin phu nhân đã không nhắm nổi mắt. Một thầy tu bảo ta rằng linh hồn cha ta bị rối loạn và chùng nào ta

chưa đáp lại tương xứng mỗi thù này, ông sẽ không bao giờ được thanh thản.

Nửa thức nửa ngủ, chồng tôi tiếp tục câu chuyện đau buồn của ông. Ông nói về cuộc nổi dậy Thái Bình, bắt đầu một tháng sau khi ông lên ngôi. Ông miêu tả nó lan nhanh như lửa đại, vùng lên từ tỉnh này qua tỉnh khác, vượt qua miền đồng quê vươn xa tới tận Chihli:

- Một vết thương cực kỳ tồi tệ không lành nổi. Đó là những gì ta thừa kế được từ cha ta. Một thương tích cực kỳ khó chịu. Ta không thể nhớ nổi bao nhiêu trận đánh ta đã ra lệnh, và bao nhiêu tướng ta đã chém đầu vì sự bất lực của họ không đem lại chiến thắng cho ta.

Suốt đêm dài, chồng tôi vật vã và kêu thét:

- Trời ơi, hãy giúp con!

Tôi không ngủ được mấy và sợ bị đuổi về. Tôi vẫn đang sống cùng Hoàng thượng nhiều tháng nay và vẫn là người bạn đồng hành duy nhất của ông. Ông biến buổi ngủ của chúng tôi thành nhiệm sở của ông và thảo văn thư, chỉ dụ chẳng theo giờ giấc nào. Tôi mài mực cho ông và đảm bảo trà nóng cho ông. Ông quá yếu nên thường ngủ gật khi đang viết. Khi tôi nhìn thấy cằm ông gật xuống, tôi gỡ bút khỏi tay ông để ông khỏi làm hỏng tài liệu. Đôi khi tôi gỡ chậm, lúc đó sẽ có một vệt mực nguệch ngoạc trên giấy viết. Để cứu một bản thảo bị hỏng, tôi thường kiếm một tờ giấy sạch rồi chép lại những chữ ông đã viết. Tôi bắt chước kiểu chữ của ông và cuối cùng trở nên rất tốt. Khi ông thức dậy, ông thường không nhận thấy trang viết trên bàn giấy không phải là bản gốc. Ông thường không tin tôi cho tới khi tôi đưa tờ ông đã làm hỏng ra.

Chúng tôi thành công trong việc cùng nhau ân ái, ông đáp ứng và đồng tình. Nhưng lần nào sau khi làm tình xong, ông cũng lại trở nên thất vọng. Ông nói, suốt cả năm không một chút tin tức tốt gửi đến triều đình. Ông mỗi lúc càng thêm cay đắng. Bất kể ông thường làm việc chăm chỉ thế nào, ông vẫn tin rằng Trung Hoa đã vô phương cứu vãn.

- Số ta hỏng rồi!

Ông nói và bắt đầu bỏ việc thiết triều. Co mình lại, ông trải qua ngày càng nhiều hơn thời gian tưởng tượng mình như một Hoàng đế của thời khác. Một cái nhìn thèm khát mơ màng của mây phủ mắt ông khi ông miêu tả những mộng ảo của mình.

Tôi trở nên bồn chồn lo lắng khi thấy những tài liệu khẩn cứ chồng chất lên. Tôi không thể hưởng thụ những ân cần của ông khi tôi biết những thượng thư và tướng lĩnh đang chờ xin chỉ thị. Tôi sợ tôi sẽ bị gán cho trách nhiệm, một thứ phi đã quyến rũ Hoàng đế. Tôi van xin Hàm Phong tiếp tục lại những nhiệm vụ của mình.

Khi những nỗ lực của tôi thất bại, tôi chọn những tài liệu và bắt đầu đọc cho ông. Tôi đọc to những câu hỏi trong văn bản. Hàm Phong phải nghĩ để đáp lại. Rồi tôi ghi những câu trả lời theo kiểu chữ của ông lên chỉ dụ, bằng bút mực đỏ. *Lan* có nghĩa "Ta đã xem xét", *Chi tao le* nghĩa là: "Ta biết rồi", *Kai pu chi tao* nghĩa là "Ta biết khía cạnh này". Và *yi yi* có nghĩa "chuẩn y". Ông thường xem lại tôi viết thế nào và ký đè lên trên.

Ông đi tới việc thích thú chuyện này. Ông khen ngợi khả năng và sự tháo vát của tôi. Trong vài tuần, tôi trở thành thư ký không chính thức của Hoàng đế Hàm Phong. Tôi xem xét mọi văn thư được chuyển đến bàn giấy của ông. Tôi trở nên quen thuộc với cách suy nghĩ và phong cách tranh biện của ông. Rốt cuộc, tôi cũng đạt được việc thảo văn thư rất giống kiểu ông đến

nổi ngay cả ông cũng không thể nhận ra nổi sự khác biệt.

Trong những ngày hè, thật khó cho tôi để tránh những vị thượng thư “không mời mà đến” vì chúng tôi vẫn để cửa mở cho khí trời mát mẻ lọt vào. Để tránh ngò vức, Hàm Phong bảo tôi cải trang thành một chàng trai mài mực.

Tôi giấu mớ tóc dài của tôi dưới một chiếc mũ, và mặc một chiếc áo dài bình thường giả vờ là một thái giám mài mực. Chẳng ai để ý đến tôi, thật vậy, tâm trí các thượng thư đang bận lo lắng, vì vậy họ dễ không nhận ra tôi.

Trước khi mùa hè kết thúc, chúng tôi rời Viên Minh Viên và trở về Tử Cấm Thành. Với sự kiên nhẫn của tôi, Hàm Phong đã có thể dậy sớm trở lại trước lúc bình minh. Sau khi tắm rửa, mặc quần áo, chúng tôi thường có một tách trà, và một bát cháo đỗ đỏ, vừng và hạt sen. Rồi chúng tôi ngồi lên hai chiếc kiệu riêng rẽ tới điện Dưỡng Tâm. Triều đình đã nhận ra Hàm Phong ốm nặng, họ biết tin phổi ông yếu, và tâm trí u tối kéo theo sự sa sút sức khỏe của ông, và chấp nhận đề nghị của ông tôi được đi kèm theo ông để làm việc.

Chỉ mất nửa phút đi bộ từ phòng ngủ của chúng tôi tới nhiệm sở nhưng nghi lễ vẫn phải được tuân thủ. Một Hoàng đế không thể đi bộ bằng hai chân. Theo tôi, thật lãng phí thời gian, nhưng tôi hiểu ngay nghi lễ quan trọng biết bao trong đầu óc các thượng thư và thần dân của chúng tôi. Dựa trên cơ sở tư tưởng khoảng cách tạo ra sự thần bí, và thần bí gọi lên quyền lực, hiệu quả là để phân biệt quý tộc với quần chúng.

Giống như cha mình, Hàm Phong rất chặt chẽ về sự đúng giờ của các thượng thư, nhưng lại không với ông. Cái quan niệm mọi người trong Tử Cấm Thành sống để chăm lo đến những nhu cầu của ông không ngừng được tăng cường từ khi ông còn là đứa trẻ. Ông mong chờ sự tận tâm và ít có ý thức về những nhu cầu của người khác. Ông thường quy định ông hiện diện vào lúc bình minh, quên rằng hoặc không quan tâm đến những người được ông triệu tới phải đi suốt đêm. Chẳng bao giờ có được một lời hứa được đưa ra liên quan đến giờ giấc chính xác của những cuộc họp. Sự thật là mọi cuộc hẹn hò đều không được giữ đúng. Khi các vấn đề trở nên phức tạp và những quy định giờ giấc ban đầu bị hoãn lại hoặc hủy bỏ, các triều thần bị bỏ lại trong đêm tối và phải đợi mãi không biết khi nào thôi. Một số đợi hàng mấy tuần lễ, chỉ để được bảo đi về.

Khi Hoàng thượng nhận ra ông đang hủy bỏ quá nhiều cuộc hẹn, ông thưởng cho những kẻ thất vọng bằng những món quà và những chữ ký của ông. Một lần khi mưa trút nước xuống và những người được triệu ướm sũng sau những buổi đi đêm và cuộc hẹn với họ bị hủy, Hàm Phong thưởng họ mỗi người một súc lụa và sa tanh để may quần áo mới.

Tôi ngồi bên Hoàng thượng khi ông làm việc. Căn phòng là khu nghỉ ngơi ở phía sau phòng ngai vàng. Lúc này nó được gọi là thư viện vì những kệ sách từ tường nọ tới tường kia, từ sàn nhà cao đến trần của nó. Bên trên đầu tôi là một bức hoàng phi sơn đen khắc mấy chữ Hán rất to có nghĩa *Thăng thấn* và *Cởi mở*. Từ bên ngoài, khó có thể ước tính được kích cỡ của công trình đó. Nó rộng lớn hơn tôi tưởng rất nhiều. Xây dựng từ thế kỷ XV, nó ở gần cung Từ An nhưng vẫn ở trong cửa Công Lý Hoàng cung, cửa Đức Hạnh sáng ngời cửa Bảo Tồn vận mệnh. Cửa Bảo Tồn này dẫn đến một nhóm tổ hợp lớn và những tòa nhà bên cạnh nơi đặt các cơ quan của Hoàng cung.

Nơi đó cũng gần kề trụ sở của Đại Hội đồng, nơi mỗi lúc càng thêm tầm quan trọng những năm gần đây. Từ đây Hoàng đế có thể triệu tập các ủy viên Hội đồng để thảo luận các vấn đề vào bất cứ lúc nào. Hoàng thượng thường thích tiếp các thượng thư của mình trong phòng trung tâm của điện Dưỡng Tâm. Để đọc, viết và tiếp các đại thần hoặc bạn bè tin cậy của mình, ông thường đi tới cánh nhà phía Tây. Cánh phía Tây đã được sắp xếp lại trong mùa hè và đã trở thành phòng ngủ mới của chúng tôi.

Đối với nhiều người, được Hoàng thượng ban cho dự triều là một vinh dự suốt đời mình. Hàm Phong phải sống sao cho xứng với những kỳ vọng của họ. Có vô số những chi tiết nghi lễ. Đêm trước khi thiết triều, các thái giám phải quét dọn khắp cung điện. Một con ruồi vo ve cũng có thể là lý do bị chém đầu. Phòng ngai vàng được xức nước hoa và hương trầm. Những chiếu quý phải được trải cho ngay ngắn. Trước nửa đêm vệ quân đến và kiểm tra từng gang tấc của căn phòng. Vào lúc hai giờ sáng các thượng thư và tướng lĩnh được triệu sẽ được hộ tống qua cửa Thanh thiên. Họ phải đi bộ một quãng quá xa để tới điện Dưỡng Tâm. Trước khi được dẫn vào phòng ngai vàng, họ được tiếp đón ở những phòng khách ở cánh phía Tây. Những quan chức nội triều phụ trách đăng ký sẽ tiếp họ và chỉ tiếp trà. Vào lúc Hoàng đế lên kiệu, những người được triệu sẽ được chính thức thông báo và bảo đứng lên, quay mặt về phía Đông cho tới khi Hoàng thượng tới.

Trước khi Hoàng đế Hàm Phong bước ra khỏi kiệu, một chiếc roi sẽ được vụt mạnh ba lần, kêu gọi im lặng tuyệt đối. Lúc tiếng roi kêu, mọi người đương nhiên phải quỳ gối. Mọi người xếp hàng lại theo phẩm trật. Các đại thần, Hoàng tử và hoàng thân quốc thích khác xếp ở những hàng đầu. Khi Hoàng thượng đã ngồi ngự, mọi người đương nhiên phải khấu lạy chín lần, trán chạm đất.

Ông không thích làm việc trong phòng ngai vàng, bởi ngai vàng bất tiện. Lưng ghế là một miếng gỗ chạm khắc tráng lệ gồm những bó rồng cuộn vào nhau. Những buổi chiều này thường kéo nhiều giờ liền khiến Hàm Phong bị đau hết cả lưng.

Phòng ngai vàng giống như một phòng triển lãm với mọi đồ được trưng bày. Ngai vàng được đặt trên một bệ cao, với hai cầu thang hai bên. Sau ngai dựng ba tấm gỗ trang trí rồng vàng. Cái bệ cho phép Hoàng đế bắt gặp con mắt của hơn một trăm quần thần. Phiên châu bắt đầu lúc người được triệu đầu tiên bước lên cầu thang phía Đông và dâng lên Hoàng đế cuốn sách in kỹ yếu.

Hoàng đế Hàm Phong thường không động đến cuốn sách. Cận thần của ông sẽ nhặt và đặt lên trên một cái hòm màu vàng cạnh ngai. Hoàng đế có thể tham khảo cuốn sách nếu thấy cần. Viên triệu thần lúc đó bước ra khỏi bằng cầu thang phía Đông trở về chiếu của mình. Lúc này ông ta mới được phép trình bày công việc. Khi viên triệu thần kết thúc lời thỉnh cầu, Hoàng đế sẽ đưa ra lời phán truyền.

Hàm Phong thường bắt đầu bằng một cuộc tranh luận giữa các đại thần, Hoàng tử và các bồi lạc. Họ sẽ đưa ra quan điểm của họ, mỗi người đều đưa nhau giới thiệu sự lựa chọn tốt nhất. Đôi khi ngôn từ của họ trở thành gay gắt và máu nóng nổi lên. Đã có một sự cố, một thượng thư chết vì truy tìm giữa một cuộc tranh cãi. Viên triệu thần đương nhiên vẫn giữ im lặng cho tới khi được hỏi. Ông ta thường trả lời sao cho thích hợp, luôn luôn tôn kính và dè dặt. Sau khi đã đạt được một kết luận, Hoàng đế sẽ sẵn sàng ban hành một sắc lệnh. Học giả triều đình có học

hàm cao nhất sẽ được lệnh soạn thảo sắc lệnh bằng cả tiếng Trung Hoa và tiếng Mãn. Rồi đến người ở hàng sau được gọi. Thủ tục đó lặp đi lặp lại cho đến trưa.

Được biết về những gì đang diễn ra ở miền quê đối với tôi còn hứng thú hơn nhiều việc lắng nghe các viên thượng thư chưa bao giờ đặt chân ra khỏi Bắc Kinh. Tôi thấy phần lớn những lời luận bàn đều phát chán và những giải pháp đều thiếu tính thực tế. Tôi kinh ngạc bởi sự khác biệt giữa các hoàng thân, các trưởng bối tộc Mãn, với các tổng đốc, các tướng lĩnh, phần lớn là người Hán, sự cảm thông của họ. Tôi rất có ấn tượng với người Hán đơn giản bởi họ đưa thêm vào tính chất thực tế. Các sĩ quan người Mãn thích tranh cãi về mặt ý thức tư tưởng. Họ gào thét những khẩu hiệu yêu nước như lũ trẻ học trò. Các sĩ quan người Hán chọn cách giữ im lặng khi nổ ra mâu thuẫn trong cái triều đình người Mãn này. Nếu họ kỳ vọng một ý tưởng được thông hiểu, họ dẫn lòng lại, miễn là Hoàng đế và triều đình của ông đối mặt với sự thật.

Sau vài buổi thiết triều ngồi dự, tôi để ý thấy người Trung Hoa không có ý định chống lại Hoàng đế. Nếu đề xuất của họ bị bác bỏ, họ chấp nhận một cách khiêm tốn thi hành mệnh lệnh của Hoàng đế cho dù họ biết sẽ không hiệu quả. Sau hàng ngàn mạng sống bị mất, người Trung Hoa trở về với những gương mặt nạn nhân chiến tranh, hy vọng Hoàng đế sẽ xem xét lại đề xuất của họ. Khi họ hy vọng như vậy, họ thấy nhẹ lòng đến mức phát khóc. Tôi rất xúc động trước sự trung thực của họ, và mong Hàm Phong sẽ bớt nghe tầng lớp quý tộc người Mãn, và nghe người Hán nhiều hơn.

Mặc dầu vậy, tôi bắt đầu nhìn ra tại sao Hoàng đế lại xử sự theo lối ông vẫn làm. Đã mấy lần ông bảo tôi, ông tin rằng chỉ một người Mãn mới có thể phụng sự hết lòng cho triều Thanh. Ông luôn luôn ngả về phía các võ quan người Mãn, khi có sự khác biệt về quan điểm. Ông tôn vinh đặc quyền của giống nòi thống trị và ông nói thẳng ra cho triều đình biết trước hết phải là một thượng thư gốc Mãn để ông tin. Đã mấy thế kỷ qua, những thượng thư người Hán đã tìm cách vượt qua sự hổ nhục. Tôi thấy sợ về sức mạnh và sự kiên nhẫn của họ.

Mười hai

Giúp việc Hoàng đế Hàm Phong, tôi trở thành thân quen với hai người có tầm quan trọng lớn trong triều tuy quan điểm của họ hoàn toàn đối lập nhau. Một người là Su Shun, đứng đầu Đại hội đồng. Người kia là Hoàng tử Kung, em khác mẹ của Hoàng đế.

Su Shun là một người Mãn ngoại tứ tuần tham lam và ngạo mạn. Ông ta là một người đàn ông cao lớn, thân hình cường tráng, với đôi mắt to, sắc, chiếc mũi hơi khoằm khiến tôi nghĩ đến một con cú. Đôi mày rậm không cân, một bên nhô cao hơn bên kia. Ông ta nổi tiếng tháo vát và tính nóng như lửa. Ông ta đại diện cho phái bảo thủ của triều đình. Chồng tôi gọi ông là “một con buôn chuyên bán những ý tưởng hảo huyền”. Tôi phục ông ta có tài diễn thuyết có tầm bao quát. Ông đưa ra những ví dụ từ lịch sử, triết học, cả từ những vở kịch cổ điển nữa. Tôi thường xuyên buộc mình phải tự nghĩ: *Liệu có còn điều gì con người này không biết nữa không?*

Đối với triều đình, Su Shun là một cuốn sách sống về năm nghìn năm văn minh Trung Hoa. Chiều rộng kiến thức ông ta là không thể sánh kịp, và ông là đại thần duy nhất thông thạo tiếng Mãn, tiếng quan thoại và tiếng Hán cổ. Su Shun được rất nhiều người hâm mộ trong số những bộ tộc Mãn, nơi những quan điểm bài mọi rợ của ông ta được ủng hộ rộng rãi.

Là cháu nội đời thứ bảy của một nhà quý tộc và là hậu duệ của người sáng lập ra triều đại nhà Thanh, vua Nurhachi, Su Shun có những mối gắn bó với những địa vị cao. Sức mạnh của ông ta cũng dựa vào mối quan hệ bạn bè với những người có ảnh hưởng lớn, nhiều người trong số họ là những nhà giàu ngầm người Hán. Từ lúc còn trẻ tuổi, ông ta đã giao du rộng rãi. Sự từng trải rộng rãi của ông ta cho phép ông ta giao lưu với xã hội ở mức độ rộng lớn. Ông nổi tiếng vì có sự quan tâm đặc biệt với nghệ thuật cổ. Ông sở hữu vài ngôi mộ cổ ở Hsian nơi vị Hoàng đế đầu tiên của Trung Hoa được chôn cất.

Su Shun được xem như là một người đại lượng và trung thành. Có một câu chuyện về việc khi ông ta mới bắt đầu làm việc cho triều đình như một phụ tá của một quan chức bậc thấp, ông ta đã bán đồ nữ trang của mẹ mình để tổ chức những bữa tiệc thết đãi bạn bè. Về sau tôi mới hiểu Su Shun sử dụng những bữa ăn cầu kỳ ấy để thu thập thông tin về tất cả các lĩnh vực của đời sống từ những chuyện gẫu về các diễn viên nổi tiếng của Bắc Kinh, đến việc ai chôn giấu hầu hết số vàng của mình ở sân sau, từ những cải cách quân sự đến những cuộc hôn nhân mang tính chính trị.

Việc đề bạt Su Shun mới đây như là cánh tay phải của Hoàng đế Hàm Phong là kết quả của sự thất vọng của Hoàng thượng đối với giới quan liêu của triều đình. Triều đình tham nhũng đến mức phần lớn các quan chức làm thì ít nhưng chỉ ngồi im trên tước vị và lĩnh lương. Nhiều người là con cháu Hoàng tộc đã từng chiến đấu dưới quyền những Hoàng tử đầy năng lực. Những kẻ khác thuộc xã hội giàu có nhưng là những người Mãn địa vị thấp, họ đã mua chức vị của họ bằng “quà biếu xén” cho tổng đốc các tỉnh. Họ họp lại cùng nhau thành một bộ phận ưu tú điều hành triều đình. Qua nhiều năm, họ vét rỗng kho bạc của Hoàng gia. Khi đất nước phải chịu đựng tiết kiệm, những con người này tiếp tục giàu có thêm. Khi Hoàng đế Hàm Phong nhận ra chiều sâu của vấn đề, ông đề bạt Su Shun để “quét sạch rác rưởi”.

Su Shun quả được việc và tàn bạo. Ông ta tập trung vào một vụ tham nhũng đặc biệt trắng trợn

liên quan đến việc khảo thí dân sự của Hoàng cung. Cuộc khảo thí được tổ chức hàng năm và động chạm đến đời sống của hàng nghìn người khắp đất nước. Trong số tâu của mình lên Hoàng đế Hàm Phong, Su Shun kết tội năm giám khảo cao cấp nhận hối lộ. Cũng trong số tâu của mình, ông đưa ra chín mươi một vụ trong đó điển thị đã bị xử lý sai và đình chỉ người đổ đầu năm ngoái. Để khôi phục lại uy tín cho quan chức dân sự, Hoàng đế hạ lệnh chém đầu cả năm giám khảo và người đổ đầu. Nhân dân ca ngợi hành động đó và Su Shun trở thành một cái tên quen thuộc.

Việc khác nữa mà Su-Shun đã làm còn đem lại sự tôn vinh lớn hơn cho ông ta. Ông khởi tố những nhà ngân hàng đã làm bạc nén giả. Một trong số làm giả hàng đầu không mang lại là bạn thân nhất của ông ta, Huang Shau-li. Huang đã từng một lần cứu Sa Shun khỏi bị sát hại bởi một chủ nợ không chịu buông tha, cho nên mọi người đều đoán Sa Shun sẽ tìm cách giải tội cho bạn mình. Nhưng Su Shun đã bày tỏ lòng trung thành trên hết là phải đối với Hoàng đế.

Người khác mà chính kiến của ông được Hoàng đế Hàm Phong đánh giá cao là Hoàng tử Kung. Hoàng đế có lần đã đau đớn thừa nhận với tôi rằng tài năng của chính ông về mọi mặt đều không bằng Hoàng tử Kung. Hai người anh em khác mẹ khác là Hoàng tử Ts'eng và Hoàng tử Ch'un cũng không sánh nổi với Hoàng tử Kung. Ts'eng nổi tiếng là một kẻ “thua vẫn nghĩ mình là người thắng” và Ch'un là một người “thật thà nhưng không quá thông minh”.

Lúc đầu tôi không tán thành chông tôi. Sự nghiêm khắc và bản chất ưa tranh cãi của Hoàng tử Kung, có thể là dị biệt. Nhưng khi tôi đã hiểu Kung, quan điểm của tôi về ông dần dần thay đổi. Ông thích được thử thách. Hoàng đế Hàm Phong lại quá tế nhị, nhạy cảm và trên hết, rất không quyết đoán. Dẫu không ai nhìn thấy điều này, vì ông thường che giấu nỗi sợ hãi của ông dưới cái vỏ bọc kiêu hãnh và quả quyết. Khi tới lúc buộc phải giải quyết sự thua thiệt, tâm trí Hàm Phong bị bắt rễ vào thuyết định mệnh. Em trai ông suy nghĩ một cách lạc quan hơn.

Thật lạ lùng khi trải qua việc trò chuyện với cả hai người. Như hàng triệu cô gái khác ở Trung Hoa, tôi đã trưởng thành lên vì được nghe nhiều chuyện về đời tư của họ. Trước khi Chị Cả Fann thêm đầy chi tiết, tôi đã biết qua loa về cái chết thảm thương của Hoàng hậu Chu An. Khi Hàm Phong miêu tả lại chuyện đó cho tôi bằng những lời lẽ của chính ông, nghe có vẻ tẻ nhạt thậm chí giả tạo. Ông chẳng còn nhớ được điều gì về cảnh vĩnh biệt với mẹ ông: “Không thái giám nào đứng ở ngoài cầm dải lụa giục mẹ ta treo cổ”. Giọng Hoàng thượng bình thường và không bận lòng: “Mẹ ta đặt ta ngủ, và lúc ta thức dậy, họ bảo mẹ ta đã chết, và ta chẳng bao giờ trông thấy bà nữa”.

Đối với Hoàng đế Hàm Phong bi kịch, là một con đường của cuộc đời, trong khi đối với tôi nó là một vở kịch sầu đau. Đứa trẻ Hàm Phong chắc đã đau khổ ghê gớm và ông tiếp tục đau khổ như một người đàn ông. Nhưng có lẽ ông không cho phép mình cảm nghĩ đúng về điều này. Có lẽ ông không thể nữa.

Hoàng đế một lần bảo tôi rằng Tử Cấm Thành chẳng là cái gì khác hơn là một cái lều rơm bùng cháy trong cơn hoang đại mênh mông.

Những phu kiệu leo lên những quả đồi chậm chạp. Đằng sau chúng tôi, những thái giám khiêng một con bò cái, một con dê và một con nai trói bằng thừng. Đường đi bị dốc. Đôi khi chúng tôi phải ra khỏi kiệu và đi bộ. Sau khi chúng tôi tới khu mộ chí tổ tiên, các thái giám liền bày một

bàn thờ và bày hương đốt, thức ăn và rượu gạo lên. Hoàng đế Hàm Phong vái tạ bầu trời và đọc những lời độc thoại ông đã từng nói ra nhiều lần trước đó.

Quý bên ông, tôi rập đầu xuống đất và cầu xin cha ông hãy tỏ lòng thương. Không lâu trước đây, Hàm Phong muốn dùng những con chim câu của An Thế Hải để gửi những thông điệp cho cha mình ở trên trời. Ông bắt các thái giám phải thay ống sáo bằng những thư ngắn cho cha ông mà ông đã cẩn thận tự viết lấy. Lẽ dĩ nhiên là chẳng được việc gì.

Tôi hy vọng Hoàng đế sẽ có thể điều khiển lại năng lực của mình theo những con đường thực tế hơn. Ra khỏi ngôi đền, ông bảo tôi ông thích đến thăm em ông, Hoàng tử Kung tại nhà riêng của Hoàng tử, Gia viên, Nhận thức, khoảng hai dặm theo đường dốc xuống. Việc đó gần như làm tôi nghĩ tới việc linh hồn cha ông đã phát thiêng. Tôi hỏi liệu tôi có thể tiếp tục đi cùng ông. Khi ông bảo được, tôi rất phấn khởi. Tôi đã từng gặp Hoàng tử Kung nhưng chưa bao giờ nói chuyện với ông.

Chiếc kiệu của Hàm Phong rộng như một căn phòng. Các rèm bên được làm bằng sa tanh màu đỏ mặt trời. Bên trong chúng tôi được tắm trong ánh sáng màu vàng. Tôi quay về phía Hoàng thượng.

- Nàng đang nhìn cái gì? - Ông hỏi. Tôi mỉm cười:
- Thiếp thắc mắc không biết điều gì đang diễn ra trong đầu Thiên tử?
- Ta sẽ chỉ cho nàng cái gì đang diễn ra trong đầu ta - Ông nói trong khi hai tay ông sờ soạng vào giữa hai đùi tôi.
- Không ở đây được. Hoàng thượng - Tôi đẩy ông ra.
- Không ai ngăn được con trời.
- Bọn phu kiệu sẽ biết.
- Thì sao nào?
- Tiếng đồn sẽ phát sinh và lan đi trên đôi chân của chính nó. Sáng mai Lệnh bà Hoàng Thái hậu sẽ nhổ lên bàn ăn điểm tâm khi nhắc đến cái tên của thiếp.
- Thế bà ta không làm thế với cha ta sao?
- Không, Hoàng thượng, thiếp chưa sẵn sàng làm chuyện đó với Hoàng thượng.
- Ta sẽ làm cho nàng sẵn sàng.
- Xin Hoàng thượng đợi khi chúng ta trở về cung điện được không?

Ông kéo tôi vào lòng ông. Tôi chống lại và cố gỡ ra.

- Phong Lan, nàng không muốn ta à? Hãy nghĩ đến điều này. Ta đang định hiến cho nàng hạt giống của ta.
- Hoàng thượng đang định nói về những hạt đã nấu rồi phải không? Những hạt giống mà Hoàng thượng đã nói với thiếp sẽ không mọc mầm được?

Chiếc kiệu lắc và tròng trành. Tôi cố giữ không cựa quậy nhưng không thể: Hoàng đế Trung

Hoa không quen tìm giữ mình. Viên trưởng kiệu và Tổng thái giám Shim bắt đầu bàn tán. Có vẻ như viên trưởng kiệu đang băn khoăn đến sự an toàn của Hoàng thượng và muốn dừng kiệu lại để kiểm tra. Shim thừa hiểu điều gì đang diễn ra. Viên trưởng kiệu và Shim cãi nhau.

Một chiếc giày của tôi tuột và văng ra ngoài. Tổng thái giám Shim nhặt lên. Hắn giơ chiếc giày của tôi ra trước mặt, viên trưởng kiệu rút cuộc cũng đã hiểu. Việc tranh cãi dừng lại. Cũng là lúc Hoàng đế Hàm Phong đạt tới mức cực khoái. Toàn bộ kiệu lắc lư. Shim tế nhị luồn chiếc giày trở lại chân tôi.

Tôi sung sướng vì cái trò phiêu lưu liều lĩnh này đã giải tỏa Hoàng đế khỏi tâm trạng u sầu. Ông khen ngợi tôi về sự vui thích của tôi. Nhưng tất cả hình như không phải như thế đối với tôi. Ngoài mặt tôi vui vẻ, khỏe mạnh, tự tin, nhưng đằng sau bộ mặt nạ ấy của tôi, tôi cảm thấy cô đơn, căng thẳng, và không thỏa mãn, tuy mơ hồ đấy nhưng lại rất thực. Nỗi sợ hãi luôn luôn bên tôi và không ngừng nghĩ tới các địch thủ của mình. Tôi thắc mắc, liệu còn được bao lâu nữa, trước khi một kẻ khác tới chiếm chỗ tôi. Những bộ mặt say sưa ghen ghét lơ lửng trước mặt tôi như sương mù mùa đông.

Tôi tin chắc, những thù địch của tôi đã sai những tên do thám đến theo dõi tôi. Cái “con mắt” ấy có thể là một trong số hầu cận riêng của Hoàng đế. Nếu quả thế y chắc chắn sẽ báo cáo lại những hoạt động trong kiệu của chúng tôi. Một bê bối nhỏ có thể được làm cho nó đi một con đường dài. Đối với ba nghìn giống cái trong Tử Cấm Thành, tôi là một con ăn cắp đã đánh cắp con ngựa đực giống duy nhất. Tôi là kẻ đã cướp mất của họ cơ may duy nhất được làm mẹ và được hạnh phúc của họ.

Việc con mèo Tuyết của tôi biến mất, đã từng là một lời cảnh cáo. An Thế Hải đã tìm thấy xác nó trong một cái giếng không xa cung tôi mấy. Bộ lông trắng tuyết đẹp của nó đã bị vặt sạch. Một sự trùng hợp lạ lùng là ngay sau đó, ba vở kịch kịch được trình diễn trên Đại sân khấu Chang Yi. Phải chăng một biểu lộ của chiến thắng? Tôi là phi duy nhất không được mời tham dự. Tôi ngồi một mình trong hoa viên của tôi và lắng nghe tiếng nhạc bổng bênh qua bức tường.

An Thế Hải cũng đã báo cáo lại một mẩu chuyện xì xào khác. Một thầy bói đã đến thăm cung điện và đoán có một chuyện gì đó khủng khiếp sẽ xảy ra đối với tôi trước khi hết mùa đông: Trong khi ngủ tôi sẽ bị hai bàn tay của một con ma bóp cổ cho đến chết. Bất cứ khi nào chúng tôi đi qua mặt nhau, nét mặt trên các vương phi khác đều như nói với tôi những ý nghĩ của họ. Mắt họ như muốn hỏi “khi nào?”.

Mặc dầu tôi không định hại ai, nhưng ở tình thế phải hại người. Tôi buộc phải lựa chọn hủy hoại cuộc đời người khác hoặc để mặc họ hủy hoại đời tôi.

Tôi thừa hiểu những gì được thêm khát ở tôi. Nhưng liệu tôi có tự nguyện rút ra khỏi sự yêu thương của Hoàng thượng không? Trước khi tôi hối lộ cho Tổng thái giám Shim, giường ngủ của tôi đã từng giá lạnh suốt bao tháng trời liền. Tôi không chịu sẵn sàng bò vào dưới những chiếc chăn ấy nữa.

....

Tại các buổi chiều, tôi phát hiện ra những giải pháp tốt nhất thường phát sinh từ giữa những

ngôn từ của những người đã đưa tin về các vụ rắc rối. Họ đã bỏ ra nhiều thời gian với chủ đề này và đã có thể giải quyết bằng những kiến nghị. Điều làm tôi khó chịu là các thượng thư thường tìm giữ những chính kiến thực sự của mình lại. Họ tin rằng Thiên tử nhìn mọi vật “qua con mắt của trời”.

Tôi kinh ngạc thấy Hoàng đế Hàm Phong tin rằng ông là con mắt trời. Hiếm khi nghi ngờ sự sáng suốt của mình, ông tìm kiếm các dấu hiệu để khẳng định nguồn cung cấp từ trời cao của nó. Nó có thể là cái cây bị sét đánh chẻ ra trong hoa viên của ông hoặc một ngôi sao băng vượt qua bầu trời đêm. Su Shun khích lệ Hàm Phong tự huyễn hoặc mình, thuyết phục ông rằng ông luôn được trời che chở. Nhưng khi mọi chuyện bên ngoài Tử Cấm Thành đi chệch đường của Hàm Phong, ông hành động như một cái túi nước thủng, sự tự tin của ông tuột hết ra ngoài.

Ông suy sụp. Khi tránh nói ra sự thật và sự am tường, tâm thần ông càng chao đảo dữ dội hơn. Lúc này ông vẫn còn cả quyết đánh bại bọn mọi rợ và ra lệnh tống cổ một đại sứ nước ngoài, chỉ phút sau, ông đã thất vọng và đồng ý ký vào một thỏa ước dẫn Trung Hoa đến một thảm họa kinh tế sâu sắc hơn. Trước quần thần, tôi cố giữ ảo tưởng về quyền lực của chồng tôi. Nhưng tôi không thể lừa tôi. Dưới chiếc áo thêu vàng của tôi, tôi là Phong Lan ở Vu Hồ. Tôi hiểu mùa màng là vô phương cứu chữa khi châu chấu xâm lấn.

Khi những buổi thiết triều suôn sẻ, Hoàng đế Hàm Phong thường bảo tôi rằng tôi đã giúp ông khôi phục lại được những sức mạnh thần kỳ. Tất cả những gì tôi làm là lắng nghe mọi người như Su Shun và Hoàng tử Kung. Nếu tôi là một người đàn ông, và có thể đặt chân ra ngoài cung điện, tôi có lẽ đã đi tới vùng biên cương và trở về với những chiến thuật riêng của tôi.

Bên ngoài chiếc kiệu của chúng tôi, chúng tôi chẳng thể trông thấy cái gì - ngoài những dãy đồi trọc. Kéo rèm xuống, Hoàng thượng tựa người trên gối và tiếp tục nói về cuộc đời mình:

- Quân phiến loạn Thái Bình gây ra sự tàn phá khắp nơi. Ta chẳng có ai ngoài em trai ta để tin cậy. Nếu Hoàng tử Kung không thể làm được việc này, không ai có thể làm, và ta biết chắc điều đó. Trước đây ta đã làm nhục chú ấy một cách có ý thức và vô ý thức. Giờ đây ta nắm lấy mọi cơ hội để hàn gắn tình anh em của chúng ta. Cha ta đã không giữ lời hứa, và mắc tội đối với ông. Ta đã ban cho Hoàng tử tước hiệu cao nhất cái ngày ta được lên ngôi Hoàng đế.

Rồi ta ban cho chú ấy một tài sản lớn bằng bạc nén, và ông đã sử dụng nó để canh tân cung điện. Ta lờ đi các em trai khác và các anh em họ. Hoa viên Nhận Thức không hề thua kém chút nào so với bất kỳ cung điện nào bên trong Tử Cấm Thành.

Tôi không phải không biết việc Hoàng đế Hàm Phong đã làm cho em trai ông. Để làm cho Hoàng tử Kung cảm thấy thoải mái, Hàm Phong đã xem thường truyền thống một Hoàng tử người Mãn không được phép nắm giữ một vị trí trong quân đội. Ông đã chỉ định Kung là cố vấn trưởng Bộ Binh Hoàng gia. Quyền lực của Hoàng tử Kung là ngang với của Su Shun. Bất chấp sự phản đối của Su Shun, Hoàng thượng cũng ban cho Hoàng tử Kung quyền được chọn bất cứ ai ông thích để làm việc với ông, bao gồm cả bố vợ ông là Đại Bí thư Khôi Lương không may lại là kẻ thù của Su Shun.

Chúng tôi đến hoa viên Nhận Thức vừa đúng trước buổi trưa. Hoàng tử Kung và Fujin (tiếng Mãn là vợ) của ông đã được thông báo và đang đợi ở cổng. Kung tỏ ra rất vui được gặp anh mình. Hăm hai tuổi, ông ít hơn Hàm Phong hai tuổi. Họ cao xấp xỉ nhau. Tôi thấy ngay sự sắc

sảo của ông khi ông lén liếc nhìn tôi. Đó là một sự đánh giá tách biệt khỏi cảm nhận. Tôi cảm thấy sự nghi ngại và không tin của ông. Chắc chắn, ông đã lấy làm lạ là tại sao anh ông vẫn đang giữ tôi, nhất là để mặc những chuyện đồn đại khó nghe lan truyền.

Theo truyền thống, Hoàng tử Kung thực hiện nghi lễ đón chào. Đối với tôi, nó có vẻ không phải không thực lòng mấy. Họ không hành động như hai anh em đã lớn lên cùng nhau. Có cảm giác giống một tôi tớ biểu lộ sự tôn kính đối với chủ mình nhiều hơn.

Hoàng đế Hàm Phong cảm tạ cử chỉ của em trai mình. Ông sốt ruột với các thủ tục này và vội rút ngắn bớt việc đáp lễ của mình. Trước khi Fujin kết thúc câu “Thần thiết chúc Hoàng thượng vạn thọ vô cương”, ông nắm lấy hai cánh tay em trai mình.

Tôi cũng khấu đầu vái lạy rồi đứng sang một bên để nghe chuyện và quan sát. Tôi phát hiện ra hai anh em có những nét giống nhau trong điệu bộ cử chỉ: lịch sự đồng thời lại tỏ ra kiêu hãnh. Cả hai đều có những nét điển hình của người Mãn, mắt xếch một mí, mũi thẳng và cái miệng rõ nét. Nhưng tôi cũng tìm ra rất nhanh sự khác nhau, Hoàng tử Kung có điệu bộ của một kỵ sĩ Mông Cổ. Ông bước đi, lưng thẳng nhưng chân không. Còn những động tác của Hàm Phong lại giống một học giả cổ nhiều hơn.

Chúng tôi trao đổi quà. Tôi tặng Fujin một đôi giày mà An Thế Hải chỉ thử qua trước khi trả lại. Chúng đặc trưng bằng những ngọc trai và ngọc bích đính theo những mẫu hoa tuyệt đẹp. Fujin rất thích thú. Đổi lại cô cho tôi một chiếc điếu hút thuốc bằng đồng. Tôi chưa bao giờ trông thấy một vật như thế. Chiếc điếu nhỏ thể hiện tinh tế quang cảnh một trận chiến ở nước ngoài, với những tàu chiến, binh lính và sóng biển. Những hình ảnh nhỏ xíu được chạm khắc tinh xảo và mặt điếu được mài bóng mượt như men sứ. Fujin bảo tôi vật đó được làm bằng máy do một người Anh sáng chế. Nó là món quà của một trong số những nhân viên của Hoàng tử Kung, một người Anh có tên là Robert Hart.

Sau những thủ tục chào đón, bọn tôi tớ mang chiếu ra và trải dưới chân chúng tôi. Hoàng tử Kung quỳ xuống chiếu và lại khấu đầu vái lạy anh mình một cách thành kính. Vợ ông cũng làm theo. Sau khi được miễn, ông gọi các con và các bà vợ lẽ, tất cả đều ăn mặc trang trọng, đang đợi triệu tới. Fujin tin chắc lũ con mình thực hiện việc chào đón được chu đáo.

Tôi nhẹ người khi nghi lễ cuối cùng cũng đã qua đi và chúng tôi được dẫn vào phòng khách. Fujin xin phép và ra ngoài. Trước khi tôi ngồi xuống, Hoàng tử Kung hỏi tôi liệu tôi có muốn Fujin đưa tôi đi dạo một vòng hoa viên không.

Tôi bảo ông tôi thích ngồi lại hơn, nếu ông thấy không sao. Ông tỏ vẻ ngạc nhiên nhưng không nói gì.

Được phép của Hoàng đế Hàm Phong, tôi ngồi nguyên tại chỗ. Hai anh em bắt đầu đàm luận. Hoàng tử Kung tập trung hoàn toàn vào anh mình như thể tôi không có trong phòng.

Tôi chưa bao giờ thấy ai nói chuyện thẳng thắn và nhiệt tình như Hoàng tử Kung. Lời lẽ của ông mang tính khẩn cấp cao, như thể ông sắp phát hỏa nếu ông không nói nhanh cho kịp.

Trước khi Hoàng đế có cơ hội nhấp một nhấp trà đầu tiên, Hoàng tử đã đưa một văn thư ra trước mặt ông:

- Tin tức đến với thần hôm qua với dấu khăn cách xa sáu trăm dặm, đến từ tổng đốc Sơn Đông.

Như Hoàng thượng thấy, nó được gửi cho cả thần lẫn Su Shun và cực kỳ lo ngại.

Hoàng đế Hàm Phong đặt tách trà xuống:

- Có vấn đề gì?

- Những con đê quanh sông Hoàng Hà đã bị vỡ gần biên giới hai tỉnh Sơn Đông và Giang Tô. Hai mươi làng bị chìm ngập. Bốn nghìn người dân bị chết.

- Có kẻ sẽ bị trừng phạt! - Hàm Phong tỏ ra bức tức hơn là quan tâm.

Hoàng tử Kung đặt tờ tài liệu xuống và thở dài:

- Chém đầu một vài thị trưởng và tổng đốc thì dễ thôi. Mạng sống sẽ không thể lấy lại. Chúng ta cần giới cầm quyền địa phương chăm lo đến tình trạng thất thổ vọng gia và tổ chức cứu sống họ.

Hàm Phong lấy hai tay che mặt:

- Đừng để ta phải nghe những tin xấu nữa! Hãy để cho ta yên!

Như thể không có thì giờ để nghĩ đến sự đau khổ của anh mình, Hoàng tử Kung bàn tiếp:

- Thần cũng cần có sự ủng hộ của Hoàng thượng để thiết lập một Tsengli Yamen.

- Cái thứ Tsengli Yamen này là gì vậy? - Hàm Phong hỏi - Ta chưa từng nghe thấy danh hiệu đó.

- Một văn phòng nhà nước về công tác ngoại giao.

-Ồ, vấn đề ngoại quốc. Tại sao chú không làm ngay nếu chú nghĩ thấy cần thứ đó.

- Thần không thể.

- Ai đang ngăn cản chú?

- Su Shun, triều đình, các bối lạc. Thần phải đối mặt với sự chống đối mạnh mẽ. Người ta bảo, tổ tiên chúng ta chưa bao giờ có thứ đó, vậy tại sao chúng ta lại phải có.

- Mọi người đang trông chờ vong hồn của cha chúng ta thực hiện một kỳ tích - Hoàng đế cau mày.

- Vâng, tâu Hoàng thượng. Chính trong khi đó, bọn nước ngoài càng đang đến nhiều hơn. Hành động tốt nhất của chúng ta để thu được kết quả tốt là phải đặt một số việc xiết chặt đúng chỗ để sao cho từng bước làm chủ được tình thế. Có lẽ một ngày nào đó chúng ta thậm chí sẽ có thể tổng cổ chúng đi. Nhưng trước hết chúng ta phải đàm phán với chúng theo những quy tắc mà hai bên đã thỏa thuận. Bọn ngoại quốc gọi những qui tắc ấy là “luật”, gần tương đương với cái mà chúng ta gọi là “kỷ cương” ấy. Tsengli Yamen sẽ phụ trách việc làm ra luật.

- Vậy chú muốn gì ở ta? - Hoàng đế Hàm Phong hỏi bằng một giọng kém nhiệt tình hơn.

- Thần sẽ cho khởi hành nếu Hoàng thượng ban cho thần một quỹ để triển khai. Những người của thần cần học các ngoại ngữ. Và tất nhiên, thần phải thuê những người nước ngoài làm thầy dạy. Những người nước ngoài...

- Ta không chịu nổi cái từ “người nước ngoài” - Hoàng thượng ngắt lời - Ta hận đã chấp nhận bọn xâm lược. Tất cả những gì ta biết là chúng đến Trung Hoa để áp đặt những đường lối của

chúng lên ta.

- Hoàng thượng, trong đó cũng có một cái gì đó cho Trung Hoa. Mở cửa giao thương sẽ giúp cho nền kinh tế của chúng ta.

Hoàng đế Hàm Phong giơ tay lên ra hiệu cho Hoàng tử Kung im đi:

- Ta sẽ không biếu quà khi mặt ta bị nhục.

- Em hiểu và đồng ý với anh, anh của em, - Hoàng tử Kung nói một cách nhã nhặn - Nhưng anh không nghĩ đến những nỗi hổ nhục mà em đã phải chịu. Áp lực đến với em cả từ hai phía, nước ngoài và trong nước. Em đã bị các sĩ quan và nhân viên của em gọi là kẻ “liếm đất quỷ”.

- Chú đáng vậy.

- Ô, chúng ta nhắm mắt lại thì dễ, nhưng thực tế có biến đi không? - Hoàng tử Kung dừng lại, rồi quyết định kết thúc những gì mình định nói ra - Sự thật là, chúng ta đang bị tấn công và không có sức phòng thủ. Em lo lòng kiêu hãnh ngu si của triều đình sẽ khiến chúng ta phải trả giá đắt bằng cả triều đại của chúng ta.

- Ta mệt mỏi - Hàm Phong nói sau một phút im lặng. Hoàng tử Kung rung chuông gọi đầy tớ mang một chiếc ghế tựa mây ra, và giúp Hàm Phong ngồi lên chiếc ghế đó. Với khuôn mặt nhợt nhạt và đôi mắt buồn ngủ, ông nói:

- Tư tưởng của ta bay đi như bướm cả rồi. Làm ơn, đừng bắt ta phải nghĩ nữa.

- Vậy, em có được phép mở Tsengli Yamen không? Anh sẽ đảm bảo ban tiền cho chứ?

- Ta mong đó là tất cả những gì chú yêu cầu - Hàm Phong nhắm hai mắt lại.

Hoàng tử Kung lắc đầu và một nụ cười cay đắng lộ rõ trên khuôn mặt. Căn phòng trở nên tĩnh lặng. Qua cửa sổ, tôi nhìn bọn nữ tỳ đang đuổi lũ trẻ khi chúng nhảy qua những tảng đá trong một chiếc ao.

- Hoàng thượng, thần cần một sắc chỉ chính thức. Hoàng tử Kung nói gần như đang van xin - Anh, chúng ta không nên trì hoãn nữa.

- Được - Hai mắt vẫn nhắm, Hàm Phong quay mặt vào tường.

- Trong sắc chỉ của anh, Tsengli Yamen phải được trao cho thực quyền.

- Được thôi, nhưng đổi lại, chú phải đảm bảo - Hoàng đế Hàm Phong ngồi phắt dậy - bất kỳ ai lĩnh lương phải làm tròn nhiệm vụ nếu không y sẽ bị mất đầu.

Hoàng tử Kung có vẻ nhẹ lòng:

- Em có thể đảm bảo với anh rằng phẩm chất những con người của em sẽ không thua kém ai. Nhưng nhiều chuyện còn phức tạp hơn. Trở ngại nghiêm trọng nhất mà các sĩ quan của em phải đối mặt là triều đình. Họ không kính trọng em. Họ ngăm reo vui khi dân làng gây rối với những sứ thần nước ngoài và giết hại các nhà truyền đạo. Em không thể nói hết với anh lối xử sự như thế nguy hiểm đến mức nào. Nó có thể châm ngòi nổ chiến tranh. Các bối lạc đang mù quáng về chính trị.

- Vậy, hãy khai sáng triều đình - Hoàng đế Hàm Phong vừa nói vừa mở mắt ra. Trong ông thực

sự mệt mỏi.

- Tâu Hoàng thượng, thần đã cố. Thần triệu tập các cuộc họp và không bối lạc nào có mặt. Thần thậm chí phái bố vợ thần đích thân tới mời họ, hy vọng tuổi tác của ông sẽ được tôn trọng. Nhưng chẳng đi đến đâu. Thần nhận được những bức thư chửi rủa và bảo thần hãy treo cổ mình lên. Thần muốn yêu cầu Hoàng thượng tham dự phiên họp tới nếu có thể. Thần muốn triều đình biết thần được Hoàng thượng hoàn toàn ủng hộ.

Hoàng đế không trả lời. Ông đang ngủ.

Hoàng tử Kung thở dài và ngồi dậy. Ông có vẻ đành chịu thua. Mặt trời chiếu xuống những rầm nhà và căn phòng cảm thấy ấm áp.

Mùi hoa nhài từ những cây nhài các góc phòng thơm dịu. Ánh nắng dần dần làm biến đổi các bóng cây trên sàn nhà.

Hoàng đế Hàm Phong bắt đầu ngáy. Hoàng tử Kung xoa xoa hai tay và nhìn quanh phòng. Bọn đầy tớ đến và dọn đồ trà của chúng tôi đi. Họ mang vào những đĩa nhỏ quả sơn trà tươi.

Tôi không thấy muốn ăn. Hoàng tử Kung cũng không đụng đến một quả. Ông chăm chú nhìn Hoàng đế đang ngủ. Từ từ mắt chúng tôi gặp nhau và tôi quyết định lợi dụng thời cơ này. Tôi bắt đầu:

- Chú Sáu, tôi đang không hiểu liệu chú có thể vui lòng kể lại cho tôi về việc sát hại các nhà truyền giáo nước ngoài không. Tôi khó lòng tin nổi chuyện ấy.

- Tôi ước gì Hoàng thượng khao khát biết về chuyện ấy - Hoàng tử Kung nói - Chị biết câu ngạn ngữ: "Một đêm tuyết rơi không tạo thành một cột băng", thế đấy, gốc rễ của mọi sự cố có thể phải truy nguyên từ đời Hoàng đế Khang Hy trị vì. Trong thời kỳ ấy, khi Thái hậu Hiếu Chương đã ở vào tuổi xế thu, bà kết bạn với một nhà truyền giáo Đức tên là Johann Adam Schall von Bell. Chính ông ta đã cải đạo cho Lệnh bà theo Cơ đốc giáo.

- Sao có thể như thế được? Ý tôi nói, việc cải tạo cho Lệnh bà?

- Đương nhiên, không phải qua một đêm. Schall von Bell là một học giả, một nhà khoa học và một tu sĩ. Ông là một người đàn ông hấp dẫn và được nhà khoa học Hsu Kuang Chi của triều đình giới thiệu cho Thái hậu. Schall đã từng giảng dạy theo sự thỏa thuận của Hsu tại Hàn Lâm viện Hoàng gia.

- Tôi biết Hsu. Có phải ông là người đã tiên đoán chính xác hiện tượng nhật thực?

- Vâng - Hoàng tử Kung mỉm cười - Chính là Hsu, nhưng ông không làm việc đó một mình. Cha Schall là thầy dạy của ông và là cộng sự. Hoàng đế đã chỉ định ông cải cách âm lịch. Khi Schall thành công, Hoàng đế chỉ định ông làm cố vấn quân sự. Schall giúp chế tạo vũ khí dẫn đến việc đàn áp được cuộc khởi nghĩa lớn của nông dân.

- Làm thế nào Thái hậu biết được Schall?

- Ô, Schall tiên đoán con trai ba, Hoàng tử Shih Chung sẽ lên ngôi, ngay từ khi cậu bé sống sót sau khi bị bệnh đậu mùa, trong khi những con trai khác của Hoàng đế không bị. Tất nhiên, không ai thời ấy hiểu rõ bệnh đậu mùa là gì, và không ai tin tưởng Schall. Vài năm sau Shih Tsu,

anh trai của Shih Chung chết vì đậu mùa. Thái hậu bấy giờ mới tin rằng Schall đã có một sự tiếp xúc đặc biệt với vũ trụ, và bà đã yêu cầu được cải đạo theo tôn giáo của ông ta. Bà trở thành một tín đồ sùng đạo và hoan nghênh các nhà truyền giáo nước ngoài.

- Rắc rối bắt đầu khi các nhà truyền giáo xây dựng các nhà thờ? - Tôi hỏi.

- Đúng vậy, khi họ chọn các địa điểm, mà dân địa phương xem đó là những nơi tốt nhất về phong thủy. Dân làng tin rằng bóng các nhà thờ đổ trên những ngôi mộ tổ tiên của họ sẽ gây rối cho người khác. Những người Thiên Chúa giáo lại còn chê bai, dèm pha những tôn giáo Trung Hoa, khiến cho dân địa phương giận dữ.

- Tại sao những người nước ngoài lại không thông hiểu hơn?

- Họ khăng khăng chúa của họ là chúa trời duy nhất.

- Dân ta sẽ không bao giờ chấp nhận điều này.

- Đúng thế - Hoàng tử Kung gật đầu - Những cuộc đánh cãi nhau bắt đầu nổ ra giữa những người mới cải đạo và những người vẫn một lòng theo những tín ngưỡng cũ. Những người bị nghi ngờ, tai tiếng, thậm chí cả tội phạm, gia nhập Thiên Chúa giáo. Nhiều người nhân danh chúa của họ mắc tội.

- Tôi tin chắc việc đó sẽ dẫn đến bạo lực.

- Tất nhiên. Khi những nhà truyền giáo cố tình bảo vệ bọn tội phạm, dân địa phương tụ tập lại hàng nghìn người. Họ đốt cháy nhà thờ và giết hại các nhà truyền giáo.

- Có phải vì thế mà các hiệp ước đều làm rõ Trung Hoa sẽ phải bồi thường nặng nếu không kiểm soát được những cuộc nổi dậy?

- Những việc bồi thường đang làm phá sản ngân khố của chúng ta.

Một phút im lặng. Hoàng tử Kung quay lại nhìn Hoàng đế đang thở sâu.

- Tại sao chúng ta không bảo những nhà truyền giáo rời đi? - Tôi hỏi lại mong rồi có thể giúp mình không phải hỏi - Bảo họ hãy trở về khi mọi sự ở đây đã ổn định hơn.

- Hoàng thượng đã bảo, thậm chí còn hẹn ngày.

- Họ trả lời thế nào?

- Đe dọa chiến tranh.

- Tại sao bọn nước ngoài lại áp đặt đường lối của chúng lên chúng ta? Là người Mãn, chúng ta không áp đặt quan điểm của chúng ta lên người Hán. Chúng ta không bảo họ phải chấm dứt việc phụ nữ bó chân.

Hoàng tử Kung cười khẩy:

- Một tên ăn mày có thể đòi hỏi được tôn kính không? - Ông quay lại nhìn tôi như thể chờ câu trả lời.

Căn phòng bắt đầu cảm thấy lạnh. Tôi nhìn những tách trà của chúng tôi lại được rót đầy.

- Thiên tử đã bị đối xử thô bạo - Tôi nói - Trung Hoa đã bị đối xử thô bạo. Mọi người đều quá

nhục nhã không thể thừa nhận chuyện ấy.

Hoàng tử Kung ra hiệu cho tôi nói khế bót.

Trong giấc ngủ, hai má Hàm Phong đỏ ửng lên. Ông hẳn là đang bị sốt. Hơi thở của ông lúc này vất vả như thể không đủ khí trời lọt vào phổi ông.

- Anh chú tin vào Bát quái và Phong thủy - Tôi bảo Hoàng tử Kung - Ông tin ông được thánh thần che chở.

Kung nhấp một tách trà:

- Ai cũng tin vào những gì mình muốn tin. Nhưng thực tế giống như một tảng đá từ dưới đáy một hồ phân. Nó bốc mùi thối!

- Bọn phương Tây làm thế nào để trở nên hùng mạnh đến thế? - Tôi hỏi - Chúng ta phải học ở họ những điều gì?

- Tại sao chị cũng muốn phải lo lắng? - Ông mỉm cười. Ông hẳn đang nghĩ đó không phải là công việc để đàn bà bàn luận.

Tôi bảo Kung rằng Hoàng đế Hàm Phong rất hứng thú học hỏi. Và rằng tôi có thể có ích cho ông.

Một cái nhìn thông hiểu diễn ra giữa chúng tôi. Nó có vẻ dễ hiểu đối với ông:

- Việc này không phải là việc nhỏ. Nhưng chị có thể bắt đầu bằng việc đọc những tờ trình của tôi cho Hoàng thượng. Chúng ta phải thoát ra khỏi cái bẫy tự lừa mình và...

Ông ngược mắt lên và bỗng im mất.

Chính qua Hoàng tử Kung mà tôi hiểu rõ hơn một nhân vật quan trọng thứ ba, vị tướng của Đạo quân miền Bắc và là Phó vương của tỉnh An Huy. Tên ông là Tăng Quốc Phiên.

Lần đầu, tôi được nghe cái tên ấy là từ Hoàng đế Hàm Phong. Tăng Quốc Phiên được đồn là loại người Hán có cái đầu lì lợm, kiên định, ngoài ngũ tuần. Ông đã vươn lên từ một gia đình nông dân nghèo và năm 1852 đã từng giao cho chỉ huy quân đội ở tỉnh Hồ Nam quê hương ông. Ông nổi tiếng về những phương pháp huấn luyện quân lính của ông kỹ lưỡng và chu đáo. Ông đập tan những cuộc cổ thủ của Thái Bình trên sông Dương Tử, đem lại cho ông những lời ca ngợi từ kinh đô bần chồn, lo lắng. Ông tiếp tục rèn luyện quân lính của mình thêm vững chắc đến mức nổi tiếng là những dũng sĩ Hồ Nam. Họ là lực lượng thiện chiến nhất trong toàn Đế chế.

Chính là do sự khích lệ của Hoàng tử Kung mà Hoàng đế đã ban cho Tướng Tăng một buổi tiếp riêng.

- Phong Lan! - Hoàng đế Hàm Phong gọi tôi khi ông khoác áo rồng vào - Lại đây với ta sáng nay và hãy cho ta biết ấn tượng của nàng về Tăng Quốc Phiên.

Tôi theo chồng tôi tới điện Dưỡng Tâm.

Viên tướng thẳng người lên trên hai gối và đón chào Hoàng thượng. Tôi để ý thấy ông ta quá bần chồn không dám ngược mắt lên. Điều này cũng không phải lạ thường trong buổi tiếp kiến đầu tiên Hoàng đế. Nó còn xảy ra thường xuyên hơn trong số những người gốc Hán. Khiêm tốn

quá mức, họ không tin nổi Hoàng đế của họ lại đang tiếp họ.

Thật ra không phải người Hán mà là người Mãn thiếu tin tưởng. Tổ tiên chúng tôi có thể đã chinh phục lục địa này bằng sức mạnh hai thế kỷ trước đây, nhưng chúng tôi đã không bao giờ làm chủ được nghệ thuật cai trị. Chúng tôi đến mà không có những nguyên lý cơ bản, chẳng hạn như triết học Khổng giáo đã thống nhất quốc gia lại thông qua đạo lý và tôn giáo, và cũng không có một hệ thống hữu hiệu tập trung quyền lực. Chúng tôi cũng thiếu một ngôn ngữ cho phép Hoàng đế giao tiếp với thần dân của mình mà tám mươi phần trăm là người Hán.

Tổ tiên chúng tôi đã khôn ngoan làm theo những cung cách của người Hán. Theo quan điểm của tôi, việc này là không thể tránh khỏi. Nền văn hóa này quá nhân từ độ lượng và khoáng đạt đến mức vừa chấp nhận vừa phục vụ chúng tôi. Những nguyên lý cơ bản của Khổng giáo tiếp tục thống trị quốc gia. Đối với bản thân tôi, ngôn ngữ thứ nhất của tôi là Trung Hoa, những thói quen ăn uống của tôi là Trung Hoa, học vấn sơ đẳng của tôi là Trung Hoa, và những hình thức giải trí ưa chuộng nhất của tôi là kịch Bắc Kinh.

Tôi đã đến mức nhận ra cái ý thức về giống người thượng đẳng của người Mãn đã phản lại chúng tôi. Ngày nay người Mãn như thanh gỗ bị mối xông, mục ruỗng. Những người đàn ông Mãn thường bị hư hỏng. Họ không còn biết tới việc làm thế nào để thắng trận trên lưng ngựa. Phần lớn đã trở thành kẻ thù của chính họ. Dưới mẽ ngoài kiêu hãnh, họ lười biếng và bấp bênh. Họ tạo ra những khó khăn cho chông tôi mỗi khi ông muốn đề bạt một ai đó thực sự có tài nhưng không may lại là người Hán.

Buồn thay, họ vẫn giữ sức mạnh chính trị áp đảo. Chính kiến của họ ảnh hưởng đến Hoàng đế Hàm Phong. Tăng Quốc Phiên là vị tướng giỏi nhất trong Đế triều, tuy vậy Hoàng thượng lại e sợ đề bạt ông. Thật là điển hình. Bất kỳ một người Hán ở cấp cao nào cũng dễ dàng thấy mình bị chết đột ngột không hề báo trước. Không bao giờ có sự giải thích.

Hoàng tử Kung đã không ngừng khuyên Hoàng đế từ bỏ lối cai trị phân biệt chủng tộc của ông đi. Quan điểm của Kung là chừng nào Hoàng thượng có thể chứng tỏ sự công bằng thực sự, ông mới có thể nhận được sự trung thành thực sự. Tăng Quốc Phiên minh họa cho quan điểm đó. Vị tướng danh tiếng này không tin ông tới đây để được tôn vinh. Người đàn ông này hoảng hồn khi Hoàng đế Hàm Phong cố ý đưa ra một câu đùa choáng váng:

- Có phải Tăng chạt đầu là tên ông không?

Tăng Quốc Phiên rập đầu xuống đất và run như cày sậy. Tôi phải cố nhịn cười khi nghe thấy những đồ trang sức của Tăng va đập vào nhau loảng xoảng.

Hoàng đế vui vẻ hỏi:

- Tại sao ông không trả lời ta?

- Thần đáng bị trừng phạt muôn vàn lần chết trước khi làm bẩn tai Hoàng thượng bằng cái tên ấy.

- Không, ta không sao đâu - Hàm Phong mỉm cười - Nào, đứng dậy đi. Ta lại thích cái tên Tăng chạt đầu. Liệu ông có thể giải thích cho ta làm sao ông lại có cái tên ấy không?

Thở phào, người đàn ông đáp:

- Tâu Hoàng thượng, lúc đầu cái tên là do kẻ thù đặt cho, rồi người của thần gọi theo.
- Quân lính của ông hẳn rất tự hào được phục vụ dưới trướng ông.
- Vâng, quả có thế.
- Tăng Quốc Phiên, ông đã làm ta rạn vỡ. Ta ước gì có nhiều những ông chặt đầu là tướng hơn nữa.

Khi Hoàng đế Hàm Phong mời Tăng ăn trưa cùng ông, con người này cảm động ứa nước mắt. Ông ta nói có thể chết ngay lúc này để tự hào chào đón tổ tiên bởi vì ông đã đem lại cho tổ tiên mình vinh dự lớn lao.

Sau một ly rượu, Tướng Tăng trở nên thoải mái. Khi tôi được giới thiệu là ái phi của Hoàng đế, Tăng quỳ xuống và vái tôi. Tôi thấy rất vui. Nhiều năm sau, sau cái chết của chồng tôi, khi cả Tăng Quốc Phiên và tôi đã già, tôi hỏi ông đã nghĩ thế nào về tôi lần đầu gặp nhau. Ông nịnh tôi và nói ông sững sờ vì sắc đẹp của tôi và không thể nghĩ gì. Ông hỏi tôi liệu tôi có nhớ việc ông uống một hơi hết bát nước bần, bát nước dùng để rửa móng tay tôi trong bữa ăn không.

Tôi mừng vì Hoàng đế Hàm Phong đã quan tâm đến việc giới thiệu tôi với những người bạn là đại thần của ông. Trong mắt họ, tôi vẫn chỉ là một thứ phi dẫu là một ái phi. Tuy nhiên việc ra mắt này lại cực kỳ quan trọng cho sự chín chắn và tiến trình tham gia chính trị của tôi. Quen biết riêng tư ai đó như Tăng Quốc Phiên sẽ có ích cho tôi rất nhiều trong tương lai.

Lắng nghe cuộc đàm đạo giữa Hoàng đế Hàm Phong và Viên tướng lại khiến tôi nhớ lại những ngày hạnh phúc nhất trong thời thơ ấu của tôi khi cha kể cho tôi nghe những chuyện về quá khứ của Trung Hoa.

- Ông vốn là một học giả rồi - Hàm Phong nói với Tăng - Ta đã được nghe ông thích tuyển dụng những võ quan có học hơn.
- Tâu Hoàng thượng, thần tin bất kỳ ai đã từng được dạy dỗ những bài giảng của Khổng Tử đều có một sự am tường hơn về lòng trung thực và công lý.
- Ta cũng được nghe ông không trưng dụng những cựu binh, tại sao vậy?
- Ồ, theo kinh nghiệm của thần, thần thấy những binh sĩ chuyên nghiệp có những thói quen xấu. Ý nghĩ đầu tiên của họ khi chiến trận nổ ra là giữ mạng sống của mình. Họ đào ngũ không biết nhục.
- Ông tuyển dụng binh sĩ chất lượng tốt thế nào?
- Thần bỏ ra nhiều lượng bạc để tuyển nông dân từ những vùng nghèo và vùng núi xa xôi. Những con người này có những tính cách trong sạch hơn. Thần đích thân huấn luyện họ. Thần cố hết sức vun trồng ý nghĩa tình anh em.
- Nghe nói nhiều người trong số họ là người Hồ Nam.
- Vâng. Bản thân thần cũng là người Hồ Nam. Đối với họ sẽ dễ dàng đồng nhất với thần, và đồng nhất với nhau. Chúng thần nói cùng một thổ ngữ. Giống như một đại gia đình.
- Và tất nhiên, ông là người cha.

Tăng Quốc Phiên mỉm cười, vừa tự hào đồng thời lại ngượng ngùng.

Hoàng đế Hàm Phong gật gù:

- Ta đã được nghe tâu lại ông đã trang bị cho quân đội của ông những vũ khí cao cấp, hơn cả của quân đội Hoàng gia. Việc đó có đúng không?

Tăng Quốc Phiên vội đứng lên, vén áo và quỳ xuống:

- Tâu đúng ạ. Tuy nhiên, điều quan trọng là Hoàng thượng hãy xem thần là một bộ phận của quân đội Hoàng gia. Thần không thể bị xem khác được - Ông vái lạy và giữ nguyên việc rập đầu trên sàn nhà để nhấn mạnh quan điểm của ông.

- Thôi nào, đứng dậy đi - Hàm Phong nói - Hãy để ta nói lại câu vừa rồi để khỏi có sự hiểu nhầm. Ý ta muốn là quân đội Hoàng gia, nhất là những sư đoàn do các chiến vương người Mãn lãnh đạo đã trở thành một thùng giòi nhặng. Chúng hút máu của triều đại và chẳng đóng góp được chút gì. Chính vì lẽ đó mà ta đang bỏ ra nhiều thời gian để học hỏi về ông.

- Vâng, tâu Hoàng thượng - Tăng Quốc Phiên đứng dậy và trở lại ghế ngồi - Thần tin rằng điều quan trọng là phải trang bị tinh thần của binh lính nữa.

- Ý ông là thế nào?

- Những người nông dân không được huấn luyện chiến đấu trước khi trở thành người lính - Giống như phần lớn mọi người, họ không chịu nổi việc nhìn thấy máu. Trừng phạt sẽ không làm thay đổi được hành vi của họ, nhưng có những cách làm khác. Thần không thể để người của thần làm quen với chiến bại.

- Ta hiểu. Ta đã quen với việc đánh bại chính ta - Hoàng đế nói với một nụ cười mỉa mai.

Cả tôi lẫn Tăng Quốc Phiên đều không thể biết chắc Hoàng thượng đang giấu cọt hay đang lộ ra những cảm nhận chân thực của mình. Đôi đũa của Tăng đông cứng lại trước cái miệng đang há hốc của mình.

- Ta mang nỗi nhục không thể chịu nổi - Hoàng đế Hàm Phong nói như thể thanh minh - Điều khác biệt là ta không thể đào ngũ.

Vị tướng bị lây theo nỗi buồn của Thiên tử. Ông lại quỳ gối xuống:

- Tâu Hoàng thượng, thần xin thề suốt đời sẽ đem lại vinh quang cho Hoàng thượng. Quân đội của thần sẵn sàng chết cho triều đại nhà Thanh.

Hoàng đế Hàm Phong đứng lên khỏi ghế của mình đỡ Tăng Quốc Phiên đứng dậy:

- Lực lượng dưới sự chỉ huy của ông lớn đến mức nào?

- Thần có mười ba sư đoàn bộ binh và mười ba sư đoàn thủy quân cộng thêm những dũng sĩ địa phương. Mỗi sư đoàn có năm trăm quân.

Ngồi dự những buổi chiều như thế này, tôi lọt vào giấc mơ của Hoàng đế. Làm việc cùng nhau, chúng tôi đã trở thành bạn bè, thành những người yêu, và còn có cái gì hơn thế nữa. Những tin tức xấu tiếp tục đưa đến, nhưng Hàm Phong đã trở nên đủ bình tĩnh để đối mặt với những khó khăn. Sự buồn nản của ông chưa ra đi, nhưng những sự chao đảo về tâm trí trở nên đỡ bất ngờ

và dữ dội hơn. Ông ở tình trạng tốt nhất suốt trong thời kỳ này, tuy nhiên cũng gần gũi thôi. Tôi nhớ ông khi công việc khiến ông phải rời khỏi tôi.

Mười ba

Thần nghe thấy mạch đập đầy hứa hẹn - Giọng Thái y Sun Pao Tien lọt qua rèm của tôi - Nó nói cho thần biết nương nương đã có *Sheemai*.

- *Sheemai* là cái gì vậy? - Tôi lo lắng hỏi. Chiếc rèm ngăn cách tôi và Thái y. Nằm trên giường, tôi không thể trông thấy mặt người đàn ông, chỉ có bóng của ông ta do ánh nến chiếu lên rèm. Tôi chăm chú nhìn bàn tay của ông ta bên trong rèm. Bàn tay tựa trên cổ tay tôi, với ngón trỏ và ngón giữa ấn nhẹ xuống. Đó là một bàn tay thon mảnh với những ngón tay dài lạ lùng. Bàn tay vẫn còn phảng phất mùi thảo dược. Vì không một người đàn ông nào ngoài Hoàng đế được phép nhìn những người đàn bà trong Tử Cấm Thành, một thái y phải chẩn đoán dựa vào mạch của bệnh nhân của mình.

Tôi không hiểu ông ta có thể khảo sát gì, trong khi rèm che mắt ông ta, tuy vậy chỉ mạch thôi đã giúp những thầy lang Trung Hoa khám phá ra những vấn đề của cơ thể hàng nghìn năm nay. Sun Pao Tien là thầy thuốc nội khoa giỏi nhất trong nước. Ông nổi tiếng vì đã phát hiện ra một viên đá cỡ hạt đào trong bụng Thái hậu Jin. Trong cơn đau dữ dội, Thái hậu không tin tưởng lắm thầy lang nhưng đủ tin cậy ông để uống thảo dược do ông kê đơn. Ba tháng sau một thị tỳ tìm thấy viên đá trong phân của Thái hậu.

Giọng nói của Thái y Sun Pao Tien mềm mại và nhã nhặn:

- *Shee* nghĩa là mừng vui và *mai* nghĩa là mạch đập. *Sheemai* là mạch báo tin mừng. Nương nương Yehonala, Lệnh bà có thai.

Trước khi tôi nhận ra ông nói gì, Thái y Sun Pao Tien đã rút tay mình về.

- Xin thứ lỗi! - Tôi ngồi dậy và với tay kéo rèm. May sao An Thế Hải đã khép kín lại. Tôi không tin chắc liệu tôi có thật đã nghe thấy từ “có thai” không. Tôi đã bị buồn nôn vào buổi sáng mấy tuần nay và không tin vào tai tôi nữa.

- An Thế Hải! - Tôi kêu lên - Trả bàn tay ấy lại cho ta!

Sau một động tác dùng dằng phía bên kia rèm, bóng của thầy lang trở lại. Mấy viên thái giám dẫn ông tới chiếc ghế tựa và tay ông thọc vào. Rõ ràng là không hài lòng. Bàn tay tựa trên mép giường với những ngón tay cong lại như một con nhện bò. Tôi chẳng mấy để ý. Tôi chỉ muốn nghe tiếng “có thai” lần nữa. Tôi nhắc tay và đặt lên cổ tay tôi và khẩn cầu:

- Thái y, hãy kiểm tra lại xem có chắc thế không.

- Khắp cơ thể nương nương đều vượng - Thái y Sun Pao Tien cất tiếng nói thủng thẳng, từng tiếng tách ra rạch ròi - Mạch âm và mạch dương của nương nương đều reo vui. Những nguyên tố cơ bản đất, nước, khí, lửa đều đẹp và phủ một lớp dày lên những vùng đồi và thung lũng của nương nương.

- Há? Thế nghĩa là thế nào? - Tôi lắc lắc tay ông.

Bóng An Thế Hải nổi lên cùng với bóng Thái y. Y diễn dịch những lời của thầy lang cho tôi. Sự phẫn khích trong giọng nói của y là không thể nhầm được:

- Nương nương, hạt giống rồng đã nảy mầm!

Tôi gỡ bàn tay của Sun Pao Tien ra. Tôi không thể đợi An Thế Hải tháo móc cài rèm. Tôi cảm ơn Trời đã phù hộ tôi. Phần còn lại ngày hôm ấy, tôi ăn gần như liên tục. An Thế Hải tràn trề vui sướng đến nỗi quên cả cho chim ăn. Y đến trại cá Hoàng gia và yêu cầu một thùng cá sống.

- Nương nương, ta hãy làm lễ ăn mừng - Y nói sau khi trở về. Chúng tôi đem cá tới hồ. Tôi thả từng con, từng con một.

Nghi lễ này gọi là Phóng sinh, và một cử chỉ từ bi. Với mỗi con cá được thả cho được sống, tôi lại thêm vào một ít cháo thí.

Sáng hôm sau, tôi thức dậy vào lúc có tiếng sáo trong bầu trời cuối thu. Đó là từ những con chim câu của An Thế Hải đang liệng vòng trên mái nhà tôi. Âm thanh của sáo gió mang tôi trở lại Vu Hồ, nơi tôi đã làm những con chim của riêng tôi và cả điều nữa. Tùy theo độ dày của sậy, mà sáo sậy sẽ tạo ra những âm thanh khác nhau. Một ông già người làng đã buộc hai tá sáo gió vào một chiếc điều lớn. Ông sắp xếp các ống sáo theo cách thế nào đó để tạo ra giai điệu của một bài ca quen thuộc.

Tôi ra khỏi giường, đi ra vườn và được lũ công chào đón. An Thế Hải đang bận cho con vẹt Khổng Tử ăn. Con chim cố nặn ra một câu mới học: "Chúc mừng nương nương!". Tôi vui lắm. Những cây Phong Lan quanh sân vẫn đang nở hoa. Những cuống hoa dài cong lên một cách sang trọng. Những chiếc lá thẳng lên như những vũ nữ đang ôm giữ ống tay áo. Những cánh hoa trắng và xanh vươn ra ngoài như thể đang hôn ánh nắng. Những nhụy đen như nhung của hoa Phong Lan gợi cho tôi nhớ đến đôi mắt của mèo Tuyết.

An Thế Hải bảo tôi rằng Thái y Sun Pao Tien đề nghị tôi giữ kín cái tin tôi có thai cho tới tháng thứ ba. Tôi tuân theo lời khuyên của ông. Mỗi khi có thể, tôi lại thả mình trong hoa viên. Những giờ phút ngọt ngào này lại làm tôi nhớ nhung gia đình. Tôi thèm muốn ghê gớm được chia sẻ tin vui này với mẹ tôi.

Mặc dầu tôi "giữ bí mật", nhưng chẳng mấy chốc những bà vợ và phi của Hoàng đế trong mọi cung đều biết về việc tôi có thai. Tôi tới tấp được tặng hoa, đồ ngọc tạc, thiệp chúc mừng bằng giấy trổ. Phi nào cũng cố đến thăm tôi. Những người không được khỏe sai thái giám tới với nhiều quà hơn.

Trong phòng tôi, quà tặng xếp đống lên tới trần nhà. Nhưng đằng sau những bộ mặt tươi cười là ganh tị và ghen tuông. Những cặp mắt sừng lên và là bằng chứng của những đêm mất ngủ và khóc than. Tôi thừa biết những phi kia cảm thấy thế nào. Tôi vẫn nhớ phản ứng của cá nhân tôi đối với việc có thai của Vân Phi. Tôi không mong ước Vân Phi gặp chuyện không may, nhưng cũng không hề mong cô ấy được tốt lành. Tôi đã từng mừng thầm khi Nuharoo bảo tôi Vân Phi đã sinh con gái chứ không phải con trai.

Tôi không mong đợi những gì đang tới. Tôi sợ vô số bẫy sẽ giăng ra đối với tôi. Việc các phi sẽ căm ghét tôi cũng là lẽ tự nhiên thôi.

Khi mà bụng tôi bắt đầu phình ra, nỗi sợ của tôi càng tăng. Giờ đây tôi ăn ít thôi cốt sao hạn chế bớt nguy cơ bị đầu độc. Tôi mơ thấy thân hình mèo Tuyết bị vật sạch lông nổi lên bình trong giếng. An Thế Hải cảnh báo tôi phải cẩn thận từng bát canh tôi húp hoặc dĩa bột trong

vườn. Y tin rằng các địch thủ của tôi đã chỉ đạo bọn thái giám của họ đặt những phiến đá bập bênh hoặc đào hố trên lối đi của tôi làm tôi bị trượt chân. Khi tôi vạch ra là y đã phản ứng quá mức, An Thế Hải kể cho tôi nghe chuyện về một thứ phi ghen tuông đã hướng dẫn cho thái giám của mình làm vỡ một viên ngói trên mái nhà của đối thủ để sao cho nó tuột rơi lên đầu đối thủ và nó đã rơi đúng!

Trước khi tôi vào trong kiệu, An Thế Hải bao giờ cũng kiểm tra xem liệu có một chiếc kim được gài trong đệm lưng của tôi không. Y tin chắc các thù địch của tôi sẽ làm bất cứ điều gì để làm tôi sẩy thai.

Tôi hiểu nguyên nhân của sự độc ác như thế, nhưng tôi sẽ không thể tha thứ cho bất kỳ ai định hủy hoại con tôi. Nếu tôi sinh được mẹ tròn con vuông, vị thế của tôi sẽ được nâng lên cùng với sự thua thiệt của những người khác. Tên tôi sẽ đi vào sách kỷ yếu của Hoàng gia. Nếu con tôi lại là con trai, tôi sẽ được nâng lên bậc Hoàng hậu, chia tước hiệu với Nuharoo.

Đêm ấy thật thú vị, Hoàng thượng và tôi nằm kề bên nhau. Từ lúc biết tin tôi có thai, ông rất vui. Chúng tôi trải qua những đêm ở cung Tố Mỹ, phía Bắc điện Dưỡng Tâm. Tôi ngủ tốt hơn trong cung điện của tôi, bởi không ai đến đánh thức chúng tôi vì công việc khẩn. Hoàng thượng vẫn đang sống ở cả hai cung tùy thuộc vào công việc khiến ông phải làm muộn thế nào.

Những cảnh báo của An Thế Hải khiến tôi lo lắng và tôi yêu cầu Hoàng thượng tăng thêm số người canh đêm tại cổng cung điện tôi. Tôi nói:

- Có như thế, thiếp mới cảm thấy an toàn hơn. Hoàng thượng thở dài:

- Phong Lan, nàng sẽ làm hỏng giấc mơ của ta.

Tôi giật mình thấy ông nói thế và yêu cầu ông giải thích.

- Những giấc mơ của ta về việc xây dựng một nước Trung Hoa phần vinh không ngừng bị sụp đổ. Ta không tránh khỏi nghi ngờ những khả năng là một người trị vì. Nhưng quyền lực của ta không vấp phải sự kháng cự nào trong Tử Cấm Thành. Các phi và thái giám là những thần dân tin cậy của ta. Không có sự rắc rối nào ở đây. Ta hy vọng nàng yêu ta và yêu quý lẫn nhau. Ta đặc biệt ao ước sự trong sáng giữa nàng và Nuharoo. Tử Cấm Thành là thơ trong khuôn khổ thuần khiết nhất của nó. Đó là một hoa viên trí tuệ, nơi ta có thể nằm giữa muôn hoa và nghĩ ngợi.

Nhưng có thể yêu ở đây không? Cái không khí trong khu vườn này từ lâu đã bị đầu độc.

- Cái buổi tối tuyệt vời khi mà nàng và Nuharoo cùng nhau dạo bước trong hoa viên - Hoàng thượng nói bằng một giọng mơ màng - Ta nhớ rất rõ cái hôm đó, nàng mang theo ánh sáng của trời tà. Cả hai đều mặc áo mùa xuân. Hai người vẫn đang hái hoa. Hai tay ôm đầy hoa mẫu đơn, hai nàng bước về phía ta, tươi cười và trò chuyện thân tình như hai chị em. Nó làm ta quên hết ưu phiền. Tất cả những gì ta muốn làm là hôn những bông hoa trong tay của hai nàng...

Tôi ước gì tôi có thể nói cho ông biết tôi chẳng bao giờ dự phần vào đấy. Bức tranh đẹp đẽ và hài hòa ấy không xảy ra. Ông đã đàn dặt Nuharoo và tôi vào huyền tưởng của ông. Nuharoo và tôi có thể đã yêu nhau và trở thành bạn bè nếu sự sống còn của chúng tôi không phụ thuộc vào sự yêu thương của ông.

- Giờ đây mỗi khi ta thấy một điều gì đẹp đẽ, ta muốn làm đông cứng nó lại - Ngẩng đầu lên khỏi gối ông quay mặt lại tôi và hỏi - Trước đây nàng và Nuharoo quan tâm lẫn nhau, sao bây giờ lại không? Tại sao nàng lại hủy hoại nó?

Vào tháng thứ ba thai nghén của tôi, các thầy chiêm tinh của triều đình được lệnh thực hiện Bát quái. Những thẻ gỗ, kim loại và vàng được ném lên nền đá hoa. Một thùng đựng máu của vài giống vật được mang vào. Nước và cát màu được vãi lên những bức tường thành các bức vẽ. Các nhà chiêm tinh trong chiếc áo thụng dài đen in sao, quỳ bò trên gót, mũi gần như chạm sàn nhà, nghiên cứu các thẻ và diễn giải những bóng ma trên giường. Cuối cùng họ tuyên bố đứa trẻ tôi đang mang, có được sự cân bằng về kim mộc thủy hỏa thổ.

Nghi lễ tiếp tục. Không giống như những thầy bói ở miền quê, các nhà chiêm tinh Hoàng gia tránh biểu lộ những quan điểm thực của mình. Tôi để ý thấy mọi điều nói ra đều nhằm mục đích làm vui lòng Hoàng đế Hàm Phong, người sẽ ban thưởng cho họ. Cố làm ra vẻ bận rộn, các nhà chiêm tinh nháy múa quanh mấy bức tường vấy bẩn suốt cả ngày trời. Đến tối, họ ngồi và trợn tròn đôi mắt. Tôi kiếm cớ rời đi. Để trừng phạt tôi, họ chuyển đến một lời tiên đoán nghiêm trọng cho Thái hậu: Nếu tôi không tuyệt đối nằm im sau lúc xế chiều, với cả hai chân giơ cao, tôi sẽ mất đứa trẻ. Tôi bị trói vào giường với những chiếc ghế đầu được kê dưới bàn chân tôi. Tôi bực lắm, nhưng không thể làm gì. Mẹ chồng tôi là một người cuồng tín về chiêm tinh Bát quái.

- Nương nương - An Thế Hải nhận thấy tôi đang khổ sở, hỏi tôi - Nếu như có thời gian nương nương có thích học một chút về Bát quái không? Nương nương có thể thấy con mình thuộc dạng núi hay dạng đại dương.

Như mọi khi, An Thế Hải luôn cảm nhận đúng cái gì tôi đang cần. Y mang vào một chuyên gia. Thái giám của tôi nói:

- Người nổi tiếng nhất Bắc Kinh. Ông ta đi qua được các cửa, vì nô tài đã cải trang thành người thu rác.

Với ba người chúng tôi không mở miệng trong phòng tôi, người đàn ông một mắt này, đọc những hình vẽ cát ông ta vẽ lên khay. Những gì ông ta nói làm tôi bối rối, và tôi cố hết sức để hiểu. Ông ta nói:

- Bát quái sẽ không tác dụng một khi nó được giải thích. Triết lý nằm trong những cảm quan.

An Thế Hải sốt ruột yêu cầu ông ta “dừng nửa nạc nửa mỡ” nữa. Ông chuyên gia biến thành một thầy bói làng. Hắn bảo tôi rất may là con tôi sẽ là con trai.

Sau đó, tôi mất hết hứng thú trong việc học thêm về Bát quái. Lời tiên đoán làm cho tim tôi phi như ngựa đua. Tôi đành ngồi nguyên và ra lệnh cho con người này tiếp tục.

- Thần thấy đứa trẻ mọi thứ đều hoàn hảo, ngoại trừ có quá nhiều chất kim, có nghĩa sẽ bướng bỉnh - người đàn ông búng những viên đá và những thẻ hắc trải ra trên chiếc khay - Phẩm chất tốt đẹp nhất của bé trai là cậu rất có thể theo đuổi những giấc mơ của cậu - Nói đến đây, hắn dừng lại. Hắn ngửa cằm lên trần nhà, và đôi lông mày nhíu lại. Hắn nhăn mũi và nháy mắt. Lốp vải màu vàng nhạt bong ra từ hốc mắt trống rỗng của hắn. Hắn ngừng nói.

An Thế Hải ngồi sát vào người hắn:

- Đây là tiền thưởng cho sự thành thật của ông - Thái giám của tôi nói và đặt một túi bạc vào tay áo rộng của hắn.

- Bóng tối - Người đó nói tiếp ngay tức khắc - phải chăng việc ra đời của cậu sẽ đặt một lời nguyện lên một người thân trong gia đình.

- Lời nguyện ư? Loại lời nguyện nào? - An Thế Hải hỏi trước khi tôi kịp hỏi - Chuyện gì sẽ xảy ra cho người thân trong gia đình này?

- Bà ta sẽ chết - Người đàn ông đáp.

Tôi lặng người và hỏi tại sao lại là bà. Người đàn ông không trả lời điều ấy và chỉ có thể bảo tôi hắn ta đã đọc được những dấu hiệu ấy.

Tôi van nài hắn nói cụ thể ra:

- Cái bà ấy sẽ là ta ư? Ta sẽ chết khi sinh nở?

Người đàn ông lắc đầu và nói cái hình ảnh ấy không được rõ ở điều này. Hắn không thể nói thêm gì cho tôi nữa.

Sau khi người đàn ông một mắt đã đi rồi, tôi cố quên đi lời tiên đoán. Tôi tự nhủ rằng hắn không thể khẳng định điều hắn đã nói. Không giống như Nuharoo là một tín đồ Phật giáo nhiệt tín, tôi không phải là người theo đạo nào, và không bao giờ coi trọng mê tín dị đoan. Mọi người trong Tử Cấm Thành hình như đều bị ám ảnh với ý nghĩ về cuộc đời sau khi chết, dồn mọi hy vọng vào thế giới mai sau. Những thái giám trò chuyện về việc trở về “nguyên vẹn” trong khi các phi nữ trông chờ có được một người chồng và những đứa con của chính họ. Cuộc sống nơi hậu thế là một phần của việc nghiên cứu Phật học của Nuharoo. Chị ấy hiểu biết rất nhiều về việc điều gì sẽ xảy ra cho chúng ta sau khi chết. Chị ấy bảo sau khi đã sang đến thế giới bên kia, mỗi người sẽ bị tra hỏi và xét xử. Những kẻ nào mà cuộc đời đã từng bị vấy bẩn tội lỗi sẽ bị đẩy xuống địa ngục, ở đấy họ sẽ bị luộc chín, rán lên, cưa ra, chẻ ra thành nhiều mảnh. Những ai được xem xét là vô tội lại được bắt đầu một cuộc đời mới trên trần thế. Tuy nhiên không ai trở lại để được sống một cuộc đời như bà ta hoặc ông ta khao khát. Người may mắn được trở lại làm người, kẻ không may thành con vật, chó, lợn, bọ chết.

Những phi nữ trong Tử Cấm Thành, nhất là những người lớn tuổi, đều cực kỳ mê tín dị đoan. Ngoài việc làm những *yoo - hoo - loo* và hát, họ trải qua những ngày học hỏi đủ mọi loại trò phù thủy. Đối với họ, niềm tin vào cuộc đời hậu thế tự bản thân nó là một vũ khí. Họ cần vũ khí ấy để đặt những lời nguyện lên các địch thủ của họ. Họ rất ranh ma về việc họ mong ước những số phận khác nhau lên những kẻ thù của họ.

Nuharoo cho tôi xem cuốn sách có tên *Lịch những con ma Trung Hoa* với những tranh minh họa sinh động, kỳ quái. Tôi không quen với tài liệu này. Tôi đã được nghe từng chuyện chứa đựng trong đó, và đã thấy một bản chép tay ở Vu Hồ. Cuốn sách được những người kể chuyện ở miền quê sử dụng.

Nuharoo bị đặc biệt mê hoặc bởi truyện “*Đôi giày thêu đỏ*”, một chuyện cổ về một đôi giày của một con ma.

Khi còn là một đứa trẻ, tôi đã từng được thấy bọn thầy bói đoán mò làm hại nhiều cuộc đời.

Tuy nhiên, An Thế Hải muốn không xảy ra chuyện gì nguy hiểm. Y lo cái “bà” xấu số ấy hóa ra sẽ là tôi.

Mấy ngày sau, nỗi lo của y càng tăng lên. Y trở nên quá quắt về cái trò ngớ ngẩn ấy. Một buổi sáng y lẩm bầm nhảm: “Mỗi ngày đều có thể là ngày tận cùng của nương nương”. Y hầu hạ tôi chu đáo hơn, quan sát mỗi động tác của tôi. Y hít ngửi không khí như một con chó đánh hơi và đêm không chịu nhắm mắt. Khi tôi chợp mắt ngủ, An Thế Hải lên ra khỏi Tử Cấm Thành và trở về báo cáo rằng y đã gặp gỡ mấy ông già làng quê vẫn trai tân ngỏ ý biểu họ tiền, nếu họ muốn nhận đứa con chưa sinh của tôi làm con nuôi.

Tôi hỏi tại sao y lại làm thế.

An Thế Hải giải thích vì con trai tôi phải chịu một lời nguyện, nhiệm vụ của chúng tôi là phải trả lời nguyện này sang những người khác. Theo như *Cuốn sách Dị đoan*, nếu đủ người chịu lời nguyện thì lời nguyện sẽ được giải. Thái giám của tôi nói:

- Những ông già trai tân này rất nhiệt tình với việc có ai đó mang tên dòng họ mình. Nương nương đừng lo, con nuôi chỉ là thỏa thuận miệng với nhau thôi.

Tôi khen ngợi lòng trung thành của An Thế Hải và bảo y đừng ngại. Nhưng y không chịu dừng. Ngày hôm sau, tôi thấy y vái lạy một con chó què khi nó đi qua hoa viên. Rồi ngày hôm khác y quỳ xuống và khấu đầu trước một con lợn bị trói trên đường tới ngôi đền để hiến tế.

- Chúng ta phải giải lời nguyện - An Thế Hải nói - tỏ lòng tôn kính đối với con chó què là tỏ lòng biết ơn nó đã chịu đau khổ. Ai đó đã đánh nó và làm gãy xương nó. Những con vật như thế đã thực hiện việc thay thế, làm giảm bớt sức mạnh của lời nguyện, nếu không chuyển nó sang những người khác.

Sau khi con lợn bị giết thịt, An Thế Hải tin rằng tôi sẽ được giải thoát, vì tôi đã trở thành một con ma trong linh hồn của con lợn.

Một buổi sáng sớm, tin tức lan ra khắp nội chính Hoàng cung: Thái hậu nương nương Jin đã qua đời.

An Thế Hải và tôi không tránh khỏi kết luận đó hẳn phải là một điều gì đó của Bát quái. Một sự cố kỳ lạ khác cũng đã xảy ra. Cái lồng kính của chiếc đồng hồ treo tường ở điện Dưỡng Tâm vỡ tan, lúc đồng hồ điểm chín giờ. Nhà chiêm tinh của triều đình giải thích cái chết của nương nương Jin xảy ra là vì bà quá nhiệt tình trong việc bỏ tiền của, công sức cho sự trường thọ của bà. Bà yêu con số chín. Bà đã tổ chức ăn mừng ngày sinh thứ bốn chín của bà bằng cách trang trí giường của bà bằng rèm chắn đỏ và những khăn lụa mỏng thêu bốn mươi chín chữ cửu (chín).

Nhà chiêm tinh nói:

- Bà đã từng bị ốm nhưng không nghĩ là mình sẽ chết, cho tới khi bà bị sứt cân xuống những con số 9.

Lúc kiệu của tôi tới cung của Jin phu nhân, thân thể bà đã được tắm rửa. Bà đã được chuyển từ buồng ngủ của bà tới linh sàng, chiếc giường của linh hồn, có hình thù như một chiếc thuyền. Hai chân của Lệnh bà được buộc bằng dây đỏ. Bà được mặc chiếc áo dài giắt bạc dài chấm gót,

thêu các biểu tượng đủ loại. Có những bánh xe số phận thể hiện những nguyên lý của vũ trụ, những ô dù bằng giấy dầu để bảo vệ các mùa khỏi hạn hán và lũ lụt, những lọ thủy tinh giữ dòng chảy thông tuệ và phép thần, những hoa sen thể hiện đời đời được yên bình; cá vàng thể hiện sự cân bằng và duyên dáng và cuối cùng là biểu tượng ký hiệu sự vô cùng vô tận. Một tấm chăn thêu sợi vàng in các câu kinh Phật phủ ngang ngực đến đầu gối bà.

Một chiếc gương cỡ tàu lá cọ với một chiếc cán dài được đặt bên Lệnh bà. Nghe nói là để bảo vệ người chết khỏi bị những hồn ma ti tiện quấy rối. Chiếc gương sẽ phản chiếu lại hình ảnh của chính những hồn ma. Bởi vì phần lớn những con ma không biết chúng trông giống như thế nào, chúng sẽ mong được biết chúng như thế nào khi còn sống. Thay vì thế, những điều xấu xa chúng ta đã làm trong quá khứ biến đổi chúng thành những bộ xương, những quái vật kỳ quái hoặc tồi tệ hơn. Chiếc gương sẽ làm chúng sợ hết hồn và phải rút lui.

Cái đầu của phu nhân Jin trông giống như một đồng lớn bột nhão do mất hết phần bôi trên mặt. An Thế Hải bảo tôi rằng những ngày cuối cùng của bà nước mắt rỉ ra khắp người. Trong tờ trình, thái y của bà viết những “nụ” trên cơ thể bà “nở hoa” và tiết “mật vàng”. Những nốt mụn màu đen và màu xanh giống như mầm khoai tây thối. Toàn bộ Tử Cấm Thành xì xào hằn đó là việc làm của cựu địch thủ của bà, Hoàng hậu Chu An.

Mặt phu nhân đã được làm mượt và đắp bằng bột ngọc trai nghiền. Tuy nhiên nếu ai nhìn sát, vẫn có thể phát hiện ra những nốt phồng. Bên phải đầu của Lệnh bà là một cái khay với một chiếc bát men sứ nạm vàng. Chiếc bát đựng cơm, bữa ăn cuối cùng trên trần thế của bà. Bên trái là một chiếc đèn dầu lớn đang cháy, thứ “ánh sáng vĩnh hằng”.

Tôi đi đến cùng Nuharoo và các bà vợ khác của Hoàng đế Hàm Phong để viếng cơ thể bà. Chúng tôi tất cả đều mặc áo dài ngắn tay bằng lụa trắng. Nuharoo trang điểm nhưng không có vết son trên môi dưới. Chị òa lên khóc khi nhìn thấy phu nhân Jin. Chị kéo một dải lụa buộc tóc xuống và lấy răng cắn để kìm giữ cảm xúc. Tôi xúc động bởi nỗi đau của chị và đưa tay cho chị. Chúng tôi đứng vai kề vai trước thi thể của Thái hậu.

Một đoàn khóc mướn kéo tới. Họ kêu khóc nhiều kiểu khác nhau. Tiếng kêu nghe giống như đang hát hơn là khóc. Nó gọi cho tôi nhớ đến thứ âm nhạc chối tai của một ban nhạc làng quê. Có thể đó là những gì tôi cảm thấy, tôi đã thoát khỏi lời nguyền. Thần thái tôi nhẹ nhõm hẳn đi, và tôi cảm thấy đôi chút sầu thương.

Phu nhân Jin đã chẳng bao giờ thích tôi. Bà nói toạc ra sau khi biết tôi có thai, là bà muốn tin đó phải đến từ Nuharoo. Bà tin rằng tôi đã đánh cắp Hoàng đế Hàm Phong của Nuharoo.

Tôi vẫn nhớ lần cuối cùng tôi giáp mặt với Phu nhân Jin. Sức khỏe của bà đã suy sụp, nhưng bà không chịu thừa nhận điều đó. Không thềm để ý đến sự thể là mọi người đều biết chuyện viên đá cỡ hạt đào, bà tuyên bố sức khỏe của bà cường tráng hơn bao giờ hết. Bà thưởng cho những thầy lang đã nói dối bà và bảo rằng sự trường thọ của bà là không một chút nghi ngờ. Nhưng cơ thể bà đã để lộ những trục trặc của nó mà bà vẫn muốn giữ kín. Khi bà giơ ngón tay chỉ thẳng vào mặt tôi và cố bảo tôi rằng tôi xấu xa tồi tệ, bàn tay bà run lên. Có vẻ như bà sẵn sàng đánh tôi. Bà cố chống lại để khỏi run. Rút cuộc bà ngã ngửa và không thể ngồi dậy được nếu không có sự giúp đỡ từ các thái giám của bà. Điều đó cũng không ngăn nổi bà rửa tội. “Đồ vô học”, bà hét lên. Tôi không hiểu nổi việc lựa chọn tính ngữ của bà. Không ai trong số phu nhân khác,

ngoại trừ Nuharoo lại đầy đủ hơn tôi trong việc đọc sách.

Tôi cố tránh đôi mắt thiếu sinh khí của phu nhân Jin. Tôi nhìn lên phía trên đôi lông mày bà khi tôi phải đối mặt với bà. Vàng trán rộng nhăn nheo của bà gọi cho tôi nhớ đến bức tranh sa mạc Gô Bi có lần tôi đã được xem. Những nếp da thông xuống từ dưới cằm bà. Việc bà bị móm hết hàm răng bên phải làm mặt bà lệch đi như một quả dưa hấu bị hư.

Phu nhân Jin yêu hoa mộc hương. Ngay cả lúc lâm bệnh, bà vẫn mặc chiếc áo thêu kín những bông hoa mộc hương lớn màu hồng. “Mộc Hương” đã từng là tên bà thời niên thiếu. Tôi hầu như không thể tin nổi việc trước kia bà đã lọt vào mắt Hoàng đế Đạo Quang.

Cái bộ dạng mà một người đàn bà có thể già đi đáng sợ biết bao. Liệu có ai có thể hình dung ra tôi sẽ trông như thế nào lúc tôi chết hay không?

Phu nhân Jin hét lên vào mặt tôi ngày hôm đó:

- Đừng lo đến chuyện nhan sắc của cô. Thay vì thế hãy lo đến việc bị chém đầu! - Những tiếng đó bị đẩy ra khỏi lồng ngực bà như thể bà phải vật lộn với hơi thở - Để ta nói cho cô biết những gì, ta vẫn đang lo kể từ cái ngày ta trở thành thứ phi. Ta vẫn tiếp tục lo cho tới ngày ta chết! - Cố hết sức kiềm chế mình, bà dướn người lên với sự giúp đỡ của các thái giám. Với hai cánh tay giơ lên, bà giống như một con kền kền đang giang cánh từ bờ một vách đá.

Chúng tôi không dám nhúc nhích. Các nàng dâu, Nuharoo, các Phi Vân, Lý, Mỹ và tôi, chịu đựng một hồi quát tháo giận dữ của bà và đành chờ lúc bà giải thích cho chúng tôi.

- Các người đã nghe câu chuyện từ một đất nước xa xôi, nơi những con người của mọi người đã bị đục trắng ra và tóc ngả màu rơm khô chưa? - Phu nhân Jin nheo mắt lại. Những nét trên trán bà chuyển đổi từ những đồi thoai thoải thành những thung lũng sâu dốc đứng - Toàn bộ gia đình nhà vua bị tàn sát sau khi vương triều bị lật đổ. Tất cả bọn họ, bao gồm cả những đứa trẻ con.

Thấy lời lẽ của mình làm chúng tôi giật mình, bà thấy thỏa mãn:

- Các người là một lũ vô học! - Bà hét lên. Bất ngờ họng bà thốt ra chuỗi tiếng kêu “*Khà khà khà! Khà khà khà!*”. Phải mất một lúc tôi mới nhận ra bà đang cười - Sợ là tốt! *Khà khà khà!* Nỗi sợ hành hạ các người và làm cho các người biết cư xử. Các người không thể kiếm được sự bất tử mà không biết sợ, và công việc của ta là gieo rắc nỗi sợ vào trong các người! *Khà khà khà! Khà khà!*

Tôi có thể vẫn nghe tiếng cười ấy. Tôi không hiểu Phu nhân sẽ nói gì nếu bà biết được bà là nạn nhân lời nguyện của con trai tôi, cháu bà. Tôi cảm thấy may mắn khi Phu nhân Jin coi tôi là đồ vô học. Nếu bà biết được tình yêu của tôi đối với sự hiểu biết hoặc bà bận tâm đến việc truy nguyên nguồn gốc của lời nguyện, bà sẽ ra lệnh chặt đầu tôi mất.

Ngắm nhìn bà trên linh sàng của bà, tôi thấy hơi thương hại. Trừ Nuharoo ra, tôi chẳng thấy sự thương cảm nào trong các phi khác. Nét mặt chung của họ trơ như gỗ. Những thái giám vừa mới đốt xong vàng mã ở trong phòng, và lúc này mọi người được dẫn ra ngoài để đốt thêm nhiều hơn nữa. Ngoài sân những kiệu, ngựa, xe tải, bàn, bô tiểu đều to bằng đồ thật được bày ra cùng với những hình nhân người và vật cũng cỡ người và vật thật. Những hình nhân này được mặc theo những truyền thống mai táng của người Mãn bà đã lựa chọn, bà đã tự sắp xếp

lấy mọi việc từ mấy năm trước. Hình nhân bằng giấy của bà giống như người thật dấu chỉ giống lúc còn trẻ, và cũng được mặc chiếc áo dài in hoa mộc lan.

Trước khi cuộc lễ bắt đầu, một chiếc cột cao mười mét được dựng lên. Một cuộn lụa đỏ được kéo lên đỉnh cột với chữ “tưởng niệm”. Đây là lần đầu tiên tôi có cơ hội được chứng kiến nghi lễ này. Mấy thế kỷ trước, người Mãn cư trú ở những thảo nguyên mênh mông, ở đó việc thông báo cho những người thân về việc có người chết trong gia đình rất khó khăn. Khi một thành viên trong gia đình chết, một cái cột với một cuộn vải đỏ được dựng lên trước lều của gia đình, để các kỵ sĩ và các người chăn thả súc vật đi qua sẽ dừng lại và tỏ lòng kính trọng thay cho người thân vắng mặt.

Theo đúng như phong tục, ba chiếc lều lớn được dựng lên trong Tử Cấm Thành. Một chiếc dùng để trưng bày thi thể, chiếc thứ hai để các vị sư, Lạt ma, và tu sĩ đến từ xa trú ngụ, và chiếc cuối cùng là để đón tiếp họ hàng và các vị khách cao cấp. Ngoài ra, những chiếc lều nhỏ hơn cũng được dựng lên để đón tiếp những người đến viếng. Những lều này cao khoảng ba mét và những cột chống bằng tre đều được trang trí hoa mộc hương trắng làm bằng lụa. Là con dâu, chúng tôi mỗi người được phát một tá khăn tay để lau nước mắt. Tôi vẫn như đang nghe thấy tiếng “Đồ vô học!” của Jin Phu nhân, và thay vì khóc tôi chỉ muốn cười. Tôi phải lấy hai tay che mặt.

Giữa khe các ngón tay, tôi nhìn thấy Hoàng tử Kung đến. Ông mặc áo dài trắng và đi ủng cùng màu. Khi ông nhìn sát quan tài, trông ông vô cùng đau đớn. Những người đàn bà họ hàng theo tục lệ phải tránh người họ hàng đàn ông và các anh em rể, vì vậy chúng tôi rút lui vào phòng bên. May sao tôi có thể nhìn qua cửa sổ. Nắp quan tài được mở ra cho Hoàng tử Kung. Châu báu, vàng, ngọc, ngọc trai, ngọc thạch, hồng ngọc lấp lánh và những lọ pha lê chất lên đầy ngực Phu nhân Jin. Ngoài chiếc gương nhỏ ra, bà còn đang cầm hộp trang điểm của bà.

Hoàng tử Kung đứng nghiêm trang bên cạnh mẹ. Nỗi sầu đau làm cho ông trông giống một người đàn ông già hơn. Ông quỳ hai gối xuống và khấu lạy. Trán ông vẫn giữ nguyên trên mặt đất một lúc lâu. Khi ông đứng lên, một thái giám chạy đến, cẩn thận tách đôi môi của Phu nhân Jin, đặt một viên ngọc trai lớn bằng chỉ đỏ vào trong miệng bà. Rồi hẩn khép miệng bà lại, để lại đầu sợi chỉ lủng lẳng bên cằm bà. Viên ngọc trai là biểu tượng của tinh tú cuộc đời và thể hiện sự cao quý. Sợi chỉ đỏ sẽ được con trai bà buộc vào để chứng minh sự bất đắc dĩ phải rời bỏ bà.

Hoàng tử Kung buộc sợi chỉ lên trên khuy áo trên cùng của áo mẹ mình. Một thái giám đưa cho ông một đôi đũa với một trái bóng bằng bông ướt giữa đôi đũa. Hoàng tử Kung nhẹ nhàng lau đôi mi mắt của bà bằng trái bóng bông.

Khách khứa mang vào những hộp bánh bao trang trí. Những đĩa trước bàn thờ mỗi ít phút lại được thay đổi để nhận thêm nhiều hộp nữa. Hàng trăm những cuốn thư cũng được mang tới, chất cao lên và làm cho cung điện trông giống như lễ hội thư họa. Những câu đối và những bài thơ treo trên mỗi bức tường. Những dây đặc biệt được cần tới để buộc thêm những câu đối treo từ xà nhà. Bếp phục vụ một bữa cỗ cho hơn hai nghìn người khách.

Đám khóc mướn than khóc khi hai gối Hoàng tử Kung lại quỳ xuống đất. Tiếng tụng niệm dâng lên tới đỉnh cao. Tiếng kèn chói tai. Tôi cứ nghĩ đây là lúc kết thúc cuộc trình lễ, nhưng không, đây mới chỉ chính thức bắt đầu.

Ngày thứ bảy là lễ đốt hình nhân. Ba cung điện và hai trái núi bằng giấy được phóng hỏa.

Những cung điện này cao ba mét rưỡi, mỗi cung điện có một chùa vàng trên nóc. Một chiếc núi được sơn màu vàng và chiếc kia màu bạc. Lễ đốt được điều khiển ở phía ngoài Tử Cấm Thành, gần cầu phía Bắc. Quần chúng tập trung lại đông hơn cả trong ngày Tết Nguyên Đán. Những lâu giấy làm theo mẫu kiến trúc đời Tống. Ngói ở những mái bên theo truyền thống được vẽ màu xanh nước biển. Ở nơi tôi đứng tôi có thể nhòm vào bên trong cung điện, trong đó được trang bị đầy đủ đồ nội thất. Những khăn phủ ghế tựa được vẽ bằng những nét thoáng và hoa văn bắt chước đồ thêu. Trên bàn ăn chất đầy hoa giấy và những ly rượu vàng cũng được bày ra ngăn nắp.

Hai trái núi được phủ những hòn đá, dòng suối nhỏ, những cây mộc hương và cỏ lượn sóng, tất cả đều được làm theo đúng tỷ lệ. Điều làm tôi còn ngạc nhiên hơn nữa là có cả những ve sầu tí xíu đậu trên những cành cây mộc hương, bướm trên hoa mẫu đơn và dế trong cỏ. Phải mất tới cả trăm năm những người thợ thủ công mới hoàn tất được cái thế giới bằng giấy này, và chỉ trong mấy phút nó đã biến thành tro than.

Tiếng tụng niệm bắt đầu và lửa được châm lên. Lúc những ngọn lửa bốc lên cao, các nhà sư, lật ma và tu sĩ ném những bánh bao lên đầu đám quần chúng reo hò. Những bánh bao này được coi như để cho lũ ma đói ma khát sử dụng. Đó là một cử chỉ nhân từ độ lượng của Phu nhân Jin.

Hoàng đế Hàm Phong vắng mặt từ đầu chí cuối. Ông tuyên bố bị ốm. Tôi biết ông căm ghét người đàn bà này và tôi không trách ông. Phu nhân Jin là người đã gây ra việc mẹ đẻ ông tự tử. Bởi không tham dự đám tang, Hoàng đế gửi một bài văn phúng.

Khách khứa và các phi biến thành những kẻ khóc hờ. Họ ăn ăn uống uống và chuyện gẫu với nhau. Tôi còn nghe thấy người ta trò chuyện cả về việc có thai của tôi.

Tôi không có cách nào để có thể thuyết phục Hoàng đế Hàm Phong rằng các đối thủ của tôi đang âm mưu chống lại tôi. Tôi kể cho Hoàng thượng nghe cá trong hồ của tôi đang chết, những cây Phong Lan trong hoa viên của tôi bị héo đi giữa lúc đang nở rộ hoa. An Thế Hải tìm thấy những loài gặm nhấm ưa thích Phong Lan đã ăn rễ cây. Ai đó đã lén đưa vào đấy.

Những lời phàn nàn của tôi làm chồng tôi tức giận. Ông nghĩ về Nuharoo như một nữ thánh nhân từ và bảo tôi bỏ chuyện lo lắng đi. Ý nghĩ của tôi là tôi có thể giải quyết với một Nuharoo nhưng không thể với ba nghìn. Bất cứ điều gì cũng có thể xảy ra, vì họ đã biến cái bụng tôi thành một mục tiêu. Tôi đã gần hai một tuổi, và tôi đã nghe về quá nhiều những kẻ sát nhân.

Tôi van nài Hàm Phong trở lại Viên Minh Viên cho đến khi tôi sinh nở. Hoàng thượng đầu hàng. Tôi biết rằng tôi đã học được cách giấu hạnh phúc của tôi ở nơi an toàn như con chuột nhắt giấu thức ăn của mình. Mấy tuần vừa qua, tôi đã cố tránh không nói về việc thai nghén của tôi khi các Phi khác đến thăm. Nhưng thật khó, nhất là những khi họ mang quà đến cho đứa bé. Hoàng đế mới đây đã tặng tiền trợ cấp cho tôi, và tôi sử dụng số bạc được thêm để mua những quà tặng biếu lại có ngang giá trị. Tôi phát ốm vì phải giả vờ mừng rỡ khi họ đến thăm.

An Thế Hải bảo vệ chiếc bụng của tôi như việc ưu tiên của y. Nó càng to lên, y càng dồn thêm tâm trí vào. Mỗi ngày y lại nháy múa thần kinh chao đảo vừa phấn khởi đồng thời lại sợ hãi. Thay vì chào đón tôi mỗi sáng, y đón chào cái bụng tôi.

- Chào buổi sáng, Hoàng thượng trẻ - Y gặp người xuống vái nghiêm trang - Nô tài có thể don

điểm tâm cho người không?

Tôi bắt đầu nghiên cứu kinh Phật. Tôi cầu cho con tôi sẽ được hài lòng lớn lên trong bụng tôi. Tôi cầu cho những cơn ác mộng của tôi sẽ không quấy rối việc lớn lên của nó. Nếu tôi đẻ một đứa con gái, tôi vẫn muốn cảm thấy hạnh phúc và yên vui. Sáng sáng, tôi ngồi trong căn phòng ngập ánh mặt trời và đọc sách. Buổi chiều tôi tập luyện thư pháp, một bộ phận của việc rèn luyện Phật học để vun trồng sự cân bằng và hài hoà. Dần dần tôi cảm thấy được bình yên trở lại. Từ khi tôi chiếm giữ được sự chú ý của Hoàng thượng, ông chỉ đến thăm Nuharoo có hai lần. Một lần vào dịp cái chết của Phu nhân Jin. Sau khi chôn cất, ông mời Nuharoo đến uống trà. Theo những tên do thám của An Thế Hải, Hoàng thượng chẳng nói về chuyện gì với Nuharoo ngoài việc tang lễ.

Lần thứ hai, Hoàng thượng thăm Nuharoo là theo yêu cầu của chị ấy. Và điều này, chính Nuharoo lại tự kể lại với tôi. Chị ấy làm những gì mà chị ấy tin sẽ làm hài lòng Hoàng thượng, chị ấy yêu cầu ông cho phép làm thêm một cái chái vào ngôi mộ của phu nhân Jin. Nuharoo cầu chị đã quyên góp bạc từ mọi người và đã góp tiền riêng của mình vào.

Hoàng đế Hàm Phong không hài lòng nhưng ca ngợi sự tận tình tận nghĩa của chị. Để chứng minh sự yêu thương và cảm tạ của mình, ông ban sắc phong thêm một tước nữa vào tên của Nuharoo. Giờ đây chị là Đức hạnh Đại hiếu nghĩa Phu nhân. Nhưng đó không phải là những gì Nuharoo mong muốn. Tôi biết chị mong muốn điều gì. Chị muốn Hàm Phong trở lại giường với chị. Nhưng ông không hứng thú. Đêm nào Hoàng thượng cũng lưu lại ở chỗ tôi đến lúc bình minh, không quan tâm tới luật lệ. Sẽ là không trung thực, nếu tôi nói sẵn sàng chia sẻ Hàm Phong với bất cứ ai, nhưng tôi hiểu nỗi đau khổ của Nuharoo. Trong tương lai, tôi sẽ tự thấy mình rơi vào cảnh ngộ của chị. Nhưng lúc này tôi phải cố đạt được những gì tôi có thể. Tôi nghĩ về ngày mai như một điều bí ẩn, và tôi cho phép tự bộc lộ nó. Cái từ “tương lai” làm tôi lại nghĩ đến trận chiến chống lại châu chấu của cha tôi ở Vu Hồ khi những cánh đồng lúa xuân trong một đêm đã mất sạch.

Nuharoo cố tạo ra những nụ cười vui vẻ ở chốn công cộng, nhưng tiếng xì xào từ những thái giám và thị tì của chị hé lộ ra chị đang đau buồn. Chị càng lao sâu hơn vào niềm tin Phật giáo của mình và mỗi ngày ba lần đến ngôi đền để tụng niệm với sư thầy của mình.

Hoàng đế Hàm Phong khuyên tôi đừng “nhìn người khác qua lỗ kim”. Nhưng linh tính bảo tôi đừng xem thường sự ghen tị của Nuharoo. Viên Minh Viên nhất định không phải là một nơi an toàn. Ngoài mặt, Nuharoo và tôi là bạn bè. Chị xăng xái trong những việc chuẩn bị cho đứa trẻ ra đời. Chị đến cửa hiệu quần áo của Hoàng gia xem xét kỹ quần áo trẻ con. Chị cũng đến những kho thực phẩm để đảm bảo quả cây và các loại hạt có sẵn và tươi không. Cuối cùng chị kiểm tra trại cá. Vì cá được nghe nói làm tăng thêm nhiều sữa, Nuharoo kiểm tra xem có đảm bảo đầy đủ cá để cung cấp cho các vú nuôi.

Việc tuyển chọn vú nuôi trở thành tiêu điểm của Nuharoo. Chị kiểm tra cả một đội quân những phụ nữ có thai mà con họ phải ra đời cùng lúc với con tôi. Rồi chị suốt ngày đi xe đến Viên Minh Viên để trò chuyện với tôi về vấn đề này.

Nuharoo càng xăng xái bao nhiêu, tôi càng sợ bấy nhiêu. Tôi mong ước chị ấy có con riêng của mình. Ai ai trong Tử Cấm Thành ngoại trừ Hoàng đế đều hiểu cái áp lực Nuharoo phải chịu là

sau mấy năm cưới xin, mà vẫn không có dấu hiệu thai nghén. Và thứ áp lực ấy có thể dẫn đến sự ứ đọng xử lý thường là chuyện bình thường ở phụ nữ vô sinh. Nỗi ám ảnh với Yoo- hoo-loo là một biểu hiện, nhảy xuống giếng là biểu hiện khác. Với Nuharoo, tôi vẫn không thể phán đoán được ý đồ thực sự của chị là gì.

Sau khi Thái y Sun Pao Tien khám cho tôi và tuyên bố rằng tôi sẽ mang thai một cách bình thường, Hoàng thượng đã cho triệu thầy chiêm tinh của mình đến. Cả hai cùng đi đến Đền thờ Thượng đế, ở đó Hàm Phong đã cầu cho đứa trẻ sẽ là con trai. Sau đó, ông đến chỗ Nuharoo để chúc mừng chị.

Nhưng chị ấy không phải là mẹ của con ông! Tôi quát lên trong đầu tôi.

Nuharoo đóng vai của mình rất giỏi. Chị biểu lộ niềm hạnh phúc của mình bằng nước mắt thực. Tôi nghĩ, có thể tôi nghĩ nhầm về chị chăng? Có thể đây là lúc tôi phải thay đổi cách nhìn. Có thể Nuharoo đã biến mình thành một Phật tử thực sự.

Khi tôi có thai được năm tháng, Nuharoo đề nghị Hoàng đế để tôi được chuyển trở về cung Tố Mỹ.

- Nương nương Yehonala cần bình an tuyệt đối - Nuharoo nói với ông - Cô ấy cần phải tránh xa mọi căng thẳng bất cứ loại nào, kể cả những tin xấu về đất nước từ Hoàng thượng.

Tôi đang tin rằng Nuharoo đang nghĩ những điều tốt cho tôi, và tôi bằng lòng chuyển về. Nhưng lúc tôi ra khỏi phòng ngủ của Hoàng thượng, tôi cảm thấy tôi đã mắc một sai lầm. Chẳng bao lâu sự thật đã tự nó lộ ra, và tôi chẳng bao giờ trở lại nơi cái phòng ngủ ấy nữa.

Như thế để thêm rắc rối vào đời tôi, Tổng thái giám Shim bảo tôi rằng tôi sẽ không được phép nuôi dưỡng đứa con của chính tôi. Tôi bị coi như một trong những người mẹ của Hoàng tử, mà không phải là người mẹ duy nhất.

- Đó là truyền thống - Shim nói một cách lạnh lùng. Nuharoo cũng sẽ chịu trách nhiệm chăm sóc và giáo dục con tôi hàng ngày và chị cũng có thể có quyền tách con tôi ra khỏi tôi nếu tôi không chịu cộng tác với chị. Cả bộ tộc Mãn lãn Hoàng đế Hàm Phong đều tin rằng huyết thống của Nuharoo xác định chị xứng đáng là mẹ chính của Hoàng tử tương lai. Chẳng ai bao giờ tổ giác tôi là một thứ phi thuộc giai cấp thấp kém hơn, nhưng lý lịch của tôi là một cô gái quê và vị thế quan cai trị bậc thấp của cha tôi là một gánh nặng mà triều đình và Hoàng đế chẳng bao giờ quên.

Mười bốn

Một tháng sau, tôi ra khỏi tầm mắt của ông. Hoàng đế Hàm Phong mang bốn Phi mới vào. Họ đều là người gốc Hán. Vì luật lệ Hoàng gia không cho phép những phụ nữ không phải người Mãn ở trong cung điện, Nuharoo đã sắp xếp những kế hoạch để đưa lậu họ vào.

Cũng khó cho tôi để nói về nỗi đau khổ đã gây ra cho tôi. Nó giống như một sự chết đuối từ từ: không khí bị bịt kín không vào được phổi tôi và cái chết phải tới.

- Những cô gái gót sen đã mê hoặc Hoàng thượng - An Thế Hải tường trình lại - Những nương tử này là quà tặng của Tổng đốc Phúc Châu.

Tôi cho rằng chẳng khó khăn gì để Nuharoo nói bóng gió với các Tổng đốc đã đến lúc phải làm Chúa thượng của họ vui thích. An Thế Hải phát hiện ra Nuharoo đã chứa những phi mới này trong thị xã Phúc Châu thu nhỏ của Hoàng đế, trong hoa viên rộng lớn của hoàng cung tại cung điện Mùa hè, cách Viên Minh Viên vài dặm. Cung điện Mùa hè với Phúc Châu thu nhỏ của nó, đã được xây dựng bên một chiếc hồ và bao gồm hơn ba nghìn công trình kiến trúc trên xấp xỉ bảy trăm mẫu.

Liệu tôi có chút gì khác, nếu tôi ở vào tình cảnh chị? Tôi còn kêu khóc cái gì? Tôi đã chẳng từng mặt dày đến một nhà chứa để sao học được những trò làm đàn ông khoái lạc hay sao?

Hoàng đế Hàm Phong không đến thăm tôi từ khi tôi rời khỏi ông. Sự mong nhớ ông đẩy tôi đến những ý nghĩ về những dải lụa trắng. Những quấy đạp nhẹ trong bụng tôi làm tôi nghĩ lại và tôi luyện ý chí sống còn của tôi. Tôi suy nghĩ kỹ về đời tôi, cố hết sức để giữ bình tĩnh. Trước hết Hàm Phong chưa bao giờ là của tôi. Đơn giản là như thế. Điều hài hước là Hoàng đế buộc phải không được say sưa và kiêng việc làm tình ba tháng sau cái chết của mẹ ông. Ông chỉ tôn trọng những truyền thống nào phù hợp với ông. Tôi không thể tưởng tượng nổi con trai tôi được nuôi dưỡng theo lối cha nó được nuôi dưỡng. Tôi cần phải thuyết phục Nuharoo rằng tôi không phải là mối đe dọa nào đối với chị để tôi có thể luôn luôn gắn bó với con tôi. Những lời đồn đại về Hoàng thượng bị mấy nương tử người Hán ám ảnh lan tới mọi góc ngách Tử Cấm Thành. Tôi bắt đầu có những cơn mơ hãi hùng. Tôi mơ tôi đang ngủ và ai đó đang cố lôi tôi ra khỏi giường. Tôi chống lại nhưng không có kết quả và bị kéo lê ra khỏi phòng. Trong khi đó, tôi rõ ràng trông thấy thân thể tôi vẫn nằm ở trên giường, bất động.

Cũng trong những giấc mơ, tôi thấy những quả cây bụi màu đỏ [11] chín rụng từ cây xuống. Tôi có thể nghe cả thấy tiếng chúng rơi *bộp, bộp, bộp*. Mê tín dị đoan cho rằng đó là điềm bị sẩy thai. Hoang mang, tôi sai An Thế Hải ra ngoài kiểm tra xem có phải đúng là những cây bụi đằng sau cung điện của tôi đã bắt đầu rụng quả hay không. An Thế Hải trở về và tâu lại rằng y chẳng thấy quả nào rơi trên mặt đất.

Hết ngày này sang ngày khác, tôi nghe thấy tiếng bộp bộp trong giấc ngủ của tôi. Tôi ngờ rằng những quả cây bụi này bị mắc vào giữa các khe ngói trên mái. Để làm tôi yên tâm, An Thế Hải lấy thang leo lên mái. Y và mấy thái giám khác kiểm tra giữa các khe ngói và vẫn chẳng thấy có quả nào.

Vẫn tiếp tục không có dấu hiệu nào của Hoàng thượng cho tới khi Nuharoo một buổi sáng tới chỗ tôi với một nụ cười rộng mở trên khuôn mặt chị. Tôi ngạc nhiên thấy Hoàng đế Hàm

Phong phía sau chị.

Người yêu của tôi trông hơi sượng sùng nhưng bình tĩnh lại ngay. Tôi không thể nói liệu ông có nhớ nhung tôi. Tôi đoán là không. Ông đã được nuôi dạy để không có sự thấu hiểu nào với nỗi đau khổ của người khác. Đối với ông dấu sao cũng sẽ là sai lầm khi trải qua với chỉ một người đàn bà duy nhất. Tôi không hiểu liệu ông có vẫn đang khoái hưởng những người đàn bà kia của ông không. Họ có vẫn đang dạo bộ, vai kề vai “mang theo ánh sáng của chiều tà không?” Hoàng thượng có vẫn đang muốn “hôn những bông hoa trong bàn tay họ” hay không?

Tôi không quan tâm đến việc những người đàn bà này từ đâu đến. Tôi căm ghét họ. Hình dung ra người yêu của tôi chắc hẳn đã vượt ve họ, nước mắt tôi trào ra.

- Thiếp vẫn khoẻ, cảm ơn Hoàng thượng - Tôi nói với Hoàng đế Hàm Phong và cố mỉm cười. Tôi sẽ không bao giờ để ông biết nỗi đau đớn của tôi khủng khiếp đến thế nào đâu.

Tôi không muốn nói cho ông biết tôi đã không chịu trở về thăm nhà, khi tôi được ban thưởng mười ngày vì đã mang thai. Dẫu tôi nhớ gia đình tôi vô cùng, tôi sẽ không thể che giấu những cảm xúc của tôi nếu tôi trông thấy họ. Sức khoẻ mong manh của mẹ tôi sẽ không chịu nổi sự thất vọng của tôi, và nó cũng sẽ tồi tệ đối với Rong, người vẫn tính chuyện nhờ tôi để tìm người thích hợp. Rong cũng sẽ thất vọng nếu tôi bảo nó tôi không còn là ái phi, và cách giúp nó bị giới hạn rồi.

Hoàng thượng lặng yên trong giây lát. Khi ông mở miệng, ông chỉ nói về muối, chúng đã quấy quả ông suốt một thời gian dài như thế nào. Ông quở mắng các thái giám và phàn nàn rằng Thái y Sun Pao Tien đã không chữa lành được nốt ngứa dưới cằm ông. Ông không hỏi tôi có được khoẻ không, và ông hành động như thể cái bụng tôi không có ở đấy.

- Ta vẫn đang chơi một trò chơi cùng nhà chiêm tinh của ta gọi là trò “Những cung điện bị thất thu” - Hoàng thượng nói như để phá vỡ sự im lặng giữa chúng tôi - Trò chơi này có nhiều bẫy sẽ dẫn người ta đến việc xử lý sai lầm. Lời khuyên của thầy dạy là ta cứ ở nguyên nơi ta đang ở và đừng bận tâm tìm ra con đường của ta, cho đến khi thời gian chín mùi và chìa khoá để giải quyết vấn đề sẽ tự nó hiện ra.

Liệu Hàm Phong có tin nếu tôi giải thích cho ông những gì Nuharoo đã làm không? Sẽ không bao giờ cả, tôi kết luận. Tất cả mọi người đều biết khi Nuharoo dạo bộ trong hoa viên, chị trông như một người say rượu. Thực tế là như thế, bởi vì chị sợ giẫm phải những con kiến. Khi chị không may giẫm lên chúng, chị xin lỗi. Các thái giám đã chứng kiến điều này. Chị đã từng được bà mẹ chồng quá cố của chúng tôi gọi là “sinh linh dịu dàng nhất”.

Chúng tôi ngồi nhấp trà trong khi việc đàm thoại giữa Hoàng thượng và Nuharoo vẫn tiếp tục. Nhân danh quan tâm tới tôi, Nuharoo đề xuất việc chị sẽ gửi cho tôi bốn trong số nô tì của chị.

- Đó là để biểu lộ sự cảm tạ của tôi đối với nương nương Yehonala, sự đóng góp của *muội muội* (em gái) của tôi cho triều đại.

Lúc này chị chính thức gọi tôi bằng *muội muội*.

- Tiểu Vân của tôi là đứa tốt nhất trong bốn đứa - Nuharoo nói - Tôi sẽ có những khó khăn trong việc để cho nó đi. Nhưng em là ưu tiên của tôi. Niềm hy vọng tái sinh và phồn thịnh của Hoàng triều nằm trong bụng em.

Hoàng đế Hàm Phong hài lòng. Ông khen lòng tốt của Nuharoo rồi đứng dậy ra về. Ông tránh nhìn tôi lúc ông chào tạm biệt.

- Chúc khoẻ nhé - Ông lẩm bẩm khô khốc.

Tôi không thể giấu nỗi sầu đau của mình. Lòng tôi vẫn muốn thừa nhận sự ấm áp chúng tôi đã từng chia sẻ là có thật. Nhưng không thấy ở đây. Nó như thể chúng tôi chưa bao giờ từng biết nhau. Tôi ước gì cái bụng tôi đừng ở trước mặt tôi, đừng có lòi ra như thế, đừng đòi hỏi sự quan tâm và sờ nắn.

Tôi dõi nhìn theo Hàm Phong và Nuharoo đi khỏi. Tôi muốn gieo mình quỳ xuống chân người yêu của tôi. Tôi muốn hôn bàn chân ông và tôi sẽ van xin được yêu chiều.

An Thế Hải đến bên cạnh tôi và ôm chặt lấy tôi:

- Nương nương, những quả cây bụi đang chín - Y thì thào - Sắp ăn được rồi.

Những cành cây trắc bách diệp xòa xuống như những chiếc quạt khổng lồ ngăn mất ánh trăng. Đêm đó, một cơn bão ập đến. Tôi nghe thấy những cành lá quét và cào mặt đất. Sáng hôm sau An Thế Hải bảo tôi rằng những quả cây bụi đỏ rụng khắp nơi.

- Chúng trông như những vết máu - Viên thái giám nói - chúng phủ kín mặt vườn của nương nương, và một số giắt vào giữa các khe ngói.

Tôi nhận Tiểu Vân, một nô tì mắt nhỏ, má phính mười lăm tuổi. Vì tôi tất nhiên phải vâng theo ý nguyện của bà vợ cả, tôi cho Tiểu Vân một món tiền thưởng xộp, và được cô gái đáp lại bằng một giọng ngọt xớt "Cám ơn nương nương". Tôi dặn An Thế Hải hãy để mắt tới nó. Ít ngày sau nó bị phát hiện đang do thám.

- Nô tài bắt được nó! - An Thế Hải lời xềnh xệch Tiểu Vân đến trước mặt tôi - Con nô tì rẻ mạt này đang nhòm trộm vào những văn thư của Lệnh bà.

Tiểu Vân chối sự cáo buộc này. Khi tôi dọa đánh nó, nó nổi cơn tam bành lên. Đôi mắt nhỏ của nó lặn hẳn vào cái mặt thịt khi nó hét lên và gọi An Thế Hải là: "Đồ chó cộc đuôi!". Rồi nó chửi rủa tôi:

- Nương nương của tôi tới đây đi vào bằng cửa Thanh Thiên, còn bà, bà đến qua cửa bên!

Tôi bảo An Thế Hải lôi con nô tì ra ngoài và bắt nhịn đói ba bữa.

Như thế vui thích về sự điên dại của tôi, Tiểu Vân tiếp tục:

- Tốt hơn là bà nên suy nghĩ về việc bà đã đá con chó của ai! Nếu tôi vẫn do thám bà đấy thì đã sao nào? Thay vì thêu thùa, bà lại vẫn đọc những tài liệu của triều đình! Bà có thấy có tội không? Bà có sợ không? Để tôi nói cho bà biết nhé, nương nương Yehonala, đã quá muộn để nghĩ tới chuyện dứt lốt tôi. Tôi sẽ tâu lại mọi điều tôi đã trông thấy với chủ nhân tôi. Tôi sẽ được thưởng vì lòng trung thành của tôi. Cuối cùng bà sẽ bị chặt chân, chặt tay và sống trong một cái vò!

- Đánh! - Tôi gọi - Trừng phạt đứa con gái này cho tới khi nó câm mồm!

Tôi chẳng bao giờ có ý bắt An Thế Hải làm đúng như những điều tôi nói. Không may sao, điều đó đã xảy ra. Y và mấy thái giám khác lôi Tiểu Vân đến phòng trừng phạt. Họ đánh Tiểu Vân

và cố tìm mọi cách làm nó câm miệng, nhưng đứa con gái này quá bướng bỉnh.

Một giờ sau, An Thế Hải đến và tâu Tiểu Vân đã chết.

- Người... - Tôi choáng váng - An Thế Hải, ta không ra lệnh cho người đánh nó đến chết!

- Nhưng, thưa nương nương, nó vẫn không câm mồm.

Là người đứng đầu Nội chính hoàng gia, Nuharoo cho triệu tôi đến trước mặt chị. Tôi hy vọng tôi có đủ sức để chịu đựng những gì được bày ra ở phía trước. Tôi chỉ lo về đứa trẻ trong bụng tôi.

Trước khi tôi thay xong quần áo, một toán thái giám từ phòng trừng phạt ào ào đổ vào cung điện tôi. Họ cũng chẳng nói được ai sai tới. Họ bắt giữ những thái giám cấp thấp hơn và các thị tì của tôi và sục sạo các ngăn kéo và tủ của tôi.

- Tốt nhất là nương nương nên sai nô tài đến thông báo cho Hoàng thượng ngay tức khắc - An Thế Hải giúp tôi mặc áo triều - Họ đang định tra tấn nương nương cho tới khi "hạt giống rồng" rụng ra.

Tôi như cảm thấy bên trong bụng tôi đang co bóp. Hoảng sợ, tôi ôm lấy bụng bảo An Thế Hải đừng để phí thời gian, y đem một cái chậu rửa đến và ra qua cửa sau, giả vờ đi kiếm nước.

Tôi nghe thấy một tiếng nói bên ngoài giục tôi mặc quần áo nhanh lên:

- Lệnh bà, Hoàng hậu đang đợi!

Tôi không biết liệu đây là thái giám của tôi hay là những người đã đến phá phách cung điện của tôi.

Tôi cố chùng chình càng lâu càng tốt để dành thời gian cho An Thế Hải. Hai thị nữ của tôi đi vào. Một người kiểm tra những dây buộc và khuy áo cho tôi và người kia, tóc tôi. Tôi đứng trước gương và đưa mắt nhìn lần cuối. Tôi không thể nói rõ liệu có phải do xúc động hay do trang điểm làm cho tôi trông ốm yếu hay không. Chiếc áo dài của tôi được thêu hoa Phong Lan đen và vàng. Tôi đang nghĩ nếu có điều gì xảy đến với tôi, tôi muốn rời khỏi thế gian trong chiếc áo này.

Tôi đi về phía cửa và các thị nữ của tôi vén rèm lên. Vừa bước ra ngoài sáng, tôi đã thấy Tổng thái giám Shim đang đứng ở ngoài sân.

Hắn mặc trịnh trọng chiếc áo dài màu tím tía và đội mũ cùng màu. Hắn không đáp lại lời chào của tôi.

- Có chuyện gì vậy, Tổng Shim? - Tôi hỏi.

- Nương nương Yehonala, luật lệ cấm nô tài nói với nương nương - Hắn cố nói khiêm tốn, nhưng có sự kiêu hãnh ngầm trong giọng nói - Xin nương nương hãy để nô tài giúp nương nương lên kiệu.

Cổ tôi như bị thít chặt lại.

Nuharoo dường bệ từ trên ngai của mình nhìn xuống. Tôi quỳ gối và khấu đầu vái lạy chị. Mới chỉ mấy tuần qua, kể từ khi chúng tôi gặp gỡ nhau, và hình như sắc đẹp của chị cũng tăng thêm

nét hấp dẫn. Chị mặc một chiếc áo dài thêu những con phượng bằng sợi vàng. Chị đeo nhiều đồ nữ trang. Một vết son được bôi trên môi dưới. Đôi mắt to hai mí của chị sáng hơn ngày thường. Tôi không thể nói liệu có phải do ướt nước mắt hay do ảnh hưởng của nét kẻ mắt đen.

- Ta bất đắc dĩ phải đón nhận sự thể người làm ta phải xử sự như thế này - Chị nói và không cho phép tôi đứng dậy, chị tiếp tục - Ai ai cũng biết ta được sinh ra không phải để chịu đựng khoảnh khắc như thế này. Tuy vậy, đó lại là sự trớ trêu của cuộc đời. Là người chịu trách nhiệm nội cung, ta không được ban cho sự lựa chọn nào. Nhiệm vụ của ta kêu gọi ta phân phối công bằng. Luật lệ đã được làm sáng tỏ với mọi người trong Tử Cấm Thành là không ai có quyền ngược đãi một nữ tì, đừng nói đến việc lấy đi cuộc đời của họ.

Bất ngờ chị hạ cằm mình xuống. Chị cắn môi và bật khóc. Rồi chị nức nở.

- Tâu Lệnh bà - Tổng thái giám Shim - Roi đã được ngâm nước và bọn tôi tớ đã sẵn sàng thi hành nhiệm vụ.

Nuharoo gật đầu:

- Nương nương Yehonala, đi thôi, xin mời!

Cầm lấy chiếc roi dài, bện chặt từ tay người phụ tá, Shim vái dài Hoàng hậu và ra khỏi phòng.

Quân cấm vệ đến từ bốn phía và khoá tay lên người tôi. Tôi chống cự:

- Ta đang mang con của Hoàng đế Hàm Phong!

Tổng Shim quay lại và vịn hai cánh tay tôi ra phía sau. Hai gối tôi khụy xuống và bụng tôi va xuống sàn.

Trên hai gối tôi bò tới chỗ Nuharoo và van xin:

- Lệnh bà, em thực sự xin lỗi về việc đã xảy ra với Tiểu Vân, nhưng đó chỉ là một sự rủi ro. Nếu Lệnh bà phải trừng phạt em, xin hãy trừng phạt sau khi em sinh nở. Em sẽ chấp nhận bất cứ dạng tù tội nào.

Nuharoo hé một nụ cười. Vẻ mặt chị làm tôi hoảng sợ. Nụ cười bảo tôi rằng mong ước của chị là tôi phải mất đứa bé, và rằng chị chỉ có thể khôi phục lại sự hoà hợp giữa chúng tôi với cái giá ấy. Tôi tin chắc chị biết tôi sẽ không đời nào chịu đầu hàng, biết chị phải ép buộc tôi, biết chị được tất cả các phi khác ủng hộ chị. Chị muốn tôi biết ý chí của chị mạnh mẽ và chị có thể không bị khước từ.

Chúng tôi trừng trừng nhìn nhau. Giữa chúng tôi là một sự thừa hiểu nhau trần trụi.

- Ta sẽ công bằng, nương nương Yehonala, thế thôi - Nuharoo nói hầu như lịch sự - Ta cam đoan không có chút cá nhân nào.

- Vào việc thôi! - Tổng thái giám Shim hô.

Bọn cấm vệ nhắc bổng tôi lên như một con gà mái.

- Tâu Lệnh bà Hoàng hậu Nuharoo ở bên trên - Tôi kêu lên và vật lộn để gỡ tôi ra - Là một nô tì của Lệnh bà, thần biết tội của mình. Không làm tròn bổn phận như thần, thần xin Lệnh bà thương thần thiếp. Thần vẫn đang bảo đứa bé trong bụng thần rằng Lệnh bà mới là mẹ thực sự

của nó. Lệnh bà là vận mệnh của nó. Bởi vì đứa bé này sẽ qua thần thiếp là để đến với Lệnh bà. Hoàng hậu Nuharoo, xin hãy thương đứa bé, vì nó sẽ là con của Lệnh bà.

Tôi rập đầu tôi xuống đất. Ý nghĩ mất đứa con còn cảm thấy tồi tệ hơn là mất chính cuộc đời tôi:

- Nuharoo, xin hãy cho nó một cơ hội để yêu chị, chị cả của em. Đời sau, em sẽ trở lại để là bất cứ thứ gì chị mong muốn. Em sẽ là tấm da để bịt trống cho chị, là miếng giấy để chị chùi dít, con giun để chị móc vào lưỡi câu...

Tổng thái giám thì thào gì đó vào tai Nuharoo. Nét mặt chị thay đổi. Shim chắc hẳn đã nói nếu chị làm phật lòng các vị tổ tiên của Hoàng gia, chị sẽ bị lột hết tước hiệu và bị sét đánh. Giống như An Thế Hải đối với tôi, Shim ở đó chỉ để bảo vệ tương lai của Nuharoo nhưng cũng là của chính hẳn.

- Tiếp tục chứ? - Hẳn hỏi. Nuharoo gật đầu.

- Jah! - Viên thái giám lui một bước khi đã kết thúc việc vái lạy. Hẳn tóm lấy cổ áo tôi và ra lệnh cho bọn người của hẳn - Theo kiểu của Woo Hua (chiếc thùng Hoa).

Tôi bị lôi ra ngoài. Đột nhiên, tôi cảm thấy một dòng nước ấm nhỏ xuống giữa hai chân tôi. Tôi ôm bụng và kêu khóc.

Ngay lúc đó tôi nghe thấy tiếng gào to từ phía mái đầu kia đại sảnh.

- Dừng lại! Câm mồm.

Hoàng đế Hàm Phong lao vào giữa Tổng thái giám Shim và tôi. Ông mặc chiếc áo dài màu vàng nhạt. Hai cánh mũi ông bạnh ra. Mắt ông long lên điên dại. An Thế Hải thở hết hơi đứng sau ông.

Tổng thái giám đến chào Hoàng thượng, nhưng hẳn không nhận được câu trả lời nào.

Nuharoo đứng lên khỏi ghế.

- Hoàng thượng, cảm ơn Hoàng thượng vô cùng vì đã đến để giải thoát cho thần thiếp - Chị gieo mình xuống phía chân Hoàng đế - Thần thiếp không thể chịu nổi cảnh này chút nào nữa. Thần thiếp không thể ép mình ra lệnh trừng phạt khi biết cô ấy đang mang một đứa con của Hoàng thượng.

Hoàng đế Hàm Phong đứng sững ra trong một lúc. Rồi ông cúi xuống, cả hai cánh tay ông giang ra:

- Hoàng hậu của ta - Ông gọi dịu dàng - Xin đứng dậy đi. Nuharoo vẫn không đứng dậy:

- Thần thiếp là một Hoàng hậu không xứng đáng và đáng bị trừng phạt - Chị nói, nước mắt rùng rùng chảy xuống hai bên má - Xin tha thứ cho thần thiếp đã không làm tròn phận sự của mình.

- Nàng là một con người nhân đức nhất ta chưa từng thấy - Hoàng đế đáp lại - Phong Lan rất có phúc mới có được nàng là chị.

Tôi nằm trên mặt đất. An Thế Hải giúp tôi đứng dậy. Dòng ấm nóng giữa hai chân tôi hình như đã ngừng lại. Khi Hàm Phong nhìn xem tôi có thực bị thương không, tôi có thể thấy ông đang

kết luận là An Thế Hải đã cường điệu lên.

Hoàng thượng bảo Nuharoo rằng chị đã không làm gì sai. Ông rút khăn tay ra đưa cho chị:

- Ta không có ý chất nặng thêm trách nhiệm lên nàng. Tuy nhiên, nàng phải hiểu Nội chính Hoàng cung cần một người cai quản và đó là nàng. Nuharoo, ta biết ơn và tin tưởng nàng sâu sắc nhất.

Nuharoo đứng dậy và vái lạy Hoàng đế. Chị đưa trả ông chiếc khăn tay, và cầm lấy chiếc khăn từ Tổng thái giám Shim. Chị lấy khăn lau nhẹ hai má và nói:

- Thần thiếp có liên quan đến đứa bé đã bị căng thẳng vì việc này. Thần thiếp sẽ không thể đổi mặt tổ tiên chúng ta nếu có bất cứ tổn thương nào - Thế rồi chị lại trào nước mắt. Đến đây, Hoàng đế Hàm Phong ngó ý chiều nay sẽ đi cùng chị tới công viên hoàng cung để giúp chị bình tâm lại.

Thật khó khăn khi chứng kiến cung cách Hoàng thượng bày tỏ sự yêu thương của ông đối với Nuharoo. Và còn gay go khi một mình trải qua đêm, biết rằng Hàm Phong cùng với chị ấy. Những khả năng về những gì đã xảy ra và những gì có thể sẽ xảy ra trong tương lai còn làm tôi hoảng sợ hơn bất cứ ác mộng nào.

Tôi sống trong một thế giới hỗn mang, nơi việc tra khảo là một thông lệ. Tôi bắt đầu hiểu tại sao quá nhiều cung phi bị tôn giáo ám ảnh. Hoặc là thế hoặc điên hoàn toàn.

Tôi đang phải chịu đựng một mùa đông tồi tệ nhất đời tôi. Lúc đó là giữa tháng Hai năm 1856. Bụng tôi lúc này đã to như một quả dưa hấu. Không nghe theo lời khuyên của An Thế Hải, tôi bước ra ngồi trên mặt đất đóng băng. Tôi muốn tới thăm hoa viên của tôi và mong được thở không khí tươi mát. Vẻ đẹp của những đình tạ và chùa chiền phủ đầy tuyết đem lại cho tôi cảm giác tràn trề vui thích về hy vọng. Chỉ vài tháng nữa đứa bé sẽ ra đời.

Tôi định đào đất, nhưng đất vẫn còn rắn quá. An Thế Hải mang đến một túi lớn củ cây hoa từ năm ngoái và bảo tôi:

- Nương nương, hãy trồng một ý nguyện cho em bé.

Chắc y đã ngủ rất say, bởi đôi má đỏ ửng như da táo. Tôi nói:

- Tất nhiên rồi.

Chúng tôi trồng cây suốt cả ngày. Tôi nghĩ đến những người nông dân ở miền quê và tưởng tượng những gia đình đang vỡ đất bằng giá.

- Nếu con là một đứa con trai - Tôi vừa nói vừa đặt tay lên bụng tôi - và nếu bao giờ con được lên ngôi Hoàng đế Trung Hoa, mẹ mong con tốt và xứng đáng.

- Con trai! - Lúc tôi nghe thấy An Thế Hải kêu lên, tâm trí tôi biến thành một khu vườn xuân muôn hoa đua nở. Dầu kiệt sức, tôi vẫn sững mê đi.

Trước khi Hàm Phong tới, Nuharoo và tất cả bà vợ và các phi nữ của Hoàng đế đều đến cung điện của tôi:

- Nào, con trai của chúng tôi đâu rồi?

Mọi người đều chúc mừng Nuharoo. Khi chị bé đưa bé từ tay tôi lên và kiêu hãnh đưa cho mọi người xem, nỗi sợ của tôi lại trở lại. Tôi cố nghĩ: *Bây giờ thì họ đã mất cơ may để giết con trai ta trong bụng ta, họ sẽ giết nó trong nôi của nó chứ? Họ có sẽ đầu độc trí tuệ nó bằng cách làm nó hư hỏng không?* Một điều tôi tin chắc là họ sẽ không bao giờ rời bỏ ý nghĩ trả đũa tôi.

Tôi được Hoàng đế Hàm Phong ban cho một danh hiệu mới: Hứa Mẫu. Những quà tặng và những hòm bạc nén được gửi tới để tôn vinh gia đình tôi. Nhưng mẹ và em gái tôi vẫn không được phép đến thăm tôi. Chồng tôi cũng không đến. Việc “chưa sạch” của tôi được tin là có thể mang bệnh cho Hoàng thượng.

Tôi được phục vụ mười bữa một ngày, nhưng tôi chẳng thấy ngon miệng chút nào, và hầu hết thức ăn bị bỏ phí. Tôi bị trơ lại một mình và rơi vào cảnh lúc thức lúc ngủ. Trong những giấc mơ của tôi, tôi xua đuổi những kẻ cải trang đến hãm hại con trai tôi.

Vài ngày sau, Hoàng đế đến thăm tôi. Ông trông không được khoẻ. Chiếc áo dài ông mặc làm ông trông gầy yếu hơn trước. Ông lo cho kích cỡ của con trai ông. Sao nó bé quá thế và sao lúc nào nó cũng ngủ thế?

- Ai biết được? - Tôi trêu. - Sao con trời có thể quá ngây thơ đến thế?

- Hôm qua ta đi đến công viên - Hoàng thượng chuyển đưa bé cho một thị tì và ngồi xuống cạnh tôi - Ta nhìn thấy một cây chết - Ông nói giọng thì thào - Trên đỉnh ngọn cây mọc tóc người. Nó rất dài và xoắn xuống như một thác nước đen.

Tôi chăm chú nhìn ông.

- Phong Lan, đó là điềm tốt hay điềm xấu? Trước khi tôi kịp trả lời, ông tiếp tục:

- Chính vì thế mà ta đến gặp nàng. Nếu có một cây chết trên mặt vườn trong cung điện của nàng, phải bỏ nó đi ngay, Phong Lan, nàng đảm bảo với ta chứ?

Hoàng thượng và tôi ra ngoài ít lâu để tìm những cây chết. Chẳng thấy có cây chết nào và cuối cùng chúng tôi cùng nhau ngắm cảnh trời tà. Tôi quá sung sướng đến phát khóc. Hoàng thượng bảo tôi rằng người coi vườn đã báo cho ông biết cái món tóc ông nhìn thấy trong công viên là một loại địa y hiếm thấy mọc trên những cây chết.

Tôi không muốn nói về những cây chết, vì vậy hỏi ông về những buổi thiết triều và công việc hàng ngày của ông. Ông có ít chuyện để nói, vì vậy chúng tôi dạo bước lặng lẽ ít lâu. Ông ru đứa bé ngủ. Đó là khoảnh khắc êm đềm nhất trong đời tôi. Hoàng đế Hàm Phong không lưu lại qua đêm, và tôi không dám nài xin ông.

Tôi tự nhủ, tôi nên lấy làm mừng vì việc sinh nở của tôi đã được êm thấm. Tôi đã có thể chết dưới chiếc roi của Tổng thái giám Shim, hoặc hàng trăm cách khác. Những phi nữ hoàng cung đã mất, còn tôi thì đã chiếm lại được sự chú ý của Hoàng thượng do đứa trẻ mới sinh.

Hôm sau, Hàm Phong lại đến. Sau khi bé đưa bé, ông nấn ná. Tôi biến việc không hỏi ông bất kỳ câu nào thành một luật lệ. Ông bắt đầu thăm tôi đều đặn, luôn luôn sau buổi chiều. Dần dần, chúng tôi bắt đầu lại trò chuyện với nhau. Chúng tôi chuyện gẫu về con trai của chúng tôi, và ông tả lại những việc diễn ra tại triều đình. Ông phàn nàn về sự bất lực của các thượng thư của ông và sao mọi việc lại lâu đến thế.

Tôi luôn luôn lắng nghe. Hàm Phong có vẻ thích thú những cuộc thảo luận của chúng tôi và bắt đầu đến sớm hơn. Chúng tôi chẳng bao giờ ân ái nhưng gắn bó với nhau.

Tôi cố bằng lòng với những gì tôi có. Nhưng một số phần trong tôi lại muốn hơn thế. Sau khi hoàng thượng đã đi khỏi lúc đêm buông, tôi không thể tránh khỏi việc tưởng tượng ông cùng với những người đàn bà người Hán của ông, và tin chắc họ còn làm những trò hay hơn điệu múa quạt của tôi. Tôi trở nên khốn khổ, cố hiểu tại sao ông không còn thấy tôi hấp dẫn nữa. Có phải do thân hình tôi đã thay đổi? Đôi mắt đỏ nước mắt của tôi? Đôi vú to ra căng sữa của tôi? Tại sao ông tránh không đến gần giường ngủ của tôi?

An Thế Hải cố thuyết phục tôi rằng sự thiếu hứng thú của Hoàng thượng chẳng có gì lạ đối với tôi.

- Ngài không có thói quen trở lại với những người đàn bà ngài đã ngủ cùng. Việc ngài đã ca ngợi sắc đẹp của họ nhiều đến thế nào, hoặc ngài đã thoả mãn đến thế nào khi chung giường không thành vấn đề.

Tin mừng đối với tôi là tôi không nghe thấy ai nói về bất cứ một sự có thai nào khác.

Từ những bức thư của Hoàng tử Kung, tôi biết rõ Hoàng đế Hàm Phong vẫn đang tránh những buổi thiết triều từ khi ông đã ký vào một bản hiệp ước mới với bọn nước ngoài, thừa nhận sự thất bại của Trung Hoa. Nhục nhã và hổ thẹn, Hoàng thượng ngày ngày một mình trong những hoa viên hoàng cung. Đêm đêm, những khoái lạc cơ thể trở thành nơi ẩn tránh của ông.

Ốm yếu là như thế, mà ông vẫn đòi hỏi trò tiêu khiển suốt ngày đêm. An Thế Hải phát hiện mọi chi tiết từ người bạn mới, người hầu phòng của Hoàng thượng, một thái giám có tên là Chow - Tee, một chàng trai cùng thị trấn quê hương An Thế Hải.

- Hoàng thượng say sưa suốt, và ngài không còn khả năng nam tính nữa - An Thế Hải kể cho tôi nghe - Ngài thích ngắm nghía những đàn bà của ngài và ra lệnh cho họ sờ nắn nhau trong khi nhảy múa. Những tiệc tùng kéo dài thâu đêm trong khi Hoàng thượng ngủ mất.

Tôi nhớ lại lần thăm nhau cuối cùng của chúng tôi, Hàm Phong không ngừng nói về sự suy sụp của ông.

- Ta không nghi ngờ gì nữa ta sẽ bị tổ tiên ta xé ra làm mười nghìn mảnh, khi ta gặp họ - Ông cười như thể bị tâm thần và ho. Ngực ông cò cữ như một đàn hơi - Thái y Sun Pao Tien đã kê đơn thuốc phiện cho cơn đau của ta. Ta thực sự chẳng quan tâm tới việc đang chết, bởi ta đang trông mong được giải thoát khỏi những ưu phiền của ta.

Cũng không còn là điều bí mật đối với quốc gia khi sức khoẻ của Hoàng đế đã lại một lần nữa bắt đầu suy sụp. Khuôn mặt xanh xao, và đôi mắt trũng của ông làm mọi người lo lắng. Từ khi chúng tôi trở lại Tử Cấm Thành, các thượng thư của triều đình được lệnh tâu trình những vấn đề trọng đại của quốc gia với ông trong phòng ngủ của ông.

Thấy Hàm Phong đang từ bỏ hy vọng, lòng tôi tan nát. Trước khi rời cung điện của tôi, ông nói:

- Ta xin lỗi - Từ chiếc nôi của con trai mình, ông ngược mặt lên mỉm cười rầu rĩ với tôi - Không còn là nghĩa vụ của ta mất rồi.

Tôi nhìn người cha đưa con tôi đang đặt tay lên chiếc long bào của ông. Ông không còn đủ sức

để vén ống tay lên. Phải mất ba hơi thở dài ông mới xổ được vào giày.

Tôi phải hỏi xin ông trước khi quá muộn ban cho tôi quyền được nuôi dưỡng con trai của chúng tôi. Ý nghĩ đó đến với tôi trong khi tôi đang bế đứa bé và nhìn Hàm Phong bước vào trong kiệu. Trước đó, tôi đã đề cập nguyện vọng này của tôi, nhưng không được trả lời. Theo An Thế Hải, Hoàng đế sẽ không bao giờ làm tổn thương Nuharoo tước đi cái quyền làm bà mẹ cả của chị.

Con trai tôi sinh ngày mùng Một tháng Năm năm 1856, được chính thức đặt tên là Đồng Trị, có nghĩa cùng cai trị. Nếu tôi vốn mê tín dị đoan, tôi có lẽ đã thấy cái tên ấy tự nó là một lời tiên đoán.

Lễ mừng bắt đầu sau ngày sinh của nó và kéo dài tròn một tháng. Suốt đêm Tử Cấm Thành biến thành một lễ hội. Những đèn lồng đỏ được treo trên khắp các cây. Mọi người đều mặc màu đỏ và xanh lục. Năm đoàn kinh kịch được mời tới hoàng cung để trình diễn. Trống và nhạc vang trời. Những vở diễn tiếp tục hết ngày lại đêm. Say sưa lan tràn cả đàn ông lẫn đàn bà đủ mọi lứa tuổi. Phần lớn câu hỏi là: "Đi tiểu ở đâu nhỉ?".

Khốn nạn thay, mọi sự vui vẻ ấy không ngăn được những tin xấu. Bất kể không biết bao nhiêu những biểu tượng vận tốt và chiến thắng chúng tôi đeo, chúng tôi đã thua bộn mọi rợ tại những bàn thương lượng. Thượng thư Chi Ying và Đại bí thư Quế Lương, bố vợ của Hoàng tử Kung được phái đến đại diện cho Trung Hoa. Họ trở về với một hiệp ước hổ nhục khác: Mười ba nước, kể cả Anh quốc, Pháp, Nhật, Nga đã hợp lại thành một liên minh chống lại Trung Hoa. Họ nhất định chúng ta phải mở thêm nhiều cửa khẩu cho thuốc phiện và mậu dịch.

Tôi sai một phái viên đến Hoàng tử Kung mời ông đến gặp đứa cháu mới sinh của ông, nhưng trong thâm tâm, tôi hy vọng ông cũng sẽ có thể thuyết phục Hàm Phong thiết triều.

Hoàng tử Kung đến ngay, và ông trông rất kích động. Tôi mời ông anh đào tươi và trà Long Tỉnh của Hàng Châu. Ông uống trà từng ngụm như uống nước lã. Tôi cảm thấy tôi đã chọn một dịp xấu cho cuộc thăm viếng. Nhưng lúc Hoàng tử Kung nhìn thấy Đồng Trị, ông bế bổng đứa nhỏ lên. Đứa trẻ mỉm cười, và ông chú nó hoàn toàn thích thú. Tôi biết Hoàng tử Kung định bế nó lâu hơn, nhưng một phái viên đến mang theo một tài liệu cho ông ký, và ông phải đặt Đồng Trị xuống.

Tôi vừa nhấp trà vừa đưa nôi. Sau khi phái viên đi khỏi, Hoàng tử Kung trông có vẻ mệt mỏi. Tôi hỏi liệu có phải hiệp ước mới này đã đè nặng lên ông không.

Ông gật đầu và mỉm cười.

- Tôi không cảm thấy tuổi hăm ba nữa, thật đấy.

Tôi hỏi liệu ông có thể nói qua cho tôi nghe về hiệp ước này không:

- Có thật rất tồi tệ như tôi nghe nói không?

- Chị đừng biết thì hơn - Ông đáp.

- Tôi đã có vài ý tưởng về chuyện đó - Tôi đánh bạo nói - Tôi vẫn đang trợ giúp Hoàng thượng về những tài liệu của triều đình.

Hoàng tử Kung ngược mắt nhìn tôi.

- Xin lỗi làm chú ngạc nhiên - Tôi nói.

- Không hẳn thế - Ông nói - Tôi chỉ mong Hoàng thượng sẽ thấy hứng thú nhiều hơn.

- Tại sao chú không nói chuyện với Hoàng thượng nữa?

- Hai tai ông đã nút chặt bông - Ông thở dài - Tôi không thể làm ông lay chuyển.

- Tôi có khả năng ảnh hưởng đến Hoàng thượng nếu chú có thể thông báo cho tôi đôi chút - Tôi nói - Dẫu sao, tôi cũng cần phải học vì Đồng Trị.

Câu nói đã hình như đã tác động đến Hoàng tử Kung, và ông bắt đầu trò chuyện. Tôi choáng váng khi được biết bọn nước ngoài được phép mở những lãnh sự quán ở Bắc Kinh.

- Mỗi nước lựa chọn một địa điểm riêng của mình, không xa Tử Cấm Thành - Ông nói - Hiệp ước cho phép tàu thương nhân nước ngoài đi lại dọc bờ biển Trung Hoa, và các nhà truyền giáo được sự bảo vệ của Chính phủ.

Đồng Trị khóc trong hai cánh tay tôi. Nó có lẽ cần thay tã. Tôi nhẹ nhàng ru nó và nó thôi khóc.

- Còn nữa, chúng ta buộc phải đồng ý thuê các thanh tra nước ngoài để điều hành hải quan của chúng ta, và tòi tệ hơn cả... - Hoàng tử Kung dừng lại, rồi tiếp tục - Chúng ta không được cho sự lựa chọn nào khác ngoài việc hợp pháp hoá thuốc phiện.

- Hoàng thượng sẽ không cho phép điều này - Tôi vừa nói vừa tưởng tượng Hoàng tử Kung đến xin anh mình chữ ký.

- Tôi mong đó là trách nhiệm của ông. Thực tế là lũ con buôn nước ngoài được các lực lượng quân sự nước chúng hậu thuẫn.

Chúng tôi ngồi chăm chú nhìn ra ngoài cửa sổ.

Đồng Trị lại khóc. Tiếng khóc không to cũng không khoẻ. Giống như tiếng mèo con. Một nữ tì đến thay tã cho nó. Sau đó, tôi ru cho nó ngủ.

Tôi nghĩ về sức khoẻ của Hàm Phong và khả năng con trai tôi có thể lớn lên mà không có cha.

- Đây là những gì mà năm nghìn năm văn minh suy sụp - Hoàng tử Kung thở dài lúc đứng lên khỏi ghế ngồi.

- Ít lâu nay, tôi không được gặp Hoàng thượng - Tôi vừa nói vừa đặt Đồng Trị vào nôi - Ông có tiếp xúc với chú không?

- Ông không muốn gặp tôi. Khi ông muốn, ông cho gọi tôi và các thượng thư của tôi, một lũ ngu. Ông đe chặt đầu Chi Ying và bố vợ tôi. Ông nghi ngờ họ phản bội. Trước khi Chi Ying và Quế Lương đi thương lượng với bọn mọi rợ, họ đã tổ chức lễ vĩnh biệt gia đình họ. Họ nghĩ là sẽ bị chém đầu bởi vì họ thấy ít hy vọng, Hoàng thượng sẽ cố chấp. Gia đình chúng tôi uống và ngâm những bài thơ tiễn biệt họ. Vợ tôi đã bị cực kỳ bức xúc. Cô ấy trách tôi đã can dự đến cha cô. Cô ấy dọa sẽ treo cổ nếu có điều gì xảy ra với ông.

- Sẽ xảy ra điều gì nếu Hàm Phong không chịu ký hiệp ước?

- Hoàng thượng không có sự lựa chọn nào. Những đội quân nước ngoài đã tập kết ở Thiên Tân. Mục tiêu của chúng sẽ là Bắc Kinh. Lưỡi lê đã tì vào cổ tròng chúng ta - Nhìn vào Đồng Trị,

Hoàng tử Kung nói - Tôi e rằng tôi phải trở về để làm việc đây.

Dõi nhìn ông bước xuống hành lang, tôi cảm thấy may mắn, ít nhất Đồng Trị cũng có người đàn ông này là một ông chú ruột.

Mười lăm

Trong mấy tuần ngày sinh, Đồng Trị phải chịu lễ đầu của nó, gọi là lễ Shih San tức lễ Ba Tắm. Theo kinh Thánh của tổ tiên chúng tôi, nghi lễ sẽ đảm bảo vị trí của Đồng Trị trong vũ trụ. Đêm trước sự kiện này, cung điện được các thái giám trang trí lại, họ bọc các xà nhà và bờ mái bằng vải nhuộm đỏ và xanh lục. Đến chín giờ sáng hôm sau, mọi việc đã xong. Những đèn lồng đỏ hình quả bí ngô trước các cửa và trong các hành lang.

Tôi rất phấn khởi bởi mẹ tôi, em gái Rong và em trai Quế Hương đều được phép tham gia với tôi. Đây là lần thăm viếng đầu tiên, kể từ khi tôi vào Tử Cấm Thành. Tôi hình dung ra mẹ tôi sẽ vui sướng biết bao khi tôi đưa Đồng Trị cho bà bế. Tôi mong nó sẽ mỉm cười. Tôi không hiểu Rong nay thế nào. Tôi định giới thiệu một người đàn ông trẻ cho nó.

Quế Hương mới đây đã được phong danh hiệu của cha tôi. Giờ đây, nó có quyền lựa chọn hoặc vẫn ở Bắc Kinh và sống bằng số bạc trợ cấp hàng năm hoặc đi theo dấu chân của cha tôi, cố với tới một công việc theo ý mình trong triều đình. Quế Hương chọn nghề cũ, việc đó không làm tôi ngạc nhiên; nó thiếu tính quyết đoán của cha tôi. Tuy nhiên, đó cũng sẽ là niềm an ủi cho mẹ tôi được ở gần con trai.

Khi mặt trời đã sưởi ấm hoa viên và hương hoa ngào ngạt không trung, khách khứa bắt đầu đến. Trong số họ có những phi lớn tuổi của ông nội Đạo Quang của Đồng Trị. Tôi còn nhớ rất rõ những mụn già xấu xí đó ở cung Từ An.

- Nương nương nên thực sự coi sự có mặt của họ như một sự tôn vinh - An Thế Hải nói - Họ hiếm khi dám mạo hiểm ra nơi công cộng. Những phật tử buộc phải vun trồng sự cô quạnh.

Những bà phi này đến theo nhiều nhóm, mặc quần áo sợi bông mỏng màu nâu sồng. Những hộp quà của họ không đỏ mà màu vàng bọc lá khô. Về sau mở ra tôi thấy tất cả đều đựng cùng một thứ, một tượng Phật ngồi bằng bạc bằng gỗ hay bằng ngọc.

Tôi đứng bên cửa đón khách trong chiếc áo dài màu hoa đào yêu thích của tôi. Đồng Trị được một thị nữ bế và được quấn chặt trong bộ quần áo thêu vàng. Nó mới vừa mở mắt và đang trong lúc vui vẻ. Nó nhìn các khách thăm bằng cái nhìn của nhà thông thái. Lúc mặt trời đã ở trên đỉnh mái, các thân nhân hoàng tộc sống bên ngoài Tử Cấm Thành đến, trong số họ có Hoàng tử Kung, Hoàng tử Ts'eng, Hoàng tử Ch'un cùng các *Fujin* và con cái của họ.

Hoàng đế Hàm Phong và Nuharoo xuất hiện vào lúc trưa. Hai hàng thái giám ăn mặc sặc sỡ, dài tới nửa dặm tung hô việc hai người đến. Kiệu rồng của Hàm Phong và kiệu phượng của Nuharoo tiến bước về phía cổng cung điện giữa hai hàng thái giám đó.

Hoàng đế đã đến cung điện tôi đêm trước dùng trà. Ông đã mang đến cho Đồng Trị một món quà: chiếc đai lưng của chính ông, được làm bằng lông ngựa bọc dải lụa trắng. Ông cảm ơn tôi vì đã cho ông đưa con trai.

Thu hết mọi can đảm, tôi bảo ông rằng tôi đang bị cô đơn. Dẫu tôi có Đồng Trị, tôi nói, tôi vẫn cảm thấy bơ vơ, bối rối. Tôi van nài ông hãy ở lại qua đêm.

- Đã quá lâu rồi, Hàm Phong.

Ông hiểu, nhưng không muốn ở lại. Mấy tháng trước đây, ông đã có đầy mỹ nữ trong những phòng ngủ có sẵn ở cung điện Mùa hè. Ông nói:

- Ta không được khoẻ. Thầy thuốc khuyên ta nên ngủ một mình để tránh khỏi việc tinh khí của ta bị rò rỉ.

Tôi bắt đầu thấu hiểu Nuharoo, các phi Vân, Lý, Mỹ và Huệ, và những người mà con trời không còn ham muốn hoặc nhớ tới nữa.

- Ta đã ký chỉ dụ ban cho nàng một tước hiệu mới - Chồng tôi vừa nói vừa đứng lên ra về - Ngày mai sẽ được công bố và ta hy vọng nàng sẽ hài lòng. Từ bây giờ nàng sẽ có cùng phẩm trật và tước hiệu như Nuharoo.

Lễ Ba Tắm bắt đầu. Các phi tán loạn sau khi Nuharoo cho phép họ ngồi xuống. Các nương nương đều mặc những áo dài cộc tay lễ hội như thể đi xem kinh kịch. Họ nhìn quanh và phê phán đủ mọi thứ.

Nuharoo nói với tôi:

- Em gái, xin mời ngồi.

Đôi mắt chị dịu lại, dấu những đường nét trang điểm quá đậm của chị trông vẫn khắc nghiệt.

Tôi ngồi xuống chiếc ghế tựa gần chị.

Mọi người đều cảm thấy Nuharoo sắp nói. Họ ngồi sát lại nhau và vươn cổ ra để chứng tỏ nhiệt tình lắng nghe.

- Hãy thương ta như là một người đàn bà - Nuharoo nói với mọi người - Ta có tội đối với Hoàng thượng. Việc không thể sinh con cho Hoàng thượng là nỗi bất hạnh của ta. Đồng Trị là cơ may của ta để chứng tỏ lòng trung thành của ta với Hoàng thượng. Ta cảm thấy ta đã là mẹ của Đồng Trị khi cái bụng của Yehonala bắt đầu phình lên - Nói đến đây chị mỉm cười - Ta yêu quý con trai ta.

Không một dấu mĩa mai nào trong giọng nói của chị. Tôi mong tôi đã nhầm về ý đồ của chị. Nếu tình yêu là tất cả những gì chị dồn cho Đồng Trị, tôi sẽ để mặc chị muốn làm gì thì làm. Nhưng linh tính là một người mẹ đã đi sâu hơn, và cảm thấy bất kỳ một sự tin cậy nào cũng sẽ là nhằm chỗ.

- Nào mọi người, hãy đến chia sẻ hạnh phúc của ta! - Nuharoo hô lên - Hãy gặp cậu bé thiên thần Đồng Trị của ta!

Các phi cố hết sức để tỏ ra hưởng ứng. Mặt họ phủ đầy phấn son và đầu họ nặng nề những đồ trang sức. Họ quỳ gối xuống và chúc Nuharoo và tôi "vạn thọ". Tôi không cảm thấy yên tâm khi các nương nương quây xung quanh chiếc nôi. Họ hôn lên má Đồng Trị, những đôi môi đỏ bôi bác của họ làm tôi nghĩ đến những con sói đói xé xác một con thỏ thành những mảnh nhỏ.

Tôi ngửi thấy mùi thảo dược lạ thường khi Vân Phi bước qua bên. Chị ấy mặc một chiếc váy áo màu vàng nhạt thêu hoa cúc trắng. Tai đeo của chị là hai quả bóng cỡ quả óc chó đựng đưa xuống tận hai vai. Khi Vân Phi ngồi xuống và mỉm cười, những lúm đồng tiền lộ ra trên đôi má.

- Đứa bé ngủ ngon suốt đêm chứ? - Chị ta hỏi - Chưa à? Nuharoo và tôi liếc nhìn nhau

- Ta muốn được cảm kích trước mấy lời chúc tốt lành - Nuharoo nói với Vân Phi.

- Các người có để ý thấy những cây mận vừa mới nở hoa không? - Như thế không nghe thấy Nuharoo nói, Vân Phi tiếp tục - Chuyện lạ nhất đã xảy ra sáng nay tại cung điện của tôi.

- Là chuyện gì thế? - Các phi khác hỏi, vươn cổ về phía Vân Phi như những con ngỗng.

Thấy làm cho các thánh giá của mình sưng sờ, Vân Phi mỉm cười:

- Còn nhiều chuyện lạ hơn đang sắp xảy ra. Thầy chiêm tinh của tôi thấy một dấu hiệu chết chóc từ một mạng nhện trên cây mộc quế hương. Tất nhiên bản thân tôi không phải không biết những chuyện như thế. Hoàng đế Hàm Phong nhiều lần bảo tôi rằng ông biến thành một miếng giẻ rách lúc ông ngủ và bị gió nam cuốn thẳng lên trời. Hoàng thượng mong muốn không có lễ vĩnh biệt nào. Ông quả quyết rằng tất cả chúng ta sẽ bị goá bụa.

Nuharoo ngồi thẳng lưng như một cây thông. Chị chớp chớp mắt và quyết định lờ Vân Phi đi. Chị nhắc tách trà của mình lên mở nắp để nhấp trà.

Mọi người đều làm theo. Chúng tôi đồng loạt nhúng mũi vào tách trà.

Tôi thắc mắc liệu Vân Phi có không mất trí không. Tiếp tục quan sát chị, tôi thấy lời lẽ của chị có vẻ mơ hồ. Có cái thật trong lời lẽ của chị khi chị ngâm đoạn thơ "Bụi trong gió".

Anh mời em khi em đang tới

Ôi, chưa đâu, chưa đâu...

Sao mưa ngập tràn những chiếc ao đến thế đêm chúng ta gặp nhau!

Ồ, phải chăng ta sẽ lại tắt mãi nến đi,

và nhớ lại những giờ phút vui mừng của trận mưa tối ấy?

Cuối cùng thì kiệu của mẹ tôi cũng đã tới cửa bên của cửa Thanh Thiên. Lúc tôi trông thấy mẹ tôi ra khỏi kiệu, tôi tràn nước mắt. Bà đã già đi và bây giờ phải dựa vào cánh tay Rong và Quế Hương. Trước khi tôi làm xong lễ đón chào mẹ, mẹ bật khóc:

- Chúc mừng, Phong Lan. Mẹ không nghĩ mẹ sẽ sống nổi để nhìn thấy cháu mẹ.

- Đã đến giờ tốt! - Tiếng hô của Tổng thái giám Shim đến từ hành lang - Âm nhạc và pháo hoa!

Được các thái giám đã được huấn luyện đặc biệt về nghi lễ dẫn đường, tôi đi qua đám đông. Tôi hỏi Hoàng đế Hàm Phong liệu mẹ tôi có thể ngồi cùng tôi không và ban cho tôi được theo ý nguyện. Gia đình tôi sung sướng quá đến phát khóc. Phải rất khó khăn mẹ tôi mới ngã được người qua để lần đầu tiên được chạm vào người Đồng Trị, rồi nói với tôi:

- Mẹ đã yên lòng sẵn sàng đi gặp cha con.

Sau khi chúng tôi ngồi xuống, Rong và Quế Hương cho biết hai chị em đã dẫn mẹ đến những thầy thuốc giỏi nhất ở Bắc Kinh. Mẹ trông gầy yếu. Tôi nắm hai tay mẹ trong hai tay tôi. Theo tục lệ, gia đình tôi không được ở lại qua đêm trong Tử Cấm Thành và chúng tôi sẽ phải chia tay khi lễ kết thúc. Ý nghĩ tôi có thể sẽ chẳng bao giờ gặp lại mẹ nữa làm lòng tôi xáo trộn đến nỗi tôi lờ đi yêu cầu của Nuharoo là tôi tham gia cùng chị đón tiếp các thành viên của triều đình.

- Phong Lan, phải nghĩ như thế này - Mẹ nói, cố an ủi tôi - Chết sẽ là sự giải thoát đối với mẹ vì mẹ bị đau nhiều lắm.

Tôi ngả đầu lên vai mẹ tôi và không thể nói nổi một lời.

- Cố đừng làm hỏng khoảnh khắc này, Phong Lan - Mẹ mỉm cười.

Tôi cố làm ra vui vẻ. Việc mọi người có mặt ở đây vì con trai tôi có vẻ như không thật.

Quế Hương đã bắt đầu hoà trộn trong đám đông và tôi có thể nghe thấy nó cười. Tôi có thể nói là rượu gạo đã bắt đầu ngấm.

Rong đẹp hơn nhưng gầy hơn lần cuối tôi gặp nó.

- Tương lai của Rong vẫn chưa đâu vào đâu và điều ấy làm mẹ lo lắng - Mẹ nói kèm theo tiếng thở dài - Nó không được may mắn như con. Không có một lời cầu hôn nào xứng đáng, và nó đã ngoài hai mươi.

Tôi bảo mẹ:

- Có một người đàn ông con vẫn đang nghĩ tới cho Rong.

- Mẹ không thể chờ để nghe tên anh ta đâu.

- Ông ta là Hoàng tử Ch'un mới goá vợ, em thứ bảy của Hàm Phong.

Mẹ sững run lên.

- Tuy nhiên - Tôi cảnh báo - "Goá vợ" không có nghĩa Hoàng tử Ch'un không có vợ và vợ lẽ. Đó chỉ là vị trí vợ cả bị khuyết.

- Mẹ hiểu - Mẹ gật đầu - Tuy nhiên, Hoàng tử Ch'un sẽ là một cơ hội tuyệt vời cho Rong. Nó là Nuharoo trong nội gia Ch'un, phải thế không?

- Chính xác thế, mẹ, nếu có thể làm cho ông ta hứng thú.

- Một gia đình với lý lịch của chúng ta còn có thể yêu cầu gì hơn nữa? Một cuộc đời thoát khỏi đói khát, đó là tất cả những gì mẹ bao giờ cũng muốn cho các con của mẹ. Hôn nhân của mẹ với cha con là do xếp đặt. Bố mẹ chưa từng gặp nhau trước ngày cưới. Tuy vậy, hoá ra cũng tốt đẹp, phải không?

- Hơn cả tốt đẹp ấy chứ, mẹ.

Chúng tôi lặng yên một lúc, những ngón tay hai mẹ con khoá vào nhau. Rồi mẹ nói:

- Mẹ nghĩ thế này, con và Rong có thể trở nên gắn bó với nhau, nếu việc thu xếp đạt kết quả tốt. Nguyện vọng cuối cùng của mẹ trên trái đất này là các con trông nom lẫn nhau. Ngoài ra, Rong có thể là một con mắt thêm vào cho con liên quan đến sự an toàn của Đồng Trị.

Tôi gật đầu tán thành sự khôn ngoan của mẹ.

- Con đi ngay gặp em gái con đi, Phong Lan - Mẹ nói - cứ để mẹ một mình ở đây ít lâu với cháu mẹ.

Tôi đến gặp Rong và đem nó ra phía sau vườn. Chúng tôi ngồi xuống một đình tạ nhỏ bằng đá. Tôi nói rõ ý định của tôi và nguyện vọng của mẹ. Rong rất vui vì tôi đã giữ lời hứa tìm cho nó

một người cầu hôn.

- Hoàng tử Ch'un liệu có thích em không? - Nó hỏi - Em nên chuẩn bị như thế nào?

- Trước hết để chúng ta xem ông ấy có mê em không đã. Vấn đề đặt ra với em là, và đây là chủ yếu, em sẽ có thể chịu đựng nổi những gian khổ mà chị đã phải chịu đựng không?

- Gian khổ ư? Chị đang giễu em, phải không?

Một cảm giác bấp bênh ào qua tâm trí tôi. Nó không thể tưởng tượng những gì tôi đang nói tới.

- Rong, cuộc đời chị không phải như nó có vẻ thế đâu. Em cần phải thấy điều này. Chị không muốn là nguyên nhân sự hối tiếc của em. Chị chỉ không muốn tạo nên một bi kịch.

Rong đỏ mặt lên:

- Nhưng Phong Lan, em đã chỉ mơ có được một cơ hội như chị có. Em muốn mọi người đàn bà khắp Trung Hoa phải ganh với em - Nó cười toe toét.

- Làm ơn, trả lời câu hỏi của chị đi, Rong. Em có thể chịu nổi để mất chồng em cho người khác không?

Rong suy nghĩ rồi trả lời:

- Nếu nó là con đường mà mọi chuyện đã từng diễn ra hàng mấy trăm năm nay, em không thấy tại sao em lại là người duy nhất có những vấn đề này.

Tôi thở phào và đưa ra lời cảnh báo cuối cùng:

- Khi em đã đem lòng yêu một người đàn ông, em sẽ thay đổi. Chị đang nói cho em biết từ kinh nghiệm của chị, nỗi đau là không thể chịu nổi. Em sẽ cảm thấy trái tim mình đang bị chiên trong một chiếc chảo nóng.

- Vậy, tốt hơn, em phải tin chắc là em không phải lòng ông ta.

- Em có thể không kiểm soát nổi mọi điều đâu.

- Tại sao?

- Ồ, bởi vì yêu là sống, ít nhất điều đó cũng đúng với chị.

- Vậy em phải làm gì, Phong Lan? - Bối rối, đôi mắt Rong tròn tròn.

Nỗi sầu đau tràn ngập ngực tôi và tôi phải giữ im lặng để tự kiềm chế.

Rong nhẹ nhàng áp má vào má tôi:

- Chị đem lòng yêu Hoàng đế Hàm Phong mất rồi.

- Đó là... đại đột của chị.

- Em sẽ nhớ bài học của chị, Phong Lan. Em biết chắc rất khó khăn. Nhưng em vẫn thèm được như chị của em. Đã có một người đàn ông tử tế nào trong đời em đâu. Nó khiến em nghĩ rằng em không hấp dẫn.

- Rong, em biết đó là điều nhảm nhí. Làm sao em lại có thể không hấp dẫn khi chị em là một Vương phi, bộ mặt của Trung Hoa?

Rong mỉm cười và gật đầu.

- Đúng thế, em càng lớn càng xinh đẹp hơn - Tôi khoác cánh tay tôi lên vai nó - Chị muốn em từ nay trở đi, phải ý thức được sắc đẹp của mình từng giây từng phút.

- “Phút” nghĩa là gì?

- Đó là cái kim trên chiếc đồng hồ.

- Đồng hồ là cái gì?

- Được, chị sẽ chỉ cho em biết. Đồng hồ là những đồ chơi của Hoàng đế. Chúng bảo cho ta biết về thời gian. Chúng nắp trong những hộp sắt, giống như con ốc nắp trong chiếc vỏ ấy. Mỗi cái hộp lại có một trái tim kêu tích tắc ở bên trong.

- Như một sinh vật sống?

- Đúng vậy, nhưng chúng không sống. Phần lớn được những người ở các nước ngoài làm ra. Khi em kết hôn với Hoàng tử Ch'un, em cũng có vô khối.

Tôi lấy ra một chiếc bàn chải đánh phấn:

- Nghe đây, Rong, là em của ái phi của Hàm Phong, em nên biết rằng bọn đàn ông đang muốn chết để chiếm được em, nhưng họ lại không đủ can đảm bước đến với em và nói ra những gì trong đầu họ. Chị sẽ nói với Hoàng thượng làm mối em trai ông cho em. Nếu chị được ông ủng hộ, việc còn lại sẽ dễ thôi.

Lúc Rong và tôi trở lại chỗ mẹ và Quế Hương, nhạc và pháo hoa đã chấm dứt. Tổng thái giám Shim tuyên bố phần đầu của buổi lễ đã qua, và phần thứ hai, tắm trong vàng bây giờ sẽ bắt đầu. Theo tiếng hô của hắn, bốn thái giám khênh một bồn tắm bằng vàng ra. Họ đặt bồn tắm ở giữa sân dưới tán cây mộc hương đang trở hoa và đổ đầy nước vào. Những lò sưởi đốt than được đặt gần bồn tắm.

Một nhóm thị tì quỳ gối gần bồn tắm trong khi hai vú em bế con trai tôi ra. Bọn thị tì lột quần áo Đồng Trị ra và đặt nó vào trong bồn tắm. Nó kêu thét lên, nhưng phản ứng của nó bị lờ đi. Bọn thị tì cầm đôi cẳng chân và cánh tay bé nhỏ của nó theo kiểu chúng vẫn thường làm khi vật lông một con thỏ. Ai ai hình như cũng thấy đó như một trò tiêu khiển. Mỗi tiếng kêu khóc của con trai tôi đều làm tôi đau đớn. Có một cái giá phải trả cho tầm cỡ quan trọng của Đồng Trị. Mỗi cái lễ sẽ mang nó đến gần hơn để trở thành người kế vị hợp pháp.

Với một trăm cặp mắt theo dõi, Đồng Trị đã có lễ tắm thứ nhất của nó. Nó mỗi lúc càng trở nên bất ổn hơn.

- Xem này, có một vết đen dưới nách phải của Đồng Trị! - Nuharoo đứng lên và chạy lại chỗ tôi. Chị đã thay chiếc áo dài cộc tay thứ hai trong dịp này - Có phải đó là điềm gở không?

- Đó chỉ là một cái bớt bẩm sinh - Tôi bảo chị - Em đã hỏi Thái y Sun Pao Tien và ông ấy bảo đừng lo.

- Chị không tin Sun Pao Tien đâu - Nuharoo nói - Chị chưa bao giờ thấy loại bớt bẩm sinh như thế - nó to và đen quá. Chị phải hỏi thầy chiêm tinh của chị ngay bây giờ - Quay lại chỗ bồn tắm, chị khiến trách bọn thị tì - Đừng cố làm cho Đồng Trị khỏi khóc. Cứ để mặc nó. Nó buộc

phải cảm thấy không thoải mái. Lễ này là cốt để như thế. Nó càng khốc to bao nhiêu, cơ may để nó lớn lên càng trắng càng tốt bấy nhiêu.

Tôi buộc phải bước đi chỗ khác để khỏi dẫm vào ngực Nuharoo.

Gió thổi. Những cánh hoa màu hồng rụng như mưa xuống. Một cặp cánh hoa liệng vào bồn tắm. Bọn thị tì nhặt mấy cánh hoa lên đưa ra cho Đồng Trị xem để cố làm nó im. Bức tranh tắm dưới tán cây mộc hương chắc hẳn sẽ đáng yêu nếu đứa trẻ không bị hành hạ. Tôi khó có thể hình dung ra nỗi Đồng Trị sẽ phải ngồi trong nước bao lâu nữa. Tôi nhìn lên mặt trời, và cầu cho mặt trời đừng can dự vào chuyện này.

- Mặc quần áo!

- Tổng thái giám Shim xướng lên kiểu cách. Bọn thị tì mau chóng lau khô và mặc quần áo cho Đồng Trị lúc này đã bị kiệt sức và đang ngủ thiếp đi giữa lúc họ đang vằn vò nó. Nó trông giống như một con búp bê nhồi giẻ. Tuy vậy lễ tắm còn lâu mới hoàn tất. Sau khi bồn tắm được tháo hết nước ra, Đồng Trị đang ngủ được đặt trở lại vào trong đó. Mấy vị lạt ma mặc những chiếc áo dài màu đỏ mặt trời ngồi xuống thành một vòng trong quanh đứa bé và bắt đầu tụng kinh.

- Quà tặng! - Shim hô.

Với Hoàng đế Hàm Phong dẫn đầu, khách khứa hộ tống theo để tặng quà.

Lúc mỗi hộp quà được mở ra, Shim thông báo quà chứa bên trong:

- Từ Hoàng thượng bốn nén vàng và hai lạng bạc!

Các thái giám bóc giấy bọc để lộ ra một hộp chạm khắc sơn son.

Tổng Shim chạy bổ đến:

- Cửa Lệnh bà Hoàng hậu Nuharoo, tám lạng vàng và một nén bạc, tám *ruyi* may mắn, bốn đồng tiền vàng và bạc, bốn chăn bông mùa đông, bốn khăn trải giường bông, bốn áo khoác đông, bốn quần đông, bốn đôi tất và hai chiếc gối.

Số khách khứa còn lại biểu quà tùy theo phẩm trật và thế hệ. Quà tặng đều ít nhiều giống nhau, ngoại trừ số lượng và chất lượng. Không ai bị buộc phải vượt qua cặp Hàm Phong - Nuharoo và cũng không ai thực tế lợi dụng quà tặng. Mọi vật được đóng gói và được gửi vào nhà kho của hoàng cung mang tên Đồng Trị.

Ngày hôm sau, tôi dậy trước rạng sáng để thời gian qua đi với con trai tôi. Rồi nghi lễ *Shih - san* lại tiếp tục. Đồng Trị lại bị ngâm trong bồn tắm. Nó vẫn đang ngồi trong nước được một giờ mười lăm phút rồi. Mặt trời chói lọi, nhưng không khí tháng năm vẫn lạnh. Chẳng ai có vẻ quan tâm. Sau khi Đồng Trị hắt hơi đôi lần, tôi bảo An Thế Hải mang một cái lều bạt ra để che cho nó khỏi gió lùa. Nhưng Nuharoo bác ý kiến đó. Chị bảo chiếc lều sẽ chặn mất vận may của Đồng Trị.

- Mục đích của lễ Ba Tắm là để đặt Đồng Trị vào những lực lượng thần bí của vũ trụ.

Lần này thì tôi không chịu nhường chị. Tôi khẳng khái:

- Cái lều vẫn cứ phải dựng.

Nuharoo không nói gì. Nhưng khi tôi đi tiểu, chiếc lều đã bị tháo đi. Tôi biết tôi đang phát điên khi nghĩ ý đồ của Nuharoo đẩy con tôi đến chỗ bị ốm. Nhưng tôi không tránh được việc nghĩ rằng phải quên điều đó đi thì tốt hơn.

Nuharoo bảo chúng tôi không được quyền giảm bớt truyền thống:

- Từ đời Hoàng đế này sang đời Hoàng đế khác, mọi người kế vị đều phải tắm theo cùng lối đó.
- Nhưng tổ tiên chúng ta là những người khác hẳn - Tôi cãi
- Họ sống trên lưng ngựa và nửa ở trần đi đây đi đó.

Tôi nhắc cho Nuharoo nhớ cha của Đồng Trị là một người đàn ông sức khoẻ yếu và Đồng Trị cũng bị thiếu cân lúc sinh.

Nuharoo lặng im nhưng không chịu đầu hàng. Đồng Trị bắt đầu hắt hơi.

Không thể kiềm chế nổi mình nữa, tôi đến chỗ bồn tắm và đẩy lũ thị tì ra, ôm lấy Đồng Trị chạy vào trong nhà.

Những cuộc lễ và hội hè vẫn cứ tiếp tục và tiếp tục. Giữa chừng nào ngờ một người coi vườn phát hiện ra một hình nhân bùa được chôn trong hoa viên của tôi. Trên ngực con búp bê là hai chữ viết mực đen: “Đồng Trị”.

Hàm Phong cho triệu các bà vợ và các phi, ông muốn đích thân giải quyết vụ tội phạm. Tôi mặc quần áo và đến cung của Vân Phi. Tôi không hiểu tại sao chúng tôi phải gặp ở đây. Trên đường đi, tôi vấp phải Nuharoo, chị đến từ một cung khác và cũng không nghĩ ra có điều gì đang xảy ra.

Vừa đến gần cung, chúng tôi đã nghe thấy tiếng khóc nức nở. Chúng tôi chạy vội vào đại sảnh và thấy Hoàng đế đang nổi giận. Hàm Phong trong chiếc áo choàng ngủ cộc tay, và gần ông là hai thái giám đang đứng mỗi người cầm một chiếc roi. Dưới sàn là một số đông thái giám và người hầu đang quỳ. Trong số họ, ở hàng đầu là Vân Phi. Chị mặc một áo dài cộc tay bằng lụa hồng và là người đang nức nở.

- Không được khóc - Hoàng đế Hàm Phong nói - là một nương nương cao quý, làm sao ngươi có thể tự hạ mình làm việc này.

- Tâu Hoàng thượng, thần thiếp không làm! - Vân Phi ngửa cổ lên nhìn thẳng vào mặt ông - Việc ra đời của Đồng Trị làm thần thiếp tràn trề vui sướng. Thần thiếp mừng hết chỗ nói. Nếu thần thiếp bị treo cổ về việc này, thần thiếp sẽ không nhắm mắt nổi.

- Ai ai trong Tử Cấm Thành cũng nhận ra nét chữ của ngươi - Hoàng đế lên giọng - Làm sao mọi người đều có thể nhầm?

- Thư pháp của thần thiếp không phải là điều bí mật - Vân Phi phản đối - Thần thiếp nổi tiếng về nghệ thuật thư pháp. Rất dễ để ai đó bắt chước kiểu viết của thần thiếp.

- Nhưng một trong những thị tì của ngươi bị bắt gặp đang làm hình nhân.

- Chắc đấy là Dee. Nó làm thế vì căm ghét thần thiếp.

- Tại sao nó lại căm ghét ngươi?

Vân Phi quay lại. Mắt Vân Phi bắt gặp Nuharoo:

- Dee được Lệnh bà Hoàng hậu ban cho thần thiếp như một món quà. Thần thiếp không bao giờ muốn nó. Thần thiếp phạt nó mấy lần vì nó đánh hơi khắp chỗ.

- Dee mới có mười ba tuổi - Nuharoo ngắt lời - Vu cáo một người vô tội để che giấu tội ác của mình là nhục nhã - Chị quay lại tôi như để tìm sự ủng hộ và hỏi tôi - Dee nổi tiếng ngoan ngoãn, có phải không?

Không muốn trả lời, tôi cúi đầu xuống. Nuharoo quay về phía Hàm Phong.

- Tâu, Hoàng thượng có thể cho phép thần thiếp làm phận sự của mình không?

- Được, Hoàng hậu ạ.

Đến đây, Vân Phi thét lên:

- Được rồi, tôi sẽ thú nhận. Tôi biết chính xác kẻ nào bày đặt trò này. Đó là con hồ ly tinh đội lốt người. Nó do quý gửi tới để huỷ diệt Triều đại nhà Thanh. Nhưng Tử Cấm Thành không phải chỉ có một con hồ ly tinh. Giống hồ ly tinh kéo đến một bày. Người - Chị ta chỉ vào mặt Nuharoo.

- Người là một trong số chúng. Và người nữa - Chị ta chỉ vào tôi.

- Tâu Hoàng thượng đã đến lúc ban thưởng cho thần thiếp để có được vinh dự tỵ treo cổ mình rồi.

Thế là trong phòng huyền não hết cả lên. Tiếng ồn chỉ lắng đi khi Vân Phi lại nói tiếp.

- Thiếp muốn được chết. Đời thiếp đã từng là địa ngục. Thiếp đã để cho Hoàng thượng một công chúa - Chị chỉ vào Hoàng đế Hàm Phong - và người đối xử với nó như một miếng giẻ rách. Mười ba tuổi là người sẽ đem cho nó đi. Người sẽ gả nó cho một gã man di ở vùng biên giới để giữ yên bình. Người sẽ bán con gái của chính người...

Vân Phi khùng lên. Hai lúm đồng tiền tạo một nụ cười nhăn nhó:

- Đừng nghĩ tôi điếc đâu. Tôi vẫn nghe thấy người và các thượng thư của người nói về chuyện này. Tôi đã không được phép nói về nỗi khổ của tôi. Nhưng hôm nay, thích hay không thích, người sẽ được nghe tất cả những gì tôi phải nói. Tất nhiên tôi ghen với Đồng Trị được đối xử thế nào. Tất nhiên tôi khóc vì nỗi bất hạnh của Jung, con gái tôi, và tôi chất vấn trời tại sao tôi lại bị từ chối có đứa con trai. Xin hỏi người, Hàm Phong, người có biết ngày sinh của con gái người là ngày nào không? Kể từ lần cuối người tới thăm nó đến nay đã bao lâu rồi? Tôi đánh cược là người không trả lời nổi bất kỳ câu hỏi nào của tôi. Tim người đã bị hai con hồ ly nhai mất rồi.

Nuharoo rút khăn tay ra và thâm thăm nhẹ vào mặt:

- Ta e rằng Vân Phi đang lừa bỏ Hoàng thượng, không còn sự lựa chọn nào khác.

- Nuharoo, kết thúc công việc của nàng đi - Hoàng đế Hàm Phong đứng lên và đi chân trần ra khỏi phòng.

Đêm đó Vân Phi tự treo cổ. Sáng hôm sau, lúc tôi đang ăn điểm tâm thì An Thế Hải mang tin

tới. Bụng tôi như lộn ngược lên. Ngày hôm ấy, từ lúc ấy trở đi, lúc nào tôi cũng như thấy mặt của Vân Phi sau mỗi cánh cửa và mỗi cửa sổ. Tôi yêu cầu An Thế Hải ngồi lại bên tôi trong khi tôi kiểm tra rồi lại kiểm tra chiếc nôi của Đồng Trị. Tôi thắc mắc về con gái của Vân Phi, công chúa Jung. Ước gì tôi có thể mời bé gái đó ở lại bên tôi trong ít lâu và chơi đùa với em trai khác mẹ của nó. An Thế Hải bảo cô bé mới chập chững đi đó được nói cho biết là mẹ cô đã đi một chuyến đi dài. Các thái giám và bọn tôi tớ được lệnh giữ bí mật cái chết của Vân Phi. Cô gái rồi sẽ phát hiện ra chuyện này một cách đau đớn nhất: cô sẽ biết được cái chết từ chuyện ngồi lê, từ những đối thủ của Vân Phi mong được thấy cô gái đau đớn.

Nuharoo bất ngờ đến vào giữa đêm khuya. Thái giám của chị gõ cửa cung điện tôi mạnh đến nỗi sắp phá sập cửa. Nuharoo lao vào người tôi khi tôi ra đón chị. Chị trông ốm yếu và giọng chị như hết hơi:

- Cô ta bám lấy chị!

- Ai bám chị? - Tôi hỏi.

- Vân Phi!

- Tỉnh lại đi, Nuharoo. Đó chắc là một cơn ác mộng thôi.

- Cô ấy đứng ở đầu giường chị trong một chiếc áo dài xanh nhạt trong suốt - Nuharoo nức nở - Máu khắp ngực cô ấy. Cổ bị cắt đứt ở phía trước và cái đầu lủng lẳng hất ra sau lưng, chỉ còn gắn với cổ bởi một lớp da mỏng. Chị không nhìn rõ mặt cô ta, nhưng lại nghe thấy giọng cô ta. Cô ta nói: "Ta chỉ bị treo cổ, chứ không phải bị chặt đầu". Cô ta nói ta được một án quan ở thế giới bên kia sai tới để tìm người thay thế. Để có thể trở lại kiếp sau, cô ta phải làm cho người thay thế chết đúng như cách cô ấy bị chết.

Tôi an ủi Nuharoo, nhưng chính tôi cũng hoảng. Chị trở về cung điện của mình và ngốn ngấu mọi sách ma chị có. Mấy hôm sau chị đến thăm tôi và nói chị phát hiện ra một chuyện gì đó, tốt hơn tôi cũng nên biết sự trừng phạt tê hại nhất đối với một con ma cái, là vớt nó vào chiếc "ao máu bắn" - Nuharoo cho tôi xem một cuốn sách với những tranh minh họa khủng khiếp của "âm ty" đang trừng phạt ở thế giới bên kia. Mấy chiếc đầu tóc dài nổi lênh bênh trên chiếc ao màu đỏ sẫm như những bánh bao trong nước sôi.

- Nhìn thấy không? Đây là những gì chị muốn nói với em - Nuharoo nói - Máu trong chiếc ao đều từ máu bắn của tất cả đàn bà. Trong ao có cả những con rắn độc, bọ ăn thịt kẻ mới chết. Lũ rắn và bọ cạp này do những kẻ mắc nhiều lỗi lầm trong đời mình biến thành.

Tôi hỏi:

- Thế nếu suốt đời, em không mắc một lỗi lầm nghiêm trọng nào thì sao?

- Phong Lan, việc phán xử của thế giới bên kia là đối với mọi người đàn bà. Vì thế mà chúng ta cần đến tôn giáo. Đạo Phật giúp chúng ta hối hận về những tội lỗi ta mắc phải đơn giản bởi ta là đàn bà và sống một cuộc sống vật chất. Chúng ta cần phải diệt dục, quên đi mọi khoái lạc trần gian và cầu xin Thượng đế tha thứ. Chúng ta phải làm mọi điều có thể làm để dần dần làm dày thêm đức hạnh. Chỉ có thế, chúng ta mới có thể có cơ may thoát khỏi ao máu bắn.

Mười sáu

Ngày đầy năm, con trai tôi sẽ được đưa cho một chiếc khay chứa đầy các loại mẫu vật khác nhau. Nó có nghĩa vụ phải nhặt một thứ lên khiến cho Hoàng gia đoán được tính cách sau này của nó. Việc này gọi là *Chua Fsui p'an*, nắm lấy tương lai trong một cái chảo. Các vị đại thần được mời tới quan sát.

Các thái giám của Đồng Trị bận túi bụi suốt cả tuần lễ để chuẩn bị cho sự kiện này. Tường nhà, cột, cửa, khung cửa sổ trong cung điện của tôi đều được sơn mới lại màu đỏ thắm. Các xà nhà và rầm đỡ đều được điểm màu xanh lơ, xanh lục và màu vàng nhũ. Dưới bầu trời phương Bắc rực sáng, chiếc mái lợp ngói vàng lấp lánh như một vương miện khổng lồ. Những hiên thềm bằng đá hoa trắng uốn lượn những đường nét chạm trổ phong phú.

Cuộc lễ được khai trương ở Đại sảnh Từ Thân, tại góc phía Đông cung điện, và một bàn thờ đã được bày ra ở đó. Phía trên bàn thờ là một bức thư giải thích nghi lễ. Ở giữa đại sảnh bày một chiếc bàn vuông bằng gỗ đỏ. Trên mặt bàn là một khay to cỡ một lá sen già, lớn hơn cái bồn tắm của trẻ con. Trên khay là những vật biểu trưng: một ấn Hoàng đế, một cuốn kinh Xuân Thu của Khổng Tử, một bút lông dê, một nén vàng, một nén bạc, một câu đố, một thanh gươm chuôi nạm ngọc, một bình rượu nhỏ xúu, một chìa khoá vàng, quân xúc xắc bằng ngà voi, một hộp thuốc lá bằng bạc, một đồng hồ dạo nhạc, một roi da, một bát sứ màu xanh lơ vẽ phong cảnh, một chiếc quạt cổ có một bài thơ của một nhà thơ nổi tiếng đời Minh, một trâm cài đầu bằng ngọc bích trổ bướm, một đồ đeo tai hình ngôi chùa và một hoa mẫu đơn.

Con trai tôi đã được mang khỏi tôi từ buổi sáng. Như thế để đảm bảo nó sẽ hành động hoàn toàn theo ý riêng của nó. Từ mấy tuần trước, tôi đã cố hướng dẫn nó “chọn đúng”. Tôi cho nó xem một bản đồ Trung Hoa, những bức hoạ phong cảnh màu sắc sỡ, và dĩ nhiên cả vật nó buộc phải chọn, chiếc ấn Hoàng đế, tất nhiên chỉ là một chiếc ấn làm giả do An Thế Hải làm từ một miếng gỗ. Tôi gắn “chiếc ấn” đó lên nhiều tấm biển khác nhau để thu hút sự chú ý của Đồng Trị. Nhưng nó lại thích những cái trâm trên tóc tôi.

Khách khứa ngồi yên lặng trong đại sảnh và chờ Đồng Trị thực hiện. Trước mặt hàng mấy trăm người, tôi quỳ trước bàn thờ và thắp hương.

Hoàng đế Hàm Phong và Nuharoo ngồi trong hai chiếc ghế tựa ở chính giữa. Chúng tôi cầu nguyện trong khi khói hương bắt đầu tràn ngập trong phòng. Trà và hạt dẻ được đưa ra phục vụ. Khi mặt trời đã chiếu xiên vào xà nhà, Đồng Trị được hai thái giám bế ra. Nó được mặc áo vàng thêu rồng. Nó nhìn quanh với đôi mắt tròn to. Hai thái giám đặt nó lên chiếc bàn. Nó nhấp nhồm và không thể ngồi yên. Các thái giám chẳng hiểu sao lại bế nó lên đem đến lạy cha nó, lạy hai mẹ và chân dung tổ tiên.

Tôi cảm thấy yếu ớt và cô đơn khủng khiếp và chỉ mong có mẹ tôi hoặc Rong ở đây. Trước kia, nghi lễ này vốn không được tiến hành nghiêm túc khi mà người ta đến đây chỉ để gù như chim câu và khúc khích cười xem đứa trẻ. Nhưng những ngày này khi mà các nhà chiêm tinh lên ngôi, các vương gia người Mãn không còn tin vào bản thân mình nữa, mọi chuyện đều để cho “ý trời” quyết định.

Thay vì chọn chiếc ấn Hoàng đế, Đồng Trị lại chọn một bông hoa hoặc một trâm cài tóc thì sẽ

thế nào đây? Liệu mọi người có nói con trai tôi sẽ trở thành một kẻ ăn chơi không? Còn chiếc đồng hồ thì sao? Liệu nó có không bị tiếng tình tình của đồng hồ lôi cuốn không?

Yếm dãi của Đồng Trị ướt đầy nước dãi. Khi bọn thái giám thả nó ra, nó bò về phía chiếc khay. Nó bị quá gò bó đến nỗi động tác của nó trở nên vụng về. Ngả người về phía trước, mọi người lo âu theo dõi. Tôi cảm thấy Nuharoo liếc nhìn về phía tôi và cố tỏ ra tin tưởng. Đêm trước tôi bị cảm lạnh và đầu vẫn đau. Tôi vẫn đang uống hết cốc nước này sang cốc khác để trấn an tôi.

Đồng Trị ngừng bò và vớ tay tới chiếc khay. Tôi cảm thấy như tôi là người trên chiếc bàn. Bỗng nhiên tôi buồn đi tiểu kinh khủng.

Tôi vội ra khỏi đại sảnh và gạt bọn thị tì sang một bên, trước khi họ theo kịp tôi. Ngồi trên bô tiểu, tôi thở sâu mấy hơi. Đau nhức bên phải đầu đã lan toả sang bên trái. Tôi đứng dậy rửa tay và rửa mặt bằng nước lạnh. Khi tôi trở lại đại sảnh, tôi thấy Đồng Trị đang nhai yếm dãi.

Mọi người vẫn kiên nhẫn đợi. Những trông ngóng của họ tàn phá lòng tôi. *Bắt một đứa trẻ đeo gánh nặng Trung Hoa là sai lầm!* Nhưng tôi biết nếu tôi dám liều thoát ra câu nói ấy, con trai tôi sẽ bị tách rời khỏi tôi mãi mãi.

Đồng Trị sắp bị trượt ra khỏi bàn. Mấy thái giám bế nó lên, đặt nó xoay lại. Một cảnh chợt đến trong đầu tôi: Những thợ săn thả con nai ra, chỉ để giết nó bằng tên. Ngụ ý: nếu con nai không đủ mạnh để trốn thoát, nó đáng bị chết.

Hoàng đế Hàm Phong đã hứa tôi sẽ được thưởng, nếu Đồng Trị làm được “một trò tốt đẹp”. Nhưng làm sao tôi có thể điều khiển được nó?

Càng đọc bức cuốn thư trên bàn thờ, tôi càng trở nên kinh sợ. Nếu Hoàng tử nhật chiếc ấn, sẽ trở thành một Hoàng đế có đầy đủ đức hạnh của Trời cao. Nếu nhật chiếc bút lông, nén vàng, nén bạc hoặc thanh gươm, sẽ trị vì bằng trí thông minh và ý chí mạnh mẽ. Nhưng nếu nhật hoa, vòng đeo tai hoặc trâm cài tóc, sẽ lớn lên thành kẻ đi tìm khoái lạc. Nếu chọn bình rượu, sẽ là kẻ nghiện rượu, nếu chọn quân xúc xắc, hẳn sẽ đem cả triều đại ra đánh bạc.

Đồng Trị “nghiên cứu” mọi vật, nhưng không nhật lên loại nào. Đại sảnh quá yên lặng đến nỗi tôi có thể nghe thấy tiếng nước chảy qua hoa viên. Mồ hôi tôi toát ra, và cổ áo tôi như chật lại.

Đồng Trị đưa ngón tay vào miệng. *Nó chắc bị đói rồi!* Cơ may nó sẽ nhật chiếc ấn đang mờ nhạt đi.

Nó lại bò. Không hiểu sao lần này nó tỏ ra hiếu động. Mấy thái giám giơ tay ngăn quanh gờ bàn phòng Đồng Trị bị ngã.

Hoàng đế Hàm Phong ngả người trên chiếc ghế rồng của mình. Ông lấy hai tay ôm đầu như thể nó quá nặng, chuyển cùi tay này sang cùi tay khác để tì.

Đồng Trị dừng lại. Hai mắt nó gắn vào bông mẫu đơn hồng. Nó mỉm cười, và bàn tay nó đưa từ miệng tới chỗ bông hoa.

Tôi nhắm mắt lại. Tôi nghe thấy tiếng Hàm Phong thở dài.

Thất vọng? Cay đắng?

Đồng Trị đã quay đi khỏi bông hoa khi tôi mở mắt ra.

Có phải nó nhớ lúc tôi phạt nó khi nó nhặt bông hoa lên? Tôi đã phát vào mông nó, và chính tôi lại khóc. Tôi đã phát lần ngón tay tôi lên mông nó và căm ghét chính bản thân tôi vì việc này.

Con trai tôi ngược chiếc cằm nhỏ của nó lên. Nó đang tìm kiếm cái gì vậy? Tôi ư? Quên cả phong cách của mình, tôi len qua đám đông và đứng lại trước mặt nó. Tôi mỉm cười và dùng mắt mình vạch một đường từ mũi nó tới chiếc ấn Hoàng đế.

Đưa bé hành động. Bằng một động tác quả quyết, nó nắm lấy chiếc ấn.

- Chúc mừng, Hoàng thượng! - Mọi người reo lên. Khóc lên vì vui sướng, An Thế Hải ra ngoài sân.

Pháo hoa bắn lên trên trời. Hàng trăm nghìn hoa giấy lổp lổp xoè ra trong không trung.

Hoàng đế Hàm Phong bật lên khỏi ghế ngồi và tuyên bố:

- Theo sử ký, kể từ bắt đầu Triều đại nhà Thanh năm 1644, chỉ có hai Hoàng tử nắm lấy ấn Hoàng thượng. Các vị đã trở thành những Hoàng thượng thành đạt nhất là Khang Hy và Càn Long. Con trai ta, Đồng Trị rất có thể là một người như thế mai sau!

Sau ngày lễ đó, tôi đến quỳ trước bàn thờ một ngôi đền. Mặc dầu tôi mệt kiệt sức, tôi cảm thấy tôi không được quên ơn những vị thánh thần đã giúp tôi. Tôi dâng lễ cúng để tỏ lòng biết ơn. An Thế Hải mang vào một con cá sống trên một chiếc đĩa bằng vàng và được buộc bằng dải đỏ. Tôi vội vàng rót rượu lên đá cuội, bởi con cá phải được đưa trở lại hồ còn sống.

An Thế Hải cẩn thận đặt cái đĩa và con cá vào trong kiệu như thể nó là một con người. Tại hồ, tôi sẽ thả con cá và nó sẽ nhảy xuống nước.

Để đảm bảo tương lai của con trai tôi và làm tăng thêm sự phù hộ của tất cả thần thánh, An Thế Hải mua mười lồng chim quý cho tôi để tôi thả. Tôi nhân danh Đồng Trị làm phúc cho những con chim đó.

Tin mừng chào đón tôi lúc tôi vừa về tới cung điện. Rong và Hoàng tử Ch'un đã dính ước. Mẹ tôi sướng run lên.

Theo như Hoàng đế Hàm Phong, em trai ông có ít tài năng hoặc tham vọng. Trong lúc tự giới thiệu mình với Rong, Hoàng tử Ch'un đã miêu tả mình như là một “đệ tử của những lời răn dạy của Khổng Tử”, có nghĩa là ông sẽ theo đuổi cuộc đời của một người có tư tưởng tự do. Trong khi ông được hưởng những lợi tức do địa vị hoàng tộc của ông mang lại, ông tin rằng “quá nhiều nước làm cho tách tràn ra” và “quá nhiều đồ trang sức làm cho mũ miện trông rẻ tiền”.

Không ai trong chúng tôi nhận ra lời lẽ hoa mỹ của Hoàng tử Ch'un là một chiếc ô che phủ những yếu ớt trong tính cách của ông. Tôi sẽ sớm phát hiện ra sự “khiêm tốn” “tự đầy đoạ mình về mặt tinh thần” là do sự lười biếng của ông.

Một lần nữa tôi lại cảnh báo Rong đừng hy vọng hảo huyền từ cuộc hôn nhân Hoàng gia.

- Nhìn chị đây này! - Tôi nói - Sức khoẻ Hoàng thượng đã suy sụp tới mức không thể hồi phục và chị đang phải chuẩn bị cho mình một đời sống goá bụa ở hoàng gia.

Không phải chỉ mình tôi lo cho sức khoẻ của Hoàng đế, mà cả Nuharoo cũng có chung cảm giác ấy. Lần đến thăm cuối cùng của chị ấy, chúng tôi lần đầu tiên đã trò chuyện như một đôi bạn bè

của nhau. Nỗi sợ mất Hàm Phong đã gắn bó chúng tôi. Chị đã bắt đầu chấp nhận sự thể là tôi đã trở thành người ngang hàng với chị. Cái vẻ người bề trên của chị đã dịu dần, và chị bắt đầu dùng “ý em” thay cho “đây là ý của Hoàng hậu nương nương”. Cả hai chúng tôi đều hiểu từ lịch sử những gì sẽ có thể xảy ra cho các bà vợ và phi của một Hoàng đế sau cái chết của ông. Cả hai chúng tôi đều nhận ra chúng tôi đã chỉ còn cách phải dựa vào nhau.

Tôi có những lý do riêng để muốn Nuharoo là một đồng minh. Tôi cảm thấy số phận của con trai tôi sẽ ở trong tay của những thượng thư đại thần đầy tham vọng như uỷ viên Đại hội đồng Su Shun chẳng hạn. Ông ta có vẻ như được Hoàng thượng tin tưởng hoàn toàn. Dư luận rộng rãi cho rằng đến cả Hoàng tử Kung cũng sợ Su Shun.

Su Shun vẫn đang điều hành những công việc quan trọng của Nhà nước và nhân danh Hàm Phong điều khiển các buổi thiết triều trong lúc Hoàng thượng lâm bệnh. Ngày càng hành động với một sự độc lập hoàn toàn. Quyền lực của Su Shun làm tôi lo lắng vì tôi nghĩ hắn tháo vát và giáo quyết. Khi hắn đến thăm Hoàng đế Hàm Phong, hiếm khi hắn bàn luận về công việc quốc gia. Mượn danh nghĩa quan tâm đến sức khoẻ của Hoàng thượng, hắn cô lập Hàm Phong và tăng cường địa vị riêng của hắn. Theo như Hoàng tử Ch'un, Su Shun vẫn đang thận trọng kiến tạo cơ sở chính trị riêng của hắn nhiều năm nay rồi qua việc chỉ định bạn bè và cộng sự vào những vị trí quan trọng.

Tôi thuyết phục Nuharoo rằng chúng tôi nhất định đòi phải giữ những tài liệu quan trọng cho Hoàng đế Hàm Phong. Hoàng thượng có thể quá ốm yếu không xem xét được những tài liệu ấy, nhưng chúng tôi có thể giúp ông vẫn nắm được thông tin. Ít nhất chúng tôi cũng không bị giữ trong bóng tối và có thể đảm bảo Su Shun không đang lạm dụng quyền lực của hắn.

Nuharoo không muốn bận tâm:

- Một nương nương khôn ngoan nên suốt đời hưởng thụ vẻ đẹp của tạo hoá, giữ gìn âm tố và theo đuổi việc sống sao cho trường thọ.

Nhưng linh tính bảo tôi rằng nếu chúng tôi không chịu tham dự một phần vào triều chính, chúng tôi có thể mất hết bất kể thứ gì chúng tôi có quyền kiểm soát.

Nuharoo đồng ý quan điểm của tôi là đúng nhưng không hoàn toàn ủng hộ kế hoạch của tôi. Tuy nhiên tối ấy, tôi nói với Hoàng thượng và hôm sau, một sắc dụ được ban ra: Mọi tài liệu trước tiên phải gửi đến văn phòng của Hoàng đế Hàm Phong.

Việc Su Shun lờ đi sắc dụ không làm tôi ngạc nhiên. Hắn ra lệnh cho các phái viên mang các tài liệu “theo lộ trình ban đầu”. Hắn vẫn lại vin có sức khoẻ của Hoàng thượng, sự ngờ vực và thiếu tin tưởng của tôi tăng lên.

Nuharoo nói:

- Chị cảm thấy mình già đi qua cuộc đấu tranh của em để kiểm soát tham vọng của Su Shun - Chị yêu cầu tôi hãy buông tha đừng bắt chị phải cố gắng quá mức - Em muốn làm gì với Su Shun thì làm chừng nào em tôn trọng sự thật là “mặt trời mọc ở phía Đông và lặn ở phía Tây”. - Chị nói, lưu ý cả hai chúng tôi như vậy.

Điều làm tôi kinh ngạc là Nuharoo lại coi điều đó là quan trọng. Tôi hứa với chị.

Chị thấy nhẹ người ngay:

- Tại sao em không đảm đương trách nhiệm và thi thoảng cho chị biết tình hình mới nhất? Chị ghét phải ngồi cùng một phòng với những người đàn ông mà hơi thở của họ sao thối thè.

Lúc đầu tôi cũng ngờ Nuharoo đang thử lòng trung thành của tôi. Nhưng không lâu sau, chị làm tôi nhận ra là tôi đang làm ơn cho chị. Chị thuộc loại người chỉ cần mắc một lỗi nhỏ nhất trong việc thêu thùa của mình đã bị mất ngủ nhưng lại không sao nếu chúng tôi thua thiệt một điều khoản quan trọng trong một hiệp ước.

Ánh nắng trên đôi vai thon của Nuharoo chạm khắc một đường viền mỹ lệ. Chị không bao giờ lại không tự chuẩn bị kịp trước khả năng xuất hiện của Hoàng thượng. Việc trang điểm của chị ắt phải mất nửa ngày mới xong. Bột nhào đen làm từ những cánh hoa thơm được dùng để tô hai mí mắt. Hai mắt chị trông như hai chiếc giếng sâu. Chị vẽ son môi mỗi ngày một màu khác nhau. Hôm nay màu hồng điểm màu đỏ thắm. Hôm qua màu hồng, hôm kia màu tía. Chị mong sẽ được khen, và tôi hiểu điều đó quan trọng đối với mối quan hệ của chúng tôi, nếu tôi cũng làm vậy.

- Yehonala, chị sẽ ghét thấy em bị già đi đấy - Nuharoo giơ hết các ngón tay của chị lên. Những móng tay dài năm phân đều sơn nhũ vàng, nhũ bạc với những chi tiết tinh tế của tự nhiên - Hãy nghe lời khuyên của chị và bắt đầu bết của em làm món cháo *đường quế* hàng ngày. Cho thêm nhộng tằm khô và chà là đen vào. Vị nó sẽ khó ăn, nhưng rồi em sẽ quen đi.

- Nuharoo, chúng ta cần nói về Su Shun và việc của hấn ta - Tôi nói - Em trở nên bồn chồn lo lắng về những điều mà em không biết.

- Ồ, em sẽ chẳng bao giờ biết được tất cả đâu. Nó là một mớ hổ lốn hàng trăm năm nay rồi - Chị chặn mắt tôi bằng những “ngón tay búp măng” của chị - Chị sẽ sai thị nữ sửa móng tay của chị đến cung của em nếu em không tự làm lấy được.

- Em không quen để móng tay dài - Tôi nói - Dễ gãy lắm.

- Chị không phải là người đứng đầu nội cung sao? - Chị cau mày lại.

Tôi mím môi lại, tự nhắc mình về tầm quan trọng của việc giữ sự thuận hoà giữa chúng tôi.

- Móng tay dài là biểu tượng của sự cao quý, nương nương Yehonala.

Tôi gật đầu, mặc dầu tâm trí tôi đã trở lại với Su Shun. Nuharoo đã mỉm cười trở lại:

- Giống như một tiểu thư người Hán bó chân, không sống để làm việc vất vả mà để được khênh đi đây đó trong kiệu. Móng tay chúng ta càng dài, chúng ta càng vượt xa sự tầm thường. Xin em đừng có khoe khoang về việc lao động trong vườn bằng hai tay của mình nữa. Em không chỉ làm ngượng mặt em mà còn làm ngượng mặt cả Hoàng gia!

Tôi vẫn gật đầu, giả vờ hoan nghênh lời khuyên của chị.

- Kiên ăn quít - Chị ngả sát vào người tôi đến mức tôi ngửi thấy mùi hoa nhài trong hơi thở của chị - Ăn quá nhiều chất nóng sẽ gây cho em mụn nhọt. Chị sẽ bảo thái giám của chị mang đến cho em một bát cháo rùa để thanh nhiệt trong người em. Hãy tôn trọng chị mà nhận nhé.

Tôi tin chắc chị đã đạt được mục đích khi Hoàng thượng thôi chung giường với tôi. Giờ thì chị

đã có lý do, thậm chí cũng chắc chắn hơn để cảm thấy an toàn với tôi: Hàm Phong sẽ chẳng bao giờ dậy nổi và bước trở lại phòng ngủ của tôi.

- Thôi, chị đi đây, mặc cho em đau đầu - Chị vừa nói vừa mỉm cười và đứng dậy.

Để làm cho đầu óc chị thoải mái hơn, tôi bảo chị tôi chẳng có chút kinh nghiệm nào giải quyết với triều đình và cũng chẳng có mối quan hệ thân thuộc nào.

- Đó là chuyện chị tin chắc có thể giúp - Nuharoo nói - Sinh nhật của chị sắp tới rồi, và chị phải đặt một bữa tiệc để kỉ niệm. Chị muốn em mời bất kỳ ai em nghĩ là sẽ có ích cho em. Đừng lo. Nhiều người đang muốn chết để kết giao với chúng ta.

- Ngoài Hoàng tử Kung mà chúng ta có thể tin cậy ra, ở đây còn có ai?

Chị nghĩ một lúc rồi đáp:

- Yung Lu thế nào?

- Yung Lu ư?

- Chỉ huy trưởng quân cấm vệ. Ông ta làm việc dưới quyền Su Shun. Ông là một người rất có khả năng. Chị đã về dự buổi sum họp gia đình ngày lễ bánh bột gạo và tên ông ta được tất cả mọi người nhắc tới.

- Chị đã gặp ông ta chưa?

- Chưa.

- Chị sẽ gửi lời mời ông ta chứ?

- Chị sẽ, nếu chị có thể. Vấn đề là phẩm trật của Yung Lu không đủ cao để có quyền có một chỗ tại một bữa tiệc hoàng gia.

Hương thơm hoa nguyệt quế tràn ngập ngoài sân và phòng đón tiếp. Trang phục như một cây đang nở hoa, Nuharoo ngạc nhiên khi biết Su Shun đến phút cuối mới gửi lời nhắn sẽ không tham dự. Hắn vin có "các nương nương của Hoàng thượng là chỉ để mắt của Hoàng thượng ngự". Nuharoo giận hết chỗ nói.

Đeo quá nhiều vòng cổ bằng vàng, và đá quý, rồi găm thêu làm cho cổ Nuharoo ngả về phía trước. Chị ngồi trên chiếc ngai ở sảnh phía Đông cung Tinh Tuý. Chị vừa hoàn tất lần thay trang phục thứ hai trong ngày và bây giờ mặc một chiếc áo lụa dài màu vàng tươi trong suốt, thêu một dãy các biểu tượng Hoàng gia.

Mọi con mắt đều gắn chặt vào Nuharoo, trừ của Hàm Phong, mặc dầu đã ồm tặn trong xương cốt cũng cố đến dự. Ông mặc một chiếc áo dài cùng màu, cùng kiểu, cùng hoa văn để hợp với Nuharoo. Nhưng những biểu tượng trên áo ông hơi khác. Ròng thay thế phượng, núi thay thế sông.

- Hoàng hậu, Lệnh bà Nuharoo, sinh nhật lần thứ hăm hai hạnh phúc! - Tổng thái giám Shim xướng.

Đám đông hô theo và chạm cốc chúc Nuharoo trường thọ. Tôi nhấp rượu gạo và nghĩ về những gì Nuharoo đã nói với tôi về phương pháp đạt được sự thuận hoà nội cung của chị:

“Nằm trên chiếc giường những người khác đã đóng và bước đi trong những đôi giày những người khác đã khâu”. Thứ tình cảm này chẳng có ý nghĩa gì mấy đối với tôi. Đòi tôi cho đến nay là một miếng vải thêu với mọi đường kim mũi chỉ của chính tay tôi.

Bữa tiệc như kéo dài vô tận. Khi mà mọi người đã phát ngấy vì ăn, họ đổ đến đông cung, nơi Nuharoo nhận quà tặng, chị ngồi như một Phật bà tiếp nhận các con hương đệ tử.

Quà tặng của Hoàng đế Hàm Phong được giới thiệu trước tiên. Đó là một cái hộp khổng lồ bọc bằng lụa đỏ, buộc bằng dải vàng. Nó được mang vào trong phòng trên một cái bàn bằng ngà voi do sáu thái giám khiêng.

Mắt Nuharoo sáng ngời như đôi mắt của một đứa trẻ hiếu kỳ. Dưới sáu lớp giấy bọc, món quà tự lộ ra. Trong hộp là một quả đào cực kỳ to cỡ một chảo, bằng gỗ chạm khắc.

- Tại sao lại là một quả đào? - Nuharoo hỏi - Một trò cợt nhạo ư?

- Mở nó ra - Hoàng thượng nói. Căn phòng như nín thở.

Sau khi Nuharoo sờ sờ, cạy cạy lắc lắc vài lần, quả đào bật tung ra, bửa làm đôi ở chính giữa. Tại trung tâm là một công trình sáng tạo với vẻ đẹp vô cùng tinh túy, làm cho các khán giả phải há hốc mồm ra ngưỡng mộ, đó là một đôi giày đẹp kỳ lạ đầy ấn tượng.

Nếu như chị chưa từng đau khổ lúc tuổi thơ, chị đã phải đau khổ ghê gớm khá dài như một người vợ bị bỏ rơi, để có quyền có được phần thưởng này. Đôi giày Mãn Châu với những gót cao, hợp thị hiếu bậc nhất, lấp lánh đá quý như sương mai trên những cánh mẩu đơn mùa xuân. Nuharoo khóc vì sung sướng. Suốt bao tháng trời, khi Hàm Phong và tôi quên đi ngày tháng, Nuharoo đã trở thành một bóng ma vật vờ. Đêm đêm mặt chị hẳn đã là màu của ánh trăng, và hẳn chị đã phải tụng kinh niệm Phật để sao cho ngủ được. Lòng ghen tuông của chị giờ đây đã được ngơi nghỉ vì tôi đã bị bỏ rơi và trở thành cùng một loại thứ phi ở hậu cung như chị.

Tôi chúc mừng sắc đẹp và vận may của Nuharoo và hỏi đôi giày có đi vừa không. Lời đáp của chị làm tôi kinh ngạc:

- Hoàng thượng đã ban cho những phụ nữ người Hán, tiền trợ cấp và người hầu theo ý nguyện của ông.

Tôi nhìn quanh, sợ sẽ xảy ra chuyện gì nếu Hoàng thượng nghe thấy điều này. Nhưng ông đã ngủ thiếp đi rồi.

Nuharoo xếp lại đôi giày vào quả đào và sai thái giám của chị cất vào kho.

- Chẳng thèm nghĩ đến sức khỏe của mình, Hoàng thượng không có ý định rời bỏ lũ đàn bà bó chân và chị rất bực.

- Lẽ ra, Hoàng thượng nên chăm lo đến chính mình - Tôi hưởng ứng bằng một giọng nói nhỏ - Thôi, hãy vì sinh nhật của chị, Nuharoo, hãy quên chuyện này đi một lúc.

- Quên thế nào? - Nước mắt chị trào ra - Ông giấu lũ điếm trong cung điện Mùa Đông. Ông đã cho tiêu bao nhiêu lượng bạc để đào một kênh nước quanh “tiểu Phúc Châu” của ông. Mọi cửa hiệu dọc con kênh đều được sắm đồ nội thất và được trang hoàng. Các quán trà nay giới thiệu

các vở kịch kịch hay nhất, và các nhà trưng bày treo những tác phẩm của những họa sĩ ưu tú nhất. Ông đã thêm cả những lều quán cho thợ thủ công và lũ thầy bói, hết như một thị xã thực thụ, chỉ trừ không có khách hàng! Hoàng thượng thậm chí đặt tên cho lũ điếm! Đứa này gọi là Xuân, đứa khác Hạ, rồi có cả Thu và Đông. “Mỹ nữ cho cả bốn mùa”, ông gọi chúng thế. Nương nương Yehonala, Hoàng thượng đã chán muốn nôn mửa những nương nương người Mãn chúng ta. Một ngày nào đó, ông sẽ đột quy và chết giữa những hành động tai tiếng trắng trợn của ông và sự ngưng ngừng chúng ta phải chịu sẽ quá lớn.

Tôi lấy khăn của tôi ra và đưa cho Nuharoo lau nước mắt:

- Chúng ta không thể xem xét việc này như chuyện riêng tư. Em có cảm tưởng rằng Hoàng thượng không phải chán đến buồn nôn chúng ta, mà chán trách nhiệm của ông đối với đất nước. Có thể sự hiện diện của chúng ta sẽ nhắc nhở ông quá nhiều về bốn phạm. Tóm lại, chúng ta vẫn cứ phải bảo cho ông biết ông đang làm thất vọng tổ tiên ông.

- Em có thấy chút hy vọng nào khiến Hoàng thượng sẽ tỉnh ra không?

- Những tin tức tốt lành từ biên giới sẽ cải thiện tâm tính và làm ông suy nghĩ sáng suốt hơn - Tôi nói - Trong buổi chiều ngấn sáng nay, em đọc được tin tướng Tăng Quốc Phiên đã tung ra một chiến dịch để đẩy giặc Thái Bình trở lại tận Nam Kinh. Chúng ta hãy mong cho ông thành công. Lực lượng của ông lúc này chắc tới gần Wuchang rồi.

Chị ngăn tôi lại:

- Ồ, Yehonala, đừng bắt chị chịu cảnh tra tấn này nữa. Chị không muốn biết.

Tôi ngồi xuống chiếc ghế bên cạnh và cầm tách trà An Thế Hải chuyển cho tôi.

- Thôi được - Nuharoo đã trấn tĩnh lại - Chị là Hoàng hậu, và chị cần phải biết, được chưa? Được rồi, hãy nói với chị những gì em phải nói, nhưng nói đơn giản thôi.

Tôi cố gắng kiên nhẫn và nói cho Nuharoo rõ đôi chút của vấn đề. Tất nhiên, chị không tránh khỏi đã biết ít nhiều, rằng bọn Thái Bình là những dân quê nổi dậy, rằng họ đã theo đạo Thiên Chúa và lãnh tụ của họ, Hồng Tú Toàn, tuyên bố y là con út của Thượng đế, em của Giê-xu. Nhưng Nuharoo chẳng hiểu mấy làm thế nào mà chúng lại thành công đến thế trong chiến trận. Mặc dầu Hàm Phong sẽ không công khai thừa nhận tình thế này, quân Thái Bình đã chiếm được Hoa Nam, miền vựa lúa của đất nước và đã bắt đầu ép về phía Bắc.

- Bọn Thái Bình này muốn gì? - Nuharoo chớp chớp mắt.

- Muốn lật đổ triều đại của chúng ta.

- Không thể tưởng được.

- Cũng không thể tưởng được như các hiệp ước mà bọn nước ngoài ép buộc chúng ta thôi.

Vẻ mặt của Nuharoo gợi cho tôi nhớ đến một bé gái phát hiện ra một con chuột cống trong hộp kẹo của mình.

- Mụ dịch tự do kèm thêm đạo Thiên Chúa là những gì bọn nước ngoài muốn “văn minh hoá” chúng ta.

- Lãng nhục khiếp chưa! - Nuharoo mĩa.

- Em không thể đồng ý thêm được nữa. Bọn nước ngoài nói chúng đến đây để cứu vớt linh hồn người Trung Hoa.

- Nhưng cách xử sự của chúng đủ là bằng chứng rồi.

- Rất đúng. Bọn Anh quốc đã bán ba trăm sáu mươi triệu bảng Anh hàng hoá ở Trung Hoa chỉ trong năm nay thôi trong đó hai phần ba là thuốc phiện.

- Nương nương Yehonala, đừng nói với chị rằng triều đình chúng ta đang chẳng làm điều gì.

- Ô, Hoàng tử Kung nói, Trung Hoa nằm úp mặt xuống và không có sự lựa chọn nào khác ngoài việc làm theo lời chúng.

- Nuharoo bịt hai tai lại:

- Đừng nói nữa. Chị chẳng thể làm gì được về chuyện này - Chị nắm lấy hai bàn tay tôi - Xin em, hãy để những chuyện này cho đàn ông.

Yung Lu, chỉ huy trưởng ngự lâm quân được Nuharoo triệu đến. Chị tin rằng chừng nào chị vẫn có ai đó canh gác các cổng của Tử Cấm Thành, chị vẫn an toàn. Tôi không thể tranh cãi với chị. Vài ngày trước đó Nuharoo đã điều khiển lễ cưới của Rong và Hoàng tử Ch'un. Đó là một chuyện dài dòng làm tôi phát chán. Nhưng Nuharoo vẫn đầy nhiệt tình và hăng hái. Trong quá trình tiến hành hôn lễ, chị thay quần áo mười ba lần, nhiều hơn cả cô dâu.

Tôi đi theo Nuharoo đến một căn phòng tĩnh lặng ở cánh Tây, nơi Yung Lu đang đợi. Chúng tôi vừa bước vào, tôi đã thấy một người đàn ông vóc dáng vạm vỡ đứng lên khỏi chiếc ghế.

- Yung Lu xin được phục vụ hai Lệnh bà - Cung cách nói năng khiêm tốn và giọng nói dứt khoát, ông ta quỳ xuống vái lạy, thực hiện đầy đủ nghi lễ truyền thống, khấu đầu, đầu gối xuống đất!

- Đứng lên đi! - Nuharoo nói và ra hiệu cho thái giám bưng trà ra.

Yung Lu khoảng xấp xỉ ba mươi và có đôi mắt nhìn nghiêm khắc, nước da giải dầu nắng gió, đôi lông mày giống như hai lưỡi đao và cái mũi của con bò đực. Hàm to và vuông, miệng hình thỏi vàng, đôi vai rộng như một chiến vương thời cổ đại.

Nuharoo bắt đầu chuyện gẫu những chuyện linh tinh. Chị bình luận về thời tiết trong khi ông ta hỏi thăm về sức khoẻ của Hoàng thượng. Khi được hỏi về giặc Thái Bình, Yung Lu trả lời một cách kiên nhẫn và rành rọt.

Tôi thấy mình có ấn tượng với phong cách của ông ta, kín đáo nhưng thành thực. Tôi để ý đến quần áo của ông ta, một bộ đồng phục lữ đoàn kỵ binh, một chiếc áo lót bên ngoài là chiếc áo choàng cộc tay của triều đình. Tất cả được bó lại bằng những móc cài và nút buộc, khuy đồng. Thứ vải dệt bình thường chỉ rõ phẩm trật của ông.

- Ta có thể xem cái nỏ của ông không? - Tôi hỏi.

Yung Lu tháo nỏ khỏi dây lưng và chuyển cho Nuharoo, rồi Nuharoo mới đưa cho tôi.

Tôi xem xét chiếc bao đựng tên được làm bằng sa tanh, da thú, và lông tơ thiên nga, bạc, xaphia và với lông vũ chim kền kền trên những mũi tên:

- Và gươm của ông nữa?

Ông ta đưa lưỡi gương rộng bản cho tôi.

Gương khá nặng. Lúc tôi đưa đầu ngón tay thử dọc lưỡi gương, tôi cảm thấy ông ta đang ngắm nhìn tôi. Hai má tôi nóng bừng lên. Tôi thấy hổ thẹn về việc tôi đang chú ý đến một người đàn ông, mặc dầu tôi không thể gọi bản chất của sự quan tâm bất ngờ ấy là cái gì.

An Thế Hải đã thông báo cho tôi biết Yung Lu đã nổi lên trên sân khấu chính trị bởi những thành tích xuất sắc của mình.

Tôi phải kìm giữ việc khao khát hỏi Yung Lu nhiều vấn đề. Tôi phải đoán đo những gì tôi nói, mặc dầu tôi có ý gây ấn tượng với ông ta.

Tôi thắc mắc liệu Yung Lu có nghĩ hiếm khi có việc những người như Nuharoo hoặc tôi lại có cuộc gặp gỡ bất ngờ này không. Thật quý giá biết bao khi có thể ngồi chuyện trò với ai đó sống bên ngoài Tử Cấm Thành.

Nội cung quá cô lập đến nỗi chúng ta thường cảm thấy chúng ta chỉ tồn tại như những cái danh cho đất nước.

- Tôi vô tình nói buột ra những ý nghĩ của tôi. Tôi liếc nhìn Nuharoo đang mỉm cười và gật đầu. Yên tâm, tôi tiếp tục - Cuộc sống cầu kỳ phức tạp chúng ta đang sống chỉ là để khẳng định với bản thân rằng chúng ta là những người đang nắm giữ quyền lực, rằng chúng ta là những người do chúng ta nghĩ ra, rằng chúng ta không cần phải e sợ điều gì. Sự thật là không phải chỉ là đang e, mà còn đang sợ rằng Hoàng đế Hàm Phong đang chết vì lo buồn. Ông là người hiện đang e sợ nhất.

Như thế bị choáng bởi việc tôi nói toạc ra, Nuharoo vợ lấy tay tôi và bấm móng tay vào lòng bàn tay tôi.

Nhưng tôi không thể dừng lại:

- Không một ngày nào trôi qua mà tôi không sợ cho con trai tôi - Tôi nói tràn đi rồi bất ngờ dừng lại, lúng túng vô cùng. Tôi nhìn xuống và để ý đến thanh gương tráng lệ trong tay tôi - Tôi hy vọng một ngày Đồng Trị sẽ đem lòng yêu thanh gương báu vật này.

- Đúng vậy - Nuharoo có vẻ mừng vì tôi đã trở lại chủ đề chính. Nuharoo hòa vào ca ngợi vũ khí này như một tác phẩm kiệt xuất của nghề thủ công.

Tôi nhận ra những biểu tượng trên chuôi gương là chỉ giành riêng cho Hoàng đế. Ngạc nhiên, tôi hỏi:

- Phải chăng đây là tặng vật của Hoàng thượng?

- Thật ra, đó là quà tặng của Hoàng đế Hàm Phong cho thượng cấp của tôi, ngài Su Shun - Yung Lu đáp - rồi được phép của Hoàng thượng ông lại tặng tôi.

- Vào dịp nào? - Cả tôi và Nuharoo đều hỏi, gần như đồng thời.

- Tôi có cái may mắn để cứu sống được ngài Su Shun trong một trận đánh với bọn cướp miền núi tỉnh Hồ Bắc. Con dao găm này cũng là phần thưởng của tôi - Yung Lu nghiêng quý gối trái và rút con dao găm ra khỏi lưng của mình chuyển cho tôi chuôi dao làm bằng ngọc khảm đá quý.

Lúc những ngón tay tôi chạm vào con dao, tôi cảm thấy một cảm giác kích thích.

Đến trưa thì Nuharoo nói chị phải rời khỏi đây tới điện thờ Phật để tụng kinh và lần tràng hạt.

Đối với chị, những gì mà tôi và Yung Lu đang nói tới đều vô vị. Tôi thì lại ngạc nhiên vì chị thấy việc liên miên tụng kinh thú vị. Một bận, tôi hỏi Nuharoo liệu chị có thể rọi một chút ánh sáng lên Phật giáo, và chị nói đó là tất cả những gì về “*sắc sắc không không*” hoặc “*một cơ hội không thể theo đuổi được*”. Khi tôi ép chị giải thích rõ hơn, chị bảo không thể:

- Chị không thể miêu tả mối quan hệ với Phật của chị bằng ngôn ngữ nơi trần thế - Chị điềm tĩnh nhìn tôi và giọng chị đầy vẻ xót thương khi chị nói - Cuộc đời chúng ta do tiền định mất rồi.

Sau khi Nuharoo đã đi khỏi, tôi lại tiếp tục trò chuyện với Yung Lu. Cảm thấy giống như bắt đầu một chuyến đi cực kỳ thú vị và hấp dẫn mà tôi thấy thích thú bất kể tội lỗi của tôi. Ông ta cũng có nguồn gốc Mãn và là người phương Bắc. Là cháu nội của một vị tướng, ông tham gia Kỳ Trắng vào tuổi mười bốn và đều đều thăng tiến theo lộ trình Hàn lâm viện Hoàng gia cũng như việc huấn luyện quân sự nâng cao.

Tôi hỏi ông ta về mối quan hệ của ông ta với Su Shun.

- Đại uý viên hội đồng được giao xét xử một vụ kiện trong đó tôi là nguyên đơn - Yung Lu đáp - đó là năm thứ tám Hoàng thượng trị vì và tôi tham dự một kỳ thi chức dịch dân sự.

- Tôi đã đọc về những cuộc khảo thí này - Tôi nói - Nhưng tôi chưa bao giờ biết những ai đã dự thi.

Yung Lu mỉm cười và liếm môi.

- Xin lỗi, tôi không có ý ngắt lời ông.

- Ồ, không.

- Vậy ông đã đạt được một vị trí qua kỳ thi chứ?

- Không, tôi không đỗ - Ông ta trả lời - Có một chuyện gì đó lạ lùng diễn ra. Mọi người nghi ngờ kẻ đỗ đã lừa đảo. Hắn là một kẻ giàu có vô công rồi nghề. Một số người quy trách nhiệm việc đó cho sự tham nhũng trong số những người thuộc hàng ngũ cao cấp hơn. Với sự ủng hộ của các bạn bè sĩ tử, tôi đệ đơn ra toà đòi kiểm lại điểm thi. Đề nghị của tôi bị bác bỏ, nhưng tôi không chịu bỏ cuộc. Tôi đích thân điều tra vụ này. Sau một tháng, thông qua một vị trưởng bối bộ tộc, tôi đệ lên một bản tấu chi tiết tới Hoàng đế Hàm Phong và người đã giao vụ án cho ngài Su Shun.

- À phải rồi - Tôi nói và nhớ lại mình đã biết về vụ đó.

- Ngài Su Shun không mất mấy thời gian để tìm ra sự thật - Yung Lu nói - Tuy nhiên vụ án này không phải là một vụ dễ giải quyết.

- Tại sao?

- Nó liên quan đến một trong những người họ hàng gần của Hoàng thượng.

- Chắc Su Shun đã thuyết phục được Hoàng thượng áp dụng những biện pháp vô tự.

- Vâng, và kết quả là người lãnh đạo Viện Hàn lâm Hoàng gia bị chém đầu.

- Sức mạnh của Su Shun là nhờ ở cái tài uốn lưỡi của ông ta - Nuharoo ngắt lời chúng tôi. Chị đã quay trở lại lặng lẽ và ngồi lẩn tràng hạt. Mắt chị vẫn nhắm khi chị nói - Su Shun có thể xui một người chết hát.

Yung Lu hắng giọng, không ra tán thành mà cũng không ra không tán thành.

- Rồi, Su Shun nói thế nào với Hoàng thượng? - Tôi hỏi.

- Ông đưa ra một ví dụ cho Hoàng thượng về một vụ bạo động làm sụp đổ đế chế trong năm thứ mười bốn của Hoàng đế Sun Chih năm 1657 - Su Shun đáp - cuộc nổi loạn đó là do một nhóm sĩ tử bị đối xử không công bằng trong kỳ thi tuyển chức dịch dân sự.

Tôi nhắc chén trà lên và nhấp trà:

- Và cuối cùng làm thế nào ông lại làm việc cho Su Shun?

- Tôi bị tống vào ngục vì tội gây rối.

- Và Su Shun đã cứu ông?

- Vâng, ông là người đã ra lệnh thả tôi ra.

- Và ông ta tuyển dụng ông và đã đề bạt ông?

- Vâng, từ trung úy lên chỉ huy trưởng Ngự lâm quân.

- Trong bao nhiêu năm?

- Năm năm, thưa Lệnh bà.

- Ấn tượng đấy.

- Tôi đội ơn vô cùng và sẽ luôn luôn trung thành với Đại uý viên Hội đồng.

- Ông nên thế - Tôi nói - Nhưng phải luôn nhớ chính Hoàng đế Hàm Phong đã ban cho Su Shun quyền lực của mình.

- Vâng, thưa Lệnh bà.

Tôi nghĩ một lúc rồi quyết định tiết lộ một ít thông tin An Thế Hải đã phát hiện ra, người lãnh đạo Viện Hàn lâm Hoàng gia là kẻ thù của Su Shun.

Yung Lu sững sờ. Tôi mong một câu trả lời, một câu hỏi, nhưng chẳng có câu nào từ miệng Yung Lu.

- Su Shun khéo léo thanh toán một hận thù cá nhân - tôi thêm - Ông ta đã loại bỏ đối thủ thông qua bàn tay của Hoàng đế Hàm Phong và làm thế nhân danh đem lại công bằng cho ông.

Yung Lu vẫn giữ im lặng. Thấy tôi đang đợi, ông ta nói:

- Xin Lệnh bà tha lỗi, tôi không biết nói thế nào.

- Ông chả cần phải nói gì - Tôi đặt tách trà xuống - Tôi chỉ đang thắc mắc liệu ông có biết chuyện này không?

- Có, quả thật... một chút - Ông sụp mắt xuống.

- Sự khôn khéo như thế không nói chút gì về người đàn ông trong Su Shun ư?

Không dám để lộ mình ra quá thoải mái hoặc ngờ vực động cơ của tôi, Yung Lu ngược mắt thăm dò tôi. Trong cái nhìn này, tôi thấy một người đàn ông Bát Kỳ thực sự.

Tôi quay lại nhìn Nuharoo, chuỗi hạt vẫn trên đùi chị và những ngón tay chị đã ngừng cử động. Tôi chẳng biết liệu chị đã nhập định vào tinh thần của Phật hay đã ngủ gật mất rồi.

Tôi thở dài. Hoàng đế thì quá yếu ớt, Su Shun lại quá giáo quyệt, và Hoàng tử Kung lại ở quá xa, trong khi chúng tôi cần một người đàn ông sát cánh.

- Thời gian sẽ thử thách Su Shun, - Tôi nói, - Tất cả những gì chúng tôi quan tâm ở đây là lòng trung thành của ông. Ai sẽ có được lòng trung thành đó, Su Shun hay Hoàng đế Hàm Phong.

Yung Lu sụp xuống đất và khấu đầu:

- Tất nhiên là Hoàng thượng. Người sẽ có lòng trung thành mãi mãi của thần. Không có vấn đề nào về việc đó trong tâm trí thần.

- Còn chúng ta? Vợ và con của Hoàng thượng?

Yung Lu thẳng lưng lên. Mắt chúng tôi gặp nhau. Như khi mực nước thấm vào giấy gạo, khoảnh khắc ấy tạo nên một bức tranh thường trực trong ký ức tôi. Không hiểu sao nét mặt ông ta lại phản bội ông ta, như thể cho tôi biết ông ta trong giây phút ấy đang phán xét, cân nhắc, đánh giá. Tôi cảm thấy ông ta muốn biết tôi có xứng đáng với sự cam kết của ông ta không.

Không buông khỏi cái nhìn ấy của ông ta, tôi như ngầm trả lời rằng tôi cũng sẽ như thế với ông ta để đổi lấy sự thành thật và tình bạn bè của ông ta. Tôi có lẽ đã chẳng làm như vậy nếu tôi có bất kỳ một sự cảnh báo nào về những gì phải xảy ra. Tôi quá tin rằng tôi đã kiểm soát được ham muốn và những xúc cảm riêng của mình, và rằng tôi vẫn cứ là một thứ phi trung thành của Hoàng đế Hàm Phong.

Hồi tưởng lại, tôi đang chối bỏ một sự thật. Tôi không chịu thừa nhận rằng tôi thêm khát ghê gớm sự che chở về mặt thân xác từ Yung Lu lúc chúng tôi gặp nhau. Tâm hồn thêm khát được khuấy động đến phát điên và đã bị khuấy động. Khi tôi gợn vào lưỡi sắc thanh kiếm của ông ta, "lương tri" của tôi chạy trốn.

Thái giám bưng trà mới đến. Yung Lu rót tách trà xuống họng mình như thể vừa đi bộ trong sa mạc. Nhưng như thế chưa đủ để khống chế được sự bồn chồn hồi hộp của ông ta. Cái nhìn của ông ta gợi cho tôi nghĩ đến một người đàn ông vừa quyết định nhảy từ một vách đá cheo leo xuống. Mắt ông ta giương to và bồn chồn lo lắng mỗi lúc càng tăng. Khi ông ta lại ngược mắt lên lần nữa, tôi nhận ra cả hai chúng tôi đều là hậu duệ của bộ tộc Mãn Châu cứng cõi nhất. Chúng tôi đầy khả năng trong những trận chiến sinh tử nội chiến cũng như ngoại xâm. Chúng tôi được coi là tiếp tục sống còn nhờ ở khả năng tư duy theo lý trí của chúng tôi, khả năng sống cùng với thất vọng để sao giữ vững được đức hạnh của chúng tôi. Chúng tôi đeo những mặt nạ đang mỉm cười trong khi đang chết ở trong lòng.

Khi tôi nhận ra tài năng của tôi không phải để cai trị mà là để cảm xúc thì tôi đã tàn đời rồi. Một tài năng như thế làm phong phú đời tôi nhưng đồng thời cũng phá huỷ mọi giây phút yên

bình tôi kiếm được. Tôi cảm thấy bơ vơ đối với những gì đang làm cho tôi. Tôi là con cá trong chiếc đĩa bằng vàng, được buộc bằng cái dải đỏ. Tuy vậy chẳng ai sẽ mang tôi trở lại chiếc hồ nơi tôi từng sống ở đó.

Cố giữ vững vẻ bề ngoài khiến tôi mệt mỏi.

Yung Lu cảm thấy điều ấy. Sắc mặt của ông ta biến đổi. Nó gợi cho tôi nghĩ đến những bức tường thành quét sơn hồng.

- Việc tiếp kiến đã xong - Tôi nói một cách yếu ớt. Yung Lu vái, quay đi và bước ra.

Mười bảy

Tháng Năm năm 1858, Hoàng tử Kung mang tin tới là binh lính của chúng ta đã bị oanh tạc trong khi vẫn còn ở trong trại. Lực lượng Pháp và Anh đã tấn công bốn pháo đài Taku tại cửa Bắc Hà. Khiếp hãi trước sự sụp đổ của lực lượng phòng thủ bờ biển của chúng ta, Hoàng đế Hàm Phong tuyên bố thiết quân luật. Ông cử Quế Lương, bố vợ Hoàng tử Kung, lúc này là Đại bí thư và một quan chức cao cấp nhất triều đình, gốc Mãn thương lượng hòa bình.

Sáng hôm sau, Quế Lương cầu xin mở phiên triều khẩn cấp. Đêm trước ông đã từ thành phố Thiên Tân nhảy bổ về. Hoàng đế vẫn ốm, và ông cử Nuharoo và tôi ngồi vào thay ông. Hoàng thượng hứa chừng nào ông có được đủ sức khỏe ông sẽ tham gia cùng chúng tôi.

Khi Nuharoo và tôi bước vào điện Dưỡng Tâm, triều đình đã đang chờ. Hơn ba trăm thượng thư và quan chức có mặt. Nuharoo và tôi đều mặc triều phục thêu vàng. Chúng tôi an tọa, vai kề vai, sau ngai vàng.

Mấy phút sau, Hoàng đế Hàm Phong đến. Ông lê bước lên bục và như hết hơi, ngồi phịch xuống ngai. Ông trông quá gầy yếu, một làn gió nhẹ có thể làm ông ngã. Áo ông cài khuy lỏng lẻo. Ông không cạo râu, và râu cằm ông tua tủa như cỏ dại.

Quế Lương được triệu lên để tâu trình. Vẻ ngoài của ông làm tôi choáng váng. Nét mặt điềm tĩnh và từ tốn thường ngày của ông được thay thế bằng vẻ cực kỳ bồn chồn lo lắng. Ông có vẻ già đi rất nhiều. Lưng ông gù xuống và tôi hầu như không thể trông thấy mặt ông. Hoàng tử Kung đến cùng với ông. Những quầng đen dưới mắt ông như nói với tôi chẳng đêm nào ông ngủ được.

Quế Lương bắt đầu tâu trình. Trước đây, tôi nhớ sắc mặt ông đầy nét thông minh. Giờ đây lời lẽ ông rời rạc, hai tay ông lỏng ngóng, hai mắt ông mờ đục. Ông nói ông không được bọn thương lượng nước ngoài tôn trọng mấy. Chúng mượn sự cố *Mũi tên*, trong đó bọn cướp biển Trung Hoa bị bắt đang giương buồm dưới cờ Anh quốc là cái cớ để lánh tránh ông. Không có chứng cứ rõ ràng nào được cung cấp để chứng minh cho những đòi hỏi của chúng. Tất cả có thể chỉ là một âm mưu chống lại Trung Hoa.

Hoàng đế Hàm Phong lắng nghe mặt sa sầm.

- Nhân danh dạy cho chúng ta một bài học - Quế Lương tiếp tục - Bọn Anh mở một cuộc tấn công Quảng Đông và toàn bộ tỉnh này đã bị thất bại. Với hai sáu chiến thuyền, bọn Anh, Pháp được bọn Mỹ tự xưng là “những người quan sát trung lập” hộ tống, cùng bọn Nga tham gia hôi chiến lợi phẩm, đã bắt chấp Hoàng thượng.

Tôi không nom rõ đầy đủ bộ mặt của chồng tôi, nhưng tôi có thể tưởng tượng ra vẻ mặt của ông.

- Như thế là trái với những điều khoản của hiệp ước trước, để chúng cho tàu ngược sông về phía Bắc Kinh - Hoàng đế Hàm Phong hờ hững giải thích thêm.

- Tàu Hoàng thượng, thần e rằng bọn chiến thắng phá bỏ luật lệ - Quế Lương lắc đầu - Chúng chẳng cần viện thêm cớ sau khi đã tấn công các pháo đài Taku. Lúc này chúng chỉ còn cách Tử Cấm Thành một trăm dặm.

Triều đình sững sờ.

Quế Lương bật khóc khi ông cung cấp thêm những tình tiết. Lúc tôi lắng nghe, một hình ảnh cứ tự nó sờ sờ ra trước mắt tôi, mà tôi được chứng kiến, một cậu trai làng tra khảo một con chim sẻ. Cậu ta là hàng xóm của tôi. Nó tìm thấy con chim trong một hố nước thải. Con chim nhỏ trông có vẻ mới học bay đã bị rơi và gãy cánh. Khi cậu ta nhặt con chim lên, lông chim đang giở nước bắn. Nó đặt con chim lên thềm đá trước cửa nhà và gọi chúng tôi đến xem. Tôi nhìn thấy trái tim nhỏ xíu phập phồng trong cơ thể con chim. Thằng bé tung lên tung xuống con chim sẻ, kéo chân, kéo cánh nó. Nó làm mãi như thế cho đến khi con chim ngừng động đậy.

- Quế Lương, người làm ta thất vọng! - Tiếng quát của Hàm Phong làm tôi tỉnh ra - Ta đã đặt lòng tin của ta vào sự thành công của người.

- Hoàng thượng, thần đã đem cái chết của thần ra để đảm bảo với bọn sứ thần Nga và Mỹ một cách vô ích - Quế Lương khóc - Thần nói nếu thần nhường thêm một điểm nữa, đời thần sẽ bị đền tội. Thần nói với chúng rằng người tiền nhiệm của thần, phó vương Quảng Đông đã bị Hoàng đế Hàm Phong ra lệnh phải tự vẫn vì đã không làm tròn nhiệm vụ. Thần nói Hoàng đế đã ra lệnh cho thần phải đạt được một sự hòa bình hợp lý và hai bên đều có lợi và thần đã hứa với Hoàng thượng rằng thần sẽ không đồng ý bất cứ điều gì sẽ có hại cho Trung Hoa. Nhưng chúng cười nhạo vào mặt thần. Tâu Hoàng thượng - Ông già sụp gối xuống, khóc nức lên vì hổ nhục - Thần... thần... đáng chết.

Chúng kiến những giọt nước mắt của ông già Quế Lương đáng kính thật đau lòng. Bọn Pháp và Anh đòi những khoản bồi thường chiến tranh và xin lỗi, vì chiến tranh chống chúng ta đã nổ ra trên đất chúng ta. Theo Hoàng tử Kung, chúng tuyên bố những sự cố mới đây khiến cho những thỏa thuận trước đây không còn hiệu lực. Đại úy viên hội đồng Su Shun, mặc triều phục màu đỏ cảnh báo đó là cái cớ cho hành động tiếp theo của bọn mọi rợ, sẽ có thể là chìa súng vào đầu Hoàng đế Hàm Phong.

- Ta đã làm bản thân ta, đất nước ta, tổ tiên ta thất vọng - Hàm Phong khóc - Bởi tại sự kém năng lực của ta, bọn mọi rợ đã bắt nạt chúng ta... Trung Hoa bị hiếp đáp và tội lỗi là của mình ta phải chịu.

Tôi biết đáng ra tôi phải xin phép mới được nói nhưng nổi giận đã thắng tôi và tôi nói:

- Bọn nước ngoài sống ở Trung Hoa là nhờ hồng ân của Hoàng đế, tuy vậy chúng đã làm hại chúng ta đủ mọi cách mà chúng ta không đủ lời để diễn đạt. Chúng đang gây cho triều đình chúng ta mất uy tín trước con mắt của nhân dân. Chúng không để cho ta sự lựa chọn nào ngoài việc khinh ghét chúng.

Tôi muốn nói tiếp nhưng nghẹn lại vì nước mắt. Chỉ mấy tuần trước đây, tôi ngồi sau Hàm Phong khi ông gầm lên như sấm về chiến tranh và ra lệnh “giết chết quân mọi rợ”. Nói thêm nữa thì được ích gì? Do mọi sự kiện xảy ra, Hoàng đế Trung Hoa sẽ sớm bị ép buộc phải có lời xin lỗi vì sự “phản bội của quân đội ông đã bảo vệ các pháo đài Taku chống lại bọn Anh năm ngoái”. Trung Hoa sẽ bị ép phải đồng ý trả cho bọn xâm lược một khoản lạng bạc khổng lồ tiền bồi thường.

Hoàng đế cần được nghỉ ngơi. Sau ít phút giải lao ngắn, Quế Lương lại nói:

- Tâu Hoàng thượng, bọn Nga đã đến tham gia vào việc cướp bóc.

Hàm Phong hít một hơi thở sâu rồi hỏi:

- Chúng muốn gì?

- Vẽ lại biên giới phía Bắc ở hai sông Amua và Ussuri.

- Láo toét! - Hàm Phong hét lên. Ông bắt đầu ho, bọn thái giám của ông chạy bổ đến lau cổ, lau trán cho ông. Ông đẩy họ ra - Quế Lương, ngươi đã cho phép điều này xảy ra...! *Ngươi!*

- Hoàng thượng, thần không đáng được tha thứ thêm nữa, và cũng không cầu xin bất kỳ sự tha thứ nào nữa. Thần đã sẵn sàng tự treo cổ. Thần đã nói lời vĩnh biệt gia đình mình rồi. Vợ con thần đã tái cam đoan với thần là họ sẽ hiểu. Thần chỉ muốn để Hoàng thượng biết thần đã làm hết sức mình và không thể làm cho lũ mọi rợ thương lượng. Chúng chỉ đe dọa chiến tranh. Và...

- Quế Lương dừng lại và quay về phía con rể.

Hoàng tử Kung bước tới và nói nốt hộ Quế Lương:

- Bọn Nga hôm qua nã đại bác. Sợ chúng có thể đe dọa kinh đô, Thượng thư Nhất Sơn đã ký hiệp ước và chấp nhận các điều khoản của bọn Nga. Tâu Hoàng thượng, đây là bản sao hiệp ước.

Hoàng đế Hàm Phong chậm rãi lật tài liệu lên:

- Phía Bắc sông Amua và phía Nam dãy núi Wai-hsin-an, có phải thế không?

- Chính xác, tâu Hoàng thượng.

- Đó là một miền đất rộng.

Nhiều người trong triều biết quá rõ tất cả mức độ của sự mất mát này. Một số bật khóc.

- Su Shun! - Hàm Phong gọi và ngồi phịch xuống.

- Có thần, tâu Hoàng thượng - Su Shun bước về phía trước.

- Chém đầu Nhất Sơn và tước hết mọi thứ khỏi vị trí của Quế Lương.

Lòng tôi hướng về Quế Lương như những vệ sĩ hộ tống ông ra khỏi nội điện. Trong lúc nghỉ giải lao lần sau, tôi kiếm được một chút thời gian để nói với Hoàng tử Kung. Tôi yêu cầu ông làm một điều gì đó để ngăn lại lệnh này. Ông bảo tôi đừng lo. Ông nói cho tôi hiểu Su Shun chịu trách nhiệm và ông ta sẽ không thực hiện lệnh của Hàm Phong đâu. Ông ta nói vâng chỉ để làm nguôi lòng Hoàng thượng. Triều đình tin rằng Su Shun sẽ làm cho Hoàng đế đổi ý: ai cũng biết không thể thay thế Quế Lương.

Trong những tháng tiếp theo, Hoàng đế Hàm Phong càng trở nên phụ thuộc hơn bao giờ hết vào Su Shun và bảy ủy viên Đại hội đồng của ông ta. Tôi cầu nguyện cho Su Shun sẽ có thể giữ vững được bầu trời cho Hoàng thượng. Mặc dầu tôi không ưa Su Shun, tôi không có ý định là kẻ thù của ông ta. Tôi sẽ không bao giờ mơ tưởng đến việc chống lại ông ta, tuy vậy một hôm điều ấy trở thành không thể tránh được.

Tuyết đã rơi ba ngày liền. Ngoài cổng, tuyết dày hơn nửa mét. Mặc dầu những lò sưởi than cháy rực, vẫn còn thấy quá lạnh. Những ngón tay tôi cứng lại như những cái que. Trùm kín

trong chiếc áo khoác lông, Hàm Phong nằm xoài người trên chiếc ghế trong điện Dưỡng Tâm. Hai mắt ông nhắm lại.

Tôi ngồi ở bàn giấy, tóm tắt các tài liệu cho ông từ mấy tháng trước đây, tôi lại trở thành thư ký của Hoàng đế. Ông đã thực sự không còn đủ năng lực nữa và yêu cầu tôi giúp ông chọn ra những văn thư khẩn thiết nhất phải đáp ứng. Hoàng thượng thường nói bằng lời rồi tôi viết lại những lời đáp thành văn bản.

Đó là một công việc khó khăn, nhưng tôi vô cùng sung sướng được giúp ông. Dù một cái, tôi không còn là một thứ phi bị bỏ rơi nữa. Tôi không còn phải chịu đựng những nỗi khổ ải cay đắng nữa. Tôi đã được ban cho một cơ hội để chia sẻ giấc mơ làm hồi sinh Trung Hoa của Hoàng thượng. Nó làm cho tôi cảm thấy khỏe ra, năng lực của tôi là không thể cạn kiệt. Lần đầu tiên từ bao lâu nay rồi, tôi nhìn thấy sự yêu thương thực sự trong đôi mắt ông. Một đêm đã khuya, Hàm Phong chợt tỉnh dậy trong chiếc ghế của mình, ông đưa tay cho tôi nắm. Ông muốn tôi biết ông cảm tạ sự giúp đỡ của tôi. Ông không còn cho gọi Hạ, một trong số Hán phi của ông, hoặc Nuharoo ngay cả khi tôi van nài ông đi dạo cùng chị.

Tôi đến thăm Nuharoo để chơi với Đồng Trị. Nó đang ngủ với vú em cạnh đó. Tôi cho chị biết những gì tôi đã làm với Hàm Phong. Chị hài lòng với sự khiêm tốn của tôi.

Ngày ngày trước lúc rạng sáng, tôi lại quần áo chỉnh tề lên kiệu đến điện Dưỡng Tâm. Ngay sau đó tôi bắt đầu sắp xếp những công văn giấy tờ vào mấy chiếc hộp. Hoàng đế Hàm Phong thường vẫn còn ngủ trong phòng bên. Tôi thường xếp các hộp theo thứ tự mức độ khẩn cấp. Lúc mặt trời đã lên và Hoàng đế đến với tôi, tôi đã sẵn sàng tóm tắt cho ông. Ông thường tranh cãi với chính mình và cân nhắc những quyết định của mình. Đôi khi ông cũng đã thảo luận cả với tôi và sau đó tôi được giao thảo những chỉ dụ cần thiết.

Tôi ngờ ý tôi mong sẽ được bổ sung những suy nghĩ của Hoàng thượng. Một hôm ông đến trễ và một trường hợp cần được xử lý ngay. Để tranh thủ thời gian, tôi thảo một đề xuất theo phong cách của ông. Khi tôi đọc cho ông để ông y duyệt, ông không thay đổi chỗ nào. Chỉ dụ đó được gửi đi với ấn của ông được đóng dấu trên đó.

Sau đó, tôi càng tự tin hơn. Kể từ đó, Hàm Phong yêu cầu tôi thảo chỉ dụ theo ý tôi và tóm tắt cho ông sau. Lúc đầu tôi cũng lo. Tôi muốn tham vấn Hoàng tử Kung hoặc Su Shun, nhưng tôi biết tôi không thể.

Một buổi sáng, tôi vừa thảo xong bảy văn bản và bắt đầu cái thứ tám. Đây là cái khá gay go. Tôi phải xử lý một khoản trong một hiệp ước mà tôi chưa quen thuộc với nó. Tôi quyết định chờ đợi. Khi tôi nghe thấy tiếng Hoàng thượng ra khỏi giường, tôi mang bản dự thảo vào cho ông.

Hàm Phong đang nằm ngả người trên chiếc ghế mây, hai mắt nhắm. Một thái giám đang dùng thìa bón cháo tiết nai cho ông. Chắc là vị khó ăn, vì nét mặt Hoàng thượng làm tôi nghĩ đến một đứa bé ngón tay bị thủy tinh vỡ đâm phải. Cháo nhỏ xuống miệng ông. Tôi vừa mới bắt đầu đọc thì nghe thấy tiếng Tổng thái giám:

- Xin cúi chào buổi sáng, Đấng chí tôn, ngài Su Shun có mặt.

- Hoàng thượng có đấy không? - Tiếp đến là giọng Su Shun

- Việc không thể đợi được.

Trước khi tôi có thể rút lui, Su Shun đã bước thẳng về phía Hoàng đế Hàm Phong. Hoàng thượng hé mắt ra và thấy Su Shun đang quỳ gối. Tôi đứng bên tường và hy vọng Su Shun sẽ không để ý đến tôi.

- Đứng dậy đi - Hàm Phong nói. Viên thái giám vội lau những thứ dính ở cằm ông và vục ông ngồi dậy - Lại là về bọn Nga nữa ư?

- Vâng, thật bất hạnh - Su Shun vừa đáp vừa đứng lên - Sứ thần I-nha-tép từ chối thương lượng theo những điều khoản của chúng ta và đã thông báo ngày giờ tấn công.

Hoàng đế ngả người về bên phải và đưa tay xoa xoa cạnh sườn:

- Phong Lan, nàng có nghe thấy Su Shun nói không? - Ông ném bản dự thảo về phía tôi - Xé đi! Ban hành chỉ dụ được ích gì? Ta có thể làm gì khác? Máu ta đã bị hút đến khô cạn, và lũ sói vẫn không để ta yên!

Su Shun giật mình khi nhìn thấy tôi. Mắt ông ta nheo lại. Ông ta vẫn tiếp tục ngoảnh đầu hết về phía Hoàng đế lại về phía tôi.

Tôi biết tôi đã chọc tức ông chỉ bởi mỗi sự có mặt của tôi thôi. Ông ta trừng trừng nhìn tôi và mắt ông như quát lên: *Hãy rút về với việc thù thù đi!*

Nhưng tôi buộc phải đưa ra câu trả lời Hàm Phong. Tôi hy vọng Su Shun sẽ nghĩ là Hoàng đế tin cậy tôi cũng có lý và việc trợ giúp của tôi rất hữu ích và quan trọng.

Chắc chắn nếu Su Shun hỏi, Hoàng thượng sẽ ca ngợi tôi. Tháng trước có một số trình về lũ lụt ở Tứ Xuyên. Hàng trăm dân quê mất nhà cửa. Lương thực khan hiếm. Khi Hàm Phong nghe thấy nói nhiều gia đình ăn thịt những đứa con bị chết của mình để sống sót, ông đã ban hành một sắc chỉ bắt các tổng đốc hai tỉnh Giang Tô và An Huy mở kho ra. Nhưng không còn hạt gạo nào. Những kho gạo đã được vét rỗng từ lâu để cung cấp cho những trận đánh chống lại giặc Thái Bình và giặc nước ngoài.

Tôi đề nghị Hoàng thượng cắt tiền của bọn quan liêu tham nhũng. Tôi đề xuất ông ra lệnh cho tất cả các quan lại nhà nước trong toàn quốc tường trình thu nhập của họ. Trong khi đó, Hoàng thượng sẽ phái các thanh tra kiểm toán sổ sách của họ để xem liệu những báo cáo của họ có phù hợp với những gì họ thực sự kiếm được không.

- Như thế có thể gây căm hận - Hoàng thượng nói.

- Không, nếu chúng ta thêm một mệnh đề vào sắc chỉ nhấn mạnh sẽ không ai bị gán tội tham ô, biến thủ nếu những cá nhân mắc tội hiến tặng đồng tiền bất minh của họ cho những nạn nhân của thảm họa lũ lụt.

Sắc chỉ có kết quả mỹ mãn. Hoàng đế Hàm Phong thưởng tôi được phép về thăm gia đình. Kể từ đó, Hoàng thượng tin tưởng tôi ban hành phần lớn các sắc chỉ. Tôi cũng trở nên tự tin hơn. Bằng tiếng nói của Hoàng đế, tôi khuyến khích việc phê bình và kiến nghị từ tất cả các tổng đốc. Tôi thu được lợi ích từ những lời bình và đề xướng của họ.

Trong khi tôi cảm thấy mãn nguyện và thỏa mãn, tôi cũng lo về việc càng ngày Hàm Phong càng thiếu hứng thú trong công việc. Thật khó để khỏi bị ảnh hưởng bởi tư tưởng bi quan mỗi ngày một tăng. Lúc này ông lại bị đau đốn về cơ thể rất nhiều và phần lớn thời gian đều buồn

rầu chán nản. Khi tôi đem Đồng Trị vào, ông không có chút hào hứng nào chơi với nó. Trong vòng mấy phút, ông thường bảo mang nó đi. Ông không còn đọc soát lại những bản chỉ dụ tôi thảo nữa. Khi những sứ tấu trình của nhà nước gửi đến, ông trông chờ tôi quan tâm đến những sứ đó. Ông thậm chí còn không muốn tôi tham vấn ông để được phép quyết định. Khi tôi chuyển cho ông những văn thư mà tôi nghĩ phải để ông được biết, ông thường gạt cánh tay tôi ra và nói:

- Lũ rệp trong đầu ta đã xây một cái kén quá dày khiến ta không thể nghĩ nổi nữa.

Cuộc đời của Hoàng thượng đang đến lúc tận cùng. Vì Đồng Trị, tôi cần ông phải sống. Tôi làm việc không một lần nghỉ giải lao. Bữa ăn của tôi giảm từ năm bữa xuống còn hai. Đôi khi tôi chỉ ăn một bữa. Để đảm bảo tôi ăn ngon, An Thế Hải thuê một đầu bếp mới tận quê hương Vu Hồ của tôi mà những món ăn tôi thích nhất thời niên thiếu là: cà chua, hành và canh bắp cải. An Thế Hải sử dụng một bình tre đặc biệt để ủ nóng canh cho tôi.

Tôi thường tỉnh dậy thấy mình đang ngủ tại bàn làm việc, gục xuống hai tay khoanh lại. Tôi chẳng còn bận tâm đến việc chải đầu tóc cho tươm tất nữa. Tôi muốn dành nhiều thời gian hơn cho Đồng Trị, nhưng tôi đã để nó hoàn toàn cho Nuharoo. Tôi tiếp tục làm việc với những văn kiện của triều đình, đôi khi đến rạng sáng. An Thế Hải thường ngồi đợi bên cạnh tôi, cầm sẵn một chiếc chăn phòng khi tôi yêu cầu. Y thường ngồi ngủ thiếp đi trên một chiếc ghế đẩu. Lúc lúc tôi lại nghe thấy y lẩm bẩm trong mơ: “Khổng Tử, đừng chúc mừng thêm nữa!”.

- Thiếp có thể làm gì khác đây?

Trước sự mất tinh thần của Su Shun, tôi trả lời Hoàng thượng:

- Thiếp sẽ không nhượng bộ bọn Nga - Tôi nói dịu dàng nhưng với ý đồ - Bọn Nga đang lợi dụng những rắc rối của chúng ta với bọn Anh, Pháp. Trung Hoa sẽ không để cho chúng hy vọng chúng ta là món xương sườn dễ nuốt để chúng nhai tươi nuốt sống đâu.

- Ta hy vọng người đang chú ý lắng nghe - Hàm Phong nói

- Hãy nói rõ... sức mạnh của chúng ta.

Su Shun gạt đầu:

- Vâng, tâu Hoàng thượng.

- Ngày mai hãy quay lại với bọn Nga, và đừng trở về cho đến khi nhiệm vụ được hoàn thành - thở dài thườn thượt, Hoàng đế Hàm Phong quay mặt đi với Su Shun.

Su Shun chào tạm biệt Hoàng thượng trong vẻ hoài nghi. Trước khi hấn bước ra, hấn đưa mắt nhìn tôi khó chịu. Rõ ràng hấn coi việc Hàm Phong tôn trọng tôi như là một sự làm nhục hấn.

Tôi chẳng phải đợi lâu để Su Shun gieo rắc những tin xấu về tôi. Hấn cảnh báo triều đình tôi có những tham vọng chiếm đoạt ngôi báu. Hấn thành công trong việc kích động các bồi lạc trưởng lão giúp hấn phản đối. Họ hối thúc Hoàng thượng loại bỏ tôi ra khỏi nơi ở của ông.

Hoàng tử Kung ủng hộ và bảo vệ tôi. Ông thừa rõ tâm trạng của anh mình. Hoàng thượng thậm chí sẽ không đến điện Dưỡng Tâm trừ phi có tôi ở đó. Trong con mắt của Hoàng tử Kung, Su Shun mới là kẻ mà tham vọng của hấn là không thể chấp nhận được.

Vì sức khỏe của Hoàng thượng, Thái y Sun Pao Tien khuyên phải tuyệt đối yên tĩnh, vì vậy, chúng tôi lại trở lại Viên Minh Viên. Thời tiết chuyển sâu vào mùa đông. Cỏ úa màu vàng, màu nâu như những lớp sóng băng giá. Gió đông tiếp tục khắc nghiệt. Những khe nước và những dòng suối nhỏ uốn lượn qua hoa viên lúc này đóng băng trên mặt và trông như những chiếc thùng bần thối. Hoàng đế Hàm Phong bảo nó làm ông nghĩ đến ruột xổ ra khỏi bụng một con vật bị mổ thịt.

Sự yên tĩnh bị vỡ ra khi Su Shun và Hoàng tử Kung tới với những tin khẩn cấp. Họ đứng bên chiếc giường gỗ sơn đen của Hoàng thượng và tâu trình bọn Anh và Pháp đòi được nghênh tiếp.

Hàm Phong ngồi vùi đầu trên giường:

- Ta không thể chấp nhận chúng muốn duyệt lại và tu chính các hiệp ước. Còn gì để duyệt lại và tu chính nữa? Chúng đang tạo ra cái cớ để mở một cuộc tấn công khác thôi.

- Nhưng Hoàng thượng vẫn sẽ xem xét ban cho chúng được tiếp kiến chứ? - Hoàng tử Kung hỏi
- Việc duy trì sự trao đổi thông tin rất quan trọng. Viện Tsung Li Yamen của thần có thể sắp xếp thủ tục tiến hành cho tới khi Hoàng thượng cảm thấy thuận lợi...

- Phi lý! Chúng ta không cần những kẻ tránh chiến tranh bằng mọi giá đó - Su Shun vừa ngắt lời vừa chỉ tay vào Hoàng tử Kung.

Hàm Phong gơ tay ra hiệu cho Su Shun im mồm. Ông biết rõ triều đình đã bị xẻ đôi liên quan đến việc xử lý tình huống này thế nào, thành hai phe đối lập nhau do Hoàng tử Kung và Su Shun cầm đầu.

- Việc nghênh tiếp là quá nhiều đối với việc chúng yêu cầu! - Hàm Phong nói - Ta sẽ không cho phép bọn mọi rợ tới Bắc Kinh.

Một đám thái giám và thị tì theo thông lệ rước trà vào. Mọi người đều ăn mặc lộng lẫy. Bất cứ khi nào tôi dạo bộ trong hoa viên của tôi, tất cả những gì tôi cảm thấy đều là quyền lực và vinh quang xung quanh tôi. Thậm chí lũ đế trên lối đi dạo trong hoa viên cũng có màu quý phái: chúng béo xanh biếc và cường tráng hơn những con đế tôi trông thấy ở miền quê. Tuy vậy tất cả có thể đã đến hồi kết thúc.

- Bọn nước ngoài đến cùng với các đoàn quân - Hoàng tử Kung nhắc anh mình sau một hồi lâu im lặng.

- Giết hết chúng đi! - Giọng Su Shun hung hăng - Hoàng thượng, đã đến lúc ban hành một lệnh bắt giữ sứ thần Anh quốc làm con tin. Hẳn sẽ buộc phải cho rút các đội quân.

- Thế nếu hấn từ chối? - Hoàng tử Kung hỏi.

- Chém đầu hấn - Su Shun đáp - Tin tôi đi, khi lãnh tụ của quân thù bị bắt, bọn còn lại sẽ đầu hàng. Thế rồi, chúng ta có thể phái tướng Seng-kô-lin-chin cùng với quân Bát Kỳ đi thu gom những cái đầu còn lại của bọn mọi rợ.

- Ông có mất trí không đấy? - Hoàng tử Kung chống lại - Sứ thần Anh quốc chỉ là một sứ giả. Chúng ta sẽ mất hết uy tín trong con mắt của thế giới. Nó sẽ đem lại cho bọn thù địch của chúng ta cái cớ đầy đủ để tiến hành một cuộc xâm lược.

- Uy tín nào? - Su Shun nhạo - Bọn mọi rợ dựa vào uy tín nào liên quan đến hành xử của chúng ở Trung Hoa. Chúng đưa những yêu sách với Thiên tử. Sao ông dám đứng về phía bọn mọi rợ! Ông đang đại diện cho Hoàng thượng Hoàng đế Trung Hoa hay cho Nữ hoàng Anh quốc?

- Su Shun! - Mặt Hoàng tử Kung đỏ tía lên và hai tay ông nắm chặt lại - Nhiệm vụ của ta là phải phụng sự Hoàng thượng một cách trung thực!

Su Shun bước tới gần Hoàng đế Hàm Phong.

- Hoàng thượng, Hoàng tử Kung phải bị chặn lại. Ông ta đã đánh lừa triều đình. Ông ta và bố vợ ông ta đã được trao trách nhiệm về tất cả các cuộc thương lượng. Dựa vào hậu quả của các hiệp ước và thông tin do các nhân viên điều tra của thần cung cấp, chúng ta có lý do để nghi ngờ Hoàng tử Kung đã lợi dụng địa vị của mình - Su Shun dừng lại, xoay người lại về phía Hoàng tử Kung như thể dồn ông ta vào một góc - Chẳng phải ông đã đàm phán với kẻ thù của chúng ta ư? Chẳng phải bọn mọi rợ đã hứa hẹn với ông khi chúng kéo vào Tử Cấm Thành, và ông sẽ gạt hái được thêm nhiều phần chia ư?

Những mạch máu trên cổ Hoàng tử Kung phình to ra, và đôi lông mày ông xoắn lại. Ông nhảy xổ vào Su Shun đánh hấn ngã gục xuống đất, và bắt đầu đấm đá hấn.

- Tù tởn! - Hoàng đế Hàm Phong quát - Su Shun được ta cho phép nghĩ sao nói vậy.

Câu nói của Hàm Phong dập tắt mọi niềm tin của Hoàng tử Kung. Ông thõng hai tay và quỳ sụp xuống - Hoàng huynh, bắt giữ sứ thần của chúng sẽ chẳng đạt được điều gì. Thần xin đem đầu mình ra đảm bảo như vậy. Tình thế sẽ chỉ càng chống lại chúng ta. Thay vì nhượng bộ, chúng sẽ gửi những chiến hạm tới bờ biển của chúng ta. Thần đã nghiên cứu đủ lâu để biết rõ những thủ đoạn của chúng rồi.

- Tất nhiên - Su Shun đứng dậy, hai ống tay áo dài của hấn phất phất trong không khí - đủ lâu để phát triển những mối liên kết và đủ lâu để quên đi ông là ai.

- Su Shun, thêm một lời - Hoàng tử Kung nghiêng chặt hàm răng lại - ta sẽ rút lưỡi người ra!

Bất chấp những lời cảnh báo của Kung, một chỉ dụ vẫn được ban ra, bắt giữ sứ thần Anh quốc. Vài hôm sau, Tử Cấm Thành thật yên tĩnh. Khi tin báo sứ thần đã bị bắt giữ, Bắc Kinh làm lễ ăn mừng. Su Shun được tung hô như một anh hùng. Gần như ngay tức khắc những số tấu trình về những cuộc tấn công của nước ngoài dọc duyên hải làm tiêu tan hết sự tung bừng phấn khích. Những văn thư từ biên giới gửi về Hoàng thượng sực mùi thuốc súng và mùi máu. Chẳng mấy lúc giấy tờ xếp thành chồng cao dựa vào tường. Tôi không còn cách nào để phân loại và sắp xếp chúng. Tình huống diễn ra đúng như Hoàng tử Kung tiên đoán.

Ngày mồng một tháng Tám năm 1860, là một ngày tồi tệ nhất của Hoàng đế Hàm Phong.

Giờ đây không gì có thể chặn nổi quân mọi rợ. Hoàng tử Kung bị cáo buộc và viện Tsung Li Yamen của ông bị giải thể. Tự xưng danh là "quân đồng minh", bọn Anh kéo tới với chiến thuyền và 10.000 binh lính, bọn Pháp 33 chiến thuyền và 6.000 binh lính. Rồi bọn Nga cũng tham gia vào. Cả ba, phối hợp cùng nhau tung một lực lượng 18.000 người đổ bộ lên đất liền Vịnh Chihli.

Chống lại những công sự kiên cố bao la nằm hai bên cửa sông Hoàng Hà và dọc bờ biển, quân

đồng minh trườn lên đất liền, lội đến gối trong bùn nhớt, và vừa đi vừa bắn lên đất cạn. Rồi chúng tiến về phía Bắc Kinh. Tướng Seng-ko-lin-chin, tư lệnh các lực lượng hoàng gia, nhận về Hoàng đế, ông đã chuẩn bị chết, nói cách khác, mọi hy vọng bảo vệ kinh thành đang bị tiêu tan.

Những số trình khác vẽ lên lòng dũng cảm và lòng yêu nước làm cho lòng tôi tràn ngập đau buồn. Cung cách chiến đấu cổ lỗ trong chiến tranh của Trung Hoa đã trở thành một nỗi ngượng, chỉ có những rào chắn bằng cọc tre bảo vệ các pháo đài của chúng ta và một mớ hào nước và đê chắn. Không có cơ may cho binh lính của chúng ta trở tài thiện nghệ chiến đấu của họ. Họ bị bắn gục trước khi nhìn thấy quân thù.

Binh đoàn kỵ binh Mông Cổ nổi tiếng vì bất khả chiến bại. Ba nghìn người bị tiêu diệt trong một ngày. Đại bác và súng trường Phương Tây quét sạch họ như những chiếc lá khô trong gió cuối thu.

Hoàng đế Hàm Phong đầm đìa mồ hôi. Một trận sốt cao đã làm tiêu hao quá nhiều sức lực của ông khiến ông không thể ăn được nữa. Triều đình sợ ông quy ngã. Khi cơn sốt dừng, ông yêu cầu tôi thảo năm chỉ dụ gửi ngay cho tướng Seng-ko-lin-chin. Bằng giọng điệu của Hoàng thượng, tôi thông báo cho Tướng Seng rằng các đội quân đang được tập hợp lại từ khắp các miền đất nước và trong vòng năm ngày, sẽ có một sự ứng cứu do tướng Seng Pao huyền thoại chỉ huy. Xấp xỉ hai mươi nghìn người nữa, kể cả bảy nghìn kỵ binh, sẽ tới và tham gia phần công.

Trong chỉ dụ sau, tôi viết như thể Hoàng thượng nói với cả nước:

Bọn mọi rợ bội bạc đã quyết chí tiêu diệt lòng tin của chúng ta vào nhân loại. Chúng tiến về phía Đông Châu. Chúng trắng trợn tuyên bố ý đồ của chúng là ép Trẫm phải nghênh tiếp chúng. Chúng đe dọa bất cứ một sự khoan dung thêm nào nữa đối với phía chúng ta sẽ là việc không làm tròn nghĩa vụ đối với Đế chế.

Dẫu sức khỏe của Trẫm đang trong tình trạng nghiêm trọng, Trẫm hiểu ta không làm được điều gì khác ngoài việc chiến đấu đến hơi thở cuối cùng. Trẫm đã nhận ra chúng ta không thể thực hiện được hòa bình và hiếu hảo nữa nếu không có sức mạnh. Giờ đây Trẫm đang chỉ huy các người, các binh đội của chúng ta, thần dân mọi tộc người chúng ta, tham gia chiến đấu. Trẫm sẽ khen thưởng những ai tỏ ra dũng cảm. Với mỗi cái đầu của mọi đen (quân Silah Anh quốc), Trẫm sẽ thưởng 100 lượng. Thần dân của các nước chư hầu sẽ không bị đụng đến và bất cứ khi nào, bọn Anh và Pháp tỏ ra hối hận và rút lui khỏi những con đường xấu xa của chúng, Trẫm sẽ vui lòng cho phép chúng lại được giao thương như cũ. Có thể chúng sẽ hối hận trong khi vẫn còn thời gian.

Điện Quang Đức ẩm ướt trong những ngày mưa to. Có cảm giác như chúng tôi đang trong một cỗ quan tài khổng lồ. Một chiếc ngai làm tạm thời thay thế đặt bên giường Hoàng đế Hàm Phong, và cũng được dựng trên một cái bục tạm thời. Mỗi lúc càng nhiều các thượng thư đến yêu cầu những cuộc thiết triều khẩn cấp. Ai ai trông cũng như thể đã bị bại trận. Nghi lễ được bỏ qua, và mọi người tranh cãi, lớn tiếng đấu khẩu. Một số trưởng lão ngất xỉu giữa lúc tranh luận. Ngoài biên giới đạn súng trường và đạn trái phá dày đặc như mưa đá. Ngả người trên chiếc ngai của mình, Hoàng đế đọc những số tâu mới nhất. Cơn sốt của ông đã quay trở lại. Những khăn lạnh được đắp lên mặt ông và khắp người ông. Những trang giấy tuột khỏi những

ngón tay run run của ông.

Hai ngày sau, tin thất thủ đưa tới. Nơi đầu tiên bị thất thủ là pháo đài trên cao ở phía Bắc, sau khi chiến đấu dữ dội dưới một trận oanh tạc dồn dập từ cả hai phía. Quân đồng minh tiếp tục uy hiếp. Tướng Seng-ko-lin-chin tuyên bố đạn cối làm nổ tung những kho thuốc súng ở những pháo đài phía Bắc đã làm tê liệt sức kháng cự của ông.

Ngày 21 tháng Tám, Seng-ko-lin-chin thừa nhận thất bại và các pháo đài Taku đầu hàng. Con đường tới Bắc Kinh lúc này được khai thông.

Quân đồng minh được tấu trình chỉ cách kinh thành mười hai dặm. Các đội quân của tướng Seng Pao đã kéo tới nhưng tỏ ra không hữu hiệu. Ngày hôm trước, tướng này đã để mất sư đoàn cuối cùng của mình.

Mọi người chen lấn xô đẩy nhau ra ra vào vào điện thiết triều như bướm bướm. Những tiếng chúc mừng Hoàng thượng vạn thọ nghe rỗng tuếch. Sáng hôm ấy, mây xuống quá thấp đến mức tôi có thể cảm thấy độ ẩm của không khí trên đầu ngón tay tôi. Cóc nhái nhảy khắp sân. Chúng có vẻ cần thiết phải hoạt động. Tôi đã ra lệnh cho các thái giám phải dọn sạch lũ cóc nhái một giờ trước đó, nhưng chúng lại quay lại.

Tướng Seng-ko-lin-chin đang quỳ gối trước Hoàng thượng. Ông van xin được bị trừng phạt và được y chuẩn. Mọi tước vị của ông bị lột bỏ và bản thân bị lưu đày. Ông hỏi liệu ông có thể cầu xin Hoàng thượng một việc cuối cùng không.

- Chuẩn y - Hoàng đế Hàm Phong lẩm bẩm. Seng-ko-lin-chin nói:

- Sắp đến ngày rằm...

- Nói vào việc đi - Hoàng đế ngửa mặt lên trần nhà.

- Thần... - Hai tay lóng ngóng, viên tướng lôi ra từ chiếc túi sâu trong áo một cuộn giấy nhỏ và chuyển cho Tổng thái giám Shim.

Shim mở cuộn giấy cho Hoàng đế xem thấy mấy chữ: Đến Nhiệt Hà.

- Ý người là gì? - Hàm Phong hỏi.

- Tâu Hoàng thượng, đi sẵn - Seng-ko-lin-chin đáp.

- Đi sẵn ư? Người nghĩ ta đang thích đi sẵn ư?

Thận trọng, Seng-ko-lin-chin giải thích: Đây là lúc phải rời Bắc Kinh; đây là lúc quên đi việc ra mắt. Ông ta đề nghị Hoàng đế sử dụng những miền đất sẵn truyền thống tại Nhiệt Hà như một cái cớ để ẩn trốn. Theo quan điểm của tướng này thì tình thế là không thể đảo ngược được, Trung Hoa đã thua. Quân thù đang trên đường để bắt giữ và lật đổ Thiên tử.

- Phong Lan, lòng ngực ta - Hoàng thượng vật vã để ngồi dậy - Cảm thấy như có cỏ dại và cuống lá mọc ở bên trong. Ta nghe thấy tiếng gió thổi qua chúng khi ta thở.

Tôi nhẹ nhàng xoa bóp ngực cho Hàm Phong.

- Có phải đó là tiếng “ừ” cho việc đi sẵn không? - Seng-ko-lin-chin hỏi.

- Nếu người không tin ta, người có thể lấy tay sờ bụng ta - Hoàng thượng nói với tôi, rồi Seng-

ko-lin-chin đi - Nào, gõ lên ngực ta. Nàng sẽ nghe thấy tiếng rỗng không.

Tôi cảm thấy buồn cho Hàm Phong vì ông không có đủ ngôn từ để nói rõ hoặc hiểu rõ những gì ông đang cảm thấy. Lòng kiêu hãnh đã rời khỏi ông, tuy vậy ông vẫn không tách khỏi tiếp tục coi mình như là người thống trị thiên hạ. Đơn giản là ông không thể sống khác được.

- Vậy, thần sẽ sai chuẩn bị việc đi săn - Seng-ko-lin-chin nói và lặng lẽ rút lui.

- Một con chuột cống mẹ sắp phải vất vả - Hoàng thượng bật khóc như lên cơn điên - Nó đang sinh con trong một đồng giẻ rách trong một cái lỗ sau giường của ta. Cung điện của ta sắp sửa đầy chuột cống. Nương phi Yehonala, chúng ta đang đợi gì nữa? Nàng không định thắp từng ta đi săn ở Nhiệt Hà ư?

Đầu óc tôi rộn lên. Chúng tôi phải rời khỏi kinh thành ư? Chúng tôi phải bỏ lại đất nước mình cho bầy mọi rợ ư? Chúng tôi đã mất hải cảng, pháo đài bờ biển, nhưng chúng tôi không mất nhân dân của mình. Chắc chắn chúng tôi nên ở lại ngay cả khi bọn mọi rợ tới, chúng tôi vẫn có cơ hội để chiến đấu nếu nhân dân ủng hộ chúng tôi.

Nếu Hoàng đế Hàm Phong là một người mạnh mẽ, ông có lẽ đã hành động khác hẳn. Ông đã coi mình như một gương mẫu để lãnh đạo cả nước trong chiến tranh, ông đã tự mình đi tới biên ải. Và nếu ông chết, ông có lẽ đã bảo tồn được danh dự của Trung Hoa và đã cứu giữ được tên ông. Nhưng ông là một người yếu đuối.

Đồng Trì được Nuharoo mang đến để ăn chiều. Bất chấp thời tiết, nó trông như một quả bóng tuyết, bọc kín trong một chiếc áo choàng lông trắng. Nó đang được cho ăn thịt bồ câu và một lát bánh hấp. Nó có vẻ vui thích và đang chơi trò chơi thường với An Thế Hải gọi là *Trói chặt tôi lại, Ép buộc tôi đi*^[12]. Nằm trên giường Hàm Phong theo dõi con trai mình. Ông mỉm cười và cổ vũ con trai mình thi đấu với viên thái giám. Tôi thấy có cơ hội để nói.

- Hoàng thượng? - Tôi cố không tỏ ra tranh cãi - Hoàng thượng không nghĩ tình thần quốc gia sẽ suy sụp nếu Hoàng đế của nó... thiếu vắng ư? - Tôi tránh dùng từ "đào ngũ" - Một con rồng cần một cái đầu. Một kinh thành bỏ trống sẽ khích lệ cướp bóc và phá hủy. Hoàng đế Chu Nguyên Vương triều Hán chọn cách bỏ trốn khi vương quốc của mình bị khủng hoảng, và kết quả là ông bị mất lòng kính trọng của nhân dân.

- Sao người dám so sánh như thế! - Hoàng đế Hàm Phong nhổ lá trà lên sàn nhà - Ta đã quyết định rời đi để gia đình ta được an toàn, kể cả nàng.

- Thiếp nghĩ chứng minh sức mạnh của triều đình cho nhân dân biết mới cực kỳ quan trọng cho sự sống còn của Trung Hoa - Tôi dịu dàng nói.

- Ta không cảm thấy thích nói về chuyện ấy lúc này. Hoàng thượng gọi con trai mình đến và chơi trò với nó. Đồng Trì vừa cười vừa chạy, cuối cùng nấp dưới một chiếc ghế.

Tôi mặc Nuharoo đang giơ tay ra hiệu cho tôi chị ra về và tiếp tục:

- Ông nội và cụ nội Đồng Trì chắc đã ở lại kinh thành nếu các cụ phải đối mặt với tình thế này.

- Nhưng các cụ không bị đẩy vào tình thế đó - Hàm Phong dùng dùng - Ta hận họ. Chính họ đã để lại mớ lộn bậy ấy cho ta. Khi bị thua trong cuộc chiến tranh Nha phiến lần đầu, ta mới chỉ là một thằng bé. Ta chẳng thừa hưởng được cái gì ngoài những rắc rối. Tất cả những gì ta nghĩ về những ngày ấy là những khoản bồi thường ta buộc phải trả. Tám triệu lạng cho mỗi nước. Làm

sao ta có thể thỏa mãn được điều đó?

Chúng tôi tranh cãi cho đến khi ông ra lệnh cho tôi phải trở về nơi ở của tôi. Câu nói cuối cùng của ông lưu mãi trong đầu tôi suốt đêm thâu:

- Thêm một lời nào nữa của ngươi, ngươi sẽ được ban thưởng một chiếc thùng để tự treo cổ.

Nuharoo mời tôi đi dạo trong hoa viên của chị. Chị bảo những bụi cây của chị bị héo hắt đi bởi thứ bệnh nào đó, đã hấp dẫn một loại bướm hiếm.

Tôi bảo chị tôi chẳng còn tâm trí đâu để nghĩ đến bướm.

- Chúng có thể là ngài. Dấu sao, chúng cũng xinh đẹp - Chẳng thèm để ý đến tôi, chị tiếp tục - Ta đi bắt bướm đi. Hãy quên bọn mọi rợ đi.

Chúng tôi lên kiệu riêng của mỗi người. Tôi những mong tôi có thể khiến tôi thích thú lời mời của Nuharoo, nhưng giữa lúc ra khỏi kiệu, tôi đổi ý. Tôi ra lệnh cho phu kiệu của tôi khiêng tôi trở về điện Quang Đức. Tôi sai một phái viên tới Nuharoo xin lỗi chị, nói rằng quyết định của Hoàng đế rời khỏi kinh thành đè quá nặng lên tâm trí tôi.

Trong hành lang, tôi tình cờ gặp tất cả các em chồng tôi: Hoàng tử Kung, Hoàng tử Ch'un và Hoàng tử T'seng. Hoàng tử Ch'un bảo tôi họ phải đến để thuyết phục Hoàng thượng ở lại Bắc Kinh. Thế là tôi lại mừng và tràn trề hy vọng!

Tôi đợi ở ngoài vườn cho tới khi được phục vụ trà trước khi bước vào. Tôi vào trong và ngồi xuống bên Hoàng đế Hàm Phong. Tôi để ý đến những vị khách khác. Ngoài các Hoàng đế ra, Su Shun và em khác mẹ của hắn, Tuan Hua cũng có ở đấy. Hai ngày trước, Su Shun và Tuan Hua vẫn đang sắp xếp để Hoàng thượng đi đến Nhiệt Hà. Ngoài tường, tiếng xe đến xe đi nhộn nhịp.

- Ta rời bỏ Bắc Kinh, bởi ta chẳng nghe thấy tin tức gì từ tướng Sheng Pao - Hàm Phong cãi - Tin đồn ầm lên là ông ta đã bị bắt. Nếu đúng như thế, bọn mọi rợ chả bao lâu sẽ đến tận sân triều của ta.

- Hoàng thượng! - Hoàng tử Kung từ trên ghế phủ phục xuống đất - Xin đừng đào tẩu!

- Hoàng thượng - Hoàng tử Ts'eng, em thứ năm cũng quỳ gối xếp hàng cạnh Hoàng tử Kung - Hoàng thượng có thể lưu lại thêm ít ngày nữa không? Thần sẽ tự dẫn quân Bát Kỳ chiến đấu chống bọn mọi rợ. Cho chúng thần một cơ hội để tôn vinh Hoàng thượng. Không có Hoàng thượng... - Ts'eng quá xúc động phải dừng lại một lúc - ... sẽ không có tinh thần.

- Hoàng đế đã quyết định rồi - Hàm Phong lạnh lùng tuyên bố. Hoàng tử Ch'un cũng đến quỳ giữa Hoàng tử Kung và Hoàng tử Ts'eng:

- Hoàng thượng, đào tẩu khỏi ngai vàng sẽ chỉ khuyến khích sự điên khùng của bọn mọi rợ. Nó sẽ làm cho việc thương lượng sau này khó khăn nhiều hơn.

- Kẻ nào bảo ta đào tẩu khỏi ngai vàng? Ta chỉ sắp đi săn thôi. Hoàng tử Kung cười cay đắng:

- Đứa trẻ con nào ngoài đường phố cũng sẽ nói: Hoàng đế đang cao chạy xa bay.

- Sao ngươi dám! - Hoàng đế đá viên thái giám bưng thuốc đến hầu ông.

- Vì sức khỏe của Hoàng thượng, xin tha lỗi cho chúng thần - Hoàng tử Ts'eng ôm lấy hai chân

Hoàng đế - Vậy, cho phép thần được ngỏ lời vĩnh biệt. Thần sẽ lao mình vào đại bác.

- Đùng có ngó ngẩn nữa - Hàm Phong đứng lên và đỡ Hoàng tử Ts'eng đứng dậy - Em ạ, một khi ta đã ở ngoài tầm bắn, ta có thể theo đuổi một đường lối kiên trì hơn trên chiến trường - Ông quay lại phía Su Shun - Ngày mai chúng ta sẽ ra đi trước tảng sáng.

Quyết định của Kung, Ch'un và Ts'eng khiến tôi tự hào là dòng dõi Mãn Châu. Tôi không ngạc nhiên trước sự hèn nhát của Hàm Phong. Thất thủ các pháo đài Taku đã làm ông suy sụp và lúc này ông chỉ muốn chuồn đi và ẩn nấp.

Trong phòng mặc quần áo của Hàm Phong, Su Shun đến giúp ông:

- Hoàng thượng, chúng ta phải nhanh lên. Phải mất vài ngày mới đến được Nhiệt Hà.

Em khác mẹ của Su Shun cũng bước vào. Hắn là một người gầy ngoảnh với chiếc cổ dài và ngoẹo khiến đầu hắn nghiêng về một bên:

- Hoàng thượng, đây là danh sách những đồ chúng thần đã đóng gói cho Hoàng thượng.

- Ấn tín của ta đâu? - Hoàng đế hỏi.

- Đã được lấy ra khỏi Điện Hòa trộn những sức sáng tạo vĩ đại và niềm phong riêng.

- Phong Lan - Hàm Phong nói - đi kiểm tra ấn tín.

- Tâu Hoàng thượng, không cần đâu ạ - Su Shun nói.

Lờ Su Shun đi, Hoàng đế Hàm Phong quay lại Hoàng tử Kung đã vào trong phòng:

- Chú Kung, chú không mặc quần áo để ra đi. Chú đến với anh chứ, phải không?

- Không, em e rằng không - Hoàng tử Kung đáp. Ông mặc một chiếc áo thụng xanh có viền vàng ở ống tay và ở cổ áo - Phải có người ở lại kinh thành và giải quyết với quân Đồng minh.

- Thế còn Ch'un và Ts'eng?

- Hai người đã quyết định ở lại với em.

Hoàng đế ngồi xuống và các thái giám của ông cố xô ủng vào cho ông:

- Hoàng tử Ch'un sẽ phải bảo vệ Trẫm trên hành trình tới Nhiệt Hà.

- Hoàng thượng, thần van xin Hoàng thượng lần cuối xem xét việc ở lại Bắc Kinh.

- Su Shun - Hoàng đế Hàm Phong sốt ruột gọi - thảo ngay một sắc chỉ ban quyền cho Hoàng tử Kung là người phát ngôn của ta.

Mang gì đi Nhiệt Hà trở thành một vấn đề đối với tôi. Tôi muốn mang đi mọi thứ, bởi tôi không biết khi nào mới trở về. Tuy vậy những đồ vật giá trị nhất lại khó mang đi. Tôi phải để lại đằng sau những bức họa của tôi, những tấm thêu to cỡ bức tường, các đồ khảm chạm, lọ bình, đồ điêu khắc. Mỗi vương phi được cấp một xe để chở đồ quý giá, và xe của tôi đã đầy rồi. Tôi giấu những thứ tôi yêu quý ở bất kỳ đâu có thể giấu, trên xà nhà, sau chiếc cửa, chôn trong hoa viên. Tôi hy vọng không ai phát hiện ra chúng cho đến khi tôi trở về.

Nuharoo không chịu bỏ lại bất cứ thứ gì thuộc về chị ở phía sau. Là chính cung Hoàng hậu chị được ban cho ba xe, nhưng cũng vẫn không đủ. Chị chất những gì còn lại vào những xe của

Đồng Trị. Đồng Trị có mười xe, và Nuharoo chiếm bảy trong số đó.

Mẹ tôi quá ốm không thể đi được, vì vậy tôi sắp xếp để bà chuyển đến một làng quê yên tĩnh bên ngoài Bắc Kinh. Quế Hương đi cùng với bà. Rong cũng ở lại phía sau.

Mười giờ sáng, những bánh xe Hoàng gia bắt đầu lăn. Hoàng đế Hàm Phong sẽ không thể ra đi nếu không có lễ tế. Ông hiến tế gia súc và vái lạy các vị thiên thần. Khi kiệu ông đi qua chiếc cổng cuối cùng của Viên Minh Viên, các quan chức và thái giám đều quỳ gối, khấu đầu vĩnh biệt. Hoàng đế ngồi trong kiệu với con trai. Sau đó Đồng Trị bảo tôi cha nó khóc.

Đoàn xe Hoàng gia kéo dài ba dặm. Trông như một cuộc diễu hành. Pháo thăng thiên được bắn lên trời để "xua đuổi những điềm xấu". Những quân bảo vệ đám rước mang theo những lá cờ thêu rồng vàng trong khi các phu kiệu khiêng các thành viên gia đình Hoàng đế. Các nhà quý tộc đi bộ thành những hàng dài. Sau chúng tôi là những lư hương, sư sãi, lạt ma, thái giám, thị nữ, nô tì, vệ quân và gia súc của Hoàng gia. Đám rước có một ban nhạc với trống, cồng và một nhà bếp có chân đi theo. Gần phía cuối hàng là một phòng trang phục có chân và những bộ tiểu có chân. Những người đi bộ dắt ngựa, lừa chở củi, thịt, gạo, rau cỏ trong những cái thúng sâu cùng với những dụng cụ nhà bếp như thùng, chảo. Phía sau là bảy nghìn kỵ binh do Yung Lu dẫn đầu.

Khi đi qua chiếc cổng cuối cùng, mắt tôi nhòa lệ. Những cửa hàng dọc hai bên đường phố đã bị bỏ trống. Các gia đình bỏ chạy như những con gà mái không đầu, mang theo của cải trên lưng mình và lưng lừa. Tin Hoàng đế Hàm Phong đào tẩu đã đẩy kinh thành vào tình trạng hỗn mang.

Vài giờ sau, tôi yêu cầu mang con trai tôi đến chỗ tôi. Tôi đặt nó ngồi trên đùi tôi và ôm chặt nó. Đối với nó việc này chỉ như là một chuyến đi dã ngoại khác. Vì kiệu lắc lư nên nó ngủ mất. Tôi lùa những ngón tay tôi qua mớ tóc đen mềm mại của nó và sửa lại đuôi tóc của nó. Tôi ước mong tôi có thể dạy Đồng Trị làm thế nào để trở nên mạnh mẽ. Tôi muốn nó hiểu không bao giờ nên coi việc có được yên bình như là việc dĩ nhiên. Nó được nô tì nuông chiều, chăm sóc, quen nhìn đàn bà đẹp bên giường mình. Nghe Đồng Trị nói nó muốn lớn lên giống hết như cha nó với các mỹ nữ và các bạn chơi mà tôi đau lòng.

Mấy ngày trước, một vụ trộm cắp trong Tử Cấm Thành được tiêu trình. Không ai thú nhận tội lỗi. Cũng không có những nghi can rõ ràng. Tôi được giao trách nhiệm điều tra. Tôi cảm thấy bọn thái giám có can dự, bởi ai đó phải chuyển đồ quý giá đi. Bọn nô tì không thể ra khỏi các cửa thành nếu không được phép. Tôi cũng nghi ngờ những người trong Hoàng gia. Họ biết những đồ quý giá để ở đâu.

Khi việc điều tra tiếp tục, những nghi ngờ của tôi tỏ ra chính xác. Rõ ràng các phi đã thông đồng với bọn thái giám để chia đôi kiếm lợi. Các nương nương Mỹ, Huệ và Lý được phát hiện có liên quan. Hàm Phong giận dữ ra lệnh đuổi họ khỏi những cung điện của họ. Chính Nuharoo và tôi khuyên ông nguôi giận:

- Đây là lúc cực kỳ tồi tệ, đừng mong sự cao quý từ bất kỳ ai - Chúng tôi nói - Chẳng phải chúng ta có khá nhiều rối ren lúng túng sao?

Ngồi trong kiệu suốt ngày làm các xương khớp tôi đau nhức. Tôi nghĩ đến những người đi bộ

trên những nốt phồng rộp. Sau khi chúng tôi ra khỏi Bắc Kinh, đương sá trở nên gập ghềnh và bụi bặm hơn. Đêm, chúng tôi dừng lại tại một làng và tôi gặp Nuharoo để bàn luận. Tôi ngạc nhiên bởi cung cách chị ăn mặc. Chị trông giống như sắp đi dự tiệc. Chị mang theo một chiếc quạt nan bằng ngà và một lư trầm nhỏ. Áo dài chị mang bằng sa tanh vàng thêu những biểu tượng của nhà Phật.

Suốt chuyến đi, Nuharoo vẫn mặc chiếc áo ấy. Phải mất một lúc tôi mới nhận ra chị còn tệ hơn cả hoảng sợ. Chị nói:

- Phòng khi, chúng ta bị tấn công và chị bị giết, chị muốn tin chắc sẽ đầu thai trong kiếp sau trong chiếc áo tươm tất.

Điều đó chẳng có ý nghĩa gì với tôi. Nếu chúng tôi bị tấn công, chiếc áo dài sẽ là vật đầu tiên bị cướp. Rút cục chị có thể bị trần truồng ở kiếp sau. Tôi đã được nghe nói lại ở Vu Hồ những tên trộm cướp mả thường chặt đứt đầu người chết để lấy thứ đeo quanh cổ, và chặt tay để lấy thứ đeo ở ngón tay.

Tôi mặc càng bình thường bao nhiêu càng tốt cho yên tâm. Nuharoo bảo tôi rằng váy áo của tôi, mà tôi mượn của một nữ tì luống tuổi làm ô nhục vị thế của tôi. Lời chị nói làm tôi cảm thấy an toàn hơn. Khi tôi cố mặc cho Đồng Trị như thế, Nuharoo bực tức:

- Vì Phật tổ, nó là con của Thiên tử! Sao em dám mặc cho nó như một đứa ăn mày!

Chị lột bỏ chiếc áo vải bông tầm thường của Đồng Trị ra và thay một chiếc áo lụa pha sợi vàng, một chiếc áo với những biểu tượng phù hợp với áo của chị.

Dân làng không biết chuyện gì đang diễn ra. Tin tức xấu từ Bắc Kinh không đến được với họ. Họ chắc chắn không thể nói rằng tai họa đã đến gần, từ cách ăn mặc của Nuharoo và Đồng Trị. Họ chỉ lấy làm vinh dự vì chúng tôi đã chọn chỗ dừng lại ở làng họ để qua đêm, và phục vụ chúng tôi bánh hấp nóng toàn bột mì và canh rau.

Những phái viên do Hoàng tử Kung gửi tới đến rồi đi. Có một chút tin tức tốt giữa toàn những tin xấu. Một sĩ quan nước ngoài có ảnh hưởng lớn tên là Parkes, cùng với một người khác tên là Loch đã bị bắt. Hoàng tử Kung đã dùng họ như một đòn bẩy để thương lượng. Phái viên cuối cùng tường trình rằng quân Đồng minh đã chiếm Tử Cấm Thành, cung điện Mùa Hạ và Viên Minh Viên. Phái viên tâu:

- Tên chỉ huy quân Đồng minh đang sống trong phòng ngủ của Hoàng thượng với một con điểm Trung Hoa.

Bộ mặt xanh xao của Hoàng thượng nhỏ mồ hôi giọt. Ông mở miệng nhưng không thốt nổi một lời. Vài giờ sau, ông ho ra một bát máu.

Mười tám

Nói đi! - Hoàng đế Hàm Phong ra lệnh cho viên thái giám vốn từng phụ trách an ninh ở Viện Minh Viên - Viên thái giám này do cấp trên của mình phái tới, và cấp trên của y đã tự tử sau khi không làm tròn nhiệm vụ.

- Việc đó bắt đầu vào ngày 5 tháng Mười - Viên thái giám cố làm dịu bớt giọng run rẩy của mình - Trời nhiều mây vào buổi sáng, cung điện yên tĩnh và không có dấu hiệu nào có sự bất thường. Đến trưa trời bắt đầu mưa. Các lính cận vệ hỏi nô tài liệu họ có vào trong được không. Nô tài cho phép họ. Tất cả chúng thần đều hết sức mệt mỏi... Đúng lúc ấy nô tài nghe thấy tiếng súng thần công. Nô tài nghĩ mình đang mơ và bọn lính cận vệ cũng vậy. Một kẻ thậm chí còn bảo mình nghe thấy sấm. Nhưng một lúc sau, chúng thềm ngửi thấy mùi khói - Một lát sau đó, một cận vệ chạy đến nói với chúng thần rằng bọn mọi rợ đã ở Cao Hạnh môn và An môn. Trưởng thái giám của nô tài hỏi chuyện gì đã xảy ra với binh đội của Tướng Sengko. Tên cận vệ trả lời bọn mọi rợ đã bắt sống họ... Thế là chúng thần biết mình không còn được bảo vệ nữa...

Trưởng thái giám ra lệnh cho nô tài canh giữ Vườn Hạnh phúc, Vườn Nước trong gợn sóng, Vườn Hằng Nga, và Vườn Ánh mặt trời chói lọi, còn bản thân ông đến canh giữ Vườn Thường xuân và Vườn Tháng sáu. Nô tài biết nô tài sẽ không thể làm được việc này. Làm sao có thể ít hơn một trăm khu vườn phải bảo vệ kéo dài tới hai mươi dặm?

Trong khi chúng thần nhảy bổ đi giấu những đồ nội thất, bọn mọi rợ hiện ra ở trong vườn. Nô tài dặn dò người của mình hãy bỏ những đồ kém giá trị hơn và chôn giấu những đồ quan trọng. Nhưng chúng thần không đào nhanh kịp. Nô tài chôn giấu những gì nô tài có thể chôn giấu, kể cả chiếc đồng hồ treo tường lớn, máy vũ trụ chuyển động và những thứ khác kể cả những cuộn tranh.

Lúc chúng thần kéo các túi ra, chúng thần đùng đầu bọn mọi rợ. Chúng bắn vào chúng thần. Lính cận vệ hết người này đến người khác ngã xuống. Người nào không bị bắn chết thì bị bắt sống và sau đó bị ném xuống hồ.

Bọn mọi rợ trói nô tài vào con hạc đồng cạnh vòi nước. Chúng rạch toang những túi của chúng thần và sướng run lên vì đã phát hiện ra bảo vật. Túi chúng quá nhỏ để chứa vừa mọi thứ, thế là chúng lôi những áo bào của Hoàng thượng ra biến thành những bao chứa. Chúng tống đầy vào và quàng quanh vai chúng, thắt lưng chúng. Chúng vơ tất những gì chúng có thể lấy và phá hủy hết những gì không thể mang đi. Chúng đánh lộn lẫn nhau để cướp chiến lợi phẩm.

Những tên mọi rợ đến sau, cố bê đi những gì còn lại. Chúng tháo gỡ những con vật chiêm tinh của Hoàng thượng bằng đồng đen mà không động đến chiếc chum bằng vàng khổng lồ vì quá nặng không bê nổi. Cuối cùng chúng lấy dao bóc vàng trang trí từ các cột và xà nhà. Việc cướp bóc tiếp tục trong hai ngày. Bọn chúng đục tường và đào đất khắp nơi.

- Chúng tìm gì? - Tôi hỏi

- Mọi thứ, thưa Lệnh bà. Nô tài nhìn thấy một tên mọi rợ đi qua chỗ vòi máy nước đang mặc chiếc áo dài lễ phục của Lệnh bà.

Tôi cố hình dung ra cảnh tượng ấy khi viên thái giám tiếp tục miêu tả việc <https://thuvienhocanh.com> sự tạo cướp bóc

những thứ còn lại của Viên Minh Viên. Nhưng thần trí tôi lại hiện lên sinh động bọn mọi rợ tiến bước vào Làng Mơ, lầu Mầu Đơn và Nhà uống trà Lá Sen. Tôi như thấy chúng vào phòng tôi và lục soát các ngăn kéo tủ. Tôi như thấy chúng hùng hổ đột nhập vào phòng chứa đồ của tôi, nơi tôi cất giấu châu báu, bạc và đồ sứ, các bức họa, đồ thêu và các đồ nữ trang lặt vặt.

-... Có quá nhiều thứ để lấy, vì vậy bọn mọi rợ lột những viên ngọc trai to cỡ viên đá hoa từ những áo dài của Hoàng hậu Nuharoo và vét sạch những hộp kim cương của Hoàng hậu...

- Hoàng tử Kung ở đâu - Hoàng đế Hàm Phong bị trượt khỏi chiếc ghế và hết sức đẩy mình trở lại.

- Hoàng tử Kung đang hoạt động bên ngoài Bắc Kinh. Ngài thương lượng với bọn mọi rợ bằng việc thả những võ quan của chúng bị bắt giữ, Parkes và Loch. Nhưng đã quá muộn để ngăn chặn việc cướp bóc. Che đậy những tội lỗi của chúng, lũ quý nước ngoài... Tâu Hoàng thượng nô tài không thể... nói ra... - Viên thái giám đồ sập xuống sàn như thể không còn dây chằng sống lưng nữa.

- Cứ nói!

- Dạ, tâu Hoàng thượng. Lũ quý... phóng hỏa.

Hoàng đế Hàm Phong nhắm hai mắt lại. Ông vật vã thở. Cổ ông xoắn lại như thể đang trong móng vuốt của một bóng ma.

Ngày 13 tháng Mười, bọn mọi rợ phóng hỏa hơn hai trăm lầu, điện và đèn đài, và các hoa viên của năm cung điện. Lửa thiêu hủy mọi thứ. Khói và tro được gió đưa đi vượt qua những bức tường thành. Một đám mây dày đặc khét lẹt treo trên bầu trời kinh thành, cuối cùng trên đầu, tóc tai, mắt mũi, quần áo mọi người và giường chiếu bát đĩa, không gì sót lại ở Viên Minh Viên ngoại trừ ngôi chùa bằng đá và chiếc cầu đá. Trong số hàng ngàn mẫu hoa viên, công trình duy nhất còn đứng vững là Lầu Quý vân trên đỉnh một ngọn đồi bên trên chiếc hồ.

Sau đó tôi được Hoàng tử Kung cho biết những tiếng nghe như sấm mọi người kể lại không phải là sấm mà là thuốc nổ. Bọn kỹ sư của Vương quốc Anh đã đặt thuốc nổ đinamít trong nhiều ngôi lầu của chúng tôi.

Suốt phần còn lại cuộc đời tôi, tâm trí tôi thường hồi tưởng trở lại mọi cảnh huy hoàng tráng lệ bỗng nhiên biến thành những đồng gạch vữa nát vụn. Hàng dặm, hàng dặm các ngọn lửa nuốt chửng sáu ngàn ngôi nhà - cung điện của cơ thể và tâm hồn tôi cùng với những châu báu và công trình nghệ thuật do nhiều đời Hoàng đế sưu tập.

Hàm Phong đã phải sống với nỗi hổ nhục này, nỗi hổ nhục cuối cùng đã ăn sống nuốt tươi ông. Lúc về già, mỗi khi tôi mệt mỏi vì công việc hoặc nghĩ tới việc rời bỏ, tôi thường tới viếng thăm những cảnh hoang tàn của Viên Minh Viên. Lúc tôi bước đi giữa những phiến đá vỡ tôi như nghe thấy tiếng lũ mọi rợ đang reo mừng. Hình ảnh đó thường làm tôi choáng váng như thể khói vẫn còn lơ lửng trên không trung.

Vàng mặt trời đỏ như than hồng rơi xuống đám rước đang chuyển động. Chúng tôi tiếp tục cuộc hành trình dài đến Nhiệt Hà. Tôi cay đắng và đau buồn khi nghĩ đến việc chồng tôi mượn có "đi săn".

Trong những bộ quần áo lộng lẫy, các thượng thư và các hoàng tử chễm chệ trong những chiếc kiệu trang hoàng rực rỡ trên vai những phu kiện nhọc nhằn, trong khi quân ngự lâm tuần tiễu trên lưng những con ngựa Mông Cổ nhỏ.

Tiếng hát hò của những phu kiện đã bị thay thế bằng một sự im lặng sâu lắng, nặng nề. Tôi không còn nghe thấy tiếng loẹt quẹt trườn đi của những bàn chân đi dép trên những viên đá long ra nữa. Thay vào đó, tôi nhìn thấy nỗi đau từ những nốt phỏng rộp in đậm trong những dòng mồ hôi nghệt ngã dòng dòng trên mặt họ. Ngay cả việc chúng tôi đã đi vào một miền quê hoang dã, ai nấy đều lo bọn mọi rợ có thể truy đuổi. Đám rước dài ra từng ngày. Trông giống như một con rắn sắc màu lòe loẹt uốn khúc theo một con đường nhỏ hẹp.

Đêm đến, các lều bạt được dựng lên và lửa trại được đốt lên. Mọi người ngủ như một đoàn quân chết. Hoàng đế Hàm Phong, hầu hết thời gian chỉ im lặng. Họa hoằn, lúc cơn sốt dâng lên, ông thường nói nhiều như lúc bình thường. Ông hỏi:

- Ai có thể đảm bảo mọi hạt giống của tạo hóa sẽ thuần khiết, khỏe mạnh và những bông hoa nó trở ra sẽ tạo nên một bức tranh hài hòa trong hoa viên.

Không thể trả lời, tôi chăm chăm nhìn lại ông.

- Ta đang nói về những hạt giống xấu - Hoàng thượng tiếp tục - Những hạt giống đã bị lén lút tẩm trong thuốc độc. Chúng nằm ngủ trong mảnh đất màu mỡ cho tới khi mưa xuân đánh thức chúng dậy. Chúng mọc lên nhanh lạ thường theo những kích cỡ vĩ đại, như kín đất và chiếm hết nước và ánh mặt trời của những hạt giống khác. Ta thấy những bông hoa béo mập của chúng. Cành của chúng vươn ra như những kẻ nạt nộ gieo rắc thuốc độc. Phong Lan, đừng rời mắt khỏi Đồng Trị.

Tôi ôm lấy Đồng Trị trong khi ngủ. Trong mơ, tôi nghe thấy tiếng ngựa hí nôn nao. Nỗi sợ như một sự tấn công lạ lùng làm tôi thức tỉnh, mồ hôi đầm đìa áo lót tôi. Đầu tôi không ngừng vã ra. Tâm trí tôi trở nên vững mạnh hơn lên theo những thứ nào đó, như hơi thở của Đồng Trị và những tiếng ồn quanh lều bạt, và chết điếng đi theo những thứ khác, như cơn đói. Dẫu chúng tôi nghỉ trong những lều riêng rẽ, Hoàng đế Hàm Phong thường hiện lên trước mắt tôi như một bóng ma giữa đêm khuya. Ông đứng đó trong nỗi khốn khổ, mắt ráo hoảnh. Tôi không biết liệu có phải tôi cũng đang điên không.

Đã gần tối và chúng tôi quyết định nghỉ ăn cơm. Chiều đó, Hoàng thượng trải qua một cơn ho khủng khiếp. Máu ứa ra hai bên mép. Thái y bảo sẽ không tốt cho ông khi ngồi kiệu. Nhưng chúng tôi chẳng còn cách nào. Cuối cùng chúng tôi đành dừng lại để có thể ngắt cơn ho của ông.

Lúc rạng đông, tôi nhìn ra ngoài lều. Chúng tôi đã gần tới Nhiệt Hà, và phong cảnh nơi đây đẹp lạ lùng. Mặt đất như đầy cỏ ba lá hoa tía và hoa dại và những ngọn đồi dịu dàng rậm rạp bụi cây. Hơi nóng mùa thu dễ chịu có thể so với Bắc Kinh. Hương hoa bồ công anh như dịu ngọt. Sau bữa sáng, chúng tôi lại lên đường. Chúng tôi đi qua những cánh đồng cỏ cao tới thất lưng.

Mỗi khi Đồng Trị ở bên tôi, tôi cố tỏ ra mạnh mẽ và vui vẻ. Nhưng điều đó không dễ. Khi những cung điện cũ của Nhiệt Hà hiện ra ở chân trời, tất cả chúng tôi đều ra khỏi kiệu và quỳ gối xuống. Chúng tôi cảm ơn trời về việc chúng tôi đã lấy nơi đây làm nơi ẩn tránh tạm thời. Lúc

Đồng Trị được nhắc ra khỏi ghế, nó đuổi theo những con thỏ hoang và sóc chạy trốn khỏi nó.

Chúng tôi vội vã đi tới những cổng lớn, giống như vào miền đất trong mơ, một cảnh từ một bức họa đã phai mờ. Ông nội Càn Long của Hàm Phong đã xây dựng Nhiệt Hà từ thế kỷ mười tám. Giờ đây, cung điện giống như một mỹ nữ già nua, mà sự tô điểm trở nên bô bác. Tôi được nghe nói quá nhiều về địa điểm này đến mức cảnh quan đã trở nên thân thuộc đối với tôi. Nhiệt Hà là một công trình của tự nhiên hơn là Tử Cấm Thành. Trải qua năm tháng, cây cối và bụi rậm đã mọc xen lẫn nhau. Những dây leo thường xuân đã lan ra từ những tường này sang tường khác và leo lên cả những cây cao ngất trời, nơi đây nó đung đưa trong những cây nho leo mỹ lệ. Nội thất trong cung điện được làm bằng gỗ tứ thiết được chạm khắc tinh tế bằng ngọc và đá quý. Những con rồng trên những ván trần đều bằng vàng ròng, những bức tường rục rở phủ lụa lung linh.

Tôi ngưỡng mộ vẻ hoang sơ. Tôi đã không nghĩ đến việc sống ở Nhiệt Hà. Nhưng tôi nghĩ nơi đây có lẽ là một chỗ tốt để nuôi dạy Đồng Trị. Nó có thể học được cách sinh sống làm ăn của người đàn ông Bát Kỳ. Nó có thể học săn bắn. Tôi thêm muốn biết bao nó sẽ trưởng thành trên lưng ngựa như tổ tiên nó đã làm. Tôi ước gì mình không phải băn khoăn rằng chúng tôi đang bị lưu đày.

Nhiệt Hà là một nơi vô cùng yên tĩnh. Ánh mặt trời trắng bệch phản chiếu dịu dàng từ những mái ngói của Nhiệt Hà. Các sân triều được lát bằng đá cuội. Các cửa ra vào được bó bằng những tường dày. Nửa thế kỷ trước từ khi Càn Long mất, hầu hết các cung điện đều trống vắng và bốc mùi rêu mốc. Dãi dầu mưa gió qua nhiều thập kỷ, những vẻ đẹp bên ngoài cung điện như phai nhạt đi hòa vào quang cảnh. Màu sắc ban đầu từng là màu vàng cát, nay là màu nâu và xanh. Bên trong, nấm mốc phủ lên các trần nhà và làm đen các góc phòng rộng thênh thang.

Các gia đình hoàng gia tràn vào Nhiệt Hà và chốn này như sống lại. Những đại sảnh, sân triều tòa nhà đang thiếp ngủ đều bừng tỉnh theo vang vọng của tiếng người và tiếng bước chân. Những cửa ra vào bị đẩy mở toang ra trong tiếng gỗ và tiếng sắt. Những khóa cửa sổ han gỉ gãy ra khi chúng tôi cố mở. Các thái giám làm hết sức mình để dọn đi hết bụi bặm và rêu mốc của thời gian.

Tôi được trao cho một căn hộ bên căn hộ của Nuharoo cùng ở một bên của cung điện chính. Hoàng đế chiếm tất nhiên phòng ngủ rộng lớn nhất, ngay chính giữa. Văn phòng của ông được gọi là Điện Thượng Văn ở cạnh căn hộ của Su Shun và của các ủy viên Đại hội đồng ở phía bên kia của cung điện. Nuharoo coi sóc Đồng Trị còn tôi chăm sóc Hàm Phong. Những chương trình kế hoạch và trách nhiệm của chúng tôi giờ đây tùy thuộc vào những nhu cầu của người cha và đứa con trai.

Từ khi Hoàng thượng dừng việc thiết triều, ông không còn được trình những văn thư để duyệt xét và ký nữa. Pha chế thảo dược cho Hàm Phong đã trở thành công việc của tôi. Mùi thuốc đắng quá hắc khiến ông phàn nàn. Tôi phải bảo bọn tôi tó mang các bình sắc thuốc xuống bếp ở mãi cuối cung điện. Tôi làm việc cùng với nhà thảo dược học kiêm thái y Sun Pao Tien để đảm bảo thuốc được dùng đúng bệnh. Điều đó không dễ. Một trong những đơn thuốc yêu cầu canh thuốc phải hòa với tiết nai tươi, rất nhanh thối. Nhà bếp cứ hai ngày một phải giết thịt một con nai, pha tiết ngay vào thuốc, hy vọng Hoàng thượng không quăng đi ngay sau khi chúng tôi rót thuốc xuống họng ông.

Cuối tháng Mười, nhưng cây ngô đồng trông giống như bị thiêu cháy dưới ánh mặt trời. Một buổi sáng khi Nuhanoo và tôi mang Đồng Trị đi dạo bộ, chúng tôi phát hiện ra một con suối gần đó ấm nóng một cách lạ lùng. Một thái giám đã canh gác các cung điện suốt cả cuộc đời mình nói có vài con suối nóng ở vùng này. Vì thế mà nơi đây mang tên Nhiệt Hà: dòng sông nóng.

Viên thái giám nói:

- Khi tuyết rơi, con suối nóng càng nóng hơn. Lệnh bà có thể dùng tay cảm nhận nước.

Đồng Trị hiếu kỳ, khăng khăng đòi tắm trong suối. Nuhanoo như thể muốn đầu hàng, nhưng tôi chống lại ý định đó. Đồng Trị không biết bơi và vừa mới phục hồi sau trận cảm lạnh. Hận tôi giữ vững phép tắc, nó quay về phía Nuhanoo bĩu môi. Con trai tôi biết Nuhanoo xếp trên tôi và tôi không được phép trái lời chị. Điều đó đã trở thành một khuôn mẫu với tôi, Nuhanoo và con trai tôi. Điều đó thật đáng giận và khiến tôi cảm thấy bơ vơ. Bếp trở thành nơi ẩn tránh của tôi.

Sức khỏe Hàm Phong hình như đã được ổn định đôi chút. Ông vừa ngồi dậy nỗi Hoàng tử Kung đã trình ông các tấu thư và hiệp ước. Tôi được triệu đến để giúp ông.

- Hoàng đệ mong Hoàng thượng phê chuẩn điều khoản này

- Tôi nói, tóm tắt tấu thư của Hoàng tử Kung cho Hoàng thượng - Ông nói đây là những tài liệu cuối cùng. Hòa bình và trật tự sẽ được khôi phục sau khi Hoàng thượng ký.

- Bọn mọi rợ yêu cầu ta ban thưởng cho chúng vì đang nhờ vào mặt ta - Hàm Phong nói - Bây giờ ta mới hiểu được tại sao cha ta không nhắm mắt nỗi khi ông chết, ông không nuốt nỗi sự lẳng nhục.

Tôi đợi cho ông nguôi lại trước khi đọc tiếp. Một vài điều khoản làm ông xáo trộn quá mức đến nỗi ông phải hớp không khí. Miếng bọt khí buột ra từ cổ họng ông và ông lại ho rũ rượi.

Những vết máu nhỏ phủ lên sàn nhà và chần nệm. Tôi không muốn tiếp tục đọc, nhưng những văn thư này phải được trả lại trong vòng mười ngày. Nếu không, Hoàng tử Kung nói, quân Đồng Minh sẽ hủy diệt kinh thành.

Hàm Phong dấm ngực và quát lên “tất cả bọn nước ngoài là lũ súc sinh” thì cũng vô ích. Cũng vô ích nếu ban chiếu chỉ thúc giục quân đội chiến đấu kiên cường hơn. Tình thế là không thể đảo ngược.

Đồng Trị nhìn cha lê mình ra khỏi giường và quỳ xuống cầu trời cứu giúp. Hàm Phong vẫn ước mong, rồi lại mong ước ông có đủ dũng khí để tự vẫn.

Chính điện Thượng Văn là nơi các hiệp ước với Pháp và Anh quốc được áp dấu ấn. Cả hai hiệp ước đó tiếp tục phê chuẩn hiệp ước Thiên Tân trước đó, nhưng với những điều khoản được thêm vào. Đây là lần đầu tiên trong mấy nghìn năm Trung Hoa phải đeo nỗi nhục như thế.

Hoàng đế Hàm Phong bị buộc phải mở cửa thành phố Thiên Tân như là một cảng mậu dịch. Với ông điều này không chỉ cho phép bọn mọi rợ buôn bán trong sân trước của ông, mà còn cho phép quân đội của chúng được vào kinh đô qua biển mở. Hoàng thượng cũng buộc phải “cho thuê” Kowloon cho bọn Anh như khoản bồi thường chiến phí. Các hiệp ước đều nhấn mạnh các nhà truyền giáo phương Tây được hoàn toàn tự do và được bảo vệ để triển khai khắp

Trung Hoa, kể cả việc xây dựng các nhà thờ. Luật pháp Trung Hoa sẽ không áp dụng với bất kỳ người nước ngoài nào và những vi phạm hiệp ước của người Trung Hoa sẽ bị trừng phạt nhanh chóng. Trung Hoa buộc phải trả những khoản bồi thường tám triệu lạng bạc cho nước Anh và nước Pháp.

Như thế còn chưa đủ, bọn Nga đưa ra một dự thảo mới về hiệp ước Nga - Trung của Bắc Kinh. Sứ thần Nga cố thuyết phục Hoàng tử Kung rằng việc đốt cháy những cung điện Hoàng gia chỉ rõ Trung Hoa cần tới sự bảo vệ quân sự từ Nga. Dẫu thừa rõ bọn Nga định giở trò gì, Hoàng tử Kung cũng không thể từ chối. Trung Hoa không trong tư thế tự bảo vệ mình và cũng không thể cho phép biến Nga thành một kẻ thù. "Khi cả một bầy sói săn đuổi một con nai ốm yếu con nai còn có thể làm gì ngoài việc cầu xin rủ lòng thương". Hoàng tử Kung viết trong tấu thư. Bọn Nga muốn những miền đất Amua ở phía Bắc mà quân Nga hoàng thật ra cũng đã chiếm mất rồi. Bọn Nga cũng đã định cư dọc toàn bộ phía Đông sông Út-xu-ri tới biên giới Cao Ly. Chúng đã tuyên bố cửa khẩu quan trọng của Hải xâm uy chẳng mấy chốc sẽ được gọi là Vladivostok.

Tôi sẽ không bao giờ quên được lúc Hoàng đế Hàm Phong ký kết các hòa ước. Giống như diễn tập cái chết.

Chiếc bút lông ông cầm như nặng tựa ngàn cân. Tay ông không ngừng run rẩy. Ông không thể cầm lòng nổi khi viết ra tên mình. Để giữ vững khuỷu tay ông tôi chèn thêm hai chiếc gối sau lưng ông. Tổng thái giám Shim mài mực và trải phẳng những trang hiệp ước trước mặt ông trên một tập giấy bản.

Nỗi sầu đau của tôi đối với Hàm Phong và đất nước không thể diễn tả nổi. Nước bọt đọng lại hai bên mép đôi môi tím tía của Hoàng thượng. Ông đang khóc nhưng không có nước mắt. Ông quát tháo và kêu rên nhiều ngày liền. Cuối cùng giọng ông đã tắt ngấm. Mỗi hơi thở bây giờ là một sự vật vã.

Những ngón tay ông giống như những que đũa giòn. Thân hình ông không hơn gì một bộ xương. Ông đã bắt đầu một hành trình tàn héo thành một bóng ma. Tổ tiên ông đã không đáp lại những lời cầu nguyện của ông. Trời đã tỏ ra không nhân từ với con trai mình. Tuy nhiên trong sự bơ vơ không nơi nương tựa của mình, Hàm Phong đã chứng tỏ phẩm giá của vị Hoàng đế Trung Hoa. Sự đấu tranh của ông là anh hùng - con người đang chết giữ chặt lấy chiếc bút lông của mình, từ chối không ký bỏ Trung Hoa.

Tôi yêu cầu Nuharoo mang Đồng Trị tới. Tôi muốn nó chứng kiến cuộc đấu tranh của cha nó để hoàn thành nhiệm vụ của mình. Nuharoo bác bỏ ý đó. Chị nói, Đồng Trị nên được chứng kiến vinh quang, chứ không phải sự nhục nhã.

Tôi có thể đấu tranh với Nuharoo. Và tôi gần như đã làm thế. Tôi muốn nói với chị rằng chết không phải là nhục nhã, có dũng khí đối mặt với thực tế càng không phải là nhục nhã. Việc giáo dục Đồng Trị nên bắt đầu tại chiếc giường chết của cha nó. Nó sẽ hiểu tại sao cha nó lại khóc.

Nuharoo nhắc tôi rằng chị là Hoàng hậu Đông cung, người mà mỗi câu nói ra là một điều luật của nội cung. Tôi đành phải rút lui.

Tổng thái giám Shim hỏi liệu Hoàng thượng có cần phải thử mực trước khi chấm bút không, Hàm Phong gật đầu. Tôi xếp lại tập giấy bản cho ngay ngắn.

Lúc đầu ngón bút chạm vào giấy, tay Hàm Phong rung lên dữ dội. Bắt đầu từ những ngón tay rồi lan sang cả cánh tay, vai ông và toàn thể người ông, mồ hôi vã ra qua chiếc áo dài của ông, mắt ông trợn ngược khi ông hít sâu để thở.

Thái y Sun Pao Tien được triệu đến. Ông ta bước vào và quỳ gối bên Hoàng thượng. Ông ngả đầu trên ngực Hàm Phong và lắng nghe.

Tôi chăm chú nhìn vào đôi môi của Sun Pao Tien bị che đi mất một nửa bởi bộ râu dài. Tôi sợ những gì ông có thể nói ra.

- Hoàng thượng có thể rơi vào một cơn ngất - thái y nói - người sẽ tỉnh dậy, nhưng thần không thể đảm bảo bao lâu nữa người mới tỉnh.

Suốt cả ngày còn lại, chúng tôi đợi cho Hàm Phong tỉnh lại. Khi ông tỉnh, tôi cầu xin ông hoàn tất việc ký kết nhưng ông không nói một lời.

Chúng tôi đã đến lúc bế tắc. Hoàng đế Hàm Phong không chịu nhặt bút lên. Tôi vẫn mài mực. Tôi ước Hoàng tử Kung có mặt ở đây.

Cảm thấy không bầu víu vào đâu được nữa, tôi bật khóc.

- Phong Lan! - Giọng Hoàng thượng khó khăn lắm mới nghe rõ - Ta sẽ không thể chết yên bình nếu ta ký.

Tôi hiểu - Tôi cũng chẳng muốn ký nếu tôi là ông. Nhưng Hoàng tử Kung cần đến chữ ký này để tiếp tục thương lượng. Hoàng đế đang sắp chết, nhưng đất nước phải tiếp tục sống. Trung Hoa phải đứng dậy trên đôi chân của mình.

Đến chiều Hàm Phong quyết định chịu vậy. Và chỉ sau khi tôi nói rằng chữ ký của ông sẽ không phải là một sự chấp nhận xâm lăng mà chỉ là một kế hoãn binh.

Ông nhặt bút lông lên nhưng không nhìn nổi ông phải ký vào chỗ nào trên giấy.

- Phong Lan, nắm tay cho ta! - Ông nói và cố ngồi dậy, nhưng lại đổ ụp xuống.

Ba người chúng tôi, tổng thái giám Shim, An Thế Hải và tôi đặt Hoàng thượng ngả lưng xuống. Tôi đặt tờ giấy gần tay ông và bảo ông bây giờ ông có thể ký bằng mực rồi.

Đôi mắt đăm đăm nhìn lên trời, Hoàng đế Hàm Phong ngọ nguậy chiếc bút. Tôi nắn nét hướng dẫn nét bút của ông để tránh cho chữ ký trông giống như nét chữ nguệch ngoạc của đứa trẻ.

Lúc chúng tôi áp dấu ấn đỏ của Hoàng đế lên chữ ký của ông, Hàm Phong buông rơi chiếc bút lông và ngất đi. Nghiên mực rơi và mực đen bắn tung tóe khắp áo và giày tôi.

Tháng Sáu năm 1861, chúng tôi tổ chức lễ sinh nhật lần thứ ba mươi của Hàm Phong, Hoàng đế nằm trên giường lúc mê lúc tỉnh. Không khách khứa nào được mời. Lễ sinh nhật bao gồm việc bày cỗ, các món ăn như không ai động tới. Ai cũng cảm thấy cái chết của ông đang tới.

Một tháng sau, Hàm Phong tựa như đã xuống đến đáy. Thái y Sun Pao Tien tiên đoán sự ra đi của Hoàng thượng chỉ còn là một tuần, có lẽ từng ngày. Triều đình trở nên căng thẳng bởi Hoàng đế còn chưa đích danh chọn người kế vị.

Đồng Trị không được phép đến cùng với cha mình bởi triều đình sợ sẽ quá xúc động. Việc này

làm tôi bối rối. Tôi tin bất cứ dấu hiệu yêu thương nào của Hoàng thượng cũng sẽ in sâu vào ký ức của Đồng Trị suốt phần còn lại của đời nó.

Nuharoo lên án tôi đã đặt một lời nguyền lên Hàm Phong bởi đã bảo Đồng Trị cha nó sắp chết. Nhà chiêm tinh của chị tin rằng chỉ khi chúng tôi không chịu chấp nhận cái chết của ông thì Hàm Phong mới được cứu bởi một phép thần kỳ.

Thật khó khăn để đấu tranh với Nuharoo khi chị đã định ninh như thế. Tôi chỉ có thể thu xếp để An Thế Hải lén đem Đồng Trị tới bên giường cha nó, thường vào lúc Nuharoo đi cùng với các Phật tử tụng niệm hoặc đang thưởng thức kinh kịch lúc dùng trà, do Su Shun cung cấp và trình diễn ở khu vực của Nuharoo.

Điều khiến tôi thất vọng là Đồng Trị lại không muốn đến cùng với cha mình. Nó kêu ca về cái “nhìn trừng trừng” và “hơi thở thối” của cha nó. Nó khổ sở khi tôi đẩy nó tới chiếc giường bệnh. Nó gọi cha nó là ông chán ngắt và một lần hét lên: “Ông là đồ rỗng tuếch!”. Nó giật chân của Hàm Phong và ném gối vào người ông. Nó muốn chơi trò cưới ngựa với người đang chết. Không có chút lòng trắc ẩn nào trong tấm thân nhỏ bé của nó.

Tôi vụt vào mộng con trai tôi. Tuần sau đó, thay vì để mặc Đồng Trị cho Nuharoo, tôi dành thời gian để quan sát nó. Tôi phát hiện ra nguồn gốc của sự cư xử tồi tệ của nó.

Tôi đã dặn dò Đồng Trị đến học những bài học cưới ngựa với YungLu, nhưng Nuharoo đã tạo ra nhiều cớ để cho đứa trẻ vắng mặt. Thay vì tập cưới những con ngựa thật, Đồng Trị cưới các thái giám. Hơn ba mươi thái giám phải bò xung quanh sân để làm nó được vui. Con “ngựa” ưa thích nhất của nó là An Thế Hải. Đó là cách để thằng bé trả thù, vì An Thế Hải đã được tôi ra lệnh khép nó vào kỷ luật. Đồng Trị vụt vào mộng An Thế Hải và ép y phải bò cho đến khi đầu gối vỡ máu.

Tệ hại hơn việc hành hạ An Thế Hải là nó ra lệnh cho ông già thái giám bảy mươi tuổi tên là Già Vệ phải nuốt phân của nó. Khi tôi hỏi Đồng Trị nó đáp:

- Mẹ, con chỉ muốn biết liệu ông già Vệ có vẫn đang nói thật hay không.

- Cái gì thật?

- Rằng con có thể làm bất cứ điều gì con muốn. Con chỉ muốn ông ta chứng tỏ điều đó.

Tôi nhìn vào cái mặt nhỏ bé của con trai tôi và thắc mắc làm thế nào mà nó lại trở thành có thể làm những trò đê tiện đến như thế. Nó thông minh và hiểu ai đáng trừng phạt và ai đáng thưởng. Nếu An Thế Hải không trung thành với tôi, y sẽ phải chấp thuận mọi ý muốn của Đồng Trị. Đồng Trị đã một lần tuyên bố nó biết những món ăn ưa thích của Nuharoo. Tôi không nghĩ đó là cách con trai tôi để đền đáp chị, tôi thậm chí còn khen nó khi nó gửi những chiếc bánh trung thu chị ưa thích cho chị. Tôi nghĩ đó là một cử chỉ hiếu thuận đáng khen ngợi và hài lòng vì con trai tôi gắn bó với chị. Rồi Đồng Trị hãnh diện khoe Nuharoo đã khích lệ nó bỏ học thể nào. Chị đã nói với nó “Trong lịch sử có những Hoàng đế không hề đến lớp học một ngày nhưng không có rắc rối gì trong việc đem lại phần vinh cho đất nước”.

Tôi đối đầu với Nuharoo và vạch ra mối nguy hiểm về việc không khép Đồng Trị vào kỷ luật. Chị bảo tôi rằng tôi đang làm to chuyện:

- Nó chỉ là đứa trẻ năm tuổi. Chừng nào chúng ta trở về Bắc Kinh và Đồng Trị lại tiếp tục học bình thường, mọi việc sẽ lại tốt đẹp. Chơi đùa là bản chất tự nhiên của trẻ con và chúng ta không được can thiệp vào ý định của trời. Hôm qua nó hỏi mua mấy con vẹt, nhưng An Thế Hải không mang đến cho nó con nào. Khổ thân Đồng Trị, nó chỉ hỏi xin một con vẹt!

Lần này, tôi quyết định không chịu. Tôi nhất định nó phải đến lớp học. Tôi bảo Nuharoo rằng tôi sẽ cùng các gia sư kiểm tra những bài tập về nhà. Nhưng tôi thất vọng. Thầy trưởng gia sư van xin tôi buông tha ông khỏi Đồng Trị.

- Ấu Hoàng ném những viên bóng giấy làm vỡ kính của thần - Thầy rằng thả trâu trình - Ngài sẽ không lắng nghe. Hôm qua ngài bắt thần ăn một chiếc bánh ngọt vị rất lạ. Sau đó ngài bảo thần ngài đã đung chiếc bánh vào chất thải của ngài.

Tôi choáng váng về cung cách Đồng Trị làm vương tướng lớp học của nó. Nhưng những gì làm tôi còn lo lắng hơn là sự hứng thú của nó trong những sách ma quái của Nuharoo. Nó lưu lại muện để nghe những câu chuyện chị kể về thế giới bên kia. Nó trở nên quá sợ hãi đến nỗi đêm nó đái dầm ra giường. Tuy vậy, nó lại bị những chuyện đó quá cuốn hút đến nỗi chúng trở thành cơn nghiện. Khi tôi can thiệp bằng cách vứt đi những cuốn sách tranh ấy, nó đấu với tôi.

Đồng Trị đang sẵn lòng làm bất cứ điều gì để thoát ra khỏi tôi. Đầu tiên, nó giả vờ ốm để tránh khỏi đến lớp. Khi tôi tóm được nó, Nuharoo thường tới bảo vệ nó. Chị thậm chí còn bí mật ra lệnh cho thái y Sun Pao Tien nói dối về “cơn sốt” để giữ nó khỏi phải đến lớp.

Nếu đó là cách chúng tôi chuẩn bị cho Đồng Trị trở thành một Hoàng đế tới đây, triều đại sẽ bị diệt vong. Tôi quyết định phải nắm lấy việc này trong tay mình. Trong mắt tôi, tình thế này đang mang tầm cỡ quốc gia. Tất cả những gì tôi biết là thời của tôi đang chấm dứt.

Ngày nào tôi cũng kèm con tôi tới các gia sư của nó và đợi ở bên ngoài cho đến khi lớp học kết thúc. Nuharoo giận tôi không tin tưởng chị, nhưng tôi quá tức giận không quan tâm tới những cảm nghĩ của chị. Tôi muốn thay đổi Đồng Trị trước khi quá muộn.

Đồng Trị biết cách gây chia rẽ giữa Nuharoo và tôi thế nào. Nó biết tôi không thể từ chối việc nó đến thăm Nuharoo, vì vậy nó thả sức đi thăm làm cho tôi ghen tức. Không may thay tôi rơi vào bẫy của nó. Và nó tiếp tục gây rối trong lớp học. Một hôm nó nhổ hai chiếc lông mày dài nhất của thầy rằng thơ. Nó quá hiểu ông già coi những lông đó như “dấu hiệu trường thọ” của mình. Ông già quá đau đớn bị đột quỵ và bị thả về nhà vĩnh viễn. Nuharoo xem sự cố đó như một trò hài. Tôi không đồng ý, và định trừng phạt con trai tôi về tội bạo tàn của nó.

Triều đình thay thế thầy giáo già bằng một thầy mới, nhưng ông này bị học trò của mình đuổi ngay hôm đầu tiên hành nghề. Đồng Trị viện cớ ông ta đánh rắm trong khi giảng bài. Nó kết tội thầy giáo “bất kính với thiên tử”. Người này bị phạt roi. Nghe chuyện Nuharoo khen Đồng Trị “xử sự như một ông vua thực thụ”, còn tôi thì thấy lòng tan nát.

Tôi càng ép, Đồng Trị càng bất trị tệ hại hơn. Nhẽ ra ủng hộ tôi, triều đình lại yêu cầu Nuharoo “canh chừng” “hành vi vô nhân đạo” của tôi. Tôi thắc mắc không biết liệu Su Shun có đứng sau chuyện ấy không. Đồng Trị bây giờ thoải mái hỗn láo cãi lại tôi trước mặt các thái giám và nô tì. Nó là đứa giỏi ăn nói. Đôi khi nó tỏ ra quá tinh tế so với đứa trẻ năm tuổi. Nó thường nói: “Sao mẹ nông cạn thế, cứ phủ nhận bản chất của con!”. Hoặc “Con là con vật được thiên phú”!

hoặc “Mẹ cứ bắt con ngủ để ra về là người thuần dưỡng là mẹ nhầm đấy!”

Tôi đã được nghe kiểu ấy từ Nuharoo: “Hãy cho phép Đồng Trị đi chơi đây đó đi, nương nương Yehonala!”. “Nó nghĩ không về bản thân, mà đến cuộc du hành, đến những giấc mơ và tâm linh Phật giáo” và “hãy ném những chìa khóa của cô cho gió và mở toang cửa lòng của nó ra!”.

Tôi bắt đầu nghi ngờ những ý đồ của chị. Vẫn luôn luôn từng có một điều gì đó ngay chính trong sự gần gũi của chị với Đồng Trị. Bất kể nó làm gì, chị vẫn luôn là người yêu nó. Tôi nhận ra trừ phi tôi ngăn Nuharoo lại, tôi sẽ không thể ngăn chặn được Đồng Trị. Đối với tôi cuộc đấu tranh này đã chuyển thành một cuộc trận chiến để cứu con trai tôi. Tôi bỏ ra nhiều ngày để nghĩ về việc nói với chị thế nào. Tôi muốn được kiên quyết về ý định của mình mà không làm tổn thương đến lòng kiêu hãnh của chị. Tôi muốn chị hiểu rằng tôi đánh giá cao tình thương yêu của chị đối với Đồng Trị, nhưng chị phải học cách khép nó vào kỷ luật.

Thật không ngờ, chị lại đến với tôi trước khi tôi đến với chị. Chị xuềnh xoàng mặc chiếc áo dài cộc tay màu ngà voi. Chị mang những bông hoa tươi đến tặng. Chị phàn nàn về việc tôi chặt chẽ quá với bữa ăn kiêng của Đồng Trị, chị khăng khăng cho là nó quá gầy. Tôi giải thích tôi không còn vấn đề gì về việc ăn uống của nó nữa, nhưng việc ăn kiêng của nó phải được cân đối. Tôi bảo chị rằng Đồng Trị ngồi bô hàng ngày mấy giờ liền mà không rặn ra được một cục.

- Chị không thấy đó là một vấn đề - Chị nói - Trẻ con lúc nào nó buồn ngồi bô là nó đi được.

- Trẻ con nông thôn không bao giờ có chuyện đó - Tôi cãi - Chúng ăn nhiều chất xơ.

- Nhưng Đồng trị không hề là trẻ con nông dân. So sánh thế là lãng nhục - Về mặt của Nuharoo trở nên lạnh nhạt - Đồng Trị tuân theo việc ăn kiêng của Hoàng cung mới đúng.

Tôi đã tự mình thuê đầu bếp nấu những bữa ăn đảm bảo sức khỏe, nhưng Đồng Trị phàn nàn với Nuharoo là đầu bếp đã phục vụ nó tôm thối, khiến nó bị chuột rút. Không ai, trừ Nuharoo tin điều dối trá này. Tuy nhiên, để làm vừa lòng Đồng Trị chị đuổi người đầu bếp.

Tôi phải tìm lòng mình để khởi công khai đấu với Nuharoo. Tôi quyết định trước hết phải tập trung vào việc học hành của Đồng Trị. Mỗi buổi sáng, tôi cầm một cái roi và kèm Đồng Trị đến thầy giáo của nó.

Nó đang được dạy về bầu thiên thể. Tôi hỏi xin thầy giáo một bản sao bài khóa và nói với con trai tôi rằng tự tôi sẽ trách nghiệm nó sau khi nó học xong bài.

Như tôi đoán trước, Đồng Trị không nhớ nổi một từ ngữ gì nó đã được học. Nó vừa từ lớp học về và chúng tôi sắp ăn bữa trưa. Tôi ra lệnh dọn bữa ăn của nó đi và giờ tay tóm lấy nó. Rời phòng ăn, tôi nhặt cái roi lên. Tôi mang nó đến một nhà kho nhỏ ở sau vườn cách xa những đại sảnh và các căn hộ. Tôi bảo Đồng Trị rằng nó sẽ không được thả cho tới khi nó đọc được toàn bài.

Nó gào to lên để xem liệu có ai đến cứu nó không. Tôi đã chuẩn bị trước việc này. An Thế Hải đã được dặn trước phải giữ các thầy giáo cách xa ra và tôi cũng đã ra lệnh dứt khoát không ai được thông báo cho Nuharoo Đồng Trị ở nơi nào.

- Vào thời rất xa xưa - Tôi nói, và giục con tôi bắt đầu - Bắt đầu đi.

Đồng Trị nức nở và giả vờ không nghe thấy.

Tôi vớ lấy chiếc roi và giơ cánh tay lên để chiều dài chiếc roi khua trước mặt nó.

Nó bắt đầu đọc:

- Vào thời rất xa xưa, có bốn chòm sao khổng lồ trên bầu trời sao. Dọc theo sông Hoàng Hà có hình các con vật...

- Đọc tiếp, con rồng...

- Con rồng, con rùa với con rắn, con hổ và con chim, đều mọc lên rồi lặn xuống... - Nó lắc đầu và bảo nó không nhớ được dòng sau.

- Bắt đầu lại và đọc lại nữa!

Nó mở sách, nhưng lấp bắp lướt qua các chữ. Tôi đọc cho nó:

- Chòm nọ nối chòm kia, chuyển động theo hình vòng quanh cực Bắc bầu trời, một chòm sao chổi gọi là chiếc cày phương Bắc.

- Đoạn này khó quá - nó kêu ca và ném sách xuống. Tôi túm lấy hai vai và lay người nó:

- Còn cái này là để cho một thằng bé hư, sống không luật lệ và không nghĩ gì đến hậu quả!

Tôi nhắc nó lên khỏi sàn nhà và lột áo dài nó ra. Tôi giơ cánh tay lên và vụt roi xuống.

Một vết lằn đỏ in rõ trên bên hông nhỏ của nó. Đồng Trị kêu thét lên.

Nước mắt tôi rơi xuống, nhưng tôi lại vụt nữa. Tôi buộc lòng phải tiếp tục. Tôi đã thả lỏng nó quá lâu. Đây là sự trừng phạt của tôi và là cơ may cuối cùng của tôi:

- Sao dám vụt ta! - Vẻ mặt nó thật không thể tin được. Đôi mày nhỏ của nó nhíu lại ở giữa bộ mặt sợ hãi của nó - Không ai được đánh con trai của Hoàng đế!

Tôi vụt mạnh hơn:

- Đây là làm cho người nghe thấy tiếng đại bác của bọn nước ngoài. Đây là làm cho người đọc các hiệp ước!

Tôi cảm thấy sự sụp đổ của con đập cảm xúc. Một mũi tên vô hình bắn xuyên qua đầu tôi. Tôi nghẹn ngào tiếp tục:

- Đây... là... làm cho người nhìn vào tận mặt cha người... Ta muốn người biết ông đã biến thành một người rỗng tuếch thế nào.

Như thể hoạt động theo lực nâng của mình, chiếc roi đổi hướng. Nhẽ ra rơi xuống Đồng Trị, nó lại vụt lên người tôi. Tiếng vụt nghe to và giòn. Như một con rắn hung dữ, chiếc roi da quấn quanh người tôi để lại vết máu mỗi lần quất.

Say sưa trước cảnh tượng đó Đồng Trị im khốc.

Hoàn toàn kiệt sức, tôi đổ sụp xuống và ôm gối vào ngực tôi. Tôi khóc bởi vì Hàm Phong sẽ không còn sống nổi để giáo dục con trai mình. Tôi khóc bởi vì tôi không thể nhìn thấy bản thân dưỡng dục Đồng Trị tử tế với Nuharoo đứng ngáng giữa chúng tôi. Tôi khóc bởi vì tôi nghe thấy con trai tôi quát lên nó căm hận tôi và nó không thể mong đợi Nuharoo trừng phạt tôi. Và tôi khóc vì trong sâu thẳm tôi cảm thấy mình thất vọng và còn đáng sợ hơn, tôi không biết làm

gì khác.

Tôi tiếp tục với bài học tay vẫn giơ cao chiếc roi:

- Trả lời mẹ, Đồng Trị, con rồng có nghĩa là gì?

- Con rồng có nghĩa là sự hóa thân - Đứa bé khiếp sợ đáp.

- Của cái gì?

- “Cái gì” là thế nào?

- Sự hóa thân của...

- Hóa thân của... một con cá. Nói về khả năng của một con cá nhảy vọt qua một cái đập.

- Đúng rồi. Điều đó làm cho con cá thành một con rồng. Tôi đặt roi xuống:

- Đó là nói về sự nỗ lực nó tạo ra để chống lại một trở ngại to lớn. Nói về hành động anh hùng vượt đập nó đã làm. Xương của nó vỡ ra, vảy của nó bong đi. Nó có thể bị chết khi nỗ lực, nhưng nó không đầu hàng. Điều đó là những gì tách nó ra khỏi loài cá thường.

- Con không hiểu điều này. Quá khó!

Nó không còn khả năng để học theo tôi nữa. Mặc dầu vậy, tôi vẫn đọc đi đọc lại, vẫn câu ấy. Tâm trí nó tựa như đã đến lúc phải dừng. Nó đang choáng. Tôi đã làm nó sợ. Cho đến nay trong đời nó chưa có ai to tiếng với nó bao giờ. Nó vẫn luôn luôn muốn làm gì thì làm, bất kể việc đó có thể xem thường người khác thế nào.

Tôi quyết định cứ tiếp tục:

- Nghe cho kỹ, con sẽ nắm được: “Con hổ là linh hồn của con thú. Con rùa là linh hồn của loài có vỏ cứng và phượng hoàng là con chim có khả năng vùng bay lên từ những tro tàn”...

Đồng Trị bắt đầu tuân theo tôi, từ từ và thận trọng. Có tiếng đập mạnh vào cửa kho chứa.

Tôi biết đó là ai. Tôi biết chị có một gián điệp trong cung của tôi.

Tiếng đập cửa tiếp tục cùng với tiếng Nuharoo kêu thét:

- Ta sẽ tiêu về sự tàn bạo của cô với Hoàng thượng! Cô không có quyền trừng phạt Đồng Trị. Nó không thuộc về cô! Nó chỉ ra đời qua cô. Cô chỉ là ngôi nhà đã từng một lần lưu chứa nó. Nếu ta thấy nó bị thương tổn, cô sẽ bị treo cổ!

Tôi tiếp tục đọc, giọng tôi mạch lạc và âm vang:

- Trong triết học Trung Hoa cổ xưa, năm màu tương ứng với năm hướng. Màu vàng tương ứng với trung tâm, màu xanh da trời với hướng đông, màu trắng hướng Tây, đỏ hướng Nam, đen hướng Bắc...

Mười chín

Cổ đại xung quanh Nhiệt Hà đã ngã vàng trong khi triều đình chờ đợi Hoàng đế qua đời. Hàm Phong không nuốt nổi nữa. Thuốc nước tôi sắc tiếp tục được các thái giám mang đến cho ông, nhưng ông không còn động đến nữa. Áo Long bào dùng cho mai táng đã được đặt may và áo quan của Hoàng thượng đang gần được hoàn tất.

Tuy vậy, con trai tôi vẫn chưa được chỉ định làm người kế vị, và Hoàng thượng vẫn không thốt ra một lời về chuyện này. Mỗi khi tôi muốn đến gặp chồng tôi, tổng thái giám Shim thường ngăn tôi lại, nói rằng Hoàng thượng đang ngủ hoặc đang gặp các cố vấn. Y bắt tôi không ngừng đợi. Thất vọng, tôi thường trở về nơi tôi ở. Tôi không chút nghi ngờ rằng Shim đang hành động theo lệnh của Su Shun.

Tôi lo lắng bởi vì Hàm Phong có thể qua đời, bỏ lại tôi bơ vơ không quyền lực để giúp Đồng Trị. Khi An Thế Hải báo cáo lại rằng Su Shun vẫn đang cố gạ hấn để do thám tôi, ý đồ của đại úy viên hội đồng càng trở nên rõ rệt.

Tôi cảm ơn trời về sự trung thành của An Thế Hải. Cái giá của y là tên y đã được liệt vào danh sách những kẻ thù của Su Shun.

- Su Shun đang tìm mọi cách đá con chó của cô đi - Nuharoo nói trong một lần đến thăm - Tôi thắc mắc không biết điều gì đã làm hấn căm ghét An Thế Hải quá quắt thế - Ngược mắt khỏi đờ thêu của mình, chị thăm dò nét mặt tôi tìm câu trả lời.

Tôi không muốn chia sẻ những ý nghĩ của tôi. Tôi không muốn vạch rõ không phải An Thế Hải mà chính là tôi mới là người Su Shun muốn chộp. Nếu tôi để lộ cảm xúc của mình ra, Nuharoo sẽ muốn can thiệp và cố đạt được lời xin lỗi từ Su Shun. Chị tự coi mình là nhà vô địch về công lý, nhưng lòng tốt của chị có thể làm hại nhiều hơn là lợi.

Nuharoo thích thú được nổi tiếng về vẻ yêu kiều, tao nhã và biết điều. Nhưng chị có lẽ chẳng thể giải quyết được vấn đề này. Chị sẽ chỉ đi đến kết quả là làm cho Su Shun dễ dàng gạt bỏ tôi hơn. Hấn sẽ mượn bàn tay của Hoàng đế Hàm Phong. Đây không phải là lần đầu. Câu chuyện của Yung Lu về số phận khủng khiếp của một vị thượng thư nào đó tỏ ra không trung thành với Đại úy viên hội đồng chỉ là một ví dụ. Su Shun có thể cũng muốn biến Nuharoo thành đồng minh của mình. Chị sẽ dễ dàng trở thành chim mồi nếu được cưng nịnh. Tên bậc thầy về trò bịp này có thể che kín mắt chị bằng một ngón tay của hấn. Nuharoo sống để làm rạng rỡ tên tuổi chị, và bất cứ sự quan tâm nào từ Su Shun cũng sẽ đặc biệt hấp dẫn. Tóm lại, sự sống còn của tôi sẽ không là sự ưu tiên của Nuharoo.

An Thế Hải lấp bắp khi qua ngưỡng cửa. Y báo cáo lại việc đã quyết định tôi sẽ được “vinh dự đi theo Hàm Phong khi ông trở về cội nguồn”, có nghĩa tôi sẽ bị chôn sống khi Hàm Phong chết.

Tôi không tin chuyện đó. Tôi không thể. Trong số ba nghìn phi nữ, tôi là người duy nhất cho ông một đứa con trai. Hàm Phong biết Đồng Trị cần tôi.

Cố gắng để tỏ ra bình tĩnh, tôi hỏi An Thế Hải moi đâu ra thông tin đó. Y nói tin đó là từ Chow Tee, bạn y, người hầu của Hoàng đế.

- Chow Tee đến với nô tài buổi sáng nay - An Thế Hải nói, giọng run run - Hấn bảo nô tài chuẩn

ngay tức khắc. Nô tài hỏi xảy ra chuyện gì. Hấn nói: đời anh đang đếm từng ngày. Nô tài bảo: Thôi đừng có đùa, không hay ho gì đâu. Hấn bảo hấn nói nghiêm túc đấy. Hấn đã tình cờ nghe được cuộc đàm thoại của Su Shun đề nghị Hoàng thượng “mang theo nương nương Yehonala”.

An Thế Hải dừng lại để thở, lấy ống tay áo lau mồ hôi vã ra trên mặt.

- Người có chắc Chow Tee nghe thấy lão ta nói đúng thế không - Tôi nao núng hỏi.

- Chow Tee nghe thấy - Su Shun nói: “Nương nương Yehonala không phải là người giữ được chung thủy, lặng lẽ chăm sóc vườn tược của mình”.

- Hoàng thượng có trả lời không?

- Không. Và vì vậy tại sao Su Shun phải ép. Lão nói lão sẽ không ngạc nhiên nếu nương nương quan hệ tai tiếng với những người đàn ông khác sau khi Người chết. Lão cũng tiên đoán nương nương sẽ tìm kiếm quyền lực thông qua Đồng Trị. Su Shun nói nương nương đã vụt Đồng Trị bởi Đồng Trị không chịu làm những gì nương nương muốn. Cuối cùng Hoàng thượng đồng ý mang nương nương đi.

Tôi mừng tượng ra chiếc áo dài vĩnh hằng và chiếc áo quan đang được Su Shun lệnh làm cho tôi. Tôi có thể hình dung ra bản thân tôi với dải lụa thòng quanh cổ và Su Shun đá chiếc ghế đầu đi. Trước khi thi thể tôi lạnh toát, lão sẽ đổ một bát nước bạc lỏng xuống họng tôi để khuôn đúc tôi thành một tư thế lão khao khát.

- Nương nương, phải làm điều gì đó trước khi quá muộn! - An Thế Hải gieo mình xuống sàn nhà và không muốn đứng dậy.

Tôi chưa bao giờ mơ thấy mình rút cuộc lại là vật hiến sinh. Những câu chuyện của Đại tể Fann trở nên nhạt nhẽo đem so với những gì đang xảy ra với tôi. Không còn thời gian để rơi nước mắt hoặc tìm kiếm sự an ủi của gia đình nữa. Su Shun có thể đã đang chuẩn bị đốt lửa nấu chảy những thanh bạc ra thành một thứ đồ uống.

Tôi hỏi An Thế Hải tại sao tôi nên tin những lời của Chow Tee. Y nói.

- Bọn thái giám chúng tôi là những dây nho leo. Chúng tôi phải tựa mình vào một cây to để có thể leo cao. Chow Tee và nô tài hiểu chỉ khi chúng tôi giúp nhau chúng tôi mới sống còn và tiến thân được. Chúng tôi vốn đã thề kết nghĩa anh em từ khi mới mười hai tuổi. Nếu có một con ruồi trong phòng Hoàng đế Hàm Phong, Chow Tee cũng sẽ để cho nô tài biết. Gần đây Chow Tee luôn lo lắng về tương lai sau khi Hoàng đế qua đời. Nếu có đủ may mắn được buông tha khỏi phải ra đi cùng Hoàng thượng, hấn cần tìm một chủ nhân mới để phục vụ. Hấn biết tin này đáng giá và muốn dâng nó cho nương nương. Tất nhiên, đây cũng là ý của nô tài.

Tôi bảo An Thế Hải, tôi phải nói chuyện với Chow Tee. Ngày hôm sau, theo sự sắp xếp của An Thế Hải, Chow Tee đến với tôi dưới danh nghĩa mượn một chiếc đèn.

Hấn chừng hai mươi tuổi, trông thành thật và nhã nhặn. Chiếc áo dài vải bông của hấn được giặt trắng tinh. Tôi chưa từng thấy một bộ mặt trẻ măng với nhiều nếp nhăn đến thế. Tiểu sử Chow Tee cũng giống như An Thế Hải và hấn đã từng sống trong Tử Cấm Thành từ năm chín tuổi. Hấn rất thận trọng khi ăn nói. Hấn xác nhận những gì An Thế Hải đã kể cho tôi.

Sau khi cho Chow Tee đi, tôi tiếp con trai tôi. Đồng Trị trèo lên đùi tôi và nói <https://traviesach.vn>

đọc thuộc bài khóa. Lần này nó rất ngoan. Tôi hết lời khen nó, nhưng tôi phải cố gắng để ngăn nước mắt của tôi lại. Tôi không thể thoát ra khỏi hình ảnh chiếc áo quan đang được làm cho tôi. Tôi như thực sự nghe thấy tiếng đinh đang đóng vào gỗ.

Bất kể hành vi của Đồng Trị thế nào, nó cũng đã lớn lên thành một đứa con trai xinh xắn. Nó có đôi mắt sáng ngời và nước da mịn của tôi. Những nét còn lại là từ cha nó. Nó có một cái trán đầy đặn, cái mũi thẳng Mãn Châu và cái miệng đáng yêu. Nét mặt nó thường nghiêm trang, nhưng khi nó mỉm cười, thì đó là nét dịu ngọt nhất. Tôi không thể nào chịu nổi ý nghĩ là Đồng Trị sẽ mất cả cha lẫn mẹ cùng một lúc.

Tới mức tôi có thể thấy được, hai con người sẽ bị hủy diệt nếu Hàm Phong mang tôi đi theo. Một người là con trai tôi, và người kia là mẹ tôi. Đồng Trị sẽ được thả sức vô kỷ luật, điều mà Nuharoo sẽ làm một cách ngây thơ nhưng Su Shun là có chủ định. Kết quả vẫn chỉ thế thôi, lúc Đồng Trị lớn lên, nó sẽ khó lòng thích hợp với việc trị vì. Còn về mẹ tôi, bà sẽ không có điều kiện chịu nổi cú giáng đó. Cái chết của tôi có nghĩa là cái chết của chính bà.

Su Shun sẽ vờ nghiêm mặt lừa dối nếu Đồng Trị có những câu hỏi liên quan đến cái chết của tôi. Su Shun sẽ chứng minh cho nó rằng tôi là một người mẹ xấu xa, và con trai tôi sẽ được dạy dỗ để căm ghét tôi. Nó sẽ không bao giờ nhận ra được nó là nạn nhân của Su Shun. Su Shun sẽ làm đủ mọi điều trong quyền hạn của lão để căm dỗ Đồng Trị, và con trai tôi sẽ coi lão là cứu tinh của nó.

Còn gì có thể ác độc hơn là quấy rối tâm trí một đứa trẻ. Đồng Trị sẽ bị tước bỏ quyền nối dõi của nó. Cuối cùng Su Shun sẽ hoàn tất tham vọng của mình thông qua Đồng Trị. Hắn sẽ điều hành vương quốc nhân danh Hàm Phong và con trai ông. Hắn sẽ phôi bày sự yếu kém của Đồng Trị và rồi sẽ tạo ra một cái cớ để lật đổ nó và tự xưng mình là chúa thượng.

Bức tranh của tương lai càng rõ hơn, tôi càng chìm sâu hơn vào tuyệt vọng. Cái tin Hàm Phong chết có thể đến bất cứ lúc nào, và đó cũng có thể là cơ may cuối cùng của tôi được sống với Đồng Trị.

Tôi ôm quá chặt con trai tôi đến mức nó phàn nàn rằng tôi làm nó đau.

- Nương nương, khóc có thể chỉ làm cho nương nương mất thêm thời gian - An Thế Hải vùng dậy khỏi sàn nhà, nơi y vẫn đang quỳ. Đôi mắt bình thường vẫn nho nhã của y trở nên dữ dội.

- An Thế Hải, sao ngươi không chạy trốn đi? - Tôi nói trong tuyệt vọng - Ngươi đã từng tốt với ta và ta sẽ cầu phúc cho ngươi.

- Nương nương, nô tài sống vì nương nương - An Thế Hải đập mạnh đầu mình vào sàn nhà - Dù thế nào cũng không từ bỏ!

- Ai có thể cứu được ta, An Thế Hải? Hoàng đế thì quá mê muội rồi, và lũ gián điệp của Su Shun thì ở khắp nơi.

- Nương nương, có hai người có thể may ra cứu được nương nương.

Rong và chồng nó, Hoàng tử Ch'un là người An Thế Hải nghĩ tới. An Thế Hải tin rằng Hoàng tử Ch'un có thể tìm được cách đến bên giường Hoàng thượng. Ông ta sẽ mang Rong theo để nó có thể nói cho tôi.

Sự gợi ý này rất có ý nghĩa. Rong hiện đang có thai, việc đó làm tăng thêm vị thế của nó trong những con mắt của Hoàng gia. Hoàng tử Ch'un có bốn con gái nhưng vẫn chưa có con trai. Ông sẽ làm bất cứ điều gì để cho vợ mình vui sướng. An Thế Hải tình nguyện lên ra khỏi Nhiệt Hà và tiếp xúc với em gái tôi.

Một tuần sau, một buổi sáng sớm, em gái tôi đã ở bên tôi. Bụng nó đã to cỡ chiếc đèn lồng. Một vẻ thỏa mãn lành mạnh ngời sáng trên khuôn mặt nó. Chúng tôi quàng tay ôm lấy nhau và khóc. Rong bảo tôi nó đã thành công trong nhiệm vụ của nó.

- Lúc đầu Su Shun định không để chúng em vào - Nó kể lại - Ch'un đã sẵn sàng rút lui sau mấy giờ chờ đợi. Em van xin ông. Em nói rằng em phải nói trực tiếp với Hoàng thượng về việc hy sinh chị mình. Nếu em không thể làm Hoàng thượng thay đổi ý định được, đưa bé trong bụng em sẽ bị ảnh hưởng bởi nỗi đau buồn của em. Em sẽ bị sảy thai.

Rong đưa hai tay nắm lấy hai tay tôi và mỉm cười:

- Chồng em không thể chịu đựng nỗi ý nghĩ có thể bị mất đứa con trai, vì vậy, ông cứ xông bừa vào và thấy Hoàng thượng đang nằm trên giường - Em theo Ch'un vào và chúng em chúc Hoàng thượng chóng khỏe. Bụng em quá to không phủ phục được, nhưng mặc dầu vậy em vẫn quỳ lạy, em phải để Hoàng thượng thấy em đang tuyệt vọng như thế nào, em không phải giả vờ, em đang thực sự hoảng sợ. Hoàng thượng hiểu cho em và bảo em đứng dậy. Em không chịu và vẫn cứ quỳ gối cho tới khi chồng em mở miệng. Ông bảo anh mình rằng em đang trải qua những cơn ác mộng, rằng em không thể thoát khỏi nỗi đau buồn. Rằng ông có thể bị mất đứa con trai vì hư thai.

- Hàm Phong phản ứng lại thế nào?

- Hoàng thượng trông rất tẻ nhạt và hầu như không thể nói được. Ông hỏi em lo lắng những gì, và chồng em đáp: "Vợ thần mơ thấy Hoàng thượng ban sắc chỉ đem Phong Lan theo Hoàng thượng. Cô ấy muốn biết có thật vậy không. Cô ấy cần được nghe thấy từ chính miệng của Thiên tử."

- Hoàng thượng nói thế nào?

- Hoàng thượng chỉ vào Su Shun và bảo đó là ý của lão ta.

- Chị biết điều đó!

- Su Shun có vẻ giận dữ, nhưng lão không nói gì - Rong nhét chiếc khăn tay của mình trở lại vào túi áo.

Ngay lúc đó An Thế Hải nhảy bổ vào.

Hoàng thượng đã ra lệnh bãi bỏ ngay tức khắc sắc chỉ đó. Chow Tee bảo nô tài rằng Hoàng thượng đã bảo Su Shun đừng bao giờ đề cập đến ý đó nữa.

Khi tôi giới thiệu Rong cho Hoàng tử Ch'un, tôi không bao giờ tưởng tượng họ lại trở thành nam thần, nữ thánh hộ mệnh tôi. Rong bảo tôi hiểm nguy chưa hết và tôi nên thận trọng. Tôi biết Su Shun sẽ không hạ vũ khí và trở thành phật. Cuộc chiến để hủy diệt tôi mới chỉ bắt đầu.

Ba ngày trôi qua êm lặng. Sáng ngày thứ tư, thái y Sun Pao Tien đoán Hàm Phong sẽ không

thấy bình minh hôm sau. Su Shun nhân danh Hoàng đế phát lệnh triệu tập khẩn cấp một cuộc thiết triều cuối cùng được tổ chức vào buổi chiều muộn, khi triều đình vẫn mong được nghe những nguyện vọng cuối cùng của Hoàng thượng.

Tôi không biết mình bị loại trừ cho tới khi tôi tới thăm Nuharoo vào buổi trưa. Thái giám của chị nói rằng Su Shun đã đưa kiệu đến đón chị. Tôi quay lại An Thế Hải bảo y tìm xem có chuyện gì đang xảy ra. An Thế Hải được tin nhắn của Chow Tee. Buổi thiết triều cuối cùng đã bắt đầu, và Su Shun đã vừa thông báo rằng sự vắng mặt của tôi là do sức khỏe kém.

Tôi hoang mang. Việc chờng tôi trút hơi thở cuối cùng là từng giờ, và cơ may của tôi để hành động sẽ ra đi mãi mãi.

Tôi chạy đến phòng học của Đồng Trị. Con trai tôi đang chơi cờ với một thái giám và không chịu đến với tôi. Tôi giật bàn cờ và ném quân cờ bay qua phòng. Tôi kéo phăng nó tới điện Sương Mù kỳ ảo, đồng thời giải thích tình thế. Tôi bảo nó yêu cầu cha nó chỉ định nó làm người kế vị.

Đồng Trị hoảng sợ. Nó cầu xin được đưa trở lại chơi cờ. Tôi bảo nó rằng nó phải nói với cha nó, và chỉ có như vậy nó mới có thể cứu được tương lai của nó. Đồng Trị như có thể không hiểu. Nó kêu thét và đánh tôi. Trong cuộc vật lộn để giữ chặt con trai tôi, vòng cổ của tôi đứt ra, những hạt ngọc trai và đá quý rơi tung tóe xuống hành lang.

Lính ngự lâm ngăn việc chúng tôi vào điện, dẫu họ có vẻ kính sợ Đồng Trị.

- Ta phải gặp Hoàng thượng - Tôi nói to. Tổng thái giám Shim hiện ra hấn nói:

- Hoàng thượng lúc này không muốn gọi các thứ phi của mình. Khi nào người muốn, nô tài sẽ nói để Lệnh bà biết.

- Ta cam đoan Hoàng thượng sẽ muốn gặp con trai mình lần cuối cùng.

Tổng thái giám Shim lắc đầu:

- Nô tài đã được lệnh của Đại uý viên hội đồng Su Shun sẽ khóa Lệnh bà lại, nếu Lệnh bà nhất định xâm nhập vào, nương nương Yehanala.

- Đồng Trị có quyền ngỏ lời vĩnh biệt cha nó - Tôi hét lên, hy vọng Hoàng đế Hàm Phong nghe thấy tôi nói.

- Nô tài xin lỗi. Gặp Đồng Trị sẽ chỉ gây rối loạn cho Hoàng thượng.

Tuyệt vọng, tôi cố đẩy Shin sang một bên. Hấn đứng trơ như một bức tường:

- Lệnh bà sẽ giết nô tài nếu làm cho nô tài phải từ bỏ nhiệm vụ của mình.

Tôi quỳ xuống và nài xin:

- Ít nhất ông cũng cho phép Đồng Trị được nhìn thấy cha nó từ một khoảng cách chứ?

Tôi đẩy con mình về phía trước.

- Không, nương nương Yehonala - Hấn ra lệnh cho lính ngự lâm ghìm tôi xuống sàn nhà.

Một cái gì đó hấn đã sáng rõ trong cái đầu nhỏ bé của Đồng Trị. Có thể nó không thích cung

cách tôi đang bị đối xử. Khi Shim lại gần chỗ nó, miệng mang một nụ cười giả tạo, yêu cầu nó trở về phòng chơi của mình, con trai tôi trả lời, lần đầu tiên sử dụng ngôn ngữ dành riêng cho Hoàng đế:

- Trẫm muốn không bị quấy rầy để xem chuyện gì đang xảy ra ở đây.

Từ trẫm như đóng đinh Tổng thái giám Shim tại chỗ. Đồng Trị lợi dụng lúc đó chạy vào trong điện.

Chiếc long sàng đen khổng lồ của Hàm Phong đặt ở trung tâm bục ngai vàng. Các thượng thư và quan chức trong triều dưới sự lãnh đạo của Su Shun và các ủy viên của phòng hãn, vây quanh bộ mặt nhợt nhạt dưới tấm khăn. Chồng tôi trông như thể đã chết. Ông nằm im với mọi dấu hiệu sinh khí đã ra đi.

Nuharoo quỳ gối bên giường trong tấm áo nâu hồng. Chị lặng lẽ thổn thức.

Mọi người khác đều quỳ gối. Thời gian như thể đông cứng lại. Chẳng thấy gì rục rĩ huy hoàng về việc ra đi của Thiên tử. Hoàng đế đã rõ ràng rúm ró lại. Những nét vẽ của ông đã méo mó, với đôi mắt và miệng kéo về phía hai tai. Việc ông đang chết tựa như không thực với tôi. Cái đêm đầu tiên ông triệu vời tôi vẫn sống động như hôm qua. Tôi nhớ lại cái lần ông đã bạo dạn trêu tôi trước mặt Thái hậu. Tôi nhớ lại vẻ mặt khiếm nhã nhưng duyên dáng của ông. Tôi nhớ lại tiếng reo của những thẻ tre rơi xuống chiếc khay và những ngón tay ông chạm vào tay tôi khi ông trao cho tôi chiếc *ruyi*. Những ký ức đó làm tôi đau lòng và tôi phải nhắc nhở tôi tại sao tôi lại ở đây.

Từ những tiếng thì thào của các thượng thư, tôi biết được ngày hôm nay, Hàm Phong đã mấy lần tạm ngừng thở, chỉ hồi sinh với tiếng âm âm sâu trong ngực. Hai chiếc gối đỡ người Thiên tử. Mắt ông mở nhưng hầu như không động đậy. Triều đình đang đợi ông nói, nhưng ông hình như không thể.

Mặc dù Đồng Trị hiển nhiên là người thừa kế tự nhiên nhưng nó lại không được ghi rõ trong luật pháp triều Thanh rằng ngôi báu được truyền cho con trai trưởng. Lời trăng trối cuối cùng của Hoàng đế sẽ là điều được chính thức chấp nhận. Có lẽ đã có một chiếc hộp chính thức chứa di chúc lúc đang sống của Hoàng thượng. Ngay cả như thế lời nói của ông vẫn có thể quan trọng hơn bất kể những gì ông đã viết. Nhiều người tin rằng giờ phút cuối cùng lúc chết thay đổi nhận thức của một con người, và do đó những di chúc của ông trong chiếc hộp có thể không phải là những ý nguyện thực. Những gì làm tôi lo là những gì Su Shun có thể làm. Với trò phù thủy của lão, lão có thể điều khiển Hoàng đế Hàm Phong nói ra những gì ông không định nói.

Vài giờ trôi đi. Việc đợi chờ tiếp tục. Thức ăn được bày ra ở sân triều. Hàng trăm người ngồi xếp xuống xúc cơm trong bát, chăm chăm nhìn vào không gian. Đồng Trị buồn chán và giận dữ. Tôi biết nó vẫn đang làm hết sức nó để tỏ ra biết vâng lời. Cuối cùng nó đã quá đủ. Khi tôi bảo nó phải lưu lại, nó cúi tiết. Nó đá những chiếc bát khỏi tay người ta.

Tôi tóm lấy Đồng Trị:

- Một hành động phá phách nữa, mẹ sẽ sai nhốt con vào nhà nuôi ong.

Đồng Trị dụi xuống.

Đêm xuống. Tất cả đều trong bóng tối ngoại trừ Điện Sương mù kỳ ảo, được thắp sáng choang như sân khấu.

Triều đình tụ tập lại. Một đồng ấn tín của Hoàng thượng được mang khỏi phòng chứa và bày trên chiếc bàn dài. Chúng được chạm trổ và đóng khung rất đẹp. Căn phòng quá yên tĩnh đến nỗi tôi có thể nghe thấy tiếng nến cháy xèo xèo.

Đại bí thư kiêm học giả Kwei Liang, bố vợ của Hoàng tử Kung, mặc áo dài màu xám. Ông đã từ Bắc Kinh đến đây sáng hôm nay và mong trở về chừng nào ông ghi lại được những lời nói cuối cùng của Hoàng thượng. Bộ râu bạc trắng của Kwei Liang dài xuống tận ngực. Ông quỳ gối, tay nhúng bút lông vào mực để giữ cho nó ẩm. Trước mặt ông là một tập giấy bản. Chow Tee đứng cạnh ông nhặt thỏi mực to cỡ cánh tay trẻ con lên mài vào nghiền đá.

Đôi mắt Su Shun hướng lên đồng ấn tín. Tôi không hiểu những gì trong đầu lão. Ở Trung Hoa, tất cả các văn thư của Hoàng gia từ Hoàng thượng hạ chiếu chỉ có giá trị nếu được áp dấu ấn chính thức lên trên chữ ký của cá nhân. Cái dấu ấn có nghĩa quyền lực của luật pháp. Chiếc ấn quan trọng nhất có thể khiến mọi văn thư khác vô giá trị. Nên việc Đồng Trị không nhận được lời hứa của cha nó cho nó sở hữu những ấn tín ấy khiến tôi tràn đầy thất vọng.

Hàm Phong đã trên đường về châu trời chăng? Ông có quên con trai ông không? Có phải Su Shun ở đây để thấy sự chấm dứt của Đồng Trị không? Su Shun chậm rãi sỏi bước bên chiếc bàn trên đó các ấn tín xếp thành hàng. Lão trông có vẻ như đã sẵn sàng là người sở hữu chúng. Lão nhặt lên từng chiếc và dùng ngón tay vuốt qua mặt đá.

- Có nhiều con đường để đổi thay số phận con người ta - Su Shun nói cảm vênh lên như một nhà thông thái - Hoàng thượng hẳn đang bước đi qua những phòng tối của linh hồn mình. Tôi hình dung thấy người đang đi theo một bức tường đỏ, bước đi chậm. Thực tế người không đang chết. Người đang đi qua một sự tái sinh. Không phải linh hồn người đi theo một khung xương khô mà là hào quang đỏ tía của sự bất tử.

Thân thể Hàm Phong bỗng co rút. Những cử động đó kéo dài vài giây rồi ngừng lại. Tôi nghe thấy tiếng rên rỉ của Nuharoo và thấy chị thò tay vào trong áo để lần tràng hạt.

Theo dự đoán, đây có thể là lúc tâm linh của người đang chết đi vào sân khấu của ánh xạ tâm linh.

Tôi cầu cho Hoàng thượng sẽ gọi Đồng Trị. Nếu đứa con trai duy nhất của ông không chiếm chỗ những ý nghĩ cuối cùng của ông, thì là cái gì?

Các thượng thư bắt đầu kêu khóc. Vài người lớn tuổi hơn ngất xỉu ở sân triều và các thái giám mang cáng vào để khiêng họ ra.

Tôi đi về phía giường của Hàm Phong, kéo theo Đồng Trị.

- Không ai được phép quấy rối tâm linh - Tổng thái giám ngăn tôi lại. Hắn ra hiệu và quân ngự lâm nắm lấy hai cánh tay tôi và Đồng Trị.

Tôi vùng vẫy để gỡ ra.

Đá và cần, Đồng Trị đánh lại. Bọn cấm vệ bẻ ngoặt tay nó ra sau, và đẩy nó úp mặt xuống đất.

- Xin ông! - Tôi van xin Tổng thái giám Shim.

- Hoàng thượng đang trong giữa lúc suy tưởng - Shim không chịu thua - Nương nương có thể đến với người một khi tâm linh người đã yên vị.

- Bố ơi! Bố ơi! - Đồng Trị kêu khóc văng lên. Điều đó chắc sẽ chiếm được sự cảm thông của bất kỳ ai nếu là ở một nơi khác. Nhưng triều đình tựa như không còn khả năng lưu tâm tới người mà họ sẽ phục vụ nữa. Nó đã trở thành triều đình của Su Shun. Ai ai cũng đều đặt những nhu cầu riêng tư của mình lên trước những nhu cầu của Hoàng đế Hàm Phong và của con trai ông. Ai cũng nghe thấy tiếng kêu khóc của Đồng Trị, nhưng không ai ngó ý giúp đỡ.

Nếu Hoàng thượng muốn nói điều gì đó với con trai mình, ông có thể chỉ mong muốn lòng nhân từ của Su Shun. Thế thì quá thuận lợi đối với Su Shun để lờ Hoàng đế đi và thoát khỏi tội lỗi. Nếu Hàm Phong tức giận cũng chẳng ai biết, trong ít giây phút nữa, những hối tiếc ông có thể có, bất kể thể nào cũng sẽ theo ông xuống mồ.

Tôi không còn sợ nữa. Tôi ước đoán khoảng cách giữa Tổng thái giám Shim và tôi. Và nhằm vào bụng hấn. Mắt tôi nhằm vào con hạc trên áo hấn. Tôi không quan tâm nếu tôi bị thương hoặc tệ hại hơn. Chuyện đó sẽ lan đi. Đó sẽ là sự phản kháng lại việc Su Shun hiếp đáp. Đồng Trị sẽ chiếm được cảm tình từ cả nước.

Tôi dùng đầu như một chiếc dầm máy lao vào. Lẽ ra phải tránh, Shim đẩy và hất tôi văng đi.

Mất thăng bằng, tôi không thể dừng lại và đâm thẳng về phía chiếc cột bên.

Tôi nhắm mắt lại và nghĩ, tôi xong đời rồi.

Nhưng đầu tôi không vỡ. Đó không phải là cái cột tôi húc phải, đó là một người đàn ông mặc giáp phục.

Lúc tôi ngã gục vào một đồng chắn nệm trên sàn, tôi thấy con trai tôi chạy về phía cha nó. Khi tôi ngược nhìn lên xem tôi húc phải ai, khuôn mặt hồ hởi chào tôi là của người chỉ huy quân cấm vệ Hoàng gia, Yung Lu.

- Bố! Bố! - Đứa con trai lay bố.

Hoàng đế Hàm Phong đang nửa ngồi, nửa nằm trên giường, gương mặt nhìn lên trần nhà.

Nuharoo đến và giang hai tay ôm lấy Đồng Trị.

Tôi vùng dậy và chồm tới bên con trai tôi. Diên đại, Su Shun đẩy nó ra trước khi nó có thể lại chạm vào người cha nó.

Thằng bé giật mạnh tay thoát ra khỏi sự nắm giữ của Su Shun.

- Bố! Bố!

Đôi mắt của Hoàng đế Hàm Phong chớp chớp. Đôi môi ông từ từ động đậy:

- Đồng Trị! Con trai ta...

Triều đình lặng đi, nín thở. Đại bí thư nhặt chiếc bút lông lên.

- Đồng Trị, lại đây với bố! - Hai cánh tay của người sắp chết với ra từ dưới chiếc khăn phủ.

- Hoàng thượng - Tôi bước tới, nắm lấy cơ may tôi có thể bị trừng phạt - Hoàng thượng có thể để cho triều đình biết người kế vị Hoàng thượng không?

Đã quá muộn để Su Shun ra lệnh lôi tôi ra. Hàm Phong có vẻ như nghe thấy tôi nói. Ông cố sức để nói, nhưng không thành tiếng. Sau khi đã vật lộn trong ít phút, hai cánh tay ông thông xuống. Hai đồng tử trợn ngược lên, và ông bắt đầu ngáp thở.

- Hoàng thượng! - Tôi quy gối xuống bên ông. Hai tay tôi nắm lấy mép chăn sa tanh của ông - Xin Hoàng thượng hãy thương con trai mình.

Miệng Hoàng đế há ra.

- Bố! Bố! Xin bố tỉnh dậy!

Tôi ngăn Đồng Trị đừng lay bố nó.

Hàm Phong lại mở mắt. Bỗng ông bật lên, ngồi dậy. Giây lát sau, ông lại ngã xuống gối, mắt nhắm lại.

- Hàm Phong! Bỏ con trai ra đi không nói một lời ư! - Tôi nghĩ thế là hết. Tôi cảm thấy mọi hy vọng của tôi đã tắt. Tôi không quan tâm đến những gì tôi nói nữa - Đây là đứa con trai trời đày của Hoàng thượng. Cứ bỏ nó đi! Cứ việc đi đi và nhìn mẹ con thiếp bị hủy diệt! Thiếp sẽ coi đó như số phận của mình nếu đó là những gì Hoàng thượng muốn. Đồng Trị xứng đáng với Hoàng thượng. Hoàng thượng là một người cha không nhân từ.

Đồng Trị vừa khóc vừa vùi mặt vào ngực bố.

- Đồng Trị - Hàm Phong lại mở mắt. Giọng ông dần yếu ớt nhưng rõ ràng - Con trai ta... để ta... nhìn con. Con có khỏe không? Ta có thể làm gì cho con đây?

- Hoàng thượng! Tôi nói - Đồng Trị sẽ nối ngôi Hoàng thượng chứ?

Hàm Phong mỉm cười trìu mến:

- Tất nhiên rồi, Đồng Trị sẽ nối ngôi ta.

- Hoàng thượng đã đặt tên cho triều đại mới chưa?

- Ch'í Hsiang - Hoàng thượng nói trong hơi thở cuối cùng.

- “Điềm - Phúc”, Bí thư Hoàng cung vừa nói vừa viết mấy từ đó xuống.

Nhiều người đã nói rằng sáng kiến của tôi lúc ấy thể hiện một nguyên tắc quan trọng. Đối với một phụ nữ trong triều đình Mãn Châu, sự sống còn yêu cầu táo tợn. Họ đã nói đúng.

Ngay sau đó Thái y tuyên bố Hoàng thượng băng hà. Nuharoo và tôi rút lui khỏi đại sảnh. Chúng tôi đến phòng trang phục gỡ bỏ trang điểm. Tôi quá run rẩy đến nỗi hai tay tôi không giữ nổi khăn tắm. Tôi khóc khi nhớ lại những lời nói cuối cùng của Hàm Phong. Sự cố gắng của ông để nói ra những lời đó chứng tỏ tình yêu hằn vắn ở trong trái tim ông.

Khi Nuharoo và tôi trở lại, chúng tôi đều mặc áo xô trắng và tóc chúng tôi đều quấn khăn trắng. Vẻ bề ngoài đã thay đổi của chúng tôi báo hiệu cho tất cả rằng đất nước đã bước vào giai đoạn đầu tiên để tang Hoàng đế của mình.

Su Shun lập tức yêu cầu gặp Nuharoo và tôi.

Chỉ vô ích khi chúng tôi nói thích đợi cho đến khi sự xáo động của chúng tôi lắng dịu. Su Shun khẳng khăng hẳn phải hoàn thành một lời hứa với chồng chúng tôi.

Trong phòng trang phục, tôi đã thảo luận với Nuharoo chúng tôi nên xử sự với Su Shun thế nào. Chị vẫn ngắc ngứ và bảo tôi chị không thể nghĩ đến điều này. Tôi biết Su Shun đã sẵn sàng. Hẳn sẽ lợi dụng sự bối rối đang xảy đến để tuyên bố kiểm soát triều đình. Chúng tôi đang trong nguy cơ có thể sẽ bị gạt sang một bên.

Khi hẳn bước lại chỗ tôi, tôi nói một cách giản dị, rõ ràng đề nghị trước khi làm bất kỳ điều gì khác, chúng tôi sẽ mở hộp di chúc của Hoàng thượng.

Chỉ quen với sự phục tùng từ đàn bà, Su Shun không biết nói gì.

Triều đình đồng ý với tôi.

Gần tới nửa đêm khi hộp thư được mở. Đại bí thư Kuci Liang đọc lên di chúc. Vẫn bối rối như cung cách sống của Hoàng thượng. Ngoài việc chỉ định Đồng Trị là Hoàng đế mới, ông đã lập một ban nhiếp chính do Su Shun lãnh đạo, để quản lý chính phủ cho tới khi Đồng Trị đến tuổi trưởng thành. Như thể thiếu niềm tin vào quyết định của mình hoặc có ý hạn chế quyền lực của ban nhiếp chính, hoặc chỉ để đơn thuần sắp xếp ban đó như một sự nhiếp chính chính đạo, Hoàng đế Hàm Phong trao cho Nuharoo và tôi một đôi ấn quan trọng: *Tungtiao* "Tham chính" và *Yushang* "phản ánh ý nguyện của Hoàng đế". Chúng tôi được trao quyền phê chuẩn những chiếu chỉ Su Shun nhân danh Đồng Trị thảo ra. Nuharoo áp ấn *Tungtiao* ở phần đầu và tôi áp ấn *Yushang* ở phần cuối.

Sự thất vọng của Su Shun hiện rõ. Với những ấn của Hàm Phong trong tay chúng tôi, một cái xích đã được đặt quanh cổ hẳn. Về sau, Su Shun sẽ làm mọi điều để phớt lờ sự kiềm chế này.

Những gì tôi không ngờ tới là Hàm Phong đã gạt bỏ các em của mình kể cả Hoàng tử Kung khỏi quyền lực. Điều này đã vi phạm tiền lệ lịch sử và làm các học giả, các bồi lạc khiếp sợ. Họ ngồi thu vào một góc điện, rõ ràng hoang mang lo lắng khi nghe di chúc.

Tôi nghi ngờ đó là việc làm của Su Shun. Theo Chow Tee, Su Shun đã lưu ý Hoàng thượng rằng Hoàng tử Kung đang phí thời gian để thương lượng với bọn nước ngoài. Hiển nhiên, Su Shun thuyết phục Hoàng thượng rằng Hoàng tử Kung đã bán linh hồn cho bọn mọi rợ. Bằng chứng rõ ràng là Hoàng tử đã sử dụng những tên nước ngoài để huấn luyện nhân sự của bản thân ông ta trong khắp các lĩnh vực của chính phủ Trung Hoa, kể cả quân sự và tài chính. Su Shun chỉ cho Hoàng thượng thấy kế hoạch cải cách của Hoàng tử Kung là có ý đồ chuyển hệ thống chính trị Trung Hoa về phía các hình mẫu cai trị phương Tây.

Tối ngày 22 tháng Tám năm 1861, Nhiệt Hà dầm hơi sương. Những cành cây bên ngoài điện Sương Mù kỳ ảo đập vào những cánh cửa sổ tạo nên những tiếng động nhức nhối.

Đồng Trị đã ngủ trong hai cánh tay của tôi. Khi Thái y đến mang nó đi để Nuharoo và tôi có thể rửa mặt cho chồng chúng tôi bằng những tấm khăn lụa, nó vẫn không tỉnh dậy. Chúng tôi nhẹ nhàng lau rửa cho Hàm Phong. Ông trông có vẻ thư thái trong cái chết.

- Đến giờ mặc áo cho Hoàng thượng - Tổng thái giám Shim nói - Tốt nhất là nên làm lúc này,

trước khi thi thể Hoàng thượng cứng lại

Các thái giám mang chiếc áo Vĩnh hằng đến và chúng tôi lay tạ chông mình rồi rút lui.

An Thế Hải bế Đồng Trị đang ngủ trong khi chúng tôi bước ra khỏi điện Sương mù kỳ ảo.

Tôi khóc, nghĩ đến việc Hàm Phong mất vào lúc trẻ như thế này thật khủng khiếp.

Nuharoo cắt đứt những suy nghĩ của tôi:

- Nhẽ ra cô không nên đột nhập vào. Cô biến tôi thành trò hề trước mặt Hoàng thượng.

- Em xin lỗi. Em có định làm thế đâu - Tôi nói.

- Cô làm tôi phát ngượng vì không tin tôi quan tâm tới vấn đề ấy.

- Đồng Trị cần được nghe những lời trăng trối của bố nó và không còn thời gian nữa.

- Nếu ai đó phải nói cho Đồng Trị thì đó phải là tôi. Hành động của cô, Yehonala ạ là thiếu suy nghĩ nhất đấy!

Tôi giận lắm nhưng nhịn không nói gì. Tôi biết, tôi cần Nuharoo để chiến thắng Su Shun.

Tôi ôm lấy con tôi khi lên giường ngủ. Su Shun hẳn rất đau đầu trước sự kiện tôi chẳng những không bị chôn sống mà còn được ban cho quyền lực để ngăn chặn tham vọng của hắn.

Tôi đã kiệt sức nhưng vẫn không thư thái nổi. Nỗi sầu đau đối với Hàm Phong đã bắt đầu ngấm sâu khắp người tôi. Mối lo cho sự an toàn của con trai tôi cắt ngang nỗi buồn của tôi. Tôi nhớ lại việc ứng cứu không báo trước của Yung Lu - Anh ta vẫn đang quan tâm tới Đồng Trị và tôi? Tôi không được quên Su Shun là cấp trên của anh. Có phải Yung Lu là một phần trong âm mưu của Su Shun?

Nằm trên giường tôi duyệt lại danh sách các ủy viên nhiếp chính, từng người một. Bộ mặt họ rành rành trong tâm trí tôi. Ngoài Su Shun ra, họ là những học giả đã đoạt những học vị cao nhất và những thượng thư đã phục vụ lâu trong triều kể cả Tuan Hua, em rể Su Shun và Hoàng tử Yee, một người hống hách, chú ruột của Hàm Phong và cũng là khâm sai triều đình. Nếu như tôi biết rất ít về thành tích của họ, thì tôi lại thừa biết để nhận ra họ cũng là giống đối quyền lực và nguy hiểm như Su Shun.

Tôi kiểm tra hết sức cẩn thận tấu trình của Hoàng tử Yee. Ông là người họ hàng ruột thịt duy nhất được Hàm Phong trao cho quyền lực. Su Shun chắc đã rỉ tai Hoàng đế, nhưng tại sao? Dòng máu Hoàng gia của Hoàng tử Yee chẳng, tôi nghĩ vậy. Su Shun cần Yee để ngụy trang những ý đồ xấu xa của hắn.

Ngày hôm sau, các ủy viên nhiếp chính mà Nuharoo gọi là "Nhóm tám người" đến thăm hai chúng tôi. Việc Su Shun nắm giữ chìa khóa suy nghĩ của nhóm này là việc bình thường. Tại cuộc tiếp, công việc triều đình được tránh né. Có vẻ như công việc học hành và chăm sóc Đồng Trị là đủ cho trách nhiệm của chúng tôi. Nhóm này đề xuất cắt khỏi gánh nặng của chúng tôi bằng việc miễn cho chúng tôi những công việc của triều đình mà Nuharoo đã ngó ngàng tỏ ra rất hoan nghênh.

Su Shun là người đến cuối cùng. Hắn nói hắn vẫn cực kỳ bận rộn với những sự kiện trên biên giới. Tôi hỏi liệu hắn đã nghe gì từ Hoàng tử Kung không. Hắn đáp không. Hắn đang nói dối. An

Thế Hải tâu Hoàng tử Kung đã gửi bốn tấu thư để phê chuẩn, nhưng không bản nào nhận được sự quan tâm.

Tôi đối đầu với Su Shun liên quan đến những tấu thư ấy. Lúc đầu hẳn chối không hề nhận được. Đến lúc tôi ngờ ý chúng tôi sẽ triệu Hoàng tử Kung đến, hẳn mới thừa nhận những tấu thư ấy đã đặt nhằm vào đầu đó trong văn phòng của hẳn. Hẳn yêu cầu tôi đừng băn khoăn lo lắng với những vấn đề chẳng dính dáng gì đến tôi. Hẳn nhấn mạnh rằng mối quan tâm của tôi trong công việc của triều đình là “một hành động bất kính đối với Hoàng đế đã qua đời”.

Tôi nhắc nhở Su Shun là không một chiếu thư nào sẽ có giá trị khi không có hai chiếc ấn mà Nuharoo và tôi sở hữu. Những yêu cầu của Hoàng tử Kung được chấp thuận, bác bỏ hoặc bảo lưu, Nuharoo và tôi phải được thông báo. Tôi bóng gió với Su Shun rằng tôi thừa biết hẳn đang làm gì. Tự ý đề bạt hoặc chuyển các tổng đốc các tỉnh.

Ngày ngày trôi qua, sự căng thẳng giữa Su Shun và tôi ngày càng ác liệt đến nỗi chúng tôi phải tránh mặt nhau. Tôi chỉ hiểu quá rõ rằng việc này không thể là cách điều hành đất nước. Su Shun đã tạo ra và tung những tin đồn hẳn tô vẽ ra hình ảnh xấu về tôi. Để cô lập tôi, hẳn cố tranh thủ sự ủng hộ của Nuharoo, và tôi có thể thấy điều ấy đang diễn ra. Tôi chán nản bởi tôi không thể làm cho Nuharoo tin những ý đồ của hẳn.

Trong thời gian đó, tôi để ý thấy mình rụng tóc. Một hôm An Thế Hải nhặt lên mấy sợi từ sàn nhà sau khi người chải tóc cho tôi đã ra đi, và tôi trở nên lo sợ - Có phải đó là triệu chứng của một bệnh nào không?

Từ ngày vào Tử Cấm Thành, tôi không còn xén tỉa mái tóc của tôi nữa và bây giờ đã dài đến gối. Mỗi buổi sáng, người chải tóc đến, bất kể người đó chải tóc cho tôi khó khăn thế nào, tóc tôi cũng không bao giờ rụng. Giờ đây bàn chải anh ta đầy những tóc rối như thể hẳn đang chải lông cừu. Tôi không bao giờ xem xét tôi một cách hão huyền nhưng nếu điều này tiếp tục, tôi tự nhủ, tôi sẽ bị hói trước khi tóc mọc dài.

An Thế Hải ngờ ý tôi thay người chải tóc, và hẳn tiến cử một thái giám trẻ có tài hẳn đã được nghe nói là Lý Liên Anh. Tên gốc của Lý là Mười Bốn, cha mẹ hẳn có quá nhiều con, họ tin những cái tên truyền thống sẽ chẳng đem điều gì tốt đẹp hơn. Cái tên Lý Liên Anh có nghĩa “chiếc lá sen đẹp” được một phật tử đặt cho sau khi hẳn bị thiến.

Các phật tử tin rằng lá sen là ghế ngồi của Quan Âm, vị thánh nhân từ, vốn là một người đàn ông nhưng mang bộ dạng của đàn bà. Quan Âm là một người tôi mến mộ, vì vậy ngay từ đầu tôi có ý thích Lý Liên Anh.

Cuối cùng tôi giữ hẳn lại. Giống như An Thế Hải, Lý vui vẻ và giấu kín nỗi khổ riêng của mình. Không giống như An Thế Hải, hẳn gầy gò và không đẹp trai. Hẳn có bộ mặt hình quả bí, nước da không nhẵn nhụi, đôi mắt lồi của cá vàng, mũi tẹt và miệng trễ. Thoạt đầu, tôi không thể nói liệu hẳn đang mỉm cười hay đang cau có. Mặc dầu vẻ bề ngoài không đáng yêu, sự ngọt ngào của hẳn đã chiếm được cảm tình của tôi.

An Thế Hải thích xem Lý Liên Anh làm tóc cho tôi. Lý biết rất nhiều kiểu tóc: Đuôi ngỗng, chim dầu mỏ, rấn cuộn tròn như bánh xe, dây nho leo. Khi hẳn chải, bàn tay hẳn lập tức quả quyết và nhẹ nhàng. Khá lạ lùng là tôi không hề thấy tóc rụng trên sàn khi hẳn chải. Hẳn đã làm được

những điều kỳ diệu. Tôi bảo An Thế Hải, tôi sẽ dùng hắc như một người tập sự. An Thế Hải dạy hắc những phép ứng xử hoàn hảo và Lý Liên Anh chứng tỏ là người học nhanh.

Nhiều năm sau, Lý thú nhận hắc đã bịp tôi. “Nô tài đã giấu tóc của Lệnh bà trong ống tay áo của nô tài”. Hắc nói vậy. Tuy vậy, hắc không cảm thấy có tội. Chính vì làm điều tốt cho tôi mà hắc phải lừa. Hắc nghĩ việc tôi rụng tóc là do những căng thẳng trong cuộc sống của tôi và cuối cùng tôi sẽ khỏi. Hắc đã làm đúng. Hắc quá trẻ không hiểu hắc đã mạo hiểm trong việc lừa dối tôi. “Người có thể bị chặt đầu, nếu ta phát hiện ra”, tôi nói vậy. Hắc gật đầu và mỉm cười. Có ngờ đâu Lý Liên Anh lại trở thành người được sủng ái suốt đời tôi sau An Thế Hải, và hắc đã hầu hạ tôi khoảng bốn mươi năm gì đó.

Hai mươi

Một tấu thư từ Hoàng tử Kung tới xin phép được có mặt ở Nhiệt Hà để dự lễ tang. Theo truyền thống, Hoàng tử Kung phải làm một tờ sớ chính thức thỉnh cầu và nhà vua phải chấp thuận việc đó. Dấu Kung là chú của Đồng Trị nhưng ông chỉ là thần tử. Đứa bé đã trở thành Hoàng đế, và Hoàng tử Kung là thượng thư của nó. Lời thỉnh cầu của Hoàng tử Kung bị từ chối trước sự kinh ngạc của tôi.

Luật nội cung cấm các góa phụ của Hàm Phong gặp gỡ bất kỳ người đàn ông họ hàng thân thích nào trong giai đoạn để tang. Rõ ràng Su Shun đứng đằng sau chuyện này. Hẳn hẳn sợ uy quyền riêng của hắn bị đe dọa.

Nuharoo và tôi thực tế bị cầm tù trong khu ở của chúng tôi. Tôi thậm chí không được phép mang Đồng Trị tới thăm suốt nóng. Mỗi khi tôi bước ra ngoài, Tổng thái giám Shim đều đi theo. Tôi cảm thấy Hoàng tử Kung cần biết những gì đang diễn ra.

Nhưng Hoàng tử Kung lại rút thỉnh cầu của mình một cách bình thường. Ông không có sự lựa chọn nào khác ngoài việc làm như thế. Nếu ông cứ nhất định đi tới, Su Shun có quyền trừng phạt ông về tội bất phục tùng di chúc của Hoàng đế.

Tuy nhiên, tôi thất vọng vì Hoàng tử Kung rút bỏ dễ dàng đến thế. Mãi sau tôi vẫn không hiểu ông đã tìm một con đường khác. Giống như tôi, ông nhìn Su Shun như một mối nguy. Thái độ của ông được nhiều người, bối lạc, những thần tử trung thành, các nhà cải cách, học giả, và sĩ tử, chia sẻ và ủng hộ, họ thà thấy quyền lực trong tay người có đầu óc tự do, Hoàng tử Kung còn hơn là Su Shun.

Đồng Trị biểu lộ ít hứng thú khi tôi kể cho nó những chuyện về tổ tiên của nó. Nó không thể đợi cho đến lúc kết thúc bài học để có thể đến cùng với Nuharoo, khiến tôi ghen tức. Tôi đang trở thành một người mẹ cứng rắn hơn sau cái chết của cha nó. Đồng Trị không thể đọc nổi bản đồ Trung Hoa, thậm chí không nhớ nổi tên phần lớn các tỉnh. Nó đã là Vua, nhưng hứng thú lớn nhất của nó là ăn trái cây tẩm đường và đùa cợt. Nó không hình dung nổi thế giới thực ra sao và cũng không quan tâm để học biết. Tại sao nó lại phải như thế khi không ngừng được làm cho nghĩ rằng nó đứng đầu cả thế giới.

Với công chúng, tôi đề cao đứa con trai năm tuổi của tôi như một thiên tài sẽ lãnh đạo đất nước ra khỏi vùng nước đục. Tôi phải làm như thế để sống còn. Nhân dân càng tin tưởng Hoàng đế bao nhiêu, xã hội càng vững bền. Hy vọng là trào lưu hiện hành của chúng tôi. Tuy nhiên, đằng sau cánh cửa đóng kín, tôi thuyết phục Đồng Trị sống xứng với vai trò của nó. Nó cần phải tự mình cai trị càng sớm càng tốt bởi quyền lực của Su Shun sẽ chỉ tiếp tục tăng lên.

Tôi cố dạy nó phải điều khiển một phiến thiết triều ra sao, phải lắng nghe thế nào, loại câu hỏi nào để hỏi, và quan trọng nhất, tạo những quyết định dựa trên ý kiến, phê bình, và tư tưởng tập thể thế nào.

- Con phải học ở các cố vấn, các thượng thư của con - Tôi cảnh cáo - bởi con không phải là...

- Người như con nghĩ - Đồng Trị ngắt lời tôi - Trong mắt mẹ, con rất giống như cái rắm sịt.

Tôi không biết nên cười hay nên vả vào mặt nó. Tôi không cười, cũng không vả. <https://thuviensach.vn>

- Tại sao mẹ không bao giờ nói: “Dạ, muôn tâu Hoàng Thượng” như mọi người khác? - Con trai tôi hỏi.

Tôi để ý thấy nó đã thôi gọi tôi là Mẹ. Khi nó phải nói với tôi, nó gọi tôi là Huang-ah-pa, cái tên chính quy có nghĩa là “Mẫu hậu”. Nhưng nó vẫn gọi là Nuharoo là Mẹ, bằng một giọng đầy ấm áp và âu yếm.

Nếu Đồng Trị đã chấp nhận những quy tắc của tôi, tôi có lẽ đã nuốt nhục, bởi tất cả những gì tôi mong ước là để nó trở thành một ông vua xứng đáng. Nó có thể hiểu những ý đồ của tôi thế nào cũng được. Những cảm nghĩ của tôi sẽ không bị tổn thương thậm chí nếu lúc đầu nó căm ghét tôi. Tôi tin sau này nó sẽ cảm ơn tôi.

Nhưng tôi đánh giá quá thấp sức mạnh của môi trường xung quanh. Như thế nó là một miếng đất sét đã từng được đóng khuôn và nung chín, trước khi tôi có thể đụng đến nó, Đồng Trị được điểm tời những bài sát hạch, và nó gặp khó khăn trong việc tập trung tư tưởng. Khi thầy giáo của nó nhốt nó trong thư phòng, nó sai thái giám đến Nuharoo để cứu nó. Thầy giáo bị trừng phạt thay vì học trò. Khi tôi phản đối, Nuharoo nhắc tôi về thứ bậc thấp hơn của tôi.

An Thế Hải là người vạch rõ những gì đang diễn ra chẳng liên quan gì đến việc là bậc cha mẹ: Y nói:

- Nương nương đang giải quyết với Hoàng đế Trung Hoa chứ không phải là con nương nương. Đó là toàn bộ cái văn hóa của Tử Cấm Thành nương nương đang vấp phải.

Tôi căm ghét cái ý nghĩ bịp bợm con tôi. Nhưng khi sự trung thực thất bại, tôi phải bỏ sự lựa chọn nào?

Khi Đồng Trị mang lại cho tôi bài tập làm dang dở, tôi không phê bình nó nữa. Bằng một giọng điềm tĩnh tôi bảo nó rằng chừng nào nó cảm thấy nó đã làm tốt nhất rồi, thì đó cũng sẽ là tốt đối với tôi. Nó thấy nhẹ nhõm và cảm thấy đỡ buộc phải nói dối. Dần dần, Đồng Trị trở nên sẵn sàng bỏ thời gian ra để ở bên tôi. Tôi chơi trò “thiết triều” “phòng triều đình” và “tranh luận” với nó. Thận trọng, lặng lẽ, tôi cố gây ảnh hưởng tới nó. Lúc nó khám phá ra những động cơ thật của tôi, nó bỏ chạy:

- Có người đang cố biến Thiên tử thành một thẳng góc - Một lần Đồng Trị nói ra giữa lúc trò chơi.

Nuharoo và thầy hiệu trưởng Chih Ming muốn Đồng Trị học thứ ngôn từ dành riêng cho Hoàng đế. Họ cũng soạn những bài học sao cho Đồng Trị sẽ tập trung vào Tu từ Trung Hoa, thơ Đường cổ và thơ Tống.”Để có thể nói năng hoa mỹ” khi tôi chống lại ý tưởng đó và muốn thêm vào khoa học, toán, chiến thuật quân sự cơ bản, họ thất vọng.

- Phải có danh giá mới có ngôn từ riêng - Thầy Chih Ming hào hứng giải thích - chỉ có Hoàng đế mới có thể có khả năng đó, và đấy là mục đích.

- Tại sao cô cứ muốn tước đoạt con trai của chúng ta? - Nuharoo hỏi tôi - Chẳng phải Đồng Trị với tư cách là Thiên tử đã bị tước bỏ đủ rồi sao?

- Chỉ phí thời gian đi học một thứ ngôn từ mà nó không thể sử dụng để giao lưu - Tôi cãi - Đồng Trị phải được đối mặt ngay tức khắc với sự thật về Trung Hoa! Tôi không quan tâm đến việc

nó mặc cao sang thế nào, nó ăn hoặc nói *Trẫm* thay vì *Tôi* thế nào - Tôi gợi ý những tấu thư của Hoàng tử Kung và những dự thảo về các hiệp ước sẽ là những bài khóa của Đồng Trị - Các đội quân nước ngoài sẽ không rời khỏi Trung Hoa theo sự thỏa thuận của chúng đâu. Đồng Trị phải tống cổ chúng ra.

- Đó là một ý tưởng tai hại đối với một đứa trẻ! - Nuharoo lắc đầu, làm cho những quả nhạc chuông trang trí trên đầu mình rung lên - Đồng Trị sẽ quá khiếp sợ đến mức nó sẽ chẳng bao giờ muốn trị vì nữa.

- Chính vì thế mà chúng ta ở đây để hỗ trợ nó - Tôi nói - Chúng ta làm việc với nó để sao cho nó học được nghệ thuật chiến tranh bằng cách tham gia chiến tranh.

Nuharoo nhìn tôi trừng trừng:

- Yehonala, cô không đang yêu cầu tôi không tuân theo các phép nước và bỏ qua những lời dạy của tổ tiên chúng ta đấy chứ?

Lòng tôi tan nát khi thấy con trai tôi đã được dạy hiểu sai thực tế thế nào. Nó không thể phân biệt nỗi sợ thật khỏi ảo tưởng. Những khái niệm giả tạo nhồi nhét vào bộ óc nhỏ bé của nó khiến nó dễ bị hư hại. Nó tin có thể bảo bầu trời khi nào thì mưa, khi nào thì nắng.

Chống lại lời khuyên của thầy Chih Ming, sự can thiệp không ngừng của Nuharoo và khuynh hướng riêng của Đồng Trị, tôi ép Đồng Trị học theo cách của tôi, khiến đẩy nó xa hơn khỏi tôi. Tôi tin rằng đó là điều quan trọng tối thượng. Trong những trò chơi “triều đình” của chúng tôi, Đồng Trị sắm vai Hoàng đế và tôi là viên đại thần đòi bại của nó. Tôi bắt chước Su Shun, nhưng không dùng tên của hắn. Tôi cũng dùng giọng phương Bắc của Su Shun. Tôi muốn dạy Đồng Trị không bị kẻ thù uy hiếp.

Khi những bài học kết thúc, không bao giờ có tiếng cảm ơn mẹ hoặc lời chào tạm biệt. Khi tôi giang hai cánh tay và nói: “Mẹ yêu con, con trai”, nó lảng đi khỏi tôi.

Nghi lễ tôn vinh Đồng Trị chính thức lên ngôi bắt đầu khi thi thể Hàm Phong đã được đặt vào áo quan. Một chiếu chỉ được ban ra, trong đó triều đình tuyên bố một triều đại mới, và Đồng Trị được mong đợi ban một chiếu chỉ tôn vinh các bà mẹ của mình. Như thường lệ chúng tôi nhận được rất nhiều sự tôn kính và những món quà vô dụng.

Tôi thừa hiểu Su Shun đã thảo chiếu chỉ tôn vinh ấy. Nhưng tôi bị cấm không được biết những gì đã được viết trong chiếu chỉ được công bố. Tôi căng thẳng và bồn chồn lo lắng, nhưng tôi không thể làm gì được.

Khi chiếu chỉ được công bố, Nuharoo được tôn vinh là Thái hậu Từ Ân, Thái hậu Đại Khoan hòa, và tôi là Thái hậu Từ Hy, thái hậu Thánh thiện. Với bất kỳ ai đã hiểu những sự tinh tế của người Trung Hoa, sự khác biệt rất là rõ rệt: “Đại Khoan hòa” là có quyền thế hơn “Thánh thiện”. Cả hai chúng tôi có thể đều được suy tôn cùng Hàng Thái hậu, nhưng thông điệp với quốc gia là vị thế của tôi không ngang bằng vị thế của Nuharoo.

Tầm quan trọng về uy tín vượt lên trên tôi làm Nuharoo hài lòng. Dẫu chị đã được chỉ định làm Hoàng hậu từ thời Hàm Phong trị vì, điều đó vẫn không đảm bảo chị vẫn nắm giữ danh hiệu đó khi triều đại đã thay đổi. Rốt cuộc tôi là mẹ của người kế vị. Trách nhiệm pháp lý của danh hiệu mới của tôi khiến quốc gia bị dẫn đến việc tin rằng Đồng Trị coi Nuharoo trên tôi, Su Shun đã

làm được điều hăn muốn.

Nguy hại hơn cho tôi là Su Shun đã ban một chiếu chỉ nữa mà không cần áp dấu ấn ký tên của Nuharoo và tôi. Nuharoo không muốn đưa việc ban hành ra tranh biện vì chị đã có những gì chị ao ước. Nhưng với tôi, việc này là một sự vi phạm nguyên tắc. Su Shun đang không làm tròn phận sự để thi hành nghiêm chỉnh di chúc của Hoàng đế Hàm Phong. Tôi có mọi quyền ra lệnh đình chỉ chiếu chỉ này. Tuy nhiên, nếu tôi đấu tranh, sẽ tạo cho Su Shun cơ hội để làm tổn hại mối quan hệ của tôi với Nuharoo.

Tôi suy nghĩ kỹ, chấp nhận tình thế xảy ra và quyết định yên phận vậy.

Sau khi việc tôn vinh được công bố, Nuharoo và tôi được đối xử ngang hàng. Tôi chuyển từ khu ở của tôi tới cánh Tây của điện Sương Mù kỳ ảo, được gọi là Tây cung của sự ấm áp, gợi ý các thượng thư gọi tôi là Tây cung Hoàng hậu. Nuharoo chuyển đến Đông cung của sự ấm áp, và vì thế chị được gọi là Hoàng hậu Đông cung.

Ngày 2 tháng Chín năm 1861, đạo dụ chính thức đầu tiên được trình trọng ban bố, thông báo cho quốc gia một kỷ nguyên mới và Ấu Hoàng lên ngôi. Đạo dụ bao gồm cả việc tôn Hoàng đế tôn vinh các bà mẹ của mình. Quốc gia được cho nghỉ việc mười ngày để làm lễ ăn mừng.

Bất chấp cả nước đã nghe biết về Nuharoo và tôi, Su Shun triệu tập ban Nhiếp Chính dự cuộc nghênh tiếp của riêng hăn. Hăn đòi kể từ nay Nuharoo và tôi phải áp dấu ấn những chiếu chỉ hăn soạn thảo không được hỏi han gì.

Lần này Su Shun cũng xúc phạm cả Nuharoo. Một cuộc tranh cãi bùng ra trong khi Đồng Trị và cả triều đình có mặt.

- Đàn bà phải đứng ngoài công việc của triều đình. Đó là truyền thống Hoàng gia - Su Shun nhấn mạnh chính vì lợi ích của đất nước mà sự điều hành của hăn phải bỏ qua chúng tôi. Hăn tạo ra ấn tượng là Nuharoo và tôi phải chịu trách nhiệm về việc làm đình đốn các đề án và nhất là tôi là một kẻ gây rối.

- Nếu chúng ta không tham dự vào công việc của triều đình - Nuharoo nói với cử tọa - thì tại sao Hoàng thượng Hoàng đế Hàm Phong lại mất công đặt những ấn tín vào tay của chúng ta?

Trước khi để Su Shun có cơ hội để đáp lại, tôi hưởng ứng Nuharoo:

- Chủ định của Hoàng đế Hàm Phong còn hơn cả rõ ràng. Hai chiếc ấn lớn thể hiện sự phán xử cân bằng. Hoàng thượng muốn hai người chúng ta làm việc sát cánh bên nhau. Hai ấn đó là để phòng ngừa sự chuyên quyền và - Tôi cao giọng, nói càng rành mạch càng tốt - để tránh khả năng đoán của bất kỳ nhiếp chính viên riêng lẻ nào. Tám người các vị đều là những người khôn ngoan, từng trải, vì vậy, tôi không cần phải nhắc nhở các vị những bài học tệ hại của quá khứ. Tôi tin chắc không ai trong các vị muốn noi theo gương Ngao Bái, kẻ bị lịch sử ghi chép như một tên tội phạm bởi đã cho phép sự thèm khát quyền lực của mình làm đồi bại tâm hồn - Tôi liếc nhìn Su Shun trước khi kết luận - Hoàng hậu Nuharoo và tôi đã quyết định chừng nào chúng ta còn sống, chúng ta sẽ tôn trọng sự cam kết của chúng ta với chồng chúng ta.

Trước khi lời cuối cùng thốt ra khỏi miệng tôi, Su Shun đứng dậy. Nước da màu vàng xám của hăn đỏ ửng lên. Đôi mắt hăn lộ ra vẻ vô cùng giận dữ:

- Nguyên là tôi không muốn bộc lộ ra những cuộc trao đổi riêng tư với Cố Hoàng thượng, nhưng nương nương Yehonala, bà đã để tôi không còn cách lựa chọn - Su Shun bước về phía những người phe hắc và nói to - Hoàng đế Hàm Phong đã nhìn thấu lòng dạ ma quái của Yehonala nương nương khi người còn sống. Nhiều lần, người đã nói với tôi về việc mang bà đi theo người. Nếu bà ấy không lợi dụng sự ốm yếu của Hoàng thượng và điều khiển người khiến người đối ý, hôm nay chúng ta sẽ có thể làm được công việc của chúng ta.

- Hoàng thượng hẳn đã nhất định! - Nhóm tám người gật đầu.

Tôi quá giận đến mức không nói nổi. Tôi cố cầm giữ nước mắt. Su Shun tiếp tục, ngực ưỡn ra:

- Một trong những nhà thông thái cổ của Trung Hoa đã tiên đoán Trung Hoa sẽ bị hủy hoại bởi một người đàn bà. Tôi hy vọng chúng ta không đẩy nhanh tới cái ngày ấy.

Khiếp hãi bởi vẻ mặt của Su Shun, Đồng Trị nhảy chồm từ trên ngai. Nó lao mình trước hết vào Nuharoo rồi vào tôi.

- Có chuyện gì vậy? - Đồng Trị hỏi khi nó nhận thấy hai cánh tay tôi đang run rẩy - Mẹ vẫn ổn chứ?

- Ừ, con trai ạ - Tôi nói - Mẹ không sao.

Nhưng Đồng Trị bật khóc. Tôi xoa lưng để dỗ nó. Tôi không muốn tạo cho con trai tôi và triều đình ấn tượng tôi yếu đuối.

- Thừa các vị, cho phép tôi được chia sẻ những ý nghĩ của tôi - Tôi nói, cố kiềm chế mình - Trước khi đưa ra sự phán xử của các vị...

- Dừng lại! - Su Shun ngắt lời tôi và quay lại phía các triều thần - Nương nương Yehonala đã vi phạm luật lệ nội cung.

Tôi nhận ra Su Shun đang hướng tới đâu. Hắc đang dùng luật lệ gia đình để chống lại tôi:

- Điều luật một trăm bảy mươi tư nói: "Vợ vua ở thứ hạng thấp hơn sẽ bị phạt nếu phát ngôn mà không được phép của bà vợ ở thứ hạng cao hơn" - Liếc nhìn thấy Nuharoo chỉ ngậy ra nhìn, Su Shun tiếp tục - Tôi e rằng tôi phải thực hiện nhiệm vụ của mình - Hắc bật các ngón tay - quân đâu!

Dẫn đầu bởi Tổng thái giám Shim, mấy tên cấm vệ quân xô vào.

- Bắt lấy Hoàng hậu Từ Hy và đem đi trừng phạt!

- Nuharoo, chị cả của em! - Tôi khóc, hy vọng chị sẽ sẵn lòng cứu giúp. Tất cả những gì chị phải làm là nói tôi đã được chị cho phép nói.

Nhưng Nuharoo bối rối. Chị trăn trăn như thể không hiểu điều gì đang xảy ra.

- Trời ở trên cao - Su Shun nói, cầu khẩn theo kiểu kinh kịch Bắc Kinh - Xin hãy giúp chúng con trừ khử một con hồ ly tinh đã xác nhận những lời tiên đoán tệ hại nhất của tổ tiên chúng ta.

- Nuharoo! - Tôi vật lộn đẩy mấy tên lính ra - Hãy nói với họ em được chị cho phép nói. Nói với họ em là Hoàng hậu và họ không thể đối xử với em như thế này. Em xin chị, Nuharoo!

Su Shun tự tin bước tới chỗ Nuharoo đang đóng băng tại chỗ. Hắc cúi xuống và thì thầm vào tai

chị. Hai tay hẳn vẽ những vòng tròn trong không khí. Thân hình to rộng của hẳn che lấp tầm chị nhìn tôi. Tôi tin chắc những gì hẳn đang nói: Tôi càng bị treo cổ nhanh bao nhiêu, đời chị sẽ càng tốt đẹp hơn bấy nhiêu. Hẳn đang miêu tả một cuộc đời cho chị không đối thủ. Một cuộc đời ở đó chỉ có ngôn từ của chị thống trị. Nuharoo quá hoảng sợ không nghĩ nổi. Tôi biết chị không tin Su Shun, nhưng chị không thể kháng cự lại ảo tưởng của hẳn về tương lai của chị.

Bọn lính gác kéo tôi qua hành lang. Ai nấy lúc này tựa như đều bị liên lụy. Nếu có những câu hỏi, thì cũng không ai hỏi. Tôi bị lạc trong kẽ hở của thời gian và tôi biết tôi sẽ tàn đời trước khi mọi người có thể tỉnh ngộ.

Tôi vật lộn để gỡ tôi ra khỏi bọn lính gác. Hai cánh tay tôi rũ ra rồi đến hai chân. Lúc tôi bị quật xuống sàn nhà thì áo tôi cũng toạc ra, và trâm cài đầu của tôi tuột mất.

- Khoan! - Một giọng trẻ con khoan vào không khí - Đây là lúc Hoàng đế Đồng Trị nói.

Tôi tin chắc mình đang trong ảo giác. Con trai tôi bước ra giữa phòng như một người đàn ông trưởng thành. Phong cách của nó nhắc tôi nhớ đến cha nó.

- Lệnh bà Yehonala không kém quyền người để phát ngôn trong triều đình này, Su Shun - Con tôi nói - Ta sẽ ra lệnh cho quân cấm vệ tổng cổ người đi nếu người không thể sửa chữa hành vi của mình!

Kính sợ thiên tử, Tổng thái giám Shim quỳ sụp xuống. Bọn lính gác quỳ theo và rồi đến triều đình kể cả Nuharoo và tôi.

Nơi đó bỗng trở nên tĩnh lặng như một chiếc ao tù. Những đồng hồ treo trên tường bắt đầu điểm chuông. Khoảng một lúc lâu không ai dám nhúc nhích. Ánh nắng mặt trời chiếu qua các rèm che, biến thảm thêu thành màu vàng.

Đứng lênh khênh một mình, Đồng Trị không biết nói tiếp gì nữa.

- Đứng dậy đi! - Đứa trẻ cuối cùng cũng thốt ra, như thể nhớ ra một câu bị quên từ bài học.

Cả đám người đứng dậy.

- Thần xin từ nhiệm, tâu Ấu Hoàng thượng! - Su Shun lại là mình. Hẳn tháo chiếc mũ cài lông công của hẳn ra và đặt nó xuống sàn trước mặt hẳn - Ai theo tôi nào? - Hẳn bắt đầu bước ra khỏi điện.

Số còn lại của những ủy viên Nhiếp chính nhìn nhau. Họ chăm chú nhìn chiếc mũ của Su Shun như thể lần đầu tiên được nhìn thấy những châu ngọc và lông chim trang trí.

Hoàng tử Yee, chú ruột của Hoàng đế Hàm Phong chồm lên. Ông ta đuổi theo Su Shun hét:

- Đại ủy viên hội đồng, xin ông đấy! Không làm gì phải tự hạ mình trước thói thất thường của một đứa trẻ con.

Vừa nói ra khỏi miệng những lời đó, Hoàng tử Yee nhận ra mình đã phạm một sai lầm.

- Người nói gì vậy? - Đồng Trị giậm chân - Người đã xúc phạm Thiên tử, Trẫm đây ra lệnh chặt đầu người! Quân đâu! Quân đâu!

Vừa nghe những lời nói ấy của Đồng Trị, Hoàng tử Yee đã sụp xuống và rập đầu mạnh lên sàn:

- Thần cầu xin Hoàng thượng tha lỗi cho thần, vì thần là chú của thân phụ Hoàng thượng và là máu mủ ruột thịt.

Nhìn con người phủ nhục trên sàn, trán vãi máu, Đồng Trị quay về phía Nuharoo và tôi.

- Đứng dậy, Hoàng tử Yee - Như thế đã tìm thấy vị trí của mình, Nuharoo nói - Hoàng thượng sẽ tha cho ông lần này, nhưng người sẽ không cho phép sự hỗn xược về sau này. Ta tin ông đã học được bài học của ông. Trẻ như Đồng Trị, vẫn cứ là Hoàng đế của Trung Hoa. Ông phải luôn nhớ ông là một bề tôi của Hoàng đế.

Những ủy viên của Hội đồng Nhiếp chính rút lui. Ngay khi Nuharoo sai trả lại chiếc mũ “đề quên” của Su Shun, Đại ủy viên hội đồng đã trở lại làm việc, không một lời nói ra về sự cố đó.

Thi hài của Hoàng đế Hàm Phong đã được hoạch định đưa từ Nhiệt Hà về - Bắc Kinh mai táng. Việc diễn tập cuộc hành lễ vô cùng mệt mỏi. Suốt ngày, Nuharoo và tôi phải mặc áo dài trắng và luyện tập những bước đi ở sân triều. Trên đầu, chúng tôi phải đeo những giỏ hoa trắng. Chúng tôi phải tiến hành vô số cuộc kiểm tra: từ những y phục được mặc cho các thánh thần hàng mã cho tới những phụ kiện trang sức cho những con ngựa, từ những dải lụa sẽ buộc quan tài cho đến bản thân những phu khiêng quan tài, từ những cờ lễ cho tới việc chọn lựa nhạc tang. Chúng tôi xem xét những con lợn bằng sáp, những hình nhân bằng bông, khỉ đất sét, cừ non bằng sứ, hổ gỗ và điều tre. Các buổi tối, chúng tôi kiểm tra những hình bóng bằng da sẽ được sử dụng trên sàn diễn.

Đồng Trị được huấn luyện để thực hiện nghĩa vụ của con trai. Nó tập luyện những cách bước, vái và quỳ lạy trước mặt cử tọa năm nghìn người. Trong những lúc nghỉ giải lao, nó lên ra xem việc hành tiến của quân cấm vệ Hoàng cung do Yung Lu chỉ huy. Tối nào Đồng Trị cũng đến với tôi bày tỏ sự ngưỡng mộ Yung Lu.

- Lần tới, mẹ đến với con nhé? - Nó hỏi.

Tôi thềm đi, những Nuharoo khước từ Đồng Trị, chị bảo:

- Sẽ không hợp với các mẹ khi xuất hiện trong bộ áo tang. Sau bữa điểm tâm. Nuharoo mượn có bỏ đi cầu nguyện. Từ khi Hàm Phong mất, chị càng bị cuốn sâu vào Phật giáo.

Những bức tường của chị được phủ thảm có các hình Phật. Nếu được cho phép chị có lẽ đã ra lệnh đắp một pho tượng Phật khổng lồ ngay chính giữa điện thiết triều.

Tôi hoàn toàn không được yên ổn. Một đêm trong một giấc mơ, tôi biến thành một con ong bị mắc bẫy bên trong một cái nhụy sen đang hình thành. Với mọi quấy cựa của tôi, các hạt sen trời lên như những đầu vú nhỏ. Tôi tỉnh dậy và thấy An Thế Hải đã đặt một bát chè sen trước mặt tôi và lọ hoa của tôi đã cắm đầy những hoa sen mới hái.

- Làm thế nào người lại biết được giấc mơ của ta? - Tôi hỏi viên thái giám.

- Nô tài vừa mới biết.

- Tại sao toàn những sen?

An Thế Hải liếc nhìn tôi và mỉm cười:

- Nó hợp với màu đang mặc của Lệnh bà.

Những cảm nghĩ của tôi đã trải qua chỉ càng thêm sâu lắng. Tôi không còn chối cãi nổi với bản thân những cảm nghĩ ấy tìm thấy tiêu điểm của chúng trong hình ảnh của Yung Lu. Lắng nghe những tin tức Đồng Trị đem tới kích thích tôi. Tim tôi hồi hộp khi tên của Yung Lu được nhắc tới. Tôi thấy bản thân thêm đói những tình tiết lúc Đồng Trị miêu tả việc Yung Lu thuần hoá những con ngựa.

- Con đứng từ xa xem ông ấy à? - Tôi hỏi con trai tôi.

- Con ra lệnh điều binh - Nó đáp - Ông chỉ huy vui sướng khi con khen ngợi ông - Ồ, mẹ nên xem cách ông ấy điều khiển các con ngựa.

Tôi cố để không hỏi Đồng Trị quá nhiều, tôi sợ khơi dậy mối ngờ vực của Nuharoo. Đối với chị, ngay cả nghĩ về bất cứ người đàn ông nào khác ngoài người chồng đã chết của chúng tôi cũng là một dấu hiệu bất trung. Nuharoo nói rõ điều đó với những người vợ góa của Hoàng đế rằng chị sẽ không ngần ngại ra lệnh xử tử, bằng việc chặt chân tay, nếu chị phát hiện ra sự bội bạc.

An Thế Hải ngủ trong phòng tôi và là một nhân chứng cho sự bất an của tôi. Nhưng hẳn không bao giờ động đến chủ đề đó hoặc đề cập đến bất kỳ một sự thăng thốt nào của tôi hẳn có thể đã nghe thấy. Tôi biết tôi thường xuyên vật vã và trở mình ban đêm, nhất là khi trời mưa.

Một đêm mưa như thế, tôi hỏi An Thế Hải liệu hẳn có để ý thấy bất kỳ thay đổi nào trong tôi không. Thận trọng, hẳn miêu tả những cuộc “nổi dậy” giữa đêm của cơ thể tôi. Hẳn kể lại, tôi đã hét to lên trong mơ, van xin được sờ nắn.

Mùa đông đến sớm. Những buổi sáng tháng chín lạnh lẽo và không khí tươi mát, trong sáng cùng với những cây ngô đồng vừa mới bắt đầu đổi màu, tôi quyết định đi dạo và sẽ dẫn tôi tới chỗ Yung Lu huấn luyện. Tôi càng cảnh cáo tôi về sự thiếu đứng đắn, tôi lại càng thêm khát đẩy tôi bước tới. Để ngụ ý đề ra ngoài của mình, đêm trước tôi bảo Đồng Trị có một con thỏ mắt đỏ tôi muốn đưa nó đi xem. Đồng Trị hỏi nó trốn ở đâu. Tôi trả lời: “Trong những bụi rậm không xa địa điểm huấn luyện”.

Hôm sau chúng tôi dậy trước lúc bình minh. Sau bữa điểm tâm, chúng tôi lên kiệu đi qua những cây đỏ rực như lửa. Lúc chúng tôi trông thấy quân cấm vệ của Yung Lu, Đồng Trị đứng dậy và tôi cũng làm theo.

Lối đi gồ ghề, và các phu kiệu phải cố hết sức mình để giữ cho kiệu vững. Tôi vén rèm lên và nhìn ra ngoài. Tim tôi đập nhanh.

An Thế Hải đi theo bên tôi. Về mặt hẳn bảo tôi hẳn biết chủ định của tôi và hẳn hiếu kỳ và phấn khích. Điều đó gợi cho tôi nỗi buồn khi thấy An Thế Hải còn hấp dẫn hơn Yung Lu. Thái giám của tôi có một cái trán đầy đặn, chiếc cằm hoàn hảo, đôi mắt to và sáng, khác thường đối với một người Mãn Châu. Được huấn luyện cao theo những lễ lối của triều đình, hẳn đi đứng duyên dáng. Đã sang tuổi hăm bốn tuần trước, An Thế Hải đã từng sống với tôi hơn tám năm, không giống như nhiều thái giám khác giọng như những đàn bà, An Thế Hải nói giọng đàn ông. Tôi không dám chắc liệu An Thế Hải vẫn còn những nhu cầu cơ thể của đàn ông không, nhưng hẳn là một người gợi cảm. Thời gian cùng nhau của chúng tôi càng kéo dài, tôi mỗi lúc càng bị tác động bởi sự tò mò hẳn biểu lộ về những gì diễn ra giữa một người đàn ông và một người đàn bà. Điều đó có lẽ đã trở thành lời nguyện của An Thế Hải.

Trong sương mù buổi sáng, tôi ngắm quân cấm vệ Hoàng cung đang được huấn luyện. Hàng trăm người cho ngựa đi rước kiệu, và hành tiến qua lớp đất rời nén lại. Họ làm tôi nhớ đến những con cóc nhảy trong cánh đồng lúa suốt vụ hạn, không khí hanh hanh khô và mặt trời lúc này đã lên cao.

- Trông nom Đồng Trị đấy! - Tôi bảo các phu kiệu và yêu cầu được ra khỏi kiệu.

Giày tôi bám đầy sương lúc tôi chậm rãi dạo bước dọc theo ven đường. Rồi tôi trông thấy ông, người chỉ huy, trên lưng ngựa. Tôi phải dừng một lúc để kiểm chế bản thân.

Ông ngồi bất động trên lưng ngựa, nhưng mắt chăm chú hướng về phía tôi. Sương mù giữa chúng tôi làm cho ông giống như một chiến binh cắt giấy.

Tôi đến gần ông với An Thế Hải đi bên tôi.

Người chiến binh vỗ vào sườn ngựa, và nó phi nước kiệu về phía tôi. Tôi chăm chăm nhìn ông dưới vùng bóng râm do mặt trời đã lên tạo thành.

Lúc ông nhận ra tôi, ông tuột khỏi yên ngựa và quỳ sụp xuống đất:

- Tâu Lệnh bà, Yung Lu đợi lệnh của Lệnh bà.

Tôi biết mình buộc phải nói: "Đứng lên", nhưng lưỡi tôi lắp bắp. Tôi gật đầu và An Thế Hải phiên dịch hộ:

- Ngài có thể đứng dậy.

Người đàn ông trước mặt tôi đứng lên. Ông cao hơn theo tôi nhớ. Ánh nắng tạc hình ảnh ông và khuôn mặt ông trông tựa như một lưỡi rìu.

Tôi không biết nói gì.

- Đồng Trị muốn đi thăm rừng - Tôi nói sau một lúc ngập ngừng, rồi thêm - Nó đang săn lùng một con thỏ.

- Điều đó rất tốt - Ông nói và rồi ông nữa cũng cạn lời. Tôi liếc nhìn quân lính của ông:

- Quân của ông... đang luyện tập thế nào?

- Hầu như đã sẵn sàng - Ông nhẹ người tìm được cách trả lời.

- Ông đang cố thực hiện đúng hạn ra sao?

- Thần đang cố gắng xây dựng khả năng chịu đựng của quân mình. Hiện thời họ có khả năng đứng nguyên trong đội ngũ khoảng nửa ngày, nhưng cuộc diễu hành tiễn đưa linh sàng sẽ kéo dài mười lăm ngày.

- Liệu ta có thể tin rằng ông không bắt người của ông và bản thân ông đang làm việc quá sức không? - Tôi nói và ngay tức khắc, tôi thấy được sự dịu dàng trong giọng nói của tôi. Tôi nhận ra tôi vừa hỏi một câu mà nghi thức cấm đoán.

Ông hình như cũng nhận ra điều đó, ông nhìn tôi rồi nhanh chóng nhìn đi chỗ khác.

Tôi ước gì có thể đuổi An Thế Hải đi, nhưng như thế sẽ là không khôn ngoan. Bị trông thấy mỗi mình tôi với Yung Lu sẽ nguy hiểm.

- Thần có thể được Lệnh bà cho phép đi xem Đồng Trị thế nào không? - An Thế Hải hỏi, như đọc được ý nghĩ của tôi.

- Không, người không thể.

Đồng Trị thất vọng vì không tìm thấy con thỏ. Khi chúng tôi trở về cung điện, tôi hứa sẽ sai làm một con thỏ gỗ cho nó. An Thế Hải nói rõ ý định của tôi cho người thợ thủ công giỏi nhất trong triều. Người đó yêu cầu năm ngày để làm con thỏ. Đồng Trị sốt ruột đợi.

Đến tối ngày thứ tư, một con thỏ mê ly làm thủ công bằng gỗ với bộ “lông trắng” được ra mắt Đồng Trị. Lúc con trai tôi trông thấy, nó đem lòng yêu ngay. Từ đó, nó không còn động đến thứ đồ chơi nào khác, bất kể những thứ này hấp dẫn đến thế nào. Con thỏ gỗ có đôi mắt đỏ cắt gọt khéo nhất chạm trổ bằng hồng ngọc. Bộ lông được làm bằng bông và tơ tằm. Phần ưu việt nhất là con thỏ có những chân cử động được bằng dây cót. Khi Đồng Trị đặt con thỏ lên sàn nhà, nó có thể nhảy chồm như thỏ thật.

Ít ngày sau, Đồng Trị hoàn toàn bận rộn với con thỏ. Tôi có thể cùng với Nuharoo nghiên cứu những văn thư triều đình do Su Shun đệ trình. Sàn nhà của tôi chất đầy những giấy tờ, tôi không còn chỗ để đi quanh nữa.

Nuharoo chẳng mấy chốc thấy hận vì đã đến làm việc cùng tôi. Chị bắt đầu viện cớ để vắng mặt. Chị muốn chúng tôi tuân theo triết học cổ xưa của Trung Hoa “Người khôn ngoan nhất nên tỏ ra là người nhầm lẫn nhất”, chị tin tưởng rằng nếu chúng tôi làm như vậy, Su Shun sẽ để yên cho chúng tôi. “Lừa hấn, và tước vũ khí của hấn mà không cần dùng đến vũ khí”, chị mỉm cười, mê hoặc bởi ngôn từ của chính mình.

Tôi không hiểu nổi sự hão huyền của Nuharoo, chúng tôi có thể bịp người khác, nhưng không bịp nổi Su Shun. Với tôi, xử sự với Nuharoo còn khó khăn hơn với con trai tôi. Khi chị mệt mỏi, tính khí thất thường của chị nổi lên. Chị kêu ca về đủ mọi điều, tiếng đế kêu âm ỉ, vị canh của chị, một đường thêu bị sổ trong tấm áo thêu của chị. Chị thường nài ép tôi giúp chị sửa chữa. Tôi không thể tránh khỏi bị ảnh hưởng, và tôi phải ngừng làm việc, cuối cùng, tôi đồng ý buông tha chị với một điều kiện là chị đọc những bản tóm tắt của tôi và áp dấu ấn của chị lên tất cả những văn thư gửi đi mà tôi thường nhân danh Đồng Trị thảo và đóng dấu của chính tôi.

Mỗi tối, An Thế Hải lại pha một ấm trà Hắc Long đặc trong khi tôi lao động đến tận đêm khuya. Bằng việc chất đầy công việc nặng lên đầu tôi, Su Shun có ý làm mất uy tín của tôi trong con mắt của triều đình. Tôi đã tình nguyện đặt cổ mình vào thòng lọng, và giờ đây, hấn đang lo việc thắt nút. Hấn không hiểu tôi. Tôi muốn thành công vì một lý do rất thực tế, đủ năng lực để trợ giúp con trai tôi. Nhưng tôi đã tính nhầm. Trong khi tôi bận lo củng cố, một bên sườn, tôi để hở sườn kia. Tôi đã không nghĩ tới những thầy giáo của Hoàng gia chịu trách nhiệm đối với việc giáo dục của Đồng Trị đều là bạn bè của Su Shun. Sự chênh mảng ngây thơ của tôi được chứng minh là một trong những sai lầm lớn nhất. Tôi không nhận ra việc làm hư hỏng Đồng Trị đang diễn ra cho tới khi quá muộn.

Tới lúc ấy, tôi không còn hy vọng gì mở rộng viễn vọng của tôi. Tôi thiếu tin tưởng và cảm thấy mình bị lừa dối không đầy đủ. Các chủ đề của các văn bản giấy tờ rộng mênh mông. Để nắm được bất cứ sự thông thạo nào cũng tựa như leo một cột mỡ. Vì tôi cảm thấy một cách mạnh mẽ về vai trò của Chính phủ, tôi nhất quyết phải đi tắt qua sự nhúng nhể nhiều quanh tôi.

Tôi cố để thấy được những đường nét bề ngoài cơ bản của mọi sự, bộ xương cốt thực sự của chúng và tự mình đánh giá mọi sự cho thật tốt. Tôi cũng chú tâm trở nên thân quen với những người có quyền kiểm soát và có ảnh hưởng. Ngoài việc đọc những sổ tâu trình của họ, tôi nghiên cứu những tính cách của họ, lý lịch của họ và những mối quan hệ của họ với những người trong tầng lớp họ và với chúng tôi. Tất nhiên, tôi chú ý đặc biệt với những sự trả lời của họ cho những câu hỏi và những yêu cầu của riêng chúng tôi, phần lớn được trao qua Hoàng tử Kung. Tôi đã luôn luôn yêu thích kinh kịch, nhưng giờ đây hàng ngày tôi tham gia kịch và hài nhiều hơn.

Tôi học được rất nhiều về con người. Một tài liệu chuyển đến từ một nhân viên của Hoàng tử Kung, một người Anh tên là Robert Hart, Cục trưởng Hải quan Trung Hoa. Người đàn ông này cỡ tuổi tôi, nhưng ông ta chịu trách nhiệm tạo ra một phần ba thu nhập hàng năm của chúng tôi. Hart báo cáo ông vừa gặp một sự phản kháng mạnh mẽ khi thu thuế nội địa. Nhiều người có ảnh hưởng lớn, kể cả tướng Tăng Quốc Phiên, người được vị chồng quá cố của tôi tin cậy nhất, Tăng bổ đầu, người anh hùng đã đè bẹp quân phiến loạn Thái Bình, cũng không chịu bỏ tiền ra. Tăng tuyên bố những nhu cầu của hoạt động đặc biệt tức thời của ông đòi hỏi ông, chứ không phải Chính phủ Trung ương, giữ các nén bạc. Sổ sách kế toán của ông được phát hiện mơ hồ, và Hart thỉnh cầu những chỉ thị từ Hoàng đế cân nhắc liệu có buộc tội viên tướng này không.

Su Shun đề xuất một hành động lên trang bìa của tờ trình của Hart. Hắn muốn Tăng Quốc Phiên bị điều tra và kết tội. Tôi không ngạc nhiên. Vì có lúc Su Shun đã mong ước thay thế Tăng bằng một trong những kẻ trung thành với hắn.

Tôi quyết định cứ giữ tờ trình cho đến khi tôi có thể hội ý với Hoàng tử Kung và thảo luận vấn đề này. Tăng quá quan trọng với sự bền vững của quốc gia và nếu việc này là những gì ông sẽ làm tôi phải gánh chịu, tôi có thể nhắm mắt lại và trả giá. Ở một mức độ nào đó, tôi thà thấy Tăng Quốc Phiên giữ tiền, biết rằng ông dùng tiền đó để trang bị cho quân đội của ông, rất cuộc cũng là để bảo vệ tôi, còn hơn thấy tiền rơi vào tay Su Shun và được chi tiêu cho những âm mưu chống lại tôi.

Tờ trình để lại cho tôi ấn tượng là Tăng đã ngó ý, cố gắng cho Hart một món hối lộ lớn cho sự hợp tác của Hart. Nhưng Hart đã tỏ ra cho thấy không thể lay chuyển, ông sẽ không phản bội lại lòng trung thành của mình đối với chủ nhân của ông: Hoàng tử Kung. Cái gì đã làm ông vững vàng như vậy? Những nguyên tắc và giá trị nào ông đã được nuôi dưỡng theo? Tôi đã không nghĩ rằng một người nước ngoài lại trung thành với triều đại của chúng tôi. Việc này đã dạy tôi một bài học lớn. Tôi muốn gặp con người đó. Nếu tôi có thể, tôi sẽ sắp xếp để giới thiệu ông cho Đồng Trị.

Việc tôi yêu cầu gặp Hart lúc đầu bị lui lại, rồi bị hoãn và rồi bị loại bỏ. Triều đình nhất trí bày tỏ sẽ là một sự sỉ nhục đối với Trung Hoa, nếu tôi “hạ mình” để gặp ông ta. Hơn bốn thập kỷ sẽ trôi qua trước khi cuối cùng chúng tôi cùng gặp nhau. Lúc đó, tôi bảo triều đình rằng tôi sẽ không thể chết trong yên bình nếu tôi không cảm tạ con người đã giúp tôi giữ vững bầu trời.

Hoa cúc hoang màu đỏ máu nở ra như điên dại. Cây cúc ngả trên hàng rào của tôi và phủ kín sân của tôi. Vẫn còn xúc động bởi nội dung bức thư Hoàng tử Kung vừa gửi tới, tôi chẳng còn lòng dạ nào thưởng ngoạn hoa. Trong thư, hoàng tử miêu tả một ngày làm việc của mình. Đó là

sau khi ông đã trao những hiệp ước mà người anh đang hấp hối của ông, Hoàng đế Hàm Phong đã ký.

“Tôi được Tướng Sheng Pao, đã được trả lại tự do và bốn trăm kỵ sĩ hộ tống đến Tử Cấm Thành. Rồi tôi chỉ đem theo bốn người đi vào phòng chính của Ban nghị lễ để gặp người đồng cấp của tôi, Huân tước Elgin”. Qua việc lựa chọn ngôn từ của Hoàng tử Kung, tôi cảm thấy nổi tức giận của ông. “Đây là lần đầu tiên tôi bước vào vùng đất thiêng sau khi bọn nước ngoài đã đột kích vào đây. Huân tước Elgin đến trễ ba giờ. Ông ta đi vào với hai nghìn người trong vẻ phô trương sự xa hoa. Ông ta ngồi trong một chiếc kiệu màu đỏ sẫm mười sáu người khênh, biết rằng sự đặc quyền này chỉ dành riêng cho Hoàng đế Trung Hoa, mặc dù tôi tởm lợm đến mức không tả được. Tôi khế gặt đầu và bắt tay Elgin theo lối của Trung Hoa. Tôi đấu tranh và giữ được cảm xúc của mình để khỏi khạc nhổ”.

Tôi ngưỡng mộ sự khôn ngoan từng trải trong những lời kết luận của ông để nói thẳng với Su Shun và triều đình: “Nếu chúng ta không học cách kiềm chế sự cuồng nộ của chúng ta mà cứ tiếp tục bằng những sự thù địch, chúng ta sẽ lâm vào thảm họa bất ngờ. Chúng ta phải khuyên nhân dân khắp đất nước của chúng ta hành động phù hợp với những hiệp ước và không cho phép bọn nước ngoài quá đà thậm chí chỉ nhẹ nhàng thôi. Bề ngoài, chúng ta nên tỏ ra thành thực và thân mật nhưng lặng lẽ cố giữ chúng ở nguyên vị trí. Thế rồi, trong vòng vài năm sau, dẫu chúng có thể thỉnh thoảng đưa ra những đòi hỏi, chúng sẽ không thể gây cho chúng ta tai họa lớn. Thời gian rất quan trọng cho sự phục hồi của chúng ta”.

Lại một lần nữa, tôi cảm thấy Đồng Trị có phúc bởi có được ông chú có đầu óc sáng suốt. Su Shun có thể nâng thêm uy tín của mình bằng cách không chịu chấp nhận Hoàng tử Kung và gọi ông là “tên nô lệ cho lũ quỷ”, nhưng còn gì có thể dễ hơn cười nhạo người khác? Hoàng tử Kung có một công việc ghê tởm nhưng cần thiết. Văn phòng của ông đặt trong một ngôi chùa thờ Phật đồ nát ở Tây Bắc Bắc Kinh. Đó là một vùng bẩn thỉu, buồn tẻ và trần trụi. Gánh nặng công việc của ông là quá mức, và kết quả của những cuộc thương lượng hầu như là kết quả hiển nhiên, chắc là không thể chịu nổi. Phần lớn những khoản bọn nước ngoài đòi bồi thường và phạt vạ là lỗ bịch, vượt rất xa bất cứ thiệt hại thực sự và phí tổn quân sự nào. Công việc hàng ngày của ông hằn tòi tệ hơn cả bản thân tôi.

Lúc tôi đặt bức thư xuống, tôi quá mệt mỏi đến nỗi ngủ thiếp đi ngay. Trong cơn mơ, tôi châm lửa đốt mọi đồng hồ tài liệu trong phòng tôi.

Đó là sự yếu đuối của tôi mà tôi vẫn mong có một bờ vai người đàn ông để tựa vào. Tôi biết điều đó và vẫn đấu tranh chống lại, nhưng những cảm nghĩ của tôi vẫn cứ nổi lên, bành lên.

Tôi tìm sự giải khuây và vùi đầu vào công việc. Tôi yêu cầu An Thế Hải pha chè đặc hơn và nhai nuốt lá chè sau khi uống. Cuối cùng thì tôi cũng đạt được việc thanh toán mọi văn thư tài liệu trên sàn nhà của tôi. Tôi không hiểu công việc của triều đình đã bị đình đốn bởi tại Su Shun không thể không theo kịp tôi hay hẳn đã thay đổi sách lược và ngừng gửi tài liệu cho tôi.

Không có việc làm bận rộn những buổi tối của tôi, tôi trở nên không được thư thái và dễ cáu giận. Có những việc khác tôi có thể chuyển sang làm như đọc sách, làm thơ, vẽ. Nhưng tôi chỉ đơn giản là không thể tập trung tư tưởng. Tôi lên giường và trừng trừng nhìn lên trần nhà. Trong sự tĩnh lặng sâu lắng của đêm khuya khuôn mặt của Yung Lu và cung cách chàng chuyển

động trên lưng ngựa cứ chuyển qua chuyển lại trước mắt tôi và tôi thắc mắc cưỡi ngựa cùng chàng thì sẽ như thế nào.

- Thưa nương nương, người có muốn xoa bóp lưng không? - An Thế Hải thì thảo trong bóng đêm. Giọng nói của hắn bảo tôi rằng hắn vẫn thức.

Tôi không nói gì và hắn đã ở bên tôi. Hắn biết tôi sẽ không cho phép mình nói "có". Nhưng hắn cũng biết, tôi đã ở trạng thái vô cùng đau khổ. Như một sức mạnh tự nhiên, sự khao khát của tôi phải đi theo con đường của chính nó cho tới khi thỏa mãn và cạn kiệt. Có thể tôi đã sẵn sàng được giải thoát.

Lặng lẽ, An Thế Hải ôm tôi. Nhẹ nhõm và từ từ, hắn chạm tay vào vai tôi, cổ tôi, lưng tôi. Cơ thể tôi được thanh thản. Hắn vẫn tiếp tục xoa nắn. Hai tay hắn ở mọi chỗ. Êm ái, và như mơ, hắn thì thảo vào tai tôi mấy câu hát

Anh đến qua rừng gỗ hồng tâm tráng lệ. Những lùm tre nổi lên giữa những ngọn đồi. Một ngôi đền thấp thoáng trong mây xanh. Lối vào đêm là một cảnh hoang tàn.

Khoảng trống trong tâm trí tôi lan ra. Hoa mận nháy múa trong không khí như những cánh lông trắng.

An Thế Hải trở nên cả quyết và rõ ràng hơn lúc hắn phát hiện ra cơn hứng tình của tôi.

- Nô tài yêu nương nương lắm lắm! - Viên thái giám thì thảo nữa và lại nữa.

Mắt tôi nhìn thấy Yung Lu. Chàng đang bế tôi lên lưng ngựa cùng chàng. Giống như một người vợ cổ xưa của đàn ông Bát Kỳ, tôi bám chặt vào thắt lưng chàng, quanh lưng là những nôi, chảo lách cách đập vào yên ngựa. Hai chúng tôi chuyển động theo nhịp điệu hoàn hảo. Chúng tôi rong ruổi trong một miền hoang vắng vô tận.

Cơ thể tôi dịu lại, như một đại dương sau một cơn bão. Không thấp nển An Thế Hải lui về giường của mình.

Một lọn tóc ướt ngả trên mặt tôi. Tôi nếm mồ hôi của chính tôi. Trong ánh trăng, viên thái giám của tôi chuẩn bị một bồn nước ấm. Hắn tắm cho tôi êm ái bằng một chiếc khăn. Hắn làm việc đó êm mượt như thể hắn đã từng luyện tập việc đó suốt đời mình.

Tôi đắm mình vào giấc ngủ bình yên.

Hai mươi mốt

Một Bản sao của một chiếu chỉ do Su Shun viết nhân danh Đồng Trị, cho Hoàng tử Kung được gửi cho tôi. Chiếu chỉ cấm Hoàng tử Kung đến Nhiệt Hà và được ban ra không có dấu ấn của Nuharoo và của tôi. Bề ngoài, Hoàng tử Kung đã được trao một công việc vinh dự nhất là trấn thủ kinh thành, nhưng những gì chỉ dụ nhằm đạt được hiệu quả lại là ngăn ông tiếp xúc với chúng tôi.

Tôi tới chỗ Nuharoo và bảo chị rằng chúng tôi phải đạt được việc tiếp xúc với Hoàng tử Kung. Có những quyết định chúng tôi không thể làm được nếu không trước hết tiếp xúc với ông. Cuộc sống của chúng tôi đã ở mức mất, còn tùy thuộc vào hành động đặc biệt của chúng tôi và giờ đây Su Shun đã công khai lờ chúng tôi đi. Để chứng minh quan điểm của tôi, tôi đọc khoản hai trong chiếu chỉ cho Nuharoo nghe, một lệnh chuyển đổi mấy tướng trung thành với Su Shun tới Nhiệt Hà. Tôi hỏi chị:

- Điều đó nói với chị điều gì đang diễn ra trong đầu Su Shun? Nuharoo gật đầu. Gián điệp của chị đã báo cáo với chị rằng Hoàng tử Kung đã gửi những thông điệp tới Nhiệt Hà, nhưng không bức nào đến với chúng tôi.

Cũng sáng hôm ấy, Rong, em gái tôi mang đến cho tôi một thông tin mới. Hoàng tử Ch'un đã nhận được một lệnh từ triều đình do Su Shun ban là ông không còn được phép tự do đi lại giữa Nhiệt Hà và Bắc Kinh.

Đó là lý do tại sao ông không có mặt ở đây với vợ mình, Hoàng tử Ch'un bị đặt dưới sự theo dõi chặt chẽ của Su Shun. Một kết nối duy nhất với Hoàng tử Kung đã bị cắt đứt.

Những cái "tai" của An Thế Hải ở Bắc Kinh báo cáo rằng Hoàng tử Kung vẫn đang tích cực hoạt động để tập hợp một lực lượng phản kích. Ba ngày trước, ông đã tổ chức một cuộc họp dưới danh nghĩa một lễ tang cho Hoàng đế Hàm Phong. Ngoài sự lãnh đạo của các bồi lặc Hoàng gia ra, Hoàng tử Kung còn mời những vị chỉ huy quân đội quan trọng như tướng Sheng Pao, chiến vương Mông Cổ Sengko Lin Chin và tướng Tăng Quốc Phiên lúc này cũng là phó vương của tỉnh An Huy. Hoàng tử Kung cũng đã mời cả những sứ thần nước ngoài, Anh quốc, Pháp, Đức, Nga, Ý và Nhật. Robert Hart đã đề ra sáng kiến về cuộc họp này. Vì đôi khi, Hart vẫn từng cố vấn cho Hoàng tử Kung về những vấn đề tài chính, lúc này ông ta đã bước sang vai trò cố vấn chính trị không chính thức cho Hoàng tử Kung.

- Tôi nghĩ chúng ta nên đợi - Nuharoo nói với tôi - Chúng ta nên cho phép ý đồ độc ác của Su Shun tự bộc lộ ra. Chúng ta cần thời gian để khẳng định với thần dân của chúng ta rằng Su Shun không xứng với sự kính trọng của chúng ta. Mặt khác, chúng ta không nên quên là chính Hoàng đế Hàm Phong đã bổ nhiệm Su Shun. Tình thế này có thể đưa lại kết quả trái với sự mong đợi nếu chúng ta hành động không có sự ủng hộ của triều đình.

Tôi cố làm cho Nuharoo thấy rằng chiếu chỉ mới đây đã hạn chế nghiêm trọng những cơ hội sống còn của Hoàng tử Kung. Nếu Hoàng tử Kung phớt lờ Su Shun cứ đến Nhiệt Hà, ông sẽ bị kết tội bất tuân chiếu chỉ, và Su Shun sẽ bắt giữ ông ngay lúc ông bước qua chiếc cổng. Nhưng nếu Kung vẫn cứ ở Bắc Kinh, Su Shun sẽ nắm được thời gian hãn hãn cần để thâm tằm toàn bộ triều đình vào trong tay hãn. Rõ ràng và tất nhiên hãn sẽ tìm một cái cớ để buộc tội chúng ta.

- Cô điên rồi, nương nương Yehonala - Nuharoo nói - Su Shun không có lý do hợp pháp nào để buộc tội chúng ta.

- Hắn có thể tạo ra một lý do. Nếu hắn có khả năng tự mình ban những chiếu chỉ, hắn sẽ không do dự khi thời cơ tới để loại bỏ chúng ta. Sau đó hắn sẽ loại bỏ tiếp Hoàng tử Kung.

Nuharoo đành chịu:

- Tôi phải đến chỗ linh sàng Hàm Phong và cầu nguyện. Hoàng thượng phải được biết về việc này để linh hồn của người ở trên trời sẽ giúp chúng ta.

Lính canh đêm gõ trống ba lần. Lúc đó là ba giờ sáng. Bóng đêm vẫn đen kịt. Nằm trên giường tôi nghĩ về những gì Nuharoo đã nói. Quả thật Su Shun là sự lựa chọn của chồng chúng tôi. Hàm Phong đã tin hắn. Tôi có nhằm đi nghi ngờ Su Shun không? Nếu tôi bày tỏ sự sẵn sàng làm việc với hắn, bất kể sự khác biệt của chúng tôi thì liệu có giúp được gì không? Rút cuộc, cả hai chúng tôi đều là người Mãn Châu. Chẳng phải chúng tôi đang cố giữ vững cùng một bầu trời ư?

Tôi không thể thuyết phục bản thân tôi. Nuharoo và tôi đều là những nhiếp chính nhất thời của Đồng Trị do Hoàng đế Hàm Phong bổ nhiệm. Nhưng Su Shun coi chúng tôi chẳng là cái gì mà chỉ là những bù nhìn. Chúng tôi chẳng có quyền quyết định gì về những sắc dụ và chiếu chỉ. Vài hôm trước, hắn thậm chí đã không chịu duyệt xét lại một thảo chiếu mà chúng tôi được cho phép ban hành sau một ít thay đổi nhỏ. Những lệnh và yêu cầu từ chúng tôi trong tiếng nói của Đồng Trị chuyển qua hệ thống cấp triều đình và quay trở lại không một câu trả lời, trong khi những lệnh của Su Shun ngay tức khắc biến thành hành động.

Nuharoo gợi ý chúng tôi đưa ra lời đề nghị cuối cùng giải quyết mọi chuyện với Su Shun. Tôi đồng ý.

Sáng hôm sau, trong những bộ triều phục, Nuharoo và tôi nhân danh Ấu Hoàng triệu Su Shun đến chầu. Chúng tôi đi đến căn phòng nơi linh cữu Hàm Phong đặt sau một tấm bình phong. Trong khi chúng tôi đợi, Đồng Trị trèo lên nắp quan tài và nằm úp bụng xuống.

Tôi theo dõi con trai tôi khi nó gõ lên nắp quan tài. Nó thì thào với bố nó về bạn mới, con thỏ mắt đỏ. Nó mời cha nó đến xem:

- Con sẽ nâng nắp áo quan cho bố.

Khi Su Shun xuất hiện Nuharoo yêu cầu:

- Hãy giải thích tại sao chiếu chỉ gửi cho Hoàng tử Kung không có dấu ấn của chúng ta.

Su Shun đứng ngạo nghễ trong chiếc áo sa tanh nâu dài hết cỡ với những sọc vàng dưới gấu. Hắn đội một chiếc mũ trang trí một huy hiệu đỏ và một chiếc lông công màu rực rỡ. Hắn bỏ mũ ra cầm trong hai tay. Đầu hắn cao nhẵn và đuôi tóc bóng nhẫy. Cằm hắn vênh cao, đến nỗi gần như hắn đang ngửa mặt lên trần nhà. Hắn mắt nhắm mắt mở nhìn chúng tôi:

- Triều đình có quyền ban hành những văn bản khẩn cấp không có dấu ấn của hai Lệnh bà.

- Nhưng điều này vi phạm thỏa thuận của chúng ta - Tôi nói, cố kiềm chế nổi tức giận của mình.

- Là những nhiếp chính của Ấu Hoàng - Nuharoo nói theo - chúng ta phản đối nội dung của

chiếu chỉ gần đây nhất. Hoàng tử Kung có quyền tới Nhiệt Hà để tang anh trai mình.

- Chúng ta muốn Hoàng tử Kung đạt được ước nguyện của mình - Tôi ép.

- Tốt thôi! - Su Shun giậm chân - Nếu Lệnh bà muốn việc của tôi, thì đây là việc của Lệnh bà. Tôi từ chối làm việc cho tới khi Lệnh bà học được cách đừng có tỏ ra vô ơn với lòng tốt của tôi.

Hắn hơi cúi đầu vái và bước ra. Ngoài sân, số còn lại của ban Nhiếp chính của hắn, những kẻ chúng tôi không mời, đón tiếp hắn.

Văn thư tài liệu ngập lên, tạo thành những bức tường trong phòng tôi. Tất cả đều đòi hỏi sự quan tâm. Nuharoo lấy làm tiếc đã thách thức Su Shun.

Tôi cố không hoang mang. Tôi duyệt xét lại các văn thư tài liệu như đã làm khi làm việc cho Hàm Phong. Tôi cần phải chứng tỏ cho Su Shun thấy tôi ngang sức hắn trong công việc. Tôi cần phải thu được sự kính trọng không phải của Su Shun mà là của triều đình.

Vừa bắt đầu vào công việc, tôi đã nhận ra nhiệm vụ quá tầm của tôi có thể xử lý. Su Shun đã gây ra tình thế khó khăn cho tôi.

Nhiều vụ là không thể giải quyết. Căn cứ vào những hoàn cảnh cụ thể, sẽ là vô trách nhiệm nếu đưa ra một sự phán xử; chỉ có sự bất công và nỗi đau không cần thiết sẽ xảy đến từ việc đó. Tôi thiếu thông tin cần thiết và bị ngăn trở việc thu thập thông tin. Trong một vụ, một viên quan cai trị địa phương bị buộc tội tham ô và hơn một tá vụ giết người. Tôi cần thu thập chứng cứ và ra lệnh điều tra, nhưng tôi không nhận được báo cáo nào cả. Mấy tuần sau, tôi phát hiện ra lệnh của tôi đã không bao giờ được thực hiện.

Tôi gọi Su Shun và yêu cầu giải thích.

Hắn chối phăng mọi trách nhiệm và nói hắn không phải là người phụ trách. Hắn nhắc tôi nên tới bộ hình. Khi tôi chất vấn thượng thư bộ này, ông ta nói không hề nhận được chỉ lệnh.

Những só tấu khắp đất nước đã bắt đầu kêu ca về sự làm việc chậm trễ của triều đình. Rõ ràng là Su Shun đã gieo hạt vào đầu mọi người rằng tôi là người đang ngáng trở mọi việc. Tiếng đồn lan ra như một bệnh truyền nhiễm. Tôi không biết chắc mọi việc đã trở nên tồi tệ đến mức nào cho đến một hôm, tôi nhận được một bức thư ngỏ từ một thị trưởng một thị trấn nhỏ chất vấn về lý lịch và phẩm chất của tôi. Không bao giờ con người này lại dám gửi một bức thư như thế trừ khi hắn được hỗ trợ bởi một kẻ nào đó như Su Shun.

Trong khi tôi đang đi đi lại lại trong căn phòng bề bộn tài liệu của tôi, An Thế Hải trở về mang theo Đồng Trị sau khi thăm viếng em gái tôi. Nó quá bồn chồn lo lắng đến mức lắp bắp: "Th...thị trấn Nhiệt Hà đã đang đồn...ồn đại về một chuyện ma. Dân gian tin...in rằng mẹ là hóa thân của một phi nữ xấu xa độc ác đến đây để phá hủy đế chế. Đâu đâu cũng nói tới việc ủng hộ hành động của Su Shun chống lại mẹ".

Nhận ra không nên đợi lâu hơn nữa, tôi đến Nuharoo.

- Nhưng chúng ta phải hành động thế nào? - Nuharoo hỏi.

- Nhân danh Đồng Trị ban một chiếu chỉ triệu Hoàng tử Kung đến Nhiệt Hà - Tôi đáp.

- Liệu nó có hiệu lực không? - Nuharoo trở nên lo lắng - Thường thường do Su Shun thao tác các

lệnh và dự thảo các sắc chỉ.

- Với cả hai dấu ấn của chúng ta, nó sẽ có hiệu lực.

- Nhưng cô làm thế nào để chuyển chiếu chỉ đến tay Hoàng tử Kung?

- Chúng ta phải nghĩ cách.

- Với những con chó săn khắp nơi của Su Shun, không ai có thể ra khỏi Nhiệt Hà.

- Chúng ta sẽ chọn một người đáng tin cậy để làm nhiệm vụ này - Tôi nói - Và hẳn phải sẵn sàng chết cho chúng ta.

.....

An Thế Hải xin tôi được vinh dự đó. Đổi lại, hẳn muốn tôi hứa, sẽ cho phép hẳn được hầu hạ tôi suốt phần đời còn lại của hẳn. Tôi hứa với hẳn. Tôi bắt hẳn phải hiểu nếu hẳn bị Su Shun tóm được, tôi mong hẳn phải nuốt cái chiếu chỉ và làm mọi điều để tránh phải thú nhận.

Với Nuharoo bên tôi, tôi sắp đặt từng chi tiết cho kế hoạch trốn thoát của An Thế Hải. Bước đầu tiên là tung tin đồn trong nhóm Su Shun. Chúng tôi nhằm mục tiêu một người tên là Lin Len Shou, một kẻ hóng hớt tai tiếng. Chuyện chúng tôi tung ra là chúng tôi đã để thất lạc chiếc ấn có quyền lực nhất trong tất cả các ấn, đấy là ấn của Hàm Phong, mà chúng tôi đã cẩn thận giấu đi. Chúng tôi tạo một ấn tượng là chúng tôi vẫn đang che giấu sự thật bởi chúng tôi hiểu rằng hình phạt đối với việc để mất chiếc ấn đó là tội chết. Chúng tôi phịa ra ba khả năng liên quan đến nơi nào đó của chiếc ấn. Một là, chúng tôi đã để mất nó trên đường từ Bắc Kinh đến Nhiệt Hà. Hai là, chúng tôi đã để nhầm ở đâu đó ở cung Đại Thuần khiết phía sau Tử Cấm Thành. Và ba là chúng tôi đã để nó lại cùng với cái hộp nữ trang của tôi tại Viên Minh Viên, rất có thể đã bị bọn mọi rợ ăn cắp mất.

Tin đồn của chúng tôi cũng nói rằng Hoàng đế Hàm Phong cũng biết chiếc ấn đã bị mất trước khi ông chết, và ông quá tử tế không nỡ trừng phạt chúng tôi. Để bảo vệ chúng tôi, Hoàng thượng đã không đề cập đến việc biến mất chiếc ấn với Su Shun.

Như chúng tôi mong đợi, Lin Len Shou chỉ cần một ít thời gian chuyển tin đồn đến tận tai Su Shun. Chuyện đó có ý nghĩa với Su Shun, vì không ai có thể nhớ trông thấy chiếc ấn rất có giá trị ấy từ khi rời Bắc Kinh.

Su Shun không cần đợi để tiến hành việc định làm. Hẳn lập tức thỉnh cầu một phiên châu với chúng tôi, được cả triều đình tham dự. Hẳn tuyên bố hẳn vừa xong một chiếu chỉ mới bày tỏ với quốc gia liên quan đến việc chuyển linh cữu, và hẳn cần sử dụng chiếc ấn của Hàm Phong.

Giả vờ lo lắng, tôi rút khăn tay ra lau mồ hôi trán:

- Bộ đôi ấn của chúng tôi cũng giá trị như ấn của Hàm Phong mà - Tôi lí nhí nói.

Su Shun rõ ràng có vẻ khoái chí. Những nét vẻ trên khuôn mặt hẳn nháy múa và những mạch máu của hẳn lộ vẻ phấn khích:

- Chiếc ấn Hàm Phong đâu? - Hẳn hỏi.

Mượn cơ tôi bất ngờ cảm thấy bị ồm, Nuharoo và tôi yêu cầu bãi triều.

Su Shun tiếp tục ép. Hắn tiếp tục ép tôi cho tới khi tôi thú nhận An Thế Hải đã đánh mất chiếc ấn.

An Thế Hải bị bắt giữ và bị quân cấm vệ lôi ra trong khi hắn kêu hét xin tha. Hắn bị lôi ra ngoài để phạt một trăm roi.

Tôi e sợ rằng An Thế Hải không thể chịu nổi đau đớn. May sao, viên thái giám coi như còn sống, hắn quả thật có bạn bè ở khắp nơi. Sau đó, khi hắn được quân lính của Su Shun trả về, áo hắn tả tơi và vết đầy máu.

Tôi thừa biết Su Shun đang quan sát tôi, vì vậy tôi không chỉ làm ra vẻ không xúc động, mà còn nói bằng một giọng lạnh lùng:

- Tên thái giám đáng bị như thế.

Nước được gội lên mặt An Thế Hải và hắn tỉnh lại. Trước mặt triều đình, Nuharoo và tôi ra lệnh An Thế Hải bị tống vào nhà lao ở Bắc Kinh.

Su Shun không muốn để An Thế Hải thoát khỏi tầm mắt của hắn, nhưng Nuharoo và tôi khẳng định rằng chúng tôi phải thoát khỏi cái đồ vô ơn đó. Khi Su Shun phản đối, chúng tôi cãi rằng chúng tôi có quyền trừng phạt thái giám hầu cận riêng của chúng tôi không có sự hạn chế nào. Chúng tôi đi về phía sau phòng tới linh cữu Hàm Phong và khóc to lên.

Bị các vị trưởng bối lạc ép để chúng tôi yên, Su Shun xiêu lòng. Nhưng hắn nhất định đòi người của hắn giải An Thế Hải tới Bắc Kinh.

Chúng tôi đồng ý, và An Thế Hải lên đường. Giấu giữa những lớp đang để giày An Thế Hải là chiếu chỉ tôi đã viết.

Ở Bắc Kinh, người của Su Shun chuyển An Thế Hải qua thượng thư bộ hình, Pao Yun, kèm theo thông điệp bí mật của Su Shun - Sau này tôi mới biết - rằng An Thế Hải phải bị đánh cho đến chết. Không biết rõ tình huống, Pao Yun chuẩn bị thi hành mệnh lệnh của Su Shun. Nhưng trước khi những chiếc roi giáng xuống, An Thế Hải xin được gặp riêng ông thượng thư.

An Thế Hải rút chiếu chỉ của tôi ra khỏi chỗ giấu.

Pao Yun lặng người đi. Không chút chậm trễ, ông ta tiếp xúc Hoàng tử Kung.

Vừa đọc xong là Hoàng tử Kung tập hợp các cố vấn của mình lại. Họ lắng nghe An Thế Hải báo cáo về tình thế ở Nhiệt Hà và bàn luận phương hướng hành động suốt đêm. Nhất trí kết luận: Lật đổ Su Shun.

Hoàng tử Kung hiểu rõ nếu ông do dự trong việc giúp Nuharoo và tôi, quyền lực có thể nhanh chóng rơi vào tay Su Shun. Sẽ không thể cứu vãn nổi từ một thất bại như thế, vì ông và Hoàng tử Ch'un đã bị gạt ra khỏi di chúc của Hoàng đế Hàm Phong.

Bước đầu tiên Hoàng tử Kung tiến hành là lựa chọn ai đó để trình bày ý kiến của ông với triều đình một cách hợp pháp và có lý có tình nhất. Kung đến gặp trưởng ban nhân sự Hoàng gia. Ông yêu cầu ông này tìm giải pháp cho kiến nghị để Nuharoo và tôi được phong là Nhiếp chính điều hành, những nhiếp chính duy nhất của Đồng Trị thay thế Su Shun và để chúng tôi điều hành triều đình với Hoàng tử Kung.

Sau khi kiến nghị đã được bổ sung đầy đủ, một quan chức địa phương đáng tin cậy được chọn để đệ trình kiến nghị. Ý định là tạo ra một ấn tượng ý kiến đó đã đến từ tầng lớp cơ bản, sẽ gây khó khăn cho Su Shun để thoát khỏi chuyện đó mà không cần duyệt xét. Dùng phương pháp đó, kiến nghị cũng sẽ được chuyển từ nơi này qua nơi khác và được mọi quan cai trị khắp Trung Hoa xem xét, trước khi nó đến địa chỉ cuối cùng là phòng của Su Shun.

Ngày 25 tháng Chín, trùm từ đầu tới gót chân đồ tang vải bông trắng, Hoàng tử Kung tới Nhiệt Hà. Ông hướng thẳng đến phòng linh cữu, ở đây ông bị cấm quân ngăn lại và bảo đợi cho tới khi Su Shun đến. Khi Su Shun xuất hiện - Việc này về sau mới báo cáo lại với tôi - đi theo hắn là tất cả số còn lại trong nhóm tám người.

Trước khi Hoàng tử Kung kịp mở mồm, Su Shun đã ra lệnh bắt giữ ông.

- Ta đến đây bởi vì một chiếu chỉ mới triệu ta tới - Hoàng tử Kung điềm tĩnh giải thích.

- Thật ư? Vậy xuất trình đi - Su Shun mỉm cười ngạo nghễ.

- Không có việc thảo chiếu của chúng tôi, sao có thể được chiếu chỉ? - Một kẻ trong nhóm hỏi.

Hoàng tử rút chiếu chỉ mà An Thế Hải đã trao cho ông ra khỏi túi áo trong.

Cuộn vải lụa vàng nhỏ với dấu ấn của cả Nuharoo và của tôi làm Su Shun và người của hắn lo lắng và hốt hoảng. Tất cả bọn họ hắn đang thăm nêu ra một câu hỏi: Làm thế nào việc này lại thoát được?

Không nói thêm một lời nào, Hoàng tử Kung gạt nhóm này ra bước vào.

Vừa trông thấy linh cữu, Hoàng tử Kung đã mất hết điềm tĩnh. Ông đập đầu xuống đất và khóc như một đứa trẻ. Không ai từng thấy người nào đau đớn đến thế trước thi hài Hoàng đế. Kung gào lên rằng ông không thể hiểu nổi tại sao Hàm Phong lại không cho ông cơ hội để nói lời tiễn biệt.

Nước mắt rùng rùng trên hai má ông. Ông hẳn đã mong ước rằng anh mình có thể thấy được những sai lầm đã mắc phải. Hoàng tử Kung biết những gì Nuharoo và tôi không mắc phải, biết Su Shun đã thất bại trong ý đồ ban đầu của hắn định lật đổ Đồng Trị vào ngày Đồng Trị nối ngôi. Viên Đại ủy viên hội đồng đã sai Chiao Yu - Yin, một ủy viên trong nhóm tám người đến tiếp xúc Tướng Sheng Pao và Tướng Tăng Quốc Phiên để hỗ trợ quân sự. Khi Chao vô tình để lộ thông tin, Su Shun chối bay mọi chuyện và bí mật hủy bỏ âm mưu.

Tôi trát phấn vào mặt rồi chui vào chiếc áo tang. Tôi để ý thấy mặt Nuharoo sung húp lên. Nước da thường ngời sáng của chị đã trở nên trắng bệch. Nước mắt chảy rùng rùng dưới hai bên mắt chị.

Chúng tôi đã sẵn sàng để gặp Hoàng tử Kung, nhưng biết ông không thể qua được Tổng thái giám Shim, người sẽ xướng lên luật lệ nội cung là những bà vợ góa của Hoàng đế mà để cho một Hoàng thân cùng lứa tuổi trông thấy trong thời gian để tang là không đúng phép.

Hoàng tử Kung quỳ sụp xuống sàn và van xin Su Shun cho phép được gặp cháu mình, Đồng Trị.

Tôi đề nghị với Nuharoo là chúng tôi cứ đến phòng linh cữu. Chúng tôi mặc đồ tang cho Đồng Trị và tới đấy. Sau bức bình phong, chúng tôi có thể nghe được tiếng nói của Su Shun và Hoàng

tử Kung. Su Shun khăng khăng đang nhân danh Hoàng đế Hàm Phong hành động.

Vị Hoàng tử bị ngăn chặn nguyên rủa:

- Kẻ nào nghĩ mình như có gió ở sau lưng và ánh trăng trong tay áo chẳng là gì ngoài loài mối một bù nhìn gỗ.

Tôi đâm lo cho tâm tính của Hoàng tử Kung. Nếu ông chọc giận Su Shun quá nữa, Su Shun có thể buộc tội ông can thiệp vào việc thi hành di chúc của Hoàng đế.

- Su Shun, đó là quyền dòng dõi của ta! - Hoàng tử Kung hét lên.

Su Shun cười. Hẳn biết lợi thế của mình và chớp lấy thời cơ:

- Không, việc này không phải là về cái tước hiệu ông được phong, Hoàng tử Kung ạ. Đó là về sự công minh của quyền lực cao nhất. Di chúc của Hoàng đế Hàm Phong đã để lại cho quốc gia cái ấn tượng ông là một con gà mái yếu hèn đẻ ra những quả trứng vỏ mềm. Tôi không biết cái gì thiếu ở trong ông, nhưng sự bất túc thì đã rõ.

Triều đình cười họa theo Su Shun. Một ít trưởng lão bối lạc giậm chân xuống sàn.

- Hãy tưởng tượng quả trứng vỏ mềm! - Su Shun tiếp tục - Chiếc lòng đỏ được bọc trong chiếc vỏ mỏng như tờ giấy. À, nó đang rỉ ra. Không bán được và không thể giữ. Chúng ta phải ăn nó như là những thành viên trong gia đình.

Tiếng cười nổ bung tới tận trần nhà.

- Su Shun - Giọng của Hoàng tử Kung hạ thấp hơn một cách đáng sợ - Ta không yêu cầu gì nhiều. Và ta đang yêu cầu lần cuối cùng đây. Ta muốn gặp các chị dâu ta và cháu ta.

- Ông sẽ không qua được chiếc cửa này.

Tôi cảm thấy Hoàng tử Kung đang mất hết kiên nhẫn. Tôi hình dung ông đang đẩy Su Shun ra. Tôi ôm lấy Đồng Trị và nói thầm vào tai nó:

- Hoàng đế mời chú mình... - Con trai tôi nhắc lại những gì tôi đã hướng dẫn nó - Hoàng đế mời chú mình, Hoàng tử Kung vào phòng linh cữu Hoàng đế. Hoàng đế cũng cho phép Hoàng tử Kung tỏ lòng tôn kính hai Lệnh bà Thái hậu.

Vừa nghe thấy tiếng nói của Đồng Trị, Lý Liên Anh viên thái giám trẻ của tôi đã chạy ra. Hẳn phủ phục trên sàn giữa Su Shun và Hoàng tử Kung:

- Thừa Đại ủy viên hội đồng tôn kính, Hoàng thượng Hoàng đế Đồng Trị đã cho triệu Hoàng tử Kung.

- Có ai trong các vị Đại ủy viên hội đồng muốn theo vào gặp Hoàng thượng và các Lệnh bà Thái hậu không?

Hoàng tử Kung quay sang Su Shun:

- Vậy là ông có thể kiểm tra xem mọi việc chúng tôi nói và làm là đúng phép chứ?

Trước khi Su Shun có thể trả lời, Hoàng tử Yee chắc hẳn đã cảm thấy đến lượt mình lên tiếng:

- Vào đi, ông là người Hoàng đế cho triệu mà.

Chúng tôi nghẹn lời khi thấy nhau trong đồ tang trắng. Đồng Trị lao vào chú mình, còn ông đối lại lại quỳ xuống và khấu đầu. Nhìn họ trên sàn nhà, Nuharoo và tôi khóc tức tưởi.

- Ở đây không được yên - Cuối cùng Nuharoo nói - Chúng tôi sợ...

Tôi ngăn chị lại để khỏi nói quá đà. Tôi bóng gió ra hiệu Su Shun và người của hắn đang chú ý nghe sau bức vách.

Nuharoo gật đầu và lại ngồi xuống ghế.

- Cho triệu các vị sư - Tôi nói với Lý Liên Anh.

Trong tiếng tụng niệm che lấp của các vị sư, Hoàng tử Kung và tôi trao đổi thông tin và bàn bạc về kế hoạch tương lai. Chúng tôi mưu một cuộc phản kích Su Shun trong khi Nuharoo ra ngoài giữ cho Đồng Trị giải trí. Tôi bị choáng váng khi Hoàng tử Kung bảo tôi Su Shun đã hối lộ cho giới quân sự. Cả hai chúng tôi đều thỏa thuận hắn phải bị loại trừ.

Câu hỏi của tôi là: Nếu chúng tôi bắt giữ Su Shun, chúng tôi liệu có được cả nước ủng hộ không? Liệu bọn nước ngoài có lợi dụng việc đang xảy ra lộn xộn để tung ra một cuộc xâm lược không?

Hoàng tử Kung cảm thấy tin tưởng nhận được sự ủng hộ cần thiết, nhất là đất nước có thể được nói cho biết sự thật. Còn về những lực lượng phương Tây, ông vẫn không ngừng tiếp xúc với họ. Ông đã để cho những người nước ngoài biết rằng ông nhằm tới một xã hội tự do hơn cho tương lai của Trung Hoa, điều đó đảm bảo lời hứa ủng hộ của họ.

Tôi hỏi Hoàng tử Kung ý nghĩ của ông về quân phiến loạn Thái Bình. Tôi tin rằng họ có thể dễ dàng trở thành một sự đe dọa nghiêm trọng nếu chúng ta chỉ cần tạm thời lơ là việc phòng thủ của chúng ta. Tôi bảo ông theo những số tấu trình từ riêng An Huy thôi, giặc Thái Bình đã hợp nhất với bọn du thủ du thực địa phương và đang đẩy lực lượng của chúng về phía tỉnh Sơn Đông.

Hoàng tử Kung thông báo cho tôi rằng các tướng Sheng Pao và Tăng Quốc Phiên đã bàn bạc sắp xếp về vấn đề này.

Tôi muốn biết các tướng cam kết thế nào. Tôi không dám cho rằng ai ai cũng xử sự theo đúng như họ được mong đợi. Tôi hiểu sức mạnh của đồ hối lộ của Su Shun.

- Sheng Pao đã sẵn sàng - Hoàng tử Kung đáp - Ông ta yêu cầu được làm việc với những lực lượng Mông Cổ của tướng Sengko Lin Chin. Tôi đã cho phép ông. Sengko lin Chin đang nhiệt tình khẳng định sự trung thành của mình và khôi phục tên tuổi mình, và đây sẽ là cơ hội của ông. Tôi không chắc lắm về người Hán: Tăng Quốc Phiên và Tướng Chou Tsung Tang xem mâu thuẫn của chúng ta với Su Shun như là một cuộc cãi lộn giữa những nhà quý tộc Mãn Châu. Họ tin rằng sẽ khôn ngoan hơn nếu đứng ngoài chuyện đó. Họ thích đợi cho đến khi có kẻ thắng cuộc.

- Tôi khinh ghét những người uốn theo chiều gió - Nuharoo nói. Tôi không biết chị đã trở vào phòng - Hoàng thượng có lý về việc không bao giờ tin tưởng người Hán.

- Đối với Tăng Quốc Phiên và Chou Tsung Tang, tình thế có thể phức tạp hơn - Tôi nói - Chúng ta phải kiên nhẫn và hiểu biết. Nếu tôi là những vị tướng ấy, tôi cũng sẽ làm đúng như những gì họ đang làm. Tóm lại, lực lượng của Su Shun là không thể chối cãi, và gây sự với hắn là điều đời

họ. Chúng ta đang yêu cầu mọi người quay lưng họ với Su Shun, vậy chúng ta nên cho phép các tướng thời gian để cân nhắc ý nghĩ của họ.

Hoàng tử Kung đồng ý:

- Tăng và Chou đang lãnh đạo cuộc chiến chống lại bọn Thái Bình. Dẫu họ có không bày tỏ bất cứ sự ủng hộ nào đối với chúng ta, họ cũng chẳng hứa hẹn gì với Su Shun.

- Vậy chúng ta sẽ đợi - Nuharoo nói - Tôi chỉ không cảm thấy yên tâm là sức mạnh quân sự của chúng ta ở trong tay người Hán. Khi chúng ta đã đạt được hòa bình, chúng ta nên loại bỏ họ hoặc ít nhất cũng tách họ khỏi những vị trí cao nhất.

Tôi không đồng ý, nhưng không nói gì. Là một người Mãn Châu đương nhiên tôi cảm thấy yên tâm hơn với việc người Mãn Châu ở những vị trí hàng đầu trong quân đội. Và tuy vậy chỉ có một ít người có tài năng trong số các hoàng thân và bối lạc sau hai trăm năm nắm quyền chúng tôi đã thoái hóa thành suy đồi. Những nhà quý tộc Mãn Châu đã tiêu phí thời gian của mình chìm đắm say sưa trong vinh quang quá khứ. Tất cả những gì họ hiểu là họ đã được ban cho quyền được tôn kính. May sao, người Hán đã luôn luôn đồng ý với chuyện đó. Người Hán tôn vinh tổ tiên chúng tôi và tôn kính cầu chúc cho chúng tôi. Vấn đề là, điều đó kéo dài được bao lâu nữa?

- Đêm nay tôi sẽ rời khỏi đây - Hoàng tử Kung nói - Mặc dù, tôi bảo sẽ lưu lại ở đây đến mai.

- Thế ai sẽ ở đây để bảo vệ chúng ta khi chúng ta rước linh cữu từ Nhiệt Hà về Bắc Kinh? - Nuharoo hỏi.

Hạ thấp giọng, Hoàng tử Kung nói:

- Tôi sẽ chỉ đạo, sắp xếp. Việc của hai Lệnh bà là hành động càng bình thường bao nhiêu càng tốt. Đừng lo. Hoàng tử Ch'un ở quanh đây.

Hoàng tử Kung cảnh báo chúng tôi tránh gây cho Su Shun tức giận. Ông muốn chúng tôi được chuẩn bị nhận một tài liệu do một thanh tra pháp lý cấp tỉnh tên là Tung Yen Ts'un đệ trình. Tài liệu này sẽ công khai hóa những sai lầm khuyết điểm của Su Shun và gọi Nuharoo và tôi là "sự lựa chọn của nhân dân". Hoàng tử Kung muốn chúng tôi hãy nhớ rằng lúc Su Shun nắm được tài liệu của Tung, nó đã được các nhà chức trách khắp đất nước duyệt xét rồi. Hoàng tử Kung không tiết lộ chi tiết nào. Tôi có thể nói là ông sợ Nuharoo không có khả năng giữ kín miệng nếu Su Shun bất ngờ hỏi tới.

Chúng tôi chia tay.

Trước bữa tối, Nuharoo đem theo Đồng Trị tới nơi ở của tôi. Chị cảm thấy không an toàn và muốn biết liệu tôi đã thấy điều gì bất thường chưa. Tôi lưu ý chị việc đến thăm Hoàng tử Kung đã đặt Su Shun vào thế phòng bị. Thêm an ninh đã được tăng cường cho sân ngoài trước khi cổng được khóa vào ban đêm. Tôi bảo Nuharoo đi ra ngoài để ngửi hương nguyệt quế trong vườn hoặc thăm suối nước nóng. Chị nói chị chẳng cảm thấy thích làm gì khác. Để trấn tĩnh Đồng Trị tôi mang đồ thêu ra và yêu cầu Nuharoo giảng giải cho đôi chút về thiết kế. Chúng tôi thêu và chuyện gẫu cho tới khi Đồng Trị ngủ khi.

Tôi cầu cho Hoàng tử Kung được an toàn. Sau khi đưa Nuharoo tới phòng khách của tôi để ngủ,

tôi về giường riêng của tôi. Tôi sợ mắt tôi nhắm lại.

Vài hôm sau tài liệu của Tung Yen Ts'un đã tới. Su Shun điên lên. Nuharoo và tôi đọc sau khi Su Shun bắt đắ dĩ chuyển cho chúng tôi. Chúng tôi vui một cách thầm lặng.

Ngày hôm sau, người của Su Shun tung ra một cuộc phản kích. Những tấm gương lịch sử được sử dụng để thuyết phục triều đình rằng Nuharoo và tôi nên rút lui khỏi ban Nhiếp chính. Tại phiên triều, người của Su Shun, hết người nọ đến người kia lên tiếng, cố tạo ra nỗi sợ hãi trong chúng tôi. Họ chê bai, bôi xấu Hoàng tử Kung. Họ cáo buộc Tung Yen Ts'un tội bất trung và gọi ông là bù nhìn.

- Chúng ta phải chặt đứt bàn tay đang giật dây!

Hoàng tử Kung mong tôi giữ yên lặng, nhưng những nét miêu tả tiêu cực về ông đang có một ảnh hưởng trong số những thành viên triều đình. Sẽ là tai họa nếu cho phép Su Shun huyền thuyên về sự thể của Hoàng đế Hàm Phong đã gạt Hoàng tử Kung khỏi di chúc. Mọi người vẫn hiếu kỳ về lý do, và Su Shun đang đổ dầu thêm cho họ bằng sự diễn dịch riêng của mình.

Với sự cho phép của Nuharoo, tôi nhắc nhở triều đình rằng Su Shun có lẽ đã ngăn Hoàng đế Hàm Phong phong Đồng Trị là người nối ngôi nếu tôi đã không tự mình đến gần chiếc giường hấp hối. Su Shun phải chịu trách nhiệm về những quan hệ căng thẳng đã tồn tại giữa Hàm Phong và Hoàng tử Kung. Chúng tôi có lý do vững chắc để tin rằng Su Shun đã thao túng Hoàng đế trong những ngày cuối đời của ông.

Nghe tôi nói, Su Shun bật lên khỏi chỗ ngồi. Hắn dấn vào chiếc cột gần nhất và đập gãy chiếc quạt hấn đang cầm:

- Tôi ước gì Hoàng đế Hàm Phong đã chôn bà theo ông! - Hắn hét vào mặt tôi - Bà đã lừa dối triều đình và bà đã khai thác lòng tốt và yếu điểm của Hoàng hậu Nuharoo. Tôi đã hứa với Hoàng thượng quá cố làm việc công minh. Tôi vẫn muốn yêu cầu Lệnh bà Hoàng hậu Nuharoo ủng hộ - Hấn quay về phía chị - Hoàng hậu Nuharoo Lệnh bà có thực sự biết người đàn bà ngồi cạnh Lệnh bà không? Lệnh bà có tin bà ta sẽ thỏa mãn chỉ khi chia sẻ vai trò nhiếp chính với Lệnh bà không? Liệu bà ta có sung sướng hơn nếu Lệnh bà không tồn tại? Tâu Lệnh bà, Lệnh bà đang trong mối nguy lớn. Hãy tự bảo vệ Lệnh bà khỏi người đàn bà phù thủy này trước khi bà ta bỏ thuốc độc vào canh của Lệnh bà!

Đồng Trị hoảng sợ. Nó van xin Nuharoo và tôi rời khỏi đó. Khi tôi bảo không, nó vãi đá.

Nhìn thấy nước tiểu giở từ ngai xuống, Nuharoo chồm đến bên Đồng Trị.

Các thái giám nhanh chóng mang khăn đến.

Một vị trưởng lão bối lạc đứng lên và bắt đầu nói về sự thống nhất và hòa hợp gia đình.

Đồng Trị khóc và kêu thét khi các thái giám cố thay áo cho nó.

Nuharoo khóc và cầu xin bỏ đi cùng Đồng Trị.

Vị trưởng lão bối lạc đề nghị chúng tôi bãi triều.

Su Shun phản đối. Không bàn cãi thêm hấn tuyên bố Ban Nhiếp chính sẽ tạm thời đình chỉ làm việc trừ phi Nuharoo và tôi bác bỏ đề nghị của Tung Yen Ts'un.

Tôi quyết định rút lui. Không có Hoàng tử Kung, tôi không so được với Su Shun. Tôi cần thời gian để thắt chặt mối quan hệ với Nuharoo, nhưng tôi lại rất sợ phải thêm những thời hạn.

Thi hài Hàm Phong vẫn đang quàn hơn một tháng rồi. Mặc dù được niêm kín, áo quan vẫn bốc mùi thối rữa.

Su Shun và nhóm của hắn hài lòng. Hắn vô hiệu hóa đề nghị của Tung và bắt chúng tôi phải đồng ý áp dấu ấn của chúng tôi lên chỉ dụ hắn đã thảo xem xét việc truy tố Tung Yen Ts'un.

Ngày 9 tháng Mười năm 1861, một phiên triều cho tất cả các thượng thư và quý tộc ở Nhiệt Hà được tổ chức trong điện Sương Mù kỳ ảo. Nuharoo và tôi ngồi hai bên Đồng Trị. Đêm trước, hai chúng tôi đã bàn bạc. Tôi đề nghị Nuharoo đảm trách lần này. Chị bằng lòng nhưng vẫn lo không biết nói những gì. Chúng tôi tập cho tới khi chị sẵn sàng.

- Hãy phát biểu về việc di chuyển thi hài của Hoàng đế về nơi chôn nhau cắt rốn - Nuharoo bắt đầu - Chúng ta phải chuẩn bị mất bao lâu nữa? Và lễ tiễn đưa vong hồn Hoàng thượng?

Su Shun bước lên:

- Tất cả đã xong, tâu Lệnh bà. Chúng thần đang đợi Ấu Hoàng Đồng Trị đến phòng linh cửu để khai mạc lễ tang, và cả cung điện sẽ sẵn sàng khởi hành khỏi Nhiệt Hà sau đó.

Nuharoo gật đầu, liếc nhìn tôi để trấn an:

- Tất cả các vị vẫn đang làm việc tích cực từ khi chồng tôi qua đời, nhất là Ban Nhiếp chính. Chúng tôi tiếc rằng Đồng Trị đang tuổi ấu thơ, còn tôi và Yehonala thì quá đau đớn. Chúng tôi xin các vị thông hiểu và thứ lỗi nếu chúng tôi đã không thực hiện được nhiệm vụ của chúng tôi một cách hoàn hảo.

Nuharoo quay về phía tôi và tôi gật đầu.

- Vài ngày trước đây - Nuharoo tiếp tục - Có một chút hiểu nhầm giữa Ban Nhiếp chính và chúng tôi. Chúng tôi lấy làm tiếc vì chuyện đó xảy ra. Chúng tôi có cùng những ý định tốt đẹp và đó mới là tất cả những gì quan trọng. Chúng ta hãy tiến lên để phòng giữ cho linh cửu Hoàng đế trở về Bắc Kinh được an toàn. Khi công việc được hoàn tất, Ấu Hoàng sẽ ban thưởng, và bây giờ xin mời Hoàng hậu Yehonala.

Tôi biết rằng tôi phải làm cho triều đình ngạc nhiên:

- Ông Su Shun, tôi muốn biết tin tức cập nhật về việc đảm bảo an ninh cho chuyến đi?

Miễn cưỡng nhưng do buộc phải theo khuôn phép, Su Shun đáp:

- Toàn bộ đám rước Hoàng đế sẽ được chia làm hai phần. Bộ phận thứ nhất chúng tôi gọi là Đám rước Hạnh phúc. Chúng tôi đã sắp xếp để Hoàng đế Đồng Trị và các Thái hậu chủ tọa trong bộ phận này để ăn mừng Hoàng đế Đồng Trị trở thành Hoàng đế mới. Việc an ninh sẽ là năm vạn quân Bát Kỳ do Hoàng tử Yee lãnh đạo. Hai sư đoàn khác sẽ theo sau ông. Một sư đoàn có bảy nghìn người từ các miền quanh Nhiệt Hà chuyển tới, sẽ chịu trách nhiệm đối với sự an toàn của Hoàng đế. Sư đoàn khác được tạo thành bằng ba nghìn quân cấm vệ Hoàng cung do Yung Lu lãnh đạo. Nhiệm vụ của họ sẽ là thực hiện tốt cuộc hành lễ. Bản thân tôi sẽ lãnh đạo đám rước với bốn nghìn người.

- Tốt lắm - Nuharoo tỏ ra rất xúc động.

- Xin nói tiếp về bộ phận thứ hai - Tôi ra lệnh.

- Chúng tôi gọi bộ phận thứ hai là Đám rước Đau thương - Su Shun tiếp tục - Linh cữu Hoàng đế Hàm Phong sẽ trong bộ phận này. Mười nghìn người và ngựa đã được chuyển tới từ các tỉnh của Sông A-mua, Chihli, Shen-king và Hsian. Mỗi tổng đốc tỉnh đã được thông báo phải đón tiếp đám rước theo dọc đường. Tướng Sheng Pao đã được triệu tới để đảm bảo những miền chúng tôi cho là không an toàn vì như Giang Tây và Miyum.

Tôi cảm thấy một vấn đề. Người của Hoàng tử Kung sẽ tấn công thế nào khi Su Shun có thể dễ dàng nắm Đồng Trị và chúng tôi như những con tin? Nếu có chuyện gì gọi mối nghi ngờ của Su Shun, hẳn sẽ có cơ hội để hại chúng tôi. Làm sao tôi biết được liệu một "tai nạn" như thế lại đã không trù tính.

Tim tôi đập dồn dập khi tôi nói tiếp:

- Những sắp xếp của Đại úy viên hội đồng xem ra rất tuyệt. Tôi chỉ có một mối quan tâm. Đám rước Hạnh phúc sẽ có được kèm theo cờ phướn đủ sắc màu, pháo nổ, các vũ công và âm nhạc tưng bừng không?

- Có.

- Và cuộc Đám rước Thương đau, ngược lại?

- Đúng vậy.

- Vậy, vong hồn của Hoàng đế Hàm Phong sẽ bị náo động bởi tiếng kèn trống - Tôi vạch ra - Những giai điệu vui mừng sẽ lấn át nỗi buồn thương khi hai đám rước tiến sát vào nhau.

- Quả vậy - Hoàng tử Yee hưởng ứng, đớp phải miếng mồi của tôi - Mối quan tâm của Hoàng hậu Yehonala rất có lý. Chúng ta nên phân tách hai đám rước ra. Việc đó cũng dễ dàng thôi - Ông ta quay về phía Su Shun đang trừng trừng nhìn lại hết sức khó chịu. Nhưng đã quá muộn. Chiếc lưới của Hoàng tử Yee vẫn không ngừng lại - Tôi đề nghị cuộc Đám rước Hạnh phúc đi trước và Đám rước Đau thương đi sau cách vài dặm.

- Chuẩn tấu - Tôi đập vung trước khi Su Shun có cơ hội nghĩ thấy mùi tôi đang nấu trong chiếc nồi của mình - Thật là một ý hay. Tuy nhiên, Hoàng hậu Nuharoo và tôi không an tâm với việc chồng chúng tôi dong duỗi một mình. Hai tuần lễ là thời gian quá dài để Hoàng đế Hàm Phong ra đi không có sự tháp tùng.

Không bỏ phí cơ hội nào để phô trương khả năng, Hoàng tử Yee đưa ngay ra một đề nghị khác.

- Tôi dám chắc bất cứ ai trong chúng ta cũng sẽ sung sướng được tháp tùng Hoàng thượng quá cố. Tôi có thể được vinh dự đó không?

- Tôi muốn Su Shun - Nuharoo nói, nước mắt ứa ra - Ông là người được chồng chúng tôi tin tưởng nhất - Có Su Shun ở bên Hoàng thượng, linh hồn ông trên thượng giới sẽ được an nghỉ. Su Shun, ông sẽ chấp nhận yêu cầu khiêm tốn của tôi chứ?

- Rất hân hạnh, thưa Lệnh bà - Su Shun rõ ràng không hài lòng. Tôi hầu như không giữ nổi sự nhẹ nhõm của tôi. Nuharoo không biết được những gì chị vừa làm đã tạo ra một tình thế tuyệt

vời có lợi cho Hoàng tử Kung.

- Cảm ơn, Hoàng tử Yee! - Tôi nói - Ông chắc chắn sẽ được ban thưởng khi chúng ta về tới Bắc Kinh.

Tôi không ngờ lại được cho một cơ may để tạo cho tình thế tốt hơn, như cơ may cứ tự đến. Như thế bị dồn đẩy bởi sự thèm khát làm hài lòng chúng tôi hơn, hoặc do tham lam, hoặc chỉ đơn giản do bản tính nông cạn, Hoàng tử Yee thêm:

- Thừa Lệnh bà, tôi không định tăng bốc mình, tôi xứng đáng với phần thưởng của Lệnh bà, bởi cuộc hành trình sẽ gian lao đối với tôi. Tôi không chỉ được giao trách nhiệm việc nội bộ triều đình, tôi cũng có trách nhiệm lớn về quân sự. Tôi phải thú nhận rằng tôi đã hầu như kiệt sức.

Tôi tóm ngay lấy những lời nói của ông ta, và nói dựa theo:

- Được rồi, Hoàng tử Yee, Nuharoo và tôi tin tưởng rằng Ấu Hoàng Đồng Trị sẽ tìm ra cách khác. Chắc chắn là chúng tôi không muốn làm ông kiệt sức. Tại sao ông không nhường những nhiệm vụ quân sự cho những người khác và chỉ quản lý việc nội bộ triều chính?

Hoàng tử Yee không kịp nghĩ phản ứng mau lẹ của tôi:

- Tất nhiên - Ông đáp - Nhưng Lệnh bà đã có ý thay thế tôi trong khi chúng ta nói chuyện?

- Không có gì để lo đâu, Hoàng tử Yee.

- Nhưng sẽ là ai kia?

Tôi nhìn Su Shun đang bước tới và tôi quyết định dứt điểm nhanh chóng:

- Hoàng tử Ch'un sẽ sang nắm nhiệm vụ quân sự - Tôi nói, mắt tránh không nhìn Su Shun.

Hắn tỏ ra hết cách để nói, và tôi sợ hắn sẽ gây được sự chú ý của Nuharoo.

- Hoàng tử Ch'un chưa được giao một nhiệm vụ nào - Tôi đưa mắt nắm lấy Nuharoo - Ông ấy sẽ hoàn toàn thích hợp với công việc này, chị có nghĩ thế không?

- Đúng vậy, nương nương Yehonala - Chị nói.

- Hoàng tử Ch'un - Tôi gọi.

- Có thần! - Hoàng tử Ch'un trả lời từ một góc phòng.

- Việc sắp xếp này sẽ hợp với ông chứ?

- Vâng, tâu Lệnh bà - Hoàng tử Ch'un vái tạ.

Vẻ mặt của Hoàng tử Yee thay đổi và tỏ ra hối tiếc những gì mình đã làm cho mình.

Để khích lệ ông, tôi nói:

- Tuy nhiên, chúng tôi vẫn muốn Hoàng tử Yee lại tiếp tục trách nhiệm đầy đủ của ông một khi chúng ta đã về tới Bắc Kinh. Ấu Hoàng không thể làm việc không có ông.

- Vâng, tất nhiên, đa tạ Lệnh bà! - Hoàng tử Yee lại là một người sung sướng.

Tôi quay sang Nuharoo:

- Em tin phiên triều có thể kết thúc.

- Đúng vậy, chúng ta phải cảm ơn Đại ủy viên Hội đồng vị đã làm công việc hoạch định tốt đẹp.

Hai mươi hai

Ngày mười tháng Mười là một ngày thuận lợi lúc linh cữu Hàm Phong được khênh lên cao trên vai của một trăm hai bốn phu cáng. Tại lễ khởi hành, Nuharoo và tôi mặc áo tang cầu kỳ đeo nặng đồ trang điểm bằng đá quý. Đầu, hai vai, dây lưng và giày của chúng tôi đeo nặng hơn mười cân. Những chuỗi hạt bằng vàng đung đưa trước mắt tôi như chiếc rèm, và hoa tai của tôi là những miếng bằng ngọc khắc chữ “tưởng nhớ”. Hai tai tôi buốt nhói và lưng tôi đau nhức vì đeo nặng. Vì hết sạch than đá, đã mấy tuần rồi chúng tôi không tắm. Đầu tôi ngứa ngáy. Dầu chải bóng đầu bám bụi, khi tôi gãi, bụi cáu đầy dưới móng tay tôi. Làm sao còn có thể duyên dáng dưới những hoàn cảnh như thế.

Nuharoo lấy làm tiếc cho phong cách thấp kém của tôi và chủ định lấy bản thân mình ra nêu gương cho tôi noi theo. Tôi thấy phục sự chịu đựng của chị khi nó tác động xấu đến dung nhan của chị. Tôi tin rằng ngồi trên bồ tiêu, chị cũng phải ngồi cho ngay ngắn. Tôi đoán trước đây khi tới giường của Hàm Phong, chị cũng cứ cứng nhắc như thế. Khi việc làm tình đạt tới mức nào đó, Hoàng đế là một người đàn ông thường chào đón sự sáng tạo. Nhưng Nuharoo có thể đã chỉ hiển cho ông những kiểu làm tình chuẩn mực rút từ *Thực đơn Hoạt động Phòng Loạn của Hoàng đế* và mong ông trao hạt giống.

Người ta có thể luôn tin tưởng việc trang điểm của Nuharoo đạt tới từng chi tiết tinh tế nhất. Chị có hai nhà sửa móng tay kiểu mẫu, được huấn luyện chạm khắc, có thể đem lại những bức họa toàn bích về phong cảnh và kiến trúc trên móng tay chị. Người ta cần một chiếc kính phóng đại để nâng cao hết mức kỹ xảo nghệ thuật. Nuharoo hiểu chính xác những gì mình muốn. Bên trong chiếc áo tang, chị tiếp tục mặc áo dài chị quyết định được chết trong chiếc áo đó. Nó quá bản đến nỗi cổ áo cáu nhìn những mỡ.

Chúng tôi bước qua một rừng lọng màu sặc sỡ và những lều bằng lụa hình dáng lâu đài. Chúng tôi kiểm tra đám rước tang, và đốt hương. Cuối cùng chúng tôi rót rượu mời linh cữu lên đường. Đám diễu hành cất bước đi xuống những chiếc đèo hoang từ Nhiệt Hà về phía Trường thành.

Chiếc linh cữu cuối cùng đã được phủ bằng bốn mươi chín lớp sơn. Nó có màu hồng đỏ và các kiểu rồng vàng trên đó. Một sư đoàn quân bảo vệ tang lễ dẫn đường. Chiếc linh cữu được treo lên cao trên một khung gỗ khổng lồ màu đỏ. Giữa khung là một cột cờ treo một lá cờ rộng chừng bốn mét dài tám mét trang trí một rồng vàng phun lửa. Có cả một cặp chuông đồng gió. Sau lá cờ rồng là một trăm lá cờ với hình ảnh của những con thú mạnh như gấu và hổ.

Theo sau những lá cờ là những chiếc kiệu rỗng cho những vong hồn. Những ghế kiệu có các cờ và hình thù khác nhau và được trang trí lộng lẫy. Chất bọc ghế được làm bằng da báo hoa. Một lọng vàng lớn với hoa trắng kèm theo mỗi ghế.

Những thái giám mặc áo thụng lụa trắng bưng các khay có các lư hương. Theo sau họ là hai toán, một toán kèn đồng, toán kia đàn dây và sáo. Khi hai toán bắt đầu nổi nhạc, tiền giấy được bắn lên không trung, rơi như mưa xuống như những bông tuyết.

Nuharoo, tôi và Đồng Trị đi qua chỗ các lạt ma, sư, ngựa và cừu, lễ vật trước khi leo vào kiệu của chúng tôi. Tiếng kèn Tây Tạng và tiếng trống đánh to đến nỗi tôi không thể nghe rõ giọng

tôi khi nói với Đồng Trị. Nó không muốn ngồi một mình, và tôi bảo nó phải như thế để hợp với thủ tục, Đồng Trị bĩu môi và đòi hỏi con thỏ mắt đỏ của nó. May sao, Lý Liên Anh đã mang theo. Tôi hứa với Đồng Trị là Nuharoo và tôi sẽ ngồi cùng nó chừng nào chúng tôi có thể.

Đám rước chia làm hai bộ phận khi tới chân Trường Thành, với Đám rước Hạnh phúc dẫn đường và Đám rước Đau thương theo sau cách xa vài dặm.

Đến chiều, thời tiết thay đổi. Mưa bắt đầu rơi và rồi trở nên nặng hạt. Năm ngày sau, đám rước của chúng tôi kéo dài ra thành một dãy mỗi lúc một dài hơn. Nó vất vả di chuyển qua bùn lầy bắn tung tóe do mưa nặng hạt không dứt. Lần đầu tiên trong đời, Nuharoo không giữ nổi việc trang điểm của mình. Thất vọng, chị đổ tội cho chiếc gương của chị kê trên chân của những nô tỳ đang quá mệt mỏi để giữ chắc chiếc gương. Tôi cảm thấy thương cho bọn nô tỳ chiếc gương cỡ cửa sổ quá to và quá nặng đối với họ.

Theo quân thám báo, những hẻm núi cướp đầy như ong. Tâm trí tôi mỗi lúc càng thêm lo lắng về việc tương lai có thể đem lại cho chúng tôi điều gì trong những giờ phút tới đây. Dưới trời mưa bao phủ, bất kỳ ai cũng có thể tấn công.

Bởi vì vị chiêm tinh của Hoàng cung đã tính toán tất cả các ngày giờ, cho nên đừng có nghĩ gì đến việc đổ lỗi, dẫu những phu cáng có bị ướt đến thế nào. Mưa vẫn tiếp tục giội xuống. Tôi hình dung ra nỗi gian nan của các thái giám bê các đồ nội thất bằng gỗ. Không giống như những phu khênh linh cũ, đều đã được rèn luyện về thể xác, các thái giám là những cây trồng trong nhà mảnh khảnh. Họ đều quen với cuộc sống trong Tử Cấm Thành và nhiều người trong số họ mới chỉ mười mấy tuổi.

Tôi ngủ thiếp đi trong kiệu và có một giấc mơ lạ lùng. Tôi đang bơi vào biển như một con cá. Tôi bơi vào một cái hồ bên trong một cái hang chôn sâu dưới đáy bể. Xung quanh miệng hồ rậm rạp bụi gai. Da tôi bị gai cào xước tệ hại và nước xung quanh tôi trở thành màu hồng. Tôi như nghe thấy tiếng tàu thuyền qua lại ở bên trên và cảm thấy nước xoáy theo. Tôi lật lên lật xuống trong đau đớn ghê gớm cố gỡ ra khỏi những đám gai.

Khi Lý Liên Anh đánh thức tôi dậy thì trời đã sáng:

- Mưa đã ngừng, thưa nương nương, và thầy chiêm tinh bảo chúng ta có thể nghỉ ngơi an toàn.

- Chúng ta ở trong nước à? - Tôi hỏi. Hắn im một lúc rồi trả lời:

- Nếu nương nương là một con cá, nương nương đã sống sót. Ghế ngồi của tôi được đặt xuống và tôi ra ngoài. Cơ thể tôi cảm thấy đau như giần:

- Chúng ta đang ở đâu?

- Một làng có tên là Con suối lung linh.

- Đồng Trị đâu?

- Ấu Hoàng đang cùng với Hoàng hậu Nuharoo.

Tôi đi tìm họ. Họ bị tụt hậu tới nửa dặm. Nuharoo nhất định đổi phu kiệu. Lẽ ra phải trách đường trơn, chị lại trách mắng phu kiệu.

Nuharoo bảo tôi chị cũng có một giấc mơ. Nó ngược lại với giấc mơ của tôi. Trong mơ, chị thấy

mình trong một vương quốc thanh bình, và chiếc gương của chị to cỡ một bức tường. Vương quốc này ẩn giấu trong những miền hẻo lánh sâu kín nhất của một dãy núi. Một Phật tử râu bạc trắng dài tới đất đã dẫn chị tới chốn đó. Chị được tôn thờ, và các đệ tử của chị đều dạo chơi với những chim bồ câu trắng trên đầu họ.

Sau đôi chút om sòm, Đồng Trị đồng ý rời chiếc kiệu to cỡ một lều bạt của Nuharoo đến ngồi cùng với tôi:

- Chỉ một lúc thôi đấy nhé - Nó nói.

Tôi cố không để cho việc con trai tôi mỗi lúc càng gắn bó với Nuharoo làm tôi lo ngại. Nó là một trong số ít điều còn lại trong đời tôi để lại có thể đem đến cho tôi niềm vui thực thụ. Quá nhiều chuyện về tôi đã thay đổi từ khi tôi vào Hoàng cung. Tôi không còn nói: "Tôi cảm thấy hôm nay rất tuyệt" khi đi dạo vào buổi sáng. Những câu hát vui vẻ tôi thường nghe thấy trong đầu tôi đều đã câm lặng. Nỗi sợ hãi giờ đây luôn thường trực trong sâu tâm trí tôi.

Tôi tự thuyết phục mình rằng đó chỉ là một phần hành trình cuộc sống. Niềm hân hoan thuộc về tuổi thanh xuân và người ta lẽ tự nhiên phải mất đi. Sự chín chắn là thứ tôi sẽ đạt được. Như một cái cây, những chiếc rễ của tôi sẽ mỗi lúc vững mạnh hơn trong khi tôi mỗi lúc nhiều tuổi hơn. Tôi mong mỗi đạt được yên bình và hạnh phúc một cách thiết thực hơn.

Nhưng tuổi xuân của tôi tiếp tục không có bướm. Điều đau buồn nhất là tôi biết tôi vẫn còn khả năng mê đắm. Nếu Đồng Trị gắn bó với tôi, bướm sẽ trở lại. Tôi có thể coi thường mọi chuyện khác, ngay cả sự cô đơn của tôi và sự khao khát mong mỗi một người đàn ông. Tôi cần tình yêu của con trai tôi để sống chịu đựng. Đồng Trị ở ngay bên cạnh, trong tầm với của cánh tay, tuy vậy chúng tôi vẫn như thể cách nhau cả một đại dương. Tôi sẽ làm bất cứ điều gì để kiếm được sự yêu thương của nó. Nhưng nó nhất định không cho tôi một cơ hội.

Con trai tôi phạt tôi vì tôi đòi hỏi nó phải sống theo những nguyên tắc. Nó có hai vẻ mặt khi nhìn tôi. Một như của một người xa lạ, như thể nó không biết tôi và không quan tâm đến việc biết tôi. Vẻ nhìn khác là của sự không tin tưởng. Nó không thể hiểu tại sao tôi lại phải là người duy nhất phản kháng nó. Cái nhìn của nó tựa như nghi vấn sự tồn tại đích thực của tôi.

Sau khi chúng tôi cãi vã và vật lộn với nhau, vẻ mặt nó thường biểu lộ một vẻ xem thường.

Trong đôi mắt sáng ngời của nó, tôi bị loại bỏ. Sự tôn sùng của tôi đối với sinh linh bé nhỏ này đã làm tôi chỉ còn là miếng xương nháy múa trong món canh Hoàng đế đã được nấu hai trăm năm nay.

Một lần tôi thấy con trai tôi và Nuharoo đang chơi trò. Đồng Trị đang nghiên cứu bản đồ Trung Hoa. Nó thích việc này, khi Nuharoo không xác định nổi vị trí của tỉnh Quảng Đông. Chị xin nó để cho chị thôi chơi. Nó bằng lòng và đưa hai cánh tay ra đón chị. Nó bị sự yếu đuối của chị lôi cuốn. Bảo vệ chị chống lại tôi làm cho nó cảm thấy là một anh hùng.

Tuy vậy, tôi không thể không yêu con trai tôi. Tôi không thể thoát khỏi việc yêu thương nó. Lúc Đồng Trị được sinh ra, tôi biết tôi đã thuộc về nó. Tôi sống vì sức khỏe và hạnh phúc của nó. Chẳng có gì khác ngoài nó.

Nếu tôi phải chịu đựng, tôi quyết định chịu đựng. Tôi đã sẵn sàng làm bất cứ điều gì để giúp Đồng Trị tránh khỏi số phận của bố nó. Hàm Phong có thể đã từng là một Hoàng đế, nhưng ông

bị tước mất sự am hiểu cơ bản về cuộc đời của chính ông. Ông không được nuôi dưỡng bằng sự thật, và ông chết trong nhầm lẫn.

Nhìn ra ngoài, tôi thấy những hòn đá lớn hình ổ bánh mì vây quanh bởi một thảm đầy bụi rậm. Từ dặm đường này tới dặm đường khác không một bóng nhà. Đám rước tốn phí của chúng tôi chẳng lọt vào mắt ai ngoài của Trời. Tôi biết tôi không nên hận việc đó, nhưng tôi không giữ nổi. Ngồi trong kiệu, tôi ẩm ướt và đau nhức. Những phu kiệu kiệt sức, ướt át và bẩn thỉu. Nhạc vui chỉ làm tôi phát phì hơn.

Lý Liên Anh đi đi lại lại giữa kiệu của tôi và của Nuharoo. Hắn mặc chiếc áo dài bông màu tím tía. Thuốc nhuộm thối ra từ mũ chảy thành dòng nhỏ xuống mặt hắn. Lý Liên Anh đã học nghề của mình như một nô tài Hoàng gia và lúc này đã gần như thông thạo bằng An Thế Hải. Tôi lo cho An Thế Hải. Hoàng tử Ch'un đã bảo tôi hắn đang trong nhà tù. Để hoàn tất mưu mẹo của mình, An Thế Hải đã nhờ vào một lính gác, chịu đựng sự trừng phạt ác nghiệt hơn, hắn bị ném vào một thùng nước với phân nổi lênh bênh quanh cổ. Tôi cầu cho hắn sẽ giữ vững được cho tới khi tôi tiếp xúc với hắn. Tôi chưa thể nói được tôi sẽ trở về Bắc Kinh mà đầu vẫn còn trên hai vai. Nhưng nếu được, tôi sẽ tự tay tháo xiềng xích cho An Thế Hải.

Đám rước Hạnh phúc đã dật dẹo không thành hàng ngũ nữa. Khó có thể giữ cho lũ ngựa và cừu đi theo hàng. Những phu kiệu đã thối hát ca ngợi sự rèn luyện của họ. Tất cả những gì tôi có thể nghe thấy là tiếng những bước chân với những hơi thở nặng nhọc. Đồng Trị muốn ra khỏi kiệu để chơi đùa và tôi ước gì có thể để nó ra. Tôi muốn thấy nó chạy cùng Lý Liên Anh một dặm. Nhưng không an toàn. Đôi lần, tôi đã để ý thấy nhiều bộ mặt lạ trong binh phục cấm quân của chúng tôi lướt qua. Tôi không biết liệu chúng có phải là những gián điệp của Su Shun không. Mỗi ngày những phu kiệu của tôi lại được thay thế bằng những người mới.

Khi tôi hỏi em rể tôi, Hoàng tử Ch'un về việc trao đổi phu, ông đáp đó là chuyện bình thường. Các phu kiệu quay vòng các vị trí, để những nốt phồng rộp trên vai họ có thời gian lành lại. Tôi không tin mấy.

Để an ủi tôi, Hoàng tử Ch'un nói về Rong và đứa con trai nhỏ của họ. Mẹ con cô đều ổn và ở phía sau tôi vài dặm. Em gái tôi không muốn đi cùng tôi, bởi vì cô ấy sợ có điều gì xảy ra với chiếc kiệu của tôi. "Cây to hay gặp gió lớn" là thông điệp cô ấy gửi tới, và cô ấy đề nghị tôi lưu ý.

Chúng tôi tới một ngôi đền ở lưng chừng núi. Trời đã tối được một lúc và mưa phùn đã ngừng. Chúng tôi phải vào trong đền và cầu lễ trước các bàn thờ rồi qua đêm ở đây. Lúc Nuharoo, Đồng Trị và tôi bước ra khỏi kiệu, bọn phu cáng đi khỏi mang theo những chiếc kiệu rỗng. Tôi vội vã đuổi kịp tên phu cuối cùng và hỏi tại sao không ở lại đây với chúng tôi. Hắn trả lời rằng bọn hắn đã được dặn là không được để kiệu ở gần đền. Tôi hỏi:

- Nếu có điều gì không hay xảy ra và chúng ta cần trở vào kiệu và các người không có đấy thì sao?

Tên phu cáng quỳ sụp xuống và khấu đầu như một tên ngố. Nhưng hắn không trả lời và có ép hắn thì cũng chẳng được ích gì.

- Trở lại đây, Yehonala! - Nuharoo hét lên - Chì tin chắc quân thám báo và điệp viên đã kiểm tra sự an toàn của ngôi đền rồi.

Ngôi đền hình như đã được chuẩn bị chu đáo cho việc đón tiếp chúng tôi. Chiếc mái cũ đã được quét dọn sạch và bên trong hoàn toàn sạch bụi. Vị trưởng sư là một gã môi dày, trông lịch sự, đôi má phúng phính. Hắn mỉm cười nói:

- Đức nữ thánh nhân tư Quan âm vẫn đang đỡ mờ hôi. Tôi biết đó là ý Trời nhắc bảo tôi Lệnh bà sẽ đi qua. Mặc dù ngôi đền bé nhỏ, sự đón chào sơ sài của tôi tới Lệnh bà trải rộng từ bàn tay Đức Phật tới vô biên.

Chúng tôi được phục vụ cháo gừng nóng, đậu nành và bánh mì hấp cho bữa tối. Đồng Trị vùi mặt vào chiếc bát. Bản thân tôi cũng là con sói đói. Tôi ăn hết thức ăn trên đĩa của tôi và yêu cầu thêm nữa. Nuharoo tận dụng thời gian của mình. Chị kiểm tra từng chiếc khay áo để tin chắc không chiếc nào bị mất và chỉnh lại cho ngay ngắn những bông hoa héo trên chiếc mũ giấy bồi. Chị ăn từng thìa cháo nhỏ cho đến khi cơn đói không còn át nổi nữa - Chị cầm cả bát lên và uống như một thôn dân.

Sau bữa ăn, vị trưởng sư lễ phép chỉ cho chúng tôi tới phòng của chúng tôi rồi bỏ đi. Chúng tôi phần chần phát hiện ra lò sưởi bằng sứ gần giường. Chúng tôi đặt những áo dài ẩm ướt lên đó để hong khô. Lúc Đồng Trị tìm thấy những bồn tắm đầy nước, Nuharoo kêu lên vui sướng, rồi thở dài:

- Mình đoán đúng là mình sẽ phải tự tắm lấy không có nô tỳ mà.

Thế là chị cởi bég quần áo ra. Đây là lần đầu tiên tôi thấy chị trần truồng. Cơ thể ngà ngọc của chị là một công trình tuyệt hảo của Thượng đế. Chị có một khuôn hình mềm mại với đôi vú giống như hai trái táo và hai chân dài mượt mà như ngọc, tấm lưng thẳng của chị uốn cong xuống thành cặp mông tròn trặn đầy nhục cảm. Nó làm cho tôi nghĩ rằng những trang phục làm mất khuôn hình cho phụ nữ Mãn Châu là một cái tội.

Như một con nai đứng bên vách núi dưới ánh trăng, Nuharoo đứng bên bồn tắm. Chị chậm rãi tắm rửa từ đầu tới ngón chân. Việc này chỉ từng trong con mắt Hàm Phong thôi, tôi nghĩ vậy.

Giữa đêm tôi thức giấc. Nuharoo và Đồng Trị đang ngủ say. Những mối ngờ vực của tôi bắt đầu có hiệu quả. Tôi nhớ lại nụ cười của gã trưởng sư, nó thiếu sự thành thật. Những sư khác không có những vẻ mặt yên bình. Tôi đã quen với việc cảm nhận các Phật tử. Mất các sư kia lảng tránh khỏi gã trưởng sư và rồi thoát quay lại như thể đang chờ ám hiệu. Trong lúc ăn, tôi đã hỏi gã trưởng sư về bọn cướp vùng này. Hắn nói chưa bao giờ được nghe thấy chuyện như thế. Hắn có đang nói thật không? Những thám báo của chúng tôi bảo chúng tôi rằng giặc cướp được nghe nói là có ở vùng này. Gã trưởng sư đã sống ở đây lâu năm, làm sao hắn có thể không biết?

Gã trưởng sư lảng sang chuyện khác, khi tôi yêu cầu được xem xung quanh ngôi đền. Hắn đưa chúng tôi đến phòng chính để chúng tôi có thể đốt hương cúng các thần rồi đưa ngay chúng tôi về phòng này để ngủ. Khi tôi hỏi hắn về lịch sử những phù điêu trên các bức tường, hắn lại lảng chuyện lần nữa. Lưỡi hắn cũng thiếu sự trơn tru của một người thuyết giáo khi hắn kể cho Đồng Trị chuyện Phật nghìn tay. Hắn cũng không có vẻ quen thuộc với những kiểu mẫu cơ bản về Thư pháp, khiến tôi thấy khó tin, vì các sư thường để suốt đời mình chép kinh. Tôi đã hỏi hắn có bao nhiêu sư hắn chứa trong ngôi đền, và hắn bảo tám người. Chúng tôi kiếm sự giúp đỡ ở đâu nếu lũ cướp tấn công?

Càng nghĩ về con người đáng ngờ này, tôi càng không yên lòng.

- Lý Liên Anh - Tôi thì thạo.

Thái giám của tôi không trả lời. Việc này là bất thường. Lý Liên Anh là một người thánh ngữ. Hắn có thể nghe thấy tiếng lá cây rơi bên ngoài cửa sổ. Có chuyện gì với hắn? Tôi nhớ hắn đã được gã trưởng sư mời uống trà sau bữa tối.

- Lý... Lý Liên Anh - Tôi ngồi dậy và thấy hắn ở góc phòng. Hắn đang ngủ say như một tảng đá. Có thể đã có một thứ gì đó trong món trà lão trưởng sư mời hắn chẳng?

Tôi khoác áo vào ra đi ngang qua căn phòng. Tôi lay người viên thái giám, nhưng hắn đáp lại bằng tiếng ngáy vang. Có thể hắn chỉ quá mệt mỏi?

Tôi quyết định đi ra ngoài và kiểm tra sân đền. Tôi thấy sợ, nhưng càng hoảng sợ hơn khi không thoát khỏi nghi ngờ.

Trăng sáng. Sân đền trông như được rải một lớp muối. Mùi nguyệt quế được gió đưa tới. Vừa lúc tôi nghĩ sao bình yên đến thế thì tôi thấy một bóng người lẩn vào sau chiếc cửa vòm. Mắt tôi bị làm bởi ánh trăng chẳng? Hay bởi bóng vía của tôi?

Tôi về phòng và đóng cửa. Tôi leo lên giường và nhòm qua cửa sổ. Trước mặt tôi là một cái cây với thân cây to. Trong bóng tối, thân cây không ngừng thay đổi hình dạng. Lúc này nó phình ra cái bụng, lúc khác một cánh tay.

Mắt tôi không lừa tôi. Có người ở sân, chúng đang nấu sau những thân cây.

Tôi đánh thức Nuharoo và giải thích những gì tôi thấy.

- Cô thấy một tên lính đằng sau mỗi lá cỏ - Nuharoo vừa phàn nàn vừa mặc áo vào.

Trong khi tôi mặc áo cho Đồng Trị, Nuharoo tới đánh thức Lý Liên Anh.

- Tên nô tài này hắn say rượu - Chị nói - Nó không thức dậy nổi đâu.

- Nuharoo, có chuyện gì đó không ổn rồi.

Tôi vả vào mặt Lý. Cuối cùng hắn cũng tỉnh dậy. Tuy vậy khi hắn thử bước chân, hai chân hắn loạng choạng. Chúng tôi choáng người.

- Chuẩn bị sẵn sàng để chạy - Tôi nói. Nuharoo hoang mang:

- Chúng ta có thể đi đâu?

Chúng tôi chẳng có chút hiểu biết gì về vùng này. Cho dẫu chúng tôi xoay xở ra khỏi được ngôi đền, chúng tôi cũng có thể dễ dàng lạc đường trong dãy núi. Nếu chúng tôi không bị bắt, chúng tôi có thể chết đói. Nhưng điều gì sẽ xảy ra, nếu chúng tôi trụ lại đây. Đến lúc này tôi không còn nghi ngờ gì nữa, tên trưởng sư là người của Su Shun. Nhẽ ra tôi phải nhất định giữ bọn phu cáng bên mình.

Tôi bảo Đồng Trị bám chặt lấy tôi khi tôi mở cửa.

Dãy núi đang bắt đầu phô hình dạng trong ánh sáng trước lúc bình minh. Gió trong những rặng cây thông nghe như tiếng thủy triều đổ. Bốn người chúng tôi bước xuống một hành lang và đi

qua chiếc cổng vòm. Chúng tôi đi theo một con đường hầu như không trông rõ.

- Con đường này sẽ dẫn chúng ta đến chân núi - Tôi nói mặc dầu không tin lắm.

Chúng tôi chưa đi được xa thì đã nghe thấy tiếng đuổi theo.

- Thấy chưa, Yehonala, cô gây cho chúng ta khó khăn rồi - Nuharoo kêu lên - Nếu cứ ở lại trong đền, chúng ta đã có thể gọi các sư đến cứu.

Tôi kéo Nuharoo chạy theo tôi trong khi Lý Liên Anh đấu tranh để giữ vững hai chân trong khi công Đồng Trị trên lưng. Chúng tôi rảo bước càng nhanh càng tốt. Bất chợt con đường bị một nhóm người đeo mặt nạ chặn lại.

- Chúng muốn gì cho chúng cái ấy - Tôi bảo Nuharoo, nghĩ chúng là bọn cướp.

Bọn chúng không nói gì mà tiến sát lại quanh chúng tôi.

- Đây, đồ nữ trang của tôi đây - Tôi nói - Lấy tất cả đi và để chúng tôi đi.

Nhưng bọn người chẳng muốn bất cứ thứ gì. Chúng nhảy xổ vào trói chúng tôi lại. Chúng nhét giẻ vào mồm và bịt mắt chúng tôi.

Tôi ở bên trong một cái bao đay buộc vào một cái đòn khiêng trên vai hai người. Miếng vải bịt mắt rơi ra trong khi quấy cựa, mặc dầu miệng tôi vẫn bị nhét giẻ. Tôi nhìn thấy ánh sáng qua sợi đan thô của chiếc bao. Bọn này bước đi xóc giật qua những dây dềi và tôi đoán chúng không phải là lũ cướp, bởi lũ cướp thường có đôi chân vững vàng đối với loại địa hình lỏm chỏm như thế này.

Tôi đã tin rằng Hoàng tử Kung sẽ bảo vệ chúng tôi, nhưng có vẻ như Su Shun đã đánh lừa được ông. Không có cách nào để tôi có thể trốn thoát nếu việc này lại thực sự như thế.

Tôi tin rằng Nuharoo có cơ may để sống, nhưng Đồng Trị có hay không? Làm thế nào mà Su Shun lại điều khiển một cuộc đảo chính dễ dàng kỳ lạ đến thế! Không quân đội không vũ khí, không một giọt máu rơi, chỉ một ít người ăn mặc như kẻ cướp. Chính phủ của chúng ta là một con rỗng giấy được làm chỉ để diễu hành. Kỷ nguyên của Diêm báo Hạnh phúc là một câu đùa. Giờ thì Hoàng đế Hàm Phong sẽ tính sao. Việc Su Shun đã lộ rõ hẳn được tạo dựng nên thế nào!

Những cành cây đập vào bao tải. Trong bóng tối, tôi nghe ngóng tiếng của Đồng Trị. Nhưng chẳng thấy gì. Tôi có bị xử tử không? Tôi không dám cho phép tôi suy nghĩ về bất cứ điều gì. Dựa vào góc nghiêng của chiếc đòn, tôi cho là đất đã bớt dốc.

Không báo trước, tôi bị ném xuống và va phải một thứ gì đó giống như một gốc cây. Đầu tôi đập phải một mặt cứng, đau nhức nhối. Tôi nghe thấy tiếng người trò chuyện, rồi những bước chân nặng trĩu tới gần. Tôi bị kéo qua những lớp lá khô và quăng vào cái gì giống như một cái rãnh.

Miếng giẻ trong miệng tôi đầm đìa nước bọt và cuối cùng nó tuột ra. Tôi không dám kêu cứu, sợ chúng sẽ đến và kết liễu đời tôi sớm hơn. Tôi cố chuẩn bị bản thân cho điều xấu nhất, nhưng một cảm giác tê tái đột nhiên tác động tới tôi: *Tôi không thể chết mà không biết Đồng Trị ở đâu!* Tôi cố cắn rách chiếc bao, nhưng với hai tay bị trói quặt ra sau, điều đó là vô vọng.

Tôi nghe thấy tiếng bước chân trên lá khô. Ai đó lại gần và dừng lại gần tôi. Tôi cố cựa quậy đôi

chân để có được tư thế tốt hơn để tự vệ từ bên trong chiếc bao, nhưng hai chân cũng bị trói chặt.

Tôi nghe thấy tiếng thở của một người đàn ông.

- Cầu trời, hãy tha cho con trai tôi! - Tôi kêu toáng lên và rồi co rúm lại. Tôi hình dung ra con dao của hắn đang rạch bao tải và thép lạnh khoét vào da thịt tôi.

Điều ấy không xảy đến. Thay vào đó, tôi nghe thấy thêm tiếng những bước chân và tiếng va chạm của vũ khí. Có một tiếng kêu khê, và một cái gì đó, một thân người đổ lên tôi.

Lặng đi một lúc. Rồi xa xa, vọng tới tiếng vó ngựa và tiếng người quát tháo.

Tôi không thể quyết định cứ giữ im lặng hoặc kêu cứu. Nếu chúng là người của Su Shun đến để kiểm tra xem tôi đã chết thật chưa thì thế nào? Làm thế nào để tôi có được ai đó chú ý tới một chiếc bao tải nằm dưới rãnh, dưới một thân người?

- Đồng Trị! Đồng Trị! - Tôi kêu lên.

Một lát sau, một con dao rạch toang bao tải ra và tôi đang thở dưới ánh mặt trời.

Cầm con dao là một người lính trong bộ đồng phục quân Cẩm vệ Hoàng gia. Anh ta đứng trước mặt tôi, ngó người:

- Lệnh bà! - Anh ta phủ phục xuống đất.

Gỡ những dây thừng ra khỏi hai cánh tay và hai chân tôi, tôi bảo anh ta:

- Đứng dậy đi và cho ta biết ai sai anh.

Anh ta đứng lên và chỉ về phía sau mình. Cách vài mét, một người đàn ông trên lưng ngựa quay đầu lại.

- Yung Lu!

Chàng xuống ngựa và quỳ gối xuống.

- Ta gần như một con ma! - Tôi khóc - Hay ta đã là ma rồi?

- Tâu Lệnh bà, xin nói để thần được biết - Yung Lu nói. Tôi ghen ngào.

- Tâu Lệnh bà - Chàng lẩm bầm - Lệnh bà sống sót, đó là ý trời - Chàng lau mồ hôi trán.

Tôi cố leo ra khỏi cái rãnh, nhưng hai gối phản lại tôi và tôi quy xuống.

Chàng đỡ lấy hai cánh tay tôi.

Sự đụng chạm của bàn tay chàng khiến tôi nức nở như một đứa trẻ:

- Tôi có thể đã là một con ma đói - Tôi nói - Tôi chẳng ngủ được mấy, suốt cả ngày trời chẳng được ăn gì, không một giọt nước để uống. Tôi cũng chẳng mặc được cho tử tế. Giày cũng không còn nữa. Nếu tôi gặp các vị Hoàng đế tổ tiên, các vị hãn phát ngự dụng khi đón tiếp tôi.

Chàng ngồi xổm xuống cạnh tôi:

- Mọi việc đã qua rồi, tâu Lệnh bà.

- Su Shun đăng sau vụ này?

- Vâng, tâu Lệnh bà.

- Tên hung thủ đâu?

Yung Lu hất hàm trở lại phía cái rãnh. Tên đàn ông nằm chết ở đó nửa mặt vùi trong đất nhưng tôi nhận ra cái thân hình béo đẫy. Đó là tên trưởng sư.

Tôi hỏi Đồng Trị và Nuharoo ở đâu. Yung Lu bảo tôi họ cũng được cứu thoát và đang tiếp tục cuộc hành trình tới Bắc Kinh. Yung Lu đã phái những người đưa tin tới Su Shun nói rằng tôi đã được tìm thấy bị chết, nhưng phải mất nhiều ngày báo cáo giả ấy mới tới được Su Shun và đó là toàn bộ kế hoạch của Hoàng tử Kung.

Yung Lu đặt tôi lên một cái xe và tự mình hộ tống tôi. Chúng tôi đi theo một con đường ngắn hơn và tới Bắc Kinh trước Su Shun và đám rước của hắn nhiều.

Hai mươi ba

Đợi cho đến khi tôi đã vào trong Tử Cấm Thành, Hoàng tử Kung mới yên tâm khi thấy tôi không bị hại.

- Những tin đồn về cái chết của chị dâu lan đi nhanh hơn cả những người đưa tin của chúng ta - Ông vừa chào đón tôi vừa nói - Tôi bị dày vò suốt vì lo lắng.

Chúng tôi vái chào nhau trong nước mắt.

- Có thể anh chú lại muốn mang tôi theo ông - Tôi nói, vẫn còn cảm thấy một chút tổn thương.

- Nhưng ông đã đổi ý vào phút cuối, chẳng phải ư? Trên trời, ông có lẽ đã giúp việc cứu thoát chị - Hoàng tử Kung ngừng lại một lúc - Tôi tin chắc ông không được sáng suốt khi bổ nhiệm Su Shun.

- Đúng vậy.

Hoàng tử Kung nhìn từ đầu xuống chân tôi rồi mỉm cười:

- Chị dâu, chúc mừng chị đã trở về nhà, chị đã có một cuộc hành trình gian nan.

- Cả chú nữa - Tôi nói và để ý thấy chiếc mũ của ông trông quá to đối với ông. Tay ông không ngừng đẩy vành mũ lại phía sau để cho mũ khỏi trùm xuống lông mày.

- Tôi bị sụt cân, nhưng không nghĩ đầu tôi lại tóp lại - Ông cười.

Khi tôi hỏi về tên sư, Hoàng tử Kung giải thích rằng hung thủ nổi tiếng với cái tên Bàn tay Phật, sức mạnh của hắn là vô bờ bến như lòng bàn tay của Phật, được truyền tụng là có khả năng “bung bít mọi chuyện”. Trong truyền thuyết dân gian, khi Hầu vương đầy phép lạ nghĩ mình đã trốn thoát sau khi nhào lộn hàng nghìn dặm đường, vẫn thấy mình đã đổ xuống trong bàn tay quyền lực vô biên đó. Đầu tôi là vật duy nhất tên hung thủ đã thất bại trong việc sưu tập trong chiếc hộp trang trí của hắn.

Hoàng tử Kung và tôi ngồi xuống để trò chuyện và thế là bắt đầu mối quan hệ trong công việc lâu dài của chúng tôi. Ông là một người đàn ông có tầm nhìn rộng, mặc dù tính khí nóng nảy của ông thường tiếp tục tăng lên theo năm tháng. Ông đã được nuôi dưỡng như Hàm Phong và có thể cũng bị hư và nóng nảy như thế. Nhiều lần tôi phải lờ đi tính vô cảm và ích kỷ của ông. Ông không cố ý làm nhục tôi trước mặt triều đình, không phải chỉ một lần. Tôi có thể đã phản đối nhưng tôi tự nhủ rằng tôi phải học cách nắm những nhược điểm của Kung đồng thời với những đức tính tốt của ông. Sức khỏe của ông hơn anh ông nhiều và không phải không quan trọng. Ông tôn trọng thực tế và cởi mở đối với những ý kiến khác nhau. Lúc này chúng tôi cần nhau. Là một người Mãn Châu, ông đã từng được dạy rằng chỗ của đàn bà là ở trong phòng ngủ, nhưng ông không thể hoàn toàn không biết đến tôi. Không có sự ủng hộ của tôi ông sẽ chẳng có tư cách pháp nhân nào.

Vì Hoàng tử Kung và tôi đã đạt được việc hiểu nhau tốt đẹp hơn, chúng tôi đã có thể thư thái. Tôi để cho ông biết tôi chẳng có chút hứng thú nào với quyền lực theo đúng nghĩa, và tất cả những gì tôi muốn là để giúp Đồng Trị thành công. Thật tuyệt vời là chúng tôi lại cùng chung quan điểm đó. Đôi khi chúng tôi tranh cãi nhau, nhưng chúng tôi luôn luôn trở nên thống nhất

nhờ tranh cãi. Để củng cố vững chắc triều đình mới, chúng tôi trở thành thủ lĩnh danh dự và vật trang trí của nhau.

Uốn éo quanh lòng kiêu hãnh của Hoàng tử Kung, tôi khích lệ sự nhiệt tình và tham vọng của ông. Tôi tin nếu Nuharoo và tôi khiêm tốn với ông, ông cũng sẽ khiêm tốn với Đồng Trị. Chúng tôi thực hiện những nguyên tắc của đạo Khổng về gia đình và cả hai phía đều có lợi.

Tôi sắm vai của tôi, mặc dầu tôi thường mỗi lúc thêm mệt mỏi vì hàng ngày phải đeo cái mặt nạ kịch trường. Tôi phải giả vờ tôi tuyệt đối bất lực nếu không có triều đình. Các thượng thư của tôi chỉ thực hiện chức năng của họ khi họ tin họ là cứu tinh của tôi. Những ý tưởng của tôi sẽ không thu được kết quả nếu tôi không trình bày nó như là “ý của ông vua năm tuổi” của họ. Để lãnh đạo, tôi phải học cách thể hiện một hình ảnh tôi đang bị lãnh đạo.

Nuharoo, Đồng Trị và số còn lại của Đám rước Hạnh phúc phải mất thêm năm ngày nữa mới về tới Bắc Kinh. Lúc họ tới Cổng Thiên Đỉnh, người và ngựa đã quá kiệt sức khiến họ trông như một đội quân thất trận. Cờ phướn rách nát và dép giày tả tơi. Với những bộ mặt lông lá, bết đầy bụi đường, những phu kiệu lê đôi chân rộp bang của mình. Binh lính thì mất tinh thần và không còn hàng ngũ.

Tôi hình dung ra Su Shun và Đám rước Đau thương dự tính sẽ đến trong ít ngày sau nữa. Sức nặng của linh cửu Hàm Phong hẳn đang nghiền nát những đôi vai của các phu cáng. Lúc này, chắc Su Shun đã nhận được tin việc hành quyết tôi và nôn nóng tới Bắc Kinh.

Niềm vui được trở về đến nhà đem lại nhiều nghị lực cho Đám rước Hạnh phúc. Tại cổng Cấm Thành, toàn bộ đoàn tùy tùng chính đốn lại đội ngũ. Mọi người thẳng lưng lên và uốn ngực ra kiêu hãnh khi đi vào. Không ai tỏ ra biết bất cứ điều gì đã xảy ra. Dân cư xếp hàng hai bên đường vỗ tay. Quần chúng reo lên khi thấy những chiếc kiệu cả Hoàng gia. Không ai biết người ngồi trong ghế kiệu của tôi không phải là tôi mà là thái giám của tôi, Lý Liên Anh.

Nuharoo ăn mừng việc kết thúc cuộc hành trình bằng việc tắm liền ba lần. Người hầu gái kể lại chị suýt chết đuối trong bồn tắm bởi chị ngủ thiếp đi. Tôi ghé thăm Rong và con trai cô. Chúng tôi đến thăm mẹ và em trai chúng tôi. Tôi mời Mẹ chuyển vào cung điện của tôi và sống với tôi để tôi có thể chăm sóc bà. Nếu bà sống với tôi, bà sẽ phải xin phép mỗi khi bà muốn đi mua sắm hoặc thăm hỏi bạn bè. Hoạt động của bà sẽ bị hạn chế ở phòng bà và vườn hoa, và bà sẽ không được phép nấu ăn lấy cho mình. Tôi muốn dùng thêm nhiều thời gian cho mẹ tôi, nhưng tôi phải gặp riêng Nuharoo về kế hoạch liên quan đến Su Shun.

- Trừ phi đó là tin tốt lành, chị sẽ không muốn nghe đâu - Nuharoo cảnh cáo - Cuộc hành trình gian khổ làm chị giảm thọ đủ rồi.

Tôi đứng bên chiếc cửa bị phá một nửa của Nuharoo. Bọn nước ngoài phá hủy mọi thứ nhìn thấy, chiếc gương của chị bị trầy xước. Những bức chạm khắc bằng vàng của chị đã ra đi, những thảm thêu trên các bức tường cũng vậy. Những chiếc tủ của chị trống rỗng và giường chị có dấu chân đàn ông trên đấy. Hãy còn những mảnh kính vỡ trên sàn nhà. Bộ sưu tập nghệ thuật của chị đã bị mất, cá, chim, công và vẹt đều chết hết.

- Đau khổ là việc làm của trí óc - Nuharoo nói khi chị nhấp một ngụm trà - Chế ngự nó và cô sẽ chẳng cảm thấy điều gì ngoài hạnh phúc. Vẻ đẹp của những móng tay tôi không hề bị hư hại

bởi chúng vẫn lưu lại trong lòng những người bảo vệ.

Tôi nhìn chị và nhớ lại chị đã ngồi ngay ngắn thế nào trong kiệu, trong chiếc áo ướt sũng nước mưa hàng nhiều ngày liền. Tôi biết chị đã phải khổ sở thế nào, bởi bản thân tôi cũng đã trải qua chuyện đó. Cái đệm ướt khiến tôi cảm thấy tôi đang ngồi trên nước tiểu. Tôi không biết liệu tôi có nên thán phục sự cố gắng của Nuharoo để giữ được danh giá của chị không. Tôi đã muốn ra khỏi kiệu để đi bộ suốt cuộc hành trình. Nuharoo đã ngăn tôi:

- Những phu kiệu sinh ra để khiêng cô - Chị khăng khăng. Tôi giải thích rằng tôi phát ốm vì bị ướt sũng mông rồi.

- Dẫu sao em cũng phải để cho nó thoáng khí.

Tôi nhớ chị lặng im, nhưng vẻ mặt chị rõ ràng bảo tôi rằng chị không tán thành thái độ của tôi. Chị bị hăng khi cuối cùng tôi quyết định cứ ra ngoài và đi bộ sát cánh bên những người phu kiệu. Chị cho tôi biết chị cảm thấy bị xúc phạm và ép tôi trở lại trong kiệu.

- Đừng nhìn tôi như thể cô đã phát hiện ra một ngôi sao mới trên bầu trời - Chị vừa nói vừa vắn chặt tóc lại cho ngay ngắn

- Hãy để tôi chia sẻ với cô một lời dạy của Phật giáo: Thực sự có một cái gì đó là chẳng có gì hết.

Lời dạy đó chẳng có ý nghĩa gì đối với tôi. Chị lắc đầu tỏ vẻ thương hại.

- Chúc ngủ ngon và thư thái, Nuharoo. Chị gạt đầu:

- Cho Đồng Trị qua chỗ cô chứ?

Tôi muốn đến phát điên được qua đêm với con trai tôi bởi bị xa cách đã quá lâu. Nhưng tôi hiểu Nuharoo. Khi việc đó đến với Đồng Trị, ý của chị sẽ khổng chế. Tôi vẫn chẳng có cơ hội nào:

- Có lẽ em sẽ gửi nó lại chị sau khi tắm cho nó.

- Tốt lắm - Chị nói và tôi cáo từ.

- Đừng cố leo cao, Yehonala, - Giọng chị nói sau lưng tôi - Hãy mở rộng vòng tay với tất cả mọi người, hãy ôm ấp lấy những gì đến với mình, đấu tranh chẳng có nghĩa gì đâu.

Rời chỗ tôi để kết thúc phần cuối của sắc chỉ buộc tội Su Shun, Hoàng tử Kung khởi hành từ Bắc Kinh tới Miyun. Thị trấn này cách kinh thành năm mươi dặm và đám rước cuối cùng sẽ dừng lại đó. Su Shun và linh cữu Hàm Phong được dự trù đến Miyun vào lúc chiều sớm.

Yung Lu đã được lệnh trở lại với Su Shun và bám sát hần. Su Shun cho rằng mọi việc đang diễn ra theo đúng cách hần đã sắp đặt và tôi, vật trở ngại lớn nhất của hần đã bị loại trừ.

Su Shun được thấy say khướt khi đám rước tới Miyun. Hần rất đổi phấn khởi về triển vọng của riêng hần mà hần đã bắt đầu ăn mừng cùng với nội các của hần. Những dĩ điểm địa phương được thấy lăng xăng quanh linh cữu ăn cắp đồ trang sức. Khi Su Shun được tướng Sheng Pao chào đón tại cửa ô Miyun, hần công bố cái chết của tôi vô cùng hào hứng.

Nhận được câu trả lời lạnh nhạt của Sheng Pao, Su Shun nhìn quanh và để ý thấy Hoàng tử

Kung đứng cách không xa viên tướng. Su Shun ra lệnh tổng khứ Hoàng tử Kung đi, nhưng Sheng Pao vẫn đứng nguyên tại chỗ.

Su Shun quay lại bảo Yung Lu vẫn đứng phía sau hẳn. Yung Lu cũng không nhúc nhích.

- Cấm vệ đâu! - Su Shun quát - Lôi hẳn đi!

- Ông có chiếu chỉ để làm vậy không? - Hoàng tử Kung hỏi.

- Lời của ta là chiếu chỉ - Su Shun đáp.

Hoàng tử Kung lui lại một bước và Tướng Sheng Pao, Yung Lu tiến tới.

Su Shun tỉnh lại trước những gì hẳn đối mặt.

- Đừng làm liều. Ta được Hoàng đế bổ nhiệm. Ta là ý nguyện của Hoàng đế Hàm Phong!

Quân cấm vệ Hoàng gia vây quanh Su Shun và người của hẳn. Su Shun quát:

- Ta sẽ treo cổ người, cả lũ các người!

Hoàng tử Kung ra hiệu, Sheng Pao và Yung Lu nắm lấy hai cánh tay của Su Shun. Su Shun chống cự và gọi Hoàng tử Yee đến cứu.

Hoàng tử Yee chạy đến cùng với quân của ông ta, nhưng người của Yung Lu chặn họ lại.

Từ ống tay áo, Hoàng tử Kung rút ra một chiếu chỉ màu vàng:

- Bất cứ ai cãi lại mệnh của Hoàng đế Đồng Trị sẽ bị xử tội chết.

Trong khi Yung Lu tước vũ khí quân của Su Shun, Hoàng tử Kung đọc lên những gì tôi đã thảo:

- Hoàng đế Đồng Trị dạy Su Shun phải bị bắt giữ tức khắc. Su Shun đã bị phát hiện chịu trách nhiệm về tội tổ chức một cuộc đảo chính.

Ngước nhìn lên trong một cái chuồng có bánh xe, Su Shun giống như một con thú rạp xiếc khi Đám rước Đau thương tiếp tục cuộc hành trình từ Miyun tới Bắc Kinh. Nhân danh con trai tôi, tôi thông báo cho thống đốc của tất cả các bang và các tỉnh về việc bắt giữ Su Shun và việc sa thải hẳn khỏi nhiệm sở. Tôi bảo Hoàng tử Kung rằng tôi coi việc đó là rất quan trọng đồng thời cũng là để đảm bảo có cơ sở đạo lý. Tôi cần phải biết cảm nghĩ của các tổng đốc của tôi cốt để tái lập sự ổn định. Nếu có sự rối loạn, tôi muốn giải quyết ngay. An Thế Hải giúp tôi những công việc nặng nề khó khăn, cho dù hẳn mới chỉ được thả khỏi thùng nước của nhà tù Hoàng cung mấy ngày trước. Tuy băng bó đầy người nhưng hẳn tỏ ra hạnh phúc.

Những lời bàn luận liên quan đến việc bắt giữ Su Shun đến từ khắp nước Trung Hoa. Tôi vô cùng nhẹ nhõm vì phần lớn các tổng đốc ủng hộ tôi. Với những người còn nghi ngờ, tôi khích lệ sự trung thực. Tôi giải thích rõ rằng tôi chỉ muốn được tiếp cận với sự thật tuyệt đối, bất kể nó mâu thuẫn với quan điểm riêng của tôi về Su Shun thế nào. Tôi muốn các tổng đốc hiểu rằng tôi sẵn sàng lắng nghe và còn sẵn sàng hơn để đề ra quyết định của tôi liên quan đến việc trừng phạt Su Shun trên cơ sở những khuyến nghị của họ.

Ít lâu sau, hai viên đại bí thư, đại diện cho Tư pháp dân sự, vốn thuộc phe Su Shun, tố cáo Su Shun. Rồi đến Tướng Tăng Quốc Phiên, các thượng thư và tổng đốc người Hán bày tỏ sự ủng hộ đối với tôi. Tôi đã từng gọi họ là loại ngòi trên hàng rào, bởi họ thận trọng quan sát cả hai bên

trước khi phó thác bản thân. Tăng Quốc Phiên phê phán “hành động đòi bại rõ rệt nhất trong lịch sử” của Su Shun. Theo chân Tăng, các tổng đốc các tỉnh phía Bắc ngỏ ý sẵn sàng phụng sự. Họ lên tiếng bày tỏ sự bất đồng về việc Su Shun loại trừ Hoàng tử Kung và đề nghị quyền lực phải trao cho Hoàng hậu Nuharoo và tôi.

Một phiên tòa bắt đầu ngay khi Su Shun về tới Bắc Kinh. Phiên tòa do Hoàng tử Kung chủ tọa. Su Shun và nhóm đồng bọn tám người được phát hiện có tội lật đổ “nhà nước”, là một trong mười tội ghê tởm của luật nhà Thanh chỉ đứng dưới làm giặc. Su Shun cũng được phát hiện phạm những tội chống lại gia đình và đạo đức xã hội. Trong sắc chỉ tôi đã soạn, tôi đã chính thức tuyên bố hãn là “đáng ghê tởm, không thể tha thứ và không thể chuộc lỗi”.

Hoàng tử Yee được “ban” cho chiếc thừng và “được phép” tự treo cổ. Ông ta được giải tới một căn phòng đặc biệt, ở đây một xà nhà và một ghế đu đã đợi sẵn. Trong phòng có một nô tài sẽ giúp Yee leo lên ghế, phòng xa đôi chân ông ta không leo lên nổi. Tên nô tài cũng được giao cho việc đá chiếc ghế khỏi chân Yee một khi cổ ông ta đã trong thòng lọng.

Việc ra lệnh xử giáo như thế làm tôi phát ốm nhưng tôi nhận ra tôi không có sự lựa chọn nào khác.

Suốt mấy ngày sau, thêm những đồng minh của Su Shun, kể cả Tổng thái giám Shim bị lột bỏ quyền lực và phẩm trật. Shim bị xử tội chết bằng đánh roi, nhưng tôi xin giúp hộ hãn. Tôi bảo triều đình rằng tôi tin tưởng một kỷ nguyên mới sẽ bắt đầu trong nhân từ.

Lũ con trai Su Shun bị chặt đầu, nhưng tôi tha cho con gái hãn, uốn cong luật trong trường hợp của nó. Nó là một cô gái vui vẻ và linh hoạt, đã từng giúp việc cho tôi. Không giống bố chút nào, nó tốt bụng và kín đáo. Mặc dù tôi không muốn tiếp tục mối quan hệ thân thiết của chúng tôi, tôi cảm thấy nó đáng được sống. Các thái giám của Su Shun đều bị xử tội chết bằng đánh roi. Tất nhiên họ là những kẻ giơ đầu chịu báng, nhưng khủng bố cần thiết cho mục đích tạo một bản công bố.

Còn về bản thân Su Shun, tòa khuyến nghị tội chết chặt chân tay. Nhưng tôi quyết định giảm án: “Mặc dầu Su Shun hoàn toàn đáng tội trừng phạt như thế”, chiếu chỉ của tôi với quốc dân công bố, “Chúng ta không thể quyết áp cực hình. Do đó để biểu lộ lòng nhân từ của chúng ta, chúng ta xử hãn bị chặt đầu ngay tức khắc”.

Ba ngày trước hôm xử tử Su Shun, một cuộc bạo động nổ ra trong một quận của Bắc Kinh nơi có nhiều kẻ trung thành với hãn sinh sống. Lời trách oán được nghe thấy là Su Shun do Hoàng đế Hàm Phong bổ nhiệm: “Nếu Su Shun vô đạo đến bất kể thế nào và đáng tội chết khắc nghiệt đến thế, chẳng lẽ ta lại nghi ngờ sự sáng suốt của Hoàng thượng. Hay chúng ta nên nghi ngờ di chúc của Hoàng thượng bị vi phạm?”

Yung Lu đã dẹp yên được cuộc bạo động. Tôi yêu cầu Hoàng tử Kung và Yung Lu đảm bảo việc xử tử Su Shun. Tôi chỉ rõ rằng chúng ta phải cực kỳ thận trọng bởi trước kia quân Bát Kỳ Mãn Châu đã cứu thoát một kẻ bị kết án bằng cách tiến hành một cuộc bạo loạn.

Hoàng tử Kung không chú ý mấy tới những lo lắng của tôi. Trong mắt ông, Su Shun đã chết rồi. Tin tưởng mình được quần chúng hoàn toàn ủng hộ, Hoàng tử Kung đề nghị chuyển đổi địa điểm tử hình từ chợ rau quả đến chợ vật nuôi lớn hơn, một vùng rộng có thể thích hợp với đám

đông mười nghìn người.

Cảm thấy không an tâm về kế hoạch này, tôi quyết định điều tra lý lịch của đao phủ. Tôi sai An Thế Hải và Lý Liên Anh làm việc này, họ nhanh chóng trở về với tin đáng buồn. Có bằng chứng đao phủ đã được đưa hối lộ.

Người được triều đình chỉ định chặt đầu Su Shun đã từng nổi danh là Một-tiếng-Ho, hẳn hoàn thành công việc nhanh như chớp. Tôi không tưởng tượng nổi lại có cái truyền thống hối lộ đao phủ. Để kiếm một món lời, những thành viên của việc mua bán ghê tởm đó, từ tên đao phủ đến kẻ mài lưỡi búa, phối hợp nhịp nhàng với nhau.

Khi một phạm nhân được giải đến nhà tù, kẻ đó sẽ bị hành hạ đau đớn, nếu gia đình hẳn không hối lộ đúng người cần hối lộ. Ví dụ thương tích vô hình, không thể khám phá có thể được gây tận xương, khớp, để lại cho tù nhân bị tàn tật suốt đời. Nếu tù nhân bị xử tội chết kéo dài bằng chặt chân, chặt tay, đao phủ có thể kéo dài tới chín ngày để tạc tội nhân thành một bộ xương trong khi đó vẫn giữ cho thở được. Nếu đao phủ được thỏa mãn tiền hối lộ, lưỡi dao của hẳn sẽ thọc thẳng vào tim, chấm dứt nỗi chịu đựng trước khi nó bắt đầu.

Tôi được biết khi việc đó đến với một vụ chặt đầu, sẽ có nhiều mức dịch vụ. Gia đình tội nhân và đao phủ sẽ ngồi xuống và thương lượng thực sự. Nếu đao phủ không được thỏa mãn, hẳn sẽ bổ đứt phăng cái đầu và để nó lăn đi lông lốc. Với sự giúp đỡ của tên phụ việc nấu mình trong số đám đông, chiếc đầu sẽ “biến mất tăm”. Cho đến khi gia đình trao tiền, chiếc đầu sẽ được “tìm thấy”. Sau đó gia đình sẽ trả cho một thợ đò da khâu cái đầu liền lại với thân. Nếu trả đủ đao phủ sẽ đảm bảo đầu và thân vẫn gắn liền với nhau bởi một lớp da. Chiêu này rất khó thực hiện, và Một-tiếng-Ho được xem như đại tài trong lĩnh vực này.

Tôi yêu cầu Yung Lu tổ chức phỏng vấn hẳn cho tôi. Tôi muốn tận tai nghe hẳn chuẩn bị sẵn sàng để thực hiện việc chặt đầu Su Shun thế nào. Tôi muốn tự mình nói với Một-tiếng-Ho, nhưng luật cấm việc này. Vì vậy tôi quan sát Một-tiếng-Ho sau bức bình phong.

- Cái từ “phạt” hoặc “giết” là không đúng nghĩa khi miêu tả nghề của tôi - Một-tiếng-Ho bắt đầu bằng một giọng dịu dàng đến kinh ngạc. Hẳn có cái đầu nhỏ, một thân hình vạm vỡ, rắn chắc, hai cánh tay to và ngắn - từ “chính xác” phải là “lạng”. Đó là điều tôi phải làm. Lạng - Tôi sẽ cầm chuôi đao ngả về phía sau, có nghĩa, sống đao gần khuỷu tay tôi và lưỡi ngửa ra ngoài, khi tôi nhận được lệnh hành động, tôi sẽ lia lưỡi đao vào từ sau gáy Su Shun. Hầu hết những người chờ chết không thể đứng vững trên đôi chân của họ vào lúc họ được mang tới cho tôi, chín trong mười nước có những vấn đề quý thẳng gối. Vì vậy người trợ giúp của tôi phải giữ cho đôi vai thẳng lên bằng việc tóm lấy đuôi sam. Tôi sẽ đứng đằng sau Su Shun hơi chếch về bên trái, như thế hẳn sẽ không trông thấy tôi. Thật ra, tôi sẽ bắt đầu quan sát hẳn lúc hẳn được giải lên bục. Tôi sẽ nghiên cứu cổ hẳn mục đích để định vị điểm mà tôi sẽ chém xuống. Khi tôi tiến hành, trước hết, tôi sẽ vỗ vào vai hẳn bằng tay trái của tôi, tôi chỉ vỗ nhẹ thôi, hẳn sẽ nhồm người lên vừa đủ. Mục đích là để gieo nỗi sợ cho hẳn, thế là cổ hẳn sẽ vươn lên và tôi lập tức sẽ vung khuỷu tay. Lưỡi đao sẽ nhằm vào đúng giữa hai đốt sống cổ của hẳn. Và tôi sẽ văng hết mức lưỡi đao về bên trái, và trước khi sống đao thoát ra, tôi sẽ giơ chân đá chiếc thân cho đổ về phía trước. Tôi phải đá nhanh nếu không quần áo tôi sẽ ướt sũng máu mà cái nghề của tôi xem như vận xấu.

Ngày xử tử Su Shun đã tới. Về sau Yung Lu bảo tôi rằng chưa hề chứng kiến quá nhiều người đến thế tại một cuộc xử tử trong đời chàng. Đường phố chen chúc người, cả trên mái nhà và trên cây cũng thế. Trẻ con nhét đầy viên đá vào túi áo. Chúng hát những bài ngợi ca. Quần chúng nhổ vào mặt Su Shun, khi chiếc chuồng nhốt hắn đi qua. Khi hắn đến địa điểm hành hình, mặt hắn đầy nước bọt và da hắn toạc rách bởi đá.

Một-tiếng-Ho uống cạn bình rượu mạnh trước khi hắn bước lên bục. Hắn hầu như không thể tin mình đang sắp chặt đầu Su Shun, vì trước đây hắn đã nhận được lệnh của Su Shun chặt đầu những người khác.

Còn như với Su Shun, hắn gọi sự thất bại của hắn là “chiếc thuyền bị đắm trong nước cống”. Hắn quát đám đông đang cười nhạo rằng: “Có chuyện tà dâm diễn ra giữa hai Hoàng hậu và em rể Hoàng đế Hoàng tử Kung”. Nhoáng một cái đầu Su Shun đã lăn lông lốc như một tên phạm trọng tội thông thường.

Tôi bị ám ảnh bởi vụ tử hình này. Những hình ảnh Yung Lu miêu tả sống động trong đầu tôi. An Thế Hải bảo tôi rằng tôi kêu to trong mơ và nói rằng tất cả những gì tôi muốn là sinh ra một tá đứa con và sống cuộc đời của phụ nữ thôn quê. An Thế Hải nói trong giấc ngủ, cổ tôi không ngừng vặn từ bên nọ sang bên kia như thể tôi đang né tránh lưỡi dao.

Tài sản vô biên của Su Shun được chia đều giữa những người trong hoàng tộc như để bồi thường cho sự ngược đãi họ đã phải chịu đựng. Qua một đêm, Nuharoo và tôi trở nên giàu có. Chị mua sắm nữ trang, quần áo, và tôi trả cho tiền do thám. Việc ám sát tôi không thành đã làm đảo lộn cảm giác an toàn của tôi. Bao nhiêu tiền còn lại, tôi đem hết ra mua một đoàn kinh kịch của Su Shun. Trong cuộc sống cô đơn của tôi, là vợ góa một ông vua, kinh kịch trở thành niềm khuây khỏa.

Triều đình bỏ phiếu và thông qua một đề nghị tôi nhân danh Đồng Trị đưa ra, ban thưởng đề bạt Yung Lu và An Thế Hải. Từ lúc đó trở đi, Yung Lu giữ chức vụ cao nhất trong quân đội Trung Hoa. Chàng chịu trách nhiệm bảo vệ không chỉ Tử Cấm Thành và kinh đô mà cả toàn bộ đất nước nữa. Tước hiệu mới của chàng là Tổng Tư lệnh Lục lượng Hoàng gia, kiêm Thượng thư Nội cung. Còn về An Thế Hải, hắn được trao công việc của Tổng thái giám Shim. Hắn được ban nhị phẩm, trong nội các, đó là phẩm trật cao nhất một thái giám có thể đạt được.

Sau toàn bộ sự rối loạn, tôi cần một ít ngày yên bình. Tôi mời Nuharoo và Đồng Trị đến với tôi tại Cung điện Mùa hè, ở đó chúng tôi bông bình trên hồ Côn Minh, lánh xa khỏi những đồ nát do bọn xâm lược gây ra. Vây quanh bởi những cây liễu rủ, mặt hồ phủ đầy hoa sen. Sau mùa hè, những cánh đồng màu mỡ tựa như miền quê phía Nam sông Dương Tử, miền đất của thị trấn quê hương Vu Hồ của tôi.

Đồng Trị nhất định ở lại trong chiếc thuyền lớn của Nuharoo, đầy khách khứa và những người diễn trò giải trí. Tôi bơi một mình với An Thế Hải và Lý Liên Anh nắm tay chèo. Vẻ đẹp hoàn chỉnh của chốn này tràn ngập tâm hồn tôi. Tôi thư thái đến mức mọi ưu phiền cuối cùng tựa như đã qua đi. Trước đây tôi đã tới thăm cung điện Mùa hè nhiều lần, nhưng luôn luôn cùng với Thái hậu Jin. Bà quá buồn bực trước nước da của tôi, khiến tôi chẳng còn lòng dạ nào nghĩ tới cung điện thực sự trông như thế nào.

Nó vốn từng là kinh đô của Triều đại Bắc Tống thế kỷ XII. Trải qua nhiều năm, các Hoàng đế

của các triều đại khác nhau đã xây thêm vô số lầu đài, tháp, chùa và đền cho mảnh đất này. Vào triều Nguyên, hồ được mở rộng và trở thành một phần nguồn cung cấp nước cho Hoàng cung. Năm 1488, các Hoàng đế triều Minh yêu thích vẻ đẹp tự nhiên bắt đầu xây dựng dinh thự Hoàng gia bên hồ. Năm 1750, Hoàng đế Càn Long quyết định sao lại cảnh quan ông ngưỡng mộ xung quanh Tây Hồ ở Hàng Châu và Phúc Châu ở phương Nam. Ông phải mất mười lăm năm để xây dựng cái mà ông gọi là “thị xã”. Phong cách kiến trúc phương Nam được sao lại một cách trung thành. Khi công việc kết thúc, cung điện biến thành một bức cuốn họa sống của vẻ đẹp vô địch.

Tôi thích đi dạo theo Lối dạo dài, một hành lang có mái che chia thành hai trăm đoạn. Tôi bắt đầu tại đoạn Mời vào Cổng Trắng ở phía Đông và kết thúc tại Đình tạ bằng đá cao hơn ba mét. Một hôm khi tôi dừng lại tại cửa Mây Tan, tôi nghĩ về nương nương Vân và con gái chị lúc chị còn sống. Tôi đã chỉ trông thấy bé gái đó tại các buổi trình diễn và tiệc sinh nhật. Tôi nhớ nó có cái mũi thon, cái miệng xinh và cằm hơi nhọn. Nét mặt của nó lơ đãng và mơ màng. Tôi thắc mắc không biết liệu nó có khỏe không và liệu nó có được kể về cái chết của bố nó không.

Đứa bé gái được mang đến cho tôi. Nó không kế thừa được sắc đẹp của mẹ nó. Nó mặc một áo dài sa tanh xám và trông đáng thương. Những dáng vẻ của nó không thay đổi và thân hình nó gầy như một cái que. Nó gọi cho tôi một cây cà tím đóng băng dừng phát triển ở giữa chừng. Nó không dám ngồi khi được mời. Cái chết của mẹ nó hẳn đã in bóng vĩnh viễn lên tính cách của nó. Nó là một công chúa, con gái duy nhất của Hoàng đế Hàm Phong, nhưng nó trông giống như một đứa trẻ bất hạnh.

Nhưng không đơn giản là nó có dòng máu của Hàm Phong, hoặc tôi có bất cứ tội gì về sự xấu số của mẹ nó. Tôi mong cho đứa bé gái này một cơ may. Tôi hẳn đã cảm thấy Đồng Trị sẽ trở thành một nỗi thất vọng, và tôi muốn tự mình nuôi dưỡng đứa bé này để xem tôi có thể tạo một sự khác biệt không. Ở một mức độ nào đó, công chúa Jung tặng tôi niềm an ủi, sau sự mất mát Đồng Trị của tôi.

Dẫu công chúa Jung là chị em khác mẹ của Đồng Trị, triều đình cũng sẽ không cho phép nó sống với tôi trừ khi tôi chính thức nhận nó làm con nuôi, và tôi đã làm như vậy. Nó tỏ ra xứng đáng. Lúc đầu nó sợ sệt và nhút nhát như vốn thế, dần dần cũng khởi. Tôi chăm sóc nó hết mức như tôi có thể. Trong cung điện của tôi nó được tự do chạy tung tăng, mặc dầu nó hầu như không lợi dụng quyền tự do của nó. Nó là sự đối lập với Đồng Trị là đứa ưa thích phiêu lưu. Tuy nhiên nó vẫn thân thiện được với Đồng Trị và có tác dụng như một hình thức cân bằng đối với Đồng Trị. Kỷ luật duy nhất tôi đòi hỏi con bé là nó phải đi học. Không giống như Đồng Trị, nó ham học và là một học trò xuất sắc. Các thầy dạy không ngừng khen ngợi nó. Nó nở hoa ở tuổi mười mấy và muốn vươn lên. Tôi không chỉ khuyến khích nó mà còn tạo cho nó nhiều cơ hội.

Công chúa Jung lớn lên hoàn toàn trở thành một mỹ nhân khi sang tuổi mười lăm. Một trong số thượng thư của tôi đề nghị tôi sắp xếp một cuộc hôn nhân cho nó với một tộc trưởng bộ lạc Tây Tạng theo “ý định của cha nó, Hoàng đế Hàm Phong”, viên thượng thư nhắc tôi vậy.

Tôi bác bỏ đề xuất đó. Dẫu Vân nương và tôi chưa từng là bạn bè, tôi muốn công bằng với chị, chị đã từng nói về nỗi sợ của chị rằng con gái chị sẽ bị gả cho một người “man rợ”. Tôi nói với triều đình rằng công chúa Jung là con gái tôi, đó là trách nhiệm của tôi, không phải của triều đình, quyết định tương lai của nó. Thay vì gả nó sang Tây Tạng, tôi gửi nó tới Hoàng tử Kung.

Tôi muốn Jung có một sự giáo dục riêng biệt và học tiếng Anh. Khi nào nó học xong, tôi định để nó trở thành thư ký và thông dịch viên cho tôi. Rút cuộc, ngày ấy có thể đến khi tôi sẽ đích thân nói với Nữ hoàng Anh quốc.

Hai mươi tư

Những sự chuẩn bị cho việc mai táng chồng tôi cuối cùng đã hoàn tất. Phải mất ba tháng và chín nghìn người lao động để xây dựng một con đường đặc biệt để đưa linh cữu tới lăng mộ Hoàng đế. Những phu cáng, tất cả phải cùng chiều cao, cân nặng, luyện tập ngày đêm cho đều bước đi. Lăng mộ được xây ở tỉnh Chihli không xa Bắc Kinh mấy. Mỗi buổi sáng, một chiếc bàn và một chiếc ghế được đặt lên trên một tấm ván dày nặng bằng chiếc quan tài. Một bát nước được đặt trên bàn. Một quan chức trèo qua vai những phu cáng để ngồi lên chiếc ghế. Nhiệm vụ của ông ta là theo dõi nước trong chiếc bát. Các phu cáng tập bước đều cho tới khi nước không tràn ra khỏi chiếc bát.

Nuharoo và tôi do Yung Lu hộ tống tổ chức một chuyến đi để kiểm tra lăng mộ. Nó được chính thức gọi là Đất Phúc Vĩnh hằng. Đất cứng như đá và phủ đầy băng giá. Sau một đoạn đường dài trên kiệu, tôi bước xuống với hai cánh tay tê cứng và đôi chân giá buốt. Đây không có ánh nắng mặt trời, Nuharoo và tôi đều mặc áo tang trắng đúng theo phong tục. Cổ chúng tôi phơi ra khí lạnh. Gió bụi đập vào da thịt chúng tôi. Nuharoo không thể đợi nổi để quay về.

Cảnh quan làm tôi xúc động. Hàm Phong sẽ được yên nghỉ cùng với tổ tiên của mình. Mộ của ông là một trong hai tổ hợp chôn cất, một ở phía Đông, một ở phía Tây Bắc Kinh. Nó nấu mình trong núi có thông cao vây quanh. Con đường hành lễ rộng lớn được lát bằng đá vân hoa và hai bên là những voi, lạc đà, kỳ lân, ngựa và chiến binh bằng đá tạc. Đi dọc theo con đường lát đá hoa khoảng một trăm mét Nuharoo và tôi đến gần một đình tạ trong đó những ngai sa tanh vàng và áo rồng vàng của Hàm Phong được lưu giữ. Những vật đó sẽ được trưng bày vào ngày lễ hiến tế hàng năm. Giống như lăng tẩm của những tổ tiên ông, lăng của Hàm Phong cũng sẽ có những quần thần và quân lính canh gác. Tổng đốc Chihli đã được chỉ định trông nom thánh địa, và duy trì tính mai danh ẩn tích của nó và cấm không được đi vào.

Chúng tôi vào lăng mộ. Phần bên trên hình vòm được gọi là Thành phố Kho báu. Nó được đục vào đá cứng. Phần dưới là mộ. Hai phần được kết nối với nhau bằng những cầu thang.

Với một bó đuốc, chúng tôi có thể nhìn thấy được phần bên trong mộ. Đó là một hình cầu rộng lớn đường kính khoảng hai mươi mét. Tất cả được làm bằng đá hoa trắng. Ở trung tâm là một chiếc giường đá đối xứng với một chiếc bài vị chạm khắc mỗi chiều năm mét Linh cữu của Hoàng đế Hàm Phong, vào ngày lễ mai táng sẽ được đặt trên chiếc giường đá đó.

Có sáu chiếc quan tài nhỏ hơn trên mỗi cạnh của chiếc giường đá của Hàm Phong. Chúng đều có màu hồng và được chạm khắc chim phượng hoàng. Nuharoo và tôi liếc nhìn nhau và nhận ra hai trong số đó là để cho chúng tôi. Tên và tước hiệu của chúng tôi được khắc trên nắp: *Nơi đây yên nghỉ Hoàng hậu Yehonala đầy triển vọng Hiền mẫu và Nơi đây yên nghỉ Hoàng hậu Nuharoo thanh thản Hiền mẫu.*

Khí lạnh thấm qua xương cốt của tôi. Hai phổi tôi đầy mùi đất sâu.

Yung Lu đưa kiến trúc sư trưởng vào, ông ta là một người đàn ông xấp xỉ sáu mươi, gầy và thấp, gần như cỡ một đứa trẻ. Đôi mắt biểu lộ sự thông minh, và việc khấu đầu vái lạy của ông ta được thực hiện theo một phong cách mà chỉ Tổng thái giám Shim mới có thể sánh được. Tôi quay sang Nuharoo để xem chị có điều gì để nói không. Chị lắc đầu. Tôi bảo ông ta đứng dậy

rồi hỏi ai đã hướng dẫn ông ta chọn địa điểm này.

- Thần chọn thánh địa này dựa vào phong thủy và những tính toán về hai mươi bốn hướng của dãy núi - Ông ta đáp. Giọng ông ta rõ ràng hơi mang tiếng phương Nam.

- Ông dùng những công cụ gì?

- Chiếc la bàn, tàu Lệnh bà.

- Địa điểm này độc nhất vô nhị thế nào?

- Dạ, theo những tính toán của thần và của những người khác, kể cả các nhà chiêm tinh của triều đình, nơi này là nơi hơi thở của đất được lưu thông. Điểm trung tâm thu được sinh khí của vũ trụ. Có thể xem như một địa điểm tốt nhất để đào giếng Vàng. Ngay đây, ở chính giữa...

- Những gì được đem theo Hoàng thượng? - Nuharoo ngắt lời.

- Ngoài những kinh, sách vàng và bạc, và những bản thảo của Hoàng thượng, còn có những chiếc đèn nổi tiếng - Kiến trúc sư chỉ hai chiếc chum khổng lồ dựng hai bên giường.

- Có gì ở bên trong? - Tôi hỏi.

- Dầu và bắc sợi bông.

- Liệu có sáng không? - Nuharoo nhìn sát hơn vào hai chiếc chum.

- Tất nhiên ạ.

- Ý ta là được bao lâu?

- Mãi mãi, tàu Lệnh bà.

- Mãi mãi?

- Vâng, tàu Lệnh bà.

- Ở đây ẩm ướt - Tôi nói - Liệu nước có rỉ vào và làm ngập nơi này không?

- Thế thì sẽ kinh khủng lắm! - Nuharoo nói.

- Thần đã thiết kế hệ thống thoát nước - Kiến trúc sư chỉ cho chúng tôi thấy chiếc giường hơi chếch lên khiến cho đầu giường cao hơn chân giường - Nước sẽ nhỏ xuống một cái máng đục ở phía dưới và chảy ra ngoài.

- Về an ninh thì thế nào? - Tôi hỏi.

- Có ba chiếc cửa đá, tàu Lệnh bà. Mỗi cửa có hai cánh đá và được lồng trong khung bằng đồng. Như Lệnh bà có thể thấy ở đây, phía dưới cửa, nơi hai cánh khép vào nhau, có một cái hố đục theo hình nửa quả dưa hấu. Đối diện với cái hố, cách xa khoảng một mét, thần đặt một quả bóng bằng đá. Một cái rãnh để quả bóng di chuyển đã được đào. Khi lễ an táng đã hoàn tất, một chiếc câu liêm có cán dài sẽ được lùa vào một cái khe và nó sẽ lùa quả bóng đá về phía chiếc hố. Khi quả bóng đã rơi xuống hố, cửa sẽ đóng vĩnh viễn.

Chúng tôi ban thưởng cho kiến trúc sư trưởng một cuộn lụa, có thư pháp của Hoàng đế Hàm Phong và ông ta rút lui. Nuharoo sốt ruột muốn ra về. Chị không muốn ban cho kiến trúc sư bữa trưa mà chúng tôi đã hứa. Tôi thuyết phục chị việc chúng tôi giữ lời hứa là rất quan trọng.

- Nếu chúng ta làm cho ông ta cảm thấy hài lòng, đổi lại ông ta sẽ đảm bảo cho Hàm Phong được nghỉ ngơi yên bình - Tôi nói - Vả lại chúng ta còn phải đến đây vào ngày an táng, và thân thể chúng ta cũng sẽ được chôn cất ở đây khi chúng ta chết.

- Không! Tôi sẽ không bao giờ đến đây nữa! - Nuharoo khóc

- Tôi không chịu nổi cảnh nhìn thấy chính quan tài của tôi.

Tôi nắm lấy tay chị:

- Em cũng không thể.

- Vậy ta về thôi.

- Chỉ ở lại dùng bữa trưa thôi và không thêm gì nữa, chị yêu quý.

- Tại sao em cứ phải ép chị thế, Yehonala?

- Chúng ta cần chiếm được sự trung thành triệt để của kiến trúc sư. Chúng ta phải giúp ông ta giải thoát khỏi nỗi sợ.

- Nỗi sợ? Sợ cái gì?

- Trong quá khứ, kiến trúc sư của Lăng mộ Hoàng đế thường bị nhốt lại bên trong cùng với linh cữu. Hoàng gia coi ông ta trở thành vô dụng sau khi đã hoàn thành công việc của mình. Hoàng đế và Hoàng hậu lúc còn sống sợ người này có thể bị bọn cướp mộ hối lộ. Kiến trúc sư của chúng ta có thể sợ cho mạng sống của mình, vì vậy chúng ta nên làm cho ông ta cảm thấy tin tưởng và an toàn. Chúng ta phải để ông ta hiểu là ông sẽ được tôn vinh và không bị hại. Nếu chúng ta không làm, ông ta có thể đào một đường hầm bí mật để dập tắt nỗi sợ của mình.

Nuharoo miễn cưỡng lưu lại, và kiến trúc sư rất hài lòng. Khi Nuharoo và tôi trở về tới Bắc Kinh, Hoàng tử Kung đề nghị chúng tôi công bố nội các mới ngay lập tức. Tôi không nghĩ chúng tôi đã sẵn sàng. Việc xử tử Su Shun đã gây được cảm tình trong một số quận nào đó. Sự kiện chúng tôi nhận được ít văn thư chúc mừng hơn mong đợi khiến tôi lo lắng.

Nhân dân cần thời gian để tăng thêm niềm tin trong chúng tôi. Tôi bảo Hoàng tử Kung rằng việc cai trị của chúng ta nên là nguyện vọng của đa số. Chúng ta phải đạt được ít nhất bề ngoài việc đó nhằm mục đích tạo cho chúng ta được chính danh.

Mặc dầu Hoàng tử Kung tỏ vẻ sốt ruột, ông vẫn đồng ý khảo sát dự luận chính trị lần cuối cùng. Chúng tôi nhận được bản tóm tắt đề xuất do Tướng Sheng Pao viết cho các tổng đốc của tất cả các tỉnh đề nghị một hình thức “ghế ba chân” với Nuharoo và tôi là đồng Nhiếp chính và Hoàng tử Kung là cố vấn trưởng của Hoàng đế về hành chính và nội các.

Hoàng tử Kung đề nghị chúng tôi chấp thuận phương pháp bầu cử. Ý tưởng đó rõ ràng chịu ảnh hưởng của phương Tây. Ông thuyết phục chúng tôi tuân theo bởi đó là cách chủ yếu để các quốc gia Châu Âu khẳng định tính hợp pháp của Chính phủ của họ. Chúng tôi sẽ cho phép những phiếu bầu được giấu tên, mà không một ông vua nào trong lịch sử Trung Hoa đã làm trước đây. Tôi đồng ý, mặc dầu không chắc chắn kết quả thu được. Đề xuất đó được in ra và phân phát cùng với phiếu bầu.

Chúng tôi bồn chồn lo lắng đợi kết quả. Phần nửa các tổng đốc không đáp ứng, một phần tư bày

tổ nguyện vọng muốn bầu lại các nhiếp chính của Đồng Trị, trước sự thất vọng của chúng tôi. Không một ai đề cập đến bất cứ sự ủng hộ nào đối với vai trò của Hoàng tử Kung trong nội các Chính phủ. Kung nhận ra mình đã đánh giá quá thấp ảnh hưởng của Su Shun.

Sự im lặng và bác bỏ đã đặt chúng tôi vào tình thế lúng túng, và cũng hủy hoại việc lựa chọn thời điểm cho đúng lúc. Thắng lợi của chúng tôi đối với Su Shun trở thành chua chát. Nhân dân cảm thấy xót thương cho kẻ thua cuộc. Những lời bàn tán cảm thông đến từ khắp các xó xỉnh Trung Hoa, rất có thể dẫn đến một cuộc nổi dậy.

Tôi hiểu chúng tôi cần phải hành động. Chúng tôi phải chuyển đổi vị trí cho nhau và phải quyết đoán hơn. Tôi đề nghị Nuharoo và tôi đưa ra một bản cam đoan tuyên bố rằng trước khi chết người chồng quá cố của chúng tôi đã kín đáo bổ nhiệm chức cố vấn trưởng cho Đồng Trị. Đối lại cho sáng kiến đó, Kung sẽ đề nghị với triều đình để Nuharoo và tôi sát cánh bên ông cùng lãnh đạo. Ảnh hưởng của ông sẽ khích lệ nhân dân bầu cho chúng tôi.

Hoàng tử Kung đồng ý với kế hoạch này.

Để đẩy nhanh kết quả, tôi tới thăm một người mà tôi vẫn muốn tiếp xúc từ khi Su Shun sụp đổ, một học giả sáu mươi lăm tuổi, ông Chiang Tai, một gương mặt rất gần bó với xã hội, và một người phê bình gay gắt gia đình Su Shun. Su Shun căm ghét ông đến mức hẳn đã gây cho con người đáng kính đó bị tuột hết mọi tước vị của triều đình.

Vào một ngày dễ chịu, Chiang Tai và tôi gặp gỡ tại ngôi nhà tồi tàn của ông. Tôi mời ông đến Tử Cấm Thành làm thái sư cho Đồng Trị. Ngạc nhiên và hãnh diện, ông ta và cả gia đình phủ phục dưới chân tôi.

Ngày hôm sau Chiang Tai bắt đầu vận động cho tôi. Trong khi ông kể cho mọi người về việc bổ nhiệm ông làm Thái sư cho Hoàng đế Đồng Trị, ông cũng nói tôi tinh khôn và có năng lực vì đã nhận ra tài năng thực sự thế nào. Ông nhấn mạnh tôi tỏ ra thành thật và nhiệt tình thế nào trong việc tuyển dụng những người như ông để phục vụ cho nội các mới. Sau đó, chỉ mất có vài tuần để ngọn gió chính trị trở nên thuận lợi.

Triều đình đếm phiếu, chúng tôi thắng.

Vào ngày 30 tháng Mười Một, một trăm ngày sau cái chết của Hàm Phong, danh hiệu của Hoàng triều Đồng Trị đổi từ *Điềm tốt Hạnh phúc* trở thành *Trở lại trật tự chính*. Chiang Tai là người đặt danh hiệu mới cho Hoàng triều Đồng Trị. Từ “trật tự” sẽ được trông thấy và đọc lên mỗi lần một người dân quê nhìn vào tờ lịch của mình.

Trong bản công bố của chúng tôi do hội thảo và do Chiang Tai tu chính, chúng tôi nhấn mạnh đó không phải là sự lựa chọn của Nuharoo và tôi để trị vì. Là những nhiếp chính chúng tôi đã cam kết giúp Đồng Trị, nhưng chúng tôi vẫn nhiệt tình mong đợi cái ngày chúng tôi sẽ rút lui. Chúng tôi yêu cầu cả nước hãy thông hiểu, ủng hộ và thứ lỗi cho chúng tôi.

Sự thay đổi tạo ra niềm phấn khởi lớn. Ai nấy trong Tử Cấm Thành vẫn đang chờ đợi cởi bỏ bộ đồ tang của mình. Đối với toàn bộ thời kỳ để tang một trăm ngày, không ai mặc bất cứ thứ gì ngoài đồ trắng. Vì những người đàn ông không được phép cạo râu, họ trông như những tu sĩ khổ hạnh tóc hoa râm, với bộ râu lơ phơ và lông thò ra lỗ mũi, lỗ tai.

Trong vòng một tuần lễ, điện Dưỡng Tâm đã được dọn sạch bóng lộn. Một chiếc bàn bằng gỗ

hồng đào, rộng một mét, dài ba mét được kê ở giữa điện, phủ khăn trải bàn bằng lụa vàng thêu hoa xuân. Sau bàn kê đôi ghế bọc nệm mạ vàng cho Nuharoo và tôi. Phía trước nơi chúng tôi sẽ ngồi là một tấm màn lụa vàng có thể nhìn xuyên qua treo từ trần xuống. Đó là động tác tượng trưng nói rằng không phải là chúng tôi trị vì mà là Đồng Trị. Ngai của Đồng Trị được đặt ở trung tâm trước mặt chúng tôi.

Vào buổi sáng của lễ lên ngôi, phần lớn các vị thượng thư tiền bối đều được ban quyền ngòi kiệu hoặc cưỡi ngựa khi vào Tử Cấm Thành. Các thượng thư và quan chức đều mặc những chiếc áo dài lông thú lông lấy và đính đầy châu ngọc. Những vòng cổ và mũ lông công lấp lánh kim cương và đá quý.

Lúc mười giờ kém mười lăm, Đồng Trị, Nuharoo và tôi rời cung điện của chúng tôi lên kiệu tới điện Thái Hòa. Tiếng roi nổ đòn báo hiệu chúng tôi đã tới. Sân triều mặc dầu đầy ních hàng nghìn người vẫn tĩnh lặng; chỉ nghe thấy tiếng bước chân của phu kiệu. Ký ức về lần đầu tiên vào Tử Cấm Thành ào lại với tôi và tôi phải cố cầm nước mắt.

Với chú mình, Hoàng tử Ch'un là người dẫn dắt, Đồng Trị lần đầu tiên vào điện như một Hoàng đế Trung Hoa. Đám đông đồng loạt quỳ xuống và khấu đầu.

An Thế Hải, trong chiếc áo dài màu xanh lục in hoa văn cây thông bước bên tôi. Hắn bung chiếc túi hút thuốc của tôi, một trò tiêu khiển mới giúp tôi thư giãn. Tôi nhớ ra đã hỏi hắn mấy hôm trước hắn ước muốn nhất thứ gì, tôi muốn thưởng hắn. Hắn bẽn lẽn nói hắn muốn được cưới vợ và nuôi con nuôi. Hắn tin rằng vị thế và của cải của hắn sẽ hấp dẫn những cung nương theo sự lựa chọn của hắn, và hắn sẽ không hoàn toàn không đủ chất đàn ông.

Tôi không biết liệu tôi có nên khuyến khích hắn không. Tôi hiểu lòng khát khao dục tình bị cản phá của hắn. Nếu tôi không sống trong Tử Cấm Thành tôi có lẽ đã sẵn sàng là một người yêu. Giống như hắn, tôi tưởng tượng mơ màng về những chuyện ân ái và khoái lạc. Tôi cảm hận cảnh goá bụa của tôi và đã từng gần như phát điên vì đơn lẻ. Chỉ có nỗi sợ bị bắt được, và gây nguy hiểm cho tương lai của Đồng Trị đã kìm hãm được tôi.

Tôi ngồi xuống cạnh Nuharoo và sau con trai tôi - Ngựa cầm lên, tôi nhận những khăn đầu từ các thành viên triều đình, nội các và các gia đình hoàng tộc do Hoàng tử Kung dẫn đầu: Hoàng tử trông đẹp trai, trẻ trung khi đứng gần những quan chức tiền bối râu tóc hoa râm. Ông đã sang tuổi hai mươi tám.

Tôi liếc nhìn trộm Nuharoo và một lần nữa lại bị choáng vì sắc đẹp nhìn nghiêng của chị. Chị trong chiếc áo dài mới thêu phượng hoàng bằng sợi vàng với trâm cài đầu và hoa tai rất ăn ý. Chị duyên dáng gật đầu và vênh cằm lên mỉm cười với mỗi ai tiến về phía chị. Đôi môi đầy gợi cảm của chị mấp máy một tiếng nói thầm "Dậy đi"

Tôi không thích thú việc đó lắm như Nuharoo. Tâm trí tôi trôi trở lại chiếc hồ ở Vu Hồ nơi tôi bơi như một thiếu nữ. Tôi nhớ nước hồ mát lạnh mượt mà, và tôi cảm thấy hoàn toàn tự do biết bao khi săn đuổi những con vịt trời. Giờ đây tôi là một người đàn bà quyền lực nhất Trung Hoa, tuy vậy linh hồn tôi đã gắn liền với chiếc quan tài trống rỗng với tên và tước hiệu của tôi khắc trên đá lạnh.

Tình cảm của tôi được chia sẻ bởi một tâm hồn khác. Tôi để ý thấy Yung Lu đang quan sát tôi

từ một góc điện. Gần đây tôi đã bị quá bận tâm với hình bóng của Su Shun không cho phép những ý nghĩ của tôi trôi dạt theo Yung Lu. Lúc này, tôi đang ngồi trên ngai, tôi nhìn thấy những nét vẽ trên mặt chàng và cảm thấy sự ham muốn của chàng. Tôi cảm thấy có tội, tuy vậy tôi không thể ngăn bản thân tôi khỏi việc thêm muốn sự chú ý của chàng. Lòng tôi ve vãn chàng trong khi tôi ngồi, mặt nghiêm chỉnh.

Hoàng tử Kung tuyên bố bãi triều. Cả phòng bày tỏ lòng tôn kính tới Nuharoo và tôi khi chúng tôi đứng lên khỏi ghế ngồi. Tôi cảm thấy đôi mắt Yung Lu nhìn theo tôi. Tôi không dám nhìn lại.

Đêm đó khi An Thế Hải đến với tôi. Tôi đẩy hắn ra. Tôi đang chán chường và ghê tởm bản thân tôi.

An Thế Hải vả hai tay vào mặt cho tới khi tôi ra lệnh cho hắn thôi đi. Hai má hắn sưng lên như hai chiếc bánh nướng. Hắn nói, hắn không thể chịu nổi sự đau khổ của tôi. Và hắn nhất mực rằng hắn hiểu tôi đang trải qua chuyện gì. Hắn cảm ơn trời phật đã biến hắn thành một quan hoạn và nói rằng đời hắn đã được xem như để chia sẻ nỗi sầu đau không thể đo đếm nổi của tôi.

- Tâu nương nương, cũng không có gì khác lắm đâu - Hắn lẩm bẩm. Rồi hắn nói điều gì đó thật không ngờ - Có một cơ hội để nương nương thỏa lòng mình. Nếu nô tài là nương nương, nô tài có lẽ đã gấp gáp tạo ra một cái cơ rồi.

Lúc đầu, tôi không hiểu hắn đang nói về cái gì, nhưng rồi tôi hiểu. Tôi giơ bàn tay lên và giáng mạnh vào mặt tên quan hoạn:

- Đồ thối tha!

- Chúc mừng nương nương - Tên quan hoạn vươn cổ lên như thể sẵn sàng cho một cái tát nữa - Nương nương muốn đánh nô tài thế nào thì đánh. Nô tài sẽ nói những gì nô tài phải nói. Ngày mai lễ an táng sẽ bắt đầu. Hoàng hậu Nuharoo đã sẵn sàng khước từ không muốn đi. Hoàng đế Đồng Trị cũng được miễn vì thời tiết quá lạnh. Nương nương sẽ là người duy nhất đại diện cho gia đình và thực hiện lễ tống tiễn tại lăng mộ. Người hộ tống nương nương sẽ là Tư lệnh Yung Lu! - Hắn dừng lại, chăm chú nhìn tôi với đôi mắt sáng ngời phấn khích

- Hành trình tới lăng mộ - Hắn thì thào... dài và cô quạnh. Nhưng nó có thể vui vẻ, nương nương.

Tôi đến Nuharoo để xác nhận những gì An Thế Hải đã nói. Tôi van nài chị thay đổi ý định của mình và đi cùng tôi tới lăng mộ. Chị khước từ, tuyên bố chị đang bận rộn với trò tiêu khiển mới của chị, sưu tập đồ pha lê Châu Âu.

- Nhìn xem những cây bằng pha lê này quyến rũ biết bao! Chị chỉ vào những đồ vật lấp lánh đầy phòng, những cây thủy tinh cao ngang vai, những bụi cây thủy tinh cao đến gối với những chuông treo khắp bụi. Hòm nọ tới hòm kia, bình này tới bình khác đều đầy hoa thủy tinh. Từ trần nhà những quả bóng thủy tinh màu ánh bạc treo lủng lẳng thay thế những đèn lồng Trung Hoa. Nuharoo vật nài tôi nhặt lấy một thứ đem về treo trong cung của tôi. Tôi biết tôi sẽ không treo nó trên tường hoặc trong hoa viên của tôi. Những gì tôi muốn là cá và chim quay trở lại. Tôi muốn có những con công chào đón tôi mỗi buổi sáng và chim câu bay xung quanh mái nhà

tôi với những sáo và chuông buộc vào cổ chân chim. Tôi đã bắt đầu việc phục hồi khu vườn của tôi, và An Thế Hải đã tiến hành huấn luyện những con vẹt mới. Hấn đã đặt tên chúng theo tên các con vẹt trước đây: Học giả, Thi sĩ, Tu sĩ đời Đường và Khổng Tử. Hấn thuê một thợ thủ công chạm khắc một con cú gỗ mà hấn ngần ngại đặt tên là Su Shun.

Tôi trở lại cung điện tôi, má đỏ lên vì đi bộ trong tuyết. Tôi chưa bao giờ cảm thấy dễ bị tổn thương đến thế. Một điều gì đó không nên xảy ra, tôi lại thêm được xảy ra. Tôi không thể đặt những cảm nghĩ của tôi vào viễn vọng. Tôi e sợ đối mặt với những ý nghĩ riêng tư của tôi. Suốt đêm dài, tôi đã cố đẩy những hình ảnh bất thường ra khỏi đầu tôi. Tôi đang ở trên đỉnh một vách đá cheo leo. Một bước thôi, tôi sẽ ngã, và con trai tôi sẽ bị ép buộc phải ban cho tôi một chiếc thùng. Lòng tôi trông ngóng những gì có thể xảy ra trên con đường tới lăng mộ, nhưng đầu tôi trở lại với con trai tôi.

Những ý nghĩ của tôi biến chuyển đi thành một hành trình dài dặc. Lòng tôi tràn ngập lo âu và tuyệt vọng. Yung Lu vẫn giữ mình khỏi tầm mắt của tôi ngay cả khi chúng tôi dừng lại tại các lâu đài của các quan đầu tỉnh để nghỉ đêm, chàng sai quân của chàng tới trình diện tôi và xin được miễn thứ khi tôi yêu cầu chàng có mặt.

Tôi bị thương tổn. Nếu chúng tôi hiểu chúng tôi thích nhau và bị cấm không bao giờ được theo đuổi quan hệ đó, sẽ dễ dàng hơn cho cả hai chúng tôi để thừa nhận những cảm nghĩ của mình. Chúng tôi có thể biến đổi tình thế thành một thứ gì đó thích hợp, hoặc ít nhất cũng nói lỏng được sự thủ thế của chúng tôi. Tôi hiểu nói lên những cảm xúc như thế sẽ khó khăn, nhưng chia sẻ nỗi đau là tất cả những gì chúng tôi có thể thực hiện được.

Tôi chán nản vì không được cho một cơ hội để bày tỏ sự hàm ơn và ngưỡng mộ của tôi đối với chàng. Muốn thế nào thì chàng cũng đã cứu mạng sống của tôi. Tôi phẫn uất vì sự xa cách của chàng và cảm thấy lạ lùng về việc chàng lại giảm vai trò của chàng trong việc cứu tôi đến thế. Chàng nói rõ với tôi nếu là Nuharoo trong bao tải, chàng vẫn xử sự không có gì khác. Sau việc đề bạt chàng, chàng gửi trả lại tôi chiếc *ruyi* tôi đã gửi cho chàng. Chàng nói mình không xứng đáng với cái đó, khiến tôi phải nghĩ mình đang biến mình thành một con ngốc. Chàng bóng gió rằng đã một lần từng có một khoảnh khắc hấp dẫn giữa chúng tôi, nhưng về phần chàng đó chỉ là một khoảnh khắc ngắn ngủi.

Ngồi trong kiệu, tôi có quá nhiều thời gian để giải quyết tư tưởng của tôi. Tôi cảm thấy tôi là hai nhân vật khác hẳn nhau. Một sáng suốt. Tâm trí nhân vật này tin tưởng có một cái giá phải trả để được là tôi như hiện nay và tới sẽ phải âm thầm chịu cảnh góa bụa đến khi tôi chết. Nhân vật này cố thuyết phục tôi rằng là một chúa tể của Trung Hoa cũng sẽ đem lại sự thỏa mãn cho mình rồi. Nhân vật kia, nhân vật điên rồ nghiêm trọng không tán thành. Nó cảm thấy hoàn toàn bị rơi vào cạm bẫy. Nó coi tôi như một người bị tước đoạt nhiều nhất ở Trung - Hoa, nghèo khổ hơn cả một thôn dân.

Tôi không thể đồng ý hoặc bất đồng với bên nào của bản thân tôi. Tôi không tin tôi có quyền làm ô danh Hoàng đế Hàm Phong, tuy vậy tôi cũng không nghĩ rằng việc tôi phải tiêu phí phần còn lại của đời tôi trong quạnh hiu và đơn chiếc là công bằng. Tôi cảnh báo bản thân nữa rồi lại nữa bằng những tấm gương lịch sử của những Hoàng phi góa bụa, mà những cuộc hẹn hò của họ đã kết thúc trong sự trừng phạt nghiêm khắc. Đêm nào tôi cũng mừng tưng ra việc bị chặt chân chặt tay của họ. Nhưng Yung Lu vẫn ở lại trong tâm trí tôi.

Tôi cố thuần hóa những cảm nghĩ của tôi bằng bất cứ cách nào tôi có thể. Từ An Thế Hải và Lý Liên Anh tôi biết được Yung Lu không hề có những chuyện gắn bó trắng hoa nào cho dù những người mối lái vẫn đang gõ cửa nhà chàng. Tôi nghĩ tôi có thể làm tốt hơn và thuyết phục bản thân rằng sắm vai mối lái sẽ giải tỏa tôi khỏi nỗi đau khổ của tôi. Tôi cần phải có khả năng đối mặt với chàng với trái tim ổn định, bởi vì sự sống còn của Đồng Trị phụ thuộc vào sự hài hòa giữa chúng tôi.

Tôi cho mời Hoàng tử Ch'un và Yung Lu tới lều bạt của tôi. Em rể tôi đến hơi sớm hơn, và tôi hỏi ông về sức khỏe của đứa con trai sơ sinh của ông và của Rong, em gái tôi. Ông òa lên rơi lệ và bảo tôi rằng cháu bé của tôi đã chết. Ông trách mắng vợ ông và nói đứa bé chết vì suy dinh dưỡng. Tôi không tin nổi điều đó, nhưng rồi nhận ra việc đó có thể là thật. Em gái tôi có những ý nghĩ kỳ quặc, về thực phẩm. Cô ấy không tin tưởng vào việc nuôi ăn con mình "cho tới khi nó trở thành một ông Phật bụng phệ". Do đó, cô ấy không bao giờ cho phép đứa trẻ được ăn đầy đủ. Không ai biết đó là do căn bệnh tâm thần của Rong cho tới khi hai trong số những đứa con trai khác của cô cũng chết non.

Hoàng tử Ch'un cầu xin tôi làm cái gì đó để ngăn chặn Rong vì cô ấy lại mang thai. Tôi hứa sẽ giúp và bảo ông uống chút rượu khoai lang. Giữa lúc chúng tôi đang chuyện trò thì Yung Lu đến. Chàng mặc binh phục và đôi ủng của chàng phủ đầy bụi. Chàng ngồi xuống lạng lẽ và uống một bát rượu khoai. Tôi quan sát chàng trong khi tôi tiếp tục nói chuyện với Hoàng tử Ch'un.

Cuộc chuyện trò của tôi lan man từ lũ trẻ sang cha mẹ chúng tôi, từ Hoàng đế Hàm Phong đến Hoàng tử Kung. Chúng tôi nói về những điều tốt đẹp đã sinh ra như thế nào, về vận may của chúng tôi đã thắng được Su Shun. Tôi muốn thảo luận những công việc khó khăn trước đã; tình thế nhùng lọa của giặc Thái Bình, những hiệp ước và những cuộc thương lượng với các lực lượng nước ngoài, nhưng Hoàng tử Ch'un mỗi lúc một buồn chán và ngáp dài.

Yung Lu và tôi ngồi đối diện nhau. Tôi theo dõi chàng uống năm bát rượu khoai. Đến lúc đó mặt chàng đỏ sạm, nhưng chàng vẫn không chuyện trò với tôi.

- Yung Lu hấp dẫn cả trong con mắt của đàn ông - An Thế Hải vừa nói vừa nhẹ nhàng kéo chân cho tôi - Đêm đó, thừa nương nương, nô tài khâm phục khả năng kiềm chế của ông ta. Nhưng nô tài nát óc về những hành động của nương nương. Hay ho gì khi nương nương cứ làm ra vẻ nương nương không quan tâm tới ông ta chút nào?

- Ta thích sự có mặt của ông ta, và đó là tất cả những gì ta nên làm - Tôi nói. Tôi trừng trừng nhìn lên mái lều, biết rằng một đêm khó ngủ bày ra trước mặt tôi.

- Nô tài không hiểu - Viên quan hoạn nói. Tôi thở dài:

- An Thế Hải, nói cho ta hay có phải câu ngạn ngữ "Có công mài sắt có ngày nên kim" thường thường đúng không?

- Thừa nương nương, nô tài không biết con tim người ta được làm bằng gì, vì vậy nô tài sẽ nói là mình không dám chắc.

- Ta đang cố thuyết phục bản thân rằng có những điều thú vị để sống vì chúng ngoài... việc cố đạt được điều bất khả.

- Kết quả sẽ giống như săn đuổi cái chết.

- Đúng, giống như con thiêu thân không thể kháng cự nổi ngọn lửa. Vấn đề là, nó có thể làm khác đi không?

- Tình yêu là độc hại trong cái nghĩa này. Nhưng người ta không thể làm gì không có tình yêu - Giọng hẳn cả quyết và đầy tự tin - Đó là một sự dâng hiến vô tình.

- Đó là không phải cái liếc nhìn duy nhất của ta vào con sông đau khổ biến đổi vô cùng, vô tận.

- Tuy vậy, con tim nướng nướng lại từ chối tự bảo vệ.

- Người ta có thể được bảo vệ khỏi tình yêu không?

- Sự thật là nướng nướng không thể ngừng quan tâm đến Yung Lu.

- Hẳn là có những cách khác nhau để yêu.

- Nướng nướng, ông ta cũng có nướng nướng trong trái tim của ông ta mà.

- Để trời thương ông ấy.

- Nướng nướng có những cách để an ủi mình? - An Thế Hải hỏi.

- Ta đang nghĩ tới chuyện tự nguyện làm bà mối cho chàng. Viên thái giám choáng váng:

- Nướng nướng điên rồi.

- Không còn con đường nào khác.

- Thế còn trái tim mình thì sao, nướng nướng? Nướng nướng muốn nó ứa máu cho tới chết ư? Nếu nô tài có thể trở nên giàu có bởi việc thu lượm nước mắt của nướng nướng từ sàn nhà, của cái của nô tài sẽ vượt cả của Tướng Tăng Quốc Phiên!

- Ta sẽ rũ bỏ được nỗi khát khao một khi chàng bị chiếm đoạt. Ta sẽ ép buộc ta. Giúp chàng, ta sẽ giúp chính ta.

An Thế Hải cúi đầu xuống:

- Nướng nướng cần ông ấy quá không thể...

- Ta sẽ... - Tôi không thể tìm được lời để nói hết câu.

- Đã bao giờ nướng nướng nghĩ phải làm gì nếu ông ta đến, ví dụ đêm nay, vào lúc nửa đêm, chẳng hạn - Viên thái giám nói sau một lúc yên lặng.

- Người đang nói cái gì?

- Đang biết con tim nướng nướng muốn gì, biết sẽ an toàn, nếu chúng ta không ở bên trong Tử Cấm Thành, nô tài có thể thử xem sao... có nghĩa, có thể mời ông ta tới đây.

- Không! Người không được.

- Nếu nô tài có thể kiềm chế được lòng mình, nướng nướng. Nếu nô tài không yêu nướng nướng đến thế.

- Hứa với ta, An Thế Hải. Hứa với ta, người sẽ không làm thế:

- Vậy, đánh nô tài đi. Bởi vì nô tài khao khát được thấy nướng nướng lại mỉm cười. Nướng nướng

nương có thể nghĩ nô tài điên, nhưng nô tài phải bày tỏ lòng mình. Nô tài muốn tình yêu của nương nương thành đạt, cũng ghê gớm như nô tài muốn khôi phục lại cái chết đàn ông của nô tài vậy. Nô tài không thể nào lại để một cơ hội như thế trôi qua.

Tôi đi đi lại lại trong lều tôi. Tôi biết An Thế Hải đúng và tôi phải làm điều gì đó trước khi tình huống xấu bất ngờ đến với tôi. Không khó khăn gì để thấy sự say mê Yung Lu của tôi sẽ dẫn tới điều gì... sự thất bại của ước mơ về Đồng Trị.

Tôi gọi Lý Liên Anh:

- Đi tìm mấy đứa diễn trò từ một phòng trà địa phương - Tôi nói.

- Vâng, thưa nương nương, có ngay.

- Những vũ nữ nửa đêm - An Thế Hải nói, để đảm bảo đệ tử của mình hiểu ý tôi muốn gì.

Lý Liên Anh khấu đầu:

- Nô tài biết một chỗ tốt cách đây một phần tư dặm, thôn Đào Xá.

- Gửi ngay ba trong số những cô gái đẹp nhất cho Yung Lu - Tôi nói rồi thêm - Bảo đây là những món quà tặng của ta.

- Vâng, tâu Lệnh bà - Viên thái giám rời đi.

Tôi vén rèm lên và theo dõi Lý Liên Anh mờ dần trong bóng đêm. Tôi cảm thấy một sức nặng không thể chịu nổi đang nghiền xuống người tôi. Bụng tôi như thể đầy lên những đá. Chẳng chút gì còn lại của người con gái đã đến Bắc Kinh trong ánh sáng ảm đạm của một sáng mùa hè mười năm trước. Cô gái ngây thơ, tin tưởng và hiếu kỳ. Cô tràn đầy tuổi thanh xuân và những xúc cảm nồng ấm, và sẵn sàng thử thách cuộc đời. Những năm tháng trong Tử Cấm Thành đã tạo thành một chiếc vỏ cứng khắp người cô, và chiếc vỏ đã cứng rắn thêm. Những nhà viết sử sẽ miêu tả cô là tàn nhẫn và không có trái tim. Ý chí sắt thép của cô được nói là đã đem cô đi qua hết những cơn khủng hoảng này đến cơn khủng hoảng khác.

Khi tôi ngoảnh lại, An Thế Hải đang nhìn tôi với vẻ mặt ngờ ngác.

- Ta chỉ giống như mọi người khác thôi - Tôi nói - Chẳng còn chỗ nào để ta có thể tìm nơi ẩn náu.

- Nương nương đã làm điều bất khả ấy.

Ngày hôm sau không có gió. Những tia nắng mặt trời xuyên qua những lớp mây mỏng. Tôi ngồi trong kiệu và những ý nghĩ của tôi đã bình ổn hơn. Tôi tin giờ đây tôi có thể nghĩ tới Yung Lu theo một cách khác trước. Tôi cảm thấy bớt ngọt ngào hơn. Lòng tôi chấp nhận những gì đã qua đi và dần dần vươn lên từ những đổ nát. Lần đầu tiên trong khoảng thời gian rất lâu, tôi cảm thấy trào lên một niềm hy vọng. Tôi sẽ trở thành một người đàn bà đã trải qua điều tồi tệ nhất và vì vậy không còn gì khác để sợ nữa.

Tuy nhiên, con tim tôi ngang ngạnh áp ủ cái cũ, như trở nên rõ ràng hơn khi tôi nghe thấy tiếng vó ngựa ngay bên kiệu tôi. Liền ngay đó, tâm trí tôi nhập vào sự điên rồ quen thuộc, làm tê liệt ý chí của tôi.

- Chúc buổi sáng tốt lành, tâu Lệnh bà! - Đó là giọng nói của chàng.

Phần khởi và vui sướng làm tôi đỡ dần. Tay tôi như thể tự nó vén rèm lên. Mặt chàng cũng tương tự. Chàng mặc một bộ lễ phục lộng lẫy và ngồi thẳng trên lưng ngựa.

- Tôi vui thích về những món quà của Lệnh bà - Chàng nói

- Lệnh bà thế là rất chu đáo - Chàng có vẻ u ám hơn. Môi chàng hơi khô và đôi mắt không cười.

Tôi buộc phải chiến thắng cảm xúc của mình, vì vậy tôi nói:

- Ta cũng mừng.

- Lệnh bà nghĩ tôi sẽ nói tôi hiểu sự hy sinh của Lệnh bà và tôi phải cảm tạ ư?

Tôi muốn nói không, nhưng đôi môi tôi không muốn động đậy.

- Lệnh bà thật tàn nhẫn - Chàng nói.

Tôi biết nếu tôi xiêu lòng, dù chỉ một chút thôi sẽ thành dài dặc trước khi tôi mất kiểm chế.

- Đã đến lúc ông trở về với nhiệm vụ của mình - Tôi hạ rèm xuống.

Cùng với tiếng vó ngựa mờ dần của chàng, tôi khóc.

Những lời căn dặn của Nuharoo đến với tôi: “Đau khổ tạo nên những điều tốt đẹp. Nó đưa chúng ta đến bình yên”.

Chúng tôi đến lăng mộ của Hàm Phong vào rạng sáng hôm sau. Tôi đợi ba giờ đồng hồ cho tới thời điểm chuyển linh cữu vào mộ. Tôi được phục vụ cháo và điểm tâm. Rồi ba nhà sư đưa đẩy những lư hương của họ và bước thành những vòng tròn xung quanh tôi. Mùi khói hương nồng nặc làm tôi ngạt thở. Tiếng trống, nhạc cất lên và gió làm méo mó âm thanh. Cảnh quan trơ trụi và mênh mông.

Những phu kiệu dùng vai đẩy dần từng tấc, từng tấc linh cữu về phía lăng mộ. Tôi ngồi quỳ gối và cầu nguyện cho linh hồn Hàm Phong được bình yên trong đời sống mai sau. Hai trăm tu sĩ Đạo giáo, hai trăm Lạt-ma Tây Tạng và hai trăm Phật tử tụng niệm. Giọng họ hài hòa kỳ lạ. Tôi vẫn giữ tư thế quỳ gối trước bàn thờ cho tới khi những người khác đã hoàn tất việc tiễn biệt cuối cùng Hoàng đế Hàm Phong. Tôi biết tôi không nên bực tức An Thế Hải, đang ở bên tôi, bảo tôi từng bước, từng bước phải làm gì, nhưng tôi vẫn mong hấn im mồm đi.

Tôi phải là người cuối cùng và sẽ chỉ một mình với Hoàng thượng trước khi lăng mộ được đóng lại vĩnh viễn.

Kiến trúc sư trưởng nhắc các thượng thư phải giữ thật đúng giờ. Những tính toán đòi hỏi lăng mộ phải được đóng lại vào đúng Ngọ, khi mặt trời không ngả bóng. “Nếu không, năng lượng sinh khí thiên đường sẽ bắt đầu rò rỉ ra”.

Tôi đợi đến lượt tôi trong khi theo dõi mọi người vào và ra khỏi mộ. Hai gối tôi bắt đầu cảm thấy đau nhức và tôi nhớ Đồng Trị khủng khiếp. Tôi không biết nó đang làm gì và liệu tâm trạng của Nuharoo đã thay đổi chưa. Chị không thể kiểm chế nổi bản thân khi phát hiện tất cả những cây hoa hồng của chị đã chết, bọn mọi rợ đã đào cả củ cái lên để tìm “châu báu chôn giấu”. Bộ xương con vẹt yêu quý của chị, Thầy Ô-tôi-đậu- phụ, được tìm thấy ở trong vườn. Con chim này là con duy nhất của loài vẹt có thể tụng được việc rèn luyện của tu sĩ Phật giáo: Ô-tôi-đậu- phụ.

Tôi nghĩ sang Rong. Tôi không dám chắc trò chuyện với nó liệu có giúp được nó nguôi đi trước cái chết của con trai nó không. Rong quá dễ hoảng loạn, và tôi không nỡ trách nó về việc nghĩ rằng Tử Cẩm Thành là một nơi khủng khiếp để nuôi dưỡng con cái. Tôi chỉ có thể nguyện cầu cho lần mang thai mới này sẽ đem lại cho nó niềm hy vọng.

An Thế Hải vẫn đang hành động kỳ cục hôm nay. Hắn mang một bao vải bông lớn theo hắn. Khi tôi hỏi có gì bên trong, hắn nói đó là chiếc áo quàng ngoài của hắn. Tôi không thể hiểu nổi tại sao hắn cứ nhất định mang theo chiếc áo khoác khi chẳng có chuyện gì ngoài bầu trời xanh ngắt trải từ chân trời này sang chân trời kia.

Mọi người rời lăng mộ, vây quanh tôi. Họ xếp hàng dài để tỏ lòng tôn kính tôi, vái lạy và khấu đầu. Mỗi người mất mấy phút để rạp trán xuống đất. Một cặp tiền bối Thượng thư đã gần như mù và đi lại khó khăn. Họ không chấp nhận tôi miễn lễ và khăng khăng đòi hoàn tất thủ tục. Chẳng ai hỏi tôi có mệt và đói không.

Nhiệt độ bắt đầu tăng lên. Hai tay và cơ thể tôi thấy nóng. Ai nấy hình như đã phát chán và nóng lòng ra về. Tuy nhiên nghi thức không thể bị bỏ qua. Dòng người trước mặt tôi tiếp tục tăng lên. Nó kéo dài từ lối cửa vào tới đình tạ đá. Tôi đưa mắt nhìn và thấy các phu cáng đang đùa bỡn nhau, còn lính ngự lâm trông tỏ vẻ chán chường. Những con ngựa đập vó. Gió hoang mạc gửi tới những tiếng hú kỳ quái từ chốn xa. Vào lúc mặt trời đã lên tới đỉnh đầu, nhiều thượng thư giảm bớt kiểu cách của họ và nói lỏng khuy cổ. Họ ngồi xuống đất mong đợi lăng mộ được đóng lại.

Cuối cùng viên trưởng chiêm tinh của triều đình tuyên bố, tất cả đã sẵn sàng. Tôi được dẫn về phía lăng mộ trong khi An Thế Hải đi trước để kiểm tra trước khi tôi vào.

Thầy chiêm tinh bảo tôi rằng tôi phải tự mình tiến hành theo tục lệ:

- Hoàng thượng đã sẵn sàng để có giây phút cuối cùng trên trần thế với Lệnh bà.

Tôi bất ngờ thấy sợ và mong Yung Lu đi cùng với tôi.

- Có thể... ai đó đến cùng với ta? - Tôi hỏi - An Thế Hải có thể lưu lại không?

- Không, tâu Lệnh bà, thần e rằng không - Viên chiêm tinh vái. An Thế Hải đi ra ngoài và báo cáo bên trong, tất cả đã sẵn sàng. Hai chân tôi run lên, nhưng tôi buộc mình phải bước đi.

- Lệnh bà - Tôi nghe thấy tiếng kiến trúc sư gọi - Xin ra khỏi trước ngõ.

Con đường hầm có vẻ dài và hẹp. Tôi cảm thấy khác với nơi tôi và Nuharoo từng thấy lần cuối chúng tôi cùng nhau ở đây. Tôi như nghe thấy tiếng vọng bước chân của chính tôi. Có thể đó là những tiện nghi nội thất mới và đồ thảm mới. Một chiếc đồng hồ để bàn làm bằng vàng hiện ra trước mắt. Tôi không hiểu tại sao Hoàng thượng lại cần đồng hồ. Tôi hiểu ít về cuộc đời sau khi chết, nhưng từ những gì tôi đang trông thấy lúc này tôi hoàn toàn tin rằng chắc phải có một nhu cầu đối với nhiều thứ.

Lúc tôi nhìn quanh, một tấm thảm thêu đập vào mắt tôi. Nó miêu tả một chiếc lều trống dựng trong một cảnh quan núi non. Một mỹ nữ nằm ngả người với cây đàn. Hoa đào nở tung cánh trông rõ qua cửa sổ tròn phía sau mỹ nữ. Sắc xuân sống động tương phản với nỗi buồn man mác của thiếu nữ. Nàng rõ ràng đang mong đợi chồng hoặc người yêu của mình. **Đôi chân nàng**

phô ra khêu gọi nỗi nhớ nhung chàng. Điều khiến tôi kinh ngạc, hai chân nàng bị bó.

Ánh sáng từ chiếc chum dầu tạo ra một hương thơm dịu ngọt và những tia màu da cam. Nó làm tăng thêm sự ấm áp cho đồ nội thất màu đỏ. Có những lớp nệm, chăn, khăn trải giường trên một chiếc bàn ở góc hang. Nó đang mời gọi giống như một chiếc phòng ngủ. Tôi thấy chiếc bàn và ghế thân thuộc Hàm Phong đã dùng. Chiếc ghế lưng cao chạm khắc hoa huệ. Tôi nhớ một lần đã treo áo dài của tôi lên đấy trong khi qua đêm với ông.

Mắt tôi đậu lại trên chiếc áo quan rộng có tên tôi trên đó. Nó được đặt ngay cạnh chiếc của Hàm Phong như thể tôi đã chết rồi và chôn ở bên trong, cách mà Su Shun đã muốn, cách mà Hoàng thượng suýt đã ban lệnh, cách mà cuộc đời tôi có thể đã như thế. Đó sẽ là nơi an nghỉ vĩnh viễn của tôi, không còn ánh mặt trời, không còn mùa xuân, không còn Đồng Trị và Yung Lu.

Tôi cần phải rơi nước mắt. Đó là điều được trông chờ ở một Hoàng hậu. Đó là việc tại sao tôi lại bị để lại một mình. Nhưng tôi không còn nước mắt. Nếu tôi đã từng có chút nào, chúng có lẽ đã từng rơi cho bản thân tôi. Vì đời tôi có khác gì lắm đang được chôn sống. Con tim tôi bị cấm không được chào mừng mùa xuân của nó. Nó đã chết đêm qua khi tôi gửi những con điếm cho Yung Lu. Cô gái có tên là Phong Lan từ Vu Hồ lẽ ra chẳng nên làm bất cứ điều gì như thế.

Tôi không được dũng cảm như tôi muốn bản thân mình được như thế. Tôi là thứ gì đó mà An Thế Hải hình như đã hiểu. Tôi là một người đàn bà bình thường và tôi yêu Yung Lu.

Tôi không biết mình đã ở trong lăng mộ bao lâu. Tôi không có chút khao khát nào rời khỏi và lại trở vào ánh sáng. Tôi sẽ không tìm thấy cuộc đời mà tôi mong mỏi ở bên ngoài. Tiếng cười tôi đã từng biết không có ở đây. Tôi cũng không thể tận mắt nhìn Yung Lu. Mục đích của việc cứ tiếp tục như thế là gì?

Đến giờ Ngọ chiếc cửa đi ra thế giới bên ngoài sẽ đóng lại vĩnh viễn. Thú vị thay lúc này nỗi sợ trong tôi đã biến mất. Có một thứ yên bình kỳ lạ ở đây, ấm cúng và ấm áp như trong lòng mẹ. Nó đem đến cho tôi thư thái khi nghĩ rằng mọi lo âu phiền muộn của tôi sẽ chấm dứt nếu tôi lưu lại ở đây. Tôi sẽ không còn vật vã trong những giấc mơ và chỉ tỉnh giấc để nghe An Thế Hải kể lại tôi đã kêu khóc. Tôi sẽ không phải hạ mình để dựa vào một tên quan hoạn tìm sự an ủi. Tôi có thể nói lời tạm biệt với Yung Lu ngay ở đây trong lăng mộ và chấm dứt với khổ đau và dằn vặt. Tôi có thể biến bi kịch thành hài kịch. Sẽ không còn điều gì bất kỳ ai có thể làm cho tôi phải chịu đựng nữa. Phần hài kịch sẽ là phần mà tôi sẽ được tôn vinh vì đã tự nguyện đi theo Hoàng đế Hàm Phong sang thế giới bên kia. Lịch sử sẽ ca ngợi đức hạnh của tôi, và một đền thờ sẽ được dựng lên để những thế hệ tương lai các phi nữ có thể tôn thờ tôi.

Tôi chăm chú nhìn vào chiếc cửa và cái hố hình quả dưa hấu và quả bóng bằng đá sần sảng lẩn. Linh cữu tôi được phủ bằng những hoa tử đinh hương trắng. Tôi tới xem liệu nó có mở không. Nó không mở và tôi không thể làm cho nó mở. Tại sao họ lại khóa nó lại? Những vách áo quan không được chạm trổ theo khẩu vị của tôi. Những chuyển động của những chim phượng hoàng nhạt nhẽo, hoa văn quá rối rắm, màu sắc quá sặc sỡ. Nếu tôi là nghệ sĩ, tôi có lẽ đã tăng thêm sự hài hòa và trí tuệ vào đó. Tôi sẽ làm cho chim bay và hoa nở.

Tôi để ý thấy cái gì đó không phải của tôi. Đó là chiếc áo khoác của An Thế Hải. Hắn đã để nó ở

đây. Ý nghĩ của tôi bị đứt đoạn bởi thứ đồ trần thế này. Tại sao An Thế Hải lại để lại nó sau hẳn?

Tôi nghe thấy tiếng bước chân vội vã và tiếng thở gấp của một người đàn ông.

Tôi không thể tin chắc nổi liệu tiếng đó có phải do tưởng tượng của tôi không.

- Lệnh bà - Giọng Yung Lu gọi - Đến ngõ rồi!

Không thể dừng lại đủ nhanh, chàng văng người vào tôi đẩy tôi lên chiếc áo khoác của An Thế Hải.

Chúng tôi chăm chú nhìn nhau, và đôi môi chàng ở trên môi tôi.

- Đây là linh cứu của tôi - Tôi cố mãi mới nói được.

- Chính vì thế mà tôi đã cả gan... - Hơi nóng từ miệng chàng phả vào cổ tôi - Đó không thể là một tội khi vay mượn một khoảnh khắc từ đời sống bên kia của nương nương - Hai tay chàng luồn vào áo của tôi nhưng khuy cài chặt quá.

Chân tay tôi trở nên bủn rủn và tôi cảm thấy bản thân bỗng tràn đầy hưng phấn. Tôi như nghe thấy những chim câu trên bầu trời gửi xuống tiếng nhạc của sáo gió.

- Giờ Ngõ rồi - Tôi nghe thấy mình nói.

- Và chúng ta đang trong lăng mộ của nương nương - Chàng vừa nói vừa vùi mặt vào ngực tôi.

- Hãy lại đây với ta.

Tôi vòng hai cánh tay ôm quanh người chàng. Chàng đẩy mình ra, thở mạnh:

- Không, Phong Lan.

- Tại sao? Tại sao không?

Chàng không giải thích được, nhưng vẫn từ chối tôi.

Tôi van xin chàng. Tôi nói tôi chưa từng thèm khát một người đàn ông nào khác. Tôi cần sự thương cảm và lòng nhân từ của chàng. Tôi muốn chàng chiếm hữu tôi.

- Ôi Phong Lan, Phong Lan của tôi - Chàng vẫn thăm thì. Một tiếng động lớn từ miệng đường hầm. Đó là tiếng của chiếc cửa đá.

- Kiến trúc sư đã ra lệnh đóng cửa - Yung Lu chồm lên, kéo theo tôi, lao về phía lối vào.

Tôi bị nổi sợ phải ra ngoài tràn lấn. Đầu óc tôi bị cuộn xoáy theo những ký ức về cuộc đời tôi đã trải qua. Cuộc đấu tranh bền bỉ để giữ lấy vẻ đẹp bề ngoài, những sự vờ vĩnh, những nụ cười trải qua nước mắt. Những đêm dài mất ngủ, sự cô đơn đã vây bọc tinh thần tôi và biến tôi thành một con ma thực sự.

Yung Lu dùng hết sức để lôi tôi đi:

- Đi nào, Phong Lan!

- Tại sao chàng lại làm điều này? Chàng không cần tôi mà.

- Đồng Trị cần nàng. Triều đại cần nàng. Và tôi... - Bất chợt như thể bị thương tích, chàng dừng lại - Tôi mong mỗi làm việc với Lệnh bà, suốt phần còn lại của đời tôi. Nhưng nếu Lệnh bà cứ

nhất định đòi ở lại, tôi sẽ ở lại đây với Lệnh bà.

Quý xuống để gặp gỡ đôi mắt đầy lệ của chàng, tôi ngừng quấy cựa.

- Chúng ta sẽ là người yêu chứ? - Tôi hỏi.

- Không - Giọng chàng lạc đi nhưng không yếu ớt.

- Nhưng chàng yêu ta?

- Vâng, thưa nương nương - Tôi còn sống, mỗi hơi thở còn yêu nương nương.

Tôi bước ra ngoài vào vùng ánh sáng và nghe thấy ba tiếng động như sấm vang đến từ phía sau chúng tôi. Đó là tiếng của những quả bóng đá lăn vào chỗ của chúng.

Lúc tôi xuất hiện trước đám đông, các thượng thư quý sụp xuống và đập trán như điên xuống đất. Họ đồng thanh hô lên tên tôi. Hàng nghìn người trải ra như một chiếc quạt khổng lồ dài nửa dặm. Họ đã nhầm việc cố gắng nỗ lực của tôi để ở lại bên trong là biểu lộ lòng trung thành đối với Hoàng thượng Hoàng đế Hàm Phong. Họ khâm phục đức hạnh của tôi.

Chỉ có một người không quý. Hắn đứng cách xa khoảng năm mươi mét.

Tôi nhận ra chiếc áo dài có hoa văn cây thông của hắn. Hắn có thể thắc mắc về những gì đã xảy ra với chiếc áo choàng của hắn.

Một cuộc trao đổi với Anchee Min

Chị đã tiến hành một cuộc sưu tầm rộng lớn để viết “Trở thành Mao Phu nhân”, và đã sống qua thời cách mạng văn hoá ở Trung Quốc, làm tăng thêm cảm xúc mãnh liệt đặc biệt cho việc miêu tả. Liệu những cảm nghiệm tương tự có ảnh hưởng đến Nữ hoàng Phong Lan không?

Tình tiết cực kỳ quan trọng đối với tôi. Điều khó khăn nhất là nắm được các sự kiện và xử lý chúng đúng đắn. Đôi khi có đến mấy phiên bản mâu thuẫn nhau về một sự cố liên quan đến Nữ hoàng Phong Lan, nhưng nhiều nguồn là giả hoặc không chính xác. Tôi đã nghiên cứu chi tiết các tài liệu không phải chỉ trong Tử Cấm Thành, mà còn cả trong những tường trình về y học, kế toán và cảnh sát. Việc đọc về những cuộc đời của các thái giám, nữ tỳ, các vương gia trong hoàng cung, các thái úy, các tướng lĩnh đã giúp tôi có được cách nhìn quyết định. Những tài liệu về cây thuốc và thức ăn của nữ hoàng và tài liệu về kinh kịch của bà cũng để lộ ra rất nhiều về tính cách của bà.

Đặc biệt, chị và cha chị đã mua chui được những tư liệu tại những phòng lưu trữ được canh gác cẩn mật của nhà nước ở Bắc Kinh, chị có thể miêu tả việc đó diễn ra như thế nào không?

Ồ, tôi phải nhúng tay vào làm việc đó nhưng không một viên chức nào ở Bắc Kinh lại muốn mạo hiểm nghề nghiệp của mình để mở cửa cho tôi. Vậy là tôi thử đi “cửa sau”. Tôi không thể nói hơn về việc này, vì tôi không muốn làm cho người đã giúp tôi gặp rắc rối. Dẫu sao tôi cũng lọt được vào địa điểm mà tất cả những tư liệu cổ được lưu trữ và xử lý bằng những hoá chất mạnh, vì vậy tôi được bảo cho biết không thể lưu lại ở bên trong quá nửa giờ. Nhưng tôi lại không muốn rời. Tôi đọc những bản gốc sắc dụ của Nữ hoàng (hoặc bản sao, tôi không thể đảm bảo). Tôi bị choáng váng vì hơi độc, nhưng tôi lấy làm mừng tôi đã lưu lại. Bằng chứng rõ ràng rất quan trọng là bà là nhà cầm quyền xứng đáng hơn bất kỳ ai vào thời đó. Đó cũng là lý do chế độ của bà kéo dài tới bốn mươi sáu năm.

Việc miêu tả chân thực liền một mạch về Cấm Thành đã mang người đọc vào tận trong các cung điện và các ngự hoa viên. Cuộc đời của Phong Lan ở đây đã được quyết định - và hạn chế - thế nào, bởi những truyền thống của nó?

Những gì ảnh hưởng đến bà nhiều nhất là bà biết bà là một phụ nữ, một phi nữ. Bất cứ hành động sai lầm nào đều có thể làm bà mất mạng. Cái giá của sự sống còn là rất nhiều chịu đựng và hy sinh của con người. Ví dụ, bà là một phụ nữ nông nản, goá bụa ở tuổi hai sáu. Từ lúc đó, bà bị cấm có quan hệ với một người đàn ông. Bà phải chiến đấu chống nhu cầu ân ái, chối bỏ tính người của bản thân mình. Về những thứ khác trong đời sống của bà, ví như nỗ lực của bà làm sống lại Trung Hoa, bà đã thất bại, những cuộc đấu tranh của bà thật anh hùng. Bà giữ cho Trung Hoa được nguyên vẹn cho tới khi bà chết.

Học sinh Trung Hoa được dạy về Nữ hoàng Phong Lan thế nào? Và những cuốn sách lịch sử khắp thế giới đã viết thế nào để tưởng nhớ tới bà?

Bà được coi là “kẻ thù của chủng tộc con người”. Ở Trung Hoa trẻ con học về sự sụp đổ của mọi triều đại đều là lỗi của các phi nữ. Việc hành quyết người phụ nữ đó biện minh cho bất cứ điều sai lầm nào. Đó là truyền thống. Ví dụ mới đây nhất là Mao Phu nhân. Bà bị xử tội chết trong khi chồng bà được nhìn nhận như Washington của Trung Quốc. Trẻ con được dạy là Nữ hoàng

chịu trách nhiệm vì đã phá huỷ văn hoá Hoàng cung hai nghìn năm của Trung Hoa. Những cuốn sách lịch sử phương Tây và Trung Hoa nhớ đến bà quá tiêu cực, nhưng những cuốn sách đó lại cung cấp rất ít các sự kiện.

Nữ hoàng Phong Lan và Mao Phu nhân, cả hai đều là những nhân vật mạnh mẽ có nhiều nét chung. Những đặc tính gì đã lôi kéo chị đến với họ và bản thân chị có chia sẻ những tính cách ấy không?

Có chứ. Tôi là đàn bà và đàn bà Trung Hoa, ngay từ lúc còn rất trẻ tôi đã hiểu nền văn hoá của chúng tôi kỳ đàn bà. Những cuốn sách vẫn khư khư cho đàn bà là những gương tiêu cực, ví dụ Mao Phu nhân và Nữ hoàng Phong Lan... Tôi bị họ lôi cuốn bởi tôi thích tìm ra sự thật. Tôi bắt đầu bằng *Đỗ quyên đỏ*, cuốn sách đầu tiên của tôi về việc lớn lên trong thời cách mạng văn hoá. Những phiên bản chính thức của Chính phủ Trung Quốc về cách mạng văn hoá tương phản với đời sống tôi đã sống. Tôi không thể để những sự lừa dối đó là những ghi chép duy nhất. Tôi sợ khi nghĩ rằng con gái tôi sẽ nghiên cứu lịch sử giả dối, và tôi buộc lòng phải làm điều gì đó về việc này.

Một số cuốn sách viết của chị chỉ trích Trung Quốc - quá khứ và hiện tại. Chính phủ Trung Quốc có "thái độ chính thức" với chị không? - Chị cảm nghiệm thấy thế nào, khi hàng năm chị về thăm gia đình ở Trung Quốc.

Chính sách của Trung Quốc đối với tôi là: "Chúng tôi không muốn biến Anchee thành một kẻ thù, nhưng chúng tôi cũng không khuyến khích cô". Gia đình tôi ở Trung Quốc có những mối liên quan. Nhưng chừng nào không có bản dịch ra tiếng Trung Quốc những cuốn sách của tôi, thì họ vẫn an toàn.

Kết luận của Nữ hoàng Phong Lan là "sự kết thúc của cái bắt đầu" và nó để lại cho độc giả của chị yêu cầu một cuốn tiếp theo. Chị có thể cho chúng tôi một ý tưởng về những gì xảy ra tiếp không?

Sau khi bị goá, Từ Hy trị vì bốn mươi sáu năm. Tài liệu về thời gian này cực kỳ hấp dẫn. Bà buộc phải học nhiều môn, kể cả ngoại giao. Hãy nhớ Trung Quốc ở cuối thiên niên kỷ XIX đã từng đóng cửa đối với những người nước ngoài hơn hai trăm năm. Các lực lượng phương Tây đang cố ép việc buôn bán thuốc phiện. Trong khi đó, những cuộc nổi loạn trong nước, bọn võ sĩ muốn lật đổ triều đại. Nữ hoàng đã thực hiện một hành động cân bằng tế nhị, và kết quả là bà đã một tay giữ được triều đại sát cánh bên nhau. Cuốn sách tới sẽ tiết lộ thêm những tính cách riêng tư của bà. Bà là một nhà chính trị lớn, một nhà chiến lược tinh khôn, và một người yêu nước chu đáo.

HẾT

Chú thích

^[1] Trong nguyên bản: year of the sheep (năm con cừu), nhưng đối chiếu năm sinh của Từ Hy, đúng là năm Mùi, nên dịch là năm Dê cho hợp với Việt Nam (ND).

[\[2\]](#) *Tao tai* trong nguyên bản, không rõ chức gì tạm dịch *tri huyện*.

[\[3\]](#) *How to read wood - grains* trong nguyên bản: đọc vân gỗ thế nào. Có nghĩa nhìn vân gỗ đoán vận mệnh tương lai như một kiểu xem bói (ND).

[\[4\]](#) Có nghĩa: Mây, thắm, sao, vinh quang.

[\[5\]](#) Zah - Tiếng Mãn có nghĩa như *Coi đây*.

[\[6\]](#) *Red silk - cotton* trong nguyên bản, có thể là hoa gạo?

[🔗](#) Đã chú thích ở trên.

[8] Nguyên bản: penis (dương vật) (ND).

[\[9\]](#) Con người lúc mới sinh ra, tính vốn thiện - Sách *Tam Tụ Kinh*.

[10] Con người lúc mới sinh ra, tính vốn ác.

[11] *Red berries*: berry loại quả cây bụi cùng họ với mulberry (quả dâu tằm), black berry (quả mâm xôi), raspberry (quả phúc bồn tử).

[12] *Tie me up, Tie me down*. Tạm dịch theo đúng nghĩa, không rõ trò chơi này cụ thể thế nào.

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách : Fanpage :

<https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>